The Labours of Hercules

An Astrological Interpretation



The Labours of Hercules

An Astrological Interpretation



The Presiding One looked forth upon the sons of men, who are the Sons of God. He saw their light and where they stood upon the *Way* which leads back to the Heart of God. The *Way* sweeps in a circle through the twelve great Gates, and, cycle after cycle, the Gates are opened and the Gates are shut. The Sons of God, who are the sons of men, march on.

Đấng Chủ Toạ nhìn về phía những người con của nhân loại, những người cũng là Con của Thượng Đế. Ngài thấy ánh sáng của họ và thấy họ đang đứng trên *Con Đường* dẫn trở về Tâm của Thượng Đế. *Con Đường* ấy uốn lượn theo vòng tròn qua mười hai Cổng Lớn, và theo chu kỳ, các Cổng được mở ra rồi đóng lại. Những Người Con của Thượng Đế, những người con của nhân loại, vẫn tiếp tục tiến bước.

Dim is the light at first. Selfish the trend of human aspiration, and dark the deeds resultant. Slowly men learn and, in learning, pass between the pillars of the Gates time and again. Dull is the understanding but in the Halls of Discipline, found in each section of the circle's cosmic sweep, the truth is slowly grasped; the needed lesson learnt; the nature purified and taught until the Cross is seen—that fixed and waiting Cross which crucifies the sons of men, stretched out on the Crosses of those who serve and save.

Lúc đầu, ánh sáng chỉ le lói. Xu hướng của khát vọng nhân loại mang tính ích kỷ, và những hành động kéo theo còn đen tối. Dần dần, con người học hỏi, và trong tiến trình ấy, họ đi qua những trụ cột của các Cổng hết lần này đến lần khác. Sự thấu hiểu còn mờ mịt, nhưng trong các Phòng Kỷ Luật, được tìm thấy trong từng phân đoạn của vòng tròn vũ trụ, chân lý dần được nắm bắt; bài học cần thiết được học; bản chất được thanh lọc và rèn giũa cho đến khi Thập Giá xuất hiện—Thập Giá cố định và luôn chờ đợi, nơi những người con của nhân loại bị đóng đinh, căng mình trên những Thập Giá của những người phục vụ và cứu rỗi.

From out the mass of men, one man stood forth in ancient days and caught the great presiding Elder's watching eye, he who eternally presides within the Council Chamber of the Lord. He turned to one who stood, close at his hand, and said: "Who is that soul upon the *Way* of life, whose light can now be dimly seen?"

Từ giữa đám đông nhân loại, một người đã nổi bật lên trong thời cổ đại và thu hút ánh nhìn của vị Trưởng Lão Chủ Toạ vĩ đại, Ngài luôn ngự trị trong Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể. Ngài quay sang một người đứng gần bên và nói: "Linh hồn kia là ai trên *Con Đường* Sự Sống, người mà ánh sáng chỉ có thể được nhìn thấy một cách mờ nhạt?"

Quickly the answer came: "That is the soul who, on the *Way* of life, experiences and seeks the clear light which shines from the High Place."

Lập tức có câu trả lời: "Đó là linh hồn đang trên *Con Đường* của Sự Sống, trải nghiệm và tìm kiếm ánh sáng quang minh tỏa ra từ Nơi Cao Cả."

"Let him proceed upon his way, but watch his steps." [2]

"Hãy để y tiếp tục hành trình, nhưng hãy theo dõi từng bước chân của y." [2]

The swiftly passing aeons ran their course. The great wheel turned and, turning, brought the seeking soul upon the *Way*. Later, there came a day when the Presiding One, within the Council Chamber of the Lord, again drew to the circle of his radiant life the seeking soul.

Những kỷ nguyên trôi qua nhanh chóng. Bánh xe vĩ đại tiếp tục quay, và khi quay, nó đưa linh hồn đang tìm kiếm tiến bước trên *Con Đường*. Sau đó, có một ngày khi Đấng Chủ Toạ, trong Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể, một lần nữa thu hút linh hồn đang tìm kiếm vào vòng sự sống chói lọi của Ngài.

"Whose is this soul upon the *Way* of high endeavor whose radiance dimly shineth forth?" Came the reply: "A soul who seeks the light of understanding, a struggling soul."

"Linh hồn này là ai trên *Con Đường* đầy nỗ lực cao cả, người mà ánh sáng yếu ớt vẫn đang tỏa ra?" Lời đáp lại vang lên: "Một linh hồn đang tìm kiếm ánh sáng của sự thấu hiểu, một linh hồn đang tranh đấu."

"Tell him from me to return the other way and then to travel round the circle. Then will he find the object of his search. Watch o'er his steps and, when he has an understanding heart, an eager mind and skillful hand, bring him to me."

"Hãy nói với y lời của Ta rằng hãy quay lại theo hướng khác và sau đó đi vòng quanh vòng tròn. Khi đó y sẽ tìm thấy điều mình tìm kiếm. Theo dõi từng bước đi của y, và khi y có một trái tim thấu hiểu, một trí tuệ nhiệt thành và một đôi tay khéo léo, hãy dẫn y đến gặp Ta."

Again the centuries passed. The great wheel turned and turning, carried all the sons of men, who are the Sons of God upon their way. And as these centuries passed, a group of men emerged who slowly turned the other way. They found the *Way*. They passed the Gates and struggled towards the mountain top, and towards the place of death and sacrifice. The watching Teacher saw a man emerge from out this crowd, mount the fixed Cross, demanding deeds to do, service to render unto God and man, and willingness to travel the *Way* to God. He stood before the great Presiding One who works within the Council Chamber of the Lord and heard a word go forth:

Lại một lần nữa, các thế kỷ trôi qua. Bánh xe vĩ đại vẫn quay và khi quay, nó đưa tất cả những người con của nhân loại, những Người Con của Thượng Đế, tiến bước trên hành trình của họ. Và trong suốt những thế kỷ ấy, một nhóm người xuất hiện, họ từ từ xoay sang hướng khác. Họ đã tìm thấy *Con Đường*. Họ đi qua các Cổng và vật lộn để hướng đến đỉnh núi, đến nơi của cái chết và sự hy sinh. Vị Huấn Sư quan sát thấy một người nổi bật lên từ đám đông này, tiến lên Thập Giá Cố Định, mong muốn thực hiện những hành động, phụng sự Thượng Đế và nhân loại, và sẵn sàng bước đi trên *Con Đường* trở về Thượng Đế. Chàng đứng trước Đấng Chủ Toạ vĩ đại, Ngài hoạt động trong Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể, và nghe một lời phán ra:

“Obey the Teacher on the Way. Prepare for the last tests. Pass through each Gate and in the sphere which they reveal and guard, perform the labor which befits their sphere. Learn thus the lesson and begin with love to serve the men of earth.” Then to the Teacher went the final word: “Prepare the candidate. Give him his labors to perform and place his name upon the tablets of the living *Way*”. [3]

The Tibetan (Djwhal Khul).

“Hãy tuân theo Vị Huấn Sư trên *Con Đường*. Hãy chuẩn bị cho những thử thách cuối cùng. Hãy đi qua từng Cổng, và trong phạm vi mà chúng bộc lộ và bảo vệ, hãy thực hiện những công việc phù hợp với cõi giới của chúng. Hãy học bài học đó và bắt đầu với tình thương để phụng sự nhân loại trên trần gian.” Rồi đến lượt Vị Huấn Sư, lời phán cuối cùng được truyền đến: “Hãy chuẩn bị ứng viên. Hãy giao cho y những công việc cần làm và khắc tên y vào tấm bia của *Con Đường* sống động.” [3]

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul).

Foreword—Lời Mở Đầu

The Purpose of this Study—Mục đích của việc nghiên cứu này

The intense interest evinced at this time in the subject of the spiritual life is in itself the warrant for such a study as this series of articles purposes. In defiance of the fact that academic and theological religion has no longer its ancient appeal and in spite of the revolt against organized religion, the urge towards spiritual realities has never been so keen as now. The day of empirical experience on a large scale is now with us, and men and women everywhere are refusing any longer to believe and blindly accept, because they are determined to know. Acceptance of imposed dogmas is now giving place to experiment, and a divine self-determination, based on a realized unity with the Life in which we live and move and have our being, is taking the place of credulity and superstition.

Mối quan tâm mãnh liệt hiện nay đối với đời sống tinh thần chính là minh chứng rõ ràng cho giá trị của một nghiên cứu như loạt bài này hướng đến. Bất chấp thực tế rằng tôn giáo học thuật và thần học không còn hấp dẫn như trước, và bất chấp sự phản kháng đối với các tổ chức tôn giáo có hệ thống, khát vọng hướng đến những thực tại tinh thần chưa bao giờ mãnh liệt như bây giờ. Chúng ta đang sống trong thời đại của những trải nghiệm thực nghiệm trên quy mô lớn, và khắp nơi, con người không còn tin tưởng và chấp nhận một cách mù quáng nữa, vì họ quyết tâm tự mình tìm hiểu. Việc tiếp nhận những giáo điều áp đặt đang dần nhường chỗ cho sự thử nghiệm, và một sự tự quyết thiêng liêng—dựa trên nhận thức về sự hợp nhất với Sự Sống mà trong đó chúng ta sống, hoạt động và hiện hữu—đang thay thế cho niềm tin mù quáng và mê tín.

The problem of every teacher today is to discover new ways in which to express the old truths, and so present the ancient formulas for spiritual development that they will acquire new and vivid life. In both hemispheres there have been many books written on the subject of the Path of Discipleship, the Path of Holiness, and the Path of Illumination. The restatement of the problems of that universal Path and of its inherent difficulties is not warranted unless the application can be modern and practical. It must indicate the inclusiveness of the goal, once those problems have been surmounted, and must avoid the tiresome reiteration of that basic rule of life, which has been expressed in the two words: "*Be good*". Again and again we have been told that we must overcome the lure of the

Vấn đề của mỗi huấn sư ngày nay là tìm ra những phương thức mới để diễn đạt những chân lý cổ xưa, và trình bày lại những công thức của sự phát triển tinh thần theo cách mà chúng có thể mang lại sức sống mới và sinh động. Ở cả hai bán cầu, đã có rất nhiều sách được viết về Con Đường Đệ Tử, Con Đường Thánh Thiện, và Con Đường Giác Ngộ. Việc nhắc lại các vấn đề và khó khăn vốn có trên Con Đường phổ quát này sẽ không có giá trị trừ khi chúng có thể được áp dụng một cách hiện đại và thực tiễn. Nó phải chỉ ra tính bao gồm của mục tiêu, một khi các vấn đề ấy đã được vượt qua, và phải tránh lặp lại một cách gây mệt mỏi quy tắc cơ bản của đời sống, vốn từ lâu đã được tóm gọn trong hai từ: *"Hãy sống tốt."* Chúng ta đã được nhắc đi nhắc lại rằng cần phải vượt qua sự cám dỗ của thế gian, của xác thịt và của

world, the flesh and the devil. There has been built up in the mind of the western aspirant a feeling that the Path is necessarily one of misery, of self-abnegation and of endless distress. His attitude is one of active endurance until such time as he mysteriously and miraculously breaks through into a world of peace and plenty, wherein all troubles come to an end, the [4] flesh ceases to annoy, and the devil comes to an untimely end. And this as the reward of a meek submission to the will of an inscrutable creator.

ma quỷ. Một cảm giác rằng Thánh đạo nhất thiết phải là con đường đầy đau khổ, hy sinh bản thân và khổ hạnh vô tận đã được khắc sâu trong tâm trí của người chí nguyện phương Tây. Y thường mang một thái độ chịu đựng chủ động, chờ đợi thời điểm khi y bất ngờ và kỳ diệu vượt qua được thực tại trần thế để bước vào một thế giới hòa bình và dồi dào, nơi mọi phiền muộn chấm dứt, nơi [4] xác thịt không còn gây phiền toái và ma quỷ đi đến kết cục trước thời hạn. Và tất cả điều này được xem như là phần thưởng cho sự quy phục ngoan ngoãn trước ý chí của một Đấng Sáng Tạo bí ẩn.

There is, however, dawning on the human consciousness, a growing realization of innate divinity and that man is in very truth made in the image of God, and one in nature with his Father in Heaven. The idea of purpose and of plan is being grasped, and the entire attitude of the aspirant towards life is rapidly changing. Surely it should now be possible to gain such a synthetic picture of the progress of the soul from ignorance to wisdom, from material desire to spiritual achievement that the end may be visioned from the beginning and intelligent cooperation with soul purpose take the place of blind endeavor? When this comes about, the pilgrim can proceed upon his way with his face turned towards the light, and irradiated with joy.

Tuy nhiên, trong tâm thức nhân loại đang dần lóe lên một nhận thức mới về thiên tính nội tại—rằng con người thực sự *"được tạo dựng theo hình ảnh của Thượng Đế"*, và rằng y đồng nhất trong bản chất với Cha Trên Trời của mình. Ý niệm về mục đích và Thiên Cơ đang dần được lĩnh hội, và toàn bộ thái độ của người chí nguyện đối với cuộc sống đang thay đổi nhanh chóng. Hẳn là giờ đây chúng ta có thể có một bức tranh tổng hợp về sự tiến hóa của linh hồn—từ vô minh đến minh triết, từ dục vọng vật chất đến thành tựu tinh thần—đến mức có thể nhìn thấy mục tiêu ngay từ lúc khởi đầu và thay thế sự nỗ lực mù quáng bằng sự hợp tác thông tuệ với mục đích của linh hồn? Khi điều này xảy ra, người lữ hành có thể tiếp tục hành trình của mình với khuôn mặt hướng về ánh sáng, rạng rỡ trong niềm hoan hỷ.

The story of the dramatic experiences of that great and ancient Son of God, Hercules or Herakles, will be found to give us just such a synthetic picture. It leaves untouched no phase in the life of the aspirant and yet links him up with cosmic enterprise. Its theme will be found to be so inclusive that all of us, struggling in our present modern life, can make application to ourselves of the

Câu chuyện về những trải nghiệm kịch tính của Người Con của Thượng Đế vĩ đại và cổ xưa—Hercules hay Herakles—sẽ mang đến cho chúng ta một bức tranh tổng hợp như vậy. Nó không bỏ sót bất kỳ khía cạnh nào trong đời sống của người chí nguyện, đồng thời liên kết y với sứ mệnh vũ trụ. Chủ đề của nó có tính bao gồm đến mức tất cả chúng ta—những người đang vật lộn với

tests and trials, the failures and achievements of this heroic Figure, who strove, centuries ago, towards the same goal as we do. Through a reading of his story, fresh interest may be evoked in the mind of the bewildered aspirant, and such a picture painted of universal sequential development and destiny that he will go forward with fresh courage.

cuộc sống hiện đại—đều có thể áp dụng vào chính mình những thử thách và gian nan, những thất bại và thành tựu của nhân vật anh hùng này, người đã chiến đấu hàng thế kỷ trước để hướng đến cùng một mục tiêu như chúng ta ngày nay. Qua việc đọc câu chuyện của Hercules, một mối quan tâm mới có thể được khơi dậy trong tâm trí của người chí nguyện đang bối rối, giúp y tiến lên với lòng can đảm mới khi có được một bức tranh toàn cảnh về sự phát triển và vận mệnh phổ quát.

We shall trace the story of Hercules and endeavor to show how he, in his twelve labors, played the part of the aspirant upon the Path of Discipleship. On it, he undertook certain tasks, symbolic in nature, and passed through certain episodes and events which portray for all time the nature of the training and attainments which characterize the man who is nearing liberation. He stands for the incarnated, yet not perfected, Son [5] of God, who definitely takes the lower nature in hand and willingly subjects it to the discipline which will eventually produce the emergence of divinity. Out of an erring but sincerely earnest human being, intelligently aware of the work to be accomplished, a World Savior is formed.

Chúng ta sẽ lần theo câu chuyện của Hercules và cố gắng chỉ ra cách mà chàng, thông qua mười hai kỳ công của mình, đã nhập vai như một người chí nguyện trên Con Đường Đệ Tử. Trên con đường đó, chàng đảm nhận những nhiệm vụ mang tính biểu tượng, trải qua những sự kiện và thử thách phản ánh bản chất của sự huấn luyện và những thành tựu mà một con người đang tiến gần đến sự giải thoát phải đạt được. Chàng đại diện cho Người Con [5] của Thượng Đế nhập thế nhưng chưa hoàn thiện, một người quyết tâm kiểm soát bản chất thấp của mình và tự nguyện đặt bản chất thấp ấy dưới kỷ luật sẽ giúp biểu lộ thiên tính vốn có của chàng. Từ một con người đầy sai lầm nhưng chân thành và nghiêm túc, với nhận thức thông tuệ về công việc cần làm, một Đấng Cứu Thế Hoàn Cầu được tạo thành.

Two great and dramatic stories have been held constantly before the eyes of men down the ages. In the twelve labors of Hercules, that Path of Discipleship is depicted, and his experiences preparatory to the great concluding cycle of Initiation meet with a ready response from every aspiring man. In the life and work of Jesus the Christ, that radiant and perfected Son of God, who “has entered for us within the veil, leaving us an

Hai câu chuyện vĩ đại và đầy kịch tính đã được kể lại cho nhân loại qua các thời đại. Trong *Mười Hai Kỳ Công của Hercules*, Con Đường Đệ Tử được mô tả, và những trải nghiệm của chàng trước giai đoạn cuối cùng —Con Đường Điểm Đạo—luôn tìm thấy sự đồng cảm nơi mỗi con người đang khao khát chân lý. Trong cuộc đời và công việc của Đức Jesus Christ—Đấng Con rạng rỡ và toàn thiện của Thượng Đế, Đấng *"đã đi vào bên*

example that we should follow his steps", we have portrayed the five stages of the Path of Initiation, which are the climaxing episodes for which the twelve labors have prepared the disciple.

trong bức màn thay cho chúng ta, để lại cho chúng ta một tấm gương mà chúng ta nên noi theo bước chân Ngài"—chúng ta thấy năm giai đoạn của Con Đường Điểm Đạo được minh họa, như là những giai đoạn đỉnh điểm mà mười hai công việc đã chuẩn bị cho người đệ tử.

The oracle has spoken, and down the ages the word has sounded forth: Man, know thyself. This knowledge is the outstanding attainment upon the Path of Discipleship, and the reward of all the work done by Hercules.

Lời sấm truyền đã vang lên, và qua các thời đại, câu nói ấy vẫn vọng mãi: *"Hỡi con người, hãy tự biết mình."* Đây chính là thành tựu nổi bật nhất trên Con Đường Đệ Tử và là phần thưởng cho tất cả những công việc mà Hercules đã thực hiện.

The Nature of Discipleship—Bản Chất của Con Đường Đệ Tử

It might be of value here if we considered briefly the nature of discipleship. It is a word in constant use among aspirants in Christian lands, as in the oriental religions. Discipleship could be defined as the final stage of the path of evolution, and as that period in a man's experience in which he is definitely self-conscious. It is the stage in which he knowingly pledges himself to impose the will of the soul (which is essentially the will of God) upon the lower nature. Upon this path he submits himself to a forcing process, so that the flower of the soul can unfold more quickly. The inevitability of human perfection underlies his willingness to make the attempt to tread the path. This perfection can be attained in two ways. It can be the result of slow and steady evolutionary growth, carried forward under nature's laws, cycle after cycle, until gradually the hidden God can be seen in man and in the universe. Or, it can be the result [6] of systematized application and discipline on the part of the aspirant, producing a more rapid unfoldment of the power and life of the soul.

Sẽ có giá trị nếu chúng ta xem xét ngắn gọn về bản chất của địa vị đệ tử. Đây là một thuật ngữ được sử dụng thường xuyên trong những người chí nguyện ở các vùng đất Cơ Đốc giáo cũng như trong các tôn giáo phương Đông. Địa vị đệ tử có thể được định nghĩa là giai đoạn cuối cùng trên con đường tiến hóa, và là khoảng thời gian trong kinh nghiệm của một con người khi y trở nên thực sự có ngã thức. Đây là giai đoạn mà y có ý thức cam kết áp đặt ý chí của linh hồn (vốn thực chất là ý chí của Thượng Đế) lên bản chất thấp của mình. Trên con đường này, y tự nguyện đặt mình vào một quá trình cưỡng ép nhằm đẩy nhanh sự khai nở của hoa linh hồn. Nhận thức về tính tất yếu của sự toàn thiện của nhân loại là nền tảng cho sự sẵn lòng của y trong việc dấn bước trên Thánh đạo. Sự toàn thiện này có thể đạt được theo hai cách. Thứ nhất, đó có thể là kết quả của sự tiến hóa chậm rãi và vững chắc, diễn ra theo các định luật tự nhiên, chu kỳ này tiếp nối chu kỳ khác, cho đến khi vị Thượng Đế tiềm ẩn có thể được nhìn thấy trong con người và trong vũ trụ. Hoặc thứ hai, nó có thể là kết quả [6] của sự áp dụng có

hệ thống và kỷ luật nghiêm ngặt từ phía người chí nguyện, giúp đẩy nhanh sự khai mở của quyền năng và sự sống của linh hồn.

In one analysis of discipleship, it has been defined as "a psychic resolvent, which eats away all dross and leaves only the pure gold behind." It is a process of refining, of sublimation and of transmutation, carried steadily forward until at length the Mount of Transfiguration and of Illumination is attained. The hidden mysteries and the forces, latent in human beings, need to be discovered and require to be utilized in a divine manner and in line with divine purpose, intelligently apprehended. When they have thus been utilized, the disciple finds himself en rapport with the universal and similar divine energies and powers, underlying the operations of the natural world. Thus he becomes a worker under the plan of evolution and a cooperator with that great "cloud of witnesses", who through the power of their onlooking, and the result of their attainment, constitute the Thrones, Principalities and Powers through the medium of which the one Life guides all creation onward to a glorious consummation.

Trong một phân tích về địa vị đệ tử, nó đã được định nghĩa là *"một dung môi thông linh, ăn mòn mọi tạp chất và chỉ để lại vàng ròng."* Đây là một quá trình tinh luyện, thăng hoa và chuyển hóa, được tiến hành một cách kiên trì cho đến khi cuối cùng đỉnh cao của Biến Hình và Sự Giác Ngộ hay Soi Sáng được đạt đến. Những huyền nhiệm tiềm ẩn và các mãnh lực tiềm tàng trong con người cần phải được khám phá và sử dụng theo cách thiêng liêng, phù hợp với Thiên Ý đã được lĩnh hội một cách thông tuệ. Khi những mãnh lực này được vận dụng đúng đắn, người đệ tử sẽ nhận thấy mình có sự hòa hợp với các quyền năng và năng lượng thiêng liêng phổ quát tương tự, những năng lượng này là nền tảng cho mọi vận hành của thế giới tự nhiên. Như vậy, y trở thành một người cộng tác trong Thiên Cơ tiến hóa và là một đồng sự với *"đám mây chứng nhân"* vĩ đại, những vị mà, nhờ vào sự quan sát đầy quyền năng của họ và kết quả từ những thành tựu của họ, đã hợp thành các Ngai Tòa, các Quyền Lực và các Chính Quyền qua đó sự Sống duy nhất dẫn dắt toàn thể công cuộc sáng tạo tiến đến sự viên mãn huy hoàng.

Such is the goal towards which Hercules worked, and such is the goal before humanity as a whole, whose ultimate group achievement will be brought about by the many individual perfections.

Đây chính là mục tiêu mà Hercules đã hướng đến, và đây cũng là mục tiêu dành cho toàn thể nhân loại—một thành tựu tập thể sẽ được hoàn thành thông qua sự hoàn thiện của từng cá nhân riêng lẻ.

Astrological Connotations—Các Ý Nghĩa Chiêm tinh

A secondary object of this study is to present an aspect of astrology which will differ from that usually expressed. We shall trace the story of Hercules as he passed through the

Một mục tiêu thứ yếu của nghiên cứu này là trình bày một khía cạnh của chiêm tinh học khác với cách hiểu thông thường. Chúng ta sẽ theo dõi câu chuyện của Hercules khi

twelve signs of the zodiac. In each sign he expressed its characteristics, and in each sign, he achieved some fresh knowledge of himself, and through that knowledge demonstrated the power of the sign and acquired the gifts which the sign conferred. In each of the signs we shall find him surmounting his natural tendencies, controlling and governing his destiny, and demonstrating the fact that the stars incline, but do not control. [7]

chàng vượt qua mười hai dấu hiệu hoàng đạo. Trong mỗi dấu hiệu, chàng thể hiện các đặc tính của nó, và trong mỗi dấu hiệu, chàng đạt được một sự hiểu biết mới về bản thân mình, và thông qua sự hiểu biết đó, chàng thể hiện sức mạnh của dấu hiệu và tiếp nhận những phẩm tính mà nó ban tặng. Trong từng dấu hiệu, chúng ta sẽ thấy chàng vượt qua những khuynh hướng tự nhiên của bản thân, kiểm soát và định hướng vận mệnh của mình, qua đó chứng minh rằng *các vì sao chỉ tạo khuynh hướng, nhưng không kiểm soát con người. [7]*

The form of astrology which will, I believe, in time supersede the ordinary kind, dealing with horoscopes, is that synthetic presentation of cosmic happenings which have their reflection in our planetary life, in the life of humanity as a whole, and in the life of the individual, who is ever the microcosm of the macrocosm. This type of astrology confines its attention primarily to the unfolding of the plan of the ages; this, history reveals in a small way as far as humanity is concerned, and a larger study of the times and seasons may bring to us a wider understanding of God's purposes. There is an immense past behind humanity; aeons and aeons have come and gone; the wheel of existence turns continuously, and ever the scroll of life unrolls, and we are carried forward on the impetus of a returning force towards a newer aspect of the goal, and a wider vision and realization. Concentration upon the personal horoscope and the intense interest evinced by individuals in their own petty affairs may be natural and normal, but it is nevertheless myopic. The consciousness that we are integral parts of a greater Whole, and that knowledge of the divine sumtotal can alone reveal the vaster purpose. These are the ideas that must eventually supersede our personal concentrations. Our small life

Hình thức chiêm tinh học mà Tôi tin rằng sẽ thay thế dần chiêm tinh học truyền thống, vốn tập trung vào việc lập lá số cá nhân, chính là cách trình bày tổng hợp về các sự kiện vũ trụ, vốn có sự phản chiếu trong đời sống của hành tinh chúng ta, trong cuộc sống của toàn nhân loại, và trong đời sống của từng cá nhân—người luôn là *tiểu thiên địa* trong *đại thiên địa*. Loại chiêm tinh học này tập trung chủ yếu vào sự khai mở Thiên Cơ xuyên suốt các thời đại; lịch sử nhân loại hé lộ điều đó ở mức độ nhỏ, và một nghiên cứu rộng lớn hơn về các thời đại và chu kỳ có thể mang lại cho chúng ta một sự thấu hiểu sâu sắc hơn về Thiên Ý của Thượng Đế. Nhân loại có một quá khứ vô cùng xa xưa phía sau; vô số kỷ nguyên đã đến và đi; bánh xe tồn tại quay liên tục, và cuộn giấy cuộc đời không ngừng mở ra, và chúng ta được đưa tiến lên nhờ xung lực của một mãnh lực quay trở lại, hướng đến một khía cạnh mới hơn của mục tiêu, một tầm nhìn và sự nhận ra rộng hơn. Sự tập trung vào lá số cá nhân và mối quan tâm quá mức của con người đối với những vấn đề nhỏ nhặt của bản thân có thể là điều tự nhiên và bình thường, nhưng đó cũng là một góc nhìn thiển cận. Nhận thức rằng chúng ta là một phần không thể tách rời của một Tổng Thể lớn hơn, và rằng chỉ có sự hiểu biết về tổng thể thiêng liêng mới có thể tiết lộ mục đích vĩ đại hơn—đó là những ý tưởng

histories must disappear in the larger picture. Hercules astrologically enacted the life history of every aspirant, and demonstrated the part which the unit must play in the eternal Enterprise.

cuối cùng sẽ thay thế cho sự tập trung vào bản thân. Những câu chuyện nhỏ về cuộc đời riêng lẻ của chúng ta sẽ dần mờ nhạt trong bức tranh lớn hơn của toàn thể nhân loại. Hercules, từ góc độ chiêm tinh học, đã thể hiện toàn bộ lịch sử của mọi người chí nguyện, minh họa vai trò của cá nhân trong công cuộc vĩnh cửu.

A great eastern Teacher has expressed in connection with the zodiac and astrology this suggestive thought:

Một vị Huấn Sư vĩ đại phương Đông đã bày tỏ một tư tưởng gợi mở về chiêm tinh học và hoàng đạo:

“That astrology is a science and a coming science is true. That astrology in its highest aspect and its true interpretation will eventually enable man to focus his understanding and to function rightly is equally true. That in the revelations that astrology will make in time to come will be found the secret of the true coordination between soul and form is also correct. But that astrology has not yet been discovered. Too much is overlooked and too little known to make astrology the exact science that many claim it to be. The claim will be fulfiled at some future date, but the time is not yet. [8] Astrology as now practised is doomed to break down, owing to the rapidity with which souls are controlling their personalities. The casting of the horoscope of the soul will not be based on our three dimensional knowledge, for the laws of time and space have no hold over the soul.” (*Esoteric Astrology*).

"Rằng chiêm tinh học là một môn khoa học và sẽ trở thành một khoa học trong tương lai là điều chắc chắn. Rằng chiêm tinh học, trong khía cạnh cao nhất và sự giải thích đúng đắn của nó, cuối cùng sẽ giúp con người tập trung sự hiểu biết và hoạt động đúng đắn cũng là điều chắc chắn. Rằng trong những mặc khải mà chiêm tinh học sẽ mang lại trong tương lai, sẽ tìm thấy bí mật của sự phối hợp thực sự giữa linh hồn và hình tướng cũng là sự thật. Nhưng loại chiêm tinh học đó vẫn chưa được khám phá. Quá nhiều yếu tố bị bỏ qua và quá ít điều được biết đến để chiêm tinh học có thể trở thành một môn khoa học chính xác như nhiều người vẫn tuyên bố. Sự tuyên bố này sẽ được thực hiện trong một thời điểm tương lai, nhưng chưa phải lúc này. [8] Chiêm tinh học như hiện nay đang được thực hành sẽ sụp đổ, do tốc độ nhanh chóng mà linh hồn đang kiểm soát phàm ngã của mình. Việc lập lá số chiêm tinh của linh hồn sẽ không dựa trên hiểu biết ba chiều của chúng ta, vì các định luật về thời gian và không gian không chi phối linh hồn." *(Chiêm Tinh Học Nội Môn)*

We will therefore in this study deal with an astrology which will be non-mathematical and which will have no relation to the casting of horoscopes. It will concern itself with the twelve types of energy by means of

Vì vậy, trong nghiên cứu này, chúng ta sẽ tiếp cận chiêm tinh học theo một góc nhìn phi toán học, không liên quan đến việc lập lá số cá nhân. Thay vào đó, chúng ta sẽ tập trung vào mười hai loại năng lượng, thông

which consciousness of the divine Reality is brought about through the medium of form. In no distant heaven and in no subjective state did Hercules arrive at this knowledge. In the physical body, handicapped and limited by the tendencies conferred on him by the sign in which he performed the labor, he attained understanding of his own essential divinity. Through the overcoming of form and the subjugation of matter, a picture is given us of an unfolding divine self-realization. In the study therefore of Hercules the disciple, and of Christ, the World Savior, we have an entire pictorial presentation of the final stages of unfoldment which lie ahead of all of us. The five great Initiations as portrayed for us in the history of Jesus the Christ are not dealt with here, but form the subject of another book. *(From Bethlehem to Calvary.)*

qua đó tâm thức về Thực Tại Thiêng Liêng được khai mở qua trung gian của hình tướng. Hercules không đạt được sự hiểu biết này trong một thiên đàng xa xôi nào đó hay trong một trạng thái nội giới. Ngay trong thể xác, bị giới hạn và cản trở bởi những khuynh hướng mà mỗi dấu hiệu hoàng đạo áp đặt lên chàng khi thực hiện nhiệm vụ, chàng vẫn đạt đến sự nhận thức về thiên tính nội tại của chính mình. Thông qua sự chiến thắng hình tướng và chế ngự vật chất, một bức tranh về sự tự nhận thức thiêng liêng đang khai mở được hé lộ. Vì vậy, trong việc nghiên cứu về Hercules, người đệ tử, và Đức Christ, Đấng Cứu Thế Hoàn Cầu, chúng ta có một bức tranh trực quan về những giai đoạn cuối cùng của sự khai mở, điều đang chờ đợi tất cả chúng ta phía trước. Năm lần điểm đạo vĩ đại, như được minh họa trong lịch sử của Đức Jesus Christ, không được đề cập trong nghiên cứu này, mà sẽ là chủ đề của một cuốn sách khác (*Từ Bethlehem đến Calvary).*

As we study the story of Hercules and go with him through his twelve labors, passing around the great zodiac of the heavens, we will approach it from two angles: that of the individual aspirant and that of humanity as a whole. It is now possible to regard the human family as having reached, practically *en masse*, the stage of the aspirant, the stage of the intelligent seeker, the stage of the man who, having developed his mind and coordinated his abilities, mental, emotional and physical, has exhausted the interests of the phenomenal world, and is looking for a way out into a wider realm of awareness, and into a more sure sphere of undertakings. This stage has always [9] been expressed by the advanced individuals down the ages, but never before has the human race itself been in this condition. Herein lies the wonder of past achievement, and herein lies the hour of present opportunity.

Khi chúng ta theo dõi câu chuyện của Hercules và đồng hành cùng chàng qua mười hai công việc, tiến bước qua vòng tròn vĩ đại của hoàng đạo, chúng ta sẽ tiếp cận nó từ hai góc độ: góc độ của một cá nhân chí nguyện và góc độ của toàn nhân loại. Giờ đây, chúng ta có thể xem xét gia đình nhân loại như thể họ đã đạt đến giai đoạn của người chí nguyện trên diện rộng—giai đoạn của một người tìm kiếm thông tuệ, của một con người đã phát triển trí tuệ, điều hợp các khả năng trí tuệ, cảm xúc và thể xác của mình, và đã cạn kiệt sự quan tâm đối với thế giới hiện tượng, nay đang tìm kiếm một lối thoát vào một cảnh giới nhận thức rộng lớn hơn và một lĩnh vực hoạt động chắc chắn hơn. Giai đoạn này từ lâu [9] đã được thể hiện bởi những cá nhân tiên tiến trong suốt các thời đại, nhưng chưa bao giờ toàn thể nhân loại lại đồng loạt ở trong tình trạng này như hiện nay. Chính trong thành tựu này mà ta thấy được sự kỳ diệu của quá khứ, và

chính trong đó ta nhận ra cơ hội phi thường của thời đại hiện tại.

The World Disciple Today—Người Đệ Tử Thế Giới Ngày Nay

The tests to which Hercules willingly subjected himself and the labors into which he sometimes thoughtlessly rushed are those which are possible to many thousands now. It will become apparent also how curiously applicable to modern conditions are the various details of the dramatic and oft-times amusing story of his efforts upon the path of ascension. Each one of us is an embryo Hercules, and each one of us faces the identical labors; each of us has the same goal to achieve and the same circle of the zodiac to encompass. The work to be done has for its prime objective the elimination of all fear and the control of the natural forces of the human nature. These Hercules has to face in every possible combination before he climbs the mount of initiation in Capricorn and becomes the server of humanity.

Những thử thách mà Hercules tự nguyện đặt mình vào và những công việc mà đôi khi chàng lao vào một cách thiếu suy nghĩ cũng chính là những thử thách mà hàng nghìn người ngày nay có thể đối mặt. Cũng sẽ trở nên rõ ràng rằng những chi tiết khác nhau trong câu chuyện đầy kịch tính—và đôi khi hài hước—về những nỗ lực của chàng trên Thánh đạo lại có sự tương ứng đáng kinh ngạc với điều kiện hiện đại. Mỗi người trong chúng ta đều là một *Hercules tiềm ẩn*, và mỗi người đều đối diện với những công việc giống nhau; mỗi người có cùng một mục tiêu cần đạt được và cùng một vòng tròn hoàng đạo cần đi qua. Công việc cần làm có mục tiêu chính là loại bỏ mọi nỗi sợ hãi và kiểm soát các mãnh lực tự nhiên trong bản chất con người. Đây chính là những gì mà Hercules phải đối mặt trong mọi tổ hợp có thể xảy ra trước khi chàng leo lên đỉnh điểm đạo trong Ma Kết và trở thành người phụng sự nhân loại.

Competition and selfish objectives have to be completely changed and eliminated, and we shall find Hercules learning the lesson that to grasp anything for the separated self is no part of the mission of a son of God. He has to find himself as an individual, only to discover that individualism must be sacrificed intelligently to the good of the group. He discovers likewise that personal greed has no place in the life of the aspirant who is seeking liberation from the ever recurring cycle of existence and the constant crucifixion upon the cross of matter. The characteristics of the man immersed in form life and under the rule of matter are fear, individualism, competition and greed. These

Sự cạnh tranh và những mục tiêu ích kỷ phải được hoàn toàn chuyển hóa và loại bỏ, và chúng ta sẽ thấy Hercules học được bài học rằng việc chiếm đoạt bất cứ điều gì cho bản ngã thấp biệt lập không phải là sứ mệnh của một Con của Thượng Đế. Chàng phải tìm thấy bản ngã cá nhân của mình, chỉ để rồi nhận ra rằng chủ nghĩa cá nhân phải được hy sinh một cách thông tuệ vì lợi ích của nhóm. Chàng cũng phát hiện ra rằng lòng tham cá nhân không có chỗ trong đời sống của một người chí nguyện đang tìm kiếm sự giải thoát khỏi chu kỳ tồn tại lặp đi lặp lại và sự đóng đinh liên tục trên thập giá của vật chất. Những đặc điểm của một con người bị nhấn chìm trong đời sống hình tướng và bị

have to give place to spiritual confidence, cooperation, group awareness and selflessness. This is the lesson that Hercules brings to us, and this is the demonstration [10] of the life of God which is being wrought out in the creative process, and which flowers forth more beautifully each time that the life of God makes its sweep around the zodiac which, the astronomers tell us, takes approximately twenty-five thousand years to accomplish.

cai trị bởi vật chất là *sự sợ hãi, chủ nghĩa cá nhân, cạnh tranh và lòng tham*. Những điều này phải được thay thế bằng *sự tự tin tinh thần, sự hợp tác, nhận thức nhóm và tinh thần vô ngã*. Đây chính là bài học mà Hercules mang đến cho chúng ta, và đây cũng là sự minh chứng [10] về sự sống thiêng liêng đang được hoàn thiện trong tiến trình sáng tạo—mỗi lần sự sống thiêng liêng của Thượng Đế chu du qua vòng tròn hoàng đạo, điều mà các nhà thiên văn cho rằng mất khoảng *hai mươi lăm nghìn năm* để hoàn tất, nó lại nở hoa rực rỡ hơn.

This is the story of the cosmic Christ, crucified upon the Fixed Cross of the heavens; this is the story of the historical Christ, given us in the gospel story and enacted two thousand years ago in Palestine; this is the story of the individual Christ, crucified upon the cross of matter, and incarnated in each human being, God, incarnate in matter. This is the story of our solar system, the story of our planet, the story of the human being. Thus as we look at the starry heavens above, we have eternally pictured for us this great drama, which the story of Hercules elucidates in detail for the aspirant.

Đây chính là câu chuyện về Đức Christ Vũ Trụ, Đấng đã bị đóng đinh trên *Thập Giá Cố Định* của thiên giới. Đây cũng là câu chuyện về Đức Christ lịch sử, được ghi lại trong các sách Phúc Âm và được tái hiện cách đây hai nghìn năm tại Palestine. Và đây cũng là câu chuyện về *Đức Christ nội tại*, Đấng bị đóng đinh trên thập giá của vật chất, nhập thế trong mỗi con người—*Thượng Đế hóa thân trong vật chất*. Đây chính là câu chuyện của hệ mặt trời, câu chuyện của hành tinh chúng ta, và câu chuyện của mỗi con người. Khi chúng ta ngước nhìn bầu trời đầy sao trên cao, ta thấy vở kịch vĩ đại này được khắc họa vĩnh hằng trước mắt mình—một vở kịch mà câu chuyện của Hercules làm sáng tỏ trong từng chi tiết dành cho người chí nguyện.

Key Thoughts—Những Tư tưởng Chủ Chốt

Four key thoughts can be given here which express the underlying purpose of the creative process and the objective of both the Cosmic Christ and of the individual aspirant. They give us the clue to the working out of the plan. Taken together they embody the entire story of the relationship of spirit and matter, of life and form, and of soul and body.

Bốn tư tưởng then chốt có thể được đưa ra ở đây, thể hiện mục đích nền tảng của quá trình sáng tạo và mục tiêu của cả Đức Christ Vũ Trụ lẫn người chí nguyện cá nhân. Chúng cung cấp manh mối về sự triển khai của Thiên Cơ. Khi kết hợp lại, chúng thể hiện toàn bộ câu chuyện về mối quan hệ giữa tinh thần và vật chất, sự sống và hình tướng, linh hồn và thân thể.

First: “Nature expresses invisible energies through visible forms.” Back of the objective world of phenomena, human or solar, small or great, organic or inorganic, lies a subjective world of forces which is responsible for the outer form. Behind the outer material shell is to be found a vast empire of BEING, and it is into this world of living energies that both religion and science are now penetrating. Everything outer and tangible is a symbol of inner creative forces and it is this idea that underlies all symbology. A symbol is an outer and visible form of an inner and spiritual reality.

Thứ nhất: “Thiên nhiên biểu hiện các năng lượng vô hình thông qua những hình tướng hữu hình.” Đằng sau thế giới hiện tượng khách quan—dù là nhân loại hay thái dương hệ, lớn hay nhỏ, hữu cơ hay vô cơ—tồn tại một thế giới chủ quan của các mãnh lực, chính chúng tạo nên các hình tướng bên ngoài. Đằng sau lớp vỏ vật chất bên ngoài là một đế chế rộng lớn của SỰ HIỆN HỮU, và cả tôn giáo lẫn khoa học ngày nay đang thâm nhập vào thế giới những năng lượng sống động này. Mọi hình tướng bên ngoài và hữu hình đều là biểu tượng của những mãnh lực sáng tạo bên trong, và chính ý tưởng này là nền tảng của toàn bộ hệ thống biểu tượng học. Một biểu tượng là một hình tướng bên ngoài và hữu hình của một thực tại nội tại và tinh thần.

It is with this interplay of the outer form and the inner life [11] that Hercules wrestles. He knew himself to be the form, the symbol, for the dominance of the lower material nature made its presence felt with the facility of agelong expression. At the same time he knew that his problem was to express spiritual being and energy. He had to know in fact and in experience that he was God, immanent in nature; that he was the Self in close relation to the Not-Self; he had to experiment with the law of cause and effect, and this from the standpoint of the initiator of the causes in order to produce intelligent effects. Through the twelve signs of the zodiac he passed, struggling to work subjectively and trying to reject the lure and the pull of the outer tangible form.

Chính với sự tương tác giữa hình tướng bên ngoài và sự sống nội tại [11] này mà Hercules vật lộn. Chàng biết rằng mình chính là hình tướng, là biểu tượng, vì bản chất vật chất thấp đã khẳng định sự hiện diện của nó thông qua quá trình biểu lộ lâu dài từ vô lượng kiếp. Đồng thời, y biết rằng vấn đề của mình là biểu lộ bản chất tinh thần và năng lượng tinh thần. Chàng phải thực sự biết, cả trên thực tế và trong kinh nghiệm, rằng y là Thượng Đế, nội tại trong thiên nhiên; rằng y là Chân Ngã trong mối liên hệ mật thiết với Phi Ngã; y phải thử nghiệm với định luật nhân quả, từ vị trí của người khởi xướng nguyên nhân để tạo ra những hiệu quả thông minh. Xuyên qua mười hai dấu hiệu hoàng đạo, y đã đi qua, đấu tranh để hoạt động từ bên trong và cố gắng khước từ sự cám dỗ cũng như lực kéo của hình tướng bên ngoài và hữu hình.

The second key thought can be expressed in the words: “The conception of a concealed Deity lies at the heart of all religions.” This is the mystic realization and the object of the

Tư tưởng then chốt thứ hai có thể được diễn đạt bằng câu: “Quan niệm về một Thượng Đế ẩn giấu nằm ở trung tâm của mọi tôn giáo.” Đây là sự nhận thức huyền bí và cũng là mục

search that humanity has carried on down the ages. The exponents of the world religions have embodied in their teaching one aspect of the search, accepting the fact of God as a basic premise, and with their heart's love and devotion and worship proving the reality of his Existence. The testimony of the mystics of all time and races is so vast that it now in itself constitutes a body of proven facts and cannot be gainsaid.

tiêu của cuộc tìm kiếm mà nhân loại đã thực hiện qua các thời đại. Những người truyền bá các tôn giáo thế giới đã thể hiện trong giáo lý của họ một khía cạnh của cuộc tìm kiếm, chấp nhận sự tồn tại của Thượng Đế như một tiền đề cơ bản, và bằng tình yêu, lòng sùng tín, cũng như sự thờ phụng, họ đã chứng minh thực tại về sự Hiện Hữu của Ngài. Chứng ngôn của các nhà thần bí trong mọi thời đại và chủng tộc là vô cùng phong phú, đến mức giờ đây chính nó đã trở thành một tập hợp những sự kiện được kiểm chứng và không thể bác bỏ.

The scientific investigators have sought through a knowledge of the form to find truth, and have brought us to a position of wide knowledge and at the same time to a paralleling conception of our profound ignorance. We have learned much of the outer garment of God through physics, chemistry, biology and other sciences, but we have struggled into a realm where all appears to be hypothesis and inference. All that we surely know is that all forms are aspects of energy; that there is an interplay and an impact of energies upon our planet; that the planet is itself an energy unit composed of a multitude of energy units, and that man himself is likewise a composite bundle of forces and moving in a world of force. This is where [12] science so wonderfully has led us, and this is where the astrologer, the occultist, the idealist and the mystic also meet and testify to a concealed Deity, to a living Being, to a Universal Mind, and to a central Energy.

Các nhà khoa học đã tìm cách khám phá chân lý thông qua sự hiểu biết về hình tướng, và điều này đã đưa chúng ta đến một vị trí có kiến thức rộng lớn, nhưng đồng thời cũng là một sự nhận thức song song về sự vô minh sâu sắc của chính mình. Chúng ta đã hiểu biết rất nhiều về lớp áo bên ngoài của Thượng Đế thông qua vật lý, hóa học, sinh học và các ngành khoa học khác, nhưng chúng ta cũng đã bước vào một lĩnh vực mà ở đó mọi thứ dường như chỉ là giả thuyết và suy luận. Điều duy nhất chúng ta chắc chắn biết là tất cả các hình tướng đều là những khía cạnh của năng lượng; rằng có sự tương tác và tác động qua lại của các năng lượng lên hành tinh của chúng ta; rằng chính hành tinh này cũng là một đơn vị năng lượng, bao gồm vô số các đơn vị năng lượng, và rằng con người cũng là một tổ hợp các mãnh lực, vận hành trong một thế giới của mãnh lực. Đây chính là nơi [12] mà khoa học đã dẫn chúng ta đến một cách tuyệt vời, và cũng là nơi mà các nhà chiêm tinh học, huyền bí học, nhà lý tưởng và nhà thần bí gặp gỡ và cùng chứng thực về một Thượng Đế ẩn giấu, về một Đấng Sống Động, về một Vũ Trụ Trí, và về một Nguồn Năng Lượng Trung Ương.

In the unfolding drama of the heavens, in the conclusions of the scientific enquirer, in

Trong vở kịch đang khai mở của thiên giới, trong các kết luận của những nhà khoa học

the mathematical computations of the astrologers, and in the testimony of the mystic, however, we can see a steadily emerging manifestation of this concealed divinity. Little by little, through the study of history, of philosophy and of comparative religion, we see the plan of that Deity becoming significantly apparent. In the passage of the sun through the twelve signs of the zodiac, we can see the marvellous organization of the plan, the focusing of the energies and the growth of the tendency towards divinity. Now, at last, in the twentieth century, objective and subjective have become so closely blended and merged that it is almost impossible to say where one begins and another ends. The veil that hides the concealed Deity is wearing thin, and the work of those who have achieved knowledge, the program of the Christ and of his Church, the plans of the hidden band of world workers, the Rishis and the occult Hierarchy of our planet, is now focused upon leading humanity on to the Path of Discipleship, and training many of the more advanced so that they can become the knowers and initiates of the new age. Thus men will pass out of the Hall of Learning into the Hall of Wisdom, from the realm of the unreal to the Real, and from the outer darkness of phenomenal existence into the light that shines always in the kingdom of spirit.

tìm tòi, trong các tính toán toán học của những nhà chiêm tinh, và trong chứng ngôn của những nhà thần bí, chúng ta có thể thấy một sự biểu lộ ngày càng rõ ràng của thần tính ẩn giấu này. Từng chút một, qua nghiên cứu lịch sử, triết học và tôn giáo so sánh, chúng ta thấy Thiên Cơ của Thượng Đế đang dần trở nên rõ ràng hơn. Trong hành trình của Mặt trời qua mười hai dấu hiệu hoàng đạo, chúng ta có thể nhận thấy sự tổ chức kỳ diệu của Thiên Cơ, sự tập trung của các năng lượng, và sự phát triển của khuynh hướng hướng đến thần tính. Giờ đây, cuối cùng, trong thế kỷ hai mươi, khách quan và chủ quan đã hòa nhập và hợp nhất đến mức gần như không thể nói được đâu là điểm khởi đầu của cái này và điểm kết thúc của cái kia. Bức màn che giấu Thượng Đế ẩn tàng đang trở nên mỏng dần, và công việc của những người đã đạt được tri thức, chương trình của Đức Christ và Giáo Hội của Ngài, kế hoạch của nhóm những người làm việc bí mật trên thế giới, các Rishi và Thánh đoàn huyền bí của hành tinh chúng ta, giờ đây tập trung vào việc dẫn dắt nhân loại bước vào Con Đường Đệ Tử, huấn luyện nhiều người tiến bộ hơn để họ có thể trở thành những thức giả và điểm đạo đồ của kỷ nguyên mới. Như vậy, nhân loại sẽ thoát khỏi Phòng Hiểu Biết để bước vào Phòng Minh Triết, từ lĩnh vực ảo tưởng tiến vào Thực Tại, và từ bóng tối bên ngoài của thế giới hiện tượng tiến vào ánh sáng luôn tỏa rạng trong vương quốc tinh thần.

The third key thought gives us a clue to the method. Down the ages the words have sounded forth: “I am he... who awakens the silent beholder”. It has become apparent to seekers in all fields that within all forms there is an urge to intelligent expression, and a certain livingness which we call consciousness, and which in the human family takes the form of a self-awareness. [13] This self-awareness when truly

Tư tưởng then chốt thứ ba cung cấp cho chúng ta một manh mối về phương pháp. Qua các thời đại, những lời này đã vang lên: “Ta là Đấng... đánh thức Kẻ Quan Sát thầm lặng.” Các nhà tìm kiếm trong mọi lĩnh vực đã nhận ra rằng trong tất cả các hình tướng đều tồn tại một sự thôi thúc hướng đến biểu lộ thông minh, và một sự sống động nhất định mà chúng ta gọi là tâm thức—trong nhân loại, điều này thể hiện dưới hình thức

developed, enables a man to discover that the concealed Deity in the universe is identical in nature, though vastly greater in degree and consciousness, with the concealed Deity within himself. Man then can become consciously the Onlooker, the Beholder, the Perceiver. He is no longer identified with the matter aspect, but is the One who uses it as a medium of expression.

tự nhận thức. [13] Khi sự tự nhận thức này thực sự phát triển, con người có thể khám phá ra rằng Thượng Đế ẩn giấu trong vũ trụ có bản chất đồng nhất với Thượng Đế ẩn giấu trong chính y, dù trên một mức độ và tâm thức cao siêu hơn vô cùng. Khi đó, con người có thể trở thành Kẻ Quan Sát có ý thức, Kẻ Chiêm Ngưỡng, Kẻ Tri Giác. Y không còn đồng nhất với khía cạnh vật chất nữa, mà trở thành Đấng sử dụng nó như một phương tiện để biểu đạt.

When this stage is reached, the great labors start, and the warfare is consciously in progress. The man is torn in two directions. Habit entices him to identify himself with form. The new understanding impels him to identify himself with the soul. A reorientation then takes place, and a new and self-directed effort is initiated, which is portrayed for us in the story of Hercules, the Sun-God. The moment that the intellectual altitude has been achieved, the "silent Beholder" awakens into activity. Hercules starts upon his labors. The human being, hitherto swept along on the urge of the evolutionary tide, and governed by desire for experience and for material possession, comes tinder the control of the divine Indweller. He emerges as the aspirant, reverses himself, and begins to work through the twelve signs of the zodiac, only now working from Aries to Pisces via Taurus (anti-clockwise), instead of working in the ordinary human retrogressive fashion, from Aries to Taurus via Pisces (clockwise).

Khi đạt đến giai đoạn này, những công việc vĩ đại bắt đầu, và cuộc chiến diễn ra một cách có ý thức. Con người bị giằng xé theo hai hướng. Thói quen kéo y đồng nhất mình với hình tướng. Sự hiểu biết mới thôi thúc y đồng nhất mình với linh hồn. Một sự tái định hướng xảy ra, và một nỗ lực tự hướng dẫn mới được khởi động, điều này được thể hiện qua câu chuyện về Hercules, vị Thần Mặt Trời. Khi trí năng đạt đến một độ cao nhất định, "Kẻ Quan Sát thầm lặng" thức tỉnh và bắt đầu hành động. Hercules bắt đầu những công việc của mình. Con người, trước đây bị cuốn theo dòng tiến hóa và bị chi phối bởi khao khát kinh nghiệm và sở hữu vật chất, giờ đây chịu sự kiểm soát của Đấng Nội Tại Thiêng Liêng. Chàng xuất hiện như một người chí nguyện, quay ngược lại, và bắt đầu làm việc qua mười hai dấu hiệu hoàng đạo, nhưng lần này đi theo chiều ngược kim đồng hồ, từ Bạch Dương đến Song Ngư qua Kim Ngưu, thay vì đi theo chiều thoái hành thông thường của con người, từ Bạch Dương đến Kim Ngưu qua Song Ngư (theo chiều kim đồng hồ).

Finally, the changing focus of the life and the steady application to the twelve labors in the twelve signs enables the disciple to become the triumphant victor. Then he can comprehend the significance of the fourth

Cuối cùng, sự thay đổi tiêu điểm của đời sống và việc thực hành kiên định mười hai công việc trong mười hai dấu hiệu giúp đệ tử trở thành người chiến thắng vinh quang. Khi đó, y có thể lĩnh hội được ý nghĩa của tư

key thought and can exclaim in unison with the Cosmic Deity:

tưởng then chốt thứ tư và có thể thốt lên cùng với Thượng Đế Vũ Trụ:

"Listen to this great secret. Although I am above birth and rebirth, or Law, being the Lord of all there is, for all emanateth from me, still do I will to appear in my own universe and am therefore born by my Power and Thought and Will."

"Hãy lắng nghe bí mật vĩ đại này. Mặc dù Ta vượt trên sự sinh và sự tái sinh, vượt trên cả Định Luật, vì Ta là Chúa Tể của tất cả, vì mọi thứ đều phát sinh từ Ta, nhưng Ta vẫn muốn xuất hiện trong vũ trụ của chính mình, và do đó Ta được sinh ra bởi Quyền Năng, Tư Tưởng và Ý Chí của Ta."

(*The Bhagavad Gita,* as compiled and adapted by Yogi Ramacharaka). [14]

(*Bhagavad Gita,* được biên soạn phóng tác bởi Yogi Ramacharaka). [14]

Hercules the Disciple—The Myth—Hercules, Người Đệ tử—Câu chuyện Thần Thoại

He stood before his Teacher. Dimly he understood that a crisis was upon him, leading to change of speech, of attitude and plan. The Teacher looked him o'er and liked him well.

Chàng đứng trước vị Huấn Sư của mình. Mơ hồ, chàng hiểu rằng một khủng hoảng đang đến, dẫn đến sự thay đổi trong lời nói, thái độ và kế hoạch. Vị Huấn Sư nhìn chàng chăm chú và hài lòng với y.

"Your name?," he asked and waited for an answer.

"Tên con là gì?" Ngài hỏi và chờ đợi câu trả lời.

"Herakles", the answer came, "or Hercules. They tell me that it means Hera's rare glory, the radiance and effulgence of the soul. What is the soul, O Teacher? Tell me truth."

"Herakles," câu trả lời vang lên, "hay Hercules. Người ta nói rằng cái tên đó có nghĩa là vinh quang hiếm có của Hera, sự rực rỡ và tỏa sáng của linh hồn. Linh hồn là gì, thưa Huấn Sư? Xin hãy nói cho con sự thật."

"That soul of yours, you shall discover as you do your task, and find and use the nature which is yours. Who are your parents? Tell me this, my son."

"Linh hồn của con, con sẽ tự khám phá khi làm công việc của mình, tìm ra và sử dụng bản chất của chính con. Cha mẹ con là ai? Hãy cho ta biết điều này, con trai của ta."

"My father is divine. I know him not, except that, in myself, I know I am his son. My mother is an earthly one. I know her well and she has made me what you see.

"Cha con là một vị thần. Con không biết Ngài, ngoại trừ việc con biết rằng trong chính bản thân mình, con là con trai của Ngài. Mẹ con là một người trần thế. Con biết

Likewise, O Teacher of my life, I am also one of twins. There is another one, like unto me. I also know him well, yet know him not. One is of earth, thus earthly; the other is a son of God."

bà rất rõ, và bà đã tạo nên con như những gì Thầy thấy. Cũng vậy, thưa Huấn Sư của đời con, con cũng là một trong cặp song sinh. Có một người khác giống như con. Con cũng biết chàng rất rõ, nhưng đồng thời lại không biết chàng. Một người thuộc về trần thế, do đó là trần tục; người kia là người con của Thượng Đế."

"What of your training, Hercules, my son? What can you do and how have you been taught?"

"Còn về sự huấn luyện của con thì sao, Hercules, con trai của ta? Con có thể làm gì và đã được dạy dỗ ra sao?"

"In all accomplishments I am proficient; I am well taught, well trained, well guided and well known. All books I know, all arts and sciences as well; the labors of the open field are known to me, besides the skill of those who can afford to travel and know men. I know myself as one who thinks, and feels and lives.

"Trong mọi lĩnh vực, con đều thành thạo; con đã được dạy dỗ kỹ lưỡng, được rèn luyện tốt, được hướng dẫn đúng đắn và được biết đến rộng rãi. Con biết tất cả các sách, tất cả các môn nghệ thuật và khoa học; những công việc lao động trên cánh đồng con đều nắm vững, bên cạnh những kỹ năng của những người có điều kiện đi du hành và hiểu biết về con người. Con biết mình là một kẻ suy nghĩ, cảm nhận và sống."

"One thing, O Teacher, I must tell to you and thus deceive you not. The fact is not so long ago I slew all those who taught me in the past. I killed my teachers, and in my search for liberty, I now stand free. I seek to know myself, within myself and through myself."

"Có một điều, thưa Huấn Sư, con phải nói với Ngài để không lừa dối Ngài. Sự thật là không lâu trước đây, con đã giết tất cả những ai đã từng dạy con trong quá khứ. Con đã giết các thầy của mình, và trong cuộc tìm kiếm tự do, giờ đây con đứng đây, tự do. Con tìm cách hiểu biết chính mình, trong bản thân mình và qua chính mình."

"My son, that was a deed of wisdom, and now you can stand [15] free. Proceed to labor now, remembering as you do, that at the final turning of the wheel will come the mystery of death. Forget this not. What is your age, my son?"

"Con trai của ta, đó là một hành động minh triết, và giờ đây con có thể đứng [15] tự do. Hãy bắt đầu lao động ngay bây giờ, luôn nhớ rằng khi bánh xe xoay vòng cuối cùng, bí ẩn của cái chết sẽ đến. Đừng quên điều này. Con bao nhiêu tuổi rồi, con trai của ta?"

"I had turned eighteen summers when I slew the lion, and hence I wear its skin. Again at twenty-one, I met my bride. Today I stand before you trebly free—free from my early

"Con đã trải qua mười tám mùa hè khi giết con sư tử, và do đó con khoác trên mình bộ da của nó. Lại vào năm hai mươi mốt tuổi, con đã gặp người vợ của mình. Hôm nay con

teachers, free from the fear of fear, and free indeed from all desire."

đứng trước Ngài, ba lần tự do—tự do khỏi những Vị Huấn Sư đầu tiên, tự do khỏi nỗi sợ sự sợ hãi, và thực sự tự do khỏi mọi ham muốn."

"Boast not, my son, but prove to me the nature of this freedom which you sense. Again in Leo, will you meet the lion. What will you do? Again in Gemini, the teachers whom you slew will cross your path. Have you indeed left them behind? What will you do? Again in Scorpio, will you wrestle with desire. Will you stand free, or will the serpent meet you with his wiles and pull you down to earth? What will you do? Prepare to prove your words and liberty. Boast not, my son, but prove to me your freedom and your deep desire to serve."

"Đừng vội khoe khoang, con trai của ta, mà hãy chứng minh cho ta thấy bản chất của sự tự do mà con đang cảm nhận. Một lần nữa, trong dấu hiệu Sư Tử, con sẽ gặp lại sư tử. Con sẽ làm gì? Một lần nữa, trong Song Tử, những Vị Huấn Sư mà con đã giết sẽ xuất hiện trên con đường của con. Con đã thực sự rời bỏ họ phía sau chưa? Con sẽ làm gì? Một lần nữa, trong Hổ Cáp, con sẽ vật lộn với dục vọng. Con sẽ đứng vững tự do, hay con rắn sẽ dụ dỗ con bằng sự quỷ quyệt của nó và kéo con xuống đất? Con sẽ làm gì? Hãy chuẩn bị để chứng minh lời nói và sự tự do của con. Đừng khoe khoang, con trai của ta, mà hãy chứng minh cho ta thấy sự tự do của con và khao khát sâu sắc của con để phụng sự."

The Teacher sat in silence and Hercules withdrew and faced the first great Gate. Then the Presiding One, who sat within the Council Chamber of the Lord, spoke to the Teacher and bade him call the gods to witness the endeavor and start the new disciple on the *Way*. The Teacher called. The gods replied. They came and gave to Hercules their gifts and many words of sage advice, knowing the tasks ahead and the perils of the *Way.*

Vị Huấn Sư ngồi trong im lặng, và Hercules rút lui, đối mặt với Cánh Cổng vĩ đại đầu tiên. Khi đó, Đấng Chủ Toạ, người ngồi trong Phòng Hội Đồng của Chúa Tể, nói với Huấn Sư và yêu cầu Ngài kêu gọi các vị thần làm chứng cho sự nỗ lực này và đưa người đệ tử mới bắt đầu bước trên Con Đường. Vị Huấn Sư cất tiếng gọi. Các vị thần hồi đáp. Họ đến và ban tặng cho Hercules những món quà của họ cùng nhiều lời khuyên minh triết, biết rõ những nhiệm vụ phía trước và những hiểm nguy trên Đường Đạo.

Minerva handed him a robe, woven by herself, a robe that fitted well, of beauty rare and fine. He put it on, with triumph and with pride; exulting in his youth He had to prove himself,

Minerva trao cho chàng một tấm áo choàng, do chính tay bà dệt, một chiếc áo choàng vừa vặn, có vẻ đẹp hiếm có và tinh tế. Chàng khoác lên với niềm hân hoan và niềm kiêu hãnh; hớn hở trong tuổi trẻ của mình, chàng phải chứng minh bản thân.

A golden breastplate Vulcan forged for Hercules, to guard his heart, the source of

Vulcan rèn cho Hercules một tấm giáp ngực vàng để bảo vệ trái tim y, nguồn sống và sức

life and strength. This golden gift was girded on, and, shielded thus, the new disciple felt secure. He had yet to prove his strength.

mạnh. Món quà bằng vàng này được đeo vào, và với sự che chở này, người đệ tử mới cảm thấy an toàn. Chàng vẫn còn phải chứng minh sức mạnh của mình.

Neptune arrived with horses twain and handed them, in leash, to Hercules. Straight from the place of waters came they, of beauty rare and proven strength. And Hercules was pleased, for he had yet to prove his power to ride the horses twain.

Neptune đến với hai con ngựa và trao dây cương vào tay Hercules. Chúng đến từ nơi nước ngự trị, mang vẻ đẹp hiếm có và sức mạnh đã được kiểm chứng. Hercules hài lòng, vì chàng vẫn còn phải chứng minh khả năng cưỡi hai con ngựa này.

With graceful speech and brilliant wit came Mercury, carrying [16] a sword of rare design, which he proffered, in a silver sheath, to Hercules. He strapped it on the thigh of Hercules, bidding him keep it sharp and bright. “It must divide and cut,” said Mercury, “and with precision and acquired skill must move.” And Hercules, with joyous words, tendered his thanks. He had yet to prove his boasted skill.

Với lời nói uyển chuyển và trí tuệ sáng chói, Mercury xuất hiện, mang theo [16] một thanh kiếm thiết kế tinh xảo, được đựng trong một vỏ bọc bạc, và trao nó cho Hercules. Mercury đeo thanh kiếm lên đùi Hercules và dặn chàng giữ nó luôn sắc bén và sáng ngời. “Nó phải chém và cắt,” Mercury nói, “và phải di chuyển với sự chính xác cùng kỹ năng đã được rèn luyện.” Hercules, với lời cảm tạ vui vẻ, đón nhận món quà. Chàng vẫn còn phải chứng minh kỹ năng mà mình tự hào.

With blaring trumpets and the rush of stamping feet the chariot of the Sun God flashed. Apollo came and with his light and charm cheered Hercules, giving him a bow, a bow of light. Through nine wide open Gates must the disciple pass before he had acquired sufficient skill to draw that bow. It took him all that time to prove himself the Archer. Yet when the gift was proffered, Hercules took it, confident of power, a power as yet unproven.

Với tiếng kèn vang dội và tiếng vó ngựa rầm rập, cỗ xe của Thần Mặt Trời lóe sáng. Apollo đến, mang theo ánh sáng và sức quyến rũ của Ngài, khích lệ Hercules và trao cho chàng một cây cung—một cây cung ánh sáng. Qua chín Cánh Cổng rộng mở, người đệ tử phải vượt qua trước khi có đủ kỹ năng để giương cung. Phải mất toàn bộ khoảng thời gian ấy chàng mới chứng minh được mình là một Cung Thủ thực thụ. Nhưng khi nhận món quà, Hercules tiếp nhận với lòng tự tin vào sức mạnh—một sức mạnh vẫn chưa được kiểm chứng.

And thus he stood equipped. The gods stood round his Teacher, and watched his antics and his joy. He played before the gods, and showed his prowess, boasting of his strength. Suddenly he paused and pondered

Và thế là chàng đứng đó, được trang bị đầy đủ. Các vị thần đứng quanh vị Huấn Sư, quan sát những trò tinh nghịch và niềm vui sướng của chàng. Chàng khoe khoang trước các vị thần, thể hiện tài năng, tự hào về sức

long; then gave the horses to a friend to hold, the sword to still another and the bow unto a third. Then, running, disappeared into the nearby wood.

mạnh của mình. Đột nhiên, chàng dừng lại và suy nghĩ thật lâu; rồi trao cương ngựa cho một người bạn giữ, đưa thanh kiếm cho một người khác, và trao cây cung cho một người thứ ba. Sau đó, chàng chạy vội vào khu rừng gần đó.

The gods awaited his return, wondering and puzzled over his strange conduct. Back from the wood he came, bearing aloft a club of wood, cut from a stalwart living tree.

Các vị thần chờ đợi chàng trở lại, ngạc nhiên và bối rối trước hành động kỳ lạ này. Khi trở lại từ khu rừng, chàng giơ cao một cây chùy bằng gỗ, được cắt từ một cây sống khỏe mạnh.

"This is mine own," he cried, "none gave it to me. This I can use with power. O gods, watch my high deeds."

"Đây là của ta," chàng kêu lên, "không ai ban nó cho ta. Cái này, ta có thể sử dụng bằng sức mạnh của mình. Hỡi các vị thần, hãy quan sát những chiến công vĩ đại của ta."

And then, and only then, the Teacher said: "Go forth to labor."

Và rồi, chỉ khi ấy, Huấn Sư mới cất tiếng: "Hãy lên đường và lao động."

The Tibetan (Djwhal Khul)

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul)

Elaboration of the Myth

We come now to a consideration of Hercules himself. It is a most interesting story, and one that has been treated by many writers. Discussion as to the details of his life, and argument as to the sequence of events, are not any part of our objective. The various accounts differ in detail, according to the bias of the historian, and can be studied in the many classical histories [17] and dictionaries. We will deal here only with the twelve famous labors, and of them we read:

Giờ đây, chúng ta bước vào việc xem xét chính Hercules. Đây là một câu chuyện vô cùng thú vị, đã được nhiều tác giả đề cập đến. Việc tranh luận về chi tiết cuộc đời của chàng hay bàn luận về trình tự các sự kiện không phải là mục tiêu của chúng ta. Các bản ghi chép khác nhau về chi tiết, tùy theo quan điểm của từng sử gia, và có thể được nghiên cứu trong nhiều tài liệu lịch sử cổ điển [17] và từ điển. Ở đây, chúng ta chỉ tập trung vào mười hai công việc nổi tiếng của chàng, về chúng, chúng ta đọc thấy:

"Hercules, by the will of Jupiter, was subjected to the power of Eurystheus, and obliged to obey him in every demand. He consulted the oracle of Apollo and was told that he must be subservient for twelve years

"Hercules, theo ý muốn của Jupiter, đã phải chịu quyền lực của Eurystheus và buộc phải tuân theo mọi mệnh lệnh của chàng. Chàng đã tham vấn lời sấm của Apollo và được cho biết rằng chàng phải phục tùng Eurystheus

to the will of Eurystheus, in compliance with the commands of Jupiter; and that, after he had achieved the most celebrated labors, he should be translated to the gods."

trong mười hai năm, tuân theo lệnh của Jupiter; và rằng, sau khi hoàn thành những công việc vĩ đại nhất, chàng sẽ được đưa lên hàng ngũ các vị thần."

So he started off upon his career and, as the disciple under command of his soul, undertook the twelve labors, performing each of them in one of the zodiacal signs. He, therefore, represents every disciple who seeks to tread the path and demonstrate his control over the forces of his nature, and he likewise represents the point at which humanity now finds itself.

Và thế là chàng bắt đầu hành trình của mình, như một đệ tử dưới sự chỉ huy của linh hồn, chàng đảm nhận mười hai công việc vĩ đại, thực hiện mỗi công việc trong một dấu hiệu hoàng đạo. Do đó, chàng tượng trưng cho mọi đệ tử tìm cách bước trên con đường đạo và cố gắng thể hiện sự kiểm soát đối với các mãnh lực trong bản chất của mình, đồng thời cũng đại diện cho điểm tiến hóa mà nhân loại hiện đang đạt đến.

His early name was Alkeides, which was changed to Hercules after he had undergone a strange experience, and before he started forth upon his labors. The name Hercules was originally Herakles, which signifies "the glory of Hera". Hera represents Psyche, or the soul, so his name embodied his mission, which was to manifest forth in active work on the physical plane the glory and the power of his innate divinity.

Tên khi sinh của chàng là Alkeides, nhưng sau một trải nghiệm kỳ lạ, trước khi bắt đầu các công việc vĩ đại, chàng đã đổi tên thành Hercules. Tên Hercules có nguồn gốc từ Herakles, có nghĩa là "vinh quang của Hera." Hera đại diện cho Psyche, hay linh hồn, do đó tên của chàng chứa đựng sứ mệnh của mình—biểu lộ vinh quang và quyền năng của thần tính nội tại thông qua hành động tích cực trên cõi trần.

One of the ancient scriptures of India says: "By mastery of the binding life comes radiance," and it was this mastery of the imprisoning form which was the glorious consummation of all the undertakings of Hercules. We are told that he had a divine father and an earthly mother and so, as with all sons of God, we find the same basic symbology emerging. They typify in their persons the essential duality of God in manifestation, of life in form, of soul in body, and of spirit and matter. This duality is the glory of humanity and also constitutes the problem which every human being has to solve. Father-Spirit and Mother-Matter meet together in man, and the work of the disciple is to withdraw himself from the

Một trong những thánh thư cổ xưa của Ấn Độ nói rằng: "Bằng sự làm chủ sự sống liên kết, sẽ đến sự tỏa sáng," và chính sự làm chủ hình tướng trói buộc này là thành tựu huy hoàng nhất trong mọi nhiệm vụ của Hercules. Chúng ta được kể rằng chàng có một người cha thần thánh và một người mẹ trần thế, và giống như mọi "người con của Thượng Đế," biểu tượng nền tảng này lại xuất hiện. Họ thể hiện trong bản thân mình tính nhị nguyên thiết yếu của Thượng Đế trong sự biểu lộ—sự sống trong hình tướng, linh hồn trong thân thể, và tinh thần trong vật chất. Tính nhị nguyên này là vinh quang của nhân loại, nhưng đồng thời cũng là bài toán mà mỗi con người phải giải quyết. Cha—Tinh thần và Mẹ—Vật chất hội tụ trong

bonds of the mother and thus respond to the love of the Father. [18]

con người, và nhiệm vụ của đệ tử là thoát khỏi sự trói buộc của người mẹ và từ đó đáp ứng tình yêu của người Cha. [18]

This duality is also brought out in the fact that he was one of twins. We read that one twin was born of an earthly father, and that the other was the son of Zeus. This is the great realization that comes to every developed and self-aware human being. He finds himself conscious of two aspects which meet in his nature. There is the well developed and highly organized personality through which he habitually expresses himself (mental, emotional and physical), with all three parts coordinated into an integrated unit. Then there is the spiritual nature, with its impulses and intuitions, its constant pull towards things vital and divine, and the consequent inner warfare which grows out of this realized duality. Hercules was the disciple, living in a physical body, but capable at times, like St. Paul, of being "caught up to the third heaven," and having intercourse with divine beings. In this condition, he visioned the Plan, knew what he had to do and perceived the reality of the spiritual life.

Tính nhị nguyên này cũng được thể hiện qua thực tế rằng chàng là một trong cặp song sinh. Chúng ta đọc thấy rằng một người sinh ra từ một người cha trần thế, trong khi người kia là con trai của Zeus. Đây chính là sự nhận thức vĩ đại mà mỗi con người phát triển và tự nhận thức đều đạt đến. Chàng nhận ra rằng trong chính bản thân mình có hai khía cạnh gặp nhau. Một mặt, chàng có một phàm ngã phát triển toàn diện và có tổ chức cao—bao gồm thể trí, thể cảm xúc và thể xác—ba phần này được phối hợp thành một đơn vị tích hợp, là công cụ mà chàng thường xuyên sử dụng để biểu lộ bản thân. Mặt khác, chàng có một bản chất tinh thần, với những xung động và trực giác, luôn thôi thúc chàng hướng về những điều thiêng liêng và trọng yếu, tạo nên một cuộc chiến nội tâm không ngừng nghỉ do sự nhận thức về tính nhị nguyên này. Hercules là một đệ tử sống trong một thể xác, nhưng đôi lúc, giống như Thánh Phaolô, chàng có thể được "đưa lên tầng trời thứ ba" và giao tiếp với các Đấng Thiêng Liêng. Trong trạng thái này, chàng có thể nhìn thấy Thiên Cơ, biết được nhiệm vụ của mình và nhận thức được thực tại của đời sống tinh thần.

There is also one interesting little fact in the story of his life which has a bearing on this same truth. Whilst still an infant, we are told that Hercules killed his twin. He was no longer a divided entity, no longer a duality, but soul and body formed one unity. This indicates always the stage of the disciple. He has made the at-one-ment and knows himself to be soul in body and not soul and body, and this realization has now to color all his actions. Whilst in the cradle, history relates, the lusty infant killed two serpents,

Câu chuyện về cuộc đời Hercules cũng chứa một chi tiết thú vị có liên quan đến chân lý này. Khi còn là một đứa trẻ sơ sinh, người ta kể rằng Hercules đã giết người anh em song sinh của mình. Chàng không còn là một thực thể phân đôi, không còn bị chia rẽ, mà linh hồn và thân thể hợp nhất thành một. Điều này luôn là dấu hiệu của một đệ tử—chàng đã đạt đến sự hợp nhất và biết mình chính là linh hồn trong thân thể, chứ không phải linh hồn và thân thể là hai thực thể riêng biệt. Nhận thức này từ nay trở đi sẽ chi phối mọi

again emphasizing duality. In this act he forecast the future in which he demonstrated that the physical nature no longer controlled, but that he could strangle the serpent of matter and that the great illusion no longer had him imprisoned. He slew the serpent of matter and the serpent of illusion. If the serpent symbology is studied, we shall find that three serpents are depicted: one standing for the serpent of matter, another for the serpent of illusion, and the third for the serpent of wisdom. This last serpent is only discovered when the other two have been slain. [19]

hành động của chàng. Khi còn nằm trong nôi, sử sách kể lại rằng đứa trẻ cường tráng ấy đã giết hai con rắn, một lần nữa nhấn mạnh tính nhị nguyên. Hành động này tiên đoán tương lai của chàng, trong đó chàng chứng minh rằng bản chất vật chất không còn kiểm soát được chàng nữa. Chàng có thể bóp chết con rắn của vật chất, và ảo tưởng vĩ đại không còn giam cầm chàng. Chàng đã giết con rắn của vật chất và con rắn của ảo tưởng. Nếu nghiên cứu biểu tượng con rắn, chúng ta sẽ thấy rằng có ba con rắn được mô tả: một con tượng trưng cho vật chất, một con tượng trưng cho ảo tưởng, và con thứ ba là con rắn của minh triết. Chỉ khi hai con rắn đầu tiên bị tiêu diệt, con rắn của minh triết mới được khám phá. [19]

This sense of duality is the first stage of the spiritual experience and colors the thoughts of all the great aspirants and mystics of the world. Note how St. Paul cries out as he wrestles with the problem:

Cảm giác về tính nhị nguyên này là giai đoạn đầu tiên của kinh nghiệm tinh thần và ảnh hưởng đến tư tưởng của tất cả những người chí nguyện và các nhà thần bí vĩ đại trên thế giới. Hãy lưu ý cách Thánh Phaolô đã than thở khi ông vật lộn với vấn đề này:

“I find then a law, that, when I would do good, evil is present with me.

"Tôi khám phá ra luật này: khi tôi muốn làm điều thiện, thì điều ác lại hiện diện ngay bên tôi.

“For I delight in the law of God after the inward man: But I see another law in my members, warring against the law of my mind, and bringing me into captivity to the law of sin which is in my members.

Vì trong lòng, tôi vui thích với luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng tôi thấy có một luật khác trong chi thể mình, tranh đấu với luật trong trí tôi, bắt tôi làm nô lệ cho luật của tội lỗi đang ở trong chi thể tôi.

“I thank God through Jesus Christ our Lord. So then with the mind I myself serve the law of God; but with the flesh the law of sin.” *(Romans, VII, 21-25).*

Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời nhờ Đức Jesus Christ, Chúa chúng ta! Như vậy, chính tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi." (Rô-ma 7:21-25).

As Hercules grew up, we are told, great care was given to his education. He was trained in all possible accomplishments, and every

Khi Hercules trưởng thành, chúng ta được kể rằng chàng được giáo dục với sự quan tâm đặc biệt. Chàng được huấn luyện trong mọi

faculty that he had was developed and organized. What is the lesson to be learned from this? It is the need to realize that every disciple, if he truly merits that name, must necessarily be a highly developed member of the human family. All three parts of his nature have to be unfolded; his mind must be well-stocked and functioning, and he must know how to use it; his sensitive emotional nature must be responsive to every type of contact; his physical body must be a fit medium of expression for the indwelling soul and equipped to undertake the tasks to which the man has pledged himself.

lĩnh vực có thể, và mọi khả năng của chàng đều được phát triển và tổ chức chặt chẽ. Bài học cần rút ra từ điều này là gì? Chính là nhận thức rằng mỗi đệ tử, nếu thực sự xứng đáng với danh xưng ấy, nhất định phải là một thành viên phát triển cao của nhân loại. Cả ba phương diện trong bản chất của chàng đều phải được khai mở; trí tuệ của chàng phải được trang bị đầy đủ và vận hành linh hoạt, và chàng phải biết cách sử dụng nó; bản chất cảm xúc nhạy cảm của chàng phải có khả năng đáp ứng với mọi loại tiếp xúc; thể xác của chàng phải trở thành một phương tiện biểu đạt thích hợp cho linh hồn nội tại và đủ khả năng thực hiện các nhiệm vụ mà chàng đã cam kết.

There has been amongst aspirants for many centuries a tendency to decry and belittle the mind. They are apt to say glibly, “The mind is the slayer of the real,” and, through an unrecognized mental inertia and laziness, to feel that the important thing is to have the heart nature developed. They regard the mind, with its capacity to analyze and discriminate, as a snare and a delusion. But this surely is an error. Knowledge of God is as necessary and as important as love of God; and this the new age, with its new type of aspirant, will most assuredly demonstrate. Saintliness, sweetness and a pleasing, loving disposition have their place in the sumtotal of the characteristics [20] of the aspirant, but when linked to stupidity and an undeveloped mentality, they fail to be as useful as they could be when coupled to intelligence. When linked to a high grade intellect and with mental powers oriented to divine knowledge, they will produce that knower of God whose influence becomes worldwide and who can both love and teach his fellowmen.

Suốt nhiều thế kỷ, giữa những người chí nguyện luôn tồn tại khuynh hướng xem thường và hạ thấp giá trị của trí tuệ. Họ thường nói một cách sáo rỗng rằng: “Trí tuệ là kẻ sát nhân của Thực Tại,” và do tình trạng trì trệ và lười biếng về trí tuệ mà họ không nhận ra, họ cho rằng điều quan trọng là phát triển phẩm chất của trái tim. Họ xem trí tuệ, với khả năng phân tích và phân biện của nó, như một cái bẫy và một ảo tưởng. Nhưng đây chắc chắn là một sai lầm. Sự hiểu biết về Thượng Đế cũng quan trọng và cần thiết như tình yêu dành cho Ngài; và đây chính là điều mà kỷ nguyên mới, với loại người chí nguyện mới, sẽ chứng minh một cách chắc chắn. Lòng thánh thiện, sự dịu dàng, một tính cách đáng mến và yêu thương có vị trí của chúng trong tổng hòa các đặc điểm [20] của người chí nguyện, nhưng nếu đi kèm với sự ngu muội và trí tuệ chưa phát triển, chúng sẽ không thể hữu ích như khi được kết hợp với trí thông tuệ. Khi được gắn kết với một trí tuệ cấp cao và với năng lực tư duy hướng đến sự hiểu biết Thượng Đế, những phẩm chất đó sẽ tạo nên một người thức giả về Thượng Đế, có ảnh hưởng trên toàn thế giới,

một người vừa có thể yêu thương vừa có thể giáo huấn nhân loại.

So Hercules was trained in all accomplishments and could take his place with the thinkers of his time. We are told also that his height was four cubits, a symbolic way of expressing the fact that he had achieved his full growth in all departments of his fourfold personality, Man, we are told, is the cube, "the city that stands foursquare". Physically, emotionally and mentally, he was developed and to these three factors is added a fourth, a soul in conscious possession of its mechanism, the developed personality.

Vậy nên, Hercules được đào luyện trong mọi lĩnh vực và có thể sánh ngang với những nhà tư tưởng của thời đại mình. Chúng ta cũng được kể rằng chàng có chiều cao bốn cubit, một cách biểu đạt mang tính biểu tượng để chỉ rằng chàng đã đạt đến sự trưởng thành hoàn thiện trong tất cả các phương diện của phàm ngã bốn phần. Người ta nói rằng con người là khối lập phương, "thành phố đứng vững trên bốn phương." Về thể chất, cảm xúc và trí tuệ, chàng đã phát triển toàn diện, và ba yếu tố này được bổ sung bởi yếu tố thứ tư —một linh hồn làm chủ một cách có ý thức cơ chế của nó, tức là một phàm ngã được hoàn thiện.

Having achieved his growth and having been trained in all that the world could give him, we are told next that he proceeded to slay his teachers. He killed them all and got rid of them. Why? Because he had reached the point where he could stand on his own feet, forming his own conclusions, guiding his own life, and handling his own affairs. It was necessary, therefore, to rid himself of all those who sought to supervise him; he had to break away from authority and set out to find his own way and make his own contacts with life. This is where many aspirants stand at this time. They are in possession of much theory, they have a relatively wide technical knowledge of the nature of the Path and of what they should do upon it, but they do not as yet stand on their own feet and tread that Path, alone and unsupported. They need props, and look for people to tell them what to do and what they should believe. We shall find in the third labor which Hercules performed, in the sign Gemini, that he was tested on this point and had to prove that he was justified in taking

Sau khi đạt được sự trưởng thành và đã được đào luyện với tất cả những gì thế gian có thể ban tặng, chúng ta được kể rằng chàng tiếp tục giết các vị thầy của mình. Chàng giết tất cả họ và loại bỏ họ. Tại sao? Bởi vì chàng đã đạt đến điểm mà chàng có thể tự đứng vững trên đôi chân của chính mình, tự hình thành kết luận, tự dẫn dắt đời sống của mình và tự quản lý các công việc của bản thân. Do đó, chàng cần phải loại bỏ tất cả những ai tìm cách giám sát chàng; chàng phải tự giải phóng khỏi quyền uy và tự tìm kiếm con đường của mình, tự tạo dựng những tiếp xúc với cuộc sống. Đây chính là nơi mà nhiều người chí nguyện đang đứng tại thời điểm này. Họ sở hữu nhiều lý thuyết, họ có kiến thức chuyên môn tương đối rộng về bản chất của Đường Đạo và những gì họ cần làm trên con đường ấy, nhưng họ vẫn chưa thực sự đứng vững trên đôi chân của chính mình để bước đi trên Đường Đạo, một cách đơn độc và không cần sự hỗ trợ. Họ vẫn cần những chỗ dựa, và họ tìm kiếm những người có thể bảo họ phải làm gì và tin vào điều gì. Chúng ta sẽ thấy trong công việc thứ ba mà

this step. He then makes the interesting discovery that he is not nearly so free nor so strong as, in his youthful enthusiasm, he fancied himself to be. [21]

Hercules thực hiện, trong dấu hiệu Song Tử, rằng chàng đã được thử thách về điểm này và phải chứng minh rằng chàng có đủ lý do chính đáng để thực hiện bước đi đó. Khi đó, chàng đã khám phá ra một sự thật thú vị rằng chàng còn kém xa mức tự do và mạnh mẽ mà chàng tưởng tượng trong sự nhiệt thành của tuổi trẻ. [21]

When he reached the age of eighteen years, we are told, he slew a lion which was devastating the countryside and that he began to perform other public services, so that, little by little, his name came before the people. Eighteen is always a significant number. In it we have the number ten, which is the number of personality perfection, plus the number eight, which, we are told by some numerologists, is the number of the Christ force. It is the Christ force, in the new cycle of discipleship, seeking to express itself, which produces the condition of turmoil and the difficulties which characterize that stage. It is of value perhaps to note the following:

Khi đạt đến tuổi mười tám, chúng ta được kể rằng chàng đã giết một con sư tử đang tàn phá vùng đồng quê, và rằng chàng bắt đầu thực hiện các công việc công ích khác, dần dần làm cho tên tuổi của chàng trở nên nổi tiếng. Số mười tám luôn là một con số có ý nghĩa đặc biệt. Trong đó, chúng ta có số mười, con số tượng trưng cho sự hoàn thiện của phàm ngã, cộng với số tám, con số mà một số nhà thần số học cho rằng tượng trưng cho năng lượng của Đức Christ. Chính năng lượng của Đức Christ, trong chu kỳ mới của đệ tử đạo, tìm cách biểu lộ, đã tạo nên trạng thái hỗn loạn và những khó khăn đặc trưng cho giai đoạn này. Có lẽ điều có giá trị là lưu ý đến điều sau:

“Number eight is the circle which we have already found to be the container of all the potencies out of which the Light shall bring Perfection, but now twisted or turned upon itself. The serpent no longer swallows its tail, thus completing its cycle, but writhes and twists in space and out of the contortions of its writings it brings forth a perverted image of itself... But in eighteen we have the vision of the Straight and Narrow Path: the Dot has unfolded into the one and become the axis around which our life turns. At this step the Initiate has faced this one divine truth and felt the mighty urge of the One Life. Henceforth he strives to make the twisted line subservient to the straight line” (*The Key of Destiny,* H. A. and F. H. Curtiss. pp. 246-247).

"Số tám là vòng tròn mà chúng ta đã thấy là nơi chứa đựng tất cả các tiềm năng, từ đó Ánh Sáng sẽ mang đến sự Hoàn Thiện, nhưng giờ đây bị xoắn lại hoặc uốn cong trên chính nó. Con rắn không còn nuốt đuôi của chính mình để hoàn tất chu kỳ của nó nữa, mà quằn quại và xoắn mình trong không gian, và từ những cơn quặn mình đó, nó tạo ra một hình ảnh méo mó của chính nó... Nhưng trong số mười tám, chúng ta có viễn cảnh về Con Đường Thẳng và Hẹp: Điểm đã mở rộng thành số một và trở thành trục quanh đó cuộc sống của chúng ta xoay chuyển. Tại bước này, điểm đạo đồ đã đối diện với chân lý thiêng liêng duy nhất này và cảm nhận được động lực vĩ đại của Một Sinh Mệnh. Từ đây trở đi, chàng phấn đấu làm cho đường xoắn trở nên phục tùng đường

thẳng." (*The Key of Destiny*, H. A. and F. H. Curtiss, tr. 246-247).

It is interesting to note also that we are told in the Kabalah:

Cũng đáng chú ý khi chúng ta được biết trong Kabbalah rằng:

"The eighteenth path is called the House of Influence... and from the midst of the investigation the arcana and hidden sense are drawn forth which dwell in its shade and which cling to it from the cause of all causes." (*Sepher Yetzira,* No. 30).

"Con đường thứ mười tám được gọi là Nhà của Ảnh Hưởng... và từ giữa sự khảo sát, những bí ẩn và ý nghĩa ẩn giấu được rút ra, chúng cư ngụ trong bóng của nó và bám vào nó từ nguyên nhân của mọi nguyên nhân." (Sepher Yetzira, No. 30).

This is what Hercules, at the age of eighteen, is setting out to do. He must tread the Path whereon all the hidden things can be brought forth into the light; he has reached the point where he can achieve knowledge of himself and can begin to investigate the hidden forces of nature. This is the problem of all disciples.

Đây chính là điều mà Hercules, ở tuổi mười tám, bắt đầu thực hiện. Chàng phải đi trên Thánh đạo nơi mà mọi điều ẩn giấu có thể được đưa ra ánh sáng; chàng đã đạt đến điểm mà chàng có thể đạt được tri thức về chính mình và bắt đầu điều tra các mãnh lực ẩn giấu của tự nhiên. Đây là vấn đề của tất cả các đệ tử.

The next episode in his career is his marriage and the birth of three children, a symbolic way of expressing the truth that he made at-one-ment with Psyche, the soul. From that union [22] the three aspects of the soul were born or began to manifest themselves. He began to know the nature of the spiritual will and to use it in the directing of his life. He experienced the workings of spiritual love and became conscious of the need to serve. Spiritual mind began to reveal truth to him and he saw the underlying purpose. These are the higher correspondences of the three aspects of the personality, his mind, his emotional nature, and his physical body.

Giai đoạn tiếp theo trong hành trình của chàng là kết hôn và sinh ba đứa con, một cách diễn đạt mang tính biểu tượng về sự thật rằng chàng đã hợp nhất với Psyche, linh hồn. Từ sự kết hợp đó [22], ba phương diện của linh hồn đã được sinh ra hoặc bắt đầu biểu hiện. Chàng bắt đầu nhận biết bản chất của ý chí tinh thần và sử dụng nó để chỉ đạo cuộc sống của mình. Chàng trải nghiệm hoạt động của tình thương tinh thần và trở nên ý thức về nhu cầu phụng sự. Trí tinh thần bắt đầu mặc khải chân lý cho chàng và chàng nhận thấy mục đích ẩn giấu. Đây là những tương ứng cao hơn của ba phương diện của phàm ngã—trí tuệ, bản chất cảm xúc và thể xác của chàng.

We now discover him going through a very peculiar stage. We read in the ancient story that Hera (Psyche, or the soul) drove him mad. She drove him mad through jealousy and, whilst in that curious state, we read

Giờ đây, chúng ta thấy chàng đang trải qua một giai đoạn rất kỳ lạ. Chúng ta đọc trong câu chuyện cổ rằng Hera (Psyche, hoặc linh hồn) đã làm chàng phát điên. Bà khiến chàng phát điên vì ghen tuông, và trong trạng thái

that he slew his children and his friends and everyone connected with him. May it not be suggested in this connection that he passed through that unwholesome state common to all beginners on the Path of Discipleship, in which a morbid conscientiousness sacrifices everybody and everything to individual soul unfoldment? This is a most common fault with aspirants. Their sense of proportion is frequently at fault and their sense of values distorted. The balanced and sane life, which is the ideal for a son of God, is subordinated to a fanatical determination to make spiritual progress. Spiritual ambition sways the aspirant and he becomes destructive, unbalanced and, usually, exceedingly difficult to live with. There is much sound counsel in the Biblical injunction, "Be not righteous overmuch, why shouldst thou die?" This stage is curiously exemplified for us on a large scale in the fanatical sacrifices made in the Orient, and under the Inquisition and the Protestant Covenanters, of all who interpreted truth contrary to the conviction of a particular group of believers.

kỳ lạ đó, chàng đã giết chết con mình, bạn bè và tất cả những ai có liên quan đến chàng. Có thể nào chúng ta gợi ý rằng chàng đã trải qua trạng thái bất ổn đó, vốn phổ biến với tất cả những người mới bắt đầu trên Con Đường Đệ Tử—trong đó sự tận tâm đến mức bệnh hoạn hy sinh mọi người và mọi thứ cho sự phát triển cá nhân của linh hồn? Đây là một lỗi rất phổ biến đối với những người chí nguyện. Ý thức về tỉ lệ của họ thường bị lệch lạc và ý thức về các giá trị bị bóp méo. Một cuộc sống cân bằng và tỉnh táo, vốn là lý tưởng của một người con của Thượng Đế, bị khuất phục bởi một quyết tâm cuồng tín để đạt được tiến bộ tinh thần. Tham vọng tinh thần chi phối người chí nguyện, khiến họ trở nên hủy diệt, mất cân bằng và thường vô cùng khó sống chung. Có rất nhiều lời khuyên hữu ích trong lời răn Kinh Thánh: "Chớ quá công chính, cớ gì con phải chết?" Giai đoạn này được thể hiện một cách kỳ lạ trên quy mô lớn trong những sự hy sinh cuồng tín ở phương Đông, dưới thời Tòa án Dị giáo và trong phong trào Thanh giáo Kháng Cách, khi tất cả những ai diễn giải chân lý khác với niềm tin của một nhóm tín đồ cụ thể đều bị hy sinh.

When Hercules had recovered from his insanity, as he fortunately did, we are told that a new name was given to him, that a new abode was assigned to him and that the twelve labors were laid upon him for fulfilment. We are told that these words were spoken to him: "From this day forth thy [23] name shall no more be Alkeides, but Herakles. In Tirjus shall thou make thy abode, and there, serving, thou shalt accomplish thy labors. When this shall be accomplished then thou shalt become one of the Immortals." (*Greek and Roman Mythology*, Vol. I, Fox.) Having recovered his sanity, the focus of his life was changed. He no longer lived down where he lived before. The name of the soul became his name, and he was constantly reminded thereby that to

Khi Hercules hồi phục khỏi cơn điên loạn của mình—may thay, chàng đã làm được—chúng ta được kể rằng một cái tên mới đã được ban cho chàng, một nơi cư trú mới được chỉ định cho chàng, và mười hai công việc được giao cho chàng hoàn thành. Chúng ta được kể rằng những lời này đã được nói với chàng: "Từ ngày hôm nay, tên [23] của ngươi sẽ không còn là Alkeides, mà là Herakles. Ở Tirjus, ngươi sẽ cư trú, và ở đó, phụng sự, ngươi sẽ hoàn thành công việc của mình. Khi việc này được hoàn thành, ngươi sẽ trở thành một trong những Đấng Bất Tử." (Greek and Roman Mythology, Vol. I, Fox). Sau khi hồi phục sự tỉnh táo, trọng tâm cuộc đời của chàng đã thay đổi. Chàng không còn sống ở nơi mà chàng đã từng sống. Tên của linh hồn trở thành tên của chàng, và qua đó,

express the glory of the soul was his mission. The twelve great labors that were to set the seal of accomplishment upon his life, and which would indicate his right to join the great group of Immortals, were outlined to him and he entered upon the *Way.*

chàng được nhắc nhở liên tục rằng việc thể hiện sự huy hoàng của linh hồn chính là sứ mệnh của chàng. Mười hai công việc vĩ đại—được đặt ra để đặt dấu ấn hoàn thành lên cuộc đời chàng và xác định quyền của chàng để gia nhập nhóm các Đấng Bất Tử vĩ đại—đã được phác thảo cho chàng, và chàng bước vào Thánh đạo.

We are told that in his person he symbolized the Fixed Cross in the heavens, formed by the four constellations Taurus, Leo, Scorpio and Aquarius. Tradition tells us that he was physically bullnecked, as well as psychologically stubborn and ready to attack any problem and to rush blindly into any undertaking. Nothing could turn him from his purpose, and we shall see when we study the labors that he rushed headlong into them. Nothing deterred him, nothing frightened him, and one-pointedly he went his way. The ancient motto that has governed the activities of all active disciples became his and his soul enjoined upon him the need of "the power to do, the power to dare, the power to be silent, and the power to know." "The power to do" is the motto of Taurus, and this he exemplified in his twelve labors. He symbolized Leo, because he always wore the lion's skin as a proof of his courage, and the motto of that sign being "the power to dare," no danger affrighted him and no difficulty turned him back.

Chúng ta được biết rằng, trong chính bản thân chàng, chàng tượng trưng cho Thập Giá Cố Định trên bầu trời, được tạo thành từ bốn chòm sao Kim Ngưu, Sư Tử, Hổ Cáp và Bảo Bình. Truyền thống kể rằng về thể chất chàng có một cái cổ to như cổ bò, còn về tâm lý thì bướng bỉnh, và sẵn sàng tấn công bất kỳ vấn đề nào cũng như lao vào bất kỳ nhiệm vụ nào một cách mù quáng. Không gì có thể làm chàng chệch hướng khỏi mục đích của mình, và khi chúng ta nghiên cứu các công việc của chàng, chúng ta sẽ thấy rằng chàng lao vào chúng một cách bất chấp. Không có gì có thể ngăn cản chàng, không có gì có thể làm chàng sợ hãi, và với sự nhất tâm, chàng đã tiến bước. Châm ngôn cổ xưa đã chi phối mọi hoạt động của tất cả các đệ tử tích cực cũng trở thành của chàng, và linh hồn chàng đã truyền dạy cho chàng nhu cầu về: "quyền năng để hành động, quyền năng để dám dấn thân, quyền năng để giữ im lặng và quyền năng để hiểu biết." "Quyền năng để hành động" là phương châm của Kim Ngưu, và điều này được chàng thể hiện trong mười hai công việc của mình. Chàng tượng trưng cho Sư Tử, vì chàng luôn khoác trên mình bộ da sư tử như một bằng chứng về lòng dũng cảm của mình, và phương châm của dấu hiệu đó là "quyền năng để dám dấn thân"—không nguy hiểm nào làm chàng khiếp sợ, không khó khăn nào khiến chàng chùn bước.

Perhaps his outstanding achievement was what he accomplished in the sign Scorpio; for the great work was to overcome illusion.

Có lẽ thành tựu nổi bật nhất của chàng là những gì chàng đạt được trong dấu hiệu Hổ Cáp; vì công việc vĩ đại là vượt qua ảo tưởng.

It was consummated and carried to completion in the sign Scorpio. The motto of that sign is silence. In Capricorn he becomes the Initiate, and this stage is always impossible until illusion has been overcome and the power of silence has been [24] achieved. Therefore, when an infant in the cradle, unable to speak, he symbolized the high water mark of his achievement by strangling the two serpents. Then, at his maturity, he symbolized in himself Aquarius the Man, whose motto is "to know". He had a mind and used his intellect in active work and service. So, doing and daring, in silence and with knowledge, he overcame all obstacles and passed undeterred from Aries to Pisces; starting in Aries as the humble aspirant and ending in Pisces as the all-knowing, victorious World Savior.

Điều này đã được hoàn tất và đưa đến sự hoàn thành trong dấu hiệu Hổ Cáp. Phương châm của dấu hiệu này là sự im lặng. Trong Ma Kết, chàng trở thành điểm đạo đồ, và giai đoạn này luôn là điều không thể đạt được cho đến khi ảo tưởng đã bị khắc phục và quyền năng của sự im lặng đã được [24] đạt đến. Do đó, khi còn là một đứa trẻ trong nôi, không thể nói được, chàng đã biểu thị đỉnh cao thành tựu của mình bằng cách bóp chết hai con rắn. Sau đó, khi trưởng thành, chàng tượng trưng cho Bảo Bình—Người, có phương châm là "hiểu biết". Chàng có một trí tuệ và sử dụng trí năng của mình trong công việc và phụng sự tích cực. Vì vậy, khi hành động và dám dấn thân, trong im lặng và với tri thức, chàng đã vượt qua mọi chướng ngại và tiến bước không nao núng từ Bạch Dương đến Song Ngư; bắt đầu trong Bạch Dương như một người chí nguyện khiêm tốn và kết thúc trong Song Ngư như một Đấng Cứu Thế Toàn Tri và Chiến Thắng.

One point might be made here. In the history of Hercules we are told nothing of what he ever said; we are only told of what he did. Through his deeds, he earned the right to speak. In the story of that greater Son of God, Jesus the Christ, we are told not only what he did but also what he said. In the silence of Hercules and in his steady accomplishment, no matter by what failure and difficulty he might be faced, and in his power of endurance, we have shown to us the characteristics of the disciple. In the story of Jesus the Christ, through the demonstration of his powers and by the words he spoke, we have the proofs of the Initiate.

Có một điểm đáng lưu ý ở đây. Trong lịch sử của Hercules, chúng ta không được kể về bất kỳ điều gì chàng từng nói; chúng ta chỉ được biết về những gì chàng đã làm. Thông qua hành động của mình, chàng đã giành được quyền được lên tiếng. Trong câu chuyện về Người Con vĩ đại hơn của Thượng Đế, Đức Jesus Christ, chúng ta không chỉ được biết những gì Ngài đã làm mà còn những lời Ngài đã nói. Trong sự im lặng của Hercules và trong sự hoàn thành vững chắc của chàng, bất kể chàng phải đối mặt với thất bại hay khó khăn gì, và trong quyền năng chịu đựng của chàng, chúng ta thấy được những phẩm tính của một đệ tử. Trong câu chuyện về Đức Jesus Christ, qua sự thể hiện quyền năng của Ngài và qua những lời Ngài phán dạy, chúng ta có được những minh chứng về một điểm đạo đồ.

And now having reached maturity, having evolved the characteristics necessary for his mission, we read that the gods and goddesses did their utmost to equip him for the work that he had to do. He had received all that the world could give him; now the powers of the soul were conferred upon him, and he had to learn how to use them. We read that Minerva gave him a beautiful robe but, as we never read of his wearing it, we can infer that something symbolic is intended. There are many cases in history where a robe is given: Joseph received a many-colored garment from his father; the mantle of Elijah descended upon Elisha, and the robe of Christ was divided up and quarrelled over by the soldiers at the crucifixion. It is the general opinion that the robe is the symbol of vocation. The vocation of Elijah had passed on to Elisha; the vocation of the Christ, the World Savior, came to an end at the crucifixion [25] when he entered upon greater and more important work.

Và giờ đây, khi đã đạt đến sự trưởng thành, khi đã phát triển những phẩm tính cần thiết cho sứ mệnh của mình, chúng ta đọc thấy rằng các vị thần và nữ thần đã làm hết sức mình để trang bị cho chàng những gì cần thiết để thực hiện công việc của mình. Chàng đã nhận được tất cả những gì thế gian có thể ban cho chàng; giờ đây, các quyền năng của linh hồn đã được trao cho chàng, và chàng phải học cách sử dụng chúng. Chúng ta đọc được rằng Minerva đã tặng chàng một chiếc áo choàng tuyệt đẹp, nhưng vì không thấy đề cập đến việc chàng từng mặc nó, chúng ta có thể suy luận rằng đó là một biểu tượng. Trong lịch sử có rất nhiều trường hợp một chiếc áo choàng được ban tặng: Giuse nhận được chiếc áo nhiều màu từ cha mình; chiếc áo choàng của Ê-li đã truyền lại cho Ê-li-sê; và áo choàng của Đức Christ đã bị chia cắt và tranh giành bởi những người lính tại cuộc đóng đinh. Ý kiến chung cho rằng áo choàng là biểu tượng của thiên chức. Thiên chức của Ê-li đã truyền lại cho Ê-li-sê; thiên chức của Đức Christ, Đấng Cứu Thế, đã kết thúc tại cuộc đóng đinh [25], khi Ngài bước vào một công việc vĩ đại hơn và quan trọng hơn.

The wisdom that was now realized by Hercules because he had made the at-one-ement with the soul, impressed upon him a sense of vocation. He was pledged to the spiritual life and nothing could deter him. Vulcan gave him a golden breastplate, magnetic and protective, the symbol of energy, emanating from high sources of spiritual power, which will enable the aspirant to undertake the twelve labors and go forward unafraid. From Neptune, the god of the waters, he received horses. The symbology underlying this gift is very interesting. Horses, as well as Neptune, the god of the waters and the deity of the watery, emotional nature, stand for the

Minh triết mà Hercules giờ đây lĩnh hội được vì chàng đã đạt đến sự hợp nhất với linh hồn, đã khắc sâu trong chàng ý thức về thiên chức. Chàng đã cam kết với đời sống tinh thần và không gì có thể làm chàng chệch hướng. Vulcan đã ban cho chàng một tấm giáp ngực vàng, có từ tính và bảo vệ, tượng trưng cho năng lượng phát xuất từ các nguồn quyền năng tinh thần cao cả, điều sẽ giúp người chí nguyện đảm nhận mười hai công việc và tiến bước không sợ hãi. Từ Neptune, vị thần của nước, chàng nhận được những con ngựa. Biểu tượng ẩn sau món quà này rất thú vị. Ngựa, cũng như Neptune—vị thần của nước và là thần của bản chất cảm xúc lưu động—đại diện cho khả năng bị

capacity to be carried away by either a line of thought or an emotional reaction. This emotional, fluidic nature, with its sensitivity and its power to feel, when rightly used and subordinated to godlike purposes, is one of the greatest assets that the disciple possesses. With the aid of Neptune and the rapid steeds, Hercules could be *en rapport* with the most distant sphere in which his labors could be cast. Through emotional sensitivity and response, we, too, can be *en rapport* with the world in which our labors are cast. Equipped, therefore, with vocation, spiritual energy and sensitivity, the gift of a sword that came from Mercury, the messenger of the gods, is of profound significance, for the sword is the symbol of the mind which divides asunder, separates and cuts off. Through its use, Mercury added to the other gifts bestowed upon Hercules that of mental analysis and discrimination. We are told that Apollo, the Sun God himself, became interested in Hercules and pondered what he could give him that would serve him. Finally he gave him a bow and arrow, symbolizing the capacity to go straight to the goal; symbol, too, of that piercing illumination, that shaft of Light which could irradiate the darkness of his path, when needed.

cuốn theo một dòng suy nghĩ hoặc một phản ứng cảm xúc. Bản chất cảm xúc lưu động này, với sự nhạy cảm và quyền năng cảm nhận của nó, khi được sử dụng đúng đắn và quy phục mục đích thiêng liêng, trở thành một trong những tài sản quý giá nhất mà một đệ tử có thể có. Với sự hỗ trợ của Neptune và những con tuấn mã nhanh nhẹn, Hercules có thể thiết lập liên hệ với những lĩnh vực xa xôi nhất nơi công việc của chàng có thể diễn ra. Thông qua sự nhạy cảm và phản ứng cảm xúc, chúng ta cũng có thể liên hệ với thế giới mà chúng ta đang thực hiện công việc của mình. Với thiên chức, năng lượng tinh thần và sự nhạy cảm, món quà của một thanh kiếm đến từ Mercury, sứ giả của các vị thần, mang một ý nghĩa sâu sắc, vì thanh kiếm tượng trưng cho trí tuệ có khả năng phân tách, phân biệt và loại bỏ. Nhờ sử dụng nó, Mercury đã bổ sung cho Hercules món quà về khả năng phân tích trí tuệ và sự phân biện. Chúng ta được biết rằng Apollo, chính vị thần Mặt Trời, đã quan tâm đến Hercules và suy ngẫm xem có thể ban cho chàng điều gì hữu ích. Cuối cùng, Ngài đã trao cho chàng một cây cung và mũi tên, biểu tượng của khả năng đi thẳng đến mục tiêu; đồng thời cũng là biểu tượng của ánh sáng soi rọi, của tia Ánh Sáng có thể chiếu rọi bóng tối trên con đường của chàng khi cần thiết.

Thus equipped, Hercules stands ready for the great endeavor. And when all the gifts had been bestowed and he stood with his divine equipment, we read of a most intriguing little detail: [26] he went out and cut for himself a club. All these divine gifts were very lovely and wonderful, but as yet he did not know how to use them. He sensed his vocation, he believed in spiritual energy, he was told that he possessed the horses of contact and that, if he would, the bow and arrow of illumination were his; but he liked the familiar club of his own fashioning. He

Như vậy, được trang bị đầy đủ, Hercules sẵn sàng cho đại nghiệp. Và khi tất cả các món quà đã được ban tặng, và chàng đứng với những trang bị thiêng liêng của mình, chúng ta đọc được một chi tiết rất thú vị: [26] chàng đi ra ngoài và tự tay đẽo một cây gậy. Tất cả những món quà thiêng liêng này đều tuyệt vời và kỳ diệu, nhưng chàng vẫn chưa biết cách sử dụng chúng. Chàng cảm nhận được thiên chức của mình, chàng tin vào năng lượng tinh thần, chàng được cho biết rằng chàng sở hữu những con tuấn mã của sự kết nối và rằng, nếu chàng muốn, cây

would rather bludgeon his way through with what he knew he could use than use the unfamiliar tools which had been given him. So he clutched his wooden club and set out upon his labors. [27]

cung và mũi tên của sự soi sáng đã là của chàng; nhưng chàng vẫn thích chiếc gậy quen thuộc do chính mình tạo ra. Chàng thà dùng sức mạnh thô sơ với thứ mà chàng biết cách sử dụng, hơn là dùng những công cụ xa lạ được ban tặng. Vì vậy, chàng nắm chặt cây gậy gỗ của mình và bắt đầu những công việc của mình. [27]

LABOR I
The Capture of the Man-eating Mares

(Aries, March 21st—April 20th)

The Myth

The first great Gate stood open wide. A voice came through that portal: "Hercules, my son, go forth. Pass through the Gate and enter on the *Way*. Perform thy labor and return to me, reporting on the deed."

Cánh Cổng vĩ đại đầu tiên mở rộng. Một giọng nói vang lên từ phía cổng: "Hercules, con trai ta, hãy tiến lên. Hãy vượt qua Cánh Cổng và bước vào Thánh Đạo. Hãy thực hiện công việc của con và trở về báo cáo về hành động đã hoàn thành."

With shouts of triumph Hercules rushed forth, running between the pillars of the Gate with over-weening confidence and surety of power. And thus the Labor started and the first great act of service was begun. The story that they tell carries instruction for the sons of men, who are the sons of God.

Với những tiếng hô vang chiến thắng, Hercules lao về phía trước, chạy giữa hai trụ cổng với sự tự tin thái quá và chắc chắn về sức mạnh của mình. Và như vậy, Kỳ Công bắt đầu, và hành động phụng sự vĩ đại đầu tiên được bắt đầu. Câu chuyện mà họ kể lại mang đến bài học cho những người con của nhân loại, những người là con của Thượng Đế.

The son of Mars, Diomedes of fiery fame, ruled in the land beyond the Gate, and there he raised the horses and the mares of war, upon the marshes of his land. Wild were these horses and fierce the mares and all men trembled at their sound, for they ravaged up and down the land, wreaking great damage, killing all the sons of men who crossed their path, and breeding steadily most wild and evil horses.

Con trai của thần Mars, Diomedes, người nổi tiếng bởi ngọn lửa chiến trận, cai trị vùng đất bên kia Cánh Cổng, nơi mà chàng đã nuôi dưỡng những con ngựa và những con ngựa cái chiến tranh, trên những đầm lầy của vương quốc mình. Những con ngựa này hung dữ, những con ngựa cái này hung dữ, và tất cả mọi người đều run sợ trước tiếng vó của chúng, vì chúng tàn phá khắp vùng đất, gây ra sự hủy diệt lớn lao, giết chết tất cả những người con của nhân loại đi ngang qua con đường của chúng, và không ngừng sinh sản ra những con ngựa hoang dã và ác độc hơn nữa.

"Capture these mares, and stop these evil deeds," was the command which fell upon the ears of Hercules. "Go, rescue this far land and those who live upon it."

"Hãy bắt giữ những con ngựa cái này, và chấm dứt những hành động tàn ác này," đó là mệnh lệnh vang đến tai Hercules. "Hãy đi, giải cứu vùng đất xa xôi này và những người đang sinh sống ở đó."

"Abderis," cried Hercules, "come forth and aid me with this task," calling the friend he greatly loved and who ever followed in his steps as he went from place to place. And Abderis came forth and took his stand beside his friend and with him faced the task. Laying all plans with care, these two followed the horses as they ranged the meadows and the marshes of that land. Finally, he cornered these wild mares within a field [28] wherein there was no further place to move, and there he caught and tethered them. He yelled with joy at the success achieved.

"Abderis," Hercules kêu lên, "hãy ra đây và giúp ta trong nhiệm vụ này," gọi người bạn mà chàng hết mực yêu quý, người luôn theo chân chàng trên khắp nẻo đường. Và Abderis bước ra, đứng bên cạnh bạn mình và cùng chàng đối mặt với nhiệm vụ. Lập kế hoạch một cách cẩn thận, cả hai đuổi theo những con ngựa khi chúng rong ruổi trên những đồng cỏ và đầm lầy của vùng đất đó. Cuối cùng, chàng dồn những con ngựa hoang vào một cánh đồng [28] nơi chúng không còn chỗ để di chuyển, và ở đó, chàng bắt được và cột chặt chúng lại. Chàng hét lên trong vui sướng trước thành công đạt được.

So great was his delight in the prowess thus displayed that he deemed it 'neath his dignity to hold the mares or drive them on the *Way* to Diomedes. He called his friend, saying: "Abderis, come hither and drive these horses through the Gate".

Niềm vui vì chiến công lẫy lừng này lớn đến mức chàng nghĩ rằng việc giữ những con ngựa hay tự tay dắt chúng về đường đến chỗ Diomedes là một việc quá tầm thường đối với mình. Chàng gọi người bạn: "Abderis, hãy đến đây và dẫn những con ngựa này qua Cánh Cổng."

And then he turned his back and pridefully marched forward. But Abderis was weak and feared the task. He could not hold the mares, or harness them or drive them through the Gate in the footsteps of his friend. They turned on him; they rent and trod him underfoot; they killed him and escaped into the wilder lands of Diomedes.

Rồi chàng quay lưng lại và đầy kiêu hãnh tiến về phía trước. Nhưng Abderis yếu đuối và e sợ nhiệm vụ. Chàng không thể giữ được những con ngựa, không thể cột dây cương chúng, cũng không thể dẫn chúng qua Cánh Cổng theo dấu chân bạn mình. Chúng quay lại tấn công chàng; chúng xé nát và dẫm đạp chàng đến chết, rồi chạy trốn vào những vùng đất hoang vu hơn của Diomedes.

Wiser, grief-stricken, humble and discouraged, Hercules returned unto his task. He sought the mares again from place to place, leaving his friend, dying upon the ground. Again he caught the horses, and drove them through the Gate himself. But Abderis lay dead.

Trở nên khôn ngoan hơn, đau buồn, khiêm nhường và chán nản, Hercules quay trở lại nhiệm vụ của mình. Chàng lại tìm bắt những con ngựa, đi từ nơi này sang nơi khác, để lại người bạn của mình đang hấp hối trên mặt đất. Một lần nữa, chàng bắt được chúng, và lần này tự tay dẫn chúng qua Cánh Cổng. Nhưng Abderis đã chết.

The Teacher looked him o'er with care and sent the horses to the place of peace, there to he tamed and broken to their tasks. The people of that land, released from fear, welcomed the deliverer, acclaiming Hercules as savior of the land. But Abderis lay dead.The Teacher turned to Hercules and said: "Labor the first is ended; the task is done, but badly done. Learn the true lesson of this task and then pass on to further service to your fellowmen. Go forth into the country guarded by the second Gate and find and take the sacred Bull into the Holy Place."

Vị Thầy nhìn chàng một cách cẩn trọng và sai đưa những con ngựa đến chốn bình an, nơi chúng sẽ được thuần hóa và huấn luyện cho nhiệm vụ của mình. Những người dân trong vùng đất đó, được giải thoát khỏi nỗi sợ hãi, đã chào đón vị cứu tinh của họ, tung hô Hercules như người giải cứu vĩ đại của vùng đất này. Nhưng Abderis vẫn nằm đó, đã chết. Vị Thầy quay sang Hercules và nói: "Công việc thứ nhất đã kết thúc; nhiệm vụ đã hoàn thành, nhưng đã được thực hiện một cách tồi tệ. Hãy học bài học thực sự của nhiệm vụ này, rồi tiếp tục công việc phục vụ đồng loại của con. Hãy tiến vào vùng đất được bảo vệ bởi Cánh Cổng thứ hai, tìm và dẫn con Bò Thiêng vào Nơi Thánh."

The Tibetan (Djwhal Khul)

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul)

The Meaning of the Myth—Ý nghĩa của Thần thoại

In combining this astrological and symbolic story with the everyday life and tests of modern discipleship, we shall tell the story of the task which Hercules undertook, and the test to which King Eurystheus subjected him; and then we shall study [29] the significance of the sign in which it took place, for there is a close link between the two, and the labor only became possible because of the characteristics conferred upon Hercules in that particular sign. Each sign subjects the man who is working in it to the influence of certain distinctive forces, and provides him with certain tendencies. These we must understand if the meaning of the test is to emerge.

Khi kết hợp câu chuyện chiêm tinh và biểu tượng này với đời sống hằng ngày và các thử thách của đệ tử hiện đại, chúng ta sẽ thuật lại câu chuyện về nhiệm vụ mà Hercules đã đảm nhận, cũng như thử thách mà Vua Eurystheus đã đặt ra cho chàng. Sau đó, chúng ta sẽ nghiên cứu [29] ý nghĩa của dấu hiệu hoàng đạo nơi nhiệm vụ này diễn ra, vì có một mối liên kết chặt chẽ giữa hai điều này, và công việc chỉ có thể thực hiện được nhờ vào những đặc điểm mà Hercules có được khi ở trong dấu hiệu đó. Mỗi dấu hiệu đều tác động đến người đang làm việc trong nó thông qua những mãnh lực đặc trưng và mang lại cho y những khuynh hướng nhất định. Chúng ta phải hiểu rõ những điều này nếu muốn nắm bắt ý nghĩa của thử thách.

Connected with each sign of the Zodiac will be found three other constellations, which symbolically (and often in a most amazing fashion) embody the disciple's problem and

Gắn liền với mỗi dấu hiệu hoàng đạo sẽ có ba chòm sao khác, tượng trưng một cách biểu tượng (và thường theo cách đáng kinh ngạc) cho vấn đề của đệ tử và chỉ ra giải pháp.

indicate the solution. These we shall have to consider, for the labor, the sign, and the allied constellations with the forces let loose through their combination, constitute a complete story which is full of instructive elements. I would like to point out for the sake of clarity, therefore, that the constellations symbolize the threefold spirit aspect; that the sign gives us the field of activity of the soul, and that the labor portrays the work of the disciple, living on the physical plane and endeavoring to demonstrate on the battlefield of the world his innate divinity and latent powers. In these three we have spirit, soul and body summarized. Life, consciousness and form meet in Hercules, the personal self, who, acting under the influence of the soul, the indwelling Christ, carries out the purposes of the Spirit, the Father in Heaven. We shall next consider the relationship of sign and constellations, and close each chapter with a definite application of the story of the test to the life of a disciple and to that of humanity as a whole.

Chúng ta sẽ cần xem xét điều này, vì nhiệm vụ, dấu hiệu, và các chòm sao liên quan—cùng với những mãnh lực được giải phóng qua sự kết hợp của chúng—cấu thành một câu chuyện hoàn chỉnh với nhiều yếu tố giáo huấn. Vì vậy, để làm rõ hơn, Tôi muốn nhấn mạnh rằng: các chòm sao tượng trưng cho ba phương diện của tinh thần; dấu hiệu biểu thị lĩnh vực hoạt động của linh hồn; và nhiệm vụ thể hiện công việc của đệ tử, người đang sống trên cõi trần và nỗ lực thể hiện thiên tính vốn có cùng các năng lực tiềm ẩn của mình trên chiến trường thế gian. Trong ba yếu tố này, tinh thần, linh hồn, và thân thể được tóm gọn. Sinh mệnh, tâm thức, và hình tướng hội tụ trong Hercules—phàm ngã—người hành động dưới sự ảnh hưởng của linh hồn, Đức Christ nội tại, để thực thi Thiên Ý của Thượng Đế, Đấng Cha Trên Trời. Chúng ta sẽ tiếp tục xem xét mối quan hệ giữa dấu hiệu và các chòm sao, và kết thúc mỗi chương bằng cách áp dụng rõ ràng câu chuyện thử thách vào đời sống của một đệ tử cũng như nhân loại nói chung.

In studying the twelve labors, we follow the career of Hercules as he passes around the Zodiac from the sign Aries, which is the sign of commencement, through Taurus, Gemini, etc. (anti-clockwise) to Pisces, the sign of death and of consummation. This will be in the reverse manner to that of the apparent path of the sun (clockwise) which is begun in Aries and appears then to retrograde through the signs, passing into Pisces, and then to Aquarius, and so on through all the intervening [30] signs, back again to Aries. The man who is immersed in form and is living under the influence of the matter aspect follows necessarily the path of illusion and of appearances; but Hercules, the soul, follows the true Way, reverses the usual procedure and, figuratively speaking, goes against the tide. Hercules, the

Khi nghiên cứu mười hai kỳ công, chúng ta theo dõi hành trình của Hercules khi chàng di chuyển quanh hoàng đạo, từ dấu hiệu Bạch Dương—dấu hiệu của khởi đầu—đi qua Kim Ngưu, Song Tử, v.v. (ngược chiều kim đồng hồ) đến Song Ngư—dấu hiệu của cái chết và sự hoàn tất. Điều này đi theo chiều ngược lại so với quỹ đạo biểu kiến của Mặt Trời (thuận chiều kim đồng hồ), bắt đầu từ Bạch Dương rồi dường như đi lùi qua các dấu hiệu, vào Song Ngư, sau đó đến Bảo Bình, và tiếp tục qua các dấu hiệu trung gian [30] để trở lại Bạch Dương. Người đang chìm đắm trong hình tướng và sống dưới sự chi phối của vật chất tất yếu đi theo con đường của ảo tưởng và vẻ ngoài; nhưng Hercules—linh hồn—đi theo Thánh Đạo chân chính, đảo ngược quy trình thông thường và, theo nghĩa tượng trưng, đi ngược dòng. Hercules,

awakened soul, is realizing the day of opportunity. He has received his instructions to undertake the twelve labors and demonstrate his capacities, and has been promised that if he fulfils the requirements he will be translated into the kingdom of the gods. He has been equipped with all divine powers, though, as yet, he does not know how to use them, and he has hewn out for himself the club of his own endeavor, and with these he symbolically mounts the cross: the fixed cross of the heavens, upon which he remains in spirit until the last labor has been accomplished.

linh hồn đã thức tỉnh, nhận ra ngày cơ hội của mình. Chàng đã nhận được chỉ thị thực hiện mười hai kỳ công và chứng tỏ năng lực của mình, và được hứa rằng nếu hoàn thành nhiệm vụ, chàng sẽ được thăng lên vương quốc của chư thần. Chàng đã được trang bị tất cả các quyền năng thiêng liêng, dù cho đến lúc này, chàng vẫn chưa biết cách sử dụng chúng, và chàng đã tự mình đẽo nên cây gậy của nỗ lực cá nhân. Với những điều này, theo nghĩa biểu tượng, chàng bước lên thập giá: Thập Giá Cố Định trên cõi trời, nơi chàng sẽ ở lại về mặt tinh thần cho đến khi hoàn thành công việc cuối cùng.

Thus he sets out on his first labor, little realizing the magnitude of his task, and unprepared for failure. The delightful part of the story of Hercules is his impulsiveness and the fact that he was not always successful. He failed sometimes and had to redo the labor until success followed on his efforts.

Như vậy, chàng bắt đầu nhiệm vụ đầu tiên của mình, ít nhận thức được tầm vóc của thử thách và chưa sẵn sàng cho thất bại. Điều thú vị trong câu chuyện về Hercules là sự bồng bột của chàng và thực tế rằng chàng không phải lúc nào cũng thành công. Đôi khi chàng thất bại và phải làm lại nhiệm vụ cho đến khi thành công đến từ nỗ lực của mình.

He is told that Diomedes, the son of Mars, the god of war, possesses a large number of brood mares. These were running wild, devastating the countryside, doing much damage and subsisting on the flesh of human beings. No one was safe from them and terror had settled down on the neighborhood. Besides this, these brood mares were breeding great numbers of war horses, and Diomedes was very concerned with the outcome of the situation. Eurystheus, the King, ordered Hercules to capture them. Many attempts had been made to do so, but always the mares had escaped after killing the horses and men sent against them. But Hercules, having caught the horses, gave them to Abderis to hold, whilst he strutted on ahead, not realizing the strength of the horses, nor their savagery. Before he could take steps to

Chàng được thông báo rằng Diomedes, con trai của Mars—vị thần chiến tranh—sở hữu một đàn ngựa cái lớn. Chúng chạy hoang dã, tàn phá vùng quê, gây ra tổn thất lớn và sống bằng cách ăn thịt con người. Không ai có thể an toàn trước chúng, và nỗi kinh hoàng bao trùm cả vùng. Ngoài ra, những con ngựa cái này không ngừng sinh sản ra các chiến mã hung dữ, và Diomedes rất lo ngại về hậu quả của tình trạng này. Vua Eurystheus ra lệnh cho Hercules bắt giữ chúng. Đã có nhiều nỗ lực nhằm thực hiện nhiệm vụ này, nhưng luôn thất bại—những con ngựa cái trốn thoát sau khi giết chết những người và chiến mã được cử đi bắt chúng. Nhưng Hercules, sau khi bắt được những con ngựa, đã giao chúng cho Abderis giữ, trong khi chàng vênh váo bước về phía trước, không nhận thức được sức mạnh và sự hung bạo của chúng. Trước khi chàng kịp

prevent it, the mares turned on Abderis and trampled him to death, and again escaped and started [31] anew to ravage the countryside. So he had to start his labor all over again, and after strenuous efforts he again succeeded in capturing the mares. This first labor, therefore, starts with a partial failure, as is so often the case with the inexperienced and impetuous aspirant. Such is the story, brief, dramatic and encouraging. What of the sign in which it was undertaken?

ngăn chặn điều đó, những con ngựa cái quay lại tấn công Abderis, giẫm đạp chàng đến chết, rồi lại thoát thân và tiếp tục [31] tàn phá vùng quê. Vì vậy, Hercules buộc phải bắt đầu lại công việc từ đầu, và sau những nỗ lực đầy gian khổ, chàng một lần nữa bắt được những con ngựa cái. Như vậy, nhiệm vụ đầu tiên này bắt đầu bằng một thất bại một phần —điều thường xuyên xảy ra với những người chí nguyện non trẻ và bốc đồng. Đó là câu chuyện, ngắn gọn, kịch tính và đầy khích lệ. Vậy còn dấu hiệu nơi nhiệm vụ này được thực hiện thì sao?

The Sign—Dấu hiệu

The sign Aries, which was the field of this first activity, is always spoken of as the first sign of the Zodiac. At this sign the great wheel begins its cyclic turning. It is, therefore, the sign of commencement. Cosmically speaking, it is the sign of creation, and this thought underlies the words in the Bible, "The Lamb slain from the foundation of the world," *(Rev. XIII, 8)* for this sign is called the sign of the Ram or of the Lamb. In the life of the human being it marks the beginning of the first subjective, latent consciousness of existence, and the start of the human being upon the circle of experience. In the life of the aspirant to discipleship it connotes the period of reorientation and of a renewed self-conscious effort, and his start upon that final stage of the evolutionary path which will carry him out of the human kingdom and enable him to make the transition into the kingdom of the gods. Such is the promise made to Hercules and such is the reward held out to all disciples. This first labor marks the first step upon the "path of translation".

Dấu hiệu Bạch Dương, nơi diễn ra hoạt động đầu tiên này, luôn được coi là dấu hiệu đầu tiên của Hoàng đạo. Với dấu hiệu này, bánh xe vĩ đại bắt đầu vòng quay chu kỳ của nó. Do đó, đây là dấu hiệu của sự khởi đầu. Về mặt vũ trụ, đây là dấu hiệu của sự sáng tạo, và tư tưởng này ẩn chứa trong những lời Kinh Thánh: "Chiên Con bị giết từ khi sáng thế" (Khải Huyền XIII, 8), vì dấu hiệu này được gọi là dấu hiệu của Con Cừu Đực hoặc Con Chiên. Trong cuộc đời của một con người, nó đánh dấu sự khởi đầu của tâm thức nội giới đầu tiên, tiềm ẩn về sự tồn tại, và khởi đầu của con người trên vòng tròn kinh nghiệm. Trong cuộc đời của người chí nguyện trên Con Đường Đệ Tử, nó biểu thị giai đoạn tái định hướng và nỗ lực tự ý thức đổi mới, đánh dấu sự khởi đầu của giai đoạn cuối cùng trên con đường tiến hóa, giai đoạn sẽ đưa y ra khỏi giới nhân loại và giúp y chuyển tiếp vào Thiên giới. Đây chính là lời hứa dành cho Hercules và cũng là phần thưởng dành cho tất cả các đệ tử. Công việc đầu tiên này đánh dấu bước đi đầu tiên trên "Con Đường Siêu Thoát."

Aries is the sign of outgoing power, of the streaming forth of divine energy from the central deity, God, or from the human being, a son of God. This energy streams forth in two directions (thus the point becomes the line, the One becomes the first): it streams forth into the world of forms, and also into the world of being or of spirit. One stream of energy expresses the path of return, of inward-going, and the two together constitute the two arcs of the great circle of existence. In this sign starts the path on which form is taken and dominates; on it likewise begins the life of inner unfoldment and the domination [32] of the soul, or of subjective Being. Reorganization, reorientation, repolarizing and regeneration, are the characteristics of this stage, and all of them are expressions of the same life force. The two uses of this force are dependent upon the mental attention of the being, divine and human, who is utilizing it. It is the same force, but used in two different ways, dependent upon whether the divine user has focused his attention upon form-taking, or upon treading the path of liberation from form.

Bạch Dương là dấu hiệu của quyền năng hướng ngoại, của dòng năng lượng thiêng liêng tuôn trào từ Thượng Đế trung tâm, hoặc từ con người, một người con của Thượng Đế. Năng lượng này chảy theo hai hướng (do đó, điểm trở thành đường, và từ Một xuất hiện điều đầu tiên): nó tuôn trào vào thế giới hình tướng, và cũng chảy vào thế giới bản thể hoặc thế giới tinh thần. Một dòng năng lượng biểu hiện con đường trở về, con đường hướng nội, và cả hai cùng tạo thành hai vòng cung của vòng tròn vĩ đại của sự tồn tại. Trong dấu hiệu này, con đường mà trên đó hình tướng được tạo ra và chi phối được khởi đầu; đồng thời, cũng trên con đường này, sự phát triển nội tâm và sự thống trị [32] của linh hồn, hoặc của bản thể chủ quan, bắt đầu. Tái tổ chức, tái định hướng, tái phân cực và tái sinh là những đặc điểm của giai đoạn này, và tất cả đều là sự biểu hiện của cùng một mãnh lực sự sống. Việc sử dụng mãnh lực này theo hai hướng tùy thuộc vào sự chú ý trí tuệ của thực thể thiêng liêng hoặc con người đang sử dụng nó. Đó vẫn là cùng một mãnh lực, nhưng được sử dụng theo hai cách khác nhau, tùy thuộc vào việc người sử dụng thiêng liêng tập trung sự chú ý vào việc tạo hình tướng hay trên con đường giải thoát khỏi hình tướng.

For aeons, this life force has been applied to selfish ends, to the purposes of self-gratification and to the satisfaction of desire. Little by little form-life loses its attraction until, having passed around and around the zodiacal wheel, the man finds himself back again in Aries, only this time with a new focus, a fresh interest and a different vision. He has had held before him the promise that, having achieved certain objectives, he may cease from incarnating and attain the kingdom of the gods; he has learned from experience something of his own essential

Suốt nhiều kỷ nguyên, mãnh lực sự sống này đã được áp dụng cho những mục đích ích kỷ, nhằm thỏa mãn bản ngã và dục vọng cá nhân. Dần dần, cuộc sống trong hình tướng mất đi sức hấp dẫn, cho đến khi, sau khi đã đi vòng quanh bánh xe hoàng đạo hết lần này đến lần khác, con người lại quay trở lại Bạch Dương, nhưng lần này với một tiêu điểm mới, một sự quan tâm tươi mới, và một tầm nhìn khác biệt. Chàng đã được trao cho lời hứa rằng, sau khi đạt được những mục tiêu nhất định, y có thể chấm dứt luân hồi và bước vào Thiên giới; y đã học được từ kinh

duality and yearns to cease from satisfying the lower aspect of that duality and to meet the need of the higher, and he is beginning to respond to impulses coming from the world of souls, and to vision group ends and group objectives. Now he has to learn to use the life force with unselfish intent, and not for the satisfaction of his personal greeds.

nghiệm về tính nhị nguyên vốn có của mình, và giờ đây y khao khát ngừng thỏa mãn khía cạnh thấp hơn của nhị nguyên đó để đáp ứng nhu cầu của khía cạnh cao hơn. Chàng bắt đầu đáp ứng với những xung động đến từ thế giới linh hồn, và nhìn nhận mục tiêu theo hướng tập thể và vì lợi ích nhóm. Giờ đây, y phải học cách sử dụng mãnh lực sự sống với ý định vị tha, thay vì nhằm thỏa mãn những ham muốn cá nhân của mình.

The Three Initial Impulses in Aries—Ba xung động đầu tiên trong Bạch Dương

Three outstanding urges characterize this sign. There is, as we have seen, the urge to begin. This may express itself simply as the urge to take form, to become involved in matter; or it may reverse the process and focus itself in the urge to achieve liberation from form, and the emergence of the soul from the prison of the form nature. Then this urge is followed by the consequent urge to create, that activity of the Deity which results in the formation of worlds of expression and satisfies His desire to incarnate in a solar system, and to begin the great [33] life cycle of the universe. It may be likewise the urge to individual creation, of the soul to take a body, or of a human being to create something which shall be specially his own. In ancient Accadian days, this sign Aries was called that "wherein the sacrifice of righteousness was made," or the sign of "the fallen angels". The sons of God, impelled by this basic urge, fell from their high estate, took form, and started upon their individual round upon round of the Zodiac.

Ba xung động nổi bật đặc trưng cho dấu hiệu này. Như chúng ta đã thấy, trước hết là xung động khởi đầu. Điều này có thể biểu hiện đơn thuần như sự thôi thúc nhập thể, đi vào hình tướng và trở nên gắn kết với vật chất; hoặc nó có thể đảo ngược quá trình này, tập trung vào xung động đạt đến giải thoát khỏi hình tướng, và sự xuất lộ của linh hồn ra khỏi nhà tù của bản chất hình tướng. Sau đó, xung động này được tiếp nối bởi xung động sáng tạo, hoạt động của Thượng Đế dẫn đến sự hình thành các thế giới biểu hiện, để thỏa mãn khát vọng của Ngài nhằm nhập thể trong một hệ mặt trời và khởi đầu chu kỳ sự sống vĩ đại [33] của vũ trụ. Điều này cũng có thể là sự thôi thúc sáng tạo cá nhân—linh hồn khoác lấy một thân thể, hay con người tạo ra điều gì đó mang dấu ấn riêng của mình. Trong thời đại Akkad cổ đại, dấu hiệu Bạch Dương được gọi là dấu hiệu "trong đó sự hy sinh của sự công chính đã được thực hiện", hay là dấu hiệu của "các thiên thần sa ngã". Những người con của Thượng Đế, bị thúc đẩy bởi xung động cơ bản này, đã rời bỏ cảnh giới cao, khoác lấy hình tướng, và bắt đầu cuộc hành trình cá nhân của mình qua các vòng quay của Hoàng đạo.

Thirdly, we find the urge to resurrection. In Aries, which has seen the beginning of form life and which has initiated the creative

Thứ ba, chúng ta tìm thấy xung động phục sinh. Trong Bạch Dương, nơi đã chứng kiến sự khởi đầu của đời sống hình tướng và khởi

work, there begins to be felt the urge to achieve freedom from the form, to roll away the stone from the door of the sepulchre of the soul, and to stand in the liberty of the sons of God. In Aries is found the impulse which leads to the building of the form, which for ages will constitute the prison house of the soul. This reaches its mass form in Cancer, and its human form in Leo; the densest point of illusion in form is reached in Scorpio, and in Pisces the form dies, only to be rebuilt again in the wearying round of form experience. But in this sign the Way of Liberation is first sensed, and the building of the spiritual body is begun. This is the sign of germinal spiritual activity, which later leads to the birth of the Christ child, in Virgo, to that of the world Savior, in Capricorn and in Pisces. Physical commencement and spiritual commencement, physical creation and spiritual creation, physical emergence and spiritual liberation: these are the initial impulses sensed in Aries.

xướng công trình sáng tạo, bắt đầu xuất hiện sự thôi thúc đạt đến tự do khỏi hình tướng, lăn hòn đá khỏi cửa mộ của linh hồn, và đứng trong sự tự do của những người con của Thượng Đế. Trong Bạch Dương, có xung động dẫn đến việc xây dựng hình tướng—thứ sẽ trở thành nhà tù của linh hồn trong nhiều thời đại. Điều này đạt đến biểu hiện tập thể trong Cự Giải, biểu hiện nhân loại trong Sư Tử; đỉnh điểm của ảo tưởng trong hình tướng được chạm đến ở Hổ Cáp, và trong Song Ngư, hình tướng chết đi—chỉ để được xây dựng lại trong vòng xoay mệt mỏi của kinh nghiệm trong hình tướng. Nhưng cũng chính trong dấu hiệu này, Con Đường Giải Thoát lần đầu tiên được cảm nhận, và việc kiến tạo thể tinh thần được bắt đầu. Đây là dấu hiệu của hoạt động tinh thần tiềm sinh, thứ sau này sẽ dẫn đến sự sinh ra của hài nhi Christ trong Xử Nữ, sự xuất hiện của Đấng Cứu Thế Thế Gian trong Ma Kết và Song Ngư. Khởi đầu thể chất và khởi đầu tinh thần, sáng tạo vật chất và sáng tạo tinh thần, sự xuất lộ vật chất và sự giải thoát tinh thần—đây là những xung động khởi thủy được cảm nhận trong Bạch Dương.

It is the sign, therefore, of strong and potent impulses, and of violent fluctuations and exaggerated efforts; often a sign of failure, but always of ultimate success. In its opposite sign, Libra, it reaches its consummation of balance and of equilibrium, for the intervening experience and the lessons learned from the intermediate five labors bring about that poise and balanced attitude which we shall note in Hercules when he captures the Boar, in Libra.... [34]

Do đó, đây là dấu hiệu của những xung động mạnh mẽ và quyền năng, của những biến động dữ dội và những nỗ lực quá mức; thường là một dấu hiệu thất bại, nhưng luôn luôn dẫn đến thành công cuối cùng. Trong dấu hiệu đối diện của nó, Thiên Bình, Bạch Dương đạt đến đỉnh cao của sự cân bằng và hài hòa, vì những kinh nghiệm trong khoảng giữa và bài học thu thập được từ năm công việc trung gian đã mang lại trạng thái thăng bằng và thái độ cân bằng—điều mà chúng ta sẽ thấy trong Hercules khi chàng bắt giữ con Lợn Rừng trong Thiên Bình.... [34]

In the Brahmanical zodiac, Vishnu presides over Aries and Vishnu is the second person

Trong Hoàng đạo Brahman, Vishnu cai quản Bạch Dương, và Vishnu là ngôi thứ hai trong

of the Hindu Trimurti, or the cosmic Christ in incarnation, as he initiates the process of form-taking, and ultimately brings about the final episode of resurrection. Thus Vishnu or Christ embodies the two urges, the urge to create and build form and the urge to liberation, or resurrection out of form. It is under this urge to liberation that Hercules starts upon his labors.

Trimurti của Ấn Độ, hay là Đấng Christ vũ trụ trong sự nhập thể, vì Ngài khởi xướng quá trình nhập thể và cuối cùng mang đến biến cố phục sinh. Do đó, Vishnu hay Đức Christ hiện thân cho hai xung động: xung động sáng tạo và xây dựng hình tướng và xung động giải thoát hay phục sinh khỏi hình tướng. Chính dưới xung động giải thoát này mà Hercules bắt đầu các công việc của chàng.

The Sign of the Mind—Dấu hiệu của Trí Tuệ

Aries governs the head. It is consequently the sign of the thinker and, therefore, a powerful mental sign. All beginnings originate on the mental plane and in the mind of the creator, whether that creator is God or the soul of man. This universe had its origin in the thought of God, the cosmic Thinker. The soul started its career in matter through the same process of thought. The human family, the fourth kingdom in nature, came into being when mind emerged and differentiated man from the animals. The aspirant begins his labors when he truly becomes the thinker, and in full awareness proceeds to function as the arbiter of his own destiny....

Bạch Dương cai quản phần đầu. Do đó, đây là dấu hiệu của người tư duy, và vì vậy, nó là một dấu hiệu mạnh mẽ về trí tuệ. Mọi sự khởi đầu đều bắt nguồn từ cõi trí và trong tâm trí của đấng sáng tạo, dù đấng sáng tạo đó là Thượng Đế hay là linh hồn con người. Vũ trụ này có nguồn gốc từ tư tưởng của Thượng Đế—Đấng Tư Duy vũ trụ. Linh hồn bắt đầu hành trình của mình trong vật chất cũng thông qua cùng một quá trình tư duy. Gia đình nhân loại, giới thứ tư trong tự nhiên, xuất hiện khi tâm trí được phát triển và phân biệt con người khỏi loài động vật. Người chí nguyện bắt đầu các công việc của mình khi chàng thực sự trở thành người tư duy, và với nhận thức đầy đủ, chàng bắt đầu hoạt động như một vị thẩm phán của chính vận mệnh mình.

It is apparent, consequently, that in Aries right direction and right orientation have their beginning, and Hercules, the newly-thinking disciple, begins his work. The key to this labor and to the significance of the sign is to be found in the words of an ancient Indian scripture: “Man does not rightly know the way to the heavenly world, but the horse does rightly know it.” In the very ancient days in India, the horse sacrifice was linked with the sun god, and, yearly, we are told, the sun god, as the zodiacal horse, was

Do đó, có thể thấy rằng trong Bạch Dương, sự định hướng đúng đắn và phương hướng đúng đắn được khởi đầu, và Hercules—người đệ tử vừa thức tỉnh tư duy—bắt đầu công việc của mình. Chìa khóa để hiểu nhiệm vụ này cũng như ý nghĩa của dấu hiệu này có thể được tìm thấy trong lời của một kinh điển Ấn Độ cổ đại: "Con người không thực sự biết con đường đến Thiên giới, nhưng con ngựa thì biết." Vào thời kỳ cổ đại ở Ấn Độ, nghi thức hiến tế ngựa có liên quan đến thần Mặt Trời, và hàng năm, theo tín ngưỡng của

supposed by the Vedic Aryans to die to save all flesh. The sun chariot of Apollo is depicted as drawn by horses, and the "princely sign of the Ram" is closely connected with the horse symbology, a fact to which this first labor bears witness.

người Arya trong Vệ Đà, thần Mặt Trời, được xem như con ngựa hoàng đạo, được cho là chết để cứu rỗi muôn loài. Cỗ xe mặt trời của Apollo được mô tả là được kéo bởi những con ngựa, và "dấu hiệu vương giả của Con Cừu Đực" có mối liên hệ chặt chẽ với biểu tượng con ngựa—một thực tế mà nhiệm vụ đầu tiên này của Hercules đã chứng minh.

Reference to books on symbology will show us that the horse [35] stands for intellectual activity. The white horse symbolizes the illumined mind of the spiritual man, and so we find in the Book of Revelations that Christ comes forth riding upon a white horse. Black horses represent the lower mind, with its false ideas and erring human concepts. The brood mares, such as we meet in this first labor, indicate the feminine aspect of the mind as it gives birth to ideas, to theories and to concepts. The thought-form making tendency of the mind is here symbolized, embodying the ideas conceived, and which are let loose upon the world, devastating and destroying when emanating from the lower mind, but constructing and saving when coming from the soul.

Nếu tham khảo các sách về biểu tượng, chúng ta sẽ thấy rằng con ngựa [35] tượng trưng cho hoạt động trí tuệ. Ngựa trắng tượng trưng cho trí tuệ được soi sáng của con người tinh thần, và do đó, trong Sách Khải Huyền, Đức Christ xuất hiện cưỡi trên một con ngựa trắng. Ngựa đen tượng trưng cho hạ trí, với những ý tưởng sai lầm và các khái niệm lệch lạc của con người. Những ngựa cái sinh sản, như trong nhiệm vụ đầu tiên này, tượng trưng cho khía cạnh nữ tính của tâm trí, thể hiện khả năng sản sinh ra tư tưởng, lý thuyết và khái niệm. Ở đây, xu hướng tạo ra hình tư tưởng của trí tuệ được biểu tượng hóa, hiện thân cho những ý tưởng được hình thành và được thả ra thế giới—chúng tàn phá và hủy hoại khi xuất phát từ hạ trí, nhưng cũng có thể xây dựng và cứu rỗi khi phát sinh từ linh hồn.

The exoteric ruler of this sign is Mars, the god of war, and so Hercules, acting under the right direction of thought and beginning his work on the mental plane, takes his stand as the warrior. His outstanding characteristic in this sign is the pioneering, militant spirit. The mares were in the possession of Diomedes, the son of Mars. (But the esoteric ruler is Mercury, which "illumines the mind and mediates between the soul and the personality.")

Chủ tinh ngoại môn của Bạch Dương là Mars (Hỏa Tinh)—vị thần chiến tranh—và vì vậy, Hercules, khi hành động dưới sự hướng dẫn đúng đắn của tư tưởng và bắt đầu công việc của mình trên cõi trí, đã đứng vào vị trí chiến binh. Đặc điểm nổi bật của chàng trong dấu hiệu này là tinh thần tiên phong và tính hiếu chiến. Những con ngựa cái hoang dã nằm dưới quyền sở hữu của Diomedes, con trai của Mars. (Tuy nhiên, chủ tinh nội môn của Bạch Dương là Thủy Tinh—hành tinh "soi sáng tâm trí và đóng vai trò trung gian giữa linh hồn và phàm ngã").

Constellations in Aries—Các chòm sao Bạch Dương

As is usual, there are three constellations connected with Aries. First, there is Cassiopeia, the Enthroned Queen, the symbol always of matter. It is most interesting to note how in the circle of the Zodiac we come across three women. In connection with Aries, the sign of commencement, we find Cassiopeia, the Dominant Woman. Woman and Child and as we shall later see, mother-matter is the nurturer of the infant Christ, the Virgin Mary gives birth to Jesus. In Pisces, at the close of the great round, we find Andromeda, the Chained Woman. First the woman enthroned and dominant, then the woman caring for the infant, Christ, and then the woman, representing matter that has been dominated and controlled. Cassiopeia will be found seated on the Arctic Circle, close to [36] Cepheus the King,or Lawgiver, whom we shall meet later as one of the three constellations in Pisces. At the commencement, Law; at the close, Law; for Cepheus has a close relation with the first and the last sign of the Zodiac. It is interesting to note that Mahomet, the founder of the most militant religion, was born in this sign, and legend says that Moses also was born in it; Moses, the lawgiver, and Mahomet, the warrior.

Như thường lệ, có ba chòm sao liên kết với Bạch Dương. Đầu tiên, có Cassiopeia, Nữ Hoàng Ngự Trị, luôn là biểu tượng của vật chất. Điều thú vị là trong vòng tròn Hoàng đạo, chúng ta bắt gặp ba người phụ nữ. Liên quan đến Bạch Dương, dấu hiệu của sự khởi đầu, chúng ta thấy Cassiopeia, Người Phụ Nữ Thống Trị. Người phụ nữ và đứa trẻ, và như chúng ta sẽ thấy sau này, mẫu thân—vật chất—là người nuôi dưỡng hài nhi Christ, cũng như Đức Trinh Nữ Maria hạ sinh Đức Jesus. Trong Song Ngư, ở điểm kết thúc của vòng tròn vĩ đại, chúng ta thấy Andromeda, Người Phụ Nữ Bị Xiềng Xích. Trước tiên là người phụ nữ trên ngai vàng và thống trị, sau đó là người phụ nữ chăm sóc hài nhi Christ, và cuối cùng là người phụ nữ tượng trưng cho vật chất đã bị chế ngự và kiểm soát. Cassiopeia có thể được tìm thấy đang ngồi trên Vòng Bắc Cực, gần [36] Cepheus, vị Vua hoặc Đấng Ban Luật, mà chúng ta sẽ gặp sau này như một trong ba chòm sao của Song Ngư. Ở điểm khởi đầu có Luật; ở điểm kết thúc cũng có Luật; vì Cepheus có mối liên hệ mật thiết với cả dấu hiệu đầu tiên và dấu hiệu cuối cùng của Hoàng đạo. Thật thú vị khi lưu ý rằng Mahomet, người sáng lập tôn giáo chiến đấu mạnh mẽ nhất, đã sinh ra dưới dấu hiệu này, và truyền thuyết nói rằng Moses cũng vậy; Moses, Đấng Ban Luật, và Mahomet, chiến binh.

The problem of Hercules, as he enters upon his labors, is to demonstrate his power over matter and form, and so he has to recognize Cassiopeia from the very beginning, the hitherto enthroned queen.

Vấn đề của Hercules, khi chàng bắt đầu các công việc của mình, là chứng tỏ quyền năng của mình đối với vật chất và hình tướng, vì vậy chàng phải nhận ra Cassiopeia ngay từ đầu—nữ hoàng đã ngự trị bấy lâu nay.

The second constellation is Cetus, the Sea Monster, the Enemy of Little Fishes... One of the great symbols of the soul is the fish swimming in the ocean of matter, and Cetus,

Chòm sao thứ hai là Cetus, Quái Vật Biển, Kẻ Thù của Những Con Cá Nhỏ... Một trong những biểu tượng vĩ đại của linh hồn là con cá bơi trong đại dương vật chất, và Cetus,

the sea monster, is the symbol of what we call evil, that seeks to destroy the soul in incarnation. The sea monster, in the ocean of existence, and the enthroned queen, spoke to Hercules of the magnitude of his problem, but the third constellation spoke to him of victory. Perseus is the third of the three constellations, called in the zodiac of Denderah, in Egypt, “the one who subdues”; sometimes called “the breaker”, that which can chain the enthroned woman, and that which can conquer the monster. We are told that Perseus possessed the helmet of invisibility, the sandals of swiftness, the buckler of wisdom and the sword of the spirit. Thus Hercules saw himself reflected in the heavens, and as he started upon the capture of the man-eating mares, he discovered in himself the guarantee of his ultimate achievement, even though at the time the difficulties with which he was faced seemed insuperable.

quái vật biển, là biểu tượng của điều mà chúng ta gọi là cái ác, kẻ tìm cách hủy diệt linh hồn trong sự nhập thể. Quái vật biển trong đại dương tồn tại, và nữ hoàng trên ngai vàng, đã nói với Hercules về sự to lớn của vấn đề mà chàng phải đối mặt, nhưng chòm sao thứ ba đã nói với chàng về chiến thắng. Perseus là chòm sao thứ ba trong ba chòm sao này, được gọi trong hoàng đạo Denderah, ở Ai Cập, là "người chế ngự"; đôi khi được gọi là "kẻ phá vỡ", kẻ có thể trói buộc người phụ nữ ngự trị và kẻ có thể chinh phục quái vật. Chúng ta được kể rằng Perseus sở hữu chiếc mũ giúp tàng hình, đôi dép giúp đi nhanh, tấm khiên minh triết và thanh kiếm của tinh thần. Như vậy, Hercules thấy chính mình được phản chiếu trên bầu trời, và khi chàng bắt đầu nhiệm vụ bắt những con ngựa cái ăn thịt người, chàng phát hiện trong chính mình sự đảm bảo về thành tựu cuối cùng của mình, mặc dù vào thời điểm đó những khó khăn mà chàng phải đối mặt dường như không thể vượt qua.

The Crux of the Test—Điểm mấu chốt của thử thách.

The conquest of matter and the overcoming of illusion loomed large before Hercules and indicated from the very outset of the twelve labors the nature of his final achievement. It has been said that the keynote of the sign Aries is hope [37] and as he faced his twelve labors, hope was all the guarantee that Hercules then had that he would achieve. Hope, his untried divine equipment, his personal club, and much enthusiasm: so start all disciples.

Sự chinh phục vật chất và việc vượt qua ảo tưởng hiện rõ trước Hercules, và ngay từ đầu trong mười hai công việc, điều đó đã chỉ ra bản chất của thành tựu cuối cùng mà chàng phải đạt được. Người ta nói rằng chủ âm của dấu hiệu Bạch Dương là hy vọng [37], và khi đối mặt với mười hai công việc, hy vọng là tất cả những gì Hercules có để đảm bảo rằng chàng sẽ thành công. Hy vọng, cùng với những năng lực thiêng liêng chưa được thử thách, cây chùy cá nhân của chàng và lòng nhiệt huyết—tất cả đệ tử đều khởi đầu như vậy.

The meaning of the test is now surely plain. Hercules had to begin in the world of thought to gain mental control. For ages the brood mares of thought had been breeding

Ý nghĩa của thử thách này giờ đây chắc chắn đã trở nên rõ ràng. Hercules phải bắt đầu trong thế giới tư tưởng để đạt được sự kiểm soát trí tuệ. Suốt nhiều thời đại, những con

war horses and, through wrong thought, wrong speech and erroneous ideas, had been devastating the countryside. One of the first lessons that every beginner has to learn is the tremendous power that he mentally wields, and the amount of harm that he can cause in his neighborhood and environment through the brood mares of his mind. He has, therefore, to learn the right use of his mind, and the first thing that he has to do is capture this feminine aspect of the mind and see to it that no more war horses are bred. Any would-be Hercules can easily prove that he possesses these devastating brood mares, if for one entire day he pays close attention to his thoughts and to the words he speaks, which are ever the result of thought. He will rapidly discover that selfishness, unkindness, love of gossip, and criticism constitute a large part of his thought content and that the brood mares of his mind are constantly being fertilized by selfishness and illusion. Instead of these brood mares giving birth to ideas and concepts which have their origin in the kingdom of the soul, and instead of being fertilized from the spiritual realm, they become the parents of error, falseness and cruelty, which have their origin in the lower aspects of man's nature.

ngựa cái sinh sản của tư tưởng đã tạo ra những con ngựa chiến, và thông qua tư tưởng sai lầm, lời nói sai lầm, cũng như những ý tưởng sai lầm, chúng đã tàn phá khắp vùng quê. Một trong những bài học đầu tiên mà bất kỳ người mới bắt đầu nào cũng phải học là sức mạnh to lớn mà chàng nắm giữ về mặt trí tuệ, cũng như mức độ tổn hại mà chàng có thể gây ra cho môi trường xung quanh thông qua những con ngựa cái sinh sản trong tâm trí mình. Do đó, chàng phải học cách sử dụng đúng đắn trí tuệ của mình, và điều đầu tiên chàng phải làm là chế ngự khía cạnh nữ tính của trí tuệ, đảm bảo rằng không còn những con ngựa chiến nào được sinh ra nữa. Bất kỳ ai mong muốn trở thành Hercules đều có thể dễ dàng chứng minh rằng chàng sở hữu những con ngựa cái tàn phá này, nếu chàng dành một ngày trọn vẹn để chú ý đến những suy nghĩ của mình cũng như những lời chàng nói—vốn luôn là kết quả của suy nghĩ. Chàng sẽ nhanh chóng nhận ra rằng ích kỷ, sự thiếu tử tế, thói ngồi lê đôi mách và sự chỉ trích chiếm phần lớn nội dung tư tưởng của mình, và những con ngựa cái sinh sản trong tâm trí chàng liên tục được thụ tinh bởi tính ích kỷ và ảo tưởng. Thay vì sinh ra những ý tưởng và khái niệm có nguồn gốc từ vương quốc linh hồn và được thụ tinh từ cõi tinh thần, chúng lại trở thành cha mẹ của sai lầm, dối trá và tàn nhẫn—những thứ có nguồn gốc từ các khía cạnh thấp kém trong bản chất con người.

Hercules realized the harm that the brood mares were doing. He rushed gallantly to the rescue of his neighborhood. He determined to capture the brood mares, but he over-estimated himself. He did succeed in rounding them up and in capturing them, but he failed to realize their potency and strength, so he gave them to Abderis, the symbol of the lower personal self, to hold. But Hercules, the soul, and Abderis, the

Hercules nhận ra sự tổn hại mà những con ngựa cái này gây ra. Chàng đã dũng cảm lao tới để giải cứu vùng đất của mình. Chàng quyết tâm bắt giữ những con ngựa cái, nhưng chàng đã đánh giá quá cao bản thân. Chàng thực sự đã gom chúng lại và bắt giữ chúng, nhưng chàng không nhận ra sức mạnh và ảnh hưởng của chúng, vì vậy chàng giao chúng cho Abderis—biểu tượng của phàm ngã thấp kém—để canh giữ. Nhưng

personality [38] in unison were needed to guard these devastating horses. Abderis alone was not strong enough, and what had been happening to the people in the neighborhood, happened to Abderis; they killed him. This is an instance of the working of the great law that we pay the price in our own natures of wrongly spoken words and ill-judged actions. Again the soul, in the person of Hercules, had to deal with the problem of wrong thought, and only, when he becomes a one-pointed aspirant in the sign Sagittarius and in that sign kills the Man-Eating Birds, does he really attain complete control of the thought processes of his nature.

Hercules, đại diện cho linh hồn, và Abderis, đại diện cho phàm ngã [38], cần phải phối hợp với nhau để chế ngự những con ngựa tàn phá này. Một mình Abderis không đủ mạnh, và những gì đã xảy ra với dân làng cũng xảy ra với Abderis: chúng đã giết chết chàng. Đây là một minh chứng cho hoạt động của định luật vĩ đại rằng chúng ta phải trả giá trong bản chất của chính mình cho những lời nói sai lầm và những hành động thiếu suy xét. Một lần nữa, linh hồn, trong hình hài Hercules, phải đối diện với vấn đề tư tưởng sai lầm, và chỉ khi chàng trở thành một người chí nguyện nhất tâm trong dấu hiệu Nhân Mã, khi chàng tiêu diệt được Những Con Chim Ăn Thịt Người trong dấu hiệu ấy, thì chàng mới thực sự đạt được sự kiểm soát hoàn toàn đối với các quá trình tư duy của mình.

The practical significance of the power of thought has been well expressed for us in the words of Thackeray: “Sow a thought, and reap an action. Sow an action, and reap a habit. Sow a habit, and reap character. Sow character and reap destiny.”

Ý nghĩa thực tiễn của sức mạnh tư tưởng đã được diễn đạt một cách sâu sắc trong lời của Thackeray: “Gieo một ý nghĩ, gặt một hành động. Gieo một hành động, gặt một thói quen. Gieo một thói quen, gặt một tính cách. Gieo một tính cách, gặt một số phận.”

The two keywords of the sign Aries are: (From *Esoteric Astrology,* Volume III of *A Treatise on the Seven Rays,* p. 108. Received three years after A.A.B. gave the Hercules lectures in New York.)

Hai từ khóa của dấu hiệu Bạch Dương là: (Từ *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, Tập III của *Luận về Bảy Cung*, trang 108. Được nhận ba năm sau khi A.A.B. giảng về Hercules tại New York.)

“And the Word said: Let form again be sought.” (The Man).

“Và Linh từ phán: Hãy để hình tướng một lần nữa được tìm kiếm.” (*Con Người*).

“I come forth and from the plane of mind, I rule.” (The Initiate). [38]

“Tôi xuất hiện và từ cõi trí Tôi cai quản.” (*Điểm đạo đồ*). *[38]*

LABOR II
The Capture of the Cretan Bull
Bắt Giữ Con Bò Mộng Xứ Crete

(Taurus, April 21st—May 20th)

The Myth

The presiding One spoke to the Teacher of the man whose light shone forth among the sons of men, who are the sons of God.

Đấng Chủ Toạ nói với Huấn Sư của người mà ánh sáng chói lọi giữa những người con của nhân loại, và cũng là những người con của Thượng Đế.

"Where is the man who stood with power before the Gods, received their gifts and entered through the first wide open Gate to labor at his task?"

"Đâu rồi con người đứng với quyền năng trước những vị Thần, nhận quà tặng của các Ngài và bước qua Cửa Thứ Nhất rộng mở để thực hiện nhiệm vụ của mình?"

"He rests, Oh, great presiding One, and ponders on his failure, and mourns for Abderis, and seeks for help within himself."

"Hỡi Đấng Chủ Tọa vĩ đại, y đang nghỉ ngơi và nghiền ngẫm về thất bại của y, than khóc cho Abderis, và tìm kiếm sự giúp đỡ bên trong y."

"It is well. The gifts of failure guarantee success, when rightly understood. Let him proceed to labor once again, enter the second Gate, returning with dispatch."

"Như vậy là tốt. Những món quà của sự thất bại sẽ đảm bảo thành công khi được hiểu đúng. Hãy để y thực hiện Kỳ Công lần nữa, đi qua Cổng Thứ Nhì, và trở lại khẩn trương."

The second Gate stood open wide and, from the light which veiled the distant scene, a voice emerged and said:

Cửa thứ hai rộng mở, và từ ánh sáng che khuất cảnh tượng xa xăm, một giọng nói cất lên:

"Pass through the Gate. Proceed upon thy way. Perform thy labor and return to me, reporting on the deed."

"Hãy đi qua Cửa. Hãy tiếp tục con đường của ngươi. Hãy thực hiện nhiệm vụ của ngươi và quay lại gặp ta, báo cáo về hành động đã thực hiện."

Alone and sad, conscious of need and worn with deep distress, Hercules slowly passed between the pillars of the Gate into the light which shines where stands the sacred bull. On the horizon rose the island fair where

Cô độc và buồn bã, ý thức về nhu cầu của mình và kiệt sức vì đau khổ sâu sắc, Hercules chậm rãi bước qua những trụ cột của Cửa, tiến vào ánh sáng tỏa chiếu nơi con bò thiêng đứng. Ở chân trời, hòn đảo tươi đẹp

dwelt the bull, and where adventurous men could enter that vast maze which lured them to bewilderment, the maze of Minos, King of Crete, the keeper of the bull.

hiện ra, nơi con bò cư ngụ, và nơi những người mạo hiểm có thể bước vào mê cung rộng lớn quyến rũ họ đi vào sự lạc lối, mê cung của Minos, Vua xứ Crete, người giữ con bò.

Crossing the ocean to the sunlit isle (though how we are not told) Hercules entered on his task to seek and find the bull, and lead it to the Holy Place where dwell the one-eyed men. From place to place he chased the bull, led by the gleaming [40] star which shone upon the forehead of the bull, a bright lamp in a dark place. This light, moving as moved the bull, led him from place to place. Alone, he sought the bull; alone he chased it to its lair; alone he captured it and mounted on its back. Around him stood the Sisters seven, urging him on his way and, in the shining light, he rode the bull across the glimmering water to the isle of Crete unto the land where dwelt the Cyclops three.

Vượt qua đại dương đến hòn đảo rực nắng (mặc dù cách thức y đến không được nói rõ), Hercules bắt tay vào nhiệm vụ của mình: tìm kiếm và bắt giữ con bò, dẫn nó đến Thánh Địa, nơi những người một mắt cư ngụ. Từ nơi này đến nơi khác, chàng truy đuổi con bò, được dẫn dắt bởi ngôi sao lấp lánh [40] chiếu sáng trên trán con bò, như một ngọn đèn rực rỡ trong bóng tối. Ánh sáng này, di chuyển theo từng bước chân của con bò, đã dẫn dắt chàng từ chỗ này đến chỗ khác. Một mình, chàng tìm kiếm con bò; một mình, chàng truy đuổi nó về hang ổ; một mình, chàng bắt giữ nó và trèo lên lưng nó. Xung quanh chàng là bảy Chị Em, thúc giục chàng tiếp tục trên đường đi, và trong ánh sáng rực rỡ, chàng cưỡi con bò băng qua làn nước lung linh để đến đảo Crete, đến vùng đất nơi ba người Cyclops cư ngụ.

These three great sons of God awaited his return, watching his progress through the waves. He rode the bull as if it were a horse, and with the Sisters singing as he went, drew near unto the land.

Ba người con vĩ đại của Thượng Đế đang chờ đợi chàng trở về, dõi theo tiến trình của chàng qua những con sóng. Chàng cưỡi con bò như thể nó là một con ngựa, và khi đi cùng tiếng hát của các Chị Em, chàng dần tiếp cận vùng đất.

“He comes with strength”, said Brontes, and went to meet him on the shore.

“Hắn đến với sức mạnh,” Brontes nói và đi ra bờ biển để gặp chàng.

“He rides in light,” said Steropes, “his inner light will brighter be,” then fanned the light to sudden flame.

“Hắn cưỡi trong ánh sáng,” Steropes nói, “ánh sáng bên trong hắn sẽ càng rực rỡ hơn,” rồi thổi bùng ánh sáng thành ngọn lửa rực cháy.

“He comes with speed,” said Arges, “he is riding through the waves.”

“Hắn đến với tốc độ,” Arges nói, “hắn đang cưỡi qua những con sóng.”

Hercules nearer drew, urging the sacred bull upon the Way, throwing the light upon the trail which led from Crete unto the Temple of the Lord, within the city of the one-eyed men. Upon the mainland, at the water's edge, these three men stood and grasped the bull, taking it thus away from Hercules.

Hercules đến gần hơn, thúc con bò thiêng đi trên Con Đường, chiếu ánh sáng trên con đường dẫn từ Crete đến Đền Thánh của Chúa, bên trong thành phố của những người một mắt. Trên đất liền, tại bờ biển, ba người đàn ông này đứng đợi và nắm lấy con bò, qua đó lấy nó từ Hercules.

"What hast thou here?" said Brontes, arresting Hercules upon the *Way*.

"Ngươi mang gì đến đây?" Brontes hỏi, chặn Hercules lại trên *Đường*.

"The sacred bull, Oh, Holy One."

"Con bò thiêng, Hỡi Đấng Thiêng Liêng."

"Who art thou? Tell us now thy name," said Steropes.

"Ngươi là ai? Hãy cho chúng ta biết tên của ngươi," Steropes hỏi.

"I am the son of Hera, a son of man and yet a son of God. I have performed my task. Take now the bull into the Holy Place and save it from due death. Minos desired its sacrifice."

"Ta là con trai của Hera, một người con của nhân loại nhưng cũng là một người con của Thượng Đế. Ta đã hoàn thành nhiệm vụ của mình. Hãy đưa con bò vào Thánh Địa và cứu nó khỏi cái chết định sẵn. Minos muốn hiến tế nó."

"Who told you thus to seek and save the bull?" said Arges, moving towards the Holy Place.

"Ai đã bảo ngươi tìm kiếm và cứu con bò?" Arges hỏi, tiến về phía Thánh Địa.

"Within myself I felt the urge and sought my Teacher. Told by the great Presiding One, He sent me on the Way, and with long search and many pains, I found the bull. Helped by its [41] holy light, I rode it through the separating sea unto this Holy Place.

"Ta cảm thấy sự thúc đẩy trong chính ta và đã tìm đến Huấn Sư của ta. Được Đấng Chủ Toạ vĩ đại chỉ dẫn, Ngài đã gửi ta đi trên Con Đường, và với sự tìm kiếm lâu dài cùng bao gian nan, ta đã tìm thấy con bò. Nhờ vào ánh sáng [41] thiêng liêng của nó, ta đã cưỡi nó vượt qua biển ngăn cách để đến Thánh Địa này."

"Depart in peace, my son, your task is done."

"Hãy đi trong bình an, con trai của ta, nhiệm vụ của ngươi đã hoàn thành."

The Teacher saw him coming and went forth to meet him on the *Way*. Across the waters came the voices of the Sisters seven, singing

Vị Huấn Sư thấy chàng đang đến và bước ra gặp chàng trên Con Đường. Từ bên kia làn nước vọng đến tiếng của bảy Chị Em, hát ca

around the bull, and nearer still the chanting of the one-eyed men within the Temple of the Lord, high in the Holy Place.

chung quanh con bò, và gần hơn nữa là tiếng tụng xướng của những người một mắt ở trong Đền Thánh của Đấng Chúa Tể, cao trên Thánh Địa.

"You came with empty hands, oh, Hercules," the Teacher said.

"Này Hercules, Con đến với đôi tay trống không," Vị Huấn Sư nói.

"I have these empty hands, because I have fulfiled the task to which I was assigned. The sacred bull is rescued, securely with the Three. What next?"

"Con có đôi tay trống không vì con đã hoàn thành nhiệm vụ được giao. Con bò thiêng đã được cứu, an toàn với Ba Người. Tiếp theo là gì?"

"Within the light shall you see light; walk in that light and there see light. Your light must brighter shine. The bull is in the Holy Place."

"Trong ánh sáng, con sẽ thấy ánh sáng; hãy bước đi trong ánh sáng ấy, và ở đó, con sẽ thấy ánh sáng. Ánh sáng của con phải tỏa rạng hơn nữa. Con bò đã ở trong Thánh Địa."

And Hercules reposed upon the grass and rested from his labor. Later the Teacher turned to Hercules and said: "Labor the second is performed, and easy was the task. Learn from this task the lesson of proportion. Strength to perform the arduous task; a willingness to do the task which taxes not your powers; such are two lessons learnt. Rise soon and seek the country, guarded by Gate the third, and find the golden apples. Bring them here.

Và Hercules ngả lưng trên thảm cỏ, nghỉ ngơi sau kỳ công của mình. Sau đó, Huấn Sư quay sang Hercules và nói: "Nhiệm vụ thứ hai đã hoàn thành, và đó là một nhiệm vụ dễ dàng. Hãy học từ nhiệm vụ này bài học về sự cân đối. Sức mạnh để thực hiện nhiệm vụ gian khổ; sự sẵn lòng làm nhiệm vụ không làm hao tổn năng lực của con; đó là hai bài học đã học được. Hãy sớm đứng lên và tìm kiếm vùng đất được bảo vệ bởi Cửa thứ ba, và tìm những quả táo vàng. Hãy mang chúng về đây."

The Tibetan (Djwhal Khul)

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul)

The Meaning of the Labor

In spite of all initial partial failure, Hercules has made his start. In line with the universal law he has begun his work oil the mental plane.

Mặc dù ban đầu chưa hoàn toàn thành công, Hercules đã khởi đầu hành trình của mình. Theo đúng luật phổ quát, chàng đã bắt đầu công việc của mình trên cõi trí.

In the working out of the creative plan, thought-impulse is followed by desire. That state of consciousness, which we call

Trong tiến trình thực hiện kế hoạch sáng tạo, xung động tư tưởng được tiếp nối bởi khát vọng. Trạng thái tâm thức mà chúng ta

mental, is succeeded by the state of sensitivity, and this second labor deals with the desire world and with the potency of desire. It is one of the most interesting labors and one that is [42] told us in fullest detail. Some of the accounts given of the various tests to which Hercules was subjected are exceedingly sketchy and brief in outline, but the tests in Taurus and Gemini, in Scorpio and Pisces, are related at greater length. They were drastic in their application and tried out every part of the aspirant's nature.

gọi là trạng thái trí tuệ được tiếp nối bởi trạng thái nhạy cảm, và nhiệm vụ thứ hai này liên quan đến thế giới ham muốn và năng lực của ham muốn. Đây là một trong những nhiệm vụ thú vị nhất và được [42] kể lại một cách đầy đủ nhất. Một số ghi chép về các thử thách khác nhau mà Hercules phải trải qua được mô tả rất sơ lược và ngắn gọn, nhưng những thử thách trong dấu hiệu Kim Ngưu và Song Tử, trong Hổ Cáp và Song Ngư, lại được thuật lại chi tiết hơn. Chúng được áp dụng một cách nghiêm ngặt và thử thách mọi khía cạnh trong bản chất của người chí nguyện.

The key to the labor in Taurus is the right understanding of the law of Attraction. This is the law that governs that magnetic force and that principle of coherence which builds the forms through which God, or the soul, manifests. It produces the stability which demonstrates in the persistence of the form throughout its cycle of existence, and concerns the interrelation between that which builds the form and the form itself; between the two poles, positive and negative; between spirit and matter; between the Self and the not-Self; between male and female, and thus between the opposites.

Chìa khóa cho kỳ công trong Kim Ngưu là sự hiểu biết đúng đắn về Định luật Hấp Dẫn. Đây là định luật chi phối lực từ tính và nguyên lý kết dính, điều hình thành nên các hình tướng mà qua đó Thượng Đế, hay linh hồn, biểu lộ. Nó tạo ra sự ổn định, thể hiện qua sự bền vững của hình tướng trong suốt chu kỳ tồn tại của nó, và liên quan đến mối tương quan giữa yếu tố kiến tạo hình tướng và chính hình tướng đó; giữa hai cực dương và âm; giữa tinh thần và vật chất; giữa Ngã và phi Ngã; giữa nam và nữ, và do đó, giữa các cặp đối cực.

Four Symbolic Words—Bốn Từ Biểu tượng

We find that this test concerns predominantly the problem of sex. There are four words in the English language which are ideographic and symbolic. They consist of three letters each and are as follows: God, Sex, Law and Sin. In these four words we find expressed the sum total of all that is.

Chúng ta thấy rằng thử thách này chủ yếu liên quan đến vấn đề tính dục. Có bốn từ trong tiếng Anh mang tính tượng hình và biểu tượng, mỗi từ gồm ba chữ cái: God, Sex, Law, và Sin. Trong bốn từ này, chúng ta thấy được tổng thể của mọi sự hiện hữu.

God, the sum total of all forms, the sum total of all states of consciousness, and the energizing Life. *Sex,* that Life in operation,

Thượng đế – Tổng thể của mọi hình tướng, tổng thể của mọi trạng thái tâm thức, và là Sự Sống ban năng lượng. *Tính dục* – đó là Sự

attracting spirit and matter and instituting the interplay between the objective and the subjective and between the exoteric and the esoteric. *Sex,* desire, attraction, the instinctive urge to creation, the pull of the soul, the urge to divinity, desire of the male for the female, the lure of matter for spirit: all these phrases can be piled up to express some of the activities of Sex in its various relations. *Law,* the thought-impelled response of God to form; the habits instituted by the timeless interplay between the polar opposites which have been recognized by humanity as the inevitable laws of nature; the imposition [43] of the will of God and the impress of that will upon form and its recognition by man. Sin, according to its connotation, signifies "the one who it is," the uprising of the unit against the whole, individuality versus the group, selfishness instead of universal interest.

Sống trong trạng thái vận hành, thu hút tinh thần và vật chất, thiết lập sự tương tác giữa chủ quan và khách quan, giữa ngoại môn và nội môn. *Sex* – ham muốn, hấp dẫn, sự thúc đẩy bản năng hướng đến sáng tạo, sức hút của linh hồn, sự thôi thúc hướng đến thiên tính, khao khát của nam đối với nữ, sự lôi cuốn của vật chất đối với tinh thần—tất cả những cụm từ này có thể được xếp chồng lên nhau để diễn đạt một số hoạt động của Sex trong các mối quan hệ khác nhau. *Định Luật* – Sự đáp ứng được thúc đẩy bởi tư tưởng của Thượng Đế đối với hình tướng; những thói quen được thiết lập bởi sự tương tác vô tận giữa các cực đối lập, mà nhân loại đã nhận thức như những định luật tất yếu của tự nhiên; sự áp đặt [43] ý chí của Thượng Đế và dấu ấn của ý chí đó lên hình tướng, cũng như sự nhận thức của con người về điều đó. *Sin* – Tội lỗi, theo hàm nghĩa của nó, biểu thị "kẻ tự cho mình là trung tâm", sự nổi dậy của đơn vị chống lại toàn thể, tính cá thể đối nghịch với nhóm, sự ích kỷ thay cho lợi ích phổ quát.

Thus is the story of the universe written for us in these four words. God, the Whole; Sex, the attraction between the parts within that Whole; Law, the habit of the Whole; and Sin, the revolt of the unit in the Whole.

Như vậy, câu chuyện về vũ trụ được viết ra trong bốn từ này: God – Tổng thể; Sex – Sự hấp dẫn giữa các phần trong Tổng thể; Law – Thói quen của Tổng thể; và Sin – Sự nổi loạn của cá thể bên trong Tổng thể.

The Story of the Labor—Câu chuyện của Kỳ Công

Minos, King of Crete, possessed a sacred bull, which he kept on the island of Crete. Eurystheus sent for Hercules and told him that it was necessary to capture the bull and bring it from the island to the mainland. No instructions were given as to how this was to be accomplished, and all that Hercules knew was that the bull was sacred, that it was born from the sea, and that its destiny was to be offered in sacrifice to Minos. Hercules, therefore, travelled to Crete and

Minos, Vua xứ Crete, sở hữu một con bò thiêng mà ông ta giữ trên đảo Crete. **Eurystheus triệu gọi Hercules và bảo rằng cần phải bắt con bò và mang nó từ đảo về đất liền. Không có hướng dẫn nào được đưa ra về cách thực hiện nhiệm vụ này, và tất cả những gì Hercules biết đó là con bò thiêng, nó sinh ra từ biển, và số phận của nó là bị hiến tế cho Minos.** Vì vậy, Hercules đã du hành đến Crete và tìm kiếm khắp hòn đảo, truy đuổi con bò từ nơi này sang nơi khác

searched all over the island, pursuing the bull from place to place until at last he cornered it. Then, we are told, he rode the bull, like a horse, across the island and through the waters which separated Crete from the mainland, and so brought it into the city of the Cyclops. These Cyclops were peculiar beings of whom it was claimed that they possessed only one eye, set in the middle of the forehead. They were ruled over by three outstanding figures, whose names were Brontes, meaning thunder, Steropes, meaning lightning, and Arges, meaning whirling activity. When Hercules arrived with the bull at the gates of the city, he was met by the three Cyclops, who received the sacred bull from him and took charge of it. And thus ended the second labor.

cho đến khi cuối cùng chàng dồn được nó vào góc. Sau đó, theo những gì được kể lại, chàng đã cưỡi con bò như thể nó là một con ngựa, băng qua hòn đảo và vượt qua vùng nước ngăn cách Crete với đất liền, rồi mang nó đến thành phố của những người Cyclops. **Những người Cyclops này là những con người kỳ lạ, được cho là chỉ có một con mắt ở giữa trán. Họ được cai trị bởi ba nhân vật nổi bật, có tên là Brontes, có nghĩa là sấm; Steropes, có nghĩa là tia chớp; và Arges, có nghĩa là sự vận động xoáy. Khi Hercules đến với con bò tại cổng thành phố, chàng được ba người Cyclops đón tiếp. Họ nhận con bò thiêng từ chàng và đảm nhận việc chăm sóc nó. Và như vậy, nhiệm vụ thứ hai đã kết thúc.**

The Theme of Illumination—Chủ đề Soi Sáng

Taurus is one of be most interesting of the zodiacal constellations, especially at this time. It is the Fixed Cross in the heavens, [44] the Cross of the Disciple, and the following extract is of interest in this connection:

Kim Ngưu là một trong những chòm sao hoàng đạo thú vị nhất, đặc biệt là vào thời điểm này. Đây là Thập Giá Cố Định trên bầu trời [44], Thập Giá của người đệ tử, và trích đoạn sau đây có liên quan đáng chú ý đến điều này:

"The sky is mystically spoken of as the Temple, and the eternal consciousness of God. Its altar is the sun, whose four arms or rays typify the four corners of the cardinal cross of the universe, which have become the four fixed signs of the zodiac, and as the four powerful sacred animal signs are both cosmical and spiritual, they represent the basic elements resembling our human principles. The sign Leo represents fire or spirit; Taurus, earth or body; Aquarius, air or mind; and Scorpio represents water likened to the soul. Leo, as the lion, is the strength of the lower nature, and is the serpent of force which, if directed upward, overcomes. Taurus, the bull, is always the symbol of

"Bầu trời được nói đến một cách huyền bí như là Đền Thánh và là tâm thức vĩnh cửu của Thượng Đế. Bàn thờ của nó là Mặt Trời, có bốn cánh tay hoặc tia sáng tượng trưng cho bốn góc của Thập Giá Chủ Yếu trong vũ trụ, vốn đã trở thành bốn dấu hiệu cố định của hoàng đạo. Vì bốn dấu hiệu động vật thiêng liêng này mang cả ý nghĩa vũ trụ lẫn tinh thần, chúng tượng trưng cho những nguyên tố cơ bản tương ứng với các nguyên khí của con người. Sư Tử đại diện cho lửa hay tinh thần; Kim Ngưu, đất hay thân thể; Bảo Bình, khí hay trí tuệ; và Hổ Cáp, nước—được ví như linh hồn. Leo, với hình tượng sư tử, là sức mạnh của bản chất thấp và là con rắn của mãnh lực, nếu được hướng lên trên, sẽ

creative force. Aquarius, the man, is the light-bearer, or light-bringer. Scorpio, the scorpion, is often transmuted with Aquila, the eagle... which rises at the same time with Scorpio; they are closely linked in symbolism. Scorpio is 'the monster of darkness', who stings to death, and yet preserves and reproduces, symbolizing not only generation but regeneration. As the latter it is Aquila, the eagle, the bird of the sun which has conquered the dark side of Scorpio (that adversary that can drag man down lower than the beasts), but when transmuted is the eagle of light, which can exalt above the gods."

chiến thắng. Kim Ngưu, con bò, luôn là biểu tượng của mãnh lực sáng tạo. Bảo Bình, con người, là người mang ánh sáng hay người truyền ánh sáng. Hổ Cáp, con bọ cạp, thường được chuyển hóa thành Aquila, đại bàng... nó mọc lên cùng thời điểm với Hổ Cáp và có sự liên kết chặt chẽ trong biểu tượng học. Hổ Cáp là 'con quái vật của bóng tối', kẻ gây ra cái chết bằng nọc độc, nhưng cũng là kẻ bảo tồn và tái tạo, tượng trưng không chỉ cho sự sáng tạo mà còn cho sự tái sinh. Khi được thăng hoa, nó trở thành Aquila, đại bàng, loài chim của Mặt Trời, loài đã chế ngự mặt tối của Hổ Cáp—kẻ thù có thể kéo con người xuống thấp hơn cả loài thú vật. Nhưng khi được chuyển hóa, nó trở thành đại bàng ánh sáng, có thể vươn lên trên cả các vị thần."

The Celestial Ship of the North. Vol. I. (E. V. Straiton).

(The Celestial Ship of the North, Vol. I, E. V. Straiton)

The "eye of the bull" in Taurus, the magnificent fixed star, Aldebaran, is one of the reasons why this constellation is regarded as conferring illumination. In ancient days it was called the leading star of the heavens, and Taurus has always been connected with light and, therefore, with Christ, who proclaimed himself as the Light of the World. Light, illumination and sound, as an expression of the creative force: these are the three basic ideas connected with this constellation. The "interpreter of the divine voice", as Taurus was called in ancient Egypt, can be paraphrased into Christian terminology and called "the Word made flesh". It is an interesting sidelight on the power of the zodiacal influences to recall that the bull's-eye lantern can be traced back to the bull's eve in Taurus, and the pontifical bull, or the papal enunciations which were regarded [45] as interpreters of God's voice, is a term in common usage today.

"Con mắt của con bò" trong Kim Ngưu, ngôi sao cố định rực rỡ Aldebaran, là một trong những lý do khiến chòm sao này được xem là ban phát sự soi sáng. Trong thời cổ đại, nó được gọi là ngôi sao dẫn đường của các tầng trời, và từ xưa Kim Ngưu vẫn luôn gắn liền với ánh sáng, và do đó, với Đức Christ, Đấng đã tự xưng mình là Ánh Sáng của Thế Gian. Ánh sáng, sự soi sáng và âm thanh, như là sự biểu hiện của mãnh lực sáng tạo: đó là ba ý niệm nền tảng gắn liền với chòm sao này. "Kẻ diễn giải tiếng nói thiêng liêng", như Kim Ngưu từng được gọi trong Ai Cập cổ đại, có thể được diễn đạt lại theo thuật ngữ Kitô giáo và gọi là "Ngôi Lời trở thành xác thịt". Một khía cạnh phụ thú vị về quyền năng của các ảnh hưởng hoàng đạo là việc nhắc lại rằng chiếc đèn mắt bò có thể được truy nguyên về con mắt của con bò trong Kim Ngưu. Ngoài ra, sắc chỉ giáo hoàng (pontifical bull)—hoặc các tuyên ngôn của Giáo hoàng, được xem [45] là sự diễn giải

tiếng nói của Thượng Đế—vẫn là một thuật ngữ được sử dụng phổ biến ngày nay.

It might well be asked here, in what way does Taurus, the bull, become the bringer of illumination? We are told that in this sign the moon is exalted and Venus is the ruler. The moon has always, from the standpoint of the esotericist, and among primitive agricultural peoples, been regarded as the form-building aspect. The moon is the symbol, therefore, of matter and is seen in many of our churches, closely connected with the Virgin Mary.

Một câu hỏi đặt ra: Làm thế nào Kim Ngưu, con bò, trở thành người mang lại sự soi sáng? Chúng ta được cho biết rằng trong dấu hiệu này, Mặt Trăng "vượng" và Kim Tinh là chủ tinh. Mặt Trăng luôn được các nhà bí truyền học và các dân tộc nông nghiệp nguyên thủy xem là khía cạnh kiến tạo hình tướng. Nó là biểu tượng của vật chất, và xuất hiện trong nhiều nhà thờ, gắn liền với hình ảnh Đức Mẹ Đồng Trinh Maria.

The consummation of the work that is undertaken in Taurus, and the result of the Taurian influence, is the glorification of matter and subsequent illumination through its medium. All that at present prevents the glory, which is the soul, and the radiance which emanates from the God within the form, from shining forth in its full power, is the matter or form aspect. When that has been consecrated, purified and spiritualized, then the glory and the light can indeed shine through and the moon aspect can, therefore, be exalted in Taurus. This is done through the influence of Venus, the symbol of earthly and of heavenly love, of both spiritual aspiration and of carnal desire, and is fittingly, therefore, the ruler of this sign. She is, above everything else, love, the creator of beauty and rhythm and unity. The bull and the cow together represent creation, and so Taurus and Venus are closely linked. The following is of interest:

Sự hoàn tất công việc được đảm nhận trong Kim Ngưu, và kết quả của ảnh hưởng Kim Ngưu, là sự tôn vinh vật chất và sự soi sáng tiếp theo thông qua chính môi trường ấy. Tất cả những gì hiện nay ngăn cản vinh quang—vốn là linh hồn—và quang huy phát xuất từ Thượng đế nội tại trong hình tướng không thể chiếu rạng với trọn quyền năng của nó, chính là phương diện vật chất hay hình tướng. Khi phương diện ấy đã được thánh hoá, được thanh luyện và được tinh thần hoá, thì vinh quang và ánh sáng quả thật có thể chiếu xuyên qua, và vì thế phương diện mặt trăng có thể được tôn vinh ("vượng") trong Kim Ngưu. Điều này được thực hiện thông qua ảnh hưởng của Sao Kim, biểu tượng của tình yêu trần gian và của tình yêu thiên thượng, của cả khát vọng tinh thần lẫn dục vọng xác thịt, và do đó, là chủ tinh phù hợp của dấu hiệu này. Trên tất cả, Sao Kim là tình yêu, đấng sáng tạo của cái đẹp, nhịp điệu, và hợp nhất. Con bò đực và con bò cái cùng nhau tượng trưng cho sự sáng tạo, và vì thế Kim Ngưu và Sao Kim gắn kết chặt chẽ với nhau. Điều sau đây thật thú vị:

"The bull or cow is the symbol of this sign, and in the celestial chart it will be observed

"Con bò đực hoặc con bò cái là biểu tượng của dấu hiệu này, và trên bản đồ thiên thể,

that the little group of stars called Pleiades are represented just at the shoulder of the bull. Now, in Egyptian sculpture, or painting, the Pleiades are sometimes represented by the figure of a dove with wings outspread over the bull's saddle. The dove as we remember, is the bird sacred to Venus, and as the Pleiades are part of the constellation Taurus and, as we shall see, more Taurian in nature, if possible, than Taurus itself, the dove becomes a specially appropriate symbol for this little star-group." *(The Zodiac: A Life Epitome,* Walter H. Sampson, p. 24). [46]

chúng ta có thể quan sát thấy nhóm sao nhỏ Pleiades nằm ngay trên vai của con bò. Trong điêu khắc hay hội họa Ai Cập, Pleiades đôi khi được thể hiện bằng hình tượng một con bồ câu với đôi cánh dang rộng trên yên con bò. Như chúng ta nhớ, bồ câu là loài chim thiêng liêng của Kim Tinh, và vì Pleiades là một phần của chòm sao Kim Ngưu, và, như chúng ta sẽ thấy, nếu có thể nói như vậy, chúng còn có tính chất Kim Ngưu mạnh mẽ hơn chính Kim Ngưu. Vì thế, bồ câu trở thành một biểu tượng đặc biệt thích hợp cho nhóm sao nhỏ này." *(The Zodiac: A Life Epitome, Walter H. Sampson, p. 24). [46]*

The Theme of Sex—Chủ đề Tính Dục

From this extract and many others which could be adduced, it is apparent how closely linked with sex, in its lower and in its higher aspects, is this important constellation of Taurus. This is why it has been called in some books, the "sign of generation", both earthly and heavenly. **We have seen that the power of the sign Taurus is that of attraction, or of bringing together**. It exerts a steady and continuous pull and in both the symbolical and the astronomical sense it attracts. We have seen that in this sign are to be found the Pleiades, among them Alcyone, called the central sun of our universe, and around it circles our sun, with its attendant planets. **The words of Job when he said: "Canst thou bind the sweet influences of Pleiades or loose the bands of Orion?" thus become clear. The Pleiades are the symbol of the soul around which the wheel of life revolves**.

Từ đoạn trích này và từ nhiều đoạn khác nữa có thể được dẫn ra, hiển nhiên thấy rằng chòm sao quan trọng Kim Ngưu có mối liên hệ hết sức mật thiết với giới tính, cả trong phương diện thấp lẫn phương diện cao của nó. Chính vì lý do này mà trong một số sách, Kim Ngưu đã được gọi là "dấu hiệu của sự sinh thành", vừa trần thế vừa thiên thượng. **Chúng ta đã thấy rằng quyền năng của dấu hiệu Kim Ngưu là quyền năng của sự hấp dẫn, hay của việc kết hợp lại với nhau.** Nó tạo ra một lực hút bền bỉ và liên tục, và trong cả ý nghĩa biểu tượng lẫn thiên văn học, nó đều mang tính thu hút. Chúng ta đã thấy rằng trong dấu hiệu này có nhóm sao Pleiades, trong đó có Alcyone, được gọi là mặt trời trung tâm của vũ trụ chúng ta, và quanh nó mặt trời của chúng ta, cùng với các hành tinh đi theo, xoay vần. **Những lời của Job khi ông nói: "Ngươi có thể buộc chặt những ảnh hưởng êm dịu của Pleiades, hay tháo gỡ những dây trói của Orion chăng?" vì thế trở nên sáng tỏ. Pleiades là biểu tượng của linh hồn, quanh đó bánh xe sự sống xoay chuyển.**

It is interesting to discover again, in Taurus, the triplicity which is so constantly recurrent in astronomical lore and in mythology: Taurus, representing form and the attractive pull of matter; the Pleiades, representing soul and the vast recurring cycle of experience; and, among the seven Pleiades, [Note the "seven Sisters" singing about Hercules, in the statement of the Myth] the Lost Pleiad (for only six are visible) a symbol of the obscuration of spirit, whilst soul, through desire, takes a body. Thus the idea of the relation of the Self and the not-Self, in order to produce the ultimate revelation of the spirit, underlies all mythological teaching and the scriptures and symbols of all time, and thus we have also the emergence of the idea of the great illusion and glamor. Spirit or God is "lost", or veiled, and disappears in the attractiveness of the outer form and in the glamor which the soul attracts around itself.

Thật thú vị khi ta khám phá lần nữa trong Kim Ngưu bộ ba thường xuyên lặp lại trong truyền thuyết thiên văn và thần thoại: Kim Ngưu, đại diện cho hình thể và sự thu hút hấp dẫn của vật chất; các Pleiades, tượng trưng cho linh hồn và chu kỳ kinh nghiệm rộng lớn lặp đi lặp lại; và trong số bảy Pleiades, [Ghi chú "bảy chị em" hát quanh Hercules trong câu chuyện Huyền thoại], ngôi sao đi lạc (chỉ có sáu ngôi sao có thể nhìn thấy được) một biểu tượng của sự che khuất của tinh thần, trong khi linh hồn, qua ham muốn khoác lấy một thân thể. Do đó, ý tưởng về mối quan hệ của Ngã và Phi Ngã, để tạo ra sự mặc khải tối thượng về tinh thần, nằm đằng sau tất cả các giáo lý thần thoại, kinh điển và biểu tượng của mọi thời đại, và do đó chúng ta cũng thấy xuất hiện ý tưởng về đại ảo tưởng và ảo cảm. Tinh Thần hay Thượng đế bị "thất lạc", hoặc che đậy, và biến mất trong sự hấp dẫn của hình thể bên ngoài và trong ảo cảm mà linh hồn thu hút xung quanh chính nó.

It should be remembered here that the opposite sign to Taurus is that of Scorpio, and these two signs constitute the [47] field of a stupendous effort on the part of Hercules; for in one he wrestles with the problem of sex, and in the other, he overcomes the great illusion.

Ở đây, cần nhớ rằng dấu hiệu ngược lại của Kim Ngưu là Hổ Cáp, và hai dấu hiệu này tạo thành môi trường [47] của một nỗ lực phi thường của Hercules; trong Kim Ngưu chàng đấu tranh với vấn đề tình dục, và trong Hổ Cáp chàng vượt qua ảo tưởng lớn.

Significance of the Constellations—Ý nghĩa của các Chòm Sao

The three constellations connected with this sign are Orion, Eridanus, Auriga; and the nature of the work in Taurus is beautifully foretold by the three pictures in the heavens which they present to us. The ancient name of Orion was "the three Kings", because of the three beautiful stars found in Orion's Belt. The Three Kings represent the three divine aspects of Will, Love and Intelligence, and Orion, therefore, symbolizes the spirit.

Ba chòm sao liên kết với dấu hiệu này là Orion, Eridanus, và Auriga; và bản chất của công việc trong Kim Ngưu được tiên báo một cách tuyệt đẹp qua ba hình ảnh mà chúng trình bày trên bầu trời. Tên cổ xưa của Orion là "Ba vị Vua", do ba ngôi sao sáng rực rỡ nằm trên đai lưng của Orion. Ba vị Vua này tượng trưng cho ba khía cạnh thiêng liêng của Ý Chí, Bác Ái và Trí Tuệ, và do đó, Orion tượng

The name Orion literally means "the breaking forth of light."

trưng cho tinh thần. Tên Orion có nghĩa đen là "sự bùng nổ của ánh sáng".

Again and again, as we circle around the zodiac, shall we find appearing what might be called "the spiritual prototype" of Hercules; Perseus, the Coming Prince, who slew the Medusa, symbol of the great illusion. He is found in Aries; Orion, whose name means "light", is found in Taurus; in Scorpio, Hercules himself, triumphant and victorious, appears. Then we have Sagittarius, the Archer on the Horse, going straight for his goal, and in Pisces we find the King. The more closely we study this heavenly picture book, the more we realize that ever before us is held the symbol of our divinity, the symbol of the soul in incarnation, and the story of matter, as it receives purification and glorification through the laborious work of the soul.

Hết lần này đến lần khác, khi chúng ta quay quanh vòng hoàng đạo, chúng ta sẽ bắt gặp những biểu tượng mà ta có thể gọi là "nguyên mẫu tinh thần" của Hercules: Perseus, Hoàng Tử Đang Đến, kẻ đã chém đầu Medusa, biểu tượng của đại ảo tưởng, được tìm thấy trong Bạch Dương. Orion, có tên mang ý nghĩa "ánh sáng", thuộc về Kim Ngưu. Trong Hổ Cáp, Hercules xuất hiện, chiến thắng và vinh quang. Trong Nhân Mã, hình ảnh của xạ thủ trên lưng ngựa, tiến thẳng về mục tiêu của mình. Và trong Song Ngư, chúng ta tìm thấy Nhà Vua. Càng nghiên cứu kỹ cuốn sách thiên thể này, chúng ta càng nhận ra rằng trước mắt chúng ta luôn hiện hữu biểu tượng của tính thiêng liêng, biểu tượng của linh hồn đang nhập thể, và câu chuyện của vật chất, khi nó được thanh tẩy và vinh quang hóa thông qua công cuộc lao động đầy gian khổ của linh hồn.

The second constellation connected with this sign is an immense river of stars, which streams forth from under the feet of Orion. It is called Eridanus, or the "River of the Judge", and is a symbol of the river of life, carrying souls into incarnation, where they learn the meaning of the words, "as a man sows, so shall he reap", and where they undertake the stupendous task of working out their own salvation. just as Orion [48] symbolizes the spirit aspect, so Eridanus concerns itself' with the form-taking aspect and holds before its the thought of incarnation; whilst the third constellation, Auriga, is the charioteer, leading forth to new lands and so symbolizing the soul.

Chòm sao thứ hai liên kết với dấu hiệu này là một dòng sông sao khổng lồ, tuôn chảy từ dưới chân của Orion. Nó được gọi là Eridanus, hay "Dòng Sông của Đấng Phán Xét", và là biểu tượng của dòng sông sự sống, nơi dẫn dắt các linh hồn vào sự nhập thể, nơi họ học được ý nghĩa của câu: "Người gieo gì, sẽ gặt nấy", và nơi họ gánh vác nhiệm vụ vĩ đại của việc tự giải thoát chính mình. Cũng giống như Orion [48] tượng trưng cho khía cạnh tinh thần, Eridanus liên quan đến khía cạnh khoác lấy hình tướng, và nhắc nhở chúng ta về ý niệm nhập thể. Trong khi đó, chòm sao thứ ba, Auriga, chính là người đánh xe ngựa, dẫn dắt đến những vùng đất mới, và do đó tượng trưng cho linh hồn.

Nature of the Tests—Bản Chất của các Thử Thách

The broad lesson to be learned in this sign is to achieve right understanding of the

Bài học lớn để học trong dấu hiệu này là đạt được sự hiểu biết đúng đắn về luật hấp dẫn,

law of attraction and right use and control of matter. In this way matter is raised up into heaven, figuratively speaking, and can enter upon its right function; which is, to constitute a medium of expression and a field of endeavor for the indwelling Christ or soul. The aspirant, therefore, is tested in two ways: first as to the caliber of his animal nature and the motives underlying its utilization; second, he is tested as to the attraction which the great illusion can exert over him. Maya, or the great illusion, and sex are but two aspects of the same force, that of attraction: one, as it manifests on the physical plane, and the other, as it expresses itself in the field of the emotional-desire nature.

cách sử dụng và kiểm soát đúng đắn vật chất. Nói một cách tượng trưng, bằng cách này vật chất được nâng lên trời và có thể hoạt động đúng chức năng của nó; đó là, để tạo thành một phương tiện cho sự thể hiện và một lĩnh vực nỗ lực cho đức Christ hoặc linh hồn nội tại. Do đó, người chí nguyện được thử thách theo hai cách: đầu tiên là mức độ của bản chất động vật của y và động cơ phía sau của việc sử dụng nó; thứ hai, y được thử nghiệm về sự hấp dẫn mà ảo tưởng vĩ đại có thể gây ra cho y. Maya, hay Đại Ảo tưởng, và tình dục là hai khía cạnh của cùng một lực, lực hấp dẫn: một cái khi nó thể hiện trên cõi trần, và cái kia khi nó biểu hiện trong lĩnh vực bản chất cảm xúc–dục vọng.

The Disciple and Sex—Đệ tử và Tính Dục

An aspirant to discipleship has in sex a real problem with which to contend. **Self-indulgence and the control of the human being by any part of his organism are always inevitably wrong.** When a man's entire mind is occupied with the thought of women, or vice versa; when he lives mainly to satisfy an animal craving; when he finds himself unable to resist the lure of his polar opposite, then he is a victim of and is controlled by the lowest part of his nature, the animal.

Một người chí nguyện hướng đến Con đường Đệ tử phải tranh đấu với vấn đề tính dục. **Tự buông thả và để cho bất kỳ bộ phận nào của cơ thể mình kiểm soát luôn luôn là điều sai lầm không thể tránh khỏi.** Khi toàn bộ tâm trí của một người bị ám ảnh bởi ý nghĩ về phụ nữ, hay ngược lại, toàn bộ tâm trí của người phụ nữ bị ám ảnh bởi tư tưởng về người đàn ông; khi người đó sống chủ yếu để thỏa mãn ham muốn thú vật; khi y thấy mình không thể chống lại sự quyến rũ của đối cực của mình, khi đó y là một nạn nhân và bị kiểm soát bởi phần thấp nhất của bản chất của mình, bản chất động vật.

But when man recognizes his physical functions as a divine heritage, and his equipment as having been given him for the good of the group and to be rightly used for the benefit of the human family, then we shall see a new motivating impulse underlying human conduct where sex is concerned. We shall see the elimination of promiscuity, with its attendant evil, [49] disease. We shall see the

Nhưng khi **con người nhận ra các chức năng thể chất của mình như là một di sản thiêng liêng**, và **trang bị của y được trao cho y vì lợi ích của nhóm và được sử dụng đúng đắn cho lợi ích của gia đình nhân loại, chúng ta sẽ thấy một động lực mới đằng sau hành vi của con người trong quan hệ tình dục**. Chúng ta sẽ thấy việc loại bỏ sự chung chạ bừa bãi kèm theo đó là các bệnh tật liên quan [49]. Chúng ta sẽ thấy giải pháp cho vấn đề

solution of the problem of too many children and, incidentally, easement of the economic problem. **Through right control of the sex function and its relegation to the purpose for which it exists (the carrying onward of the human family and the providing of bodies whereby souls call gain experience) then right use will be made of sex.** Then, passion, Lust, self-gratification, disease, and over-population will die out in the world. **Matter will no longer be prostituted to selfish desire, and the relation between the sexes will be governed by understanding of divine purpose and skill-in-action.**

có quá nhiều trẻ em, và đồng thời, góp phần giảm nhẹ vấn đề kinh tế. **Thông qua sự kiểm soát đúng đắn chức năng tình dục và điều tiết nó với mục đích mà nó tồn tại (sự duy trì gia đình nhân loại và việc cung cấp các cơ thể qua đó linh hồn có thể thu nhận kinh nghiệm), khi đó tính dục sẽ được sử dụng đúng đắn**. Khi đó, dục vọng, ham muốn, sự tự thỏa mãn, bệnh tật và sự gia tăng dân số quá mức sẽ biến mất dần trên thế giới. **Vật chất sẽ không còn bị lợi dụng cho dục vọng ích kỷ, và mối quan hệ giữa các giới sẽ bị chi phối bởi sự hiểu biết về mục đích thiêng liêng và kỹ năng hành động.**

Two points of view are equally wrong: in the one case we have practices taught which lead eventually to sexual orgies. These have been dignified by the name of sex magic, and in the sexual orgasm, deliberately induced, a man is led to believe that the physical sex act is his highest point of spiritual opportunity and that, at such a moment, he can touch, if he will, the kingdom of Heaven.

Hai quan điểm đều sai lầm như nhau: trong một trường hợp, chúng ta có những thực hành được dạy mà cuối cùng dẫn đến các hành vi tình dục bừa bãi. Những điều này đã được khoác dưới tên ma thuật tình dục, và trong sự cực khoái tình dục được cố ý gây ra, một người được dẫn dắt để tin rằng hành vi tình dục thể chất là điểm cao nhất của cơ hội tinh thần của y và tại thời điểm đó, y có thể chạm vào, nếu y muốn, vương quốc Thiên Đàng.

The other attitude, which makes marriage and all expression of the sex life a sin for a disciple and which says that a man cannot be pure in the truly spiritual aspect if he marries and raises a family, is as devastatingly dangerous. There is no state of consciousness and no condition of life in which it is impossible for a man to function as a son of God. If it is not possible for a man to live the life of discipleship and the life of initiation and, with due self-control and understanding, live a normal, balanced sex life; then there is a department of human expression in which divinity is helpless, and this I refuse to recognize. There is no department of life, no field of expression, no meeting of obligation, no use of the physical

Thái độ khác, cho rằng hôn nhân và mọi biểu hiện của đời sống tính dục là tội lỗi đối với một đệ tử và nói rằng một người không thể trong sạch theo khía cạnh thật sự tinh thần nếu y kết hôn và nuôi nấng gia đình, cũng nguy hiểm một cách tàn phá. Không có trạng thái tâm thức nào và không có điều kiện sống nào mà trong đó một người không thể hoạt động như một con của Thượng đế. Nếu một người không thể sống cuộc sống của địa vị đệ tử và cuộc sống của điểm đạo, và với sự tự chủ và thấu hiểu thích đáng, sống một đời sống tính dục bình thường, cân bằng; thì có một lĩnh vực biểu hiện của con người mà trong đó thiên tính bất lực, và điều này Tôi từ chối thừa nhận. Không có lĩnh vực sống nào, không có phạm vi biểu hiện

apparatus, in which the soul cannot fulfil the part of the dominating factor and all things be done truly to the glory of God. But the soul must control, and not the lower nature. People forget that some of the greatest of the world initiates married; that the Buddha married and had a son, and must have been an initiate of high degree when he entered into the married state. [50] **They forget that Moses, David the Psalmist, and many of the outstanding figures in the world of mysticism in both hemispheres, were married and raised families**.

nào, không có việc thực hiện nghĩa vụ nào, không có sử dụng bộ máy hồng trần nào, mà trong đó linh hồn không thể hoàn thành vai trò là nhân tố chi phối và mọi việc được thực hiện thật sự cho vinh quang của Thượng đế. Nhưng linh hồn phải kiểm soát, chứ không phải bản chất thấp hơn. Mọi người quên rằng một số trong những điểm đạo đồ vĩ đại nhất của thế giới đã kết hôn; rằng Đức Phật đã kết hôn và có một người con trai, và hẳn đã là một điểm đạo đồ cấp bậc cao khi Ngài bước vào trạng thái hôn nhân. [50] Họ quên rằng Moses, David nhà Thánh vịnh, và nhiều nhân vật nổi bật trong thế giới thần bí học ở cả hai bán cầu, đã kết hôn và nuôi nấng gia đình.

Disciples belong to all races, both in the occident and in the orient, and the attitude of different races towards sex is widely diversified. Standards of conduct differ. The legality or the illegality of relations varies. Different epochs and different civilizations have seen relationships that were legal at one time, and illegal at another. Some races are monogamous and some races are polygamous. In some civilizations the woman is regarded as the dominant factor, and in others the man. Down the ages sex perverts, homosexuals, true and spurious, have been with us, and today is probably no worse than 5,000 years ago, except that everything is now dragged out into the light, which is good. Everybody talks about the problem; and the rising generation are asking in no uncertain tones: “What about sex? What is right and what is wrong?” How can they be expected to deal with a question which has been discussed, seemingly in the most futile manner, down the ages?

Các đệ tử thuộc về mọi chủng tộc, cả ở phương Tây lẫn phương Đông, và thái độ của các chủng tộc khác nhau đối với giới tính thì đa dạng rộng rãi. Những tiêu chuẩn về hành vi khác nhau. Tính hợp pháp hay bất hợp pháp của các mối quan hệ thay đổi. Những kỷ nguyên khác nhau và những nền văn minh khác nhau đã chứng kiến các mối quan hệ hợp pháp tại thời điểm này, và bất hợp pháp tại thời điểm khác. Một số chủng tộc theo chế độ một vợ một chồng và một số chủng tộc theo chế độ đa thê. Trong một số nền văn minh, người phụ nữ được coi là nhân tố chi phối, và trong những nền văn minh khác thì là người đàn ông. Qua các thời đại, những kẻ đồi bại tính dục, những người đồng tính luyến ái, thật và giả, đã ở cùng chúng ta, và ngày nay có lẽ không tệ hơn 5.000 năm trước, trừ việc bây giờ mọi thứ đều được kéo ra ánh sáng, điều này là tốt. Mọi người đều nói về vấn đề này; và thế hệ đang lớn lên đang hỏi một cách không mơ hồ: "Còn về tính dục thì sao? Cái gì đúng và cái gì sai?" Làm sao có thể mong đợi họ giải quyết một câu hỏi đã được thảo luận, dường như theo cách vô ích nhất, qua các thời đại?

Here it is pertinent to note that Minos, King of Crete, who owned the sacred bull also possessed the maze in which the Minotaur lived, and the maze has ever been the symbol of the great illusion. The word “maze” comes from an old English word, meaning to bewilder, to confuse, to puzzle. **The island of Crete with its maze and its bull is an outstanding symbol of the great illusion. It was separated from the mainland, and illusion and bewilderment are characteristics of the separated self, but not of the soul on its own plane, where group realities and universal truths constitute its kingdom**. **The bull, to Hercules, typified animal desire, and the many aspects of desire in the world of form which, in their totality, constitute the great illusion.** The disciple, like Hercules, is a separated unit, divided from the mainland, the symbol of the group, by the world of illusion and the maze in which he lives. The bull of desire has to be caught and mastered and chased from one point to another [51] in the life of the separated self, until the time comes when the aspirant can do what Hercules succeeded in doing: **ride the bull. To ride an animal, in the ancient myths, signifies control. *The bull is not slaughtered, it is ridden and guided, and under the mastery of the man.***

Ở đây, thật thích đáng khi lưu ý rằng Minos, Vua của Crete, người sở hữu con bò đực thiêng liêng cũng sở hữu mê cung trong đó Minotaur sống, và mê cung từ lâu đã là biểu tượng của ảo tưởng vĩ đại. Từ "maze" (mê cung) bắt nguồn từ một từ tiếng Anh cổ, có nghĩa là làm bối rối, làm lẫn lộn, làm hoang mang. **Đảo Crete với mê cung và con bò đực của nó là một biểu tượng nổi bật của ảo tưởng vĩ đại. Nó tách rời khỏi đất liền, và ảo tưởng và sự hoang mang là những đặc điểm của cái ngã tách biệt, nhưng không phải của linh hồn trên cõi của chính nó, nơi các thực tại nhóm và các chân lý phổ quát tạo thành vương quốc của nó**. **Đối với Hercules, con bò đực tượng trưng cho dục vọng thú vật, và nhiều khía cạnh của dục vọng trong thế giới hình tướng mà, trong toàn thể của chúng, tạo thành ảo tưởng vĩ đại.** Đệ tử, giống như Hercules, là một đơn vị tách biệt, phân chia khỏi đất liền, biểu tượng của nhóm, bởi thế giới ảo tưởng và mê cung mà y sống trong đó. Con bò đực của dục vọng phải được bắt và làm chủ và đuổi từ điểm này đến điểm khác [51] trong cuộc sống của cái ngã tách biệt, cho đến khi thời điểm đến mà người chí nguyện có thể làm những gì Hercules đã thành công trong việc làm: cưỡi con bò đực. Cưỡi một con vật, trong các thần thoại cổ đại, biểu thị sự kiểm soát. Con bò đực không bị giết thịt, nó được cưỡi và dẫn dắt, và dưới sự làm chủ của con người.

There are potencies and faculties hidden in the human being that, when developed and unfolded, may bring new powers to bear upon this problem. But, in the meantime, what shall the aspirant do? Certain suggestions may be made:

Có những mãnh lực và khả năng tiềm ẩn trong con người, khi được phát triển và khai mở, có thể mang lại những năng lực mới để giải quyết vấn đề này. Nhưng trong lúc chờ đợi điều đó xảy ra, người chí nguyện nên làm gì? Một số gợi ý có thể được đưa ra:

1. *Ride, control and master the bull* and let the aspirant remember that the bull has to be ridden across the waters to the mainland; which means that the solution of the whole

1. *Cưỡi, kiểm soát và làm chủ con bò,* và hãy để người chí nguyện nhớ rằng con bò phải được cưỡi trên mặt nước đến đất liền; có nghĩa là giải pháp của toàn bộ vấn đề tình

sex problem will come when the disciple subordinates his separated personal island self to group purpose and endeavor, and begins to rule his life by the question, “What is best for the group with which I am associated?” It is by doing this that the bull is ridden to the mainland.

dục sẽ đến khi đệ tử đặt cái ngã cá nhân biệt lập như một hòn đảo của mình dưới mục đích và nỗ lực tập thể, và bắt đầu cai quản cuộc sống của mình bằng câu hỏi, "Điều gì là tốt nhất cho nhóm mà Tôi liên kết?" Chính bằng cách này mà con bò được cưỡi đến đất liền.

2. *Use common sense.* The ancient meaning of the word “common sense” was that there was a sense which synthesized and unified the five senses and so constituted a “common sense”, literally, the mind. Let the aspirant use his mind, and through the medium of intelligent perception, guide and control the bull of desire. If common sense is used, certain dangers will be avoided. There is a danger in the method of many aspirants in inhibiting or shutting off all sex expression. Physiologically they may succeed, but the experience of psychologists and teachers is that where inhibition and a drastic suppression is imposed upon the organism, the result is some form of nervous or mental complex. **Many physically clean people have unclean minds. Many who would scorn the practise of any of the sex perversions and who hold that marriage is not for the disciple, have mental apparatuses which will not bear investigation. Their minds and their interpretations of other people’s actions are so salacious and their capacity to think evil so great, that, dangerous as this may sound, one feels that it would be better [52] for them to be ridden by the bull of desire than to continue their present practice of substituting mental indulgence for outer sin**. A clean mind and a pure heart, a rightly organized and rightly used physical body, conformity to the laws of the land in which his destiny is cast, utter consideration for the welfare of those with whom he is

2. *Sử dụng lương tri.* Ý nghĩa cổ xưa của từ “lương tri” là có giác quan tổng hợp và thống nhất năm giác quan, và do đó tạo nên một “giác quan chung”, theo nghĩa đen là tâm trí. Hãy để người chí nguyện sử dụng tâm trí của mình, và thông qua phương tiện nhận thức thông minh, hướng dẫn và kiểm soát con bò của ham muốn. Nếu lương tri được sử dụng, một số nguy hiểm sẽ được tránh khỏi. Có một mối nguy hiểm trong phương pháp của nhiều người chí nguyện trong việc ức chế hoặc dập tắt tất cả các biểu hiện tình dục. Về mặt sinh lý họ có thể thành công, nhưng kinh nghiệm của các nhà tâm lý học và các huấn sư là khi sự ức chế và đàn áp mạnh mẽ được áp đặt lên cơ thể, kết quả sẽ là một dạng rối loạn thần kinh hoặc tinh thần. **Nhiều người sạch sẽ về thể chất lại có tâm trí ô uế. Nhiều người sẽ khinh miệt việc thực hành bất kỳ lệch lạc tính dục nào và những người cho rằng hôn nhân không dành cho người đệ tử, lại có những bộ máy tâm trí không chịu nổi sự xem xét kỹ. Tâm trí của họ và sự giải thích của họ về hành động của người khác rất tục tĩu, khả năng của họ nghĩ đến cái ác quá lớn đến mức nguy hiểm khiến người ta nghĩ rằng tốt hơn [52] là để họ bị con bò dục vọng cưỡi, còn hơn là tiếp tục thực hành hiện tại của họ, thay thế tội lỗi bên ngoài bằng sự buông thả trong tư tưởng.** Một thể trí sạch sẽ và trái tim thuần khiết, thể xác được tổ chức đúng đắn và sử dụng đúng đắn, phù hợp với luật lệ của xứ sở của y, hoàn toàn cân nhắc về phúc lợi của những người mà y có liên quan và một đời

associated, and a life of loving service: these constitute the ideals of the aspirant.

3. *A right understanding, of the meaning, of celibacy.* The word means "single" and the meaning usually given to the word is, to refrain from the marriage relation. Many young men and women, driven by spiritual desire and under the influence of the thought-form of the church during the Middle Ages, with its many monasteries and convents, believe that for them the celibate state is essential and right, and are puzzled when they find that complexes result. **But may it not be that the true celibacy has been expressed for us in the words of Christ, when he said, "If thine eye be single, thy whole body shall be full of light"? May it not be that true celibacy is the refusal of the soul any longer to identify itself with the form? May not the real marriage relation, of which the physical plane relation is but the symbol, be that of the union of the soul and the form, the positive spirit aspect and the negative mother-matter?**

Let the soul be single in its purpose and freed from the thralldom of matter, and then right action and a right point of view will inevitably be the characteristics of the physical plane life. Let the soul ride the form, controlling and mastering it, and then it will surely know its right obligations. It will recognize the relation that it should hold to other human beings, whether its destiny is to be that of husband or wife, father or mother, brother or sister, friend or companion. Through right use of the form and right understanding of purpose, through right orientation to reality and right use of spiritual energy, the soul will act as the controlling factor and the whole body will be full of light. Through

sống phụng sự trong yêu thương: đây là những lý tưởng của người chí nguyện.

3. *Một sự hiểu biết đúng đắn, về ý nghĩa, của sự độc thân.* Từ celibacy (độc thân) có nghĩa là "duy nhất", và ý nghĩa thông thường được gán cho từ này là từ bỏ quan hệ hôn nhân. Nhiều thanh niên và phụ nữ, được thúc đẩy bởi ham muốn tinh thần và dưới ảnh hưởng của hình tư tưởng của Giáo Hội trong thời Trung Cổ, với nhiều tu viện của nó, tin rằng đối với họ, tình trạng độc thân là điều cần thiết và đúng đắn, nhưng họ ngạc nhiên khi thấy rằng các phức cảm nảy sinh. **Nhưng chẳng phải sự thật về sự độc thân thực sự đã được bày tỏ cho chúng ta trong lời của Đức Christ, khi Ngài Phán rằng, "Nếu mắt ngươi nhất tâm, toàn thân ngươi sẽ đầy ánh sáng"? Chẳng phải rằng sự độc thân thực sự là linh hồn từ chối tiếp tục đồng hóa chính nó với hình tướng? Chẳng phải rằng mối quan hệ hôn nhân thực sự, mà hôn nhân trên cõi trần là biểu tượng, là sự kết hợp của linh hồn và hình thể, giữa khía cạnh tinh thần dương và người mẹ vật chất âm?**

Hãy để linh hồn nhất tâm trong mục đích của nó và được giải phóng khỏi sự kiểm soát của vật chất, và khi đó hành động đúng và một quan điểm đúng đắn chắc chắn sẽ là những đặc điểm của cuộc sống trần gian. Hãy để linh hồn cưỡi hình thể, kiểm soát và làm chủ nó, và khi đó nó chắc chắn sẽ biết nghĩa vụ đúng đắn của nó. Nó sẽ nhận ra mối quan hệ mà nó nên giữ với người khác, cho dù định mệnh của nó là vợ hay chồng, cha hoặc mẹ, anh em trai hoặc chị em gái, bạn bè hoặc người đồng hành. Thông qua việc sử dụng đúng hình thể và hiểu đúng mục đích, thông qua định hướng đúng về thực tại và sử dụng đúng năng lượng tinh thần, linh hồn sẽ đóng vai trò là yếu tố kiểm soát và toàn thân sẽ tràn đầy ánh sáng.

control, through the use of common sense, by a right understanding of celibacy, and by [53] identification with group purpose, the disciple will arrive at liberation from the control of sex. He will succeed in following the example of Hercules and will ride the bull of desire over to the mainland where, in the Temple of God, he will hand it over into the care of the Cyclops who were early initiates, having the single eye about which we have been speaking, the eye of Shiva, the Bull's eye in the constellation Taurus. **For Hercules himself was not only the disciple, but he was, in his lower nature, the bull, and in his higher nature the Cyclops.**

Thông qua sự kiểm soát, thông qua việc sử dụng lương tri, bởi *sự hiểu biết đúng đắn về sự độc thân*, và bằng cách đồng hoá [53] với mục đích nhóm, người đệ tử sẽ đạt đến sự giải thoát khỏi sự kiểm soát của tình dục. Y sẽ thành công trong việc làm theo gương của Hercules, sẽ cưỡi con bò dục vọng đến đất liền, vào trong Đền thờ của Thượng đế, y sẽ giao việc chăm sóc nó cho các Cyclops là những điểm đạo đồ thuở xưa, những người có một con mắt duy nhất, mà như chúng ta đã nói, đó là con mắt của Shiva, con mắt của con bò trong chòm sao Kim Ngưu. Vì Hercules không chỉ là một đệ tử, mà trong bản chất thấp của mình, chàng còn là con bò, và trong bản chất cao là các Người Khổng Lồ Một Mắt.

When the bull of desire has been handed over to the Cyclops, to the initiate with the single eye, which is himself, the soul, the three divine aspects, will begin to manifest: Brontes, Steropes and Arges will guard the sacred bull, and Hercules, the disciple, will no longer have any responsibility. Brontes is the symbol of the first aspect of God, the Father who spoke and is the creative sound. Steropes means lightning, or light, and is the second aspect, the soul. Arges means whirling activity, the third aspect of divinity, expressing itself in the intense activity of physical plane life. These divine aspects constitute the controlling factor and once they have gained possession of the sacred bull, the problem of Hercules is solved.

Khi con bò đực của dục vọng đã được trao cho các Cyclops, cho điểm đạo đồ với con mắt duy nhất, chính là bản thân y, linh hồn, ba phương diện thiêng liêng, sẽ bắt đầu biểu hiện: Brontes, Steropes và Arges sẽ canh giữ con bò đực thiêng liêng, và Hercules, đệ tử, sẽ không còn bất kỳ trách nhiệm nào nữa. Brontes là biểu tượng của phương diện thứ nhất của Thượng đế, Đức Chúa Cha đã phán và là âm thanh sáng tạo. Steropes có nghĩa là chớp, hay ánh sáng, và là phương diện thứ hai, linh hồn. Arges có nghĩa là hoạt động xoay cuồng, phương diện thứ ba của thiên tính, tự biểu hiện trong hoạt động mãnh liệt của đời sống cõi hồng trần. Những phương diện thiêng liêng này tạo thành nhân tố kiểm soát, và một khi chúng đã giành được quyền sở hữu con bò đực thiêng liêng, vấn đề của Hercules được giải quyết.

The two Keywords of Taurus are (From *Esoteric Astrology, p. 403*):

Hai chủ âm của Kim Ngưu là (Từ Chiêm Tinh Học Nội Môn, tr. *403*):

"Let struggle be undismayed". (The Form Aspect.)

"Hãy để sự đấu tranh không nao núng". (Phương diện Hình Tướng.)

“I see and when the Eye is opened, all is light”. (The Soul Aspect.) [54]

“Tôi thấy, khi Mắt đã mở ra, tất cả là ánh sáng”. (Phương diện Linh Hồn.) [54]

LABOR III
Gathering the Golden Apples of the Hesperides—Part 1

(Gemini, May 21st—June 20th)

The Myth

The great Presiding One, within the Council Chamber of the Lord, had watched the labors of the son of man who is a son of God. He and the Teacher saw the third great Gate, opening before the son of man, revealing a new chance to tread the *Way*. They noted how the laborer arose and prepared to enter on his task.

Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại, trong Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể, đã dõi theo những kỳ công của người con của nhân loại, vốn cũng là Người Con của Thượng đế. Ngài và Huấn sư đã thấy Cửa Lớn thứ ba mở ra trước người con của nhân loại, hé lộ một cơ hội mới để bước đi trên Con Đường. Các Ngài ghi nhận cách người lao động đứng dậy và chuẩn bị bước vào nhiệm vụ của mình.

"Send out the word to guard the sacred tree. Let Hercules unfold the power to search without discouragement, deception or too great a speed. Let perseverance now be called upon. He has done well so far."

"Hãy truyền lệnh canh giữ cây thiêng. Hãy để Hercules khai mở năng lực tìm kiếm mà không nản chí, không bị lừa dối, cũng không quá vội vàng. Giờ đây hãy kêu gọi sự kiên trì. Cho đến lúc này, y đã làm rất tốt."

And thus the word went forth.

Và thế, lời được phát ra.

Far in a distant country grew the sacred tree, the tree of wisdom, and on it grew the golden apples of the Hesperides. The fame of these sweet fruits had gone to distant lands, and all the sons of men who knew themselves to be likewise the sons of God desired them. Hercules, too, knew of these fruits, and when the word went forth to seek for them he sought the Teacher, asking Him the way to go and find the sacred tree and pick the apples.

Ở một miền đất xa xôi, cây thiêng sinh trưởng, cây minh triết, và trên đó mọc những quả táo vàng của các Hesperides. Danh tiếng của những trái ngọt này đã vang xa đến các vùng đất xa xôi, và tất cả những người con của nhân loại, những ai biết mình cũng là Con của Thượng đế, đều khát khao chúng. Hercules cũng biết về những trái cây ấy, và khi lời truyền vang lên, kêu gọi hãy đi tìm chúng, chàng đã tìm đến Huấn sư, cầu hỏi con đường để đến cây thiêng và hái lấy những quả táo.

"Tell me the way, O Teacher of my soul. I seek the apples and I need them quickly for my use. Show me the quickest way and I will go!"

"Hãy chỉ cho con con đường, hỡi Huấn sư của linh hồn con. Con tìm kiếm những quả táo ấy và con cần chúng gấp cho việc sử dụng của mình. Xin chỉ cho con con đường nhanh nhất, và con sẽ đi ngay!"

"Not so, my son", replied the Teacher, "the way is long. Two things alone I will confide to you, and then it is for you to prove the truth of what I say. Remember that the sacred tree is [55] guarded well. Three maidens fair cherish the tree, protecting well its fruit. A dragon with one hundred heads protects the maidens and the tree. Guard thyself well from strength too great for thee, from wiles too subtle for thy comprehension. Watch well. The second thing that I would say to thee is that thy search will carry thee where five great tests will meet thee on the *Way*. Each will afford thee scope for wisdom, understanding, skill and opportunity. Watch well. I fear, my son, that you will fail to recognize these points upon the *Way*. But time alone will show; God speed thee in thy search."

"Không phải vậy, con trai của ta," Huấn sư đáp, "con đường thì dài. Chỉ hai điều ta sẽ nói cho con biết, rồi chính con phải tự chứng nghiệm chân lý trong lời ta nói. Hãy nhớ rằng cây thiêng được canh giữ cẩn mật [55]. Ba trinh nữ mỹ lệ chăm nom cây, bảo vệ quả của nó. Một con rồng trăm đầu bảo vệ các trinh nữ và cây thiêng. Hãy tự giữ mình trước sức mạnh vượt quá khả năng của con, trước những mưu mẹo quá tinh vi so với sự hiểu biết của con. Hãy tỉnh thức. Điều thứ hai ta muốn nói với con là: cuộc tìm kiếm của con sẽ đưa con đến nơi năm thử thách lớn sẽ gặp con trên *Con Đường*. Mỗi thử thách sẽ mở ra cho con cơ hội vận dụng minh triết, thấu hiểu, kỹ năng và thời cơ. Hãy cẩn trọng. Con trai của ta, Ta e rằng con sẽ không nhận ra những điểm này trên *Con Đường*. Nhưng chỉ thời gian mới cho thấy; cầu mong Thượng đế gia hộ cho con trong cuộc tìm kiếm của con."

With confidence, because success nor failure held for him a claim, Hercules went forth upon the *Way*, sure of himself, his wisdom and his strength. Through the third Gate he passed, going due north. Throughout the land he passed, seeking the sacred tree, but found it not. All men he met he questioned, but none could guide him on his way; none knew the place. Time passed, yet still he sought, wandering from place to place and returning oft upon his steps to the third Gate. Sad and discouraged, still he sought **on every hand**.

Với sự tự tin, bởi vì thành công hay thất bại đều không còn chi phối chàng, Hercules bước ra trên *Con Đường*, tin tưởng vào chính mình, vào minh triết và sức mạnh của mình. Qua Cửa thứ ba, chàng bước đi, hướng thẳng về phương bắc. Chàng đi qua khắp vùng đất tìm kiếm cây thiêng, nhưng không tìm thấy. Chàng hỏi tất cả những người chàng gặp, nhưng không ai có thể chỉ đường cho chàng; không ai biết nơi ấy. Thời gian trôi qua, chàng vẫn tìm kiếm, lang thang từ nơi này sang nơi khác và thường xuyên quay trở lại Cửa thứ ba. Buồn bã và nản lòng, chàng vẫn tìm kiếm khắp mọi phía.

The Teacher, watching from afar, sent Nereus to see if he could aid. Time and again he came, in varying form and with differing words of truth, but Hercules responded not, nor knew him for the messenger he was. Skilled though he was in speech and wise with the deep wisdom of a son of God,

Vị Huấn sư, theo dõi từ xa, đã sai Nereus đến xem liệu ông có thể giúp được gì chăng. Hết lần này đến lần khác, với những hình dạng khác nhau và những lời chân thật khác nhau, Nereus đến gặp, nhưng Hercules không đáp ứng, cũng không nhận ra ông là sứ giả. Dù giỏi về ngôn từ và minh triết sâu

Nereus failed, for Hercules was blind. He did not recognize the help so subtly proffered. Returned at length with sadness to the Teacher, Nereus spoke of failure.

xa như một Người Con của Thượng đế, Nereus vẫn thất bại, bởi Hercules đã mù lòa. Chàng không nhận ra sự trợ giúp được đưa ra một cách tinh tế. Cuối cùng, trở về với nỗi buồn, Nereus thưa với Huấn sư về sự thất bại.

"The first of the five lesser tests is passed," replied the Teacher, and failure marks this stage. Let Hercules proceed."

"Thử thách nhỏ thứ nhất trong năm thử thách đã qua," Huấn sư đáp, "và thất bại đánh dấu giai đoạn này. Hãy để Hercules tiếp tục."

Finding no sacred tree upon the northern way, Hercules turned towards the south and in the place of darkness continued with his search. At first he dreamed of quick success, but Antaeus, the serpent, met him on that way and wrestled with him, overcoming him at every point. [56]

Không tìm thấy cây thiêng trên con đường phương bắc, Hercules quay về phương nam và tiếp tục tìm kiếm trong vùng tối tăm. Ban đầu chàng mơ về thành công nhanh chóng, nhưng Antaeus, con rắn, đã gặp chàng trên con đường ấy và vật lộn với chàng, đánh bại chàng ở mọi điểm [56].

"He guards the tree," said Hercules, "this I was told, so near him must be the tree. I must break down his guard and, thus destroying him, break down and pluck the fruit." Yet, wrestling with much strength, he conquered not.

Hercules nói, "ta được báo cho biết y canh giữ cây thiêng, vì vậy, hẳn cây thiêng phải ở gần y. Ta phải phá vỡ sự canh giữ của y, và bằng cách tiêu diệt y, ta sẽ phá vỡ và hái lấy quả." Nhưng dù vật lộn với tất cả sức mạnh, chàng vẫn không chiến thắng.

"Where lies my fault?" said Hercules. "Why can Antaeus conquer me? E'en when an infant I destroyed a serpent in my cot. With my own hands I strangled it. Why fail I now?"

"Lỗi của ta ở đâu?" Hercules nói. "Vì sao Antaeus lại có thể đánh bại ta? Ngay khi còn là một đứa trẻ sơ sinh, ta đã giết một con rắn trong nôi của mình. Chính tay ta đã bóp chết nó. Vì sao giờ đây ta lại thất bại?"

Wrestling again with all his might, he grasped the serpent with both hands, lifting it high in air, away from off the ground. And lo! the deed was done: Antaeus, vanquished, spoke:

Một lần nữa vật lộn với tất cả sức lực, chàng nắm lấy con rắn bằng cả hai tay, nâng nó cao lên không trung, nhấc nó khỏi mặt đất. Và kìa! Công việc đã hoàn tất: Antaeus, bị khuất phục, lên tiếng:

"I come again in different guise at the eighth Gate. Prepare again to wrestle."

"Ta sẽ trở lại trong hình dạng khác ở Cửa thứ tám. Hãy chuẩn bị để vật lộn với ta lần nữa."

The Teacher, gazing from afar, saw all that happened, and to the great Presiding One who sits within the Council Chamber of the Lord he spoke, reporting on the deed.

Vị Huấn sư, theo dõi từ xa, đã thấy tất cả những gì xảy ra, và Ngài nói với Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại, Đấng ngự trong Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể, tường thuật lại hành động ấy.

"The second test is passed. The danger is surmounted. Success at this point marks his way."

"Thử thách thứ hai đã được vượt qua. Nguy hiểm đã được khắc phục. Thành công ở điểm này đánh dấu con đường của y."

And the great Presiding One replied: "Let him proceed."

Và Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại đáp: "Hãy để y tiếp tục."

Happy and confident, Hercules went on, sure of himself and with new courage for the search. Now to the west he turned himself and, turning thus, he met disaster. He entered without thought upon the third great test and failure met him and for long delayed his steps.

Hân hoan và tự tin, Hercules tiếp tục tiến bước, vững tin vào chính mình và với lòng can đảm mới cho cuộc tìm kiếm. Giờ đây chàng quay về phương tây, và khi quay như vậy, chàng gặp tai họa. Không suy nghĩ, chàng bước vào thử thách lớn thứ ba, và thất bại đã đến với chàng, khiến bước chân chàng bị trì hoãn rất lâu.

For there he met Busiris, the great arch-deceiver, son of the waters, of close kin to Poseidon. His is the work to bring delusion to the sons of men through words of seeming wisdom. He claims to know the truth and with quickness they believe. He speaks fair words saying:

Bởi tại đó, chàng gặp Busiris, kẻ lừa dối bậc nhất, con của các dòng nước, có mối thân thuộc gần gũi với Poseidon. Công việc của hắn là gieo rắc ảo tưởng cho những người con của nhân loại thông qua những lời lẽ dường như đầy minh triết. Hắn tự nhận biết chân lý, và người ta nhanh chóng tin hắn. Hắn nói những lời êm tai rằng:

"I am the teacher. To me is given knowledge of the truth and sacrifice for me. Accept the way of life through me. I know, but no-one else. My truth is right. All other truth is wrong and false. Hark to my words; stay with me and be saved."

"Ta là huấn sư. Tri thức về chân lý được ban cho ta, và sự hy sinh dành cho ta. Hãy chấp nhận con đường sống qua ta. Chỉ ta biết, không ai khác biết. Chân lý của ta là đúng. Mọi chân lý khác đều sai lạc và giả dối. Hãy lắng nghe lời ta; hãy ở lại với ta và được cứu rỗi."

And Hercules obeyed, and daily weakened on [57] the early way (third test) seeking no further for the sacred tree. His strength was sapped. He loved, adored Busiris, and

Và Hercules đã vâng theo, từng ngày một, chàng suy yếu trên con đường ban đầu [57] (thử thách thứ ba), không còn tìm kiếm cây thiêng nữa. Sức lực của chàng bị hút cạn.

accepted all he said. Weaker from day to day he grew, until there came a day when his loved teacher bound him to an altar and kept him bound throughout a year.

Chàng yêu mến, tôn thờ Busiris, và chấp nhận mọi điều hắn nói. Từng ngày một chàng trở nên yếu đuối hơn, cho đến khi có một ngày, vị huấn sư được chàng yêu mến ấy trói chàng vào một bàn thờ và giữ chàng bị trói suốt một năm.

Suddenly one day, when struggling to be free, and slowly seeing Busiris for what he was, words spoken long ago by Nereus came to his mind:

Bỗng một ngày, khi vùng vẫy để được tự do, và dần dần thấy Busiris đúng như bản chất của hắn, những lời đã được Nereus nói từ lâu chợt hiện lên trong tâm trí y:

"Truth lies within yourself. There is a higher power and strength and wisdom in yourself. Turn inwards and there evoke the strength which is, the power which is the heritage of all the sons of men who are the sons of God."

"Chân lý nằm trong chính con. Có một quyền năng, sức mạnh và minh triết cao hơn ở trong con. Hãy quay vào bên trong, và tại đó khơi dậy sức mạnh vốn có, quyền năng vốn có, là di sản của tất cả những người con của nhân loại, những ai là Con của Thượng đế."

Silent lie lay a prisoner on the altar, bound to its corners four for one whole year. Then, with the strength which is the strength of all the sons of God, he broke his bonds, seized the false teacher (who had seemed so wise) and bound him to the altar in his place. He spoke no word, but left him there to learn.

Y nằm im lặng trên bàn thờ, bị trói vào bốn góc trong suốt một năm tròn. Rồi, với sức mạnh vốn là sức mạnh của tất cả các Người Con của Thượng đế, chàng bứt đứt xiềng xích, tóm lấy vị huấn sư giả dối (kẻ đã từng tỏ ra đầy minh triết) và trói hắn vào bàn thờ thay cho mình. Chàng không nói một lời, mà bỏ đi, để hắn ở lại đó mà học hỏi.

The watching Teacher, from afar, noted the moment of release, and turning to Nereus said:

Vị Huấn sư, dõi theo từ xa, ghi nhận khoảnh khắc giải thoát, và quay sang Nereus mà nói:

"The third great test is passed. You taught him how to meet it and in due time he profited. Let him go forward on the *Way* and learn the secret of success.

"Thử thách lớn thứ ba đã được vượt qua. Người đã dạy y cách đối diện với nó, và đến đúng lúc y thụ hưởng từ bài học. Hãy để y tiếp tục bước đi trên Con Đường và học lấy bí mật của thành công."

Chastened, yet full of questioning relief, Hercules continued with his search and wandered far. The year, spent prone upon the altar, had taught him much. He went with greater wisdom on his way.

Đã được uốn nắn, nhưng vẫn tràn đầy cảm giác nhẹ nhõm và những câu hỏi, Hercules tiếp tục cuộc tìm kiếm và lang thang xa hơn nữa. Một năm nằm sấp trên bàn thờ đã dạy cho chàng nhiều điều. Chàng bước đi với

nhiều minh triết hơn trên con đường của mình.



Suddenly, he halted in his steps. A cry of deep distress smote on his ear. Some vultures circling o'er a distant rock caught his attention; then again the cry broke forth. Should he proceed upon his way, or should he seek the one who seemed in need and thus retard his steps? He pondered on the problem of delay; a year had now been lost; he felt the need for haste. Again a cry broke forth and Hercules, with rapid steps, sped to [58] his brother's help. He found Prometheus chained upon a rock, suffering dire agonies of pain, caused by the vultures plucking at his liver, thus slowly killing him. He broke the binding chain and freed Prometheus, chasing the vultures to their distant lair, and tending the sick man until he had recovered from his wounds. Then, with much loss of time, he again started to make his way.

Bỗng nhiên, chàng dừng bước. Một tiếng kêu đau khổ sâu sắc đập vào tai chàng. Những con kền kền bay lượn trên một mỏm đá xa xa thu hút sự chú ý của chàng; rồi một lần nữa tiếng kêu lại vang lên. Chàng nên tiếp tục con đường của mình, hay nên tìm đến người đang có vẻ cần được giúp đỡ và như vậy làm chậm bước tiến của mình? Chàng suy nghĩ về vấn đề của sự trì hoãn; một năm đã bị mất đi; chàng cảm thấy cần phải vội vàng. Lại một tiếng kêu vang lên, và Hercules, với những bước chân mau lẹ, lao đi [58] cứu giúp huynh đệ của mình. Chàng tìm thấy Prometheus bị xiềng vào một tảng đá, chịu đựng những cơn đau đớn tột cùng, do những con kền kền mổ vào gan Ông, từ từ giết chết Ông. Hercules bẻ gãy xiềng xích và giải thoát Prometheus, đuổi những con kền kền về hang ổ xa xôi của chúng, và chăm sóc người

bệnh cho đến khi Ông hồi phục khỏi những vết thương. Rồi, đã mất mát nhiều thời gian, chàng lại lên đường.

The Teacher, watching from afar, spoke to his seeking pupil these clear words, the first words spoken to him since he entered on his search:

Vị Huấn sư, theo dõi từ xa, đã nói với người đệ tử đang tìm kiếm của mình những lời rõ ràng này, những lời đầu tiên Ngài nói với chàng kể từ khi chàng bắt đầu cuộc tìm kiếm:

"The fourth stage on the way unto the sacred tree is passed. There has been no delay. The rule upon the chosen Path which hastens all success is, 'Learn to serve'."

"Giai đoạn thứ tư trên con đường dẫn đến cây thiêng đã được vượt qua. Không có sự trì hoãn nào cả. Quy luật trên Con Đường được chọn, quy luật làm cho mọi thành công được thúc đẩy, là: 'Hãy học cách phụng sự'."

The Presiding One, within the Council Chamber of the Lord, remarked:

Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại, trong Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể, nhận xét:

"He has done well. Continue with the tests."

"Y đã làm tốt. Hãy tiếp tục các thử thách."

Upon all ways the search went on, and north and south and east and west, the sacred tree was sought, but was not found. There came a day when, worn with fear and travelling, he heard a rumor from a passing pilgrim on the way that, near a distant mountain, the tree was to be found, the first true statement given him as yet. Therefore he turned his feet to the high mountains of the east and, on a bright and sunny day, he saw the object of his search and hastened then his steps.

Trên mọi nẻo đường, cuộc tìm kiếm vẫn tiếp diễn, bắc và nam, đông và tây, cây thiêng được tìm kiếm nhưng không được tìm thấy. Rồi có một ngày, mệt mỏi vì sợ hãi và đường xa, chàng nghe được một tin đồn từ một người hành hương đi ngang rằng, gần một ngọn núi xa xôi, cây thiêng có thể được tìm thấy — lời nói chân thật đầu tiên mà chàng nhận được cho đến lúc ấy. Vì vậy, chàng hướng bước chân về những ngọn núi cao của phương đông, và vào một ngày sáng sủa đầy nắng, chàng thấy đối tượng của cuộc tìm kiếm và liền vội vã tiến bước.

"Now I shall touch the sacred tree," he shouted in his joy, "surmount the guarding dragon; see the fair maidens of wide fame; and pluck the apples."

"Giờ đây ta sẽ chạm đến cây thiêng," chàng reo lên trong niềm vui, "vượt qua con rồng canh giữ; thấy những trinh nữ mỹ lệ lừng danh; và hái lấy những quả táo."



But again, he was arrested by a sense of deep distress. Atlas confronted him, staggering 'neath the load of worlds upon his back. His face was lined with suffering; his limbs were bowed with pain; his eyes were closed with agony; he asked no help; he saw not Hercules but stood bowed down with pain, with the weight of worlds. Hercules. trembling, watched and gauged the measure of the load and pain. He forgot about his search. [58] The sacred tree and apples faded from mind; he only sought to aid the giant and that without delay; forward he rushed and eagerly removed the load, lifting it off the shoulders of his brother onto his own back, shouldering the burden of the worlds himself. He closed his eyes, bracing himself with effort, and lo! the load rolled off, and he stood free, and likewise Atlas.

Nhưng một lần nữa, chàng bị chặn lại bởi một cảm giác đau khổ sâu sắc. Atlas đối diện với chàng, lảo đảo dưới gánh nặng của các thế giới trên lưng mình. Gương mặt Ngài hằn lên nỗi đau; tứ chi cong oằn vì khổ sở; đôi mắt khép lại trong thống khổ; Ngài không cầu xin sự giúp đỡ; Ngài không thấy Hercules, mà chỉ đứng đó, cúi gập dưới đau đớn, dưới sức nặng của các thế giới. Hercules, run rẩy, quan sát và ước lượng mức độ của gánh nặng và nỗi đau. Chàng quên mất cuộc tìm kiếm của mình. [58] Cây thiêng và những quả táo mờ dần khỏi tâm trí; chàng chỉ còn tìm cách giúp đỡ người khổng lồ ấy, và điều đó phải được thực hiện ngay tức thì. Chàng lao tới phía trước và nhiệt thành gỡ lấy gánh nặng, nhấc nó khỏi vai người huynh đệ và đặt lên chính lưng mình, tự gánh lấy sức nặng của các thế giới. Chàng nhắm mắt lại, gồng mình trong nỗ lực, và kìa! gánh nặng lăn khỏi, và chàng đứng tự do, và Atlas cũng vậy.

Before him stood the giant and in his hand he held the golden apples, offering them, with love, to Hercules. The search was o'er.

Trước mặt chàng là người khổng lồ, và trong tay ông cầm những quả táo vàng, trao chúng với tình thương cho Hercules. Cuộc tìm kiếm đã kết thúc.

The sisters three held still more golden apples, and pressed them likewise into his hands, and Aegle, that fair maid who is the glory of the setting sun, said unto him, placing an apple in his hand,

Ba chị em cầm những quả táo vàng khác và cũng đặt chúng vào tay chàng, và Aegle, trinh nữ mỹ lệ là vinh quang của mặt trời lặn, nói với chàng khi đặt một quả táo vào tay chàng:

"The *Way* to us is always marked by service. Deeds of love are signposts on the *Way*." Then Erytheia, who keeps the gate which all must pass before they stand alone before the great Presiding One, gave him an apple and upon its side, inscribed in light, was writ the golden word of *Service.* "Remember this," she said, "forget it not."

"Con đường đến với chúng ta luôn được đánh dấu bằng sự *Phụng Sự*. Những hành động yêu thương là các cột chỉ đường trên Con Đường." Rồi Erytheia, người canh giữ cánh cổng mà tất cả phải đi qua trước khi đứng một mình trước Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại, trao cho chàng một quả táo, và trên mặt của nó, được khắc bằng ánh sáng, là dòng chữ vàng, Phụng Sự. "Hãy nhớ điều này," nàng nói, "đừng bao giờ quên."

And lastly Hesperis came, the wonder of the evening star, and said to him with clarity and love, "Go forth and serve, and tread the way, from henceforth and for aye, of all world servers."

Và cuối cùng, Hesperis đến, kỳ diệu như ngôi sao buổi chiều, và nói với chàng bằng sự sáng rõ và tình thương: "Hãy đi ra và phụng sự, và từ nay cho đến mãi mãi, hãy bước đi trên con đường của tất cả những Người Phụng Sự Thế Gian."

"Then I give back these apples for those who follow on," said Hercules, and returned from whence he came.

"Vậy thì ta xin trao lại những quả táo này cho những ai đi sau," Hercules nói, và trở về nơi chàng đã đến.

Before the Teacher then he stood and rendered due account of all that had transpired. To him the Teacher gave the word of cheer and then with pointing finger indicated the fourth Gate and said to him:

Rồi chàng đứng trước Huấn sư và trình bày đầy đủ mọi điều đã xảy ra. Huấn sư ban cho chàng lời khích lệ, rồi với ngón tay chỉ dẫn, Ngài chỉ cho chàng Cửa thứ tư và nói:

"Pass through that Gate. Capture the doe and enter once again the Holy Place." [60]

"Hãy đi qua Cửa đó. Hãy bắt lấy con nai cái và một lần nữa bước vào Thánh Điện." [60]

The Nature of the Test—Bản Chất của Thử Thách

We come now to the third labor, in the sign Gemini, concerning predominantly the active work of the aspirant on the physical plane as he comes to an understanding of himself. Before this active work becomes possible there must be a cycle of interior thought and mystical longing; the striving after the vision and a subjective process carried on, perhaps for a very long time, before the man on the physical plane really begins the labor of unifying soul and body. This is the theme of this labor. It is in this physical plane achievement, and in the work of gaining the golden apples of wisdom, that the real test of the sincerity of the aspirant takes place. A longing to be good, a deep desire to ascertain the facts of the spiritual life, spasmodic efforts at self-discipline, at prayer and meditation, precede, almost inevitably, this real and steady effort.

Bây giờ chúng ta đến với kỳ công thứ ba trong dấu hiệu Song Tử, chủ yếu liên quan đến công việc tích cực của người chí nguyện trên cõi trần khi y bắt đầu hiểu biết về chính mình. Trước khi công việc tích cực này có thể thực hiện được, phải có một chu kỳ suy nghĩ nội tâm và sự khao khát thần bí; sự phấn đấu hướng về một tầm nhìn và một quá trình chủ quan diễn ra, có lẽ trong một thời gian rất dài, trước khi con người trên cõi trần thực sự bắt đầu công việc hợp nhất linh hồn và thân thể. Đây là chủ đề của kỳ công này. Chính trong thành tựu ở cõi trần này và trong việc đạt được những quả táo vàng của minh triết, mà cuộc kiểm tra thực sự về sự chân thành của người chí nguyện diễn ra. Khát khao trở nên tốt đẹp, một ước muốn sâu sắc để xác định những sự thật của đời sống tinh thần, những nỗ lực từng đợt trong kỷ luật tự giác, cầu nguyện và tham thiền, gần như chắc chắn xảy ra trước nỗ lực thực sự và ổn định này.

The visionary must become a man of action: desire has to be carried forward into the world of completion, and herein lies the test in Gemini. The physical plane is the place where experience is gained and where the causes, initiated in the world of mental effort, must manifest and achieve objectivity. It is the place also where the mechanism of contact is developed, where, little by little, the five senses open up to the human being new fields of awareness and present to him fresh spheres for conquest and achievement. It is the place, therefore, where knowledge is gained, and where that knowledge must be transmuted into wisdom. Knowledge, we know, is the quest

Người có tầm nhìn xa phải trở thành một người hành động: mong muốn phải được chuyển tiếp vào thế giới của sự hoàn thiện, và đây là bài kiểm tra trong Song Tử. Cõi vật chất là nơi thu được kinh nghiệm và là nơi các nguyên nhân, được khởi xướng trong thế giới của nỗ lực tâm trí, phải biểu hiện và đạt được sự thể hiện khách quan. Đó cũng là nơi mà bộ máy tiếp xúc được phát triển, từng chút một, năm giác quan mở ra cho con người những lĩnh vực nhận thức mới và mang đến cho con người những phạm vi mới để chinh phục và đạt được. Do đó, đó là nơi kiến thức được thu hoạch, và cũng là nơi mà kiến thức đó phải được chuyển hóa thành minh triết. Chúng ta biết, kiến thức là sự tìm

of sense, whilst wisdom is the omniscience of the synthetic knowledge of the soul. Without understanding in the application of knowledge, however, we perish; for understanding is the application of knowledge in the light of wisdom to the problems of life, and to the attainment of the goal. In this labor, Hercules is faced with the tremendous task of bringing together the two poles of his being and of coordinating, or at-one-ing, soul and body, so that duality gives place to unity and the pairs of opposites are blended. [61]

kiếm của giác quan, trong khi minh triết là sự hiểu biết toàn tri của tri thức tổng hợp của linh hồn. Tuy nhiên, nếu không thấu hiểu trong việc áp dụng kiến thức, chúng ta sẽ chết; vì sự thấu hiểu là việc áp dụng kiến thức dưới ánh sáng của minh triết vào các vấn đề của cuộc sống và để đạt đến mục tiêu. Trong Kỳ công này, Hercules phải đối mặt với nhiệm vụ to lớn là mang hai cực của con người chàng lại với nhau, và phối hợp, hay hòa làm một, linh hồn và thân thể, sao cho lưỡng nguyên nhường chỗ cho sự thống nhất và các cặp đối lập được hòa trộn. [61]

Các Biểu tượng

Eurystheus, having watched Hercules achieve mental control and then ride the bull of desire over into the Temple of the Soul, now sets him the task of fetching the golden apples from the garden of the Hesperides. The apple has long figured in mythology and in symbology. In the garden of Eden, as we know, the serpent gave the apple to Eve; and with the giving of that apple, and with its acceptance came the knowledge of good and of evil. This is a symbolic method of telling us the story of the appearance of mind, and of how it began to function in that early creature, which was neither animal nor strictly human. With the coming of mind came also the knowledge of duality, of the pull of the pairs of opposites, of the nature of the soul, which is good, and of the nature of the form, which is evil if it holds the soul and hinders it from full expression. It is not evil *per se.*

Eurystheus, sau khi chứng kiến Hercules đạt được sự kiểm soát trí tuệ, và cưỡi con bò của dục vọng đến Thánh Điện của Linh hồn, giờ giao cho chàng nhiệm vụ lấy những quả táo vàng từ khu vườn của Hesperides. Quả táo từ lâu đã xuất hiện trong thần thoại và trong hệ thống biểu tượng. Như chúng ta đã biết, trong vườn Địa Đàng, con rắn đã đưa quả táo cho Eva; và cùng với việc ban cho và chấp nhận quả táo là sự hiểu biết về điều thiện và điều ác. Đây là một phương pháp tượng trưng để kể cho chúng ta câu chuyện về sự xuất hiện của trí tuệ và cách nó bắt đầu hoạt động trong sinh vật sơ khai đó, vốn không phải loài vật mà cũng chưa hẳn là con người. Cùng với sự xuất hiện của tâm trí cũng là sự hiểu biết về nhị nguyên, về sức hút của các cặp đối lập, về bản chất của linh hồn, vốn tốt lành, và về bản chất của hình tướng, điều xấu xa nếu nó cầm giữ và cản trở linh hồn từ sự biểu hiện đầy đủ. *Bản thân* hình tướng không phải điều xấu.

It is to be noted that in the garden of Eden one single apple was given to the human being, the symbol of separateness, isolation. Hercules had to hunt for the golden apples in another garden, and in the garden of the

Cần lưu ý rằng trong vườn Địa Đàng, con người chỉ được tặng một quả táo duy nhất, biểu tượng của sự tách biệt, cô lập. Hercules phải săn lùng những quả táo vàng trong một khu vườn khác, và trong khu vườn của

Hesperides the apples were the symbol of plurality, of synthesis, and of the many, nourished by the one tree of Life.

Hesperides, những quả táo là biểu tượng của sự đa dạng, tổng hợp, của nhiều người, được nuôi dưỡng bởi cây Sự sống duy nhất.

Hercules was told only three facts: that there was a garden containing a tree whereon grew the golden apples; that the tree was guarded by the hundred-headed serpent; that, when he found it, he would find there these three beautiful maidens. But in what direction lay the garden, and how to find it, he was not told. This time he was not confined to the wild lands, up and down which the man-eating mares ravaged; nor was he confined to the little island of Crete. The whole planet had to be searched, and he went up and down from north to south and from east to west, until at last he met Nereus, who was skilled in all wisdom and in all forms of speech. He is called in some of the classics, "the ancient of the sea". He was not only wise, but very elusive, assuming many forms, and refused ever [62] to give to Hercules a direct answer. Finally, he hinted as to the direction in which the apples should be sought, sending him on his way alone and somewhat discouraged, with only a vague idea as to what he would have to do and where he would have to go. All he knew was that he had to turn south; a symbol of going back into the world, the opposite pole of spirit.

Hercules chỉ được cho biết ba sự thật, rằng có một khu vườn, trong đó có một cái cây có những quả táo vàng; rằng cây đó được bảo vệ bởi con rắn trăm đầu; rằng khi chàng tìm thấy nó, chàng sẽ tìm thấy ở đó ba thiếu nữ xinh đẹp. Nhưng chàng không được cho biết khu vườn nằm ở hướng nào, và làm thế nào để tìm thấy nó. Lần này chàng không bị giới hạn ở những vùng đất hoang dã, nơi lũ ngựa ăn thịt người tàn phá khắp nơi; chàng cũng không bị giới hạn ở hòn đảo nhỏ Crete. Toàn bộ hành tinh phải được tìm kiếm. Chàng đi khắp nơi, từ Bắc xuống Nam, từ Đông sang Tây, cho đến khi cuối cùng chàng gặp Nereus, người thông thạo minh triết và mọi hình thức ngôn từ. Trong một số tác phẩm kinh điển Ông được gọi là "Người cổ đại của biển cả". Ông không chỉ khôn ngoan mà còn rất khó nắm bắt, giả dạng dưới nhiều dạng, và luôn từ chối [62] đưa ra câu trả lời trực tiếp cho Hercules. Cuối cùng, ông gợi ý về hướng tìm kiếm những quả táo, khiến chàng lên đường một mình và có chút nản lòng, chỉ có một ý tưởng mơ hồ về những gì chàng sẽ phải làm và chàng sẽ phải đi đâu. Tất cả những gì chàng biết là chàng phải quay về hướng nam; một biểu tượng của việc quay trở lại thế gian, đối cực của tinh thần.

He had no sooner done so than he met the serpent with whom he had to wrestle. [Known in mythology also as the giant, Antaeus, the son of Poseidon, god of waters, and Gea, the earth. Hence when in touch with the earth, his mother, he was invincible.] In his search for the golden apples on the physical plane, Hercules had to conquer, as do all disciples, glamor and illusion; for in the carrying forward of spiritual aspiration, the disciple is very apt

Chẳng mấy chốc thì chàng gặp phải con rắn Antaeus và chàng phải vật lộn với nó. [Antaeus, được biết đến trong thần thoại cũng là người khổng lồ, con trai của Thần Poseidon, thần Biển cả, và Gea, mặt đất. Do đó, khi tiếp xúc với mặt đất, mẹ của Antaeus, nó bất khả chiến bại.] Trong cuộc tìm kiếm những quả táo vàng trên cõi trần, Hercules, cũng như tất cả các đệ tử, phải chinh phục ảo cảm và ảo tưởng; vì trong khi thực hiện khát vọng tinh thần, người đệ tử rất dễ bị mê hoặc

to be taken in by astralism and lower psychism in one form or another. As Hercules wrestled with the serpent, he found he could not overcome it until he discovered that it was invincible only so long as it was in contact with the earth. just as soon as Hercules lifted the serpent (Antaeus) high into the air, it became utterly weak and unable to defeat him.

bởi các hiện tượng cảm dục và năng lực thông linh thấp dưới hình thức này hay hình thức khác. Khi Hercules vật lộn với con rắn, chàng thấy mình không thể chiến thắng nó cho đến khi chàng phát hiện ra rằng nó chỉ bất khả chiến bại chừng nào nó còn tiếp xúc với mặt đất. Và ngay khi Hercules nhấc cao con rắn Antaeus lên không trung, nó trở nên hoàn toàn yếu ớt và không thể đánh bại chàng.

Gemini is an air sign, a mutable or common sign. Glamor is ever changing, ever taking one form or another. It concerns appearance and not reality, and the earth stands for appearances.

Song Tử là một dấu hiệu hành khí, một dấu hiệu biến đổi hoặc dấu hiệu "chung". Ảo cảm luôn thay đổi, luôn ở dạng này hay dạng khác. Nó liên quan đến vẻ ngoài chứ không phải thực tại, và trái đất tượng trưng cho những vẻ ngoài.

Having vanquished the serpent that stood in his way, Hercules passed on in his search. His next encounter was with glamor in another form. Busiris was a son of Poseidon, the god of the waters, but his mother was a mere mortal. He claimed to be a great teacher. He was fluent in speech and captivating in what he said. He made great claims for himself, leading Hercules to believe that he could show him the way, that he could lead him out into the light, and that he was the custodian of truth. Hercules was completely deceived. Little by little he fell under the power and spell of Busiris; little by [63] little he yielded up his will and his mind and accepted him as his teacher and guide. Finally, when Busiris had Hercules entirely under his control, he bound him to the altar of sacrifice and forced him to forget Nereus. The myth tells that Hercules eventually freed himself and resumed his search, binding Busiris to the altar whereon he himself had lain. Again we find discouragement, delay, failure and deceit characterizing this part of the test.

Sau khi đánh bại con rắn cản đường mình, Hercules tiếp tục cuộc tìm kiếm của mình. Cuộc gặp gỡ tiếp theo của chàng là với ảo cảm dưới một hình thức khác. Busiris là con trai của Thần Poseidon, Thần Biển Cả, nhưng mẹ của ông chỉ là một người phàm. Ông tự nhận mình là một huấn sư vĩ đại. Ông ăn nói lưu loát và thu hút mọi người qua những gì ông nói. Ông đưa ra những lời tự xưng lớn lao về bản thân, khiến Hercules tin rằng ông có thể chỉ đường cho chàng, rằng ông có thể dẫn chàng đến ánh sáng, và rằng ông là người bảo vệ sự thật. Hercules đã hoàn toàn bị lừa dối. Từng chút một, chàng rơi vào sức mạnh và bùa mê của Busiris; dần dần [63] chàng từ bỏ ý chí và tâm trí của mình và chấp nhận ông như một Vị Huấn Sư và người hướng dẫn của mình. Cuối cùng, khi Busiris hoàn toàn kiểm soát được Hercules, ông trói chàng vào bàn thờ hiến tế và buộc chàng phải quên Nereus. Thần thoại kể rằng Hercules cuối cùng đã tự giải thoát và tiếp tục cuộc tìm kiếm của mình, trói Busiris lại vào bàn thờ nơi chính chàng đã nằm trên đó. Một lần nữa, chúng ta thấy sự chán nản,

chậm trễ, thất bại và gian dối là đặc điểm của phần này trong bài kiểm tra.

Still searching up and down, he found Prometheus bound to a rock with the vultures tearing at his liver. The sight of such suffering was more than Hercules could bear and he turned aside from his search to release Prometheus, thus putting him in a position to drive away the vultures.

Vẫn tìm kiếm khắp nơi, chàng thấy Thần Prometheus bị trói vào một tảng đá với những con kền kền đang xé nát gan của Ngài. Hercules không thể chịu đựng được cảnh tượng đau khổ như vậy, và chàng đã quay sang tìm cách giải thoát cho Prometheus, do đó giúp Prometheus có thể xua đuổi lũ kền kền.

We come now to the crucial point of the Labor and to that which constituted the real test. Hercules finds Atlas bearing the load of the world on his shoulders, and staggering under the weight of the task he had undertaken. Hercules is so overcome by the stupendous enterprise of Atlas, and so concerned over his sufferings as he seeks to carry the weight of the world, that he gives up his search for the golden apples. He forgets what he himself has set out to do and, in pity, takes the load off the shoulders of Atlas and bears it himself. Then we are told in the wonderful consummation of the story, that Atlas, freed from his burden, goes to the garden of the Hesperides, plucks the golden apples without any let or hindrance from the hundred-headed serpent, with the enthusiastic help of the three beautiful maidens, and brings the apples to Hercules, who now also stands free, in spite of all the obstacles and hindrances, the deviations due to glamor and illusion. Despite failures and the length of time it has taken him to arrive at wisdom, Hercules does obtain the golden apples. Note that the opposite, or consummating sign, of Gemini is that of Sagittarius, the Archer, who shoots straight and rides unhindered to the goal, no deviations, no failure! There is only a steady going forward. [64]

Bây giờ chúng ta đến điểm quan trọng của Kỳ Công, điểm tạo nên bài kiểm tra thực sự. Hercules tìm thấy Atlas đang gánh cả thế giới trên vai và loạng choạng dưới sức nặng của nhiệm vụ mà Ngài đã đảm nhận. Hercules bị chinh phục bởi công việc kỳ diệu của Atlas, và chàng quá lo lắng về những đau khổ của Ngài đã chịu khi tìm cách gánh vác sức nặng của thế gian đến nỗi chàng từ bỏ việc tìm kiếm những quả táo vàng. Chàng quên mất những gì bản thân đã đặt ra và thương cảm, trút bỏ gánh nặng khỏi vai Atlas và tự mình gánh lấy nó. Sau đó, chúng ta được kể trong đoạn kết tuyệt vời của câu chuyện, rằng Atlas được giải thoát khỏi gánh nặng của Ngài, đi đến khu vườn của Hesperides, hái những quả táo vàng mà không có bất kỳ sự ngăn cản hay cản trở nào từ con rắn trăm đầu, với sự giúp đỡ nhiệt tình của ba thiếu nữ xinh đẹp, mang những quả táo đến cho Hercules, mà giờ đây chàng cũng đứng tự do, bất chấp mọi trở ngại và cản trở, những sai lệch do ảo cảm và ảo tưởng. Dù có những thất bại và mất một thời gian cần thiết để đạt được minh triết, Hercules vẫn có được những quả táo vàng. Lưu ý rằng dấu hiệu đối lập, hay còn gọi là dấu hiệu kết thúc, của Song Tử là dấu hiệu Nhân Mã, Cung thủ, người nhắm mũi tên thẳng tiến và phi tới mục tiêu mà không bị cản trở, không sai lệch, không thất bại! Chỉ có một sự ổn định đi về phía trước. [64]

The Field of the Labor—Lãnh vực của Kỳ Công

Gemini has in it two stars, called by the Greeks, Castor and Pollux, or the Twins. These personify two major groups of stars, the Seven Pleiades, and the Seven Stars of the Great Bear, which are the two constellations, in the north, around which our universe seems to revolve. One star represents each constellation. From the standpoint of esotericism, the great mystery of God incarnate in matter, and the crucifixion of the cosmic Christ upon the cross of matter, is tied up with the relationship (presumed from most ancient times to exist) between the stars of the Pleiades and those of the Great Bear.

Song Tử có hai ngôi sao, được người Hy Lạp gọi là Castor và Pollux, hay Hai Anh Em Sinh Đôi. Những ngôi sao này tượng trưng cho hai nhóm sao chính, Bảy Ngôi Sao Pleiades và Bảy Ngôi Sao của chòm Đại Hùng, là hai chòm sao ở phía bắc, mà vũ trụ của chúng ta dường như xoay quanh. Một ngôi sao đại diện cho mỗi chòm sao. Từ quan điểm của huyền bí học, bí ẩn vĩ đại về việc Chúa nhập thể trong vật chất và sự đóng đinh của Đấng Christ vũ trụ trên thập tự giá của vật chất, gắn liền với mối quan hệ (được cho là tồn tại từ những thời cổ xưa nhất) giữa các ngôi sao của chòm sao Pleiades và của Đại Hùng.

These two groups of stars represent God, the macrocosm, whilst in Gemini, Castor and Pollux were regarded as symbols of man, the microcosm. They were also called Apollo and Hercules: Apollo, meaning the Ruler, the Sun God; and Hercules, “the one who comes to labor”. They represent, therefore, the two aspects of man’s nature, the soul and the personality, the spiritual man and the human being through which that spiritual entity is functioning: Christ incarnate in matter, God working through form.

Hai nhóm sao này đại diện cho Thượng đế, thế giới đại thiên địa, trong khi ở Song Tử, Castor và Pollux được coi là biểu tượng của con người, thế giới tiểu thiên địa. Họ cũng được gọi là Apollo và Hercules: Apollo, nghĩa là Người Cai Trị, Thần Mặt trời; và Hercules, “người đến để lao tác”. Do đó, chúng đại diện cho hai khía cạnh của bản chất con người, linh hồn và phàm ngã, con người tinh thần và con người mà qua đó thực thể tinh thần đó đang hoạt động: Đấng Christ nhập thể trong vật chất, Thượng đế hoạt động thông qua hình tướng.

Castor was regarded as mortal and Pollux as immortal. It is an interesting astronomical fact that the star, Castor, is waning in brilliancy and has not the light that it had several hundred years ago; whilst Pollux, the immortal brother, is waxing in brightness and eclipsing his brother, so reminding one of the words of John the Baptist, spoken as he looked at the Christ, “He must increase, but i must decrease”. *(St. John, III,* 30) Thus [65] we have a most significant constellation, because it holds before the

Castor được coi là phàm nhân và Pollux là bất tử. Có một sự thật thiên văn thú vị là ngôi sao Castor đang giảm dần độ sáng và không còn ánh sáng như cách đây vài trăm năm; trong khi Pollux, người anh bất tử, đang ngày càng sáng hơn và làm lu mờ em trai mình, qua đó gợi cho người ta nhớ đến lời của John the Baptist, đã nói khi nhìn vào Đức Christ, "Ngài phải lớn lên, nhưng tôi phải giảm đi". *(St. John, III,* 30) Do đó, [65] chúng ta có một chòm sao quan trọng nhất, bởi vì nó chứa đựng trước mắt con người tư

eyes of man the thought of the increasing potency of the spiritual life and the decreasing power of the personal self. The story of man's growth to maturity and the history of the soul's gradually increasing control are told for us in the constellation Gemini.

tưởng về tiềm năng ngày càng tăng của đời sống tinh thần và sức mạnh giảm dần của bản ngã cá nhân. Câu chuyện về sự trưởng thành của con người và lịch sử về sự kiểm soát ngày càng tăng dần của linh hồn được kể lại cho chúng ta trong chòm sao Song Tử.

In the ancient zodiac of Denderah, this sign is called "the place of Him who cometh", and the thought of an emerging spiritual Being is held before us. It is represented by two figures, the one male, the other female; one, the positive, spirit aspect, and the other, the negative, matter aspect. The Coptic and the Hebrew names signify "united", and this is the status of Hercules, the aspirant. He is soul and body unified. This was the problem to be wrestled with in the sign Gemini. The at-one-ment of the lower with the higher self, of the mortal and the immortal aspects, is the objective. It was this problem that created the devious and prolonged search that Hercules undertook, for he was at length attentive to the voice of Nereus, the higher self, but sometimes under the illusion and glamor of the lower self.

Trong hoàng đạo cổ đại của Denderah, dấu hiệu này được gọi là "nơi của Đấng đang đến", và ý nghĩ về một Thực thể tinh thần đang trỗi dậy hiện ra trước mắt chúng ta. Nó được đại diện bởi hai nhân vật, một nam, một nữ; một, khía cạnh tinh thần dương tính, và khía cạnh kia, khía cạnh vật chất âm tính. Tên gọi trong tiếng Coptic và tiếng Do Thái có nghĩa là "thống nhất", và đây là trạng thái của Hercules, người chí nguyện. Chàng là linh hồn và thân thể hợp nhất. Đây là vấn đề phải vật lộn với dấu hiệu Song Tử. Mục tiêu là sự thống nhất của phàm ngã với chân ngã, giữa các khía cạnh hữu tử và bất tử. Chính vấn đề này đã tạo nên cuộc tìm kiếm quanh co và kéo dài mà Hercules đã đảm nhận, bởi cuối cùng y đã biết lắng nghe tiếng nói của Nereus, chân ngã, nhưng đôi khi vẫn còn ở dưới ảo tưởng và ảo cảm của phàm ngã thấp hơn.

The duality which is emphasized in Gemini rims through a large number of the mythological stories. We meet the same brothers again in Romulus and Remus, for instance, and in Cain and Abel, one brother dying and the other living. We meet the astrological symbol for Gemini in the two pillars of Masonry, and many believe that the Masonic tradition could, if we had the power to do so, be traced back to that period, antedating the Taurian age, when the sun was in Gemini, and to that great cycle in which the Lemurian race, the first strictly human race, came into being; where the

Tính nhị nguyên được nhấn mạnh trong Song Tử xuyên suốt rất nhiều câu chuyện thần thoại. Chẳng hạn, chúng ta gặp lại cùng những huynh đệ ấy trong Romulus và Remus, và trong Cain và Abel, khi một người huynh đệ chết đi và người kia sống sót. Chúng ta cũng gặp biểu tượng chiêm tinh của Song Tử trong hai trụ cột của Hội Tam Điểm, và nhiều người tin rằng truyền thống Tam Điểm, nếu chúng ta có khả năng truy nguyên, có thể được lần ngược trở về thời kỳ trước Kỷ nguyên Kim Ngưu, khi Mặt Trời ở Song Tử, và đến chu kỳ vĩ đại mà trong đó giống dân Lemuria, giống dân nhân loại

mind aspect began to emerge, and the duality of mankind became a fact in nature.

thực sự đầu tiên, đã xuất hiện; nơi phương diện trí tuệ bắt đầu ló dạng, và tính nhị nguyên của nhân loại trở thành một sự kiện trong tự nhiên.

The Lemurian race was the third race; and this labor that Hercules symbolically, undertook, is the third labor. The search upon which he was engaged was for the soul, and this has ever been the unrecognized search of the human being [66] until the time comes when he knows himself to be Hercules and starts to concentrate upon the search for the golden apples of instruction and wisdom. So we have in the Masonic tradition the search of the human family typified, the search for light, the search for unity, the search for divinity. And so the two pillars, Boaz and Jachin, stand as the emblems of that duality.

Giống dân Lemuria là giống dân thứ ba; và kỳ công mà Hercules đã đảm nhận một cách biểu tượng chính là kỳ công thứ ba. Cuộc tìm kiếm mà chàng dấn thân vào là cuộc tìm kiếm linh hồn, và từ trước đến nay đây vẫn là cuộc tìm kiếm không được nhận biết của con người [66], cho đến khi thời điểm đến mà y biết mình là Hercules và bắt đầu tập trung vào việc tìm kiếm những quả táo vàng của giáo huấn và minh triết. Vì vậy, trong truyền thống Tam Điểm, chúng ta thấy cuộc tìm kiếm của gia đình nhân loại được biểu tượng: cuộc tìm kiếm ánh sáng, cuộc tìm kiếm sự hợp nhất, cuộc tìm kiếm thiên tính. Và do đó, hai trụ cột, Boaz và Jachin, đứng như những biểu tượng của tính nhị nguyên ấy.

In China, Castor and Pollux are spoken of as the two “gods of the door,” showing the tremendous power that the god of matter can assume, and also the potency of divinity.

Tại Trung Hoa, Castor và Pollux được nói đến như hai “vị thần giữ cửa”, cho thấy quyền năng to lớn mà vị thần của vật chất có thể đảm nhận, đồng thời cũng cho thấy sức mạnh của thiên tính.

Gemini is predominantly the sign of the intellect and it has a peculiarly vital effect in our Aryan race. In this race the mind faculty and the intellect have been steadily developed. Gemini, therefore, has influence in three departments, which concern themselves with human relations. First, it governs all education. It deals with knowledge, with the sciences, and lays the foundation for wisdom. One educator has said that “the ultimate purpose of education is the acquiring of knowledge in order to receive the higher revelation. The unintelligent may receive it, but they cannot interpret it”. In this labor, Hercules receives

Song Tử chủ yếu là dấu hiệu của trí năng và có ảnh hưởng sinh động đặc biệt trong giống dân Arya của chúng ta. Trong giống dân này, năng lực trí tuệ và lý trí đã được phát triển một cách ổn định. Vì vậy, Song Tử có ảnh hưởng trong ba lĩnh vực liên quan đến các mối quan hệ nhân loại. Trước hết, nó cai quản toàn bộ nền giáo dục. Nó liên quan đến tri thức, đến các khoa học, và đặt nền móng cho minh triết. Một nhà giáo dục đã nói rằng: “Mục đích tối hậu của giáo dục là việc tiếp thu tri thức để có thể đón nhận sự mặc khải cao hơn. Người không có trí tuệ vẫn có thể tiếp nhận sự mặc khải ấy, nhưng họ không thể diễn giải nó.” Trong công khó này,

an outstanding revelation and in the five stages of his search his education is steadily carried forward.

Hercules đã nhận được một sự mặc khải nổi bật, và trong năm giai đoạn của cuộc tìm kiếm, nền giáo dục của y được từng bước thúc đẩy.

The exoteric ruler of Gemini and of the first decanate is Mercury for, as Alan Leo tells us:

Chủ tinh ngoại môn của Song Tử và của thập độ thứ nhất là Sao Thủy, vì như Alan Leo cho biết:

"Mercury in the outer world signifies schools, colleges, and all places where teaching and learning go on, scientific and literary institutions... In consciousness, it signifies thought, understanding, reason, intelligence, intellect; the abstract kinds rather than the concrete, knowledge for its own sake... Its highest application seems to be what is called 'pure reason'. In body, it governs the brain and nervous system, the tongue and organs of speech, the hands as instruments of intelligence."

"Sao Thủy trong thế giới bên ngoài biểu trưng cho trường học, đại học và mọi nơi việc dạy và học diễn ra, các tổ chức khoa học và văn học... Trong tâm thức, nó biểu trưng cho tư tưởng, sự thấu hiểu, lý trí, trí thông minh, trí tuệ; các dạng trừu tượng hơn là cụ thể, tri thức vì chính nó... Ứng dụng cao nhất của nó dường như là điều được gọi là 'lý trí thuần khiết'. Trong thân thể, nó cai quản bộ não và hệ thần kinh, lưỡi và các cơ quan ngôn ngữ, đôi tay như những công cụ của trí tuệ."

(Alan Leo, *Complete Dictionary of Astrology, p. 163)*

(Alan Leo, *Complete Dictionary of Astrology*, tr. 163)

Gemini stands, secondly, for the relation between. It governs, therefore, language, intercourse or inter-communication 'and commerce. It is interesting to note that the United States [67] and London are both governed by Gemini; that the English language is becoming predominantly the world tongue; that the greatest lines of ocean communication start from New York or London, and that both these cities have been world markets and world centers of distribution. Mercury, the ruling planet of the sign, is the interpreter, the messenger of the gods. It is worth noticing also in this connection how Hercules comes under the influence of two teachers: Nereus, the higher teacher, and Busiris, the lower or psychic teacher; and thus we again have emphasized

Thứ hai, Song Tử biểu trưng cho mối liên hệ giữa các yếu tố. Do đó, nó cai quản ngôn ngữ, sự giao tiếp hay liên thông, và thương mại. Điều thú vị là Hoa Kỳ [67] và London đều do Song Tử chi phối; rằng tiếng Anh đang trở thành ngôn ngữ chủ đạo của thế giới; rằng những tuyến giao thông đại dương lớn nhất khởi hành từ New York hoặc London; và rằng cả hai thành phố này đều từng là thị trường thế giới và trung tâm phân phối toàn cầu. Sao Thủy, hành tinh chủ quản của dấu hiệu này, là người diễn giải, là sứ giả của các vị thần. Cũng đáng lưu ý trong mối liên hệ này là việc Hercules chịu ảnh hưởng của hai huấn sư: Nereus, huấn sư cao hơn, và Busiris, huấn sư thấp hơn hay huấn sư thông linh; và như vậy, chúng ta lại thấy tính nhị nguyên của Song Tử cùng với phẩm tính trí tuệ của nó được nhấn mạnh một lần nữa.

both the duality of Gemini and its mental quality.

When this sign is in evidence as it is now, being a powerful mutable sign, it inaugurates many changes; new ideas flood the world; new impulses make their presence felt; new and undeveloped lines of approach to spiritual truth emerge, and many teachers will arise everywhere to help lead the race into a new state of spiritual awareness. Being an air sign, we find that the conquest of the air proceeds with speed, and also a constant effort is made to unify and coordinate the many and varied aspects of human endeavor.

Khi dấu hiệu này đang nổi bật như hiện nay, với tư cách là một dấu hiệu biến đổi mạnh mẽ, nó khai mở nhiều thay đổi; những ý tưởng mới tràn ngập thế giới; những xung lực mới làm cho sự hiện diện của chúng được cảm nhận; những hướng tiếp cận mới mẻ và chưa phát triển đối với chân lý tinh thần xuất hiện, và nhiều huấn sư sẽ nổi lên ở khắp nơi để giúp dẫn dắt nhân loại bước vào một trạng thái nhận thức tinh thần mới. Là một dấu hiệu hành khí, chúng ta thấy sự chinh phục không trung diễn ra nhanh chóng, và đồng thời có một nỗ lực không ngừng nhằm hợp nhất và phối hợp nhiều phương diện đa dạng của nỗ lực nhân loại.

Venus is the esoteric ruler of Gemini and governs the second decanate; for Venus makes at-one, and through its influence the law of attraction and the bringing together of the polar opposites takes place. But all these changes and unifications naturally inaugurate a new state of awareness, a new state of being, and bring in a new age and a new world. Consequently, new difficulties and problems arise and we find Saturn governing the last decanate, for Saturn is the planet of discipleship; the planet that brings about the difficulties, problems and tests that offer to the disciple immediate opportunity. It is Saturn that opens the door into incarnation, and Saturn that opens the door on to the path of initiation. Mercury, the interpreter, and the illuminating intellect; Venus, the principle of attraction and of at-one-ment; and Saturn, the generator of opportunity: these three play their parts in the life of the aspirant as [68] he unifies higher and lower, passes through the five stages in this test, and visions the goal which ultimately he must achieve.

Sao Kim là chủ tinh nội môn của Song Tử và cai quản thập độ thứ hai; bởi Sao Kim tạo nên sự hợp nhất, và thông qua ảnh hưởng của nó, định luật hấp dẫn và việc kết hợp các cực đối lập được thực hiện. Nhưng tất cả những thay đổi và sự hợp nhất này một cách tự nhiên mở ra một trạng thái nhận thức mới, một trạng thái hiện hữu mới, và mang đến một kỷ nguyên mới cùng một thế giới mới. Do đó, những khó khăn và vấn đề mới nảy sinh, và chúng ta thấy Sao Thổ cai quản thập độ cuối cùng, vì Sao Thổ là hành tinh của Địa vị đệ tử; là hành tinh mang lại những khó khăn, vấn đề và thử thách, những điều trao cho đệ tử cơ hội tức thời. Chính Sao Thổ mở cánh cửa vào sự nhập thể, và cũng chính Sao Thổ mở cánh cửa dẫn lên Con Đường Điểm Đạo. Sao Thủy, đấng diễn giải và trí tuệ soi sáng; Sao Kim, nguyên lý của sự hấp dẫn và của sự hợp nhất; và Sao Thổ, đấng tạo sinh cơ hội: ba yếu tố này đóng vai trò của mình trong đời sống của người chí nguyện khi y hợp nhất cao và thấp, đi qua năm giai đoạn trong thử thách này, và

hướng tầm nhìn đến mục tiêu mà cuối cùng y phải đạt đến. [68]

The Three Symbolic Constellations—Ba Chòm sao Biểu tượng

The three constellations to be found in connection with the sign are Lepus, the Hare, Canis Major and Canis Minor, and in their interrelation and in their association with Hercules, the aspirant, the whole story of the human being is again most strikingly portrayed. In Canis Major we find Sirius, the Dog Star, called in many old books "the leader of the entire heavenly host", for it is ten or twelve times brighter than any other star of the first magnitude. Sirius has always been associated with great heat, hence we have the phrase of "the dog days" in the middle of the summer, when the heat is supposed to be greatest. From the standpoint of the occultist, Sirius is of profound significance. "Our God is a consuming fire", and Sirius is the symbol of the universal soul as well as of the individual soul. It is therefore, esoterically considered, the star of initiation. In the language of symbology we are told, there comes a moment when a star blazes forth before the initiate, signifying his realization of his identity with the universal soul, and this he suddenly glimpses through the medium of his own soul, his own star.

Ba chòm sao được tìm thấy liên hệ với dấu hiệu này là Lepus, Thỏ Rừng, Canis Major và Canis Minor; và trong mối tương quan của chúng với nhau, cũng như trong sự liên hệ của chúng với Hercules, người chí nguyện, toàn bộ câu chuyện về con người lại một lần nữa được phác họa một cách hết sức nổi bật. Trong Canis Major, chúng ta tìm thấy Sirius, Ngôi Sao Chó, được gọi trong nhiều sách cổ là "vị lãnh đạo của toàn thể thiên binh", bởi lẽ nó sáng gấp mười hay mười hai lần bất kỳ ngôi sao nào khác thuộc cấp sao bậc nhất. Sirius từ lâu vẫn luôn được gắn liền với sức nóng lớn; vì thế chúng ta có cụm từ "những ngày chó" vào giữa mùa hè, khi sức nóng được cho là đạt đến mức cao nhất. Từ quan điểm của nhà huyền bí học, Sirius mang một ý nghĩa hết sức thâm sâu. "Thượng đế của chúng ta là một ngọn lửa thiêu đốt", và Sirius là biểu tượng của linh hồn vũ trụ cũng như của linh hồn cá nhân. Do đó, xét về mặt huyền bí, nó được xem là ngôi sao của điểm đạo. Trong ngôn ngữ biểu tượng, chúng ta được cho biết rằng có một khoảnh khắc khi một ngôi sao bừng cháy trước mắt điểm đạo đồ, báo hiệu sự chứng nghiệm của y về sự đồng nhất của mình với linh hồn vũ trụ; và điều này y bất chợt thoáng thấy qua trung gian của chính linh hồn mình, ngôi sao của riêng mình.

Canis Major is the immortal Hound of Heaven, that chases forever the lesser Dog, the underdog, the man in physical incarnation. This chase has been immortalised for us by Francis Thompson in *The Hound of Heaven.*

Canis Major là Con Chó Trời bất tử, kẻ mãi mãi truy đuổi Con Chó thấp kém hơn, kẻ bị săn đuổi, con người đang trong nhập thể hồng trần. Cuộc truy đuổi này đã được Francis Thompson bất tử hóa cho chúng ta trong The Hound of Heaven.

“I fled Him, down the nights and down the days;	“Tôi trốn chạy Ngài, qua những đêm và những ngày;
I fled Him, down the arches of the years;	Tôi trốn chạy Ngài, qua những vòm cung của năm tháng;
I fled Him, down the labyrinthine ways	Tôi trốn chạy Ngài, qua những lối quanh co như mê cung
Of my own mind; and in the mist of tears	Của chính thể trí Tôi; và trong màn sương của nước mắt
I hid from Him, and under running laughter.	Tôi ẩn mình khỏi Ngài, và dưới những tràng cười cuốn chạy.
Up vistaed hopes I sped;	Qua những viễn vọng của hy vọng tôi lao đi;
And shot, precipitated,	Và lao xuống, rơi nhào,
Adown Titanic glooms of chasmed fears,	Vào những u tối khổng lồ của những nỗi sợ sâu như vực thẳm,
From those strong feet that followed, followed after.” [69]	Trước những bước chân vững chãi vẫn theo, vẫn theo sát.” [69]
In the zodiac of Denderah, this star is called Apes, the head. We are told (in the appendix, p. 1518, of the *Companion Bible)* that the brightest star in Canis Major is Sirius, the Prince, called in Persian, the Chieftain. There are three other stars in the same constellation: one is called “the announcer”, another the “shining one,” and the third, “the glorious”, all of them phrases emphasizing the magnificence of Canis Major and, esoterically, the wonder and the glory of the higher self.	Trong vòng hoàng đạo Denderah, ngôi sao này được gọi là Apes, cái đầu. Chúng ta được cho biết (trong phần phụ lục, tr. 1518, của Companion Bible) rằng ngôi sao sáng nhất trong Canis Major là Sirius, Vị Hoàng Tử, được gọi trong tiếng Ba Tư là Thủ Lĩnh. Có ba ngôi sao khác trong cùng chòm sao này: một được gọi là “đấng loan báo”, một khác là “đấng chiếu sáng”, và ngôi thứ ba là “đấng vinh hiển”; tất cả đều là những cụm từ nhấn mạnh sự tráng lệ của Canis Major và, xét về mặt huyền bí, sự kỳ diệu và vinh quang của chân ngã.
In Canis Minor, the “underdog”, the same writing tells us that the name of the brightest star signifies, “redeemer”, that the	Trong Canis Minor, “con chó thấp kém”, cùng nguồn ghi chép đó cho chúng ta biết rằng tên của ngôi sao sáng nhất mang ý nghĩa là

next brightest is “the burden bearer” or “the one who bears for others”. We have, therefore, in the significance of these two names, a portrayal of Hercules, as he works out his own salvation and as he bears the great burden of Atlas and learns the meaning of service.

“đấng cứu chuộc”, còn ngôi sao sáng kế tiếp mang ý nghĩa là “kẻ mang gánh nặng” hay “đấng gánh vác cho người khác”. Do đó, trong ý nghĩa của hai danh xưng này, chúng ta có một sự khắc họa về Hercules, khi chàng tự hoàn tất sự cứu rỗi của mình và khi chàng gánh vác gánh nặng to lớn của Atlas và học được ý nghĩa của phụng sự.

Lepus, the Hare, associated with these two constellations, contains a star of the most intense crimson color, almost like a drop of blood. Red is ever the symbol of desire for material things. In the zodiac of Denderah, the name given is Bashtibeki, which means “falling confounded”. Aratus, writing about 250 B.C., speaks of Lepus as being “chased eternally”, and it is interesting to note that the Hebrew names of some of the stars found in this constellation signify “the enemy of the Coming One”, which is the meaning of the name of the brightest star, Arneb; whilst three other stars have names meaning “the mad”, “the bound”, “the deceiver”. All these words are characteristics of the lower self chased eternally by the higher self; the human soul pursued by the Hound of Heaven.

Lepus, Thỏ Rừng, được liên kết với hai chòm sao này, chứa một ngôi sao có màu đỏ thẫm dữ dội nhất, gần như một giọt máu. Màu đỏ luôn luôn là biểu tượng của dục vọng đối với những sự vật vật chất. Trong vòng hoàng đạo Denderah, tên được đặt cho nó là Bashtibeki, có nghĩa là “ngã quỵ trong bối rối”. Aratus, viết vào khoảng năm 250 trước Công nguyên, nói về Lepus như là “bị truy đuổi vĩnh viễn”; và thật thú vị khi lưu ý rằng các tên tiếng Do Thái của một số ngôi sao được tìm thấy trong chòm sao này mang ý nghĩa là “kẻ thù của Đấng Đang Đến”, đó chính là ý nghĩa của tên ngôi sao sáng nhất, Arneb; trong khi ba ngôi sao khác mang những tên có nghĩa là “kẻ điên loạn”, “kẻ bị trói buộc”, “kẻ lừa dối”. Tất cả những từ ngữ này đều là những đặc tính của phàm ngã bị chân ngã truy đuổi vĩnh viễn; linh hồn nhân loại bị Con Chó Trời săn đuổi.

As we look at the starry heavens at night and locate Sirius, the Dog Star, the story of our past, present and future is dramatically pictured. We have the story of our *past* in Lepus, the Hare, fleet of foot, deceived, mad, bound to the wheel of life, identified with the matter aspect, and ever the enemy of “The Coming Prince”. In Canis Minor, we have the story of the aspirant, of our *present* lot. Dwelling within us is the inner [70] ruler, the hidden divinity, the redeemer. We go forth conquering and to conquer, but we have to do it as the burdened disciple, bearing for others and serving. In Canis

Khi chúng ta ngước nhìn bầu trời sao vào ban đêm và xác định Sirius, Sao Chó, câu chuyện về quá khứ, hiện tại và tương lai của chúng ta được phác họa một cách đầy kịch tính. Chúng ta có câu chuyện về quá khứ của mình trong Lepus, Thỏ Rừng, nhanh nhẹn, bị lừa dối, điên loạn, bị trói buộc vào bánh xe của sự sống, đồng nhất với phương diện vật chất, và luôn luôn là kẻ thù của “Vị Hoàng Tử Đang Đến”. Trong Canis Minor, chúng ta có câu chuyện về người chí nguyện, về hoàn cảnh *hiện tại* của chúng ta. Ngự trị bên trong chúng ta là vị cai quản nội tâm [70], thiên tính ẩn tàng, đấng cứu chuộc. Chúng ta tiến

Major we have portrayed our *future* and a consummation, glorious beyond all present realization. Were all religions and all scriptures of the world to be lost, and were there nothing left to us except the starry heavens, the story of the zodiac and the significance of the names of the various stars found in the different constellations, we should be able to retrace the history of man, recover the knowledge of our goal and learn the mode of its achievement.

bước để chinh phục và tiếp tục chinh phục, nhưng chúng ta phải thực hiện điều đó như người đệ tử mang gánh nặng, gánh vác cho người khác và phụng sự. Trong Canis Major, chúng ta có hình ảnh về *tương lai* của mình và về một sự hoàn tất, vinh quang vượt xa mọi sự chứng nghiệm hiện tại. Nếu tất cả các tôn giáo và mọi kinh điển của thế gian đều bị thất lạc, và nếu chẳng còn lại cho chúng ta điều gì ngoài bầu trời đầy sao, câu chuyện của vòng hoàng đạo và ý nghĩa của các tên gọi của những ngôi sao khác nhau được tìm thấy trong các chòm sao, thì chúng ta vẫn có thể lần theo lịch sử của nhân loại, khôi phục lại tri thức về mục tiêu của mình và học được phương thức để đạt tới mục tiêu ấy.

The Lesson of the Labor—Bài học của Kỳ Công

The whole of this story really signifies the lesson which is the first that all aspirants have to master, and one which it is impossible to learn until the tests in Aries and in Taurus have been undergone. Then, on the physical plane, in the field of the brain and in his walking consciousness, the disciple has to register contact with the soul and to recognize its qualities. He must no longer be the visionary mystic, but must add to the mystical achievement the occult knowledge of reality. This is often forgotten by aspirants. They rest content with aspiration and with the vision of the heavenly goal. They have wrought out in the crucible of life an equipment that is characterized by sincerity, good desire, fine character, and they are conscious of purity of motive, a willingness to fulfil the requirements, and the satisfaction that they have reached a certain status of development which entitles them to go on. But one thing still lacks: they have not what might be called "the technique of the presence"; they have not privilege and

Toàn bộ câu chuyện này thực sự biểu thị bài học đầu tiên mà tất cả những người chí nguyện phải nắm vững, và một bài học không thể học được cho đến khi các bài kiểm tra ở Bạch Dương và Kim Ngưu đã được trải qua. Sau đó, trên cõi trần, trong lĩnh vực của não bộ và trong tâm thức lúc tỉnh của mình, người đệ tử phải ghi nhận sự tiếp xúc với linh hồn và nhận ra những phẩm chất của nó. Y không còn chỉ là nhà thần bí có tầm nhìn, mà phải thêm vào thành tựu thần bí đó tri thức huyền bí về thực tại. Điều này thường bị lãng quên bởi những người chí nguyện. Họ nghỉ ngơi bằng lòng với khát vọng và với tầm nhìn về những mục tiêu cao siêu. Họ đã tạo ra trong thử thách của cuộc sống một trang bị có đặc điểm là chân thành, mong muốn tốt, tính cách tốt, và họ có ý thức về động cơ trong sạch, sẵn sàng thực hiện các yêu cầu, và sự hài lòng rằng họ đã đạt đến một trạng thái nhất định của sự phát triển cho phép họ tiếp tục. Nhưng một điều vẫn còn thiếu: họ không có cái có thể được gọi là "Kỹ Thuật Của Sự Hiện Diện"; họ không có đặc ân và đặc quyền sở hữu. Họ tin

prerogative to possess. They believe in the fact of the soul, in the possibility of perfection, in the path which must be trodden; but belief has not yet been transmuted into knowledge of the spiritual realm and they know not how to make their goal! So they, as Hercules did start on the fivefold search. [71]

vào sự thật của linh hồn, vào khả năng hoàn thiện, vào con đường phải đi; nhưng niềm tin vẫn chưa được chuyển hóa thành tri thức về lĩnh vực tinh thần, và họ không biết làm thế nào để đạt được mục tiêu của mình! Vì vậy, họ, như Hercules đã bắt đầu cuộc tìm kiếm gồm năm giai đoạn. [71]

The first stage of that search is full of encouragement for them, had they been able to recognize the happening. Like Hercules, they meet Nereus, the symbol of the higher self, and, later on in the history of the disciple, he is the symbol of the teaching Master. When contacted, especially in the early stages of the search, the higher self will manifest as a flash of illumination, and lo! it is gone; as a sudden realization of truth, so elusive, so fleeting, that at first the disciple cannot grasp it; as a hint dropped into the consciousness in moments of one-pointed attention, when the mind is held steady and the emotions temporarily cease to control.

Giai đoạn đầu tiên của cuộc tìm kiếm đó đầy sự khích lệ đối với họ, nếu họ có thể nhận ra điều gì đang xảy ra. Giống như Hercules, họ gặp Nereus, biểu tượng của chân ngã, và sau này trong lịch sử của người đệ tử, Ngài là biểu tượng của vị Chân sư huấn luyện. Khi được tiếp xúc, đặc biệt là trong giai đoạn đầu của cuộc tìm kiếm, chân ngã sẽ thể hiện như một tia sáng lóe lên, và Ô! nó đã biến mất; như một sự nhận ra chân lý đột ngột, rất khó nắm bắt, rất thoáng qua, đến nỗi ban đầu người đệ tử không thể nắm bắt được; giống như một gợi ý được đưa vào tâm thức trong những khoảnh khắc của sự chú ý nhất tâm, khi cái trí được ổn định và cảm xúc tạm thời không còn kiểm soát.

In the case of a more advanced disciple who has established contact with his soul and who, therefore, may be supposed to be ready for instruction from one of the great Teachers of the Race, it will be found that the Master works just as Nereus did. He cannot always be contacted, and only occasionally does the disciple come into touch with him. When he does, he need not expect congratulations upon his wonderful progress, nor will he find a careful elucidation of his problem, nor a lengthy outline of the work that he should do. The Master will give a hint and disappear. He will make a suggestion and will say no more. It is for the disciple to act upon the hint as best he may and to follow up the suggestion should he deem it wise.

Trong trường hợp một đệ tử cao cấp hơn đã thiết lập được tiếp xúc với linh hồn của y và do đó có thể được cho là đã sẵn sàng để được một trong những Chân sư vĩ đại của nhân loại chỉ dẫn, thì người ta sẽ thấy rằng Chân sư làm việc giống như Nereus đã làm. Không phải lúc nào người ta cũng liên lạc được với Ngài, và chỉ thỉnh thoảng người đệ tử mới liên lạc được với Ngài. Khi làm như vậy, y không nên mong đợi những lời chúc mừng về sự tiến bộ tuyệt vời của mình, cũng sẽ không thấy vấn đề của mình được giải thích cặn kẽ, hay một bản phác thảo dài dòng về công việc mà y nên làm. Chân sư sẽ đưa ra một gợi ý và rồi biến mất. Ngài sẽ đưa ra một đề nghị và sẽ không nói gì nữa. Đệ tử phải hành động theo gợi ý tốt nhất có thể và làm theo gợi ý nếu y cho là khôn ngoan.

Many well-meaning occultists would lead one to believe that the Masters of the Wisdom take a personal interest in them, that the overburdened Guides of the Race have no better occupation than to tell them personally how to live, how to solve their problems and how, in detail, to guide their undertakings. I would like here to go on record as protesting against any such belittling of the work of the Great Ones. The reasons that Nereus, the Master, is elusive and gives but a flash of thought or of momentary attention to the aspirant, are two:

Nhiều nhà huyền bí học thiện chí sẽ khiến người ta tin rằng các Chân sư Minh triết quan tâm đến họ, rằng các Vị Hướng dẫn quá bận rộn của Nhân loại không có công việc nào tốt hơn là chỉ cho họ cách sống, cách giải quyết vấn đề của họ, và hướng dẫn một cách chi tiết các chủ trương của họ. Tôi muốn ghi lại ở đây sự phản đối bất kỳ sự coi thường nào như vậy đối với công việc của Những Đấng Vĩ Đại. Những lý do mà Nereus, Vị Chân sư, khó nắm bắt và chỉ đưa ra một suy nghĩ thoáng qua hoặc một sự chú ý nhất thời đến người chí nguyện, là có hai:

First, the individual aspirant is of no personal interest to the Master until he has achieved the point in his evolution where he is so closely in touch with his soul that he becomes a [72] magnetic server in the world. Then, and then only, will it profit the Master to throw him a thought, and to give him a hint. Then, as those hints are followed, he may give him more, but, and this is the point that must be emphasized, *only in connection with the work that he has to do in the field of world service.* Aspirants need to remember that they become masters only by mastering, and that we are taught to be masters and are brought to the position of membership in the band of world servers through the efforts of our own soul. That soul is a divine son of God, omniscient and omnipotent. As the immortal twin increases in power and brilliance, that of the mortal brother decreases.

Đầu tiên, Chân sư không quan tâm riêng đến người chí nguyện cho đến khi y đạt được điểm trong quá trình tiến hóa của mình, nơi y liên lạc chặt chẽ với linh hồn của mình đến mức y trở thành một người phụng sự [72] có từ tính trên thế giới. Sau đó, và chỉ sau đó, sẽ có lợi khi Chân sư ban cho y một suy nghĩ và cho y một gợi ý. Sau đó, khi những gợi ý đó được tuân theo, Ngài có thể cho y nhiều hơn, nhưng, và *đây là điểm cần phải được nhấn mạnh*, chỉ liên quan đến công việc y phải làm trong lĩnh vực phụng sự thế gian. Những người chí nguyện cần phải nhớ rằng họ chỉ trở thành các Chân sư bằng cách làm chủ, và chúng ta được dạy để trở thành các Chân sư và được đưa lên vị trí thành viên trong nhóm người Phụng sự thế giới thông qua nỗ lực của chính linh hồn chúng ta. Linh hồn đó là đứa con thiêng liêng của Thượng đế, toàn trí và toàn năng. Khi người anh sinh đôi bất tử gia tăng sức mạnh và sự chói lọi, thì sức mạnh của người em phàm trần suy giảm đi.

Second, the physical bodies of the aspirants are in no condition to stand the greatly heightened vibration of One who has achieved. The body would be shattered and the brain overstrained if one of the Masters made constant contact with a disciple before

Thứ hai, các thể xác của những người chí nguyện không có điều kiện để chịu đựng được sự rung động mạnh mẽ của Đấng đã thành tựu. Cơ thể sẽ tan nát và bộ não căng thẳng quá mức nếu một trong những vị Chân sư tiếp xúc liên tục với một đệ tử trước

he had even learned to know Nereus as the symbol of his own higher self. When by our own efforts we are beginning to live as souls, and when by our own self-initiated endeavor we are learning to serve and be channels of spiritual energy, then we shall know Nereus more intimately; and then, almost inevitably, our knowledge of the work that the Great Ones have to do will be so vital and so real that we will forego our own desire for contact and seek only to lift the burden that They carry.

khi y thậm chí còn biết Nereus là biểu tượng của chân ngã của chính y. Khi bằng nỗ lực của chính mình, chúng ta bắt đầu sống như những linh hồn, và khi bằng nỗ lực tự khởi xướng của chính mình, chúng ta học cách phụng sự và trở thành các kênh của năng lượng tinh thần, chúng ta sẽ biết Nereus một cách thân thiết hơn; và sau đó, hầu như tất yếu, kiến thức của chúng ta về công việc mà những Đấng Vĩ đại phải làm sẽ rất quan trọng và thực đến mức chúng ta sẽ gạt bỏ mong muốn được tiếp xúc với các Ngài, và chỉ tìm cách trút bỏ gánh nặng mà các Ngài đang gánh vác.

At the beginning of his search, Hercules met Nereus; but he was not impressed and so wandered elsewhere, furiously seeking the satisfaction of his aspiration. At the close of his search he meets Atlas, bearing the burden of the world, and so impressed is he with the weight of that responsibility and the load that Atlas, the great Master, is carrying, that he forgets all about the goal and his search for the golden apples and endeavors to lift the burden off the shoulders of Atlas. When aspirants in the religious field and in the Church, in the Theosophical field, in the Rosicrucian field, and in the many groups to which they gravitate, have learned to forget themselves in [73] service and to lose sight of their spiritual selfishness by helping humanity, there will be a much more rapid gathering in of initiates through the portal on to the Path that leads from darkness to the Light, and from the unreal to the Real. One of the Great Ones has said that "there are persons, who, without ever having any external sign of selfishness, are intensely selfish ill their inner spiritual aspiration." (p. 360, The Mahatma Letters to A.P. Sinnett). And later he holds out before us a stupendous ideal which cuts at the root of spiritual selfishness: "In our view the highest

Khi bắt đầu cuộc tìm kiếm, Hercules đã gặp Nereus; nhưng chàng không có ấn tượng gì và cứ thế lang thang ở nơi khác, miệt mài đi tìm kiếm sự thỏa mãn nguyện vọng của mình. Khi kết thúc cuộc tìm kiếm, chàng gặp Atlas, người đang gánh đỡ gánh nặng của thế giới, và chàng bị ấn tượng sâu sắc với sức nặng của trách nhiệm đó và gánh nặng mà Atlas, vị Thầy vĩ đại, đang gánh vác, đến nỗi chàng quên hết mục tiêu và việc tìm kiếm những quả táo vàng, nỗ lực để trút bỏ gánh nặng trên vai Atlas. Khi những người chí nguyện trong lĩnh vực tôn giáo, trong Giáo hội, trong Thông Thiên Học, Rosicrucian, và trong nhiều nhóm mà họ bị thu hút về, đã học cách quên mình trong việc [73] phụng sự và đánh mất sự ích kỷ tinh thần của mình bằng cách giúp đỡ nhân loại, sẽ có một cuộc tập hợp các điểm đạo đồ nhanh hơn nhiều thông qua cánh cổng trên Con đường dẫn từ bóng tối đến Ánh sáng, và từ cái giả đến cái chân. Một trong những Đấng Cao Cả đã nói rằng “có những người không hề có bất kỳ dấu hiệu ích kỷ nào bên ngoài, nhưng có sự ích kỷ mãnh liệt về khát vọng tinh thần bên trong của họ.” (trang 360, Những bức thư của Chân sư gửi A.P. Sinnett). Và sau này, Ngài đã cho chúng ta một lý tưởng tuyệt vời nhằm cắt đứt tận gốc sự ích kỷ tinh thần: “Theo quan điểm của chúng tôi, những khát

aspirations for the welfare of humanity become tainted with selfishness if, in the mind of the philanthropist, there lurks the shadow of desire for self-benefit...".

vọng cao nhất cho phúc lợi của nhân loại trở nên nhuốm màu ích kỷ nếu trong tâm trí của nhà từ thiện ẩn chứa bóng dáng của dục vọng để vụ lợi...".

Hercules, the disciple, has known the touch of the higher self, but he did not know enough to stay with Nereus. So he turns south, or back into the world. He has had his high moment, when he transcended his brain consciousness and held converse with his soul. But this does not last, and he drops back into the brain consciousness and enters upon another experience. He has to wrestle with Antaeus, the serpent (or giant). But, this time, it is the serpent of astral glamor and not primarily the serpent of desire. It is with the glamors of lower psychism that he has to wrestle, and these seem, in the early stages, inevitably to attract the interest of aspirants. Any teacher who has worked with those who are seeking the Way knows the glamor under which they can so easily fall. According to the temperament of the aspirant so will be the glamor. Some get sidetracked by spiritualistic phenomena. In the endeavor to penetrate within the veil, they become engrossed with the lower side of spiritualism and pass much time in the seance room studying over and over again the same old phenomena of materialization, spirit communication and manifestations. I make here no reference to the truly scientific investigations of those who go deeply into this research, and who are equipped so to do. I refer to the ignorant participation in certain types of seance room work. This intrigues the average man or woman [74] and puts them at the mercy of the equally ignorant medium or the charlatan, for they are unequipped to verify in any way that which they see and hear.

Hercules, người đệ tử, đã chạm đến chân ngã, nhưng chàng không đủ hiểu để ở lại với Nereus. Vì vậy, chàng quay về hướng nam, hoặc quay trở lại thế gian. Chàng đã có khoảnh khắc tuyệt vời của mình khi chàng vượt qua tâm thức não bộ và trò chuyện với linh hồn của mình. Nhưng điều này không kéo dài, và chàng quay trở lại với tâm thức não bộ và đi vào một trải nghiệm khác. Chàng phải vật lộn với Antaeus, con rắn (hoặc người khổng lồ). Nhưng, lần này, đó là con rắn của ảo cảm cảm dục chứ chủ yếu không phải con rắn của dục vọng. Chính với ảo cảm của năng lực thông linh thấp mà chàng phải chiến đấu, và những điều này, trong giai đoạn đầu, dường như chắc chắn sẽ thu hút sự quan tâm của những người chí nguyện. Bất kỳ vị huấn sư nào đã từng làm việc với những người đang tìm kiếm Con đường đều biết những ảo cảm mà những người chí nguyện có thể dễ dàng sa ngã. Tuỳ theo tính khí của người chí nguyện mà ảo cảm sẽ như thế nào. Một số bị lạc lối bởi các hiện tượng thông linh. Trong nỗ lực thâm nhập vào bên trong bức màn, họ trở nên say mê với phương diện thấp của chủ nghĩa thông linh và dành nhiều thời gian trong nhà cầu hồn, nghiêm túc nghiên cứu đi nghiên cứu lại các hiện tượng cũ về hiện hình, giao tiếp với vong linh, và biểu hiện của hồn ma. Ở đây Tôi không đề cập đến những nghiên cứu khoa học thực sự của những người đi sâu vào nghiên cứu này, và những người được trang bị để làm điều đó. Tôi đề cập đến việc tham gia thiếu hiểu biết vào một số công việc của phòng cầu hồn. Điều này gây tò mò cho những người nam và nữ bình thường [74] và đặt họ dưới quyền chi phối của những đồng tử hoặc lang băm cũng dốt nát tương tự, vì họ không được

trang bị đủ để xác minh theo bất kỳ cách nào những gì mà họ nhìn thấy và nghe.

The serpent may take the form of the more common aspect of psychic phenomena. The aspirant becomes interested in automatic writing, or he learns to sit and listen to "voices", he becomes astrally clairvoyant or clairaudient, and adds to the confusion of the physical plane and his own particular environment, the still greater confusion of the psychic plane, and so falls into the snares and pitfalls of astralism. He becomes negative, because he is all the time trying to hear or see that which is not physical. Because we share with cats and dogs the capacity to be clairvoyant and clairaudient, in due time we shall surely see or hear, if not in truth, yet through the power of that creative faculty which we all possess, a creative imagination. But in some form or another, the aspirant who has left Nereus will meet the serpent and will have to wrestle with him. As the myth states, for a long time Hercules could not conquer, but when he lifted the serpent high up into the air, he prevailed.

Con rắn có thể ở dạng khía cạnh phổ biến hơn của các hiện tượng thông linh. Người chí nguyện trở nên quan tâm đến hiện tượng 'viết tự động', hoặc anh học cách ngồi và lắng nghe "giọng nói", anh trở thành nhà nhãn thông và nhĩ thông trung giới, và thêm vào sự nhầm lẫn của cõi trần vật lý và môi trường cụ thể của chính anh sự nhầm lẫn còn lớn hơn của cõi thông linh, và do đó, rơi vào cạm bẫy của chủ nghĩa thông linh trung giới. Anh trở nên thụ động, bởi vì anh luôn cố gắng nghe hoặc nhìn thấy điều gì đó không thuộc về cõi trần. Bởi vì chúng ta chia sẻ với chó và mèo khả năng nhãn thông và nhĩ thông, nên ở thời gian thích hợp, chúng ta chắc chắn sẽ nhìn thấy hoặc nghe thấy, nếu không phải là sự thật, thông qua sức mạnh của khả năng sáng tạo mà tất cả chúng ta đều sở hữu, một trí tưởng tượng sáng tạo. Nhưng dưới hình thức này hay hình thức khác, người chí nguyện đã rời bỏ Nereus sẽ gặp con rắn và sẽ phải vật lộn với nó. Như truyền thuyết kể rằng, Hercules đã không thể chinh phục trong một thời gian dài, nhưng khi nâng con rắn lên cao trong không trung, chàng đã thắng nó.

There is a great truth underlying this symbolism. The air has always been regarded as the symbol or the element related to the Christ plane, called in the Theosophical terminology and in the east, the buddhic plane. The astral plane is the distorted reflection of the buddhic plane, and it is only when we carry glamor up into the clear light of the Christ soul that we shall see truth as it is, and become invincible. Most solemnly, I would urge upon all aspirants to forego all interest in psychic phenomena, and to shut out as steadily as they can the astral plane until they have

Có một chân lí tuyệt vời nằm bên dưới biểu tượng này. Không khí luôn được coi là biểu tượng hoặc yếu tố liên quan đến cõi giới Christ, được gọi theo thuật ngữ Thông Thiên Học và ở phương đông là cõi Bồ đề. Cõi trung giới là sự phản chiếu méo mó của cõi Bồ đề, và chỉ khi nào chúng ta đưa ảo cảm vào trong ánh sáng trong trẻo của linh hồn, Đấng Christ, thì chúng ta mới thấy sự thật như nó vốn là, và trở nên bất khả chiến bại. Một cách trang trọng nhất, Tôi sẽ kêu gọi tất cả những người chí nguyện từ bỏ mọi quan tâm đến các hiện tượng thông linh, và đóng lại cánh cửa trung giới kiên định hết mức có

developed the power to be intuitive and to interpret their intuitions through the medium of a well-developed, well-stocked, well-trained mind.

thể cho đến khi họ phát triển khả năng trực giác và giải thích trực giác của họ thông qua phương tiện của một thể trí phát triển tốt, được nuôi dưỡng tốt, được đào tạo bài bản.

The next stage of the search of Hercules is equally applicable to humanity as a whole. He fell into the clutches of Busiris, who claimed to be a great teacher. For a long period of [75] time Hercules was kept in bondage. The world today is full of teachers, and like Busiris, they base their teaching upon portentous claims; they claim to be initiates, to be the custodians of truth, and to have a sure and certain way of development which must inevitably enable the aspirant to achieve. They bolster up their position by promises; they build up a strong personality relationship, and by utilizing the sincerity and the aspiration of the seeker after truth, they gather around themselves groups of men and women who innocently and sincerely believe the truth of the claims that they make, and bind them to the altar of sacrifice for a longer or a shorter period of time. The true initiate is known by his life and acts, he is too busy serving the race to find the time to interest people in himself, and he cannot make promises beyond saying to every aspirant: "These are the ancient rules, this is the way that all the saints and Masters of the Wisdom have trod, this is the discipline to which you must subject yourself; and if you will but try and have endurance and patience, the goal will surely be yours."

Giai đoạn tiếp theo của cuộc tìm kiếm của Hercules cũng có thể áp dụng cho toàn bộ nhân loại. Chàng rơi vào nanh vuốt của Busiris, người tự nhận mình là một Vị Huấn Sư vĩ đại. Trong một khoảng thời gian dài [75] Hercules bị giam cầm. Thế giới ngày nay có đầy rẫy những huấn sư, và giống như Busiris, họ đặt việc giảng dạy của mình trên những tuyên bố phô trương; họ tự nhận mình là điểm đạo đồ, là người bảo vệ chân lý, và có một phương thức phát triển chắc chắn cho phép người chí nguyện thành tựu. Họ củng cố vị trí của mình bằng những lời hứa; họ xây dựng một mối quan hệ phàm ngã mạnh mẽ, và bằng cách sử dụng sự chân thành và khát vọng của người tìm kiếm sự thật, họ tập hợp xung quanh mình những nhóm người nam và nữ, những người ngây thơ và chân thành tin vào sự thật của những tuyên bố mà họ đưa ra, và ràng buộc họ với bàn thờ cúng tế trong thời gian dài hơn hoặc ngắn hơn. Vị điểm đạo đồ chân chính được biết đến qua cuộc đời và hành động của y, y quá bận rộn phụng sự nhân loại đến nỗi không có thời gian để thu hút mọi người chú ý đến bản thân y, và y không thể hứa gì ngoài lời nói với mọi người chí nguyện: "Đây là những quy tắc cổ xưa, đây là con đường mà tất cả các vị thánh và các Chân sư Minh triết đã bước đi, đây là kỷ luật mà bạn phải tự đặt mình dưới; và nếu bạn muốn, hãy cố gắng và bền bỉ và kiên nhẫn, mục tiêu chắc chắn sẽ là của bạn."

But Hercules freed himself, as do all sincere seekers; and having escaped from the world of psychic and pseudo-spiritual glamor, he began to serve. First he freed himself under the symbol of Prometheus, who signifies

Nhưng Hercules đã tự giải thoát, cũng như tất cả những người chân thành tìm kiếm; và sau khi thoát khỏi thế giới của ảo cảm thông linh và ảo cảm giả tinh thần, chàng bắt đầu phụng sự. Đầu tiên, chàng tự giải thoát mình

God incarnate, releasing him from the torture of the vultures of old. The solar plexus, the stomach and the liver are externalizations, if I might so express it, of the desire nature, and Hercules freed himself from the vultures of desire that had for so long tortured him. He gave up being selfish, and gave up satisfying himself. He had had two bitter lessons in this sign and *for this particular cycle* was relatively free. Prometheus, the God within, could go forward to the service of the world and to lifting the burden of Atlas.

dưới biểu tượng của Prometheus, người biểu thị cho Đấng Thượng đế nhập thế, giải phóng Ngài khỏi sự tra tấn của những con kền kền xưa cũ. Tùng thái dương, dạ dày và gan là những ngoại hiện, nếu Tôi có thể diễn đạt như thế, của bản chất ham muốn, và Hercules đã giải thoát mình khỏi những con kền kền ham muốn đã hành hạ chàng bấy lâu nay. Chàng từ bỏ sự ích kỷ, và từ bỏ việc thỏa mãn bản thân. Chàng đã có hai bài học cay đắng trong dấu hiệu này, và *cho chu kỳ cụ thể này* là tương đối tự do. Prometheus, vị thần bên trong, có thể tiến tới việc phụng sự thế giới và gỡ bớt gánh nặng của Atlas.

After the sacrifice comes the reward, and Hercules received his great surprise after freeing both Prometheus and Atlas. Having, given up his search in order to help the world, Atlas went for him to the garden and handed to him the golden [76] apples, bringing him in touch with the three beautiful maidens, the thee aspects of the soul.

Sau khi hy sinh, phần thưởng sẽ đến, và Hercules đã nhận được sự ngạc nhiên lớn của mình sau khi giải phóng cả Prometheus và Atlas. Sau khi Hercules từ bỏ cuộc tìm kiếm để giúp đỡ thế giới, Atlas đã thay chàng đến khu vườn và trao cho chàng những quả táo vàng [76], đưa chàng tiếp xúc với ba thiếu nữ xinh đẹp, ba phương diện của linh hồn.

At the beginning of this labor he contacts his soul as Nereus; at the close of this labor, having overcome much glamor, he achieves a greatly increased vision of his soul and sees it in its three aspects, each one holding in it the potency of the three principles of divinity. Aegle symbolizes the glory of the life and the splendor of the setting sun; the magnificence of manifestation on the physical plane. She gives an apple to Hercules, saying, “The way to us is ever through deeds of love”. Erytheia keeps the gate, the soul, which is ever opened by Love-Wisdom, and she gives to Hercules an apple marked with the golden word *Service.* Hesperis, the evening star, the star of initiation, typifies the Will. She says to Hercules, “Tread the Way”. Body, soul and spirit; Intelligence, Love and Will, visioned

Khi bắt đầu cuộc kỳ công này, chàng liên lạc với linh hồn của mình với cái tên Nereus; Khi kết thúc Kỳ công này, sau khi vượt qua nhiều ảo cảm, chàng đã đạt được tầm nhìn xa hơn rất nhiều về linh hồn của mình và nhìn thấy nó ở ba phương diện của nó, mỗi phương diện đều nắm giữ trong nó hiệu lực của ba nguyên lý của thiên tính. Aegle tượng trưng cho vinh quang của cuộc sống và sự huy hoàng của mặt trời lặn; sự vĩ đại của sự biểu hiện trên cõi vật lý. Bà đưa một quả táo cho Hercules, nói rằng, "Con đường đến với chúng ta là thông qua những hành động của tình thương". Erytheia giữ cánh cổng, linh hồn, luôn được Bác Ái-Minh triết mở ra, và Bà đưa cho Hercules một quả táo được đánh dấu bằng chữ Phụng sự. Hesperis, ngôi sao buổi tối, ngôi sao của Điểm đạo, tiêu biểu cho Ý chí. Bà nói với Hercules, "Hãy bước vào Con

and contacted by the selfless aspirant through *Service.* [77]

đường". Thân thể, linh hồn và tinh thần; Trí tuệ, Tình thương và Ý chí, được nhìn thấy và liên hệ bởi những người chí nguyện vị tha thông qua *Phụng Sự.* [77]

LABOR IV

The Capture of the Doe or Hind—Part 1
Bắt Con Nai hay Con Hươu Cái

(Cancer, June 21st—July 21st)

The Myth—Thần thoại

The great Presiding One, who sits within the Council Chamber of the Lord, spoke to the Teacher, standing by his side: “Where is the son of man who is the son of God? How fares he? How is he tested and with what service is he now engaged?”

Đấng Chủ Tọa vĩ đại, ngồi trong Phòng Hội đồng của Đấng Chúa tể, nói với vị Huấn Sư đứng cạnh Ngài: "Đâu rồi Người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế? Y ra sao? Y đã được thử thách như thế nào, và y đang tham gia vào công việc phụng sự gì?"

The Teacher said, casting his eye upon the son of man who is a son of God:

Vị Huấn Sư đưa mắt nhìn người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, nói:

“Naught at this time, O great Presiding One. The third great test provided much of teaching sustenance to a learner such as he. He ponders and reflects.”

"Thưa Đấng Chủ Tọa vĩ đại, y không làm gì cả. Thử thách lớn thứ ba đã cho y nhiều điều để học hỏi, y đang nghiền ngẫm và hồi tưởng về nó."

“Provide a test which will evoke his wisest choice. Send him to labor in a field wherein he must decide which voice, of all the many voices, will arouse the obedience of his heart. Provide likewise a test of great simplicity upon the outer plane, and yet a test which will awaken, on the inner side of life, the fulness of his wisdom and the rightness of his power to choose. Let him proceed with the fourth test.”

"Hãy cho y một thử thách đòi hỏi sự lựa chọn khôn ngoan nhất của y. Hãy cho y đến làm việc trên cánh đồng mà y phải quyết định xem giọng nói nào trong tất cả nhiều giọng nói sẽ khiến trái tim y vâng lời. Tương tự như thế, hãy cho y một thử thách hết sức đơn giản trên cõi giới ngoại tại, thế nhưng lại sẽ đánh thức trên phương diện nội tâm sự trọn vẹn của minh triết và tính đúng đắn trong năng lực lựa chọn của y. Hãy để y tiến hành thử thách thứ tư."

Before the fourth great Gate stood Hercules; a son of man and yet a son of God. At first was silence deep. He uttered not a word or made a sound. Beyond the Gate the landscape stretched in contours fair and on the far horizon stood the temple of the Lord, the shrine of the Sun-God, the gleaming

Hercules, người Con của nhân loại và cũng là người Con của Thượng đế, đứng trước Cổng vĩ đại thứ tư. Lúc đầu là sự im lặng sâu sắc. Chàng không thốt ra một lời nào hay tạo ra một tiếng động nào. Bên ngoài Cổng, phong cảnh trải dài với những đường nét đẹp đẽ, và ở phía xa chân trời là đền thờ của Đấng Chúa

battlements. Upon a hill nearby there stood a slender fawn. And Hercules, who is a son of man and yet a son of God, both watched and listened and, listening, heard a voice. The voice [78] came out from that bright circle of the moon which is the home of Artemis. And Artemis, the fair, spoke words of warning to the son of man.

Tể, đền thờ Thần Mặt trời, những bức tường thành lấp lánh. Trên một ngọn đồi gần đó có một con nai mảnh khảnh. Và Hercules, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, vừa quan sát vừa lắng nghe, nghe thấy một giọng nói. Giọng nói [78] phát ra từ vòng tròn sáng của mặt trăng là quê hương của Artemis. Và Artemis xinh đẹp, đã nói những lời cảnh báo cho người con của nhân loại.

"The doe is mine, so touch it not," she said. "For ages long I nurtured it and tended it when young. The doe is mine and mine it must remain."

"Con nai là của ta, vì vậy đừng chạm vào nó," Nàng nói. "Ta đã nuôi dưỡng nó từ rất lâu và chăm sóc nó khi còn nhỏ. Con nai là của ta, và nó phải tiếp tục là của ta."

Then into view Diana sprang, the huntress of the heavens, the daughter of the sun. Leaping on sandalled feet towards the doe, she likewise claimed possession.

Rồi Diana, nữ thợ săn của bầu trời, con gái của mặt trời, xuất hiện trong tầm nhìn. Nhảy trên đôi chân mang dép về phía con nai, Nàng cũng tuyên bố quyền sở hữu nó.

"Not so," she said, "Artemis, fairest maid; the doe is mine and mine it must remain. Too young until today, it now can be of use. The golden antlered hind is mine, not yours, and mine it shall remain."

"Không phải vậy," Nàng nói, "Này Artemis, thiếu nữ xinh đẹp nhất; con nai là của ta và nó phải tiếp tục là của ta. Khi đó nó quá nhỏ, cho đến ngày hôm nay, bây giờ nó có thể được sử dụng. Con nai có gạc vàng là của ta, không phải của ngươi, và nó sẽ vẫn là của ta."

Hercules, standing between the pillars of the Gate, listened and heard the quarrel, and wondered much as the two maidens strove for possession of the doe.

Hercules, đứng giữa những cây cột của Cổng, lắng nghe tiếng cãi vã, và lấy làm lạ khi hai cô gái tranh giành quyền sở hữu con nai cái.

Another voice fell on his ear, and with commanding accents said: "The doe belongs to neither maid, O Hercules, but to the God whose shrine you see on yonder distant mount. Go rescue it and bear it to the safety of the shrine, and leave it there. A simple thing to do, O son of man, yet (and ponder well my words) being a son of God, you thus can seek and hold the doe. Go forth."

Một giọng nói khác vang lên bên tai chàng, kiểu ra lệnh: "Này Hercules, con nai cái không thuộc về cô gái nào, mà là của Chúa, người có đền thờ mà ngươi nhìn thấy trên ngọn núi xa kia. Hãy giải cứu nó và mang nó đến nơi an toàn của ngôi đền, và để nó ở đó. Đó là công việc đơn giản phải làm, hỡi người con của nhân loại, nhưng (và hãy suy nghĩ kỹ những lời của ta) cũng là người con của

Thượng Đế, do đó ngươi có thể tìm kiếm và giữ con nai cái. Hãy tiến lên."

Through the fourth Gate sprang Hercules, leaving behind the many gifts received and cumbered not himself in the swift chase which lay ahead. And from a distance the quarrelling maidens watched. Artemis, the fair, bending from out the moon and Diana, beauteous huntress of the woods of God, followed the movements of the doe and, when due cause arose, they each deluded Hercules, seeking to foil his efforts. He chased the doe from point to point and each with subtlety deceived him. And this they did, time and again.

Xuyên qua Cổng thứ tư, Hercules xuất hiện, bỏ lại đằng sau rất nhiều món quà đã nhận, không vướng bận gì trong cuộc rượt đuổi nhanh chóng ở phía trước. Và từ đàng xa, hai thiếu nữ đang cãi nhau đứng quan sát. Artemis xinh đẹp, xuống từ mặt trăng, và Diana, nữ thợ săn xinh đẹp trong khu rừng của Chúa, theo dõi chuyển động của con nai cái, và khi có nguyên nhân chính đáng, mỗi người đều đánh lừa Hercules, tìm cách phá hỏng nỗ lực của chàng. Chàng đuổi theo con nai cái từ điểm này sang điểm khác, và mỗi cô gái đều lừa được chàng một cách tinh vi. Và họ đã làm điều này, hết lần này đến lần khác.

Thus for the length of a full year, the son of man who is a son of God followed the doe from place to place, catching swift glimpses of its form, only to find that in the fastness of the deep [79] woods it had been lost. From hill to hill and wood to wood, he hunted it until close to a quiet pool, full-length upon the untrampled grass, he saw it sleeping, wearied with its flight.

Như vậy trong suốt một năm, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế đã đuổi theo con nai cái từ nơi này sang nơi khác, thoáng thấy hình dạng của nó, rồi chỉ để thấy rằng nó đã mất hút trong rừng sâu [79]. Từ ngọn đồi này sang ngọn đồi khác, từ khu rừng này sang khu rừng khác, chàng săn lùng nó cho đến khi gần đến một cái hồ yên tĩnh, chàng thấy nó đang ngủ, nằm dài trên bãi cỏ không bị giẫm đạp, mệt mỏi với cuộc chạy trốn của mình.

With quiet step, outstretched hand and steadfast eye, he shot an arrow towards the doe and in its foot he wounded it. Exciting all the will of which he was possessed, he nearer drew and yet the doe moved not. Thus he drew close, and clasped the doe within his arms, close to his heart. And Artemis and fair Diana both looked on.

Với bước đi lặng lẽ, bàn tay dang rộng và đôi mắt kiên định, chàng bắn một mũi tên về phía con nai cái và làm nó bị thương ở chân. Dốc toàn bộ ý chí mà chàng sở hữu, chàng tiến lại gần hơn, nhưng con nai cái vẫn không di chuyển. Vì vậy, chàng đến gần, và siết chặt con nai cái trong vòng tay, gần trái tim chàng. Cả Artemis và Diana xinh đẹp đều đứng nhìn.

"The search is o'er", he chanted loud. "Into the northern darkness I was led, and found no doe. Into the deep dark woods I fought

"Cuộc tìm kiếm đã xong," chàng cất cao tiếng hát. "Ta đã bị dẫn vào bóng tối phương bắc và chẳng tìm thấy con nai. Ta đã chiến đấu

my way, but found no doe; and over dreary plains and arid wilderness and deserts wild, I struggled towards the doe, yet found it not. At each point reached, the maidens turned my steps, but still I did persist and now the doe is mine! the doe is mine!"

mở đường vào những khu rừng tối sâu thẳm, nhưng vẫn không tìm thấy con nai; và băng qua những bình nguyên hoang vu, những miền hoang mạc khô cằn và sa mạc dữ dội, ta đã vật lộn tiến về phía con nai, nhưng vẫn không thấy nó. Ở mỗi điểm ta chạm tới, các trinh nữ lại xoay bước chân ta, thế nhưng ta vẫn kiên trì, và giờ đây con nai đã là của ta! Con nai là của ta!"

"Not so, O Hercules," came to his ears the voice of one who stands close to the great Presiding One within the Council Chamber of the Lord. "The doe belongs not to a son of man, e'en though a son of God. Carry the doe to yonder distant shrine, where dwell the sons of God and leave it there with them."

"Hỡi Hercules, không phải vậy," giọng nói của Vị đứng gần Đấng Chủ toạ vĩ đại trong Phòng Hội đồng của Đấng Chúa Tể đến tai chàng. "Con nai cái không thuộc về người con của nhân loại, mặc dù đó cũng là người con trai của Thượng đế. Hãy mang con nai cái đến ngôi đền xa xôi, nơi các người con của Thượng đế ở, và để nó ở đó với họ."

"Why so, O Teacher wise? The doe is mine; mine by long search and travel, and mine likewise because I hold the doe close to my heart."

"Tại sao thế, hỡi Bậc Thầy thông thái? Con nai là của tôi; nó là của tôi vì tôi đã tìm kiếm và du hành lâu dài, và cũng vì tôi ôm con nai cái gần trái tim mình."

"And are you not a son of God, although a son of man? And is the shrine not also your abode? And share you not the life of all who dwell therein? Bear to the shrine of God the sacred doe, and leave it there, O son of God."

"Thế, chẳng phải ngươi là con của Thượng đế, dù là con của nhân loại, hay sao? Và ngôi đền cũng không phải là nơi ở của ngươi sao? Và ngươi chẳng cùng chia sẻ cuộc sống của tất cả những người sống ở đó hay sao? Hãy mang con nai cái linh thiêng đến đền thờ của Chúa, và để nó ở đó, hỡi người con của Thượng đế."

Then to the holy shrine of Mykenae, Hercules bore the doe, carrying it to the center of the holy place and there he laid it down. And as he laid it down before the Lord, he noted on its [80] foot the wound, made by an arrow from the bow he had possessed and used. The doe was his by right of search. The doe was his by right of skill and the prowess of his arm. "The doe is therefore doubly mine," he said.

Sau đó đến thánh điện Mykenae, Hercules mang con nai cái đến trung tâm của Thánh điện và đặt nó xuống. Và khi đặt nó xuống trước mặt Chúa, chàng để ý thấy vết thương ở chân [80] của nó do một mũi tên từ cây cung mà chàng đã sở hữu và sử dụng. Con nai cái thuộc về chàng vì chàng đã tìm kiếm nó. Con nai cái là của chàng nhờ kỹ năng và sức mạnh của cánh tay chàng. "Do đó, con nai cái hai lần là của ta," chàng nói.

But Artemis, standing within the outer court of that most holy place heard his loud cry of victory and said: “Not so. The doe is mine and always has been mine. I saw its form, reflected in the water; I heard its feet upon the ways of earth; I know the doe is mine, for every form is mine.”

Nhưng Artemis, đang đứng ở sân ngoài của nơi linh thiêng nhất đó, đã nghe thấy tiếng reo mừng chiến thắng của chàng và nói: “Không phải vậy. Con nai cái là của ta và luôn luôn là của ta. Ta nhìn thấy hình dạng của nó, phản chiếu trong nước; Ta nghe tiếng chân của nó trên những con đường của trái đất; Ta biết con nai cái là của ta, vì mọi hình tướng đều là của ta.”

The Sun-God spoke, from out the holy place. “The doe is mine, not yours, O Artemis! Its spirit rests with me from all eternity, here in the center of the holy shrine. You may not enter here, O Artemis, but know I speak the truth. Diana, that fair huntress of the Lord, may enter for a moment and tell you what she sees.”

Thần Mặt Trời cất tiếng từ thánh điện. “Con nai cái là của ta, không phải của ngươi, hỡi nữ thần Artemis! Tinh thần của nó ở với ta từ muôn đời, ở đây, ở trung tâm của ngôi đền thánh. Này Artemis, ngươi không thể vào đây, nhưng hãy biết rằng ta nói sự thật. Diana, người thợ săn xinh đẹp của Đấng Chúa Tể, có thể vào trong một lúc và kể cho ngươi nghe những gì nàng nhìn thấy.”

Into the shrine for one brief moment passed the huntress of the Lord and saw the form of that which was the doe, lying before the altar, seeming dead. And in distress she said: “But if its spirit rests with thee, O great Apollo, noble son of God, then know the doe is dead. The doe is slain by the man who is a son of man, e’en though a son of God. Why may he pass within the shrine and we await the doe out here?”

Người thợ săn của Chúa bước vào đền thờ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi và nhìn thấy hình thể của con nai cái nằm trước bàn thờ, dường như đã chết. Và trong cơn đau khổ, nàng nói: “Nhưng nếu tinh thần của nó yên nghỉ với Ngài, hỡi Thần Apollo vĩ đại, Người Con cao quý của Thượng đế, hãy biết rằng con nai cái đã chết. Con nai cái bị giết bởi một người là người con của nhân loại, mặc dù cũng là người con của Thượng đế. Tại sao y có thể đi vào trong đền thờ và chúng tôi lại chờ đợi con nai cái ở ngoài này?”

“Because he bore the doe within his arms, close to his heart, and in the holy place the doe finds rest, and so does man. All men are mine. The doe is likewise mine, not yours, nor man’s but mine.”

“Bởi vì y ôm con nai cái trong vòng tay của y, gần trái tim y, và ở nơi linh thánh, con nai cái được nghỉ ngơi, và con người cũng vậy. Tất cả con người là của ta. Con nai cái cũng là của ta, không phải của các ngươi, cũng không phải của con người mà là của ta.”

And Hercules, returning from the test, passed through the Gate again and found his way, back to the teacher of his life.

Và Hercules, trở về sau đợt thử thách, đi qua Cánh Cổng một lần nữa và tìm đường trở về với Vị thầy Của đời mình.

"I have fulfiled the task, set by the great Presiding One. Simple it was, except for length of time and wariness of search. I listened not to those who made their claim, nor faltered on, the Way. The doe is in the holy place, close to the heart of God [81] and likewise, in the hour of need, close to my heart also."

"Con đã hoàn thành nhiệm vụ do Đấng Chủ Toạ vĩ đại đặt ra. Công việc đơn giản, ngoại trừ thời gian dài và sự cảnh giác khi tìm kiếm. Con không lắng nghe những người đưa ra tuyên bố của họ, cũng không chùn bước trên Con Đường. Con nai cái ở trong thánh địa, gần với trái tim của Thượng đế [81], và tương tự như vậy, trong những thời khắc cần thiết, cũng ở gần với trái tim của con."

"Go look again, O Hercules, my son, between the pillars of the Gate." And Hercules obeyed. Beyond the Gate, the landscape stretched in contours fair and on the far horizon stood the temple of the Lord, the shrine of the Sun-God, with glistening battlements, whilst on a nearby hill there stood a slender fawn.

"Này Hercules, con trai ta, hãy đi và nhìn lần nữa, giữa những cây cột của Cánh Cổng." Và Hercules vâng lời. Bên ngoài Cổng, phong cảnh trải dài với những đường nét đẹp đẽ, và ở phía xa chân trời là đền thờ của Đấng Chúa, đền thờ của Thần Mặt trời, với những bức tường thành lấp lánh, trong khi trên một ngọn đồi gần đó có một con nai con mảnh khảnh.

"Did I perform the test, O Teacher wise? The fawn is back upon the hill where I earlier saw it stand."

"Có phải con đã thực hiện bài kiểm tra rồi không, thưa Đức Thầy minh triết? Con nai đã trở lại ngọn đồi nơi con đã thấy nó đứng trước đó."

And from the Council Chamber of the Lord, where sits the great Presiding One, there came a voice: "Again and yet again must all the sons of men, who are the sons of God, seek for the golden antlered fawn and bear it to the holy place; again and yet again."

Và từ Phòng Hội đồng của Đấng Chúa Tể, nơi Đấng Chủ tọa vĩ đại đang ngồi, một giọng nói vang lên: "Hết lần này đến lần khác, tất cả các người con của nhân loại và cũng là những người con của Thượng Đế, hãy tìm kiếm con nai con có gạc vàng và mang nó đến thánh địa; hết lần này đến lần khác."

Then said the Teacher to the son of man who is a son of God: "Labor the fourth is over, and from the nature of the test and from the nature of the doe, frequent must be the

Sau đó, Vị Huấn Sư nói với người con của nhân loại, cũng là người con của Thượng đế: "Kỳ Công thứ tư đã kết thúc, và từ bản chất của bài kiểm tra và từ bản chất của con nai cái, phải thường xuyên tìm kiếm. Đừng quên

search. Forget this not, but ponder on the lesson learnt."

The Tibetan (Djwhal Khul)

điều này mà hãy suy ngẫm về bài học kinh nghiệm."

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul)

Synthesis of the Signs— Tổng hợp các dấu hiệu

Cancer is the last of what we might call the four preparatory signs, whether we are considering the involution of the soul in matter, or the evolution of the aspirant as he struggles out of the human into the spiritual Kingdom. Being equipped with the faculty of mind, in Aries, and with desire, in Taurus, and having arrived at the realization of his essential duality, in Gemini, the incarnating human being enters, through birth in Cancer, into the human kingdom.

Cự Giải là dấu hiệu cuối cùng trong bốn dấu hiệu chuẩn bị, cho dù chúng ta đang xem xét sự giáng hạ tiến hóa của linh hồn trong vật chất hay sự tiến hóa của người chí nguyện khi y đấu tranh thoát khỏi giới nhân loại để vào giới tinh thần. Được trang bị khả năng trí tuệ ở Bạch Dương, ham muốn ở Kim Ngưu, và đã đạt được nhận thức về tính hai mặt thiết yếu của mình ở Song Tử, con người tái sinh, thông qua việc sinh ra ở Cự Giải, bước vào giới nhân loại.

Cancer is a mass sign, and the influences which pour from it are held by many esotericists to bring about the formation of the human family, of the race, the nation, and the family unit. Where the aspirant is concerned, the story is somewhat different, for in these four signs, he prepares his equipment and learns to utilize it. In Aries, he grips his mind and seeks to [82] bend it to his need, learning mental control. In Taurus, "the mother of illumination", he receives his first flash of that spiritual light which will grow increasingly more brilliant as he nears his goal. In Gemini, he not only appreciates the two aspects of his nature, but the immortal aspect begins to increase at the expense of the mortal.

Cự Giải là một dấu hiệu đám đông, và những ảnh hưởng phát ra từ nó được nhiều nhà huyền bí học cho rằng mang lại sự hình thành gia đình nhân loại, chủng tộc, quốc gia và đơn vị gia đình. Đối với người chí nguyện, câu chuyện hơi khác, vì trong bốn dấu hiệu này, y chuẩn bị các trang bị của mình và học cách sử dụng nó. Ở Bạch Dương, y nắm bắt tâm trí của mình và tìm cách [82] uốn nắn nó theo nhu cầu của mình, học cách kiểm soát trí tuệ. Ở Kim Ngưu, "Mẹ của sự khai ngộ", y nhận được tia sáng tinh thần đầu tiên của mình, vốn sẽ ngày càng rực rỡ hơn khi y đến gần mục tiêu của mình. Ở Song Tử, y không chỉ nhận biết hai khía cạnh trong bản chất của mình, mà khía cạnh bất tử bắt đầu tăng lên với cái giá phải trả là khía cạnh hữu tử.

Now, in Cancer, he gets his first touch of that more universal sense which is the higher aspect of the mass consciousness. Equipped, therefore, with a controlled mind, a capacity

Giờ đây, ở Cự Giải, lần đầu tiên y có cảm giác phổ quát hơn, khía cạnh cao hơn của tâm thức đám đông. Do đó, được trang bị với một thể trí được kiểm soát, có khả năng ghi nhận

to register illumination, an ability to contact his immortal aspect and intuitively to recognize the kingdom of spirit, he is ready now for the greater work.

sự soi sáng, khả năng tiếp xúc với phương diện bất tử của mình và nhận ra giới tinh thần bằng trực giác, giờ đây y đã sẵn sàng cho công việc vĩ đại hơn.

In the next four signs, which we might regard as the signs of physical plane struggle for achievement, we have portrayed for us the tremendous battle through the medium of which the Self-conscious individual, emerging out of the mass in Cancer, knows himself to be the individual in Leo, the potential Christ in Virgo, the aspirant endeavoring to balance the pairs of opposites in Libra, and the one who overcomes illusion, in Scorpio. These are the four signs of crisis and of stupendous endeavor. In them all the illumination, intuition and soul power of which Hercules, the aspirant, is capable, are utilized to the uttermost. These have their reflection, too, on the involutionary arc, and a similar sequence of unfoldment can be traced. The soul achieves individuality in Leo, becomes the nurturer of ideas and of potential capacities in Virgo, swings violently from one extreme to the other in Libra, and is subjected to the disciplining effect of the world of illusion and form in Scorpio.

Trong bốn dấu hiệu tiếp theo, mà chúng ta có thể coi là các dấu hiệu của cuộc đấu tranh trên cõi trần để đạt được thành tựu, chúng ta thấy được miêu tả trận chiến vĩ đại mà qua đó cá nhân có ngã thức, xuất hiện từ đám đông trong Cự giải, biết mình là cá nhân trong Sư Tử, Đấng Christ tiềm năng trong Xử Nữ, người chí nguyện nỗ lực cân bằng các cặp đối lập trong Thiên Bình, và là người vượt qua ảo tưởng trong Hổ Cáp. Đây là bốn dấu hiệu của sự khủng hoảng và của nỗ lực phi thường. Trong đó, tất cả sự soi sáng, trực giác và sức mạnh linh hồn mà Hercules, người chí nguyện, có khả năng, đều được sử dụng đến mức tối đa. Những điều này cũng có sự phản ánh của chúng trên vòng cung giáng hạ tiến hóa, và có thể lần ra một trình tự khai mở tương tự. Linh hồn đạt được tính cá nhân ở Sư Tử, trở thành người nuôi dưỡng các ý tưởng và năng lực tiềm tàng ở Xử Nữ, dao động dữ dội từ cực đoan này sang cực đoan khác ở Thiên Bình, và chịu tác động kỷ luật của thế giới ảo tưởng và hình tướng trong Hổ Cáp.

In the final four signs, we have the signs of achievement. The aspirant has worked out of the world of glamor and of form, and in his consciousness is free from their limitations. Now he can be the archer in Sagittarius, going straight for his goal; now he can be the goat in Capricorn, scaling the mount of initiation; now he can be the world worker in Aquarius, and [83] the world savior in Pisces. Thus he can sum up in himself all the gains of the preparatory period and of the fiercely fought battles in the four signs of strenuous activity; and in

Trong bốn dấu hiệu cuối cùng, chúng ta có những dấu hiệu của thành tựu. Người chí nguyện đã nỗ lực thoát khỏi thế giới của ảo cảm và của hình tướng, và tâm thức của y đã thoát khỏi những giới hạn của chúng. Bây giờ y có thể là cung thủ trong Nhân Mã, đi thẳng tới mục tiêu của mình; bây giờ y có thể là con dê trong Ma Kết, leo lên đỉnh điểm đạo; bây giờ y có thể là người phụng sự thế giới trong Bảo Bình, và [83] vị cứu thế trong Song Ngư. Như vậy, y có thể tự mình tổng hợp tất cả những thành quả đạt được trong thời kỳ chuẩn bị và của những trận chiến ác liệt trong bốn dấu hiệu của hoạt động đầy nỗ

these four final signs demonstrate the gains achieved and the powers developed.

lực; và trong bốn dấu hiệu cuối cùng này chứng tỏ những lợi ích đã đạt được và những sức mạnh đã phát triển.

This brief summation of the signs, as they affect Hercules, will serve to give some idea of the wonderful synthesis of the picture, and of the steady progression, and of the controlled unfolding of the various forces which play their subtle parts in bringing about the changes in the life of man.

Sự tổng hợp ngắn gọn này của các dấu hiệu, như chúng ảnh hưởng đến Hercules, sẽ giúp đưa ra một số ý tưởng về sự tổng hợp tuyệt vời của bức tranh, về sự tiến triển đều đặn và về sự bộc lộ có kiểm soát của các mãnh lực khác nhau đóng vai trò tinh tế của chúng trong việc tạo ra những thay đổi trong cuộc sống của con người.

Three words summarize the objective self-awareness or the conscious aspect of the evolving human being: instinct, intellect, intuition. The sign which we are now studying is predominantly the sign of instinct; but the sublimation of instinct is the intuition. In the same way, as matter has to be lifted up into heaven, so instinct has to be likewise lifted up, and when it has been thus transcended and transmuted, it manifests as intuition (symbolized by the doe). The intermediate stage is that of the intellect. The great need of Hercules now is to develop his intuition and to become familiar with that instantaneous recognition of truth and reality which is the high prerogative and potent factor in the life of a liberated son of God.

Ba từ tóm tắt sự tự nhận thức khách quan hay khía cạnh ý thức của con người đang tiến hóa: bản năng, trí tuệ, trực giác. Dấu hiệu mà chúng ta đang nghiên cứu chủ yếu là dấu hiệu của bản năng; nhưng sự thăng hoa của bản năng là trực giác. Cũng vậy, vật chất phải được nâng lên trời cao, thì bản năng cũng phải được nâng lên như vậy, và khi nó đã được siêu việt và chuyển hóa như vậy, nó biểu hiện thành trực giác (tượng trưng là con nai cái). Giai đoạn trung gian là giai đoạn của trí tuệ. Nhu cầu lớn nhất của Hercules bây giờ là phát triển trực giác của mình và làm quen với việc nhận ra ngay lập tức chân lý và thực tại, vốn là đặc quyền cao quý và yếu tố mạnh mẽ trong cuộc đời của một người con được giải thoát của Thượng đế.

Meaning of the Story—Ý nghĩa của câu chuyện

Eurystheus, therefore, sent Hercules to capture the golden horned Keryneian doe or hind. The word “hind” comes from an old Gothic word, meaning “that which must be seized”, in other words, that which is elusive and difficult to secure. This doe was sacred to Artemis, the goddess of the moon; but Diana, the huntress of the heavens, the daughter of the sun, also claimed it and there was a quarrel as to ownership.

Do đó, Eurystheus đã cử Hercules đi bắt con nai cái Keryneian có sừng vàng. Từ “hind” xuất phát từ một từ Gothic cổ, có nghĩa là “cái phải được nắm giữ”, nói cách khác, thứ khó nắm bắt và khó bắt giữ. Con nai cái này rất linh thiêng đối với Artemis, nữ thần mặt trăng; nhưng Diana, nữ thợ săn của bầu trời, con gái của mặt trời, cũng đòi quyền sở hữu nó và xảy ra tranh cãi về quyền sở hữu. Hercules nhận nhiệm vụ của Eurystheus và

Hercules accepted the charge of Eurystheus and set out to capture the gentle hind. He was a whole year hunting it, going from one forest to another, just catching sight of it and then again losing [84] it. Month after month went by, and he never could catch and hold it. Success at last crowned his efforts and he seized the doe, flung it over his shoulder, "held it close to his heart", and carried it to the sacred temple at Mykenae, where he laid it down before the altar, in the holy place. Then he stood back, pleased with his success.

lên đường đi bắt con nai hiền lành. Chàng đã săn lùng nó cả năm trời, đi từ khu rừng này sang khu rừng khác, chỉ thoáng thấy nó rồi lại mất [84] nó. Tháng này qua tháng khác, chàng không bao giờ có thể nắm bắt và giữ nó. Nỗ lực của chàng cuối cùng đã đạt được thành công và chàng tóm lấy con nai cái, ném nó lên vai, "ôm nó vào lòng", và mang nó đến ngôi đền linh thiêng ở Mykenae, nơi chàng đặt nó trước bàn thờ, ở nơi linh thiêng. Rồi anh đứng lùi lại, hài lòng với thành công của mình.

This is one of the shortest of the stories but though we are told very little, this labor, when considered thoughtfully, is one of profound and outstanding interest and the lesson it holds is of deep import. There is no success for the aspirant until he has transmuted instinct into intuition, nor is there right use of the intellect until the intuition is brought into play, interpreting and extending the intellect and bringing realization. Then instinct is subordinated to both. [85]

Đây là một trong những câu chuyện ngắn nhất nhưng mặc dù chúng ta được kể rất ít, nhưng Kỳ công này, khi được suy ngẫm kỹ lưỡng, là một điều thú vị sâu sắc và nổi bật, và bài học mà nó chứa đựng là vô cùng quan trọng. Không có thành công nào cho người chí nguyện cho đến khi anh ta chuyển hóa bản năng thành trực giác, cũng như không có việc sử dụng trí năng một cách đúng đắn cho đến khi trực giác được phát huy tác dụng, giải thích và mở rộng trí năng và mang lại sự chứng ngộ. Khi đó bản năng phụ thuộc vào cả hai. [85]

LABOR IV

The Capture of the Doe or Hind—Part 2

(Cancer, June 21st—July 21st)

Qualities of the Sign— Các Phẩm chất của dấu hiệu

Cancer is called the Crab and the Greeks tell us that it was the crab that was sent by Hera to bite the foot of Hercules. (Again we meet this symbol in the vulnerable "heel of Achilles".) This is an interesting way of expressing the liabilities of the incarnation process and of illustrating the handicaps which beset the soul as it travels along the path of evolution. It symbolizes the limitations of all physical incarnation, for Cancer is one of the two great gates of the zodiac. It is the gate into the world of forms, into physical incarnation, and the sign wherein the duality of form and of soul is unified in the physical body.

Cự Giải được gọi là Con cua và người Hy Lạp nói với chúng ta rằng đó là con cua được Hera gửi đến để cắn vào chân Hercules. (Một lần nữa chúng ta gặp biểu tượng này trong "gót chân Achilles" dễ bị tổn thương.) Đây là một cách thú vị để diễn tả những bất lợi của tiến trình nhập thể và minh họa những trở ngại bủa vây linh hồn khi nó di chuyển dọc theo con đường tiến hóa. Nó tượng trưng cho những hạn chế của tất cả các kiếp sống ở cõi trần, vì Cự Giải là một trong hai cánh cổng lớn của vòng hoàng đạo. Nó là cánh cổng đi vào thế giới của các hình tướng, đi vào hoá thân vật chất, và là dấu hiệu trong đó tính hai mặt của hình hài và linh hồn được thống nhất trong thể xác.

The opposite sign to Cancer is Capricorn, and these two constitute the two gates, one being the gate into form life, and the other into spiritual life; one opening the door into the mass form of the human family, and the other into the universal state of consciousness, which is the Kingdom of spirit. One marks the beginning of human experience on the physical plane, the other marks its climax. One signifies potentiality, and the other consummation.

Dấu hiệu đối lập với Cự Giải là Ma Kết, và hai dấu hiệu này tạo thành hai cánh cổng, một là cánh cổng dẫn vào đời sống vật chất và cánh cổng còn lại dẫn vào đời sống tinh thần; một cánh cửa mở ra hình thức đám đông của gia đình nhân loại, và cánh cửa kia vào trạng thái tâm thức phổ quát, đó là giới tinh thần. Một đánh dấu sự bắt đầu trải nghiệm của con người trên cõi trần, cái kia đánh dấu đỉnh cao của nó. Một biểu thị tiềm năng, và cái kia biểu thị sự viên mãn.

We are told that Christ gave to Saint Peter the keys of heaven and earth; He gave to him, therefore, the keys of these two gates. We read:

Chúng ta được biết rằng Đức Christ đã trao cho Thánh Peter chìa khóa của trời và đất; Do đó, Ngài đã trao cho ông chìa khóa của hai cánh cổng này. Chúng ta đọc như sau:

"Jesus gives to Peter... the keys to the two principal gates of the zodiac, which are the two solsticial points, the zodiacal signs Cancer and Capricorn, called the gates of the

"Chúa Giê-su trao cho Phi-e-rơ... chìa khóa của hai cánh cổng chính của vòng hoàng đạo, đó là hai điểm chí, các dấu hiệu hoàng đạo Cự Giải và Ma Kết, được gọi là cổng mặt

sun. Through Cancer, or the ‘gate of man’, the soul descends upon earth (to unite with the body), which is its spiritual death. Through Capricorn, the ‘gate [86] of the gods’, it reascends to heaven.” (E. Valentia Straiton, *The Celestial Ship of the North* Vol. II, p. 206).

In the zodiac of Denderah, the sign Cancer is represented by a beetle, called in Egypt, the scarab. The word “scarab” means “only begotten”; it stands, therefore, for birth into incarnation, or, in relation to the aspirant, for the new birth. The month of June, in ancient Egypt was called “meore”, which again means rebirth”, and thus both the sign and the name hold steadily before us the thought of the taking of form and of coming in physical incarnation. In an ancient zodiac in India, dated about 400 B.C., the sign is represented again by a beetle.

The Chinese called this sign “the red bird”, for red is the symbol of desire, and the bird is the symbol of that flashing forth into incarnation and of appearance in time and space. The bird appears quite frequently in the zodiac and mythological stories, *Hamsa,* the bird of the Hindu tradition, “the bird out of time and space”, stands equally for the manifestation of God and of man. Out of the darkness flashes the bird and flies across the horizon in the light of the day, disappearing again into the darkness. Our word, “goose”, comes from the same Sanskrit root, through the Icelandic, and when we say, “What a goose you are”, we are really making a most esoteric affirmation; we are saying to another human being: “You are, the bird out of time and space, you are the soul taking form; you are God in incarnation!”

trời. Thông qua Cự Giải, hay 'cánh cổng của con người', linh hồn xuống trái đất (để hợp nhất với thân thể), đó là cái chết tinh thần của nó. Thông qua Ma Kết, 'cánh cổng [86] của các vị thần', nó trở lại trời.” (E. Valentia Straiton, *The Celestial Ship of the North, Tập* II, tr. 206).

Trong vòng hoàng đạo Denderah, dấu hiệu Cự Giải được đại diện bởi một con bọ cánh cứng, được gọi ở Ai Cập là con bọ hung (scarab). Từ “scarab” có nghĩa là “được sinh ra duy nhất”; do đó, nó đại diện cho sự tái sinh vào trần gian, hoặc, liên quan đến người chí nguyện, tượng trưng cho sự sinh mới. Ở Ai Cập cổ đại, tháng Sáu, được gọi là “meore”, một lần nữa có nghĩa là tái sinh, và do đó, cả dấu hiệu và tên gọi đều giữ vững trước mắt chúng ta ý nghĩ về sự hình thành và tái sinh trong thể xác. Trong vòng hoàng đạo cổ đại ở Ấn Độ, có niên đại khoảng 400 năm trước Công nguyên, dấu hiệu này lại được đại diện bởi một con bọ cánh cứng (beetle).

Người Trung Quốc gọi dấu hiệu này là “con chim đỏ”, vì màu đỏ là biểu tượng của dục vọng, và con chim là biểu tượng của sự hóa thân và xuất hiện trong thời gian và không gian. Là loài chim xuất hiện khá thường xuyên trong các câu chuyện thần thoại và vòng hoàng đạo, *Hamsa,* loài chim trong truyền thống Ấn Độ giáo, “con chim vượt thời gian và không gian”, tượng trưng cho sự biểu hiện của Thượng đế và con người. Từ trong bóng tối, con chim vụt bay lên và bay qua đường chân trời trong ánh sáng ban ngày, rồi lại biến mất vào bóng tối. Từ "ngỗng" (goose) của chúng ta bắt nguồn từ cùng một gốc tiếng Phạn, thông qua tiếng Iceland, và khi chúng ta nói, "Bạn thật như một con ngỗng", chúng ta thực sự đang đưa ra một lời khẳng định bí truyền nhất; chúng ta đang nói với một con người khác: “Bạn là con chim vượt thời gian và không gian, bạn

là linh hồn đang khoác lấy hình tướng; bạn là Thượng đế đang lâm phàm!"

The crab lives half on the earth, and half in the water. It the sign, therefore, of the soul dwelling in the physical body but predominantly living in the water, which is the symbol of the emotional, feeling nature.

Con cua sống một nửa trên mặt đất và một nửa trong nước. Do đó, nó là dấu hiệu của linh hồn trú ngụ trong cơ thể vật chất nhưng chủ yếu sống trong nước, là biểu tượng của bản chất tình cảm, cảm xúc.

Exoterically Cancer is ruled by the moon, which is always the mother of form, controlling the waters and the tides. Therefore, in this sign the form is dominant, and constitutes a handicap. The crab builds its house or shell and carries it upon its back, and people born in this sign are always conscious of that which they have built; they are usually over-sensitive, [87] over-emotional, ever seeking to hide away. The Cancer native is so sensitive that he is difficult to handle and so elusive and sometimes so indefinite, that it is hard to understand him or to pin him down.

Về mặt phổ truyền, Cự Giải được cai quản bởi mặt trăng, vốn luôn là mẹ của hình tướng, điều khiển nước và thủy triều. Do đó, trong dấu hiệu này, hình tướng chiếm ưu thế và tạo thành một trở ngại. Con cua xây dựng ngôi nhà hoặc cái vỏ của nó, và mang nó trên lưng, và những người sinh ra trong dấu hiệu này luôn ý thức về những gì họ đã xây dựng; họ thường quá nhạy cảm, [87] quá xúc động, luôn tìm cách trốn tránh. Người thuộc dấu hiệu Cự Giải nhạy cảm đến mức khó đối phó, khó nắm bắt và đôi khi vô định đến mức khó có thể hiểu hay giữ được anh ta.

The Cardinal Cross—Thập Giá Chủ Yếu

Cancer is one of the arms of the cardinal cross. One arm is Aries, the sign of beginning, of commencement, of subjective life, of the prenatal stage, or involution, and of the first step, either towards form-taking, or towards spiritual liberation. A third arm of the cross is Libra, the balance, the choosing between, the beginning of the treading of the "narrow razor-edged path", to which the Buddha so frequently refers. Capricorn, the fourth arm, again is birth, the birth of the world savior, birth into the spiritual kingdom, birth out of the world of matter into the world of being. Involution, incarnation, expression, inspiration, are the four words that express the story of the cardinal cross in the heavens. (The cross of the initiate.)

Cự Giải là một trong những nhánh của Thập Giá Chủ Yếu. Một nhánh là Bạch Dương, dấu hiệu của sự bắt đầu, của sự khởi đầu, của đời sống chủ thể, của giai đoạn trước khi sinh, hay sự giáng hạ tiến hóa, và của bước đầu tiên hướng tới việc khoác lấy hình tướng hoặc hướng tới sự giải thoát tinh thần. Nhánh thứ ba của thập giá là Thiên Bình, sự cân bằng, sự lựa chọn ở giữa, sự khởi đầu của việc bước đi trên "con đường hẹp như lưỡi dao cạo", mà Đức Phật thường đề cập đến. Ma Kết, nhánh thứ tư, một lần nữa là sự ra đời, sự ra đời của vị cứu thế, sự ra đời trong giới tinh thần, sự sinh ra từ thế giới vật chất để bước vào thế giới của bản thể. Giáng hạ tiến hoá, hóa thân, biểu đạt, cảm hứng, chính là bốn từ diễn tả câu chuyện của Thập Giá Chủ

Yếu trên bầu trời. (Thập giá của điểm đạo đồ.)

The Stars—Các Ngôi Sao

There are no bright stars at all in Cancer, no conspicuous or brilliant star, because Cancer is a sign of hiding, of retreat behind that which has been constructed. It is not a striking constellation. It is interesting to note that there is no Hebrew word for "crab". It was regarded as unclean and not mentioned. So is the material form regarded from the standpoint of spirit, and esotericists tell us that the physical body is not a principle.

Không có ngôi sao sáng chói nào ở Cự Giải, không có ngôi sao nổi bật hay rực rỡ nào, bởi vì Cự Giải là dấu hiệu của sự ẩn nấp, rút lui đằng sau những gì đã được xây dựng. Đó không phải là một chòm sao nổi bật. Thật thú vị khi lưu ý rằng không có từ tiếng Hê-bơ-rơ nào có nghĩa là "con cua". Nó được coi là ô uế và không được đề cập. Nhìn từ quan điểm của tinh thần, hình tướng vật chất cũng vậy, và các nhà bí truyền học nói với chúng ta rằng thể xác không phải là một nguyên khí.

(The substitution of the Egyptian sacred scarab for the crab seems a recognition of the quality of Cancer in its higher aspects when the native is an aspirant or disciple, for we go round the zodiac many times.)

(Việc thay thế con cua bằng con bọ hung thiêng liêng của Ai Cập dường như là sự thừa nhận phẩm chất của Cự Giải ở những khía cạnh cao hơn khi người chủ lá số là một người chí nguyện hoặc đệ tử, vì chúng ta đã đi vòng quanh vòng hoàng đạo nhiều lần.)

There are eighty-three stars in this sign, the brightest of which is of the third magnitude, and in the very center of the constellation there is a cluster of stars; Praesepe, the manger, [88] called by modern astronomers, "the beehive". The latter is a marvellous symbol of the collective organization of the human family, and is one of the reasons why this is always regarded as a mass sign. In the mass, instinct rules; therefore, Cancer is the sign of instinct, of herd life, of mass reaction. It represents the subconscious mind, hereditary instinct, and the collective imagination. It stands, individually, for the totality of the life and the consciousness of the cells in the body, and of that instinctive, collective life, which is largely subconscious in man, but which always influences his

Có tám mươi ba ngôi sao trong dấu hiệu này, ngôi sao sáng nhất có cấp sao thứ ba, và ở chính giữa chòm sao là một cụm sao; Praesepe, máng cỏ, [88] được các nhà thiên văn học hiện đại gọi là "tổ ong". Cái sau là một biểu tượng kỳ diệu của tổ chức tập thể của gia đình nhân loại, và là một trong những lý do tại sao điều này luôn được coi là một dấu hiệu đám đông. Trong đám đông, bản năng cai quản; do đó, Cự Giải là dấu hiệu của bản năng, của lối sống bầy đàn, của phản ứng quần chúng. Nó đại diện cho tiềm thức, bản năng di truyền và trí tưởng tượng tập thể. Về mặt cá nhân, nó đại diện cho toàn bộ sự sống và tâm thức của các tế bào trong cơ thể, và của sự sống tập thể, bản năng đó, mà đa phần nằm trong tiềm thức của con người, nhưng luôn luôn ảnh hưởng đến thể xác của y và, về mặt nội tại, hạ trí và tình cảm của y.

physical body and, subjectively, his lower mind and emotional being.

The unevolved Cancer native is immersed in the mass; he is an unconscious part of the great whole, and therein lies the problem; for the average Cancer person, as well as for the aspirant who is performing the labor of this sign, is subjected to the urge to lift himself up out of the mass to which he is held, by his instinct, and to develop instead the intuition, which will enable him so to rise. This sign is sometimes called “the coffin”, by the Hebrews, because it marks loss of identity, whilst, the early Christians called it “the grave of Lazarus”, who was raised from the dead. In these words, “coffin”, “grave”, “crab”, and in the reference which we sometimes find to Cancer as “the womb”, we have the thought of hidden life, of a veiling form, of potentiality, and of that struggle with circumstances which will eventually produce, in Leo, the emergence of the individual and, in Capricorn, the birth of a world savior. Definitely, therefore, it portrays the struggle that goes on in the life of the aspirant so that instinct can give place eventually to intuition.

Người Cự Giải chưa tiến hóa hòa mình vào đám đông; y là một phần vô thức của tổng thể vĩ đại, và vấn đề nằm ở chỗ đó; đối với một Cự Giải bình thường, cũng như đối với người chí nguyện đang thực hiện công việc của dấu hiệu này, đều phải chịu thôi thúc nhấc mình ra khỏi đám đông mà y đang bị kìm giữ bằng bản năng của mình, và thay vào đó là phát triển trực giác, vốn sẽ cho phép y nhờ vậy để tiến lên. Dấu hiệu này đôi khi được người Do Thái gọi là "quan tài", bởi vì nó đánh dấu sự đánh mất bản sắc, trong khi những người theo đạo Thiên chúa sơ khai gọi nó là "mộ của Lazarus", người đã sống lại từ cõi chết. Trong những từ này, “quan tài”, “mộ”, “con cua”, và trong cách ám chỉ mà đôi khi chúng ta thấy Cự Giải là “tử cung”, chúng ta có suy nghĩ về cuộc sống ẩn giấu, về một hình thức che đậy, về tiềm năng và của cuộc đấu tranh với những hoàn cảnh mà cuối cùng sẽ tạo ra sự xuất hiện của cá nhân ở Sư Tử, và sự ra đời của một vị cứu thế ở Ma Kết. Do đó, chắc chắn nó miêu tả cuộc đấu tranh diễn ra trong cuộc sống của người chí nguyện để cuối cùng bản năng có thể nhường chỗ cho trực giác.

At-one-ment with Capricorn— Hợp nhất với Ma Kết

It is interesting to contrast the two signs, Cancer and Capricorn, for that which is indicated in Cancer is consummated in Capricorn. Cancer represents the home, the mother. It is personal and emotional, whilst Capricorn represents the group [89] which the unit consciously enters, and also “the father of all that is”. The gate of Cancer is entered through the process of transference out of the animal state of consciousness into the human, whilst the gate of Capricorn is entered through initiation. One is inevitable,

Thật thú vị khi so sánh hai dấu hiệu Cự Giải và Ma Kết, bởi vì những gì biểu hiện ở Cự Giải lại được hoàn thành ở Ma Kết. Cự Giải đại diện cho nhà, cho người mẹ. Nó mang tính cá nhân và tình cảm, trong khi Ma Kết đại diện cho nhóm [89] mà đơn vị gia nhập một cách có ý thức, và cũng là “cha đẻ của tất cả những gì đang tồn tại”. Cổng Cự Giải được đi vào thông qua quá trình chuyển đổi từ trạng thái tâm thức động vật sang con người, trong khi cổng Ma Kết được đi vào thông qua sự điểm đạo. Một là tất yếu, tiềm thức và

subconscious and potential; the other is self-initiated, self-conscious and potent. Cancer represents the mass form, the collective animal soul; Capricorn represents the group, the universal soul.

tiềm năng; cái còn lại là tự khởi xướng, có ngã thức và mạnh mẽ. Cự Giải đại diện cho hình thức đám đông, linh hồn động vật tập thể; Ma kết đại diện cho nhóm, linh hồn phổ quát.

Cancer was originally called the birth month of Jesus. Capricorn is, as we know, the birth month of the Christ, and on the twenty-fifth of December down the centuries the birth of the world savior has been celebrated; but in very ancient days, the birthday of the infant sun gods was in Cancer. We are told:

Cự Giải nguyên thủy được gọi là tháng sinh của Đức Giêsu. Ma Kết, như chúng ta biết, là tháng sinh của Đức Christ, và vào ngày 25 tháng 12 trong nhiều thế kỷ, ngày sinh của Đấng Cứu Thế đã được tổ chức; nhưng trong những ngày rất xa xưa, ngày sinh nhật của các vị thần mặt trời sơ sinh là ở Cự Giải. Chúng ta được cho biết:

"The birthday of the infant Jesus, being arbitrarily set by the priests, produces a serious discrepancy, as we are told he was born in a manger. The manger is found in the sign of the summer solstice, the constellation Cancer, which was called the gate of the sun through which souls were said to descend from their heavenly home to earth, just as at the winter solstice in December, they were said to return to their heavenly or celestial home, the constellation Capricorn, the other gate of the sun. Capricorn was the sign from which sungods were said to the born at the winter solstice and made sacred to the sons of light."

"Ngày sinh của hài nhi Jesus, do các giáo sĩ ấn định một cách tuỳ tiện, tạo ra một sự sai lệch nghiêm trọng, vì người ta cho biết Ngài được sinh ra trong một máng cỏ. Máng cỏ này được tìm thấy trong dấu hiệu của hạ chí, chòm sao Cự Giải, vốn được gọi là cổng của Mặt Trời, qua đó các linh hồn được cho là đi xuống từ ngôi nhà thiên thượng của mình để đến Trái Đất; cũng giống như vào thời điểm đông chí trong tháng Mười Hai, các linh hồn được cho là quay trở về ngôi nhà thiên thượng hay thiên giới của mình, tức chòm sao Ma Kết, cổng còn lại của Mặt Trời. Ma Kết là dấu hiệu mà từ đó các thần Mặt Trời được cho là sinh ra vào thời điểm đông chí, và được thánh hiến cho các con của ánh sáng."

(E. Valentia Straiton, *The Celestial Ship* of *the North, Vol. II, p. 205).*

(E. Valentia Straiton, *The Celestial Ship* of *the North, Tập II, tr. 205).*

Symbols—Biểu tượng

The astrological symbol for the sign Cancer has no relation at all to the crab. It is composed of two "asses" tails, and these again link up the gospel story with the story of the manger. In connection with the birth of Jesus two asses appear, the one on which

Biểu tượng chiêm tinh của dấu hiệu Cự Giải hoàn toàn không có liên hệ gì với con cua. Nó được cấu tạo bởi hai chiếc đuôi của "con lừa", và chính điều này lại nối kết câu chuyện Phúc Âm với câu chuyện về máng cỏ. Liên quan đến sự giáng sinh của Đức Jesus, có hai

the Virgin rode down to Bethlehem, prior to the birth, and the other on which she rode to Egypt, after the birth. Close to the sign Cancer are two bright stars, one called *Asellus Borealis*, or the northern ass, and the other, *Asellus Australis*, or the southern ass. (There is also the third time, when Christ rode into Jerusalem during his brief moment of triumph on Palm Sunday [90] seated on the back of an ass, a symbol of patience and humility the crown jewels of greatness. So do not decry this symbol.)

con lừa xuất hiện: con thứ nhất là con mà Đức Trinh Nữ đã cưỡi xuống Bethlehem trước khi sinh, và con thứ hai là con mà bà đã cưỡi sang Ai Cập sau khi sinh. Gần dấu hiệu Cự Giải có hai ngôi sao sáng, một ngôi được gọi là *Asellus Borealis*, hay con lừa phương bắc, và ngôi kia là *Asellus Australis*, hay con lừa phương nam. (Còn có lần thứ ba, khi Đức Christ cưỡi vào Jerusalem trong khoảnh khắc khải hoàn ngắn ngủi của Ngài vào Chủ nhật Lễ Lá [90], ngồi trên lưng một con lừa, biểu tượng của sự nhẫn nại và khiêm nhường — những bảo vật vương miện của sự vĩ đại. Vì vậy, đừng xem thường biểu tượng này.)

Someone has used the following words to express the cadence of Cancer when first entered: "A sorrowful little voice underground, a low, half-captured, half-evasive melody."

Ai đó đã dùng những từ sau đây để diễn tả nhịp điệu của Cự Giải khi mới bước vào: "Giọng nhỏ buồn bã dưới lòng đất, giai điệu trầm, nửa nắm bắt, nửa lảng tránh."

Not yet has the work been consummated. All that is to be heard is the note of possible achievement. All that is to be found is a deep inner urge and discontent which gradually becomes so strong that it lifts the hidden, struggling individual out of his environment of stabilized world condition and makes him the earnest aspirant, who knows no rest until he has emerged out of the water and climbed steadily on until he finds himself on the summit of the mount in Capricorn, the birth not the consummation of the world savior. "Christ was born in Capricorn, fulfiled the law under Saturn, initiated the era of intelligent brotherhood under Venus, and is the perfect example of the Capricorn initiate, who becomes the world server in Aquarius; and the world savior in Pisces. Cancer admits the soul into the world center which we call humanity. Capricorn admits the soul into conscious participation in the life of that world center

Công việc ấy vẫn chưa được hoàn tất. Tất cả những gì có thể nghe thấy chỉ là âm điệu của khả năng thành tựu. Tất cả những gì có thể tìm thấy chỉ là một thôi thúc nội tâm sâu xa và một sự bất mãn, dần dần trở nên mạnh mẽ đến mức nó nâng cá nhân ẩn kín, đang vật lộn ấy ra khỏi môi trường của những điều kiện thế giới đã ổn định, và biến y thành người chí nguyện nhiệt tâm, kẻ không biết nghỉ ngơi cho đến khi đã trồi lên khỏi nước và không ngừng leo cao, cho đến khi y thấy mình đứng trên đỉnh núi ở Ma Kết — sự sinh ra, chứ không phải sự hoàn tất, của đấng cứu thế gian. "Đức Christ được sinh ra trong Ma Kết, hoàn tất Định Luật dưới ảnh hưởng của Sao Thổ, khởi xướng kỷ nguyên của huynh đệ thông tuệ dưới Sao Kim, và là tấm gương hoàn hảo của điểm đạo đồ Ma Kết, kẻ trở thành Người Phụng Sự Thế Gian trong Bảo Bình, và là đấng cứu thế gian trong Song Ngư. Cự Giải cho linh hồn bước vào trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là

which we call the Hierarchy." *(Esoteric Astrology, p. 168)*

nhân loại. Ma Kết cho linh hồn bước vào tham dự có ý thức vào đời sống của trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là Thánh đoàn." (Esoteric Astrology, tr. 168)

The Three Symbolic Constellations—Ba chòm sao biểu tượng

Jesus is often called the Good Shepherd, and he has been depicted many times as the shepherd leading his sheep. The thought of the sheepfold has been closely associated in the minds of people with Christ. Connected with the sign Cancer are three constellations: Ursa Major, Ursa Minor and Argo. The common occidental names for the two former are the Great Bear and the Little Bear, but it is one of the mysteries of astronomy as to how the name "bear" came to be associated with either of these groups of stars, for in the Chaldean, Persian, Indian and Egyptian zodiacs, no bear is found. The names most commonly use are those of "the sheepfold", or "the flock of sheep," and an analysis of the Hebrew and Arabic names [91] for the stars found in these constellations will be found to prove the fact that the ancient names signify "the lesser flock", "the sheepfold", "the sheep", and "the ship". In the thirty-fourth chapter of Ezekiel and in the tenth chapter of St. John, is much that has reference to these constellations.

Đức Jesus thường được gọi là Đấng Chăn Hiền Lành, và Ngài đã nhiều lần được miêu tả là người chăn chiên dẫn đàn chiên của mình. Ý nghĩ về chuồng chiên đã được liên kết chặt chẽ trong tâm trí của mọi người với Đức Christ. Kết nối với dấu hiệu Cự Giải là ba chòm sao: Ursa Major, Ursa Minor và Argo. Các tên phương Tây phổ biến cho hai nhóm trước là Gấu lớn và Gấu nhỏ, nhưng đó là một trong những bí ẩn của thiên văn học về việc làm thế nào mà cái tên "gấu" lại được liên kết với một trong hai nhóm sao này, vì trong các hoàng đạo Chaldee, Ba Tư, Ấn Độ và Ai Cập, không tìm thấy con gấu nào. Những cái tên được sử dụng phổ biến nhất là "chuồng cừu", hay "đàn cừu", và một phân tích về tên tiếng Do Thái và tiếng Ả Rập [91] cho các ngôi sao được tìm thấy trong các chòm sao này sẽ chứng minh sự thật rằng những cái tên có nghĩa là "bầy nhỏ hơn", "chuồng chiên", "con chiên" và "con tàu". Trong chương 34 của Ezekiel và trong chương 10 của St. John, có nhiều điều đề cập đến những chòm sao này.

Ursa Minor is famous because the brightest star in it is the pole star, the north star. In the symbolism of these two constellations we have held before us the thought of the mass or group, which is the significant influence of the work carried forward in the sign Cancer, and in the symbolism of the north star we have the thought of a lode star, a magnetic attraction, which guides the pilgrim back home. Many esotericists hold the belief that the human family, the fourth kingdom in nature, gradually came into

Ursa Minor nổi tiếng vì ngôi sao sáng nhất trong chòm sao này là sao Bắc Cực, tức sao phương bắc. Trong biểu tượng của hai chòm sao này, trước mắt chúng ta hiện lên tư tưởng về quần chúng hay tập thể, vốn là ảnh hưởng có ý nghĩa của công việc được triển khai trong dấu hiệu Cự Giải; còn trong biểu tượng của sao phương bắc, chúng ta có tư tưởng về một ngôi sao chỉ đường, một lực hấp dẫn từ tính, dẫn dắt người lữ hành trở về nhà. Nhiều nhà huyền bí học cho rằng gia đình nhân loại, tức giới thứ tư trong thiên

being during the two thousand years, approximately, when our sun was in Cancer.

nhiên, đã dần dần hình thành trong khoảng hai ngàn năm, xấp xỉ, khi mặt trời của chúng ta ở trong Cự Giải.

The thought of a mass of animals, of set boundaries within which these sheep or animals were confined, and the thought of a magnetic center of attraction, are symbolically portrayed for us also in the Masonic tradition. In Kircher's Egyptian Planisphere, Argo is represented by two galleys (as we have two sheepfolds), whose prows are surmounted by rams' heads, and the stern of one of them ends in a fish's tail. Note, therefore, how we have here held pictorially in front of us the consummation in Capricorn, wherein the goat scales the mountain top. We also have the portrayal of that greater cycle which includes the progress of the soul from Cancer to Capricorn, but which begins in Aries, the ram, and ends in Pisces, the fishes. A close analysis of the symbolism of the zodiacal signs deepens in one the strong conviction of the eternal picturing of truth and the constant holding before our eyes of the story of the evolution of matter in form, of consciousness, of spirit and of life.

Tư tưởng về một bầy súc vật, về những ranh giới cố định trong đó các con chiên hay các con vật ấy bị giới hạn, và tư tưởng về một trung tâm hấp dẫn từ tính, cũng được trình bày một cách biểu tượng trong truyền thống Hội Tam Điểm. Trong Planisphere Ai Cập của Kircher, Argo được biểu hiện bằng hai chiếc thuyền galley (cũng như chúng ta có hai chuồng chiên), mũi thuyền của chúng được trang trí bằng đầu cừu đực, và phần đuôi của một trong hai chiếc thuyền kết thúc bằng đuôi cá. Vì vậy, cần lưu ý rằng ở đây chúng ta có trước mắt, dưới dạng hình ảnh, sự hoàn tất trong dấu hiệu Ma Kết, nơi con dê leo lên đỉnh núi. Đồng thời, chúng ta cũng có sự mô tả của chu kỳ lớn hơn, bao gồm tiến trình của linh hồn từ Cự Giải đến Ma Kết, nhưng lại bắt đầu ở Bạch Dương, con cừu đực, và kết thúc ở Song Ngư, những con cá. Một sự phân tích kỹ lưỡng biểu tượng của các dấu hiệu hoàng đạo sẽ làm sâu sắc thêm nơi mỗi người niềm xác tín mạnh mẽ về sự minh hoạ vĩnh cửu của chân lý và về việc câu chuyện tiến hoá của vật chất trong hình tướng, của tâm thức, của tinh thần và của sự sống luôn luôn được đặt trước mắt chúng ta.

Argo stretches all the way from Cancer to Capricorn and is one of the largest of the constellations. It has in it sixty-four stars, of which the brightest is Canopus. Its symbolism, [92] therefore, covers the life of the aspirant from the time he takes incarnation until he has reached his goal. We use the word "ship" quite frequently in a symbolic sense, speaking of the "ship of state", the "ship of salvation", and conveying ever the idea of security, of progress, and of the achieving of a way out, of the making of a journey and of the carrying of a vast crowd

Argo trải dài từ Cự Giải đến Ma Kết và là một trong những chòm sao lớn nhất. Nó có sáu mươi bốn ngôi sao, trong đó ngôi sao sáng nhất là Canopus. Do đó, biểu tượng của nó [92] bao gồm cuộc sống của người chí nguyện từ khi anh ta tái sinh cho đến khi anh ta đạt được mục tiêu của mình. Chúng ta sử dụng từ "tàu" khá thường xuyên theo nghĩa tượng trưng, nói về "con tàu của nhà nước", "con tàu cứu rỗi", và luôn truyền đạt ý tưởng về an ninh, tiến bộ và đạt được một lối thoát, về việc thực hiện một cuộc hành trình và mang theo một đám đông những người

of pilgrims in search of golden treasure or a new and freer home.

hành hương để tìm kiếm kho báu vàng hoặc một ngôi nhà mới và tự do hơn.

The pilgrims are equipped with instinct, and as they pass through the various constellations covered by this immense sign, that instinct demonstrates as intellect in a human being as he develops self-consciousness and emerges from out the purely animal stage, until the time comes when, having progressed around and around the zodiac, the aspirant finds himself again in Cancer, faced with the problem of finding that elusive, sensitive, and deeply occult, or hidden, spiritual intuition which will guide him in his now lonely journey; the aspirant is no longer identified and lost in the mass; he is no longer one of the sheep, safely guarded in the sheepfold; he is no longer one of the great herd of emigrants, but he has emerged out of the mass and has started on the lonely way of all disciples. Then he treads the path of tribulation, of test and trial, wrestling by himself as an individual, from Leo to Capricorn, until the time comes when, with the aid of instinct, intellect and intuition, and driven by the urge of the Christ life, he again merges himself with the mass and becomes identified with the group. He then becomes the world server in Aquarius and has no sense of separateness.

Những người lữ hành được trang bị bản năng, và khi họ đi qua các chòm sao khác nhau được bao hàm trong dấu hiệu bao la này, thì bản năng ấy nơi con người biểu lộ thành trí tuệ khi y phát triển ngã thức và thoát ra khỏi giai đoạn thuần túy thú vật, cho đến khi thời điểm đến mà, sau khi đã tiến quanh đi quanh lại vòng hoàng đạo, người chí nguyện lại thấy mình ở trong Cự Giải, đối diện với vấn đề phải tìm ra trực giác tinh thần khó nắm bắt, nhạy cảm và mang tính huyền bí sâu xa — tức là ẩn kín — vốn sẽ hướng dẫn y trong cuộc hành trình nay đã trở nên đơn độc của mình; người chí nguyện không còn đồng nhất và tan biến trong quần chúng nữa; y không còn là một trong những con chiên được che chở an toàn trong chuồng chiên; y cũng không còn là một thành viên của đàn di cư khổng lồ, mà đã tách ra khỏi quần chúng và bắt đầu bước lên con đường đơn độc của tất cả các đệ tử. Khi đó, y bước đi trên con đường hoạn nạn, của thử thách và khảo nghiệm, tự mình vật lộn như một cá nhân, từ Sư Tử đến Ma Kết, cho đến khi thời điểm đến mà, với sự trợ giúp của bản năng, trí tuệ và trực giác, và được thôi thúc bởi xung lực của sự sống Christ, y lại hòa nhập với quần chúng và trở nên đồng nhất với nhóm. Khi ấy, y trở thành Người Phụng Sự Thế Gian trong Bảo Bình và không còn bất kỳ cảm thức phân ly nào nữa.

The Lesson of the Labor—Bài học của Kỳ Công

We have seen that the hind or doe, for which Hercules sought, was sacred to Artemis, the moon, but was also claimed by Diana, the huntress of the heavens, and by Apollo, the sun god. One of the things that is often forgotten by students of psychology and those who probe the unfolding

Chúng ta đã thấy rằng hươu cái hay con nai cái mà Hercules tìm kiếm là linh thiêng đối với Artemis, Mặt trăng, nhưng cũng được Diana, nữ thợ săn của các Tầng Trời và thần mặt trời Apollo tuyên bố sở hữu. Một trong những điều thường bị các sinh viên tâm lý học và những người thăm dò tâm thức đang

consciousness [93] of man, is the fact that there are no sharp distinctions between the various aspects of man's nature, but that all are phases of one reality. The words instinct, intellect and intuition, are but varying aspects of consciousness and of response to environment and to the world in which the human being finds himself. Man is an animal, and in company with the animal, he possesses the quality of instinct and of instinctual response to his environment. Instinct is the consciousness of the form and of the cell life, the mode of awareness of the form, and, therefore, Artemis, the moon, who rules over the form, claims the sacred hind. In its own place, animal instinct is as divine as those other qualities which we regard as more strictly spiritual.

khai mở [93] của con người lãng quên, đó là thực tế là không có sự phân biệt rõ ràng giữa các khía cạnh khác nhau của bản chất con người, mà tất cả đều là các giai đoạn của một thực tại. Các từ *bản năng, trí tuệ* và *trực giác* chỉ là những khía cạnh khác nhau của tâm thức, và là các phản ứng với môi trường và thế giới mà con người tìm thấy chính mình trong đó. Con người là một con vật, và cùng với con vật, y sở hữu phẩm chất của bản năng và phản ứng bản năng đối với môi trường của mình. Bản năng là tâm thức của hình tướng và của sự sống tế bào, phương thức nhận thức của hình tướng, và do đó, Artemis, mặt trăng, người cai quản hình tướng, tuyên bố quyền sở hữu con nai thiêng liêng. Ở vị trí của nó, bản năng động vật cũng thiêng liêng như những phẩm chất khác mà chúng ta coi là tinh thần một cách nghiêm ngặt hơn.

But man is also a human being; he is rational; he can analyze, criticise, and he possesses that something which we call the mind, and that faculty of intellectual perception and response, which differentiates him from the animal, which opens up to him a new field of awareness, but which is, nevertheless, simply an extension of his response apparatus and the development of the instinct into intellect. Through the one he becomes aware of the world of physical contacts and of emotional conditions; through the other he becomes aware of the world of thought and of ideas, and thus is a human being. When he has reached that stage of intelligent and instinctual awareness, then "Eurystheus" indicates to him that there is another world of which he can become equally aware, but which has its own method of contact and its own response apparatus.

Nhưng con người cũng là một *con người*; y có lý trí; y có thể phân tích, chỉ trích, và y sở hữu thứ mà chúng ta gọi là trí tuệ, khả năng nhận thức và phản ứng trí tuệ, thứ phân biệt y với một con thú, mở ra cho y một lĩnh vực nhận thức mới, tuy nhiên, đó chỉ đơn giản là một phần mở rộng của bộ máy phản ứng của y và sự phát triển bản năng thành trí tuệ. Qua một cái, y nhận thức được thế giới của những tiếp xúc vật lý và những tình trạng cảm xúc; thông qua cái khác, y nhận thức được thế giới của suy nghĩ và ý tưởng, và do đó là một con người. Khi y đã đạt đến giai đoạn nhận thức thông minh và bản năng đó, thì "Eurystheus" chỉ ra cho y rằng có một thế giới khác mà y có thể nhận thức được giống vậy, nhưng có phương thức tiếp xúc và bộ máy đáp ứng riêng.

Diana, the huntress, claimed the doe, because to her the doe is the intellect and man is the great seeker, the great hunter before the Lord. But the doe had another and more elusive form, and for this Hercules, the aspirant, sought. For a life cycle, we are told, he hunted. It was not the doe, the instinct, for which he looked; it was not the doe, the intellect, that was the object of his search. It was something else, and for this he spent a life cycle hunting. Finally, we read, he captured it and carried it into the temple, where it was claimed by the sun god [94] who in the doe recognized the spiritual intuition, that extension of consciousness, that highly developed sense of awareness, which gives to the disciple a vision of new fields of contact and opens up for him a new world of being. We are told that the battle is still going on between Apollo, the sun god, who knew that the doe was the intuition, Diana, huntress of the heavens, who knew it was intellect, and Artemis, the moon, who thought that it was only instinct. Both goddess claimants have a point and the problem of all disciples is to use the instinct correctly, in its right place, and in its proper way. He must learn to use the intellect under the influence of Diana, the huntress, daughter of the sun, and through it become *en rapport* with the world of human ideas and research. He must learn to carry that capacity of his into the temple of the Lord and there to see it transmuted into intuition, and through the intuition become aware of the things of spirit and of those spiritual realities which neither instinct nor intellect can reveal to him. (And again and again the sons of men, who are also sons of God, must recapture these spiritual realities, upon the endless Way.) [95]

Diana, người nữ thợ săn, đã tuyên bố sở hữu con nai cái, bởi vì đối với nàng, con nai cái là trí tuệ và con người là người tìm kiếm vĩ đại, người thợ săn vĩ đại trước Đấng Chúa Tể. Nhưng con nai cái có một hình dạng khác và khó nắm bắt hơn, và Hercules, người chí nguyện, đã tìm kiếm điều này. Trong một chu kỳ đời sống, chúng ta được cho biết, chàng đã săn tìm. Đó không phải con nai cái bản năng mà chàng tìm kiếm; đó không phải con nai cái trí tuệ là đối tượng mà chàng tìm kiếm. Đó là một thứ khác, và vì điều này, chàng đã dành cả cuộc đời để săn lùng. Cuối cùng, chúng ta đọc được, chàng đã bắt được nó và mang nó vào đền thờ, nơi nó được thần mặt trời tuyên bố sở hữu bởi [94] Ngài đã nhận ra, trong con nai cái, trực giác tinh thần, sự mở rộng của tâm thức, cảm giác nhận thức phát triển cao, mang lại cho người đệ tử một tầm nhìn về những lĩnh vực tiếp xúc mới và mở ra cho y một thế giới hiện hữu mới. Chúng ta được biết rằng trận chiến vẫn đang diễn ra giữa thần mặt trời Apollo, người biết rằng con nai cái là trực giác, và Diana, nữ thợ săn của bầu trời, người biết đó là trí tuệ, và Artemis, mặt trăng, người cho rằng đó là bản năng mà thôi. Cả hai nữ thần đòi quyền sở hữu đều có lý, và vấn đề của tất cả các đệ tử là sử dụng bản năng một cách chính xác, đúng chỗ và đúng cách của nó. Chàng phải học cách sử dụng trí tuệ dưới ảnh hưởng của Diana, nữ thợ săn, con gái của mặt trời, và thông qua đó trở nên *hòa hợp* với thế giới của những ý tưởng và nghiên cứu của con người. Chàng phải học cách mang khả năng đó của mình vào đền thờ của Chúa và ở đó để thấy nó chuyển hóa thành trực giác, và nhờ trực giác mà y nhận thức được những điều thuộc về tinh thần và những thực tại tinh thần mà cả bản năng lẫn trí tuệ đều không thể tiết lộ cho y. (Và hết lần này đến lần khác người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng Đế, phải

chiếm lại những thực tại tinh thần này trên Con đường vô tận.) [95]

Kỳ Công thứ năm
Giết Con Sư Tử Nemea

(Leo, July 22nd- August 21st)

The Myth

The great Presiding One sat within the Council Chamber of the Lord and there discussed the plan of God for all the sons of men, who are the sons of God. The Teacher stood at his right hand and listened to his words. And Hercules rested from his labors.

Đấng Chủ Tọa vĩ đại ngồi trong Phòng Hội đồng của đấng Chúa Tể, thảo luận về kế hoạch của Thượng đế cho tất cả những người con của nhân loại mà cũng là những người con của Thượng đế. Vị Huấn Sư đứng ở bên phải của Ngài và lắng nghe. Và Hercules đã nghỉ ngơi sau những kỳ công của chàng.

And the great Presiding One, within the Council Chamber of the Lord, watched the tired warrior rest and watched his thoughts. He said then to the Teacher who stood close to his hand within the Council Chamber of the Lord: "The time for a dread labor now draws near. This man, who is a son of man and yet a son of God, must be prepared. Let him look well unto the weapons that he owns and let him burnish bright his shield, and dip his arrows in a lethal brew, for dire and dread is the labor just ahead. Let him prepare."

Đấng Chủ Tọa vĩ đại, trong Phòng Hội Đồng của Chúa Tể, nhìn người chiến binh mệt mỏi đang nằm nghỉ và nhìn xem những suy nghĩ của chàng. Sau đó, Ngài nói với vị Huấn Sư đang đứng bên cạnh Ngài trong Phòng Hội Đồng của Chúa Tể: *"Thời gian để thực hiện một kỳ công kinh sợ đang đến gần. Chàng trai này, một người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, phải được chuẩn bị. Hãy để y kiểm tra kỹ những vũ khí mà y đang sở hữu, và hãy để cho y đánh bóng cái khiên của mình, và nhúng mũi tên của y vào chất độc chết người, bởi vì kỳ công sắp tới của y rất dữ dội và kinh sợ. Hãy để y chuẩn bị."*

But Hercules, resting from his labors, wot not the trial which lay just ahead. He felt his courage strong. He rested from his labors, and time and time again, past the fourth Gate he chased the sacred doe clear to the temple of the Lord. Time came wherein the timid hind knew well the hunter who pursued her, and gently came at his command. Thus time and time again, he placed the doe upon his heart and sought the temple of the Lord. Thus rested he.

Nhưng Hercules đang nghỉ ngơi sau các kỳ công của chàng, không biết đến thử thách phía trước. Chàng cảm thấy lòng can đảm của mình mạnh mẽ. Chàng nghỉ ngơi sau những kỳ công của mình, và lần này đến lần khác, chàng đi qua cổng thứ tư, đuổi theo con nai thiêng đến tận đền thờ của Chúa Tể. Rồi đến lúc con nai cái nhút nhát biết rõ người thợ săn đuổi theo nó, và nhẹ nhàng theo lệnh của chàng. Như vậy, lần này qua lần khác, chàng đặt con nai lên trái tim của

chàng và tìm kiếm đền thờ của Thượng đế. Như thế chàng nghỉ ngơi.

Before the fifth great Gate stood Hercules, armed to the teeth with all the gifts of war and warriors, and as he stood the watching gods marked his firm step, his eager eye, his ready hand. But deep within his heart was questioning. [96]

Hercules đứng trước cổng lớn thứ năm, chàng trang bị đến tận răng với tất cả quà tặng của chiến tranh và các chiến binh, và khi chàng đứng, các vị thần đứng xem lưu ý bước chân vững chắc, đôi mắt háo hức, bàn tay sẵn sàng của chàng. Nhưng sâu thẳm trong trái tim của chàng câu hỏi vang lên. [96]

“What do I here?” he said. “What is the test and wherefore do I seek to pass this Gate?” and speaking thus he waited, listening for a voice. “What do I here, O Teacher of my life, armed, as you see, with the full panoply of war? What do I here?”

"Tôi làm gì ở đây?" chàng nói. "Cuộc thử thách là gì và tại sao tôi tìm cách vượt qua cửa này?" Và nói như thế, chàng chờ đợi, lắng nghe giọng nói. "Tôi làm gì ở đây, hỡi Vị Thầy của cuộc đời tôi, được trang bị như Ngài thấy, với những vũ khí đầy đủ của chiến tranh? Tôi phải làm gì đây?"

“A call has sounded forth, O Hercules, a call of deep distress. Your outer ears have not responded to that call, and yet the inner ear knows well the need, for it hath heard a voice, aye, many voices, telling you of need and urging you to venture forth. The people of Nemea seek your aid. They are in deep distress. Word of your prowess has gone forth. They seek that you should kill the lion that devastates their land, taking its toll of men.”

"Này Hercules, một tiếng gọi đã vang lên, tiếng gọi của nỗi đau buồn sâu thẳm. Tai bên ngoài của ngươi không đáp ứng với lời kêu gọi đó, nhưng nội nhĩ biết rõ sự cần thiết, bởi vì nó đã nghe thấy một tiếng nói, vâng, nhiều tiếng nói, báo cho ngươi biết nhu cầu và thúc giục ngươi mạo hiểm ra đi. Người dân Nemea cần sự giúp đỡ của ngươi. Họ đang đau khổ. Danh tiếng dũng cảm của ngươi vang dội. Họ mong ngươi giết con sư tử tàn phá đất đai của họ, cướp đi mạng sống của dân làng."

“Is that the savage sound I hear?” asked Hercules. “Is it the roaring of a lion I hear, upon the evening air?” The Teacher said: “Go, seek the lion which ravages the land lying upon the further side of the fifth Gate. The people of this ravaged land live silently behind locked doors. Forth to their tasks they venture not, nor till their land, nor sow. From north to south, from east to west the lion prowls and prowling seizes all who cross his path. His shocking roar is heard

"Có phải đó là những âm thanh man rợ tôi đang nghe?" Hercules hỏi. "Đó có phải là con sư tử gầm thét tôi đang nghe trong buổi chiều tối?" Vị Huấn Sư nói: “Hãy đi tìm kiếm con sư tử đã tàn phá vùng đất nằm bên kia của Cổng thứ năm. Những người dân của vùng đất bị tàn phá này sống âm thầm sau những cánh cửa bị khóa. Họ không dám mạo hiểm với nhiệm vụ của họ, không cày đất của họ, cũng không gieo trồng. Từ đông sang tây, từ bắc xuống nam, con sư tử rình rập và

throughout the night and all are trembling behind locked doors. What will you do, O Hercules? What will you do?"

bắt tất cả những ai đi qua con đường của nó. Nhưng người dân nghe tiếng gầm kinh sợ của nó suốt đêm, và tất cả đều run rẩy sau những cánh cửa bị khóa. Ngươi sẽ làm gì, hỡi Hercules? Ngươi sẽ làm gì?"

And Hercules, with listening ear, responded to the need. Upon the nearer side of the great Gate which guarded firm the country of Nemea, he dropped the panoply of war, retaining for his use the club, cut by his hands from a young and springing tree.

Và Hercules, với tai lắng nghe, đáp ứng lời yêu cầu. Gần cánh cổng lớn bảo vệ làng Nemea chàng bỏ lại toàn bộ trang bị chiến tranh, chỉ giữ lại cây gậy được đẽo gọt bằng tay của mình, từ một cây non đang nảy nở.

"What do you now, O son of man, who are likewise a son of God? Where are your arms and where your strong defence?" "This fine array of arms but loads me down, retards my speed and hinders my departure on the Way. I shall require naught but my stalwart club, and with this club and my stout heart, I go upon my way to seek the lion. Send word unto the people of Nemea that I go upon the Way, and bid them cast out fear." [97]

"Hỡi người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, bạn phải làm gì bây giờ? Vũ khí của bạn đâu, và sự phòng thủ vững chắc của bạn ở đâu?" "Những vũ khí đẹp đẽ này chỉ làm tôi nặng nề và làm chậm tốc độ của tôi, cản trở việc khởi hành của tôi trên Con đường. Tôi không yêu cầu gì cả ngoài cây gậy vững chắc của tôi, và với cây gậy này và trái tim kiên cường của mình, tôi lên đường tìm kiếm con sư tử. Hãy gửi lời tới người dân Nemea rằng tôi sẽ lên Đường, và bảo họ xua tan nỗi sợ hãi." [97]

From place to place passed Hercules, seeking the lion. He found the people of Nemea, hiding behind locked doors, save but a few who ventured forth because of need or desperation. They trod the highway in the light of day, yet full of fear. They greeted Hercules with joy at first, with questioning later, as they saw the manner of his travel; no arms, small knowledge of the ways of lions, and naught save a frail wooden club. "Where are your arms, O Hercules? Have you not fear? Why seek the lion without defence? Go find your weapons and your shield. The lion is fierce and strong, and numbers vast he has devoured. Why take this chance? Go seek your arms and panoply of strength." But silently, without response, the son of man, who was the son of God,

Hercules đi tìm con sư tử từ nơi này đến nơi khác. Chàng thấy hầu hết người dân Nemea ẩn đàng sau những cánh cửa bị khóa, ngoại trừ một số ít người cần mạo hiểm ra ngoài vì nhu cầu hoặc tuyệt vọng. Họ đi trên đường rộng lớn trong ánh sáng ban ngày, nhưng đầy sợ hãi. Ban đầu, họ chào đón Hercules với sự vui vẻ, nhưng sau đó họ đặt câu hỏi khi họ nhìn thấy cách chàng đi—không vũ khí, biết chút ít về tập tính của sư tử, chỉ có một cây gậy gỗ mong manh. "Vũ khí của bạn ở đâu, hỡi Hercules? Bạn không sợ hãi à? Tại sao đi tìm con sư tử mà không có gì tự vệ? Hãy đi tìm vũ khí và tấm khiên của bạn. Con sư tử hung dữ và mạnh mẽ, và nó đã nuốt chửng bao nhiêu người. Tại sao lại chấp nhận rủi ro này? Hãy đi tìm kiếm vũ khí và sức mạnh toàn diện. " Nhưng người con của

went forth upon the Way, seeking the footstep of the lion and following its voice.

nhân loại và cũng là người con của Thượng đế im lặng, không trả lời, tiếp tục đi trên Con đường, tìm kiếm bước chân của sư tử và đi theo tiếng gầm của nó.

“The lion is where?” asked Hercules. “The lion is here,” came the reply. “No, there,” enjoined a voice of fear. “Not so”, replied a third, “I heard its roar about the mountain wild this week.” “And I, likewise, within this valley where we stand”. And yet another said: “I saw its tracks upon a path I trod, so, Hercules, list to my voice and track him to his lair.

"Con Sư tử ở đâu?", Hercules hỏi. Có câu trả lời, "Con sư tử đang ở đây." Một giọng khác sợ hãi thêm vào “Không, nó ở đó”. "Không phải vậy", một giọng nói thứ ba trả lời. " Tuần này, tôi nghe thấy tiếng gầm của nó gần ngọn núi hoang dã." “Tôi cũng vậy, tôi nghe tiếng của nó trong thung lũng nơi chúng ta đang đứng”. Và một người khác nói: “Tôi đã nhìn thấy dấu vết của nó trên một con đường mà tôi đã đi qua, vì vậy, Hercules, hãy nghe theo lời của tôi và theo dõi nó đến hang ổ của nó.”

Thus Hercules pursued his way, afraid yet unafraid; alone, yet not alone, for on the trail he followed others stood, and followed him with hope and fearful tremblings. For days and several nights he searched the Way and listened for the lion’s roar whilst the people of Nemea crouched down behind closed doors.

Và như thế Hercules rong ruổi trên đường của mình, lo lắng nhưng không sợ hãi; cô đơn nhưng không đơn lẻ, bởi vì trên đường chàng đi những người khác đứng đó và đi theo chàng với hy vọng và run sợ. Trong nhiều ngày và nhiều đêm, chàng tìm kiếm con Đường và lắng nghe tiếng gầm của con sư tử trong khi người dân Nemea cúi rạp mình sau những cánh cửa đóng kín.

Suddenly he saw the lion. Upon the edge of a deep thicket of young trees it stood. Seeing an enemy draw near and one who seemed quite unafraid, the lion roared, and with his roar the young trees shook, the Nemeans fled and Hercules stood still. [98] Hercules grasped his bow and sheath of arrows and with sure hand and eye of skill planted an arrow in the shoulder of the lion. Straight to the mark it flew. Upon the ground the arrow fell and failed to pierce the shoulder of the lion. Again and yet again, he shot the lion until there rested not an arrow in his quiver. Then towards him came the lion, untouched, unscathed and fierce with rage, quite unafraid. Throwing his bow upon the ground, the son of man, who is a son of God,

Đột nhiên chàng nhìn thấy con sư tử. Con sư tử đứng bên rìa của một bụi cây rậm rạp của các cây non; nó nhìn thấy có một kẻ thù đến gần, một kẻ không có vẻ gì sợ hãi. Con sư tử gầm lên, và với tiếng gầm của nó, những cây non rung chuyển, người dân Nemea bỏ chạy, còn Hercules thì đứng yên tại chỗ. [98] Hercules nắm lấy cây cung và ống tên của chàng, với bàn tay vững chắc và con mắt điêu luyện, bắn một mũi tên vào vai của con sư tử. Mũi tên bay thẳng đến chỗ được nhắm. Nhưng mũi tên không xuyên qua được vai con sư tử và rơi xuống mặt đất. Chàng tiếp tục bắn con sư tử hết lần này đến lần khác, cho đến khi các mũi tên của chàng đã hết. Sau đó, con sư tử tiến về phía chàng, không hề hấn, không bị tổn thương và trở nên hung

rushed with wild shouting towards the lion who stood upon the Way, blocking his path, amazed at prowess hitherto unmet. For Hercules came on. Suddenly the lion turned and rushed ahead of Hercules into a thicket on the rocky sides of the sharp mountain way.

dữ, hoàn toàn không sợ hãi. Hercules, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, ném cây cung xuống đất, lao tới với tiếng hét dữ dội về phía con sư tử đang đứng trên Đường, ngăn chặn chàng, và nó ngạc nhiên trước sức mạnh chưa từng gặp bao giờ. Vì Hercules đã vào cuộc. Bất ngờ con sư tử quay lại và lao đi trước Hercules vào một bụi rậm trên các triền đá của đường núi nhọn.

And so the two went on. And suddenly, as he travelled on the Way, the lion disappeared and was no more seen or heard.

Và như thế cả hai tiếp tục rượt đuổi. Và đột nhiên con sư tử biến mất trong khi chàng rượt theo nó trên đường, không còn nghe hay thấy gì cả.

Hercules paused upon the Way and silent stood. He searched on every hand, grasping his trusty club, the weapon he himself had made, the gift that to himself he had bequeathed in days long past, his trusty club. On every hand he sought; on every way he passed, travelling from point to point upon the narrow way that ran athwart the mountain side. Suddenly, upon a cave he came and from the cave there came a lusty roar, a rumbling savage voice which seemed to bid him stay or lose his life. And Hercules stood still, shouting unto the people of the land: “The lion is here. Await the deed that I shall do.” And Hercules, who is a son of man and yet a son of God, entered that cave and passed throughout its darkened length into the light of day and found no lion, only another opening in the cave that led into the light of day. And as he stood, he heard the lion behind him, not before.

Hercules dừng lại trên Con Đường và đứng im lặng. Chàng tìm kiếm khắp mọi nơi, tay nắm chắc cây gậy tin cậy của mình, vũ khí mà chàng đã tạo ra, món quà mà chàng đã tự trao cho mình từ những ngày xa xưa, cây gậy đáng tin cậy của chàng. Chàng tìm kiếm khắp mọi nơi; trên mọi con đường chàng đi qua, đi hết điểm này đến điểm khác trên con đường hẹp chạy dọc sườn núi. Đột nhiên, chàng đến một hang động, và từ trong hang động có một tiếng gầm rú mạnh mẽ, một giọng nói man rợ dường như muốn chàng dừng lại kẻo mất mạng. Nhưng Hercules vẫn đứng yên, hét lên với dân chúng trên mặt đất: “Con sư tử ở đây. Hãy chờ đợi hành động mà tôi sẽ làm." Và Hercules, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, đi vào hang động đó, đi suốt chiều dài tăm tối của nó để đến với ánh sáng ban ngày, nhưng không tìm thấy con sư tử, chỉ có một cửa thoát khác trong hang động dẫn đến ánh sáng ban ngày. Và khi chàng đứng, chàng nghe thấy tiếng sư tử đằng sau mình, không phải phía trước đó.

“What shall I do?” said Hercules unto himself, “this cave has openings twain and as I enter one the lion passes out and enters

“Tôi phải làm gì đây?”, Hercules tự hỏi, “hang động này có hai lối ra vào, và khi tôi bước vào một lối thì con sư tử đi ra và bước

by the one I left behind. What shall I do? Weapons avail me not. How kill this lion and save the people from its teeth? What shall I do?" [99]

vào theo lối tôi đã bỏ lại phía sau. Tôi nên làm gì? Vũ khí không giúp ích cho tôi. Làm thế nào để giết con sư tử này và cứu người dân khỏi hàm răng của nó? Tôi nên làm gì?" [99]

And as he cast about for things to do and listened to the roaring of the lion, he saw some piles of wood and sticks lying in great profusion near his hand. Pulling them towards him, dragging with his might, he placed the piles of sticks and bundles of small twigs within the opening near at hand and piled them there, blocking the way into the light of day, both in and out, and shutting both himself and the fierce lion within the cave. Then turned and faced the lion.

Khi đang chuẩn bị cho những việc cần làm và lắng nghe tiếng gầm của con sư tử, chàng nhìn thấy một số gỗ và gậy nằm ngổn ngang gần mình. Chàng dùng sức kéo chúng về phía mình, chàng đặt những cọc que và bó cành cây nhỏ trong khoảng hở gần tầm tay rồi chất đống ở đó, chặn lối đi vào ánh sáng ban ngày, cả lối vào lẫn lối ra, nhốt cả chính mình lẫn con sư tử hung dữ trong hang động. Sau đó chàng quay lại và đối mặt với sư tử.

With his two hands he grasped the lion, holding it close and choking it. Near was its breath and blasting in his face. Yet still he held its throat and choked the lion. Feebler and feebler grew the roars of hate and fear; weaker and weaker grew the enemy of man; lower and lower sank the lion, yet Hercules held on. And thus he killed the lion with his two hands, without his arms and through his own great strength.

Với hai bàn tay của mình, chàng nắm bắt con sư tử, ôm chặt nó và bóp nghẹt nó. Hơi thở của nó sát mặt chàng và gần như phà vào mặt chàng. Tuy nhiên, chàng vẫn giữ chặt cổ họng nó và làm con sư tử bị nghẹt thở. Tiếng gầm của sự căm ghét và sợ hãi ngày càng nhỏ đi; kẻ thù của con người ngày càng yếu đi; con sư tử ngày càng hạ thấp xuống, nhưng Hercules vẫn tiếp tục. Và như thế, chàng đã giết chết con sư tử với hai bàn tay của mình, không cần vũ khí, mà chỉ bằng sức mạnh to lớn của riêng mình.

He killed the lion and stripped its skin, shewing it to the people, without the entrance of the cave. "The lion is dead," they cried, "the lion is dead. We now can live and till our lands and sow the needed seeds and walk in peace together. The lion is dead and great is our deliverer, the son of man, who is a son of God, named Hercules."

Chàng giết con sư tử và lột da nó, cho mọi người xem nó, bên ngoài lối vào của hang động. "Con sư tử đã chết," họ kêu lên, "con sư tử đã chết. Giờ đây, chúng ta có thể sống và canh tác vùng đất của mình, gieo những hạt giống cần thiết và cùng nhau bước đi trong bình yên. Con sư tử đã chết và người giải cứu chúng ta thật là vĩ đại, người tên là Hercules, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế."

Thus Hercules returned in triumph to the One Who sent him forth to test his strength, to serve and meet the need of those in dire distress. He laid the lion's skin beneath the feet of him who was the Teacher of his life, and gained permission to wear the skin in place of that already worn and used.

Như thế, Hercules chiến thắng quay trở về với Đấng đã sai chàng đến để kiểm tra sức mạnh của chàng, để phụng sự và đáp ứng nhu cầu của những người đang gặp nạn. Chàng đặt tấm da sư tử bên dưới bàn chân của Người là vị Huấn Sư của đời chàng, và được phép mặc tấm da đó thay cho tấm da đã sử dụng và bị mòn.

"The deed is done. The people now stand free. There is no fear. The lion is dead. With my own hands I strangled thus the lion and slaughtered it."

"Công việc đã xong. Người dân bây giờ được tự do. Không còn có sợ hãi. Con sư tử đã chết. Chính tay con đã bóp cổ con sư tử và giết chết nó. "

"Again, O Hercules, you slew a lion. Again you strangled him. The lion and serpents must be slain again and once again. Well done, my son, go rest in peace with those you have [100] released from fear. Labor the fifth is over and I go to tell the great Presiding One, who sitteth waiting in the Council Chamber of the Lord. Rest thou in peace."

"Này Hercules, một lần nữa con đã giết con sư tử. Một lần nữa con đã xiết cổ nó. Con sư tử và con rắn phải được giết chết hết lần này qua lần khác. Tốt lắm, con trai của ta, hãy đi nghỉ ngơi trong sự bình an với những người dân mà con đã [100] giải thoát khỏi sự sợ hãi. Kỳ công thứ năm đã qua và ta sẽ đi đến nói với đấng Chủ Tọa Vĩ đại, người đang ngồi chờ tại Phòng Hội Đồng của Chúa Tể. Hãy nghỉ ngơi trong yên lành."

And from the Council Chamber came the voice: I KNOW.

Và từ Phòng Hội Đồng vang lên giọng nói: TA BIẾT.

The Tibetan (Djwhal Khul)

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul)

The Number Five—Số Năm

In the fifth sign, Leo, Hercules performs that one of his labors which is the best known historically, for the slaying of the Nemean lion has always been associated with Hercules, though it is interesting to note that this famous labor has no relation to the lion's skin which Hercules always wore. That was the skin of the lion that he slew before

Trong dấu hiệu hoàng đạo thứ năm, Sư Tử, Hercules thực hiện một trong những kỳ công của chàng được biết đến nhiều nhất trong lịch sử, vì việc giết chết sư tử Nemea luôn gắn liền với Hercules, mặc dù điều thú vị là chúng ta hãy lưu ý rằng kỳ công nổi tiếng này không liên quan đến bộ da sư tử mà Hercules luôn mặc trên người. Đó là bộ

he undertook his labors and which was his first act of service. Through that act he demonstrated that he was ready for testing and training.

da của con sư tử mà chàng đã giết trước khi chàng thực hiện kỳ công, và đó là hành động phụng sự đầu tiên của chàng. Thông qua hành động đó, chàng đã chứng tỏ rằng chàng đã sẵn sàng cho việc thử thách và đào tạo.

This is one of the most interesting labors numerically, and in order to understand it thoroughly and grasp its true significance, we must take account of the number five which distinguishes it. From the standpoint of the esotericist, five is the number of man, because man is a divine son of God, plus the quaternary which consists of the lower fourfold nature, the mental body, emotional body, vital body and physical sheath. In the language of the psychologists, man is a self, a continuation of mental and emotional states, vitality, and the response apparatus of the physical body. These four we have seen brought into relation to the involving soul, in the four preceding signs.

Đây là một trong những Kỳ công thú vị nhất về mặt số học, và để hiểu nó một cách thấu đáo và nắm bắt được ý nghĩa thực sự của nó, chúng ta phải xét đến số năm đặc trưng của nó. Theo quan điểm của nhà bí truyền học, số năm là con số của con người, bởi vì con người là người con thiêng liêng của Thượng đế, cộng với Tứ nguyên bao gồm bản chất tứ phân thấp hơn—thể trí, thể cảm xúc, thể sinh lực và vỏ bọc vật lý. Nói theo ngôn ngữ của các nhà tâm lý học, con người là một cái ngã, là sự tiếp nối của các trạng thái trí tuệ, tình cảm, sinh lực và bộ máy phản ứng của cơ thể vật lý. Chúng ta đã thấy, bộ bốn này có liên quan đến linh hồn đang giáng hạ tiến hóa trong bốn dấu hiệu hoàng đạo trước đó.

In Aries, the soul took to itself that type of matter which would enable it to be in relation to the world of ideas. It clothed itself in a mental sheath. It added to individuality, those combinations of mental substance through which it could best express itself. And man became a thinking soul. In Taurus the desire world was contacted and a similar procedure pursued. The means of sentiently contacting the world of feeling and emotion were developed and man became a sentient soul. In Gemini, a new and vital energy body was constructed [101] by the bringing together of the energies of soul and matter, and man became a living soul, for the two poles were en rapport, and the vital or etheric body came into being. In Cancer, which is the sign of physical birth and of the identification of the unit with the mass, the work of incarnation was completed and the fourfold

Ở Bạch Dương, linh hồn khoác lấy loại vật chất cho phép nó có thể liên hệ với thế giới ý tưởng. Nó tự bao bọc trong một lớp vỏ trí tuệ. Nó đã thêm vào tính cá nhân những sự kết hợp của chất liệu trí tuệ mà qua đó nó có thể thể hiện bản thân một cách tốt nhất. Và con người trở thành một linh hồn biết suy nghĩ. Ở Kim Ngưu, thế giới ham muốn được tiếp xúc và một quy trình tương tự được theo đuổi. Các phương tiện để tiếp xúc với thế giới cảm giác và xúc cảm được phát triển, và con người trở thành một linh hồn có tri giác. Trong Song Tử, một thể năng lượng mới và đầy sinh lực được xây dựng [101] bằng cách tập hợp các năng lượng của linh hồn và vật chất lại với nhau, và con người trở thành một linh hồn sống, vì hai cực được nối lại, và thể sinh lực hoặc dĩ thái ra đời. Ở Cự Giải, đó là dấu hiệu của sự ra đời về mặt thể chất và sự đồng nhất của đơn vị với đám đông, việc lâm phàm được hoàn thành và

nature was manifested. Man became a living actor on the physical plane. But it is in Leo that man becomes what is occultly called the five-pointed star, for that star stands as the symbol of individualization, of humanity, of the human being who knows himself to be an individual and becomes aware of himself as the Self. It is in this sign that we begin to use the words, "I" and "my", and "mine".

bản chất tứ phân được thể hiện. Con người trở thành một diễn viên sống trên cõi trần. Nhưng chính trong Sư Tử, con người trở thành cái được gọi một cách huyền bí là ngôi sao năm cánh, vì ngôi sao đó là biểu tượng của sự biệt ngã hóa, của nhân loại, của con người biết mình là một cá nhân và nhận thức được bản thân là Cái Tôi. Chính trong dấu hiệu này mà chúng ta bắt đầu sử dụng các từ, "tôi", "của tôi".

The Ageless Wisdom of the east tells us that the number five is the most occult and the most deeply significant of the numbers. It claims that the group of celestial and spiritual beings, who took incarnation on earth, manifested through the quaternary, and thus brought into existence the human family, were the fifth group of divine lives and that they combined within themselves, therefore, the dual attributes of the universe, the spiritual and physical. They unified in themselves the two poles. They were exoteric and esoteric; they were objective and subjective. Thus we have the number ten, which is regarded as the number of human perfection and of completion, the number of a perfectly developed and unfolded human being, and of the balance achieved between spirit and matter. But it is the number wherein spirit does *not* dominate matter; it is the number of the aspirant whose objective it is to subordinate matter to the uses of spirit and, therefore, upset the balance of the number ten.

Minh Triết ngàn đời của phương đông cho chúng ta biết rằng số năm là con số huyền bí nhất và có ý nghĩa sâu sắc nhất trong các con số. Nó tuyên bố rằng nhóm các sinh mệnh thiên giới và tinh thần, những người lâm phàm trên trần gian, thể hiện qua bộ bốn (tứ nguyên), và do đó mang gia đình nhân loại đi vào tồn tại, là nhóm thứ năm của các sự sống Thiêng liêng, và do đó, các Ngài kết hợp bên trong các Ngài các thuộc tính kép của vũ trụ, tinh thần và vật chất. Các Ngài thống nhất trong các Ngài hai cực. Chúng là công truyền và bí truyền; chúng là khách quan và chủ quan. Vì vậy, chúng ta có số mười, được coi là con số của sự hoàn thành và hoàn thiện của con người, con số của một con người phát triển và khai mở một cách hoàn hảo, và của sự cân bằng đạt được giữa tinh thần và vật chất. Nhưng nó là con số trong đó tinh thần *không* chi phối vật chất; nó là con số của những người chí nguyện mà mục tiêu của nó là đưa vật chất vào để tinh thần sử dụng và do đó, làm đảo lộn sự cân bằng của con số mười.

The ancient scriptures of the east use some interesting phrases to express the nature of these celestial beings who are the men of our time, who are ourselves, who are the sons of God in incarnation. They are called Lords of Knowledge and of Wisdom, Lords of Will and of Sacrifice, Lords of Boundless

Kinh sách cổ đại của phương đông sử dụng một số cụm từ thú vị để diễn tả bản chất của những thực thể thiêng liêng này, là những người của thời đại chúng ta, là chính chúng ta, là con của Thượng đế lâm phàm. Các vị được gọi là Chúa tể của Tri Thức và Minh Triết, Chúa tể của Ý Chí và của sự Hy Sinh,

Devotion, and these terms, characterizing the spiritual entity dwelling [102] in every human form, merit the closest consideration of those who seek to tread the round of the zodiac as conscious individuals with a spiritual goal. Through our own will and in full knowledge we are here. In order to raise matter into heaven, we have come into manifested existence. In essence and in reality, man is not what he appears to be. He is essentially what he will demonstrate in Aquarius, the opposite sign to Leo. He will then be the man with a universal consciousness, in contradistinction to the self-assertive individuality of the Leo type. The individual in Leo becomes the initiate in Capricorn, and demonstrates as the complete man in Aquarius, and this has only been possible because of the boundless devotion to a dimly sensed objective that has carried him round and round the zodiac until full self-consciousness has been achieved.

Chúa tể của Lòng Sùng Kính Vô Biên, và những thuật ngữ này, đặc trưng cho thực thể tinh thần cư ngụ [102] trong mọi hình dạng con người, đáng được xem xét cẩn thận nhất bởi những ai tìm cách vượt qua vòng hoàng đạo như những cá nhân có ý thức với mục tiêu tinh thần. Thông qua ý chí và với kiến thức đầy đủ, chúng ta đang ở đây. Để nâng vật chất lên thiên đàng, chúng ta đã xuất hiện trong sự tồn tại biểu hiện. Về bản chất và trong thực tế, con người không phải là những gì mà y có vẻ là. Về cơ bản, y là những gì mà y sẽ thể hiện ở Bảo Bình, dấu hiệu ngược lại với Sư Tử. Sau đó, y sẽ là con người có tâm thức phổ quát, trái ngược với tính cách cá nhân tự khẳng định của kiểu Sư Tử. Cá nhân trong Sư Tử trở thành điểm đạo đồ trong Ma Kết, và thể hiện là một người hoàn hảo trong Bảo Bình, và điều này chỉ có thể thực hiện được vì sự tận tâm vô bờ bến đối với một mục tiêu được lờ mờ nhận ra đã đưa y đi khắp vòng hoàng đạo cho đến khi đã đạt được ngã thức hoàn toàn.

The appropriateness and the relation of the fifth Commandment to the fifth labor and the fifth sign thus becomes apparent. “Honor thy father and thy mother, that thy days may be long in the land which the Lord thy God giveth thee,” for in Leo, Father-spirit and Mother-matter meet in the individual and their union produces that conscious entity which we call the soul or the Self. Just, however, as this is the sign wherein man recognizes himself as the individual and begins the cycle of experience wherein he acquires knowledge, so it is the sign wherein the self-conscious man begins his training for initiation. It is in this sign that we have the last of the tests on the probationary path. When the labor of this sign ends, definite training for initiation in Capricorn is begun. Some measure of control of thought has been gained in Aries, and some power to transmute desire has been

Do đó, sự phù hợp và mối liên hệ của Điều Răn thứ năm với kỳ công thứ năm và dấu hiệu thứ năm trở nên rõ ràng. “Hãy tôn kính cha và mẹ ngươi, hầu cho các ngày của ngươi được dài lâu trong đất mà Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi, đã ban cho ngươi,” vì trong Sư Tử, Cha-tinh thần và Mẹ-vật chất gặp nhau trong mỗi cá nhân và sự kết hợp của cả hai tạo ra thực thể có ý thức mà chúng ta gọi là linh hồn hay Bản ngã. Tuy nhiên, vì đây là dấu hiệu trong đó con người nhận thức được mình là cá nhân và bắt đầu chu kỳ kinh nghiệm mà ở đó con người thu nhận kiến thức, nên đó là dấu hiệu trong đó con người có ngã thức bắt đầu việc đào tạo để được điểm đạo. Đó là dấu hiệu mà chúng ta có bài kiểm tra cuối cùng trên Con Đường Dự Bị. Khi kỳ công của dấu hiệu này kết thúc, quá trình huấn luyện cụ thể để điểm đạo trong Ma Kết được bắt đầu. Một mức độ kiểm soát tư tưởng đã đạt được ở Bạch Dương, và một

achieved in Taurus. The apples of wisdom have been gathered in Gemini and the distinction between wisdom and knowledge has been somewhat learned, whilst the necessity of transmuting instinct and intellect into intuition and the carrying of them both into the Temple of the Lord has been grasped in Cancer. [103]

sức mạnh để chuyển hóa ham muốn đã đạt được ở Kim Ngưu. Những quả táo của minh triết đã được thu hoạch trong Song Tử, và sự khác biệt giữa minh triết và kiến thức đã phần nào được học hỏi, trong khi sự cần thiết của việc chuyển đổi bản năng và trí tuệ thành trực giác và cả việc mang chúng vào Đền thờ Chúa đã được nắm bắt trong Cự Giải. [103]

The Story of the Myth—Câu chuyện thần thoại

After a relatively simple labor in Cancer and one that was quite free from danger and peril, Eurystheus imposes upon Hercules the tremendous task of slaying the Nemean lion, which was devastating the countryside. For a long period the lion had been a destructive force and people were unable to do anything about it. Hercules found that the only way in which he could achieve his object was to chase the lion in ever-narrowing circles until he had cornered it in a cave. This he proceeded to do and eventually tracked it to its lair.

Sau một cuộc kỳ công tương đối đơn giản ở Cự Giải và một kỳ công hoàn toàn không gặp nguy hiểm, Eurystheus giao cho Hercules một nhiệm vụ to lớn là giết chết con sư tử Nemea đang tàn phá vùng nông thôn. Trong một thời gian dài, sư tử đã là một thế lực hủy diệt và con người không thể làm gì được nó. Hercules phát hiện ra rằng cách duy nhất để chàng có thể đạt được mục tiêu của mình là đuổi theo con sư tử trong những vòng tròn ngày càng hẹp dần, cho đến khi chàng dồn nó vào một hang động. Điều này, chàng đã tiến hành làm, và cuối cùng lần theo dấu vết của nó đến hang ổ của nó.

Having succeeded in this preliminary stage, he then made the unpleasant discovery that the cave had two openings and that as fast as he chased the lion in at one it emerged at the other. There was nothing for it, therefore, but to stop the chase and to block one of the openings to the cave, and this Hercules did. Then he chased the lion into the cave through the unblocked opening and, leaving all weapons behind, even the club which he had himself made, he entered the cave and with his two hands choked the lion to death. That was an encounter that took place unseen by anybody; Hercules and the lion in the dark and the gloom of the cave taking part, both of them, in a struggle which had to be to the death.

Sau khi thành công trong giai đoạn đầu tiên này, chàng sau đó đã phát hiện điều không thú vị rằng hang động có hai cửa mở, và nhanh như cắt, khi chàng đuổi theo con sư tử, nó trồi lên ở cửa kia. Vì vậy, không có gì ngoài việc ngừng cuộc rượt đuổi và chặn một trong những cửa mở vào hang động, và Hercules đã làm được điều này. Sau đó, chàng đuổi sư tử vào hang thông qua lỗ mở không bị bít, bỏ lại tất cả vũ khí, thậm chí cả cây gậy mà chàng tự chế tạo, chàng vào hang và dùng hai tay bóp chết con sư tử. Đó là một cuộc gặp gỡ diễn ra mà không ai có thể nhìn thấy được; Hercules và con sư tử trong bóng tối và sự u ám của hang động, cả hai tham gia vào trong một cuộc đấu tranh mà phải dẫn đến cái chết.

The Field of the Labor— Lĩnh vực kỳ công

The sign Leo is one of the four arms of the fixed cross in the heavens, the cross on which the Cosmic Christ and the individual Christ are ever crucified. Perhaps the word “crucified” would have a true significance if we substituted for it the word “sacrificed”, for in the unfoldment of the Christ consciousness in the form, stage by stage, various aspects of the divine nature are seen as being sacrificed.

Dấu hiệu Sư Tử là một trong bốn nhánh của Thập Giá Cố Định trên trời, Thập Giá mà trên đó Đấng Christ vũ trụ và Đấng Christ cá nhân luôn bị đóng đinh. Có lẽ từ “bị đóng đinh” sẽ có một ý nghĩa thực sự nếu chúng ta thay thế nó bằng từ “hy sinh”, vì trong sự khai mở của tâm thức Christ trong hình tướng, từng giai đoạn một, các khía cạnh khác nhau của bản chất thiêng liêng được xem như là bị hy sinh.

In Taurus, the symbol of creative force expressing itself through desire, we see the lower aspect of the divine creative force, sexual desire, transmuted into, or sacrificed to, its higher aspect. It had to be raised up into heaven.[104]

Trong Kim Ngưu, biểu tượng của mãnh lực sáng tạo thể hiện bản thân thông qua ham muốn, chúng ta thấy khía cạnh thấp hơn của mãnh lực sáng tạo Thiêng liêng, ham muốn tình dục, được chuyển hoá thành hoặc hy sinh thành khía cạnh cao hơn của nó. Nó phải được nâng lên trời. [104]

In Leo, we see cosmic mind working out in the individual as the lower reasoning mind, and this lower aspect has likewise to be sacrificed and the little mind of man must

Trong Sư Tử, chúng ta thấy Trí Tuệ Vũ Trụ hoạt động trong cá nhân như là hạ trí lý luận, và khía cạnh thấp hơn này cũng phải được hy sinh, và cái trí nhỏ bé của con người

be subordinated to the universal mind. In Scorpio, which is the third arm of the fixed cross, we find cosmic love or cosmic attraction. There it is shown in its lower aspect, and this we call the great Illusion; and in Scorpio we see the aspirant upon the cross, sacrificing illusion to reality. In Aquarius, we have the light of the universal consciousness irradiating the human being and bringing about the sacrifice of the individual life and its merging in the universal whole. This is the true crucifixion: the sacrifice of the reflection to the reality, of the lower aspect to the higher, and of the individual unit to the great sum total. It was these characteristics that the Christ so marvellously demonstrated. He showed himself as the Creator. He showed himself as functioning under the influence of the illuminated mind; he personified in himself the love of God, and he announced himself as the Light of the World. The problem before Hercules, therefore, was the problem of the sign; the crucifixion of the lower self and the conquering of individual self-assertion.

phải phụ thuộc vào Vũ Trụ Trí. Ở Hổ Cáp, nhánh thứ ba của thập tự giá cố định, chúng ta tìm thấy tình thương vũ trụ hay sức hút vũ trụ. Ở đó nó được thể hiện ở khía cạnh thấp hơn của nó, và điều này chúng ta gọi là Đại Ảo Tưởng; và ở Hổ Cáp, chúng ta thấy người chí nguyện trên thập giá, hy sinh ảo tưởng cho thực tại. Ở Bảo Bình, chúng ta có ánh sáng của tâm thức phổ quát chiếu vào con người và mang lại sự hy sinh của cuộc sống cá nhân và sự hợp nhất của nó trong tổng thể vũ trụ. Đây là sự đóng đinh thực sự: sự hy sinh của sự phản ánh cho thực tại, của khía cạnh thấp hơn cho khía cạnh cao hơn, và của đơn vị riêng lẻ cho tổng thể lớn. Chính những đặc điểm này mà Đức Christ đã thể hiện một cách kỳ diệu. Ngài đã cho thấy mình là Đấng Sáng Tạo. Ngài cho thấy Ngài đang hoạt động dưới ảnh hưởng của thể trí được soi sáng; Ngài đã nhân cách hóa trong chính mình tình yêu thương của Thượng đế, và Ngài tuyên bố Ngài là Ánh sáng của Thế giới. Do đó, vấn đề cho Hercules là vấn đề của dấu hiệu hoàng đạo; sự đóng đinh của phàm ngã và sự chiến thắng sự tự khẳng định cá nhân.

Originally the zodiac consisted only of ten constellations and, at some date practically unknown, the two constellations, Leo and Virgo, were one symbol. Perhaps the mystery of the sphinx is connected with this, for in the sphinx we have the lion with a woman's head, Leo with Virgo, the symbol of the lion or kingly soul, and its relation to the matter or Mother aspect. It may, therefore, signify the two polarities, masculine and feminine, positive and negative.

Ban đầu, vòng hoàng đạo chỉ bao gồm mười chòm sao, và vào một thời điểm nào đó thực tế chưa được biết đến, hai chòm sao Sư Tử và Xử Nữ là một biểu tượng. Có lẽ bí ẩn về tượng nhân sư có liên quan đến điều này, vì trong tượng nhân sư chúng ta có sư tử với đầu phụ nữ, Sư Tử với Xử Nữ, biểu tượng của sư tử hoặc linh hồn vua, và mối liên hệ của nó với vật chất hoặc khía cạnh Mẹ. Do đó, nó có thể biểu thị hai cực, nam tính và nữ tính, dương tính và âm tính.

In this constellation is the exceedingly bright star, which is one of the four royal stars of the heavens. It is called *Regulus* the Ruler, the Lawgiver, holding in its

Trong chòm sao này có một ngôi sao cực kỳ sáng, là một trong bốn ngôi sao hoàng gia của bầu trời. Nó được gọi là *Regulus,* Người Cai quản (the Ruler), Người Ban Hành Luật,

significance the thought that man can now be a law unto himself, for he has that within him which is the king or the ruler. Hidden in the constellation is also a vivid group of stars, called “the sickle”. To the ancient initiates, who saw all the external constellations as personifications [105] of forces and as symbols of an unfolding drama vaster than even they could understand, the constellation conveyed three major thoughts: first, that man was the ruler, the king, God incarnate, an individual son of God; second, the man was governed by law, the law of nature, the law that he makes for himself, and the spiritual law to which he will eventually subordinate himself; third, that the work of an individual is to apply the sickle and to cut out, or cut down, that which hinders the application of the spiritual law and so hinders the flowering forth of the soul.

mang ý nghĩa rằng con người giờ đây có thể là luật pháp đối với chính mình, vì y có trong chính y cái gì đó là vua hoặc người cai quản. Ẩn trong chòm sao này cũng là một nhóm các ngôi sao sống động, được gọi là "lưỡi liềm". Đối với những điểm đạo đồ thời xưa, những người coi tất cả các chòm sao bên ngoài là hiện thân [105] của các mãnh lực và là biểu tượng của một vở kịch đang khai mở rộng lớn hơn cả những gì mà họ có thể hiểu được, chòm sao này truyền đạt ba ý nghĩ chính: thứ nhất, con người là người cai quản, nhà vua, Thượng đế lâm phàm, một người con của Thượng đế; thứ hai, con người được điều hành bởi luật, luật của tự nhiên, luật mà y tạo ra cho chính mình, và luật tinh thần mà cuối cùng y sẽ tự phục tùng; thứ ba, công việc của một cá nhân là sử dụng lưỡi liềm để cắt bỏ, hoặc chặt bỏ, những gì gây cản trở việc áp dụng định luật tinh thần và do đó cản trở sự nở hoa của linh hồn.

The constellation Leo has in it ninety-five stars, two of them of the first magnitude. Its Egyptian name, we are told, meant “a pouring out”, the Nile giving its fullest irrigation at that season. This has also an interesting esoteric significance for, according to the teaching of the Ageless Wisdom, the human family came into existence through what is technically called “the third outpouring”, which was the term given to the coming-in of a great tide of souls into the animal bodies and, therefore, the formation of the human family composed of individual units. Another technical term for this third outpouring is “individualization”, becoming an individual with self-awareness, thus linking it up with the great happenings in the sign, Leo.

Chòm sao Sư Tử có trong nó chín mươi lăm ngôi sao, hai trong số chúng có cấp sao thứ nhất. Chúng ta biết tên Ai Cập của nó có nghĩa là "tuôn chảy ra", sông Nile cung cấp lượng nước tưới đầy đủ nhất vào mùa đó. Điều này cũng có một ý nghĩa bí truyền thú vị vì, theo lời dạy của Minh Triết Ngàn Đời, gia đình nhân loại đã tồn tại thông qua cái về mặt kỹ thuật được gọi là “lần tuôn đổ thứ ba”, đó là thuật ngữ được đặt cho sự xuất hiện của một làn sóng lớn của linh hồn vào cơ thể động vật, và do đó, sự hình thành của gia đình nhân loại bao gồm các đơn vị riêng lẻ. Một thuật ngữ kỹ thuật khác cho lần tuôn đổ thứ ba này là “biệt ngã hoá”, trở thành một cá nhân có nhận thức về bản thân, do đó liên kết nó với những sự kiện vĩ đại xảy ra trong dấu hiệu Sư Tử.

The ninety-five stars in this constellation also have numerical significance for we have there 9 x 10 + 5. Nine is the number of

Chín mươi lăm ngôi sao trong chòm sao này cũng có ý nghĩa về mặt số học vì chúng ta có 9 x 10 + 5. Chín là con số của điểm đạo, mười

initiation, ten is the number of human perfection, five is the number of man, and thus in this grouping of stars we have the story of man, of the personality, the initiate and his ultimate spiritual achievement.

là số hoàn thiện của con người, năm là số của con người, và do đó trong nhóm các ngôi sao này chúng ta có câu chuyện về con người, về phàm ngã, về điểm đạo đồ và thành tựu tinh thần cuối cùng của y.

The Three Symbolic Constellations— Ba Chòm sao Biểu tượng

There is an immense constellation called *Hydra,* the serpent, associated with the sign Leo. We find also *Crater,* the cup, and *Corvus*, the raven. All three sum up in their significance the problem of the man who is seeking initiation. They picture to him distinctly and clearly the work that he has to do. As Leo, [106] the king, the soul, starts upon his work, he realizes that he has the cup of suffering and of experience to drink, the serpent of illusion to overcome, and the bird of prey to eliminate *Hydra,* the serpent, in the ancient pictures is portrayed as a female serpent. It covers more than a hundred degrees and lies beneath the three constellations, Cancer, Leo and Virgo.

Có một chòm sao lớn được gọi là *Hydra,* con rắn, liên kết với dấu hiệu Sư Tử. Chúng ta cũng tìm thấy *Crater,* chiếc cốc, và *Corvus*, con quạ. Cả ba, trong ý nghĩa của chúng, tóm tắt lại vấn đề của con người đang tìm kiếm sự điểm đạo. Chúng hình dung cho y một cách rõ ràng về công việc mà y phải làm. Khi Sư Tử, [106] nhà vua, linh hồn, bắt đầu công việc của mình, y nhận ra rằng mình có chén của đau khổ và của kinh nghiệm để uống, con rắn ảo tưởng để vượt qua, và con chim săn mồi để loại bỏ. *Hydra,* con rắn, trong những bức tranh cổ đại được miêu tả là một con rắn cái. Nó bao phủ hơn một trăm độ và nằm bên dưới ba chòm sao là Cự Giải, Sư Tử và Xử Nữ.

In Scorpio, this serpent of matter or of illusion, with which the soul has identified itself for so long, is finally overcome. It y has in it sixty stars, and again we come in touch with a significant number, for six is the number of mind, of the creative work of the universal Mind, and of the six days of creation. In the sixth sign, Virgo, we have the completed form. We are told in the Book of Revelations that the mark of the Beast is 666, and *Hydra,* the serpent, lies under three constellations and its number 6 is, therefore, three times potent. Ten is the number of completion. Six expresses, therefore, the limitations of the body nature working through form and the utilization of the personality; it symbolizes God in nature, whether cosmically or individually. *Hydra*

Ở Hổ Cáp, con rắn của vật chất hay của ảo tưởng, cái mà linh hồn đã đồng hóa với bấy lâu nay, cuối cùng cũng bị vượt qua. Nó có trong đó sáu mươi ngôi sao, và một lần nữa chúng ta tiếp xúc với một con số ý nghĩa, vì sáu là con số của trí, của công việc sáng tạo của Vũ Trụ Trí, và của sáu ngày sáng tạo. Trong dấu hiệu thứ sáu, Xử Nữ, chúng ta có hình tướng hoàn chỉnh. Chúng ta được biết trong Sách Khải Huyền rằng dấu hiệu của Quái thú là 666, và *Hydra,* con rắn, nằm dưới ba chòm sao và số 6 của nó, do đó, mạnh gấp ba lần. Mười là con số hoàn thành. Do đó, sáu thể hiện những hạn chế của bản chất cơ thể hoạt động thông qua hình tướng và việc sử dụng phàm ngã; nó tượng trưng cho Thượng đế trong tự nhiên, cho dù là vũ trụ hay cá thể. *Hydra* con rắn, đại diện cho khía cạnh vật chất, vì nó che đậy và ẩn linh hồn.

the serpent, represents the matter aspect, as it veils and hides the soul.

The *Crater,* or the cup, has in it thirteen stars of ordinary magnitude and about ninety small stars, though some books of astronomy say three brilliant stars and ninety small. So we have again the number of matter, or of form-taking, and the number of what is called "apostasy", and of "the turning of the back", as Judas Iscariot did, upon the soul or Christ aspect. This cup forms really part of the body of the *Hydra,* for the stars at the foot of the cup form part of the body of the *Serpent*, and both constellations claim them. It is the cup that every human being has to drink, full of that which he has distilled out of his experience in matter. It is the cup of obligation certain of the ancient Masonic rituals, and symbolizes the drinking of that which we have ourselves brewed. In other words, the same truth can be expressed in the words of Christian Bible, "As a man soweth, so shall he also reap." [107]

Crater, hay cái cốc, có trong đó mười ba ngôi sao có độ lớn bình thường và khoảng chín mươi ngôi sao nhỏ, mặc dù một số sách thiên văn học nói rằng ba ngôi sao rực rỡ và chín mươi ngôi sao nhỏ. Vì vậy, chúng ta lại có con số của vật chất, hay của việc khoác lấy hình tướng, và con số của điều được gọi là "bội đạo", và "quay lưng lại", như Judas Iscariot đã làm, với phương diện linh hồn hoặc Đấng Christ. Chiếc cốc này thực sự là một phần của cơ thể của *Hydra,* vì các ngôi sao ở chân chiếc cốc tạo thành một phần của cơ thể của *Serpent*, và cả hai chòm sao đều tuyên bố chúng. Đó là chiếc cốc mà mỗi con người phải uống, chứa đầy những gì y đã chắt lọc từ kinh nghiệm trong vật chất. Nó là chén nghĩa vụ trong một số nghi lễ Tam Điểm cổ đại, và tượng trưng cho việc uống thứ mà chúng ta đã tự nấu. Nói cách khác, cùng một lẽ thật có thể được diễn tả trong những lời của Kinh thánh Cơ đốc, "Người gieo gì thì cũng sẽ gặt nấy". [107]

Then we have, thirdly, *Corvus*, the raven, that stands upon *Hydra,* the serpent, and pecks at it. It has nine stars, again the number of initiation. The Old Testament started with a raven, the New Testament starts with a dove. Experience starts with the bird of matter and ends with the bird of spirit. It is interesting to note that in Aquarius, the consummating sign to Leo, we find *Cygnus,*the swan, the symbol of the bird of spirit. In *The Voice of the Silence* we read: "And then thou canst repose between the wings of the great bird. Aye, sweet to rest between the wings of that which is not born, nor dies, but is the Aum throughout eternal ages". And in a footnote H.P.B., referring to the bird or swan, quotes: "Says the *Rig-Veda*... The syllable *A* is considered to be the

Sau đó, thứ ba, chúng ta có *Corvus*, con quạ, đứng trên *Hydra,* con rắn, và mổ nó. Nó có chín ngôi sao, một lần nữa là con số của điểm đạo. Cựu ước bắt đầu bằng con quạ, Tân ước bắt đầu bằng chim bồ câu. Trải nghiệm bắt đầu với con chim của vật chất và kết thúc với con chim của tinh thần. Thật thú vị khi lưu ý rằng trong Bảo Bình, dấu hiệu viên mãn đối với Sư Tử, chúng ta tìm thấy *Cygnus,* con thiên nga, biểu tượng của loài chim của tinh thần. Trong *The Voice of the Silence,* chúng ta đọc: "Và sau đó ngươi có thể đặt mình giữa đôi cánh của con chim lớn. Vâng, ngọt ngào được yên nghỉ giữa đôi cánh của loài không sinh ra, cũng không chết đi, nhưng là Aum trong suốt thời đại vĩnh cửu ". Và trong chú thích HPB, đề cập đến chim hoặc thiên nga, trích dẫn: "Rig-

bird Hamsa's right wing, *U* its left, and *M* its tail..."

Veda nói... Âm tiết *A* được coi là cánh phải của con chim Hamsa, *U* bên trái và *M* đuôi của nó..."

(The *Chakras* by C. W. Leadbeater)

(*Luân Xa* của CW Leadbeater)

In the zodiac of Denderah, Leo and the three attendant constellations are pictured as forming one great sign, for the lion is seen treading on the serpent. *Corvus*, the raven, is perched upon the lion's shoulder, while below is a plumed female figure (again, the symbol of matter) holding out two cups, for there is ever the cup which symbolizes the cup of experience, the cup of penalty. The cup is the cup which is offered to the initiate, to which Christ referred in the Garden of Gethsemane, when he pleaded that the cup be taken away from him, but which he ended by drinking.

Trong hoàng đạo Denderah, Sư Tử và ba chòm sao hầu cận được hình thành như một dấu hiệu lớn, vì con sư tử được nhìn thấy đang giẫm lên con rắn. *Corvus*, con quạ, đang đậu trên vai sư tử, trong khi bên dưới là một hình tượng phụ nữ mang lông vũ (một lần nữa, biểu tượng của vật chất) đang giơ hai chiếc cốc, vì luôn có chiếc cốc tượng trưng cho chiếc cốc của kinh nghiệm, chiếc cốc của hình phạt. Chén là cái chén được dâng cho điểm đạo đồ, mà Đấng Christ đã đề cập đến trong Vườn Ghết-sê-ma-nê, khi Người nài xin lấy chiếc cốc khỏi người mình, nhưng Người đã kết thúc bằng cách uống.

So Hercules, the aspirant, expressing himself in Leo, visions the great battle that lies ahead of him, knows that his past must work out to fulfilment in the future, knows that before he can climb the mountain in Capricorn he must slay the *Hydra,* and knows that he must no longer be the raven, but must manifest as *Aquila*, the eagle of Scorpio, and as *Cygnus,* the swan, in Aquarius. This he must begin to do in Leo, by demonstrating the power to dare, by facing the terrific struggle that lies ahead of him in the next three signs and by the slaying of the lion of [108] his own nature (king of beasts) alone and unaided, and so earn. the power to overcome the *Hydra,* in Scorpio.

Vì vậy, Hercules, người chí nguyện, thể hiện mình trong Sư Tử, nhìn thấy trận chiến vĩ đại đang chờ phía trước, biết rằng quá khứ của chàng phải nỗ lực để hoàn thành trong tương lai, biết rằng trước khi có thể leo lên ngọn núi ở Ma Kết, chàng phải giết *Hydra,* và biết rằng chàng không còn là quạ nữa, mà phải biểu hiện thành *Aquila*, đại bàng của Hổ Cáp, và *Cygnus,* thiên nga, trong Bảo Bình. Điều này chàng phải bắt đầu làm ở Sư Tử, bằng cách thể hiện sức mạnh dám làm, bằng cách đối mặt với cuộc đấu tranh khủng khiếp đang ở phía trước chàng trong ba dấu hiệu tiếp theo và bằng cách giết chết con sư tử [108] bản chất của chính chàng (vua của các loài thú) một mình và không có sự trợ giúp, và do đó đạt được sức mạnh để vượt qua *Hydra,* trong Hổ Cáp.

The Lesson of the Labor— Bài học kỳ công

Two thoughts, taken out of the Christian Bible, summarize the lesson of this labor. In

Hai suy nghĩ, được lấy ra từ Kinh thánh Cơ đốc, tóm tắt bài học về kỳ công này. Trong

St. Peter's *Epistle* we find these words: "Your adversary, the devil, like a roaring lion walketh about, seeking whom he may devour," and in *Revelations V, 5,* we find the words, "Behold, the Lion of the tribe of Judah the Root of David, hath prevailed to open the book, and to loose the seven seals thereof."

Thư tín của Thánh Phê-rô, chúng ta tìm thấy những lời sau đây: "Kẻ thù của anh em, ma quỷ, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm kiếm kẻ mà nó có thể ăn tươi nuốt sống," và trong *Khải huyền V, 5,* chúng ta tìm thấy những từ, "Kìa, Sư tử của chi tộc Giu-đa, gốc rễ của Đa-vít, đã thắng thế, mở sách và tháo bảy ấn của nó."

Hercules, the aspirant, the soul, symbolized the lion, the prince, the king, the ruler, and because of this he symbolically wore the lion's skin. The Nemean lion stands essentially for the coordinated, dominant personality, for the aspirant has always to be a highly evolved individual.

Hercules, người chí nguyện, linh hồn, tượng trưng cho sư tử, hoàng tử, nhà vua, người cai trị, và vì điều này, chàng đã mang bộ da của sư tử một cách tượng trưng. Sư tử Nemea về cơ bản tượng trưng cho phàm ngã tích hợp, thống trị, vì người chí nguyện phải luôn luôn là một cá thể tiến hóa cao.

With the triple aspects of the lower personal self fused and blended and, therefore, potent beyond the average, the aspirant often becomes a somewhat trying and difficult person. He has a mind and he is using it. His emotions are controlled, or else are so blended with his mental reactions that they are unusually powerful; hence, he is exceedingly individual, often very aggressive, self-confident and self-satisfied, and his personality is, therefore, a devastating force in the family group, society, organization with which he may be affiliated. Therefore, the aspirant, the lion of Judah, has to slay the lion of his personality. Having emerged out of the mass, and developed individuality, he then has to slay that which he has created; he has to render helpless that which has been the great protecting up to the present time. Selfishness, the self-protecting instinct, has to give place to unselfishness, which is literally the subordination of the self to the whole.

Với ba khía cạnh của cái tôi cá nhân thấp hơn [phàm ngã] được hợp nhất và pha trộn, và do đó mạnh mẽ hơn mức trung bình, người chí nguyện thường trở thành một người có phần gây phiền toái và khó sống cùng. Chàng có trí tuệ và đang sử dụng nó. Cảm xúc của y được kiểm soát, hoặc hòa trộn với các phản ứng trí tuệ của y đến mức chúng có sức mạnh khác thường; do đó, y cực kỳ cá nhân, thường rất hung hăng, tự tin và tự mãn, và do đó phàm ngã của y là một mãnh lực tàn phá trong nhóm gia đình, xã hội, tổ chức mà y có thể liên kết. Vì vậy, người chí nguyện, con sư tử của Giu-đa, phải giết con sư tử của phàm ngã mình. Sau khi nổi lên khỏi đám đông và phát triển tính cá nhân, sau đó y phải giết thứ mà y đã tạo ra; y phải làm cho bất lực cái đã là sự bảo vệ lớn lao cho đến thời điểm hiện tại. Tính ích kỷ, bản năng tự bảo vệ, phải nhường chỗ cho sự không ích kỷ, nghĩa đen là sự phục tùng cái tôi đối với toàn thể.

Therefore, the Nemean lion symbolizes the powerful personality running wild and

Do đó, con sư tử Nemea tượng trưng cho phàm ngã mạnh mẽ chạy hoang dã và đe dọa

menacing the peace of the countryside. What is the lesson intended to be learned by the fact that Hercules tracked the lion to a cave that had two openings? [109] Why did he stop up one opening and enter in through the other? And what is the spiritual teaching underlying the tradition that he there slew the lion with his bare hands?

sự yên bình của vùng nông thôn. Bài học rút ra là gì khi Hercules theo dấu con sư tử đến một hang động có hai cửa mở? [109] Tại sao chàng đóng một cửa và đi vào bằng cửa kia? Và giáo lí tinh thần nằm sau truyền thống rằng chàng đã dùng tay không giết sư tử là gì?

Many of these old stories have held the true significance of their meaning unfathomed for thousands of years, and it is only in this day and generation that the true esoteric meaning can possibly emerge. The interesting fact about the period in which we now live is that it marks a unique development in racial unfoldment. There have always been manifestations of the sun gods, and this labor of Hercules has again and again been enacted by a few here and a few there. Every nation has produced highly evolved aspirants who track the lion of the personality down into the cave and there master it.

Nhiều câu chuyện cổ xưa này đã cất giữ ý nghĩa thực sự của chúng không được khám phá trong hàng ngàn năm, và chỉ đến ngày nay và thế hệ này, ý nghĩa bí truyền thực sự mới có thể xuất hiện. Sự thật thú vị về thời kỳ mà chúng ta đang sống hiện nay là nó đánh dấu một sự phát triển độc đáo về phát triển con người. Luôn luôn có những biểu hiện của các vị thần mặt trời, và công việc này của Hercules đã được lặp đi lặp lại thực hiện bởi một số người ở đây, đó. Mỗi quốc gia đều sản sinh ra những người chí nguyện tiến hóa cao, những người lần theo dấu vết con sư tử phàm ngã đến hang của nó và làm chủ nó.

But, relatively, in relation to the myriads of human units, they have constituted a very small minority. Now we have a world full of aspirants; the coming generation in all nations will produce its thousands of disciples and already tens of thousands are seeking the Way. People are now very individual, the world is full of *personalities,* and the time has come when the lion of the tribe of Judah must prevail over the lion of the personal self. We are not alone in our struggle, as Hercules was, but we form part of a great group of sun gods, who are struggling with the tests preparatory to initiation, and with the problems that will draw out the full powers of the soul.

Nhưng, một cách tương đối, trong mối quan hệ với vô số các đơn vị con người, họ chỉ tạo thành một thiểu số rất nhỏ. Bây giờ chúng ta có một thế giới đầy những người chí nguyện; thế hệ sắp tới ở tất cả các quốc gia sẽ sản sinh ra hàng ngàn đệ tử và hàng chục ngàn người đang tìm kiếm Con đường. Con người bây giờ đang rất cá nhân, thế giới đầy những *phàm ngã,* và đã đến lúc sư tử của bộ tộc Giu-đa phải thắng con sư tử của cái tôi cá nhân. Chúng ta không đơn độc trong cuộc đấu tranh của mình như Hercules, mà chúng ta là một phần của một nhóm lớn các vị thần mặt trời, những người đang đấu tranh với các bài kiểm tra chuẩn bị cho việc điểm đạo, và với những vấn đề sẽ khơi dậy toàn bộ quyền năng của linh hồn.

In Capricorn we shall climb the mountain-top, and entering now, as we are, the Aquarian cycle, the aspirants of the race are in a position to begin to learn the lesson of service and universal consciousness. When, in two thousand years' time, we begin to enter Capricorn, there will then be a tremendous gathering-in of initiates, and the scaling of the mount of initiation and the mount of transfiguration by many hundreds of disciples. In the meantime, the lion of the personality has to be dealt with and the cave entered.

Ở Ma Kết, chúng ta sẽ leo lên đỉnh núi, và bây giờ, như chúng ta đang là, bước vào chu kỳ Bảo Bình, những người chí nguyện của nhân loại đang ở vị trí để bắt đầu học bài học về sự phụng sự và tâm thức phổ quát. Trong khoảng thời gian hai nghìn năm, khi chúng ta bắt đầu bước vào Thời đại Ma Kết, khi đó sẽ có một lượng lớn các điểm đạo đồ tập trung lại, và hàng trăm đệ tử sẽ leo lên núi điểm đạo và núi biến hình. Trong lúc này, con sư tử của phàm ngã phải được xử lý và hang động của nó phải được bước vào.

In the symbolism of the scriptures of the world, the most momentous happenings are enacted in one of two places: in [110] the cave or on the mountain. The Christ is born in the cave; the personality is overcome in the cave; the voice of the Lord is heard in the cave, the Christ consciousness is nurtured in the cave of the heart, but after the cave experiences the mountain of transfiguration is climbed, the mount of crucifixion is achieved, to be succeeded finally by the mountain of ascension.

Trong biểu tượng của kinh sách của thế giới, những diễn biến quan trọng nhất được diễn ra ở một trong hai nơi: trong hang động hoặc trên núi. [110] Đức Christ được sinh ra trong hang động; phàm ngã bị khuất phục trong hang động; tiếng nói của Chúa được nghe trong hang động, tâm thức Christ được nuôi dưỡng trong hang động của trái tim, nhưng sau khi trải qua hang động, ngọn núi biến hình được leo lên, đỉnh núi đóng đinh đã đạt được, cuối cùng được kế tục bởi ngọn núi của sự thăng thiên.

I would like here to give the technical, perhaps more scientific, interpretation of this cave which Hercules entered. The Aryan race, to which we belong, is one of keen mental development, and the consciousness of people everywhere is shifting steadily out of the emotional nature, and so out of the solar plexus center, into the mental body and, therefore, into the head. There is in the head a little cave, a small bony structure which shields and guards one of the most important glands in the body, the pituitary. When this gland is in full and proper functioning activity, we shall have a personality rounded-out and active, self-controlled, with pronounced mental activity and endurance.

Ở đây Tôi muốn đưa ra cách giải thích mang tính kỹ thuật, có lẽ khoa học hơn, về hang động mà Hercules đã đi vào này. Giống dân Arya mà chúng ta thuộc về là một trong những giống dân phát triển trí tuệ sắc bén, và tâm thức của mọi người ở khắp mọi nơi đang chuyển dần ra khỏi bản chất cảm xúc, và vì vậy, ra khỏi trung tâm tùng thái dương, vào thể trí, và do đó vào *đầu*. Có một hang nhỏ ở đầu, một cấu trúc xương nhỏ che chắn và bảo vệ một trong những tuyến quan trọng nhất trong cơ thể, tuyến yên. Khi tuyến này hoạt động đầy đủ và đúng chức năng, chúng ta sẽ có một phàm ngã hoàn thiện và năng động, tự chủ, với hoạt động tâm trí và sức bền rõ rệt.

This pituitary body is dual in its configuration: in one of its lobes, the frontal or ante-pituitary, is to be found the scat of the reasoning mind, intellectuality, and in the other, the post-pituitary, is the scat of the emotional, imaginative nature. It is also said that this gland coordinates the others, controls growth and is essential to life. It is interesting that Berman defines intellectuality as the "capacity of the mind to control its environment by concepts and abstract ideas". Where there is a lack of development of this gland you may find both emotional and mental deficiency. Many endocrinologists and psychologists have expressed themselves along similar lines. [*The Soul and Its Mechanism* by Alice A. Bailey. Lucis Publishing Company, New York, N.Chàng., and the Lucis press Limited, London.] It is in this cave that the lion of the developed personality or individuality has its lair, and it is here that the sun god, Hercules, must conquer. [111]

Tuyến yên này có cấu hình kép: ở một trong các thùy của nó, thùy trước tuyến yên, là nơi trú của cái trí lý luận, lí trí; và ở thùy kia, thuỳ sau tuyến yên, là nơi trú của bản chất tình cảm, giàu trí tưởng tượng. Người ta cũng nói rằng tuyến này điều phối các tuyến khác, kiểm soát sự phát triển và rất cần thiết cho sự sống. Điều thú vị là Berman định nghĩa trí tuệ là "khả năng của tâm trí để kiểm soát môi trường của nó bằng các khái niệm và ý tưởng trừu tượng". Khi thiếu sự phát triển của tuyến này, bạn có thể thấy thiếu hụt cả về cảm xúc và trí tuệ. Nhiều nhà nội tiết học và tâm lý học đã bày tỏ bản thân mình theo những đường lối tương tự. [*Linh hồn và Cơ chế của nó* của Alice A. Bailey. Lucis Publishing Company, New York, NY, and the Lucis press Limited, London.] Chính trong hang động này, con sư tử phàm ngã phát triển hay của cá tính có hang ổ của nó, và chính tại đây mà thần Mặt trời, Hercules, phải chinh phục. [111]

For centuries the Egyptians, and especially the Hindus, have known of the chakras or

Trong nhiều thế kỷ, người Ai Cập, và đặc biệt là người theo đạo Hindu, đã biết đến các luân

force-centers in the etheric body. The discovery of the endocrine system shows corresponding physical glands in the same locations. One of these, the pituitary body, with its two lobes, symbolizes the cave with two openings, one of which Hercules had to close before he could control the personality by the higher mind. For it was only when he had blocked the opening of the personal emotions (post-pituitary), thrown away even his trusty club, refused symbolically to lead any longer a personal, selfish life, that he could, entering by the opening represented by the ante-pituitary, subdue the lion of the personality in the cave. These correlations are so exact that they present in little and in large an awesome testimony to the unflawed integrity of the Plan. “As above so below. A striking correlation between biological and spiritual truths. [112]

xa hoặc trung tâm lực trong thể dĩ thái. Việc khám phá ra hệ thống nội tiết cho thấy các tuyến vật chất tương ứng ở những vị trí giống nhau. Một trong số đó, tuyến yên với hai thùy tượng trưng cho hang động có hai lỗ mở, mà một trong số đó Hercules phải đóng lại trước khi chàng có thể kiểm soát phàm ngã bằng thượng trí. Vì chỉ khi chàng đã chặn cánh cửa mở ra của cảm xúc cá nhân (thuỳ sau tuyến yên), vứt bỏ ngay cả cái gậy đáng tin cậy của mình, một cách tượng trưng, từ chối tiếp tục sống một cuộc sống cá nhân, ích kỷ nữa thì chàng mới có thể bước vào cửa được đại diện bởi thuỳ trước tuyến yên, khuất phục con sư tử phàm ngã trong hang động. Những mối tương quan này chính xác đến mức chúng đưa ra một bằng chứng nhỏ và lớn đáng kinh ngạc về tính toàn vẹn không tì vết của Thiên Cơ. "Trên sao, dưới vậy”. Một mối tương quan nổi bật giữa các chân lý sinh học và tinh thần. [112]

LABOR VI

Seizing the Girdle of Hippolyte—Đoạt lấy chiếc đai của Hippolyte

(Virgo, August 22nd—September 21st)



[From now on the chapters will be based on the informal lectures given by A.A.B., her finished material for a proposed book having run out. Therefore, a rewrite will be offered plus material from *Esoteric Astrology* and from *The Gifts of the Spirit* by Dane Rudhyar, neither of which had appeared at the time the lectures were given in 1937.]

[Từ giờ trở đi, các chương sẽ dựa trên các bài giảng không chính thức của AAB, tài liệu đã hoàn thành của Bà cho một cuốn sách được đề xuất đã hết. Do đó, một bản viết lại sẽ được cung cấp cùng với tài liệu từ *Chiêm Tinh Học Nội Môn* và từ *Các Ân Huệ của Tinh Thần* của Dane Rudhyar, cả hai đều chưa xuất bản vào thời điểm các bài giảng được đưa ra vào năm 1937.]

The Myth — Thần thoại

The great Presiding One called unto him the Teacher watching over Hercules. "The time is drawing near," he said, "how fares the son of man who is a son of God? Is he prepared again to venture forth and try his mettle with a foe of a different sort? Can he now pass the sixth great Gate?

Đấng Chủ tọa vĩ đại gọi Vị Huấn Sư, Người trông chừng Hercules. "Sắp đến giờ rồi," Ngài nói, "người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế ra sao rồi? Y có chuẩn bị lần nữa để mạo hiểm và thử thách dũng khí của mình với một kẻ thù khác? Bây giờ y có thể vượt qua Cổng Thứ 6 vĩ đại không?"

And the Teacher answered: "Yes." He was assured within himself that when the word went forth the disciple would arise to labors new, and this he told the great Presiding One within the Council Chamber of the Lord.

Vị Huấn Sư trả lời: "Vâng." Trong lòng, Ngài tự tin rằng khi lệnh ban ra thì người đệ tử sẽ ra đi thực hiện kỳ công mới, và Ngài nói điều này với Đấng Chủ Tọa vĩ đại bên trong Phòng Hội Đồng của đấng Chủ Tể.

And then the word went forth. "Arise, O Hercules, and pass the sixth great Gate." Another word likewise went forth, though not to Hercules, but unto those who dwelt upon the shores of the great sea. They listened and they heard.

Và lệnh ban ra. "Này Hercules, hãy đứng dậy và đi qua Cổng thứ 6." Và một lệnh khác tương tự được ban ra, không phải cho Hercules, mà là cho những người sống trên bờ biển lớn. Họ lắng nghe và nghe được những lời đó.

Upon those shores dwelt the great queen, who reigned o'er all the women of the then known world. They were her vassals and her warriors bold. Within her realm, of men not one was found. Only the women, gathered round their queen. Within the temple of the moon they daily worshipped and there they sacrificed to Mars, the god of war. [113]

Có một nữ hoàng vĩ đại sống trên những bờ biển đó, Bà trị vì tất cả phụ nữ của thế giới được biết đến lúc bấy giờ. Họ là những thuộc hạ và những chiến binh dũng cảm của Bà. Trong địa hạt của Bà, không thấy có một người đàn ông nào. Chỉ toàn những phụ nữ, tụ tập quanh nữ hoàng của họ. Trong ngôi đền mặt trăng, hàng ngày họ thờ cúng, và ở

đó họ đã cúng tế cho Mars, vị thần chiến tranh. [113]

Back from their annual visit to the haunts of men they came. Within the temple precincts they awaited word from Hippolyte, their queen, who stood upon the steps of the high altar, wearing the girdle given her by Venus, queen of love. This girdle was a symbol, a symbol of unity achieved through struggle, conflict, strife, a symbol of motherhood and of the sacred Child to whom all human life is truly turned.

Trở lại sau chuyến viếng thăm hàng năm của họ đến nơi thường lui tới của những người đàn ông. Bên trong khuôn viên ngôi đền, họ chờ đợi tin từ Hippolyte, nữ hoàng của họ, người đang đứng trên các bậc của bàn thờ cao, đeo chiếc thắt lưng mà Venus, nữ hoàng của tình yêu, tặng. Chiếc thắt lưng này là một biểu tượng—biểu tượng của sự thống nhất đạt được thông qua đấu tranh, xung đột, một biểu tượng của tình mẫu tử và của Hài nhi thiêng liêng mà tất cả cuộc sống con người thực sự hướng đến.

“Word has gone forth,” said she, “that on his way there comes a warrior whose name is Hercules, a son of man and yet a son of God; to him I must give up this girdle which I wear. Shall we obey the word, O Amazons, or shall we fight the word of’ God?” And as they listened to her words and as they pondered o’er the problem, again a word went forth, saying that he was there, ahead of time, waiting without to seize the sacred girdle of the fighting queen.

Bà nói: “Lời đã truyền ra, có một chiến binh tên là Hercules, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, đang trên đường đến đây; với anh ấy, tôi phải từ bỏ chiếc thắt lưng mà tôi đang mang. Hỡi các Amazons, chúng ta sẽ tuân theo lời dạy hay chúng ta sẽ chống lại lời của Thượng đế?” Và khi các nữ chiến binh lắng nghe những lời của Bà và suy nghĩ về vấn đề, một lời nói lại vang lên, nói rằng Hercules đã đến đó trước thời hạn, đang chờ ở bên ngoài để chiếm lấy chiếc thắt lưng thiêng liêng của nữ hoàng chiến đấu.

Forth to the son of God who was likewise a son of man went Hippolyte, the warrior queen. He fought and struggled with her and listened not to the fair words she strove to speak. He wrenched the girdle from her, only to find her hands held out and offering him the gift, offering the symbol of unity and love, of sacrifice and faith. Yet, grasping it, he slaughtered her, killing the one who dowered him with that which he required. And as he stood beside the dying queen, aghast at that which he had done, he heard his Teacher speak:

Nữ hoàng chiến binh Hippolyte tiến đến trước người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế. Chàng đã chiến đấu và vật lộn với bà, không lắng nghe những lời mà Bà đã cố gắng nói với chàng. Chàng giật mạnh cái thắt lưng của bà trước khi chàng nhận thấy bàn tay bà đưa ra, dâng cho chàng món quà như là biểu tượng của sự thống nhất và của tình yêu, của sự hy sinh và của đức tin. Chàng giật lấy nó, giết chết bà, giết chết người đã dâng cho chàng những gì mà chàng yêu cầu. Và khi đứng bên cạnh nữ hoàng đang hấp hối, kinh hoàng trước

những gì mình đã làm, chàng nghe thấy Huấn Sư của mình nói:

"My son, why slay that which is needed, close and dear? Why kill the one you love, the giver of good gifts, custodian of the possible? Why kill the mother of the sacred Child? Again, we mark a failure. Again you have not understood. Redeem this moment, e'er again you seek my face."

"Này con trai của ta, tại sao con giết cái cần thiết, gần gũi và thân thiết? Tại sao giết người mình thương, người tặng cho con món quà tốt, người gìn giữ những tiềm năng? Tại sao giết mẹ của Hài nhi Thiêng liêng? Một lần nữa, chúng ta ghi nhận một thất bại. Một lần nữa, con đã không hiểu. Hãy chuộc lại lỗi lầm này, trước khi con gặp mặt ta lần nữa."

Silence fell and Hercules, gathering the girdle to his breast, sought out the homeward way, leaving the women sorrowing, bereft of leadership and love. [114]

Im lặng bao trùm, và Hercules ôm chiếc thắt lưng vào ngực mình, tìm đường về nhà, để lại những người phụ nữ buồn rầu vì bị tước mất người lãnh đạo và tình yêu của họ. [114]

Unto the shores of the great sea again came Hercules. Close to the rocky shore he saw a monster of the deep, holding between his jaws poor Hesione. Her shrieks and sighs rose to high heaven and smote the ears of Hercules, lost in regret and knowing not the path he trod. Unto her help he promptly rushed, but rushed too late. She disappeared within the cavernous throat of the sea serpent, that monster of ill fame. But losing sight of self, this son of man who was a son of God breasted the waves and reached the monster, who, turning towards the man with swift attack and roaring loud, opened his mouth. Down the red tunnel of his throat rushed Hercules, in search of Hesione; finding her deep within the belly of the monster. With his left arm he seized her, and held her close whilst with his trusty sword he hewed his way from out the belly of the serpent into the light of day. And so he rescued her, balancing thus his previous deed of death. For such is life: an act of death, a deed of life, and thus the sons of

Hercules lại đến bờ biển lớn. Đến gần bờ đá, chàng nhìn thấy một con quái vật dưới đáy sâu, đang kẹp Hesione tội nghiệp giữa hai hàm của nó. Tiếng thét và tiếng thở dài của nàng vang lên tận trời cao và vang vào tai của Hercules, người đang chìm trong ân hận và cũng không biết con đường mà chàng đang đi. Chàng nhanh chóng lao đến giúp đỡ Hesione, nhưng đã quá muộn. Nàng đã biến mất trong cổ họng của con rắn biển, con quái vật xấu xa. Nhưng người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế quên đi bản thân mình, chàng vượt qua những con sóng và đến chỗ con quái vật. Nó mở miệng hướng về chàng, gầm lên và nhanh chóng lao vào tấn công. Hercules lao vào cổ họng màu đỏ của nó để tìm kiếm Hesione, thấy nàng đang nằm sâu trong bụng của con quái vật. Với cánh tay trái của mình, chàng ôm lấy nàng, giữ chặt vào mình, và với thanh kiếm đáng tin cậy của mình, chàng chém mở đường từ bụng con rắn ra ánh sáng ban ngày. Và như thế, chàng đã giải cứu Hesione, cân bằng lại hành động giết chết trước đó của chàng. Cuộc sống là như thế: một hành động

men, who are the sons of God, learn wisdom, balance and the way to walk with God.

của cái chết, một hành động của sự sống, và do đó, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế, học hỏi Minh triết, sự cân bằng và cách đi cùng Thượng đế.

From out the Council Chamber of the Lord, the great Presiding One looked on. And from his post beside, the Teacher too looked on. Through the sixth Gate again passed Hercules, and seeing this and seeing both the girdle and the maid, the Teacher spoke and said: "Labor the sixth is over. You slaughtered that which cherished you and all unknown and all unrecognized gave unto you the needed love and power. You rescued that which needed you, and thus again the two are one. Ponder anew upon the ways of life, reflecting on the ways of death. Go rest, my son." [115]

Từ trong Phòng Hội đồng của Đấng Chúa Tể, Đấng Chủ tọa vĩ đại nhìn vào. Và Đấng Huấn Sư đứng cạnh cũng nhìn vào. Hercules một lần nữa bước qua Cánh cổng thứ sáu. Vị Huấn Sư nhìn thấy chàng, nhìn thấy chiếc thắt lưng và thiếu nữ [Hesione], Vị Huấn Sư nói: "Kỳ Công thứ sáu đã kết thúc. Con đã giết điều đã yêu thương con và, dù con không hề biết hay nhận ra, đã trao cho con tình thương và quyền năng cần thiết. Con đã giải cứu cái cần con, và do đó cả hai lại là một. Hãy suy ngẫm mới về con đường của sự sống, suy ngẫm về cái chết. Hãy đi nghỉ, con trai của ta". [115]

The Tibetan (Djwhal Khul)

Chân sư Tây Tạng (Djwhal Khul)

Introduction— Giới Thiệu

It is said that, from some aspects, Virgo is the oldest of the zodiacal signs. Down through the ages, be it Lilith or Isis, Eve or the Virgin Mary, all portray the mother of the world, but it is Mary who at length bears the Child in her arms. And it is in this sign that the Christ consciousness is conceived and nurtured through the period of gestation until at last in Pisces, the opposite sign, the world savior is born.

Người ta nói rằng, từ một số khía cạnh, Xử Nữ là dấu hiệu xưa nhất trong các dấu hiệu hoàng đạo. Trải qua nhiều thời đại, dù là Lilith hay Isis, Evà hay Đức Trinh Nữ Maria, tất cả đều miêu tả về người mẹ của thế giới, nhưng chính Đức Maria là người đã cưu mang Chúa Hài Đồng trong vòng tay của mình. Và chính trong dấu hiệu này, tâm thức Christ được hình thành và nuôi dưỡng qua thời kỳ mang thai, cho đến cuối cùng trong Song Ngư, dấu hiệu ngược lại, đấng cứu thế được sinh ra.

As in Leo, this is a cave experience, "in the womb of time", and should be characterized by warmth, quietness, deep experiences and "slow, yet powerful crises". It is a synthetic sign. On this point the Tibetan says: "The symbology of Virgo concerns the whole goal of the evolutionary process, which is to

Giống như trong Sư Tử, đây là một trải nghiệm trong hang động, "trong tử cung của thời gian", và được đặc trưng bởi sự ấm áp, yên tĩnh, trải nghiệm sâu sắc và "cuộc khủng hoảng chậm nhưng mạnh mẽ". Đó là một dấu hiệu tổng hợp. Về điểm này, Chân sư Tây Tạng nói: "Biểu tượng học của Xử Nữ liên

shield, nurture and finally reveal the hidden spiritual reality. This, every form veils but the human form is equipped and fitted to manifest it in a manner different from any other expression of divinity and so make tangible and objective that for which the whole creative process was intended." (*Esoteric Astrology*, pp. 251-2)

quan đến toàn bộ mục tiêu của quá trình tiến hóa, đó là che chắn, nuôi dưỡng, và cuối cùng là tiết lộ thực tại tinh thần tiềm ẩn. Mọi hình tướng đều che đậy điều này, nhưng hình tướng con người được trang bị để thể hiện nó theo cách khác với bất kỳ biểu hiện nào khác của thiên tính, và do đó làm cho điều mà toàn bộ quá trình sáng tạo hướng đến trở nên hữu hình và khách quan. " (*Chiêm Tinh Học Nội Môn*, trang 251-2)

This synthetic quality is further emphasized by the fact that eight other signs (all except Leo, Libra and Capricorn) through their planetary rulers pour their energies through Virgo, and the Tibetan calls attention to the fact that we are now entering the eighth sign from Virgo, in other words, the next sign before that in which the Child is brought to birth, the sign which will see many take initiation. It is to be remembered that all men and women pass through all signs, and for those born in Virgo, or having that sign on the ascendant (the eastern point of the chart, indicating the soul purpose of the disciple) these qualities or energies are displayed in many ways, for organizations, arts, sciences, all call for long periods of mental gestation and the struggle of bringing forth new ideas into manifestation.

Tính chất tổng hợp này được nhấn mạnh hơn nữa bởi thực tế là tám dấu hiệu khác (tất cả ngoại trừ Sư Tử, Thiên Bình và Ma Kết), thông qua các chủ tinh hành tinh của chúng tuôn đổ năng lượng qua Xử Nữ, và Chân sư Tây Tạng kêu gọi sự chú ý đến thực tế rằng chúng ta đang bước vào dấu hiệu thứ tám từ Xử Nữ. Nói cách khác, dấu hiệu tiếp theo trước khi đứa trẻ được sinh ra, dấu hiệu mà nhiều người sẽ được điểm đạo. Cần phải nhớ rằng tất cả những người nam và nữ đều đi qua tất cả các dấu hiệu, và đối với những người sinh ra ở Xử Nữ, hoặc có dấu hiệu đó trên điểm Mọc (điểm phía đông của biểu đồ, cho biết mục đích linh hồn của người đệ tử) những phẩm chất hoặc năng lượng này là được hiển thị theo nhiều cách, đối với các tổ chức, nghệ thuật, khoa học, tất cả đều kêu gọi thời gian dài của quá trình thai nghén trong trí tuệ và cuộc đấu tranh để đưa các ý tưởng mới thành biểu hiện.

Another unique feature of Virgo is that it has a triple symbol, which only one other sign, Scorpio, has. This is significant, implying that these two signs are "connected with the [116] growth of Christ consciousness. They mark critical points in the soul's experience, points of integration, wherein the soul is consciously at-one-ing itself with the form and at the same time with spirit. *(Esoteric Astrology, p. 481).*This statement underlies the spiritual theory of Triangles, which are

Một tính năng độc đáo khác của Xử Nữ là nó có một biểu tượng tam phân, và chỉ có một dấu hiệu khác, dấu hiệu Hổ Cáp, cũng có. Điều này rất quan trọng, ngụ ý rằng hai dấu hiệu này "được kết nối với sự phát triển [116] của tâm thức Christ. Chúng đánh dấu những điểm quan trọng trong trải nghiệm của linh hồn, những điểm hòa nhập, trong đó linh hồn đang tự hợp nhất một cách có ý thức với hình tướng, và đồng thời với tinh thần. *(Chiêm Tinh Học Nội Môn, tr. 481).* Tuyên bố

many, and the Tibetan adds these august and arresting words: "Under the will of Deity and the unalterable energy at the heart of the manifested zodiac, they produce the changes in consciousness that make man divine at the close of the world cycle." And further: "It is through the fusing and blending of the three planetary energies, *by the agency of human thought, reacting to zodiacal energies,* that our earth will be transformed into a sacred planet."*(Editor's* italics.) Surely these words expand our vision, deepen our understanding, give us faith in the future of humanity, and strength to cooperate patiently with the present.

này làm nền tảng cho lý thuyết tinh thần về các Tam giác, vốn có rất nhiều, và Chân sư Tây Tạng thêm vào những từ mạnh mẽ và gây chú ý này: "Dưới Ý Chí của Thượng đế và năng lượng bất biến tại trung tâm của hoàng đạo biểu lộ, chúng tạo ra những biến đổi trong tâm thức khiến con người trở nên thiêng liêng vào lúc kết thúc chu kỳ thế giới." Và Ngài còn nói thêm: "Chính thông qua sự dung hợp và hòa trộn của ba năng lượng hành tinh, *nhờ tác động của tư tưởng con người phản ứng với các năng lượng hoàng đạo*, mà Trái Đất của chúng ta sẽ được chuyển hóa thành một hành tinh thiêng liêng." (Chữ nghiêng của *biên tập viên*.) Quả thật, những lời này mở rộng tầm nhìn của chúng ta, đào sâu sự thấu hiểu của chúng ta, ban cho chúng ta niềm tin vào tương lai của nhân loại, và sức mạnh để kiên nhẫn hợp tác với hiện tại.

Interpretations of the Myth— Giải thích Thần Thoại

The story of the myth related that the great Presiding One recognized that this labor was indeed with an enemy "of a different sort". It is interesting that the two labors which, "Hercules, though he won eventually, performed badly were with his polar opposites, females. In Aries the conquering of the man-eating mares so inflated his ego that he stalked on ahead in pride and left the mares to Abderis, his personality, with the result that they escaped and the labor had to be repeated. "But Abderis lay dead." And in the labor in Virgo,he slayed the queen of the Amazons, though she offered him, the girdle, and then he had to rescue another maiden, Hesione, from the belly of the whale, to compensate for the life he had unnecessarily taken.

Câu chuyện thần thoại kể lại rằng Đấng Chủ Tọa vĩ đại đã nhận ra rằng công tác này quả thật là đối đầu với một kẻ thù "thuộc một loại khác". Thật thú vị khi thấy rằng hai kỳ công mà "Hercules, tuy cuối cùng đã chiến thắng, nhưng lại thực hiện một cách vụng về" đều liên quan đến các đối cực của chàng, là những người nữ. Trong Bạch Dương, việc chinh phục những con ngựa cái ăn thịt người đã khiến cái ngã của chàng phồng to đến mức chàng kiêu hãnh tiến bước một mình và giao lại đàn ngựa cho Abderis, phàm ngã của chàng, với kết quả là chúng đã trốn thoát và công việc phải được thực hiện lại. "Nhưng Abderis thì đã chết." Và trong kỳ công Xử Nữ, chàng đã sát hại nữ hoàng của các Amazone, mặc dù Bà đã trao cho chàng chiếc đai, rồi sau đó chàng buộc phải cứu một thiếu nữ khác, Hesione, khỏi bụng cá voi, để bù đắp cho sinh mạng mà chàng đã lấy đi một cách không cần thiết.

So the war between the sexes is of ancient origin; indeed is inherent in the duality of humanity and the solar system. To this fact our divorce courts bear loud testimony; and competition arises in business as well as in the home. There are small [117] but important points in the story not to be overlooked. What did Hippolyte contribute to the error? Perhaps this: she proffered to Hercules the girdle of unity, given her by Venus, because she had been told that the Presiding One had so ordered, not because she felt unity. Did she do it under compulsion but with no love? And so she died. Even so we are told that evil must come, but woe betide those by whom it comes, and so Hercules failed to understand his spiritual mission, though he obtained its objective.

Vì vậy, cuộc chiến giữa hai giới có nguồn gốc rất xa xưa; quả thật, nó vốn tiềm ẩn trong tính nhị nguyên của nhân loại và của cả hệ mặt trời. Điều này được các tòa án ly hôn của chúng ta minh chứng một cách hùng hồn; và sự cạnh tranh nảy sinh trong kinh doanh cũng như trong gia đình. Có những điểm nhỏ [117] nhưng quan trọng trong câu chuyện này không nên bị bỏ qua. Hippolyte đã góp phần gì vào sai lầm ấy? Có lẽ là điều này: Bà đã dâng cho Hercules chiếc đai của hợp nhất, do Sao Kim ban cho Bà, bởi vì Bà được bảo rằng Đấng Chủ Tọa đã truyền như vậy, chứ không phải vì Bà cảm nhận được sự hợp nhất. Phải chăng Bà đã làm điều đó trong sự cưỡng ép mà không có tình thương? Và vì thế Bà đã chết. Dẫu vậy, chúng ta được dạy rằng điều ác tất phải xảy đến, nhưng khốn cho kẻ qua đó mà điều ác ấy đến, và như vậy Hercules đã không hiểu được sứ mệnh tinh thần của chàng, mặc dù chàng đã đạt được mục tiêu của nó.

Again, one wonders why the Amazons made a yearly sortie into the world of men? Was it to make war on them, or was it to seek unity, in which there was no heart? Was it to seek new members for their man-less world? But God, we are told, looks at the heart. It will come as a shock to many of strict, legally moral views to reflect that an avowed prostitute may be superior to a woman who adds blasphemy to prostitution, when she takes vows in church without love and with no intent to serve, but only to obtain money, security or position. One seldom hears a sermon on the woman taken in adultery, of whom the Christ said, “Neither do I condemn thee. Go in peace and sin no more.” All of this seems subtly involved in the myth of the labor in Virgo. Its practical application as well as its cosmic and spiritual significances are startling. We are told that

Một lần nữa, người ta tự hỏi vì sao các Amazone hằng năm lại xuất chinh vào thế giới của những người đàn ông? Phải chăng là để gây chiến với họ, hay là để tìm kiếm sự hợp nhất, trong khi trái tim thì không có? Hay là để tìm kiếm những thành viên mới cho thế giới không có đàn ông của họ? Nhưng, như chúng ta được dạy, Thượng đế nhìn vào trái tim. Điều này sẽ gây sốc cho nhiều người có quan điểm đạo đức nghiêm khắc và nặng về pháp lý khi suy ngẫm rằng một kỹ nữ công khai có thể cao thượng hơn một người phụ nữ đã chồng thêm sự báng bổ lên sự dâm loạn, khi họ thề nguyện trong nhà thờ mà không có tình thương và không có ý định phụng sự, mà chỉ nhằm đạt được tiền bạc, sự an toàn hay địa vị. Người ta hiếm khi nghe một bài giảng về người phụ nữ bị bắt quả tang ngoại tình, về người mà Đức Christ đã nói: “Ta cũng không kết án ngươi. Hãy đi trong bình an và đừng phạm tội nữa.”

the "war *with purpose* between the sexes is now at a climax."

Tất cả những điều này dường như được hàm chứa một cách tinh tế trong huyền thoại về kỳ công trong Xử Nữ. Cả sự ứng dụng thực tiễn lẫn các thâm nghĩa vũ trụ và tinh thần của nó đều gây kinh ngạc. Chúng ta được cho biết rằng "cuộc chiến có mục đích giữa hai giới hiện nay đang ở vào đỉnh điểm."

This time the Teacher did not say merely that the work was badly done. He said without equivocation, "Why kill the mother of the sacred Child? Again we mark a failure. Again you have not understood. Redeem this moment e'er again you seek my face." These were stern words and we should listen to the keynote. "Again you have not understood". And silence fell, and Hercules, gathering the girdle to his breast, sought out the homeward way, leaving the women sorrowing and bereft of leadership and love.

Lần này, Huấn sư đã không chỉ nói rằng công tác ấy được thực hiện một cách vụng về. Ngài đã nói không chút mơ hồ: "Vì sao con lại giết mẹ của Đứa Trẻ thiêng liêng? Một lần nữa, chúng ta ghi nhận một thất bại. Một lần nữa, con đã không hiểu. Hãy chuộc lại khoảnh khắc này trước khi con lại tìm đến diện kiến Ta." Đó là những lời nghiêm khắc, và chúng ta cần lắng nghe chủ âm của chúng. "Một lần nữa, con đã không hiểu." Rồi sự im lặng buông xuống, và Hercules, ôm chiếc đai vào ngực mình, đã tìm đường trở về, để lại những người phụ nữ trong nỗi buồn thương, bị tước mất sự lãnh đạo và tình yêu.

The act of death; then a deed of love when, at the risk of his own life, Hercules rescued Hesione and earned from the [118] Teacher the words: "Ponder anew upon the ways of life, reflecting on the ways of death. Go rest, my son." We offer no apologies for repeating the words of the myth as told by the Tibetan; they are superlatively beautiful and their mantric power seems destroyed by paraphrasing them.

Một hành động gây chết chóc; rồi đến một hành động của tình thương, khi Hercules liều cả mạng sống của mình để cứu Hesione, và chàng nhận được từ [118] Huấn sư những lời sau đây: "Hãy suy ngẫm lại về những con đường của sự sống, khi phản tỉnh về những con đường của cái chết. Hãy đi nghỉ đi, hỡi con của Ta." Chúng tôi không xin lỗi vì đã lặp lại những lời của thần thoại như được Chân sư Tây Tạng kể lại; chúng mang vẻ đẹp tuyệt diệu, và quyền năng mantram của chúng dường như bị hủy hoại nếu bị diễn giải lại.

It is to be noted also that the labor was not described to Hercules as in other cases. The word went out only to the country where the queen of the Amazons ruled her woman's world, all men excluded. It was left for Hercules to understand the nature of the labor, and he did not. Also the Amazons

Cũng cần lưu ý rằng kỳ công này đã không được mô tả cho Hercules như trong các trường hợp khác. Linh từ chỉ được ban ra hướng về vùng đất nơi nữ hoàng của các Amazone cai trị thế giới của các phụ nữ của mình, hoàn toàn loại trừ đàn ông. Việc hiểu rõ bản chất của công việc được dành cho

worshipped the moon (the form), and Mars, the god of war; they too did not understand their true function, for Mary is pictured with the moon under her feet, and in her arms the one to be known as the Prince of Peace.

Hercules tự nhận ra, và chàng đã không làm được điều đó. Hơn nữa, các Amazone tôn thờ Mặt Trăng (hình tướng) và Mars, vị thần chiến tranh; chính họ cũng đã không hiểu chức năng đích thực của mình, bởi lẽ Đức Maria được khắc họa với Mặt Trăng dưới chân Bà, và trong vòng tay Bà là Đấng sẽ được biết đến như Hoàng Tử Hòa Bình.

The Two Ways—Hai Con đường

As always there is a choice for good or evil before the native of a sign, depending on his status of evolution and the degree of sensitivity. Virgo is called the goddess of virtue or of vice. But what is the root meaning of "vice"? "To render ineffective", and that for Virgo is to negate the whole purpose of the sign, for it is said that "the Christ is to her the purpose of existence." The root of "virtue" is the Latin word *vir* meaning "strength", "man", as in "virility". The deep meaning of vice as an ineffectiveness of the spiritual life, reminds one again of the explanation of the saying in one of the Rules of the Road: "For each must know the villainy of each and still love on". For it appears, that a villain in this sense is merely a narrow-minded, rather uncouth fellow, a dweller in a small village, who knows nothing beyond his own small ring-pass-not.

Như thường lệ, trước mặt người sinh ra dưới một dấu hiệu luôn có sự lựa chọn giữa thiện và ác, tùy theo tình trạng tiến hóa và mức độ nhạy cảm của họ. Xử Nữ được gọi là nữ thần của đức hạnh hoặc của thói xấu. Nhưng ý nghĩa gốc của từ "vice" là gì? Đó là "làm cho trở nên không hiệu lực", và đối với Xử Nữ, điều đó chính là phủ định toàn bộ mục đích của dấu hiệu này, bởi vì người ta nói rằng "Đức Christ đối với nàng chính là mục đích của sự hiện tồn." Gốc của từ "virtue" là từ Latin *vir*, có nghĩa là "sức mạnh", "người nam", như trong từ "virility". Ý nghĩa sâu xa của "vice" như là sự vô hiệu của đời sống tinh thần lại một lần nữa gợi nhớ đến lời giải thích cho câu nói trong một trong các Quy Luật của Đường Đạo: "Vì mỗi người phải biết rõ điều quấy của mỗi người khác mà vẫn tiếp tục yêu thương." Bởi lẽ, dường như một "villain" theo nghĩa này chỉ đơn thuần là một kẻ hẹp hòi, phần nào thô kệch, một cư dân của một ngôi làng nhỏ, kẻ không biết gì vượt ra ngoài vòng-giới-hạn nhỏ bé của riêng mình.

How obvious, and what breeders of true tolerance, are these root meanings. Too long have we belabored the body, the physical, as the root of all evil, when it is really our narrow minds, our hard, small hearts, that cause wrong attitudes and habits; the body being but an automatic response apparatus, [119] subject to the control of the inner man.

Những ý nghĩa gốc rễ này thật hiển nhiên biết bao, và chúng quả là những nguồn nuôi dưỡng chân chính cho tinh thần khoan dung đích thực. Quá lâu nay, chúng ta đã quở trách thân thể, thể xác, như là cội rễ của mọi điều ác, trong khi thực ra chính những trí tuệ hẹp hòi của chúng ta, những trái tim cứng nhắc và nhỏ bé của chúng ta, mới là

Another idea presents itself in this connection, i.e., that "sin" means literally "anything that is done amiss". Just not hitting the "bull's eye", the "eye of illumination" spoken of in Taurus, is a sin for the son of man who is also a son of God. How perfectly these fundamental ideas interplay and confirm each other, when we abandon the complexities of the lower mind. Virgo is also called the "goddess of the two ways", because as the Holy Mother principle she symbolizes matter and also is the custodian of the Christ life.

nguyên nhân tạo ra những thái độ và thói quen sai lạc; còn thân thể chỉ đơn thuần là một bộ máy đáp ứng tự động, [119] chịu sự chi phối của con người nội tại. Một ý tưởng khác cũng xuất hiện trong mối liên hệ này, đó là "tội lỗi" theo nghĩa đen chỉ có nghĩa là "bất cứ điều gì được làm sai lệch". Chỉ cần không bắn trúng "hồng tâm", "con mắt của sự soi sáng" được nói đến trong Kim Ngưu, thì đó đã là tội lỗi đối với người con của nhân loại, kẻ cũng là Con của Thượng đế. Những ý tưởng căn bản này tương tác và xác nhận lẫn nhau một cách hoàn hảo biết bao, khi chúng ta từ bỏ những phức tạp của hạ trí. Xử Nữ cũng được gọi là "nữ thần của hai con đường", bởi vì, với tư cách là nguyên lý Người Mẹ Thiêng Liêng, nàng vừa tượng trưng cho vật chất, vừa là người gìn giữ sự sống Christ.

It is meaningful that this sixth sign, the number of physical plane activity, is called the number of the Beast. This idea seems to have a horrible fascination for many, but what it really means is that Virgo is a symbol of the triplicity, 6 on the physical plane, 6 on the emotional plane, 6 on the mental plane, not 666 at all.

Thật có ý nghĩa khi dấu hiệu thứ sáu này, con số của hoạt động trên cõi hồng trần, lại được gọi là con số của Con Thú. Ý tưởng này dường như có một sức cuốn hút ghê rợn đối với nhiều người, nhưng điều mà nó thực sự hàm ý là Xử Nữ là một biểu tượng của bộ ba: 6 trên cõi hồng trần, 6 trên cõi cảm dục, 6 trên cõi trí, hoàn toàn không phải là 666.

It is to be remembered that the lion is the king of beasts. The native attains finally in that sign the rounded-out personality. But in Virgo, the first of the steps towards spirituality is taken, the soul is called the son of mind, and Virgo is ruled by Mercury, carrying the energy of the mind.

Cần ghi nhớ rằng sư tử là chúa tể của các loài thú. Người sinh ra dưới dấu hiệu ấy cuối cùng đạt đến phàm ngã tròn đầy. Nhưng trong Xử Nữ, bước đầu tiên hướng tới đời sống tinh thần được thực hiện, linh hồn được gọi là Con của Trí Tuệ, và Xử Nữ được Sao Thủy cai quản, mang theo năng lượng của trí tuệ.

In this Virgo lecture A.A.B. gave a most interesting sequence of prophetic references to the Virgin as follows:

Trong bài giảng về Xử Nữ này, AAB đã đưa ra một chuỗi các tham chiếu tiên tri thú vị nhất về Đức Trinh Nữ như sau:

"Behold, I will bring forth my servant, the *branch*". (*Zechariah 3:8*). One symbol of Virgo

"Hãy xem, Ta sẽ đưa ra Tôi Tớ của Ta, là *Nhánh*." (*Zechariah* 3:8). Một biểu tượng của

is the woman with the ear of corn, or the sheaf of wheat, or the branch of fruit in her arms. Remember also the prophecy in *Isaiah* upon which our New Testament is based: "And a virgin shall conceive and bring forth a son", and link up with that verse in *Ephesians* when St. Paul said that some day we shall attain unto the measure of the stature of the fullness of Christ. I would remind you that Christ laid the emphasis again and again on the new birth rather than on blood sacrifice. The esoteric meaning is "the blood is the life". We are always too literal. Even as the old practice of offering slain animals at the altar passed, so should pass the idea of [120] at-one-ment by the blood of Christ. That was born of the medieval guilt complex and the torturing of the physical instrument as a means to produce the dominance of the spirit; when the truth is that the body should be attuned to the soul and bring its beauty into manifestation, redeem it. All this is implicit in the sign of the Virgin and its labor. In The Secret Doctrine is a clear statement of the whole message of this sign: "Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this turn of the spiral; and soul is the vehicle on a higher turn of the spiral for the manifestation of spirit, and these three are a trinity synthesized by Life which pervades them all".

Xử Nữ là người phụ nữ cầm bông lúa, hoặc bó lúa mì, hoặc cành trái cây trong vòng tay mình. Cũng hãy nhớ đến lời tiên tri trong Isaiah, trên đó Tân Ước của chúng ta được xây dựng: "Và một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh ra một người con", và hãy liên kết điều đó với câu trong thư Ê-phê-sô khi Thánh Paul nói rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ đạt đến tầm vóc của sự viên mãn của Đức Christ. Tôi xin nhắc các bạn rằng Đức Christ đã nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại sự sinh ra mới hơn là sự hy sinh bằng máu. Ý nghĩa nội môn là "máu chính là sự sống". Chúng ta luôn luôn quá theo nghĩa đen. Cũng như tập tục xưa kia dâng các con vật bị sát tế trên bàn thờ đã qua đi, thì ý niệm [120] về sự hợp nhất nhờ máu của Đức Christ cũng nên qua đi. Điều đó sinh ra từ phức cảm tội lỗi thời trung cổ, và việc tra tấn công cụ thể xác như một phương tiện để tạo ra sự thống trị của tinh thần; trong khi sự thật là thân thể phải được điều chỉnh cho hòa điệu với linh hồn, đưa vẻ đẹp của nó vào sự biểu lộ, để được cứu chuộc. Tất cả những điều này đều hàm chứa trong dấu hiệu của Trinh Nữ và Kỳ Công của nó. Trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* có một tuyên bố rõ ràng về toàn bộ thông điệp của dấu hiệu này: "Vật chất là vận cụ cho sự biểu lộ của linh hồn ở vòng xoắn này; và linh hồn là vận cụ ở một vòng xoắn cao hơn cho sự biểu lộ của tinh thần, và ba điều này là một bộ ba được tổng hợp bởi Sự Sống, vốn thấm nhuần tất cả."

The Constellations and Stars—Các Chòm Sao và các Ngôi Sao

The three constellations in close proximity to that of Virgo are: *Coma Berenice,* the mother of the form only; the Centaur, the man riding upon a horse or the horse with a man's head and torso, representing the human being, for man is an animal plus a god. This is the lowest of the constellations and it is notable that Hercules, though he

Ba chòm sao gần với chòm sao Xử Nữ là: *Coma Berenice,* mẹ chỉ của hình tướng; Nhân mã, người cưỡi trên mình một con ngựa hoặc con ngựa có đầu và thân của một người đàn ông, đại diện cho con người, vì con người là một con vật cộng với một vị thần. Đây là chòm sao thấp nhất trong số các chòm sao, và đáng chú ý là Hercules, dù đã

had passed through five Gates failed at the sixth Gate, and had to begin again at the bottom, and make reparation for his lack of love and understanding. It often happens to advanced disciples. The third constellation holding promise of the future is *Bootes,* "the one who is coming", the savior in Pisces who frees humanity from subservience to the form.

vượt qua năm Cánh cổng nhưng lại thất bại ở Cánh cổng thứ sáu, và phải bắt đầu lại từ dưới đáy, và đền bù cho sự thiếu tình yêu và sự hiểu biết của mình. Nó thường xảy ra với các đệ tử cao cấp. Chòm sao thứ ba nắm giữ lời hứa về tương lai là *Bootes,* "người sắp đến", đấng Cứu thế trong dấu hiệu Song Ngư, người giải phóng nhân loại khỏi sự lệ thuộc vào hình tướng.

Virgo itself is a cup-shaped constellation with three mainstars outlining it, the cup of communion, of which the Christ said "Drink ye all of it"; in its highest meaning the Holy Grail.The brightest star is *Spica*, which means "the ear of corn". Christ was born in Bethlehem, which means "the house of bread". We say, "Give us this day our daily bread", manna, bread from heaven, or the bread and wine of the communion. Ever this symbology of bread runs through the Old and New Testaments, and today our great economic problem still remains to furnish bread, a symbol of food, to a hungry world: bread [121] for the body and bread for those who hunger and thirst after righteousness. All this as part of the nurturing function of the mother of the world, who nourishes the form and also the Christ-consciousness latent in the form.

Bản thân Xử Nữ là một chòm sao hình chiếc cốc với ba ngôi sao chính phác thảo nó, chiếc cốc của sự hiệp thông, trong đó đức Christ đã nói "Tất cả các ngươi hãy uống chén ấy"; trong ý nghĩa cao nhất của nó là Chén Thánh. Ngôi sao sáng nhất là *Spica*, có nghĩa là "bông lúa". Đấng Christ sinh ra tại Bethlehem, có nghĩa là "nhà bánh mì". Chúng ta nói, "Hãy ban cho chúng tôi hôm nay bánh hàng ngày của chúng tôi", manna, bánh từ trời, hoặc bánh và rượu của sự hiệp thông. Luôn luôn, biểu tượng của bánh mì xuyên suốt Cựu ước và Tân ước, và ngày nay vấn đề kinh tế lớn của chúng ta vẫn là cung cấp bánh mì, một biểu tượng của lương thực, cho một thế giới đói khổ: bánh mì [121] cho thân thể và bánh mì cho những ai đói và khát chính nghĩa. Tất cả điều này như là một phần của chức năng nuôi dưỡng của mẹ thế giới, người nuôi dưỡng hình hài và cũng là tâm thức Đấng Christ tiềm ẩn trong hình thức.

The Mutable Cross and the Planetary Rulers—Thập Giá Biến Đổi và Các Chủ Tinh

Virgo is one of the arms of the mutable cross, with its opposite sign of Pisces, and the airy Gemini and fiery Sagittarius completing the four arms. It is the common cross of those who have probationary status. Its description is as follows: "The mutable cross is the cross of the Holy Spirit, of the third person of the Christian trinity, as it organizes substance and evokes sensitive

Xử Nữ là một trong những cánh tay của thập tự giá biến đổi, với dấu hiệu đối lập là Song Ngư, cùng Song Tử thuộc hành khí và Nhân Mã thuộc hành hỏa hoàn thành bốn cánh tay. Đó là thập giá thông thường của những người ở địa vị dự bị. Mô tả của nó như sau: "Thập giá biến đổi là thập giá của Chúa Thánh Thần, của ngôi thứ ba trong ba ngôi Kitô giáo, vì nó tổ chức chất liệu và gợi lên

response from substance itself." (Note the beautiful correlation of this statement with the fact that the Holy Spirit over-shadowed Mary.) On this cross the man reaches the stage of *acquiescence and aspiration,* and so prepares himself for the fixed cross of discipleship. It is notable that "the mutable cross of the personality dedicates the man who is crucified thereon to material ends in order that he may learn eventually their divine use." "The sin against the Holy Ghost" has been the subject of much morbid wondering. The Tibetan states: "The misuse of substance and the prostitution of matter to evil ends is a sin against the Holy Ghost." It was this sin, the greatest of his whole pilgrimage, that Hercules committed in Virgo, when he did not understand that the queen of the Amazons was to be redeemed by unity, not killed. Over and over again the Tibetan emphasizes the fact that it is "through the medium of humanity that a consummation of 'light' effectiveness will be produced which will make possible the expression of the whole". We still make the mistake of Hercules, when we forget that the triangle of the Trinity is an equilateral triangle, all angles of equal importance, to the working out of the Plan. *(Esoteric Astrology,* pp. 558 et seq.) It is in Virgo, after complete individualization in Leo, that the first step toward the union of spirit and matter is made, "the subordination of the form life to the will of the indwelling Christ". [122]

phản ứng nhạy cảm từ chính chất liệu." (Hãy lưu ý mối tương quan tuyệt đẹp của câu nói này với sự kiện Chúa Thánh Thần đã phủ bóng Đức Maria.) Trên Thập Giá này, con người đạt đến giai đoạn *chấp nhận và khát vọng*, và như vậy tự chuẩn bị cho Thập Giá Cố Định của địa vị đệ tử. Điều đáng lưu ý là "Thập Giá Biến Đổi của phàm ngã hiến dâng con người bị đóng đinh trên đó cho các mục đích vật chất, để rồi cuối cùng y có thể học được cách sử dụng thiêng liêng của chúng." "Tội lỗi chống lại Chúa Thánh Thần" đã là đối tượng của biết bao sự suy đoán mang tính bệnh hoạn. Chân sư Tây Tạng tuyên bố: "Sự lạm dụng chất liệu và việc biến vật chất thành công cụ cho các mục đích xấu xa chính là tội lỗi chống lại Chúa Thánh Thần." Chính tội lỗi này, tội lớn nhất trong toàn bộ cuộc hành trình của chàng, mà Hercules đã phạm phải trong Xử Nữ, khi chàng không hiểu rằng nữ hoàng của các Amazone cần được cứu chuộc bằng sự hợp nhất, chứ không phải bị giết chết. Hết lần này đến lần khác, Chân sư Tây Tạng nhấn mạnh sự thật rằng "chính thông qua phương tiện của nhân loại mà một sự thành tựu của tính hiệu quả của 'ánh sáng' sẽ được tạo ra, điều sẽ làm cho sự biểu lộ của toàn thể trở nên khả dĩ." Chúng ta vẫn lặp lại sai lầm của Hercules khi quên rằng tam giác của Ba Ngôi là một tam giác đều, trong đó mọi góc đều có tầm quan trọng ngang nhau đối với việc triển khai Thiên Cơ. (*Esoteric Astrology*, tr. 558 và các trang tiếp theo). Chính trong Xử Nữ, sau sự biệt ngã hoá trọn vẹn trong Sư Tử, mà bước đầu tiên hướng tới sự hợp nhất giữa tinh thần và vật chất được thực hiện, "sự phục tùng của đời sống hình tướng đối với ý chí của Đức Christ nội tại". [122]

The three rulers of the sign Virgo definitely relate it to eight other signs, as has been noted, making it the outstanding sign of synthesis. Including Virgo itself, we have nine signs or energies interplaying, the

Ba chủ tinh của dấu hiệu Xử Nữ chắc chắn liên quan nó với tám dấu hiệu khác, như đã được lưu ý, làm cho nó trở thành dấu hiệu tổng hợp nổi bật. Bao gồm cả bản thân Xử Nữ, chúng ta có chín dấu hiệu hoặc năng

number of the months of gestation of the human embryo. Again “as above so below”.

lượng ảnh hưởng lẫn nhau, số tháng mang thai của phôi thai người. Một lần nữa, "trên sao dưới vậy".

The orthodox ruler of the sign is Mercury, “the versatile energy of the son of mind, the soul”, the intermediary between the Father and Mother. The esoteric ruler is the moon, veiling Vulcan. The moon rules the form and we are again reminded that it is the will of God to manifest through the form. Vulcan is an expression of first ray energy, while the moon exerts fourth ray energy; Jupiter is the hierarchical ruler representing the second creative Hierarchy (divine builders of earth’s planetary manifestation), and brings in second ray energy.

Chủ tinh ngoại môn của dấu hiệu là Sao Thủy, "năng lượng linh hoạt của linh hồn, con của trí tuệ", trung gian giữa Cha và Mẹ. Chủ tinh nội môn là mặt trăng, che giấu Vulcan. Mặt trăng cai quản hình tướng, và chúng ta một lần nữa được nhắc nhở rằng đó là ý muốn của Thượng đế thể hiện qua hình tướng. Vulcan là một biểu hiện của năng lượng cung một, trong khi mặt trăng sử dụng năng lượng cung bốn; Sao Mộc là chủ tinh Huyền Giai đại diện cho Huyền Giai Sáng Tạo thứ hai (những người kiến tạo thiêng liêng của sự biểu hiện hành tinh của trái đất), và mang lại năng lượng cung hai.

The Tibetan points out that Mercury, Saturn and Venus rule the three decanates and he reminds us that when a man is on the reversed wheel of the disciple (counter-clockwise) he will enter the sign through the influence of Venus, while the average man will enter under the rulership of Mercury. This is an example of how we may misinterpret a horoscope if we do not know the status of evolution of the native. Mundane astrology, without synthesis, may be very misleading and superficial. Alice Bailey was wont to say, with a twinkle in her eye, to a novice who exclaimed how exactly his chart was working out: “That is too bad, if you were living above the solar plexus, your personality chart would not work out so exactly”. The chart of the soul will be used in the astrology of the future; not the chart of the personality. This warning is covered in a positive statement by the Tibetan: “The basis of the astrological sciences is the emanation, transmission, and reception of energies and their transmutation into forces by the receiving entity”. This defines clearly

Chân sư Tây Tạng chỉ ra rằng Sao Thủy, Sao Thổ và Sao Kim cai quản ba thập độ, và Ngài nhắc chúng ta rằng khi một người ở trên bánh xe đảo chiều của đệ tử (chuyển động ngược chiều kim đồng hồ) thì y sẽ đi vào dấu hiệu này dưới ảnh hưởng của Sao Kim, trong khi người bình thường sẽ đi vào dưới sự cai quản của Sao Thủy. Đây là một ví dụ cho thấy chúng ta có thể diễn giải sai một lá số chiêm tinh nếu không biết tình trạng tiến hóa của đương sự. Chiêm tinh học thế tục, nếu không có sự tổng hợp, có thể rất dễ gây hiểu lầm và hời hợt. Bà Alice Bailey, với một ánh mắt tinh nghịch, thường nói với một người mới vào nghề đã thốt lên rằng lá số của mình vận hành chính xác đến mức nào: “Điều đó thật đáng tiếc, nếu anh đang sống vượt lên trên luân xa tùng thái dương, thì lá số phàm ngã của anh đã không vận hành chính xác đến thế.” Lá số của linh hồn sẽ được sử dụng trong chiêm tinh học của tương lai, chứ không phải lá số của phàm ngã. Lời cảnh báo này được bao hàm trong một phát biểu mang tính khẳng định của Chân sư Tây Tạng: “Nền tảng của các khoa

what should be our attitude at full moon meditations and our use of individual horoscopes. “The point I seek to make here”, says the Tibetan, “is that it is all a question of developed reception and sensitivity.” [123]

học chiêm tinh là sự phát xuất, truyền dẫn và tiếp nhận các năng lượng, cùng với sự chuyển hóa chúng thành các mãnh lực bởi thực thể tiếp nhận.” Điều này xác định rõ ràng thái độ của chúng ta nên có trong các buổi tham thiền trăng tròn và trong việc sử dụng các lá số cá nhân. Chân sư Tây Tạng nói, “Điểm mà Tôi muốn nêu ra ở đây là tất cả đều là vấn đề của sự tiếp nhận và tính nhạy cảm đã được phát triển.” [123]

Significance of the Sign and its Polar Opposite— Ý nghĩa của Dấu hiệu và Đối cực của nó

In the Mermaid, the fish goddess, we have the symbol of the at-one-ment of Virgo with its opposite sign Pisces. Always there is the duality, inherent in us and in the solar system; the second ray of the sun itself being a duality, Love-Wisdom. The lesson for the Virgo native, as stated by Dane Rudhyar in Gifts of the Spirit, is to have “a clear realization that no truth is complete or even real which does not include its opposite, and all that occurs in between.” Reminding one again that eight energies play through Virgo, that it is a sign of synthesis, Rudhyar states that transfiguration is required rather than transformation.

Trong Nàng Tiên Cá, nữ thần cá, chúng ta có biểu tượng của sự hợp nhất của Xử Nữ với dấu hiệu đối nghịch của nó là Song Ngư. Luôn luôn có tính nhị nguyên, vốn tiềm ẩn trong chính chúng ta và trong hệ mặt trời; ngay cả cung hai của Mặt Trời tự thân cũng là một tính nhị nguyên, Bác Ái – Minh Triết. Bài học dành cho người sinh dưới Xử Nữ, như Dane Rudhyar đã nêu trong *Gifts of the Spirit*, là phải có “một sự nhận ra rõ ràng rằng không có chân lý nào là trọn vẹn, hay thậm chí là thực hữu, nếu nó không bao hàm đối cực của nó, cùng với tất cả những gì diễn ra ở giữa.” Một lần nữa nhắc nhở rằng có tám năng lượng vận hành xuyên qua Xử Nữ, rằng đây là một dấu hiệu của sự tổng hợp, Rudhyar khẳng định rằng điều được đòi hỏi là sự biến hình, chứ không phải sự chuyển đổi.

The three virtues demanded are tolerance, compassion and charity; one grows by becoming ever more inclusive. One of the most serviceable interpretations given is this comment on tolerance, the true nature of tolerance, which mostly as practised has a tinge of superiority and condescension. Rudhyar says: “Real tolerance goes far deeper than such an attitude of ‘live and let live’, which is often not without a taint of smugness and self-centered indifference to

Ba đức hạnh được đòi hỏi là khoan dung, từ bi và bác ái; con người tăng trưởng bằng cách ngày càng trở nên bao gồm hơn. Một trong những cách diễn giải hữu ích nhất được đưa ra là lời bình luận này về khoan dung, về bản chất đích thực của khoan dung, phần lớn khi được thực hành lại phảng phất sắc thái của sự tự tôn và thái độ trịch thượng. Rudhyar nói: “Sự khoan dung đích thực đi sâu hơn rất nhiều so với thái độ kiểu ‘sống và để người khác sống’, một thái độ

everything but one's own truth... It means etymologically 'to bear'. To bear what? The burden of the necessity for change and growth... The Virgo's typical preoccupation with details of work, with technique, with health and hygiene, with analytical vivisection of himself and others, is actually a focalization on the negative values of crisis." If the crisis in Virgo is positively met then, "the substance of consciousness itself is renewed and with this renewal, undertoning it, goes necessarily a restatement of purpose."

thường không thiếu sự tự mãn kín đáo và tính thờ ơ tập trung vào bản thân đối với mọi thứ ngoại trừ chân lý của riêng mình... Về mặt từ nguyên, nó có nghĩa là 'chịu đựng'. Chịu đựng điều gì? Gánh lấy gánh nặng của sự tất yếu phải thay đổi và tăng trưởng... Sự bận tâm điển hình của Xử Nữ với các chi tiết công việc, với kỹ thuật, với sức khỏe và vệ sinh, với việc giải phẫu phân tích chính mình và người khác, thực chất là một sự tập trung vào các giá trị tiêu cực của khủng hoảng." Nếu cuộc khủng hoảng trong Xử Nữ được đối diện một cách tích cực, thì "chính chất liệu của tâm thức được làm mới, và cùng với sự đổi mới này, làm nền cho nó một cách tất yếu, là sự tái xác lập mục đích."

For Pisces, the opposite pole, the keynote given is courage, and the Piscean temperament is called a battlefield, for its message is "liberation," and liberty must be fought for and earned, it cannot be a gift. The climax reads: "All conflicts are absolved, all transitions are resolved into Christ births," which is the climax of the birth of the latent Christ-consciousness in Virgo. [124]

Đối với Song Ngư, cực đối nghịch, chủ âm được đưa ra là lòng can đảm, và khí chất Song Ngư được gọi là một chiến trường, bởi vì thông điệp của nó là "giải phóng", và tự do phải được chiến đấu để giành lấy và đạt được, chứ không thể là một món quà được ban cho. Đỉnh điểm được diễn đạt như sau: "Mọi xung đột đều được hóa giải, mọi chuyển tiếp đều được giải quyết trong những cuộc sinh ra của Đức Christ," và đó chính là cao điểm của sự khai sinh của tâm thức Christ tiềm ẩn trong Xử Nữ. [124]

Keynotes—Chủ âm

The heights and the depths of this sixth labor are clearly indicated in the keynotes of the sign: On the ordinary wheel the command goes forth in the following words, which constitute the activity of Virgo: "And the word said, 'let matter reign'. Later, upon the wheel of the disciple, the voice emerges from the Virgin herself, and she says: 'I am the mother and the child. I, God, I, matter am." The Tibetan adds: "Ponder upon the beauty of this synthesis and teaching and know that you yourself have said the first word as the soul, descending into the womb

Các đỉnh cao và chiều sâu của kỳ công thứ sáu này được chỉ rõ trong các chủ âm của dấu hiệu: Trên bánh xe thông thường, mệnh lệnh phát ra bằng những từ sau đây, tạo nên hoạt động của Xử Nữ: "Và Linh từ phán: Hãy để vật chất thống trị." Sau đó, trên bánh xe của người đệ tử, giọng nói phát ra từ chính Đức Trinh Nữ, và Bà nói: 'Tôi là Mẹ và là Con. Tôi, Thượng đế, Tôi là vật chất.' Chân sư Tây Tạng bổ sung: "Hãy suy ngẫm về vẻ đẹp của sự tổng hợp và huấn thị này, và hãy biết rằng chính bạn đã nói linh từ đầu tiên ấy với tư cách là linh hồn, khi giáng xuống vào dạ con

of time and space in a far and distant time. The time has now come when you can, if you so choose, proclaim your identity with both divine aspects, matter and spirit, the mother and the child."*(Esoteric Astrology, pp. 284-5)*. The first synthesizing keynote is: "Christ in you, the hope of glory."

của thời gian và không gian trong một thời điểm rất xa xưa. Nay thời điểm đã đến khi bạn có thể, nếu bạn chọn như vậy, tuyên bố sự đồng nhất của mình với cả hai phương diện thiêng liêng, vật chất và tinh thần, người Mẹ và Đứa Trẻ." (*Esoteric Astrology*, tr. 284–285). Chủ âm tổng hợp đầu tiên là: "Đức Christ trong bạn, niềm hy vọng của vinh quang."

LABOR VII

The Capture of the Erymanthian Boar

(Libra, September 22nd—October 21st)

The Myth—Thần Thoại

[125]

The great Presiding One, within the Council Chamber of the Lord, pondered the nature of the son of man who is likewise a son of God. He thought on what was needed to make him still more like unto his Father. “Another labor must be carried out. Balance he needs, and judgment sound, and preparation for a major test and future service to the race of men. For this, let him prepare with care.” And the Teacher, noting on his tablets the purpose of the coming test, went forth and spoke to Hercules. “Go forth, my son, and capture the wild boar; salvage a ravaged country, yet take the time to eat.” And Hercules went forth.

And Hercules, who is a son of man and yet a son of God, passed through the seventh Gate. The power of the seventh sign passed through him. He knew not that he faced a dual test, the test of friendship rare and the test of courage unafraid. The Teacher had instructed him to seek a boar, and Apollo gave to him a brand-new bow to use. Quoth Hercules: ‘I will not take it with me on the way, for fear I kill. At my last labor, upon the shores of the great sea, I slew and killed. This time I slaughter not. I leave the bow.”

And so unarmed, save with his trusty club, he climbed the mountain steep, seeking the boar, and seeing sights, on every hand, of fear and terror. Higher and higher still he climbed. And then he met a friend. Upon the

[125]

Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại ngồi trong Phòng Hội Đồng của Đấng Chúa Tể, ngẫm nghĩ về bản chất của người con của nhân loại mà cũng là người con của Thượng đế. Ngài nghĩ về điều cần thiết để giúp y giống như Cha của y nhiều hơn. “Một kỳ công khác phải được thực hiện. Y cần sự cân bằng, phán đoán vững vàng, chuẩn bị cho một thử thách lớn và công việc phụng sự nhân loại trong tương lai. Vì thế, hãy bảo y chuẩn bị cẩn thận.” Và vị Thầy lưu ý về mục đích của thử thách sắp đến trên các thẻ của Ngài, đi đến và nói với Hercules. “Này con, hãy ra đi và bắt con lợn rừng hoang dã để cứu vùng quê bị tàn phá, thế nhưng hãy dành thời gian để ăn.” Và Hercules ra đi.

Hercules, một người con của nhân loại và cũng là một người con của Thượng Đế, đi qua cổng thứ bảy. Quyền năng của dấu hiệu hoàng đạo thứ bảy chảy xuyên qua chàng. Chàng không biết rằng chàng phải đối mặt với một thử thách kép, thử thách về tình bạn hiếm hoi và của lòng dũng cảm vô úy. Vị Huấn Sư đã chỉ thị chàng đi tìm một con lợn lòi, và thần Apollo ban cho chàng một cây cung mới để sử dụng. Hercules nói: “Ta sẽ không mang cây cung đi cùng bởi vì e rằng ta sẽ giết chóc. Ở Kỳ Công vừa qua, trên bờ của bãi biển lớn, ta đã giết chóc. Kỳ này, ta sẽ không giết gì cả. Ta sẽ để cây cung lại”.

Vì vậy, không được trang bị gì trừ cây gậy đáng tin cậy của mình, chàng leo lên dốc núi, tìm kiếm con lợn lòi. Chàng thấy những cảnh tượng kinh hãi, ghê rợn ở mọi hướng. Chàng leo càng lúc càng lên cao. Trên đường

way, he met with Pholos, one of a group of centaurs, known unto the gods. They stopped and talked and for a time Hercules forgot the object of his search. And Pholos called to Hercules, inviting him to broach [126] a cask of wine, which was not his, nor yet belonged to Pholos. Unto the group of centaurs, this great cask belonged, and from the gods, who dowered them with the cask, had come the word that never must the cask be broached, save when the centaurs met and all were present. It belonged unto the group.

đi, chàng gặp Pholos, một nhân mã trong một nhóm nhân mã mà các vị thần đều biết. Họ ngừng lại, nói chuyện, và trong một lúc Hercules quên đối tượng tìm kiếm của chàng. Pholos gọi Hercules, mời chàng khui [126] một thùng rượu vang. Thùng rượu này không thuộc Hercules hay Pholos, mà là tài sản chung của nhóm nhân mã, và các thần linh ban cho họ phán rằng không được khui thùng rượu vang trừ phi tất cả họ đều có mặt. Thùng rượu là tài sản chung của nhóm nhân mã.

But Hercules and Pholos opened it in the absence of their brothers, calling to Cherion, another centaur wise, to come and share their revels. This he did, and all the three together drank, and feasted and caroused and made much noise. This noise the other centaurs heard from distant points. In wrath they came, and a fierce battle then took place and in spite of resolutions wise, again the son of man, who was a son of God, became the messenger of death and slew his friends, the centaurs twain with whom he earlier had drunk. And, whilst the other centaurs sorrowed with lamentations loud, Hercules escaped again into the mountains high, and again renewed his search.

Nhưng Hercules và Pholos đã mở thùng rượu mà không có mặt những người anh em của mình. Họ gọi Cherion, một nhân mã khôn ngoan khác, đến để cùng liên hoan. Và chàng đã làm điều này, cả ba cùng chè chén say sưa, ồn ào huyên náo. Tiếng ồn khiến những nhân mã khác từ đàng xa nghe thấy. Trong cơn giận dữ chúng chạy đến, và một trận chiến khốc liệt sau đó đã diễn ra. Bất chấp những quyết tâm khôn ngoan, một lần nữa người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế lại trở thành sứ giả của chết chóc và giết những người bạn của mình, hai nhân mã mà trước đó vừa chè chén với mình. Và trong khi các nhân mã khác buồn khóc than vãn, Hercules một lần nữa trốn thoát vào núi cao, và một lần nữa bắt đầu cuộc tìm kiếm của mình.

Up to the limits of the snow he went, following the tracks of the fierce boar; up to the heights and bitter cold he followed it, and yet he saw it not. And night was drawing on, and one by one the stars came out, and still the boar outdistanced him. Hercules pondered on his task and sought within himself for subtle skill. He set a snare with skill, and wisely hid, and then he waited in a shadow dark for the coming of the boar. And hour by hour went by, and still

Chàng đã đi đến tận cùng ranh giới của tuyết trắng để theo dấu con lợn rừng hung dữ. Chàng đã theo dấu nó lên tới đỉnh núi cao lạnh buốt, nhưng chàng vẫn không thấy nó. Và đêm đến gần, từng ngôi sao một xuất hiện, nhưng con lợn rừng vẫn biệt tăm. Hercules suy nghĩ về công việc của mình và tìm trong chính mình cái kỹ năng tinh tế. Chàng khéo léo đặt một cái bẫy, khôn ngoan ẩn mình, rồi chờ con lợn rừng trong bóng tối. Từng giờ trôi qua, chàng vẫn chờ đợi cho

he waited till the dawn drew near. Out from its lair the boar emerged, seeking for food, driven by ancient hunger. And in the shadows near the snare waited the son of man. Into the snare the boar fell and in due time Hercules released the savage beast, making it the prisoner of his skill. He wrestled with the boar and mastered it, and made it do the thing he said, and go the way that he desired. [127]

đến khi bình minh đến gần. Rồi con lợn rừng ra khỏi hang ổ của nó để tìm kiếm thức ăn, thúc đẩy bởi cái đói xa xưa. Và trong bóng tối, người con của nhân loại chờ đợi gần chiếc bẫy. Rồi con lợn rừng sập bẫy, và Hercules giải thoát con thú hoang dã khỏi bẫy, biến nó trở thành tù nhân của mình nhờ sự khéo léo. Chàng vật lộn với lợn lòi và làm chủ được nó, khiến nó làm những gì chàng nói, và đi theo cách mà chàng muốn. [127]

Down from the snowy summit of the mountain high came Hercules, rejoicing on the way, driving before him, on the downward way, the fierce though tamed boar. By the hind legs twain, he drove the boar, and all upon the mountain laughed to see the sight. And all who met the son of man, who is the son of God, singing and dancing on the way, laughed too to see the progress of the two. And all within the city laughed to see the selfsame sight, the staggering, weary boar and the laughing, singing man.

Từ đỉnh núi cao tuyết phủ, Hercules đi xuống, vui mừng trên đường đi, điều khiển con lợn rừng hung dữ, nhưng đã được thuần hóa, đi trước. Chàng giữ nó bằng hai chân sau của nó, điều khiển nó đi trước chàng, xuống núi. Mọi người ở trên núi đều cười khi nhìn thấy cảnh tượng đó. Và tất cả những ai gặp người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế ca hát và nhảy múa trên đường đều bật cười trước cảnh tượng đó. Tất cả mọi người trong thành phố đều cười khi thấy cảnh tương tự, con lợn rừng lảo đảo, mệt mỏi còn con người thì vừa cười vừa hát.

Thus Hercules performed his seventh labor and returned unto the Teacher of his life.

Và như thế, Hercules đã hoàn thành Kỳ công thứ Bảy của chàng và trở về với vị Huấn Sư của Đời chàng.

And the great Presiding One within the Council Chamber of the Lord remarked: “The lesson of true balance hath been learnt. A lesson still remains. At the ninth Gate again, the centaur must be met and known and rightly understood.”

Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại bên trong Phòng Hội Đồng của Đấng Chúa Tể lưu ý: “Bài học của sự quân bình thật sự đã được học. Vẫn còn một bài học. Lần nữa ở cổng thứ chín y sẽ gặp con nhân mã, hãy biết và hiểu đúng đắn nó.”

And the Teacher said: "The seventh labor is completed, the seventh Gate passed. Ponder upon the lessons of the past; reflect upon the tests, my son. Twice have you slain that which you should love. Learn why." And Hercules stayed within the city gates and there prepared for that which later should befall, the test supreme.

Và vị Huấn Sư nói: "Kỳ công thứ Bảy đã hoàn thành, Cổng thứ bảy đã được vượt qua. Này con, hãy suy gẫm về bài học của quá khứ; suy nghĩ về các thử thách. Con đã hai lần giết những người mà đáng lẽ con yêu mến. Hãy học tại sao như thế." Và Hercules ở lại trong các cổng thành, chuẩn bị cho điều mà sau này xảy ra, thử thách lớn nhất.

The Tibetan (Djwhal Khul)

Prologue—Mở lời

"The Mythus is the undisclosed thought of the soul." (Isis Unveiled)

"Thần thoại là ý nghĩ chưa được tiết lộ của linh hồn." (Isis Unveiled)

Libra presents us with many paradoxes, and marked extremes, depending on whether one is on the clockwise turn of' the zodiac, or on the reversed path, the disciple who has turned, consciously, to the evolutionary path, the way homeward. It is said to be one of the most difficult signs to understand. It is the first sign that has neither a human nor an animal symbol, except that holding the balance stands the figure of justice—a blinded woman, blinded perhaps to the outward objective sight, that the inner intuitive sight may divine where justice lies. [128]

Thiên Bình trình bày trước chúng ta nhiều nghịch lý và những cực đoan rõ rệt, tùy theo một người đang ở trên vòng quay thuận chiều của hoàng đạo, hay trên con đường đảo chiều — con đường của đệ tử đã một cách có ý thức quay về con đường tiến hóa, con đường trở về nhà. Người ta nói rằng đây là một trong những dấu hiệu khó hiểu nhất. Đó là dấu hiệu đầu tiên không có biểu tượng là con người hay thú vật, ngoại trừ hình ảnh công lý cầm cán cân— một người phụ nữ bị bịt mắt, có lẽ bịt mắt trước sự thấy khách quan bên ngoài, để cho cái thấy trực giác nội tâm có thể nhận biết nơi đâu là công lý. [128]

It is an interlude, we are told, comparable to the quiet listening in meditation; a time of assessment of the past. Again, strangely, the average man approaches Libra through the drastic test of Scorpio, while the more evolved man enters into the Libra test from the sign of Virgo, with the Christ consciousness stirring in his heart and

Chúng ta được cho biết đó là một khoảng lặng, so sánh với việc lắng nghe yên tĩnh trong tham thiền; một thời khắc đánh giá quá khứ. Một lần nữa, kỳ lạ thay, con người trung bình tiếp cận Thiên Bình thông qua thử thách mạnh mẽ của Hổ Cáp, trong khi người tiến hóa tiến vào thử nghiệm Thiên Bình từ dấu hiệu của Xử Nữ, với tâm thức

mind. Think how different will be the experiences of these two men in Libra. In one case the balance will swing wildly up and down; in the other balance will be approached, or achieved, between matter and spirit, and all lesser pairs of opposites.

Christ khuấy động trong tâm và trí của mình. Hãy suy nghĩ xem trải nghiệm của hai con người này ở Thiên Bình sẽ khác nhau như thế nào. Trong một trường hợp, cái cân sẽ đu đưa một cách dữ dội lên xuống; trong trường hợp khác, sự cân bằng giữa vật chất và tinh thần và tất cả các cặp đối lập thấp hơn sẽ được tiếp cận hoặc đạt được.

At this point we begin to see why, in this quiet sign, we meet with the problems of sex and money, both good servants and bad masters, according to the use made of them. Sex is a sacrament, at-one-ment of male and female, for the production of forms, for the carrying on of evolving life. Money is a means of exchange, of sharing at a distance, if not loved and held for itself alone, the gold of the miser, or the gold of the loving, giving heart.

Tại điểm này, chúng ta bắt đầu thấy vì sao, trong dấu hiệu tĩnh lặng này, chúng ta gặp phải các vấn đề về tính dục và tiền bạc — cả hai đều có thể là những người tôi tớ tốt hoặc những ông chủ xấu, tùy theo cách chúng được sử dụng. Tính dục là một bí tích, là sự hợp nhất của nam và nữ, nhằm tạo ra các hình tướng và duy trì sự sống đang tiến hóa. Tiền bạc là một phương tiện trao đổi, là sự chia sẻ từ xa, nếu nó không được yêu mến và nắm giữ chỉ vì chính nó — không phải là vàng của kẻ hà tiện, mà là vàng của trái tim yêu thương và biết cho đi.

The balance of the pairs of opposites (*Esoteric Astrology*, p.250) is sharply defined. The balance may swing from bias and prejudice to justice or judgment; from dull stupidity to enthusiastic wisdom. How unusual and delightful a combination of words is that. In common parlance we symbolize wisdom by the rather stupid, blinking owl, and those who think themselves wise are too often full of solemnity and a bit stodgy, but wisdom should be “enthusiastic”. Something to ponder, that. And there may be intrigue, the winding ways of man-made laws invite it; or there is straightforward conduct, and the Libran may be characterized by materialistic or by spiritual attitudes. Over and over again on this journey round, the constellations are all harmonious, good and for a purpose; it is our receptivity and use of them that determines what we manifest. It correlates

Sự cân bằng của các cặp đối lập (*Chiêm Tinh Học Nội Môn*, trang 250) được xác định rõ ràng. Sự cân bằng có thể dao động từ thành kiến và định kiến đến công lý hay phán xét; từ sự ngu ngốc đần độn đến minh triết đầy nhiệt huyết. Thật là một sự kết hợp từ ngữ bất thường và thú vị. Trong ngôn ngữ thông thường, chúng ta tượng trưng minh triết bằng con cú chớp mắt khá ngu ngốc, và những người tự cho mình là khôn ngoan thì quá thường xuyên đầy tính trang nghiêm và hơi ngột ngạt, nhưng minh triết nên "đầy nhiệt huyết". Đó là một điều gì để suy ngẫm. Và có thể có mưu mô, những con đường quanh co của các luật lệ do con người tạo ra mời gọi nó; hoặc có hành vi thẳng thắn, và người Thiên Bình có thể được đặc trưng bởi các thái độ duy vật hay tinh thần. Hết lần này đến lần khác, trên hành trình vòng quanh này, các chòm sao đều hài hòa, đều tốt đẹp và đều có mục đích; chính khả năng

with painful exactness the impressions gained by the casual tourist, and the man who goes and lives for a while in a country, and really knows its people. Sometimes one [129] thinks that an intelligence test should be given before a visa is issued. Such wild ideas, for instance, are brought back by people who have spent a few days in Paris and think they then know France.

tiếp nhận và cách chúng ta sử dụng chúng mới quyết định điều gì sẽ được biểu lộ. Điều này tương ứng một cách đau đớn chính xác với sự khác biệt giữa những ấn tượng mà một du khách thoáng qua thu nhận được, và người đến sống một thời gian trong một quốc gia và thực sự hiểu biết con người của nó. Đôi khi người ta [129] nghĩ rằng nên có một bài kiểm tra trí tuệ trước khi cấp thị thực. Những ý nghĩ hoang đường như thế, chẳng hạn, thường được mang về bởi những người chỉ ở Paris vài ngày rồi cho rằng như vậy là đã hiểu nước Pháp.

And in this stately sign of balance and justice and the law we find that the test ends in a burst of laughter, the only labor that does. Down from the mountain came Hercules, trundling the boar like a wheelbarrow, singing and laughing, and all onlookers laughed with him. How delightful; and this despite the fact that again Hercules made a dire mistake. The Teacher had told him to "take time to eat", but Hercules took time for a drunken orgy with two wise old centaur friends. And take note that they broached the cask of wine which was to be opened only by and for the group. A whole sermon could be preached on that point and also on the fact that, while Hercules took every precaution not to kill the boar, he ended by killing two friends. Thus does temptation come up behind us when we think we have cleared the path before us of pitfalls. But then the wise Teacher, when assessing the labor, passed lightly over the brawl, to which all had contributed, merely saying, "Ponder upon the lessons of the past" (Libra's assessment). "Twice have you slain that which you should love. Learn why." That is all; and we are reminded that the personality remains outside the ashram (our teachers see only whatever light we bear). There is no special praise, Hercules just passed, not *cum laude*;

Và trong dấu hiệu trang nghiêm của sự quân bình, của công lý và của luật pháp này, chúng ta thấy rằng thử thách kết thúc trong một tràng cười bùng nổ — kỳ công duy nhất có kết cục như vậy. Từ trên núi, Hercules đi xuống, đẩy con lợn rừng như đẩy một chiếc xe cút kít, vừa hát vừa cười, và tất cả những người chứng kiến cũng cười theo chàng. Thật là thú vị; và điều này diễn ra mặc dù một lần nữa Hercules lại phạm một sai lầm nghiêm trọng. Huấn sư đã bảo chàng "hãy dành thời gian để ăn", nhưng Hercules lại dành thời gian cho một cuộc chè chén say sưa với hai người bạn nhân mã già thông thái. Chúng ta cần lưu ý rằng họ đã khui thùng rượu vốn chỉ được mở bởi và cho tập thể. Có thể giảng cả một bài thuyết pháp về điểm này, cũng như về sự kiện rằng, trong khi Hercules đã hết sức cẩn trọng để không giết con lợn rừng, thì cuối cùng chàng lại giết chết hai người bạn. Thật đúng là cám dỗ thường ập đến từ phía sau lưng chúng ta, khi chúng ta tưởng rằng mình đã dọn sạch con đường phía trước khỏi mọi cạm bẫy. Nhưng rồi vị Huấn sư minh triết, khi đánh giá kỳ công này, đã nhẹ nhàng lướt qua cuộc ẩu đả — mà tất cả đều có phần góp vào — chỉ đơn giản nói: "Hãy suy ngẫm về những bài học của quá khứ" (đánh giá của Thiên Bình). "Hai lần con đã giết điều mà con đáng lẽ phải yêu thương. Hãy học cho biết vì sao." Chỉ có

but the seventh labor was declared complete and the seventh Gate passed. Justice with mercy. “If Thou O God wilt be extreme to mark what is done amiss, O Lord who may abide it?”

vậy; và chúng ta được nhắc nhở rằng phàm ngã vẫn đứng bên ngoài ashram (các huấn sư của chúng ta chỉ thấy ánh sáng mà chúng ta mang theo). Không có lời khen đặc biệt nào, Hercules chỉ vừa đủ vượt qua, không có gì đáng khen đặc biệt; nhưng công tác thứ bảy vẫn được công nhận là hoàn tất và Cánh Cửa thứ bảy đã được vượt qua. Công lý đi cùng với lòng thương xót. “Hỡi Thượng đế, nếu Ngài xét đoán nghiêm khắc mọi điều làm sai, thì lạy Chúa, ai có thể đứng vững được?”

Suy Ngẫm của một người Thiên Bình—Reflections of a Libran

Before Hercules captured the Erymanthian boar, he sat at the table of Pholos and drank heady wine. At this time he was [130] the soul of conviviality, seeking and finding pleasure. For Hercules, as for all who assume the labor that must be performed in Libra, the fumes of pleasure must be dissipated before the greater task of self-mastery, i.e., the capturing of the boar, can be undertaken.

Trước khi Hercules bắt được con lợn rừng Erymanthian, chàng đã ngồi vào bàn của Pholos và uống thứ rượu nồng. Lúc ấy, chàng là [130] tâm điểm của cuộc vui, tìm kiếm và tìm thấy khoái lạc. Đối với Hercules, cũng như đối với tất cả những ai đảm nhận công tác phải được thực hiện trong Thiên Bình, những làn khói của khoái lạc phải được xua tan trước khi công tác lớn hơn của sự tự chủ — tức là việc bắt giữ con lợn rừng — có thể được tiến hành.

It is to be noted that the quaffing of the wine by Hercules leads to a tragedy, the death of Pholos. This sudden interjection of catastrophe into the pleasure-seeking existence of the Libran, harsh though the experience may be, is a necessity for the growth of the soul. Without such tragedies, the potentialities of Libra remain dormant. The Libran sets out upon his journey in winter, a time of bleakness when the personality life has lost its allure.

Cần lưu ý rằng việc chè chén say sưa của Hercules dẫn đến một bi kịch là cái chết của Pholos. Sự xen ngang đột ngột của thảm kịch vào đời sống tìm kiếm khoái lạc của người Thiên Bình, dù trải nghiệm ấy có khắc nghiệt đến đâu, vẫn là một điều cần thiết cho sự tăng trưởng của linh hồn. Nếu không có những bi kịch như vậy, các tiềm năng của Thiên Bình vẫn sẽ ngủ yên. Người Thiên Bình bắt đầu cuộc hành trình của mình vào mùa đông, một thời kỳ khắc nghiệt khi đời sống phàm ngã đã đánh mất sức hấp dẫn của nó.

Hercules does not use brute force in taking the boar captive. He sets a trap, waits and allows the beast to trap itself. When the boar

Hercules không sử dụng sức mạnh thô bạo trong việc bắt giữ con lợn rừng. Chàng đặt một cái bẫy, chờ đợi con thú sa vào bẫy. Khi

flounders in the snowdrifts, Hercules seizes his opportunity. It is curiously Libran to avoid a direct encounter, and not to expend more force than is necessary. He seeks to achieve his ends gently, not coercively.

con lợn rừng vùng vẫy trong tuyết, Hercules nắm lấy cơ hội của mình. Điều ngạc nhiên là người Thiên Bình tránh một cuộc đối đầu trực tiếp, và không tiêu nhiều sức hơn mức cần thiết. Chàng tìm cách đạt được mục tiêu của mình một cách nhẹ nhàng, không cưỡng ép.

We are told that Hercules seizes the hind legs of the boar, and compels the beast to walk down the mountainside on its front legs, and that this spectacle excites the laughter of all who witness it. In this incident we observe the Libran's ability to find unusual solutions, and to perceive the value of the incongruous.

Chúng ta được kể rằng Hercules nắm hai chân sau của con lợn rừng, buộc con vật đi xuống sườn núi trên hai chân trước của nó, và cảnh tượng này khiến tất cả những người chứng kiến bật cười. Trong trường hợp này, chúng ta thấy được khả năng của người Thiên Bình tìm ra các giải pháp bất thường, và nhận thức được giá trị của sự không phù hợp.

Matters of great consequence in the history of mankind are determined by unusual approaches to common problems. For example, a Tartar chieftain started a great fire behind his own troops, thus forcing them to press forward with such desperate vigor that no enemy could withstand them. Again, when Hannibal sent his elephants against Scipio, the latter ordered soldiers to blow trumpets into the ears of the animals; confused and frightened by the noise, the elephants stampeded, and killed many of Hannibal's men.

Những vấn đề có tầm hệ trọng lớn lao trong lịch sử nhân loại thường được quyết định bởi những cách tiếp cận khác thường đối với các vấn đề quen thuộc. Chẳng hạn, một tù trưởng người Tartar đã cho đốt một đám cháy lớn phía sau chính quân đội của mình, nhờ đó buộc họ phải tiến lên với một sức mạnh tuyệt vọng đến mức không kẻ thù nào có thể chống đỡ nổi. Lại nữa, khi Hannibal cho voi xung trận chống lại Scipio, vị sau đã ra lệnh cho binh sĩ thổi kèn trumpet vào tai các con vật; bị bối rối và hoảng sợ bởi tiếng ồn, đàn voi đã hoảng loạn bỏ chạy và giết chết nhiều binh lính của chính Hannibal.

The perception of incongruities is one of the greatest weapons given to mankind in its perpetual fight against glamor. It is [131] the source of the laughter that explodes pretence and destroys outmoded institutions.

Nhận thức được sự bất hợp lý là một trong những vũ khí lớn nhất được trao cho nhân loại trong cuộc chiến vĩnh viễn chống lại ảo cảm. [131] Đó chính là nguồn gốc của tiếng cười phá vỡ sự giả vờ và phá hủy các thể chế bị lỗi thời.

This is the only labor that ends in a burst of laughter. Not only does Hercules perform the task assigned; he makes the ferocious boar an object of ridicule. By a slightly

Đây là kỳ công duy nhất kết thúc bằng tiếng cười. Hercules không chỉ thực hiện nhiệm vụ được giao; chàng còn làm cho con lợn hung dữ trở thành một đối tượng của sự cười

altered perspective, many of the terrifying experiences of life may be transformed by a beneficent sense of humor. Much of what people regard with grave and serious earnestness has decidedly ridiculous overtones.

cợt. Bằng một cái nhìn hơi thay đổi, nhiều kinh nghiệm đáng sợ của cuộc sống có thể được biến đổi bởi óc hài hước có tác dụng tốt. Phần lớn những gì mà mọi người xem là nghiêm trọng có những sắc thái rõ ràng là lố bịch.

The graphic description of Hercules driving the boar by its hind legs is a symbolic representation of the soul directing the ungainly body. This relationship in which each aspect achieves due importance is characteristic of the more highly organized Libran. Thus is the principle of balance observed.

Sự mô tả sống động về việc Hercules điều khiển con lợn rừng bằng cách nắm lấy hai chân sau của nó là một sự biểu trưng cho linh hồn điều khiển thân thể vụng về. Mối quan hệ này, trong đó mỗi phương diện đều đạt được tầm quan trọng thích đáng của mình, là đặc trưng của người Thiên Bình được tổ chức ở mức độ cao hơn. Chính như vậy mà nguyên lý quân bình được thể hiện.

The Libran goes about weighing and balancing all things. This attitude frequently makes him appear hesitant and indecisive. Knowing that there are innumerable gradations between black and white, he is seldom inclined to be an extremist. He knows that those who are regarded as pillars of society may be Pharisees, and the unostentatious and humble, the salt of the earth; that those who protest their excellence most vehemently may be the least meritorious; that the worldly wise may act like fools, and fools may stumble upon treasures; that the judgments of the world may be reversed by a higher court; that truth may walk the earth in many an unlikely guise.

Người Thiên Bình thường cân nhắc mọi thứ. Thái độ này thường khiến y tỏ ra do dự và thiếu quyết đoán. Biết rằng có vô số mức chuyển tiếp giữa đen và trắng, y hiếm khi có xu hướng trở thành kẻ cực đoan. Y biết rằng những người được coi là trụ cột của xã hội cũng có thể là những người giả dối, và những người khiêm nhường và khiêm tốn là những người tốt lành và lương thiện; rằng những người khẳng định sự xuất sắc của họ nhiều nhất có thể ít xứng đáng nhất; rằng những người trí tuệ của thế gian có thể hành động như những kẻ ngu, và những kẻ ngu có thể tình cờ tìm thấy kho báu; rằng bản án của thế giới có thể bị đảo ngược bởi một tòa án cao hơn; rằng chân lý có thể bước đi trên trần gian trong lớp vỏ không ngờ đến.

The quest for truth, then, becomes changed into the development of discrimination. In a sense, truth does not exist for human beings, for all truths are but fractional parts of greater wholes. The search for these more inclusive concepts is of more importance than the insistence upon an isolated fragment of a narrow, separative segment.

Khi đó, việc tìm kiếm chân lý trở nên thay đổi thành sự phát triển của tính phân biện. Theo một nghĩa nào đó, chân lý không tồn tại đối với con người, vì tất cả các chân lý đều là các phân đoạn của các tổng thể lớn hơn. Việc tìm kiếm các khái niệm bao hàm hơn này có tầm quan trọng hơn sự khăng khăng bám vào một mảnh riêng lẻ thuộc một phần hẹp và chia rẽ.

Like a busy spider, the Libran is perpetually spinning threads of relationships, creating a sensitive network of meanings. The result of such activity is synthesis. Between the concrete and the abstract he stands, trying to relate the two. Always there is a [132] discrepancy, always the gap between the end envisioned and the goal achieved; and yet, the web glows luminously and assumes a pattern of intricate beauty.

Giống như một con nhện bận rộn, Người Thiên Bình liên tục dệt các mối quan hệ, tạo ra một mạng lưới nhạy cảm của các ý nghĩa. Kết quả của hoạt động này là sự tổng hợp. Y đứng giữa cụ thể và trừu tượng, cố gắng liên kết cả hai. Luôn luôn có một sự khác biệt [132], luôn luôn có khoảng cách giữa mục tiêu được hình dung và mục tiêu đạt được; tuy nhiên, mạng lưới phát sáng rực rỡ và mang một hình mẫu đẹp đẽ và tinh xảo.

Halfway between heaven and earth the Libran waits. Looking above, he sees the vision, the golden dawn gilding a snow-capped mountain-top; gazing downwards, he beholds the sloughs and the mire through which the sons of men pass. On the one hand, he cognizes high ideals; on the other, he perceives them repudiated. At this midway point he must stand and work. If he rises towards the ideal world, he loses touch with common things; if he descends to the level of materialistic activity, he loses the precious perceptions that are the mainspring of his being. Between these two worlds he is poised in order that he might gain understanding; an understanding that includes the highest and the lowest, the good and the bad, the lofty and the insignificant. This is compassion.

Đứng giữa trời và đất, người Thiên Bình chờ đợi. Nhìn lên trên, y thấy một linh ảnh, bình minh vàng son phủ lên đỉnh núi phủ tuyết; nhìn xuống dưới, y thấy bùn lầy và vũng bùn mà qua đó những người con của nhân loại phải vượt qua. Một mặt, y nhận thức các lý tưởng cao cả; mặt khác, y thấy chúng bị từ chối. Tại điểm giữa này, y phải đứng và làm việc. Nếu y vươn lên về phía thế giới lý tưởng, y mất liên lạc với những điều thông thường; nếu y đi xuống cấp độ hoạt động duy vật, y mất đi những nhận thức quý giá là động lực chính của hiện hữu của y. Y cân bằng giữa hai thế giới này để có thể đạt được sự thấu hiểu; một sự thấu hiểu bao gồm cái cao nhất và cái thấp nhất, cái tốt và cái xấu, cái cao thượng và cái tầm thường. Đấy là lòng từ bi.

The knowledge gained brings disillusionment. Peering into human hearts, he perceive; the obscure shadows, and the sediment of strange passions therein. He discovers the base methods by means of which persons of consequence establish their success, the dark spots in the lives of reputable men, the clever ways by which they evade the promptings of conscience. He observes the budding ideas which are frost-bitten at the first temptation. He contemplates the long onward march of the

Kiến thức đạt được mang lại sự vỡ mộng. Nhìn sâu vào trái tim con người, y nhận thấy những bóng tối tối tăm, và cặn lắng của những đam mê kỳ lạ trong đó. Y khám phá những phương pháp hèn hạ mà qua đó những người có tầm quan trọng thiết lập thành công của họ, những điểm tối trong cuộc đời của những người đàng hoàng, những cách thông minh mà qua đó họ lẩn tránh những thúc giục của lương tâm. Y quan sát những ý tưởng mới nảy sinh bị đóng băng ở cám dỗ đầu tiên. Y suy ngẫm về cuộc hành quân dài về phía trước của nhân

human race, with its sporadic achievements and its multifarious failings.

loại, với những thành tựu rải rác và những thất bại đa dạng của nó.

What is the result of such reflections? First of all, the glamors that so often chain a man to earth are substantially weakened. He becomes aware that man lives in a swirling mist of illusion, clinging to life as an end in itself, often fleeing from truth as from a catastrophe. This description of shortcomings does not mean that human goodness is overlooked; without a sufficient measure of it, the world could not endure.

Kết quả của sự suy ngẫm phản tỉnh này là gì? Trước hết, những ảo cảm thường xuyên xiềng xích con người với trần gian đang suy yếu đáng kể. Y nhận thức rằng con người sống trong màn sương mù xoáy tròn của ảo tưởng, bám víu vào cuộc sống như một mục đích tự thân, thường chạy trốn khỏi chân lý như khỏi một thảm họa. Sự mô tả những khuyết điểm này không có nghĩa là lòng tốt của con người bị bỏ qua; không có một phần đủ của nó, thế giới không thể tồn tại.

The Libran is not at all sure he cares to take part in the aggressive struggle to make a living, and to push his way [133] forward belligerently to a place of power and prestige in the world. Were he concerned about himself alone, he would probably retreat to a library, and spend his days there. However, other human beings also exist and they have claims upon him. The motive of service thus takes root in his life, a sense of service based on a realistic appraisal of human nature. Actually, it is very difficult to serve the incredible species called man. Inform a man of a truth that would, if accepted, alter his stereotyped way of life, and he will as like as not condemn you as a radical; reason with him, and he will stubbornly insist on the primacy of his instincts; on the other hand, display indifference to his plight, and he will denounce you for being callous to his sufferings. Whoever would serve the human race must be prepared for misunderstanding, misinterpretation, and the perversity that upholds the opposite of what is said.

Người thuộc Thiên Bình hoàn toàn không chắc mình có muốn tham dự vào cuộc tranh đấu quyết liệt để mưu sinh, và phải hung hăng chen lấn [133] tiến lên nhằm giành lấy quyền lực và uy thế trong thế gian hay không. Nếu chỉ quan tâm đến bản thân mình, có lẽ y sẽ rút lui vào một thư viện và sống những ngày tháng ở đó. Tuy nhiên, những con người khác cũng hiện hữu và họ có những đòi hỏi đối với y. Vì thế, động cơ phụng sự bén rễ trong đời sống của y, một ý thức phụng sự được đặt trên sự đánh giá thực tế về bản chất con người. Thực ra, phụng sự loài sinh vật kỳ lạ mang tên con người là một điều vô cùng khó khăn. Hãy nói cho một người biết một chân lý mà nếu nó được chấp nhận, sẽ làm thay đổi lối sống rập khuôn của y, thì rất có thể y sẽ lên án bạn như một kẻ cấp tiến; hãy lý luận với y, thì y sẽ ngoan cố khăng khăng cho rằng bản năng của mình là tối thượng; trái lại, nếu bạn tỏ ra thờ ơ trước hoàn cảnh của y, y sẽ tố cáo bạn là vô cảm trước nỗi khổ của con người. Bất cứ ai muốn phụng sự nhân loại đều phải sẵn sàng đối diện với sự hiểu lầm, xuyên tạc, và tính ương ngạnh vốn luôn bảo vệ điều đối nghịch với điều được nói ra.

The Libran is not inclined to be either a zealot or a tyrant. Seeking to persuade rather than to compel, he understands the art of spiritual compromise; this involves a willingness to yield on all non-essential points, and an understanding that heaven is reached by a series of separate steps rather than by a single salvational leap. Serving others requires a just appraisal of their capacities; to expect from them what they are incapable of giving is both unwise and frustrating. The help given to a person must find expression within the framework of his limitations. If this is not done, the aid may prove an impediment. A careful distinction must be made between too much aid and too little; if too much is given, the individual will not be encouraged to use his own resources, whereas too little may cause him to sink in a sea of despair. In other words, the help given must be carefully suited to the needs of the individual involved. In many cases, help would only be an encumbrance; therefore, it is often better to allow a person to fashion his spiritual certainties out of his own bitter conflicts.

Người thuộc Thiên Bình không có khuynh hướng trở thành một kẻ cuồng tín hay một bạo chúa. Tìm cách thuyết phục hơn là cưỡng ép, y hiểu được nghệ thuật của sự thỏa hiệp tinh thần; điều này bao hàm sự sẵn sàng nhượng bộ trong mọi điểm không thiết yếu, cùng với sự hiểu biết rằng thiên giới đạt được qua một chuỗi những bước riêng rẽ, chứ không phải bằng một cú nhảy cứu rỗi duy nhất. Phụng sự người khác đòi hỏi một sự đánh giá công bằng về năng lực của họ; trông đợi nơi họ những gì họ không có khả năng trao ban vừa là điều thiếu khôn ngoan vừa gây nản lòng. Sự giúp đỡ dành cho một người phải được biểu lộ trong khuôn khổ những giới hạn của y. Nếu điều này không được thực hiện, sự trợ giúp ấy có thể trở thành một chướng ngại. Cần phải phân biệt cẩn trọng giữa quá nhiều giúp đỡ và quá ít; nếu cho quá nhiều, cá nhân đó sẽ không được khuyến khích sử dụng những nguồn lực của chính mình, trong khi quá ít có thể khiến y chìm xuống trong một biển tuyệt vọng. Nói cách khác, sự trợ giúp được trao ban phải được điều chỉnh một cách cẩn trọng cho phù hợp với nhu cầu của cá nhân liên hệ. Trong nhiều trường hợp, sự giúp đỡ chỉ là một gánh nặng; vì vậy, thường thì tốt hơn là để cho một người tự tạo dựng những xác tín tinh thần của mình từ chính những xung đột cay đắng của y.

The constant weighing and measuring so characteristic of Libra have one aim; the establishment of equilibrium. The [134] world is upheld by equilibrium, and this the Libran understands. As a matter of fact, the laws of karma may be considered as equilibrising activities that prevent the continuance of an unbalanced condition. The catastrophes that befall a man are meant, not to punish, but to restore equilibrium in his nature. He who

Sự thường xuyên cân nhắc, vốn đặc trưng cho người Thiên Bình, có một mục tiêu; thiết lập một trạng thái cân bằng. Thế giới [134] được duy trì bằng trạng thái cân bằng, và điều này người Thiên Bình hiểu. Lẽ đương nhiên, Luật Nhân Quả có thể được xem là hoạt động cân bằng nhằm ngăn chặn sự tiếp tục của một tình trạng không cân bằng. Những thảm họa xảy đến cho một người không phải để trừng phạt, mà là để khôi phục lại trạng thái cân bằng trong bản chất

establishes equilibrium in his own life will not he obliged to have it imposed upon him by harsh, bludgeoning circumstance. The scales of Libra are easily tipped on either side, but the mid-point on which the balance rests remains unchanged. This is the point of equilibrium, the secure retreat which the fluctuating shadows of earthly upheavals and catastrophes can never menace.

của y. Người đã thiết lập trạng thái cân bằng trong cuộc sống của chính mình sẽ không phải chịu sự quân bình bị áp đặt lên mình bởi những hoàn cảnh khắc nghiệt, vùi dập. Hai đòn cân của Thiên Bình dễ dàng nghiêng về hai phía, nhưng điểm chính giữa vẫn không thay đổi. Đó là điểm quân bình, nơi ẩn náu vững chắc mà những bóng dáng dao động của các biến động và tai họa trần thế không bao giờ có thể đe dọa.

It should be pointed out that equilibrium, as here conceived, is a dynamic rather than a static condition. A balanced system of energies would be a more adequate definition; phrased differently, it might be called an ordered arrangement of energies directed and controlled by an over-arching will-to-good. The fully developed man, or initiate, might perhaps be described in such terms also.

Cần phải chỉ ra rằng sự quân bình, như được quan niệm ở đây, là một trạng thái năng động chứ không phải tĩnh tại. Một hệ thống năng lượng được quân bình sẽ là một định nghĩa thích đáng hơn; diễn đạt theo cách khác, nó có thể được gọi là một sự sắp xếp có trật tự của các năng lượng, được định hướng và kiểm soát bởi một Ý Chí-hướng Thiện bao trùm. Con người đã phát triển trọn vẹn, hay điểm đạo đồ, có lẽ cũng có thể được mô tả theo những thuật ngữ như vậy.

In the midst of dissonance, the Libran cherishes the dream of harmony; in the far country, he remembers his Father's house. In memory thereof, he seeks to be a point of peace in a sea of clashing forces. That is the goal, but not always the achievement. However, this longing for harmony strengthens in him the desire to be a peacemaker. He can usually understand both sides of an issue, and this ability serves him well as a mediator and arbitrator.

Giữa sự bất hòa, Người Thiên Bình yêu mến giấc mơ hòa hợp; ở đất nước xa xôi, y nhớ lại ngôi nhà của Cha mình. Nhớ đến ngôi nhà ấy, y tìm cách là một điểm hòa bình trong một biển của các lực xung đột. Đó là mục tiêu, nhưng không phải lúc nào cũng đạt được. Tuy nhiên, khao khát của sự hòa hợp này làm mạnh thêm trong y ước vọng trở thành một người kiến tạo hòa bình. Y thường có thể hiểu cả hai mặt của một vấn đề, và khả năng này khiến y có thể làm một người hòa giải và trọng tài.

The energies he employs are persuasion, courtesy, and cooperation; when these fail, he disdains harsher methods. He is naturally inclined towards group work, and is attracted by all programs of action that promote brotherhood and unity.

Năng lượng mà y sử dụng là thuyết phục, nhã nhặn và hợp tác; khi những điều này thất bại, y coi thường các phương pháp khắc nghiệt hơn. Y có thiên hướng tự nhiên nghiêng về làm việc nhóm, bị thu hút bởi tất cả các chương trình hành động thúc đẩy tình huynh đệ và đoàn kết.

There is a strongly feminine element in the Libran, and this is natural, since Venus rules the zodiacal sign. The hard, driving thrust of modern life is too aggressively masculine; the softer grace and artistic beauty of the feminine component should act [135] as a complementary influence. The Libran instinctively understands this. He knows that masculine assertiveness must be modified by the subtler savor of feminine sweetness; that yielding water will outlast implacable stone and rigid steel.

Có một yếu tố nữ tính rất mạnh nơi người thuộc Thiên Bình, và điều này là tự nhiên, bởi vì Sao Kim cai quản dấu hiệu hoàng đạo này. Sự thúc đẩy cứng rắn và áp lực không ngừng của đời sống hiện đại mang tính nam quá mức; vì thế, sự duyên dáng dịu mềm và vẻ đẹp nghệ thuật của yếu tố nữ cần phải tác động [135] như một ảnh hưởng bổ sung. Người Thiên Bình hiểu điều này một cách bản năng. Y biết rằng sự khẳng định mang tính nam phải được điều hòa bởi hương vị tinh tế của sự dịu ngọt nữ tính; rằng dòng nước mềm mại và nhường nhịn sẽ tồn tại lâu hơn cả đá tảng không lay chuyển và thép cứng nhắc.

When the Libran has assimilated the soft harmonies of Venus, he begins to respond to another vibration, that of Uranus. The statement in the Bible which describes this impulse is expressed in the words, “Behold, I make all things new.” The old forms are understood to be chains and shackles. They must be discarded. The broom of God must sweep away the debris of the ages in order that the high ideals of brotherhood and unity may be incorporated into the very structure of our institutions, that the lives men lead may reflect the divine image that is indelibly imprinted in their essential being. Yet, this revolutionary change is not to be accomplished by a rearrangement of outer shapes, forms, or institutions; it must originate within the human mind, in the silence of a man’s heart, when he turns towards the light that shines upon him from the residue of immortality dwelling in him. The Libran sets out to remake himself, knowing that this is his first step towards the remaking of the world.

Khi Người Thiên Bình đã hấp thụ những tính cách hài hòa mềm mại của sao Kim, y bắt đầu đáp ứng với một rung động khác, đó là của Uranus. Lời tuyên bố trong Kinh Thánh mô tả xung động này được diễn tả bằng câu, “Kìa, tôi làm mọi thứ mới.” Những hình thức cũ được hiểu là những xiềng xích trói buộc. Chúng phải được loại bỏ. Cây chổi của Thiên Chúa phải quét sạch những rác rưởi của các thời đại để những lý tưởng cao cả về tình huynh đệ và đoàn kết có thể được kết hợp vào cấu trúc của các thể chế của chúng ta, rằng cuộc sống mà con người sống có thể phản ánh hình ảnh thiêng liêng được in dấu không thể phai mờ trong bản thể cốt yếu của họ. Tuy nhiên, sự thay đổi mang tính cách mạng này không được thực hiện bằng cách sắp xếp lại các hình dạng, hình thể hoặc tổ chức bên ngoài; nó phải bắt nguồn từ tâm trí con người, trong im lặng của trái tim con người, khi y quay về phía ánh sáng chiếu rọi y từ tàn dư của cái bất tử trong y. Người Thiên Bình đặt mục tiêu làm lại bản thân mình, biết rằng đây là bước đầu tiên của mình hướng tới việc tái tạo thế giới.

The Rulers of Libra and Its Opposite Sign—Các chủ tinh của Thiên Bình và Dấu hiệu đối cực

The opposite sign of Libra, with which at-one-ment must be made, is Aries whose exoteric ruler is Mars, while the ruler of Libra is Venus. Exoterically, therefore, there must be at-one-ment between the Will and the higher mind, expressing itself through desire or love according to the status of evolution. The esoteric ruler of Libra is Uranus, and Saturn in this sign is the ruler of that "stupendous creative Hierarchy" which forms part of the third aspect of divinity. It is for this reason that Libra is closely connected with, and explains the third aspect of the Godhead and hence it is a governing sign and a major determining factor where law, sex and money are concerned. The Tibetan further states that, "If students will make a careful study of these three: law, first aspect; relation between the pairs [136] of opposites (sex), second aspect; and concretized energy, called money, third aspect, as they express themselves today and as they can express themselves in the future, they will have a picture of physical human achievement and of future spiritual expression which will be instructive and most worthwhile. The whole process is accounted for by the activity of the three rulers of Libra: Venus, Uranus and Saturn." (Condensation, *Esoteric Astrology*, p.243 et seq.)

Dấu hiệu đối nghịch của Thiên Bình—mà với dấu hiệu này sự hợp nhất phải được thực hiện—là Bạch Dương, có chủ tinh ngoại môn là Sao Hỏa, trong khi chủ tinh của Thiên Bình là Sao Kim. Vì vậy, xét theo ngoại môn, phải có sự hợp nhất giữa Ý Chí và thượng trí, được biểu lộ thông qua dục vọng hay tình thương tùy theo tình trạng tiến hóa. Chủ tinh nội môn của Thiên Bình là Sao Thiên Vương, và Sao Thổ trong dấu hiệu này là người cai quản "Huyền Giai Sáng Tạo vĩ đại", vốn tạo thành một phần của phương diện thứ ba của Thiên Tính. Chính vì lý do này mà Thiên Bình gắn kết chặt chẽ với và giải thích phương diện thứ ba của Thượng đế, và do đó nó là một dấu hiệu chi phối và một nhân tố quyết định chủ yếu trong những vấn đề liên quan đến luật pháp, tính dục và tiền bạc. Chân sư Tây Tạng nêu thêm rằng, "Nếu các đạo sinh sẽ nghiên cứu cẩn thận ba điều này: luật pháp, phương diện thứ nhất; mối quan hệ giữa các cặp [136] đối lập (tính dục), phương diện thứ hai; và năng lượng được cụ thể hóa, gọi là tiền bạc, phương diện thứ ba, khi chúng tự biểu hiện ngày nay và khi chúng có thể tự biểu hiện trong tương lai, họ sẽ có một bức tranh về thành tựu của nhân loại trên bình diện thể chất và về biểu hiện tinh thần tương lai mà sẽ mang tính giáo dục và rất đáng giá. Toàn bộ tiến trình được giải thích bởi hoạt động của ba chủ tinh của Thiên Bình: Sao Kim, Sao Thiên Vương và Sao Thổ." (*Tóm tắt*, Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 243 và tiếp theo.)

Peculiar beauty emerges when considering the keynotes of Aries and Libra as given by Dane Rudhyar in *Gifts of the Spirit*. The note for Libra is "ease", but it is far from the ease of luxurious comfort. The author defines it as "an expression of totally accepted relatedness, be it with an object, a situation or a person... Men can only be free from

Một vẻ đẹp đặc biệt xuất hiện khi xem xét những chủ âm của Bạch Dương và Thiên Bình như được Dane Rudhyar trình bày trong *Gifts of the Spirit*. Chủ âm của Thiên Bình là "sự thanh thản", nhưng không phải là sự thoải mái xa hoa. Tác giả định nghĩa nó là "một biểu hiện của sự liên kết hoàn toàn được chấp nhận, dù là với một đối tượng, một tình huống hay một con người... Con

nature by fulfiling nature; by fulfiling it with ease, with elegance.

người chỉ có thể thoát khỏi thiên nhiên bằng cách hoàn thành thiên nhiên; bằng cách hoàn thành nó với sự thanh thản, với sự tao nhã.

"By elegance we mean that quality which the mathematician has in mind when he speaks of 'the elegant solution of a mathematical problem', a solution which moves on with extreme ease', with the utmost simplicity of means, with a minimum of intermediary steps, with inherent logic". A redwood tree is likewise the elegant solution of the problem contained in the seed; a perfectly easy and logical development of the potentialities inherent in this seed.

"Bằng sự thanh nhã, chúng ta muốn nói đến phẩm tính mà nhà toán học nghĩ tới khi ông nói về 'lời giải thanh nhã cho một bài toán', một lời giải tiến hành với sự dễ dàng tột độ, với những phương tiện giản dị nhất, với số bước trung gian tối thiểu, cùng với một logic nội tại." Một cây tùng đỏ cũng tương tự như vậy, là lời giải thanh nhã cho vấn đề được hàm chứa trong hạt giống; một sự phát triển hoàn toàn tự nhiên và hợp lý của những tiềm năng vốn có trong hạt giống ấy.

"Natural growth of inherent potentialities, ease and logic of development, elegance of unfoldment; these are jewels of the art of living; these are the tests of mastery."

"Sự tăng trưởng tự nhiên của những tiềm năng nội tại, sự dễ dàng và logic của tiến trình phát triển, sự thanh nhã của sự khai mở; đó là những viên ngọc của nghệ thuật sống; đó là những phép thử của sự làm chủ."

Let your mind rest in contemplation of these beautiful words. It is difficult to imagine a more refreshing concept of growth, a growth which unfolds from within as a flower opens, instead of with stress and anxious strain. Here we might note that Libra represents the vegetable kingdom, sex and natural affinity. In that kingdom three rays are said to be vibrating in unison. This results in service, beauty, color and fragrance. Rudhyar's words are not mystical poetry; they are rooted in biological fact, where also creative energy, God immanent, is at work. [137]

Hãy để tâm trí bạn an trú trong sự chiêm ngưỡng những lời đẹp đẽ này. Thật khó có thể hình dung một quan niệm về sự tăng trưởng nào tươi mát hơn — một sự tăng trưởng khai mở từ bên trong, như một đóa hoa nở ra, thay vì diễn ra trong căng thẳng và lo âu. Ở đây, chúng ta có thể lưu ý rằng Thiên Bình đại diện cho giới thực vật, cho tính dục và cho ái lực tự nhiên. Trong giới ấy, ba cung được cho là đang rung động hòa điệu. Điều này tạo nên sự phụng sự, vẻ đẹp, màu sắc và hương thơm. Những lời của Rudhyar không phải là thi ca thần bí; chúng được đặt nền trên những sự kiện sinh học, nơi mà năng lượng sáng tạo, Thượng Đế nội tại, cũng đang hoạt động. [137]

Turning to Aries, we find that the keynote is "adaptability", which indicates a method by which the "ease" of Libra may be obtained. We all know of men and women, in history

Khi xem xét Bạch Dương, chúng ta thấy rằng âm điệu chủ đạo là "khả năng thích nghi", điều này cho thấy một phương pháp mà qua đó "sự thanh thản" của Thiên Bình có thể đạt

and about us now, who move with poise and power amidst tragic happenings. And what an awesome, inspiring sight it is. We find adaptability also in the camouflage of the animal kingdom, in the coloring of birds and beasts which helps to protect their lives. Man in dangerous circumstances has an equal need for camouflage, in his case, for increased adaptability. This immediately raises a query as to the dangers of compromise, the deserting of principle for safety. But just as the Tibetan has told us that "spiritual compromise" may be a recognition of time and evolution, not involving any treachery to the goal, so we read the following by Rudhyar:

được. Chúng ta đều biết những người nam và nữ, trong lịch sử cũng như hiện tại, di chuyển với sự điềm tĩnh và sức mạnh giữa những biến cố bi thảm. Và thật là một cảnh tượng đầy cảm hứng và đáng kinh ngạc. Chúng ta cũng thấy khả năng thích nghi trong cách ngụy trang của giới động vật, trong màu sắc của chim và thú giúp bảo vệ sự sống của chúng. Trong những hoàn cảnh nguy hiểm, con người cũng cần có sự ngụy trang tương tự, nhưng trong trường hợp của y, đó là khả năng thích nghi cao hơn. Điều này ngay lập tức đặt ra một câu hỏi về những nguy hiểm của sự thỏa hiệp—sự từ bỏ nguyên tắc để đảm bảo an toàn. Nhưng cũng giống như Chân sư Tây Tạng đã nói với chúng ta rằng "sự thỏa hiệp tinh thần" có thể là một sự công nhận về thời gian và sự tiến hóa, mà không liên quan đến bất kỳ sự phản bội nào đối với mục tiêu, chúng ta cũng đọc thấy điều sau đây của Rudhyar:

"This type of social adaptation should not be such as to divert or muddy the flow of the release of power. It should not alter the quality of the projected images, or cloud the vision they convey... This is a difficult task of discrimination. To be adaptable, yet to retain the purity and total integrity of one's vision and one's ideal; to accept detours, yet not lose the direction of the goal; to be understandable and acceptable to those who need the spiritual arousal, yet not distort or lower the character of the message; to use the values born of the past, yet not sell short the future to the uncertain present; to be kind to men, yet uncompromisingly true to the spirit—such are the problems that the Aries person will constantly meet, in one form or another.

"Kiểu thích nghi xã hội này không nên đến mức làm chuyển hướng hay làm vẩn đục dòng chảy của sự phóng thích quyền năng. Nó không được làm biến đổi phẩm chất của những hình ảnh được phóng chiếu, hay làm che mờ linh ảnh mà chúng truyền đạt... Đây là một nhiệm vụ phân biện đầy khó khăn. Biết thích nghi mà vẫn giữ được sự thuần khiết và tính toàn vẹn trọn vẹn của tầm nhìn và lý tưởng của mình; chấp nhận những con đường vòng mà không đánh mất hướng đi của mục tiêu; trở nên dễ hiểu và có thể được chấp nhận đối với những người cần được đánh thức về tinh thần, nhưng không làm bóp méo hay hạ thấp bản chất của thông điệp; sử dụng những giá trị được sinh ra từ quá khứ mà không bán rẻ tương lai cho hiện tại còn bất định; nhân hậu với con người mà vẫn tuyệt đối trung thành với tinh thần — đó là những vấn đề mà người thuộc Bạch Dương sẽ liên tục gặp phải, dưới hình thức này hay hình thức khác."

The individual who is consecrated and true to the spirit acts as the spirit in terms of human needs." (Ease and adaptability: Libra at-one with its opposite sign, Aries.)

"Cá nhân nào sống tận hiến và trung thành với tinh thần thì sẽ hành động như chính tinh thần, xét theo các nhu cầu của con người." (Sự dễ dàng và khả năng thích nghi: Thiên Bình hợp nhất với dấu hiệu đối nghịch của nó là Bạch Dương.)

The Constellations and the Stars—Các chòm sao và các ngôi sao

There are three constellations in Libra, all of special interest. First there is the southern cross that has never been seen in the Occident since the time of the Crucifixion, when it was seen at Jerusalem. Now the cross is receding. Let us try to grasp the dramatic presentation in this great symbol. Four bright stars make up this cross; four, the number of the matter [138] aspect of man, the quaternary. The southern cross, the quaternary, is receding. The same symbolism is seen in Gemini, with *Castor* and *Pollux*. *Castor*, symbolizing immortality, is growing brighter and *Pollux*, mortality, is growing dimmer. The cross is receding, and this promise is in Libra, called the open door to Shamballa, the sign in which there is found "the narrow, razor-edged path" which leads the man into the kingdom of the soul.

Trong Thiên Bình có ba chòm sao, tất cả đều mang ý nghĩa đặc biệt đáng quan tâm. Trước hết là Thập Giá Phương Nam, chòm sao chưa từng được nhìn thấy ở phương Tây kể từ thời kỳ Đóng Đinh, khi nó đã được thấy tại Jerusalem. Nay Thập Giá ấy đang lùi xa. Chúng ta hãy cố gắng nắm bắt sự trình hiện đầy kịch tính trong biểu tượng vĩ đại này. Bốn ngôi sao sáng hợp thành Thập Giá ấy; bốn là con số của phương diện vật chất [138] nơi con người, tứ nguyên. Thập Giá Phương Nam, tức tứ nguyên, đang lùi xa. Cùng một biểu tượng này cũng được thấy trong Song Tử, với *Castor* và *Pollux*. *Castor*, biểu trưng cho sự bất tử, đang ngày càng sáng hơn, còn Pollux, biểu trưng cho tính hữu tử, thì đang mờ dần. Thập Giá đang lùi xa, và lời hứa ấy nằm trong Thiên Bình, được gọi là cánh cửa mở vào Shamballa, dấu hiệu trong đó người ta tìm thấy "con đường hẹp sắc như lưỡi dao", dẫn con người bước vào vương quốc của linh hồn.

The second constellation is that of *Lupus*, the wolf. Down the ages, the wolfs head has been the symbol of the initiate. But it is a dying wolf, and the wolf-nature that has devoured the soul nature until now is symbolized as dying out, for as man achieves balance the activity and power of the wolf dies out.

Chòm sao thứ hai là *Lupus*, Sói. Trải qua các thời đại, đầu sói đã là biểu tượng của điểm đạo đồ. Nhưng đây là một con sói đang chết, và bản chất sói — vốn cho đến nay đã nuốt chửng bản chất linh hồn — được biểu trưng như đang tàn lụi; bởi lẽ khi con người đạt được sự quân bình, thì hoạt động và quyền năng của con sói ấy cũng dần dần tiêu vong.

The third is the *Corona*, the crown held before man working in Libra. The symbol is

Chòm sao thứ ba là *Corona*, vương miện được đặt trước mặt con người đang lao động

based on the story of Ariadne, the mother aspect, who was given a crown of seven stars by Bacchus, symbol of the second aspect of divinity which glorifies matter by making it the expression of the divine mind. (From A.A.B.).

trong Thiên Bình. Biểu tượng này dựa trên câu chuyện về Ariadne, phương diện Mẹ, người đã được Bacchus ban cho một vương miện gồm bảy ngôi sao; Bacchus là biểu tượng của phương diện thứ hai của Thiên Tính, phương diện tôn vinh vật chất bằng cách làm cho nó trở thành sự biểu lộ của Trí Tuệ thiêng liêng. (Theo A.A.B.).

As with all of Libra, interpretations and understanding of the constellations are difficult, but provocative of thought. If the data seems meagre and vague it is perhaps again representative of Libran interlude, which one of the Masters of the Wisdom has called "the master of no-man's land." So we can but ponder, remembering how the wolf appears as the animal that suckled Romulus and Remus; and was the fierce animal which Saint Francis of Assisi tamed by his love for it, and sense of oneness with it.

Như với tất cả những gì thuộc về Thiên Bình, cách diễn giải và sự hiểu biết về các chòm sao này rất khó khăn, nhưng lại khơi gợi tư duy. Nếu dữ liệu có vẻ ít ỏi và mơ hồ, có lẽ nó một lần nữa thể hiện khoảng lặng của Thiên Bình—mà một trong các Chân sư Minh triết đã gọi là "người thầy của vùng đất vô chủ." Do đó, chúng ta chỉ có thể suy tư, nhớ lại hình ảnh con sói xuất hiện như loài động vật đã nuôi nấng Romulus và Remus; cũng như loài thú dữ mà Thánh Phanxicô thành Assisi đã thuần hóa bằng tình thương và cảm giác hợp nhất với nó.

Some highlights from the lecture by A.A.B.— Một vài điểm nổi bật từ bài giảng của A.A.B.—

In Libra we have the man who does not speak, symbolic of the interlude of silence in the life of Jesus. Between the ages of 12 and 30, we hear naught of him. These were years of silence, whether spent among the Essenes in Egypt or in the carpenter's shop, in which that great son of God balanced spirit and matter and prepared for his ministry as a son of man who was [139] also a son of God —demonstrably. The great revelation to my mind is not that we are spirit, but that all is God in manifestation; it is all energy in different categories. Christ was the perfect expression of divinity in form. He balanced spirit and matter perfectly. That is the work we all have to do...

Trong Thiên Bình, chúng ta có hình ảnh con người không nói, biểu trưng cho quãng lặng của im lặng trong đời sống của Đức Jesus. Trong khoảng từ 12 đến 30 tuổi, chúng ta không nghe gì về Ngài. Đó là những năm tháng của im lặng, dù được trải qua giữa các Essenes ở Ai Cập hay trong xưởng mộc, trong đó người Con vĩ đại của Thượng đế ấy đã quân bình tinh thần và vật chất, và chuẩn bị cho sứ vụ của mình với tư cách là một người con của nhân loại, kẻ [139] cũng là Người Con của Thượng đế — một cách hiển nhiên. Sự mặc khải vĩ đại, theo quan điểm của tôi, không phải là việc chúng ta là tinh thần, mà là việc tất cả đều là Thượng Đế trong sự biểu lộ; tất cả đều là năng lượng trong những phạm trù khác nhau. Đức Christ là sự biểu lộ hoàn hảo của Thiên Tính trong hình tướng. Ngài đã quân bình tinh thần và vật chất một

cách trọn vẹn. Đó chính là công tác mà tất cả chúng ta đều phải thực hiện...

The two good centaurs that Hercules killed are known as Cherion (good thought) and Pholos (bodily strength). This test was to show control of the emotional, astral, desire nature, in whatever form it may take; and it is all the more powerful the more advanced a human being is. You cannot control or guide the desire nature by physical strength or by thought alone. You may succeed for a time and then it surges back up in you again. The only answer is to take the boar of desire up into the high mountains. It is on mountain tops that all the great revelations occur, where the mists of the valley disappear and illumination comes...

Hai nhân mã tốt mà Hercules giết được gọi là Cherion (tư tưởng tốt) và Pholos (sức mạnh cơ thể). Bài kiểm tra này là để thể hiện sự kiểm soát bản chất cảm xúc, cảm dục và ham muốn, dưới mọi hình thức mà nó có thể có; và một người càng tiến hoá nó càng mạnh mẽ hơn. Bạn không thể kiểm soát hay hướng dẫn bản chất ham muốn bằng sức mạnh thể chất hay chỉ bởi một mình tư tưởng. Bạn có thể thành công trong một thời gian và sau đó nó phát triển trở lại trong bạn một lần nữa. Câu trả lời duy nhất là mang con heo rừng của ham muốn lên núi cao. Chính là trên đỉnh núi mà tất cả những điều mặc khải vĩ đại xảy ra, nơi mà sương mù của thung lũng biến mất và khai ngộ đến...

Libra is an air sign and is on the cardinal cross which will govern the next solar system and in this system governs the path of initiation, which is trodden by the flower of the race (*Esoteric Astrology*, p. 279). Again the mystery veils so that we find the sign difficult to understand. But the keynotes of the sign are clear and plain: they speak straight to the heart and without obscurity. To the average man, with no developed spiritual consciousness, the word goes forth again and again throughout the aeons: "And the Word said: let choice be made." The response eventually comes back as a result of the evolutionary process and from the soul. "I choose the way which leads between the two great lines of force." (*Ibid*. pp. 251, 261). [140]

Thiên Bình là một dấu hiệu hành khí và thuộc Thập Giá Chủ Yếu, thập giá sẽ cai quản hệ mặt trời kế tiếp, và trong hệ này cai quản Con Đường Điểm Đạo, con đường được bước đi bởi những tinh hoa của nhân loại (*Esoteric Astrology*, tr. 279). Một lần nữa, huyền nhiệm lại che phủ khiến chúng ta thấy dấu hiệu này khó hiểu. Nhưng các chủ âm của dấu hiệu thì rõ ràng và minh bạch; chúng nói thẳng đến trái tim và không mơ hồ. Đối với người bình thường, chưa có tâm thức tinh thần được phát triển, linh từ vẫn được ban ra lặp đi lặp lại suốt các thời đại: "Và Linh từ phán: Hãy để sự chọn lựa được thực hiện." Cuối cùng, như là kết quả của tiến trình tiến hóa và từ linh hồn, lời đáp ứng quay trở lại: "Tôi chọn con đường đi giữa hai lực tuyến lớn." (sđd., tr. 251, 261). [140]

LABOR VIII

Destroying the Lernaean Hydra

(Scorpio, October 22nd—November 21st)



(Beginning with Scorpio the statement of the myth will be written Dr. Francis Merchant, as no further copy by the Tibetan was found among the papers of A.A.B. He has used the best available material for the details of the story casting it in the iambic cadence of The Old Commentary. Other material by A.A.B. is used as before, with some necessary condensations and rewriting).

(Bắt đầu từ Hổ Cáp, câu chuyện huyền thoại sẽ được viết bởi Tiến sĩ Francis Merchant, vì không tìm thấy bản sao nào khác của Chân sư Tây Tạng trong các tài liệu của A.A.B. Ông đã sử dụng những tài liệu tốt nhất có sẵn để trình bày chi tiết câu chuyện, trình bày nó theo nhịp thơ iamb của Cổ Luận. Các tài liệu khác của A.A.B. vẫn được sử dụng như trước, với một số sự cô đọng và chỉnh sửa cần thiết).

The Myth

The great Presiding One, enrobed in radiant calm, said but a single word. The Teacher heard the golden command, and summoned Hercules, the son of God who was also the son of man.

Đấng Chủ Toạ Vĩ Đại, khoác lên mình sự bình an rạng rỡ, chỉ nói một lời duy nhất. Vị Huấn Sư nghe thấy mệnh lệnh vàng ngọc ấy và triệu tập Hercules, người con của Thượng Đế, và cũng là người con của nhân loại.

"The light now shines on Gate the eighth," the Teacher said. "In ancient Argos a drought occurred. Amymone besought the aid of

Vị Huấn Sư nói, "Ánh sáng giờ đây chiếu rọi trên Cửa thứ tám. Tại vùng Argos cổ đại, một cơn hạn hán đã xảy ra. Amymone cầu xin sự

Neptune. He bade her strike a rock, and when she did, outgushed three crystal streams; but soon a hydra made his dwelling there.

trợ giúp của Neptune. Ngài bảo nàng hãy đánh vào một tảng đá, và khi nàng làm vậy, ba dòng suối trong vắt trào ra; nhưng chẳng bao lâu, một con hydra đã đến chiếm cứ nơi đó.

"Beside the River Amymone, the festering swamp of Lerna stands. Within this noisome bog the monstrous hydra lies, a plague upon the countryside. Nine heads this creature has, and one of them is immortal. Prepare to battle with this loathsome beast. Think not that common means will serve; destroy one head, two grow apace." Expectantly Hercules waited.

"Đầm lầy thối rữa của Lerna nằm bên dòng sông Amymone. Trong vũng lầy hôi thối này, con thủy quái Hydra khổng lồ trú ngụ. Nó là một tai họa cho cả vùng quê. Sinh vật ấy có chín cái đầu, và một trong số đó là bất tử. Hãy chuẩn bị để giao chiến với con quái vật ghê tởm này. Đừng nghĩ rằng những phương tiện thông thường sẽ đủ; hễ chặt đi một đầu thì hai đầu khác lại nhanh chóng mọc lên."

Hercules chờ đợi, trong tâm thế sẵn sàng.

"One word of counsel only I may give," the Teacher said. "We rise by kneeling; we conquer by surrendering; we gain by giving up. Go forth, O son of God and son of man, and conquer." Through Gate the eighth, then, Hercules passed.

"Ta chỉ có thể đưa ra một lời khuyên duy nhất," Vị Huấn Sư nói. "Chúng ta vươn lên bằng cách quỳ gối; chúng ta chiến thắng bằng cách quy phục; chúng ta đạt được bằng cách buông bỏ. Hãy tiến lên, hỡi người con của Thượng Đế, và cũng là người con của nhân loại. Hãy chinh phục." Hercules tiến bước qua Cửa thứ tám.

The stagnant swamp of Lerna was a blot dismaying all who came within its confines. Its stench polluted all the atmosphere [141] within a space of seven miles. When Hercules approached, he had to pause, for the smell alone well-nigh overcame him. The oozing quicksands were a hazard, and more than once Hercules quickly withdrew his foot lest he be sucked downward by the yielding earth.

Đầm lầy tù đọng của Lerna là một vết nhơ làm kinh hãi tất cả những ai bước vào phạm vi của nó. Mùi hôi thối của nó làm ô nhiễm toàn bộ bầu không khí [141] trong một khoảng rộng đến bảy dặm. Khi Hercules tiến đến, chàng buộc phải dừng lại, vì chỉ riêng mùi ấy thôi cũng suýt làm chàng ngã quỵ. Những bãi cát lún rỉ nước là một mối nguy hiểm, và hơn một lần Hercules đã phải vội vàng rút chân lại kẻo bị mặt đất nhão mềm hút chàng xuống.

At length he found the lair where dwelt the monstrous beast. Within a cavern of perpetual night, the hydra lay concealed. By day and night Hercules haunted the treacherous fen, awaiting a propitious time

Cuối cùng chàng đã tìm ra hang ổ nơi con quái vật khổng lồ trú ngụ. Trong một hang động của đêm tối vĩnh viễn, con Hydra nằm ẩn mình. Suốt ngày lẫn đêm, Hercules lảng vảng quanh vùng đầm lầy hiểm trá ấy, chờ

when the beast would sally forth. In vain he watched. The monster stayed within its fetid den.

đợi một thời điểm thuận lợi khi con quái vật sẽ bò ra ngoài. Chàng canh chừng mãi, nhưng vô ích. Con quái vật vẫn ở yên trong hang ổ hôi thối của nó.

Resorting to a stratagem, Hercules dipped his arrows in burning pitch, and rained them straight into the yawning cavern where dwelt the hideous beast. A stirring and commotion there upon ensued.

Dùng đến một mưu kế, Hercules nhúng những mũi tên của mình vào nhựa cháy, rồi bắn chúng ào ạt thẳng vào hang động há miệng nơi con quái vật gớm ghiếc trú ngụ. Ngay sau đó là một sự khuấy động và náo loạn dữ dội.

The hydra, its nine angry heads breathing flame, emerged. Its scaly tail lashed furiously the water and the mud, bespattering Hercules. Three fathoms high the monster stood, a thing of ugliness that looked as if it had been made of all the foulest thoughts conceived since time began.

Con Hydra, với chín cái đầu giận dữ phun ra lửa, trồi lên. Chiếc đuôi đầy vảy của nó quất điên cuồng vào nước và bùn, làm bắn tung tóe lên Hercules. Con quái vật cao đến ba sải, một hình thù xấu xí trông như thể được tạo nên từ tất cả những ý nghĩ ô uế nhất từng được hình dung kể từ khi thời gian bắt đầu.

The hydra sprang at Hercules and sought to coil about his feet. He stepped aside and dealt it such a crushing blow that one of its heads was immediately dissevered. No sooner had this horrid head fallen into the bog than two grew in its place. Again and again Hercules attacked the raging monster, but it grew stronger, not weaker, with each assault.

Con Hydra lao về phía Hercules và tìm cách quấn chặt quanh chân chàng. Chàng bước tránh sang một bên và giáng cho nó một đòn nặng nề đến mức một trong những cái đầu của nó lập tức bị chặt lìa. Nhưng vừa khi cái đầu ghê tởm ấy rơi xuống đầm lầy thì hai cái đầu khác đã mọc lên thay thế. Hết lần này đến lần khác, Hercules tấn công con quái vật đang cuồng nộ, nhưng với mỗi đợt công kích, nó lại trở nên mạnh hơn chứ không hề yếu đi.



Then Hercules remembered that his Teacher had said, “we rise by kneeling.” Casting aside his club, Hercules knelt, grasped the hydra with his bare hands, and raised it aloft. Suspended in mid-air, its strength diminished. On his knees, then, he held the hydra high above him, that purifying air and light might have their due effect. The monster, strong in darkness and in sloughy mud, soon lost its power when the rays of the sun and the touch of the wind fell on it.

Khi đó, Hercules nhớ lại rằng Huấn sư của mình đã nói: “Chúng ta vươn lên bằng cách quỳ xuống.” Gạt bỏ cây gậy, Hercules quỳ gối, nắm lấy con Hydra bằng đôi tay trần và nâng nó lên cao. Khi bị treo lơ lửng giữa không trung, sức mạnh của nó suy giảm. Vì thế, chàng quỳ gối, giữ con Hydra cao phía trên mình, để không khí và ánh sáng thanh lọc có thể phát huy tác dụng thích đáng. Con quái vật, vốn mạnh mẽ trong bóng tối và bùn lầy nhão nhoẹt, nhanh chóng mất đi sức mạnh khi những tia nắng mặt trời và sự tiếp xúc của gió chạm đến nó.

Convulsively it strove, a shudder passing through its loathsome frame. Fainter and fainter grew its struggles till the [142] victory was won. The nine heads drooped, then with gasping mouths and glazing eyes fell limply forward. But only when they lifeless lay did Hercules perceive the mystic head that was immortal.

Trong những cơn co giật dữ dội, nó vùng vẫy, một cơn rùng mình chạy dọc theo thân hình ghê tởm của nó. Những cơn giãy giụa của nó ngày càng yếu dần cho đến khi [142] chiến thắng được giành lấy. Chín cái đầu rũ xuống, rồi với những cái miệng há hốc và đôi mắt mờ đục, chúng mềm nhũn đổ sụp về phía trước. Nhưng chỉ khi chúng nằm bất động không còn sự sống, Hercules mới nhận ra cái đầu huyền nhiệm vốn là bất tử.

Then Hercules cut off the hydra's one immortal head and buried it, still fiercely hissing, beneath a rock.

Khi ấy Hercules chặt đứt cái đầu bất tử duy nhất của con Hydra và chôn nó, vẫn còn rít lên dữ dội, dưới một tảng đá.

Returning, Hercules stood before his Teacher. "The victory is won", the Teacher said. "The Light that shines at Gate the eighth is now blended with your own".

Quay trở lại, Hercules đứng trước Huấn sư của mình. "Chiến thắng đã được giành lấy," Huấn sư nói. "Ánh Sáng chiếu rọi tại Cổng thứ tám nay đã hòa nhập với ánh sáng của chính con."

Francis Merchant

Francis Merchant

Introduction—Giới thiệu

Again we find variations in the versions of the myth and we have no longer the myth statement by the Tibetan to guide us. The story that the ninth head was the immortal head seems ruled out by the Tibetan's plain statement that there were three times three, or nine tests. The version used by Francis Merchant in the myth seems more accurate, namely that nine heads were destroyed and then the mystical, immortal head appeared. Further, the statement that this great head was "buried under a rock", gives ground for much pondering. Perhaps the use of the phrase, "hidden under the rock of the will", is revealing. All versions state that it was so buried.

Một lần nữa, chúng ta thấy có những biến thể trong các phiên bản của huyền thoại, và chúng ta không còn bản tường thuật của Chân sư Tây Tạng để hướng dẫn. Câu chuyện rằng cái đầu thứ chín là đầu bất tử dường như không phù hợp với tuyên bố rõ ràng của Chân sư Tây Tạng rằng có ba lần ba, tức là chín thử thách. Phiên bản được Francis Merchant sử dụng trong huyền thoại có vẻ chính xác hơn, cụ thể là chín cái đầu đã bị tiêu diệt, sau đó mới xuất hiện cái đầu thần bí và bất tử. Hơn nữa, tuyên bố rằng cái đầu vĩ đại này bị "chôn dưới một tảng đá" mang đến nhiều điều đáng suy ngẫm. Có lẽ cách sử dụng cụm từ "ẩn dưới tảng đá của ý chí" sẽ giúp soi sáng ý nghĩa sâu xa. Tất cả các phiên bản đều khẳng định rằng nó đã bị chôn giấu theo cách đó.

In some accounts it is stated that Hercules burned off the heads, and the divine fire would indeed be needed for this destruction. However, it is impossible to negate the powerful picture of the world disciple in this supreme test, sinking to his knees in humility and raising the monster (all the accumulated evils, mistakes, failures of his long past) into the air of the spirit, where by its very nature the hydra could not live, and so drooped and died. The use of the fire, in

Trong một số bản tường thuật, người ta nói rằng Hercules đã thiêu đốt các cái đầu của con quái vật, và quả thật lửa thiêng sẽ là điều cần thiết cho sự hủy diệt ấy. Tuy nhiên, không thể phủ nhận sức mạnh của hình ảnh đầy uy lực này về người đệ tử của thế gian trong thử thách tối thượng: quỳ xuống trong sự khiêm nhường và nâng con quái vật — toàn bộ những điều ác tích lũy, những sai lầm, những thất bại của quá khứ lâu dài của mình — lên vào bầu không khí của tinh

the preliminary effort, still keeps that symbol in the picture.

thần, nơi mà theo chính bản chất của nó, con Hydra không thể tồn tại, và vì thế nó rũ xuống rồi chết đi. Việc sử dụng lửa trong nỗ lực ban đầu vẫn giữ cho biểu tượng ấy hiện diện trong bức tranh này.

While sex, under the test of at-one-ment of opposites and the double rulership of Mars, has its special place, the over-emphasis of this one facet is not sufficiently inclusive. All pairs [143] of opposites are to be at-oned in this great sign, an advanced sign of the integrated, conscious disciple; not a sordid one of the unevolved man, as is often thought. Again, one must read carefully and distinguish between people on the ordinary wheel and disciples on the reversed wheel. All of which is submitted for the pondering of the reader, not with authority.

Trong khi tính dục, dưới phép thử của sự hợp nhất các đối cực và sự cai quản kép của Sao Hỏa, có vị trí đặc thù của nó, thì việc nhấn mạnh quá mức vào một khía cạnh đơn lẻ này lại không đủ tính bao gồm. Tất cả các cặp [143] đối cực đều phải được hợp nhất trong dấu hiệu vĩ đại này, một dấu hiệu cao cấp của người đệ tử đã được tích hợp và có ý thức; chứ không phải là một dấu hiệu thô tục của con người chưa tiến hóa, như thường bị quan niệm. Một lần nữa, cần phải đọc thật cẩn trọng và phân biệt giữa những con người trên bánh xe thông thường và các đệ tử trên bánh xe đảo chiều. Tất cả những điều này được trình bày để người đọc suy ngẫm, chứ không với thẩm quyền áp đặt.

Psychological Analysis of the Myth— Phân tích tâm lý về huyền thoại

Hercules was told to find the nine-headed hydra that lived in a stench-drenched bog. This monster has its subjective counterpart. It dwells within the caverns of the mind. In the murk and mud of unlit mental recesses, it flourishes.

Hercules được chỉ dẫn đi tìm con Hydra chín đầu sống trong một đầm lầy ngập ngụa mùi hôi thối. Con quái vật này có một đối ứng chủ quan. Nó cư ngụ trong những hang động của thể trí. Trong sự mờ mịt và bùn lầy của những ngóc ngách trí tuệ chưa được soi sáng, nó sinh sôi nảy nở.

Deeply lodged within the subterranean regions of the subconscious, now quiescent and now bursting forth in tumultuous frenzy, the beast establishes permanent residence. Its existence is not easily discovered. A long time passes before the individual realizes that he is nourishing and sustaining so fierce a creature. The burning arrows of flaming aspiration must be discharged before its presence is revealed.

Ăn sâu trong các vùng ngầm của tiềm thức, lúc thì yên lặng, lúc lại bùng phát trong những cơn cuồng loạn dữ dội, con thú ấy thiết lập một chỗ trú ngụ lâu dài. Sự tồn tại của nó không dễ bị phát hiện. Phải mất một thời gian rất dài trước khi cá nhân nhận ra rằng mình đang nuôi dưỡng và duy trì một sinh vật hung bạo đến như vậy. Những mũi tên cháy bỏng của khát vọng rực lửa phải được phóng ra trước khi sự hiện diện của nó được phơi lộ.

Fighting so formidable a foe is indeed a heroic task for a son of man even though he is also a son of God. Lop off one head, and another grows in its place. Every time a low desire or thought is overcome, others take its place.

Chiến đấu với một kẻ thù ghê gớm đến thế quả thực là một công tác anh hùng đối với một người con của nhân loại, dù y cũng là Con của Thượng đế. Chặt đi một cái đầu, thì một cái đầu khác lại mọc lên thay thế. Mỗi lần một dục vọng hay một tư tưởng thấp kém được vượt qua, thì những cái khác lại xuất hiện để thế chỗ.

Hercules does three things: he recognizes the existence of the hydra, searches patiently for it, and finally destroys it. Discrimination is needed to recognize its existence; patience, to discover its lair; humility, to bring slimy fragments of the subconscious to the surface, and expose them to the light of wisdom.

Hercules đã làm ba điều: chàng nhận ra sự tồn tại của con Hydra, kiên nhẫn tìm kiếm nó, và cuối cùng hủy diệt nó. Cần có sự phân biện để nhận ra sự hiện diện của nó; cần có sự kiên nhẫn để phát hiện hang ổ của nó; và cần có sự khiêm nhường để đưa những mảnh nhầy nhụa của tiềm thức lên bề mặt, phơi chúng ra trước ánh sáng của minh triết.

As long as Hercules fought in the bog, amid the mud, slime, and quicksand, he was unable to overcome the hydra. He had to raise the monster into the air; that is, translate his problem into another dimension, in order to solve it. In all humility, kneeling in the mud, he had to examine his dilemma in the light of wisdom and in the elevated atmosphere of searching [144] thought. From these considerations we may gather that the answers to many of our problems come only when a new focus of

Chừng nào Hercules còn chiến đấu trong đầm lầy, giữa bùn nhão, chất nhầy và cát lún, thì chàng không thể vượt thắng con Hydra. Chàng phải nâng con quái vật ấy lên không trung; tức là chuyển vấn đề của mình sang một chiều kích khác thì mới có thể giải quyết được. Trong sự khiêm nhường trọn vẹn, quỳ gối trong bùn lầy, chàng phải khảo sát nan đề của mình dưới ánh sáng của minh triết và trong bầu khí nâng cao của tư duy truy cầu [144]. Từ những suy xét này, chúng ta có thể rút ra rằng câu trả lời cho nhiều vấn đề của chúng ta chỉ đến khi một tiêu điểm

attention is achieved, a new perspective established.

chú tâm mới được đạt tới, khi một viễn cảnh mới được thiết lập.

One of the hydra's heads is immortal, we are told. This would imply that every difficulty, however terrible it may appear to be, contains a jewel of great value. No attempt to dominate the lower nature and discover that jewel is ever futile.

Chúng ta được cho biết rằng một trong những cái đầu của con Hydra là bất tử. Điều này hàm ý rằng mọi khó khăn, dù có vẻ khủng khiếp đến đâu, đều chứa đựng một viên ngọc có giá trị lớn lao. Không có nỗ lực nào nhằm chế ngự bản chất thấp kém và khám phá viên ngọc ấy lại là vô ích.

The immortal head, dissevered from the hydra's body, is buried beneath a rock. This implies that the concentrated energy which creates a problem still remains, purified, redirected, and increased after victory has been gained. Such power must then be rightly controlled and channeled. Beneath the rock of persistent will, the immortal head becomes a source of power.

Cái đầu bất tử, sau khi bị chặt rời khỏi thân con Hydra, được chôn dưới một tảng đá. Điều này hàm ý rằng năng lượng tập trung vốn tạo ra vấn đề vẫn còn tồn tại, nhưng đã được thanh lọc, được chuyển hướng và được gia tăng sau khi chiến thắng đã đạt được. Quyền năng như thế sau đó phải được kiểm soát và dẫn truyền một cách đúng đắn. Dưới tảng đá của ý chí kiên trì, cái đầu bất tử trở thành một nguồn quyền năng.

The Nine Heads of the Hydra

The task assigned to Hercules had nine facets. Each head of the hydra represents one of the problems that beset the courageous person who seeks to achieve mastery of himself. Three of these heads symbolize the appetites associated with sex, comfort and money. The second triune group concerns the passions of fear, hatred and desire for power. The last three heads represent the vices of the unillumined mind: pride, separativeness and cruelty. *(See Esoteric Astrology, p. 205* et seq.)

Công tác được giao cho Hercules có chín phương diện. Mỗi cái đầu của con Hydra tượng trưng cho một trong những vấn đề vây hãm người dũng cảm đang tìm cách đạt đến sự làm chủ chính mình. Ba cái đầu trong số đó biểu trưng cho các dục vọng liên quan đến tính dục, sự tiện nghi và tiền bạc. Nhóm ba đầu thứ hai liên quan đến các đam mê của sợ hãi, hận thù và khát vọng quyền lực. Ba cái đầu cuối cùng biểu trưng cho những tật xấu của trí tuệ chưa được soi sáng: kiêu hãnh, tính chia rẽ và sự tàn nhẫn. (Xem *Esoteric Astrology*, tr. 205 và các trang tiếp theo.)

The dimensions of the task which Hercules undertook are thus plainly apparent. He had to learn the art of transmuting the energies

Như vậy, tầm vóc của công tác mà Hercules đảm nhận hiện ra một cách rõ ràng. Chàng phải học nghệ thuật chuyển hóa những

that so frequently precipitate human beings into catastrophic tragedies. The nine forces which have wrought unspeakable havoc among the sons of men since the beginning of time had to be redirected and transmuted.

năng lượng vốn thường xuyên đẩy con người vào những thảm kịch tai hại. Chín mãnh lực đã gây nên những tàn phá không thể nói xiết cho các con của nhân loại kể từ buổi đầu thời gian phải được tái định hướng và chuyển hóa.

Men today are still striving to achieve what Hercules succeeded in accomplishing. Problems arising out of the misuse [145] of the energy known as sex engage our attention on every hand. The love of comfort, luxury and outer possessions still grows apace. The pursuit of money as an end instead of a means shrinks the lives of countless men and women. Thus, the task of destroying the first three heads continues to challenge the powers of mankind thousands of years after Hercules accomplished his extraordinary feat.

Ngày nay, con người vẫn đang nỗ lực đạt được điều mà Hercules đã thành công thực hiện. Những vấn đề nảy sinh từ việc lạm dụng [145] năng lượng được gọi là tính dục đang thu hút sự chú ý của chúng ta ở khắp mọi nơi. Tình yêu đối với sự tiện nghi, xa hoa và các sở hữu bên ngoài vẫn tiếp tục gia tăng nhanh chóng. Việc theo đuổi tiền bạc như một mục đích thay vì như một phương tiện đang làm co rút đời sống của vô số những người nam và nữ. Vì vậy, công tác tiêu diệt ba cái đầu đầu tiên vẫn tiếp tục thách thức các quyền năng của nhân loại hàng ngàn năm sau khi Hercules đã hoàn tất chiến công phi thường của mình.

The three qualities of character that Hercules had to express were humility, courage and discrimination: humility, to see his plight objectively and recognize his shortcomings; courage, to attack the monster that lay coiled at the roots of his nature; discrimination, to discover a technique for dealing with his mortal foe.

Ba phẩm chất về tính cách mà Hercules phải biểu lộ là khiêm nhường, dũng cảm và phân biện: khiêm nhường để nhìn thấy hoàn cảnh của mình một cách khách quan và nhận ra những thiếu sót của bản thân; dũng cảm để tấn công con quái vật đang cuộn mình nơi cội rễ của bản chất mình; phân biện để khám phá ra một kỹ thuật nhằm đối phó với kẻ thù chí tử ấy.

Uncovering the cesspool of base desires and egotistical urges that fester in the subconscious nature has been the work of modern psychoanalysis. The latter technique brings the unsavory data of repressed impulses to the surface, it is true, but often stops at that point. The individual realizes that a monster lies concealed in the subterranean areas of consciousness, yet feels baffled and bewildered in trying to deal with this formidable enemy.

Việc phơi bày cái hố xú uế của những dục vọng thấp kém và những thôi thúc ích kỷ đang mưng mủ trong bản chất tiềm thức đã là công việc của phân tâm học hiện đại. Kỹ thuật này quả thật đưa những dữ liệu khó chịu của các xung năng bị đè nén lên bề mặt, nhưng thường lại dừng lại ở đó. Cá nhân nhận ra rằng có một con quái vật đang ẩn nấp trong những vùng ngầm của tâm thức, nhưng lại cảm thấy bối rối và bất lực khi cố gắng đối phó với kẻ thù ghê gớm này.

Hercules invokes a brighter light than that of the analyzing mind. He seeks to raise his problem to a higher dimension, not to stir endlessly in the slough of the subconscious. Endeavoring to see his dilemma in the light of that wisdom which we name the soul, he confronts it from a new angle of vision. By so doing, he breaks the hydra's grip, and eventually subdues the beast.

Hercules khẩn cầu một ánh sáng rực rỡ hơn ánh sáng của trí phân tích. Chàng tìm cách nâng vấn đề của mình lên một chiều kích cao hơn, chứ không khuấy động bất tận trong bùn lầy của tiềm thức. Nỗ lực nhìn nan đề của mình dưới ánh sáng của minh triết mà chúng ta gọi là linh hồn, chàng đối diện nó từ một góc nhìn mới. Bằng cách đó, chàng phá vỡ sự kìm kẹp của con Hydra và cuối cùng khuất phục được con quái vật.

Fighting the Hydra: Modern Version

The Nine Heads of the Hydra

A consideration of the nine problems that confront the person in this day and age who seeks to slay the hydra, should shed light on the strange forces at work in that keg of explosive, the human mind. [146]

Việc suy xét chín vấn đề đối diện con người trong thời đại ngày nay — người tìm cách sát hại con Hydra — hẳn sẽ soi sáng những mãnh lực kỳ lạ đang hoạt động trong cái thùng thuốc nổ mang tên thể trí con người. [146]

1. *Sex.* Victorian prudishness and psychoanalytical prurience are both undesirable. Sex is an energy. It can be inhibited, unrestrainedly exercised, or sublimated. Repression or inhibition are no true solutions; promiscuity coarsens life, and makes a man a slave of a master passion. Sublimation involves the use of the energy of sex in creative endeavor.

1. Tính dục. Sự đạo mạo giả tạo thời Victoria và tính tò mò dung tục của phân tâm học đều không đáng mong muốn. Tính dục là một năng lượng. Nó có thể bị kìm nén, được phóng thích không kiểm soát, hoặc được thăng hoa. Đàn áp hay ức chế không phải là giải pháp chân thực; buông thả làm thô lậu đời sống và biến con người thành nô lệ của một đam mê chủ đạo. Sự thăng hoa bao hàm việc sử dụng năng lượng của tính dục trong các nỗ lực sáng tạo.

The transmutation of human energies opens up a field of speculation and experiment. In physical science, the energy of motion can be transformed into electricity, and that of heat into movement. To what extent, then, can human energies be redirected? First of all, the energy of matter, represented by food, is obviously used to produce that of motion. Can the impelling energy of the emotions analogously be rechannelled into

Sự chuyển hóa các năng lượng con người mở ra một lĩnh vực suy tư và thử nghiệm. Trong khoa học vật lý, năng lượng chuyển động có thể được biến thành điện năng, và nhiệt năng thành vận động. Vậy thì, các năng lượng của con người có thể được tái định hướng đến mức độ nào? Trước hết, năng lượng của vật chất, được biểu trưng bởi thực phẩm, hiển nhiên được dùng để tạo ra năng lượng chuyển động. Vậy liệu năng lượng

the activity of thought? Can the energy of seething passions find expression as aspiration? Can the drives and compulsions of human nature be so transmuted that they become beneficent powers? Can the energy that produces thought be utilized as the power of synthesis that results in a sense of identification with all living things?

thúc đẩy của cảm xúc có thể được dẫn truyền tương tự vào hoạt động của tư duy không? Liệu năng lượng của những đam mê sôi sục có thể tìm được sự biểu lộ như là khát vọng không? Liệu những xung lực và cưỡng bức của bản chất con người có thể được chuyển hóa đến mức trở thành những quyền năng có lợi ích không? Liệu năng lượng tạo ra tư tưởng có thể được sử dụng như quyền năng của sự tổng hợp, đưa đến cảm thức đồng nhất với mọi sinh linh không?

The experience of Hercules indicates that such possibilities exist, and that he who would subdue the hydra of the passions and the separative mind must solve problems of this nature.

Trải nghiệm của Hercules cho thấy rằng những khả năng như thế thực sự tồn tại, và rằng người nào muốn khuất phục con Hydra của các đam mê và của trí tuệ chia rẽ thì phải giải quyết những vấn đề thuộc loại này.

2. *Comfort.* An eternal sense of dissatisfaction spurs man to ever greater heights of achievement. Comfort is often a brake upon such striving. Clogged down with possessions and blunted by the beguiling sense of comfort, the spirit wilts and fades. The prisoner of comfort sinks back in apathy, forgetting the struggles and trials that temper the keen blade of spiritual striving. The will to search, the impelling drive to solve the mystery in the acorn of life, is alien to the narcissistic inclination to make comfort a central motive in life.

2. Sự tiện nghi. Một cảm thức bất mãn thường hằng thúc đẩy con người vươn tới những đỉnh cao thành tựu ngày càng lớn. Sự tiện nghi thường là một lực hãm đối với sự vươn lên ấy. Bị làm tắc nghẽn bởi sở hữu và bị làm cùn lụt bởi cảm giác dễ chịu đầy quyến rũ, tinh thần trở nên héo úa và tàn phai. Kẻ tù nhân của tiện nghi chìm trở lại trong sự thờ ơ, quên đi những đấu tranh và thử thách vốn tôi luyện lưỡi gươm sắc bén của sự khát vọng tinh thần. Ý chí truy cầu, động lực thúc đẩy việc giải mã huyền nhiệm nằm trong hạt sồi của sự sống, hoàn toàn xa lạ với khuynh hướng ái kỷ vốn đặt sự tiện nghi làm động cơ trung tâm của đời sống.

3. *Money*. The accumulation of money is a master passion that lies behind the activities of people and nations. Ethical and human values are disregarded in the mad endeavor to gather power-conferring gold. Inevitably, choices are determined [147] by money considerations rather than by spiritual convictions or ethical principles. The urge to accumulate wealth is insatiable. No matter

3. Tiền bạc. Sự tích lũy tiền bạc là một đam mê chủ đạo nằm sau các hoạt động của con người và các quốc gia. Các giá trị đạo đức và nhân bản bị gạt sang một bên trong nỗ lực điên cuồng nhằm gom góp thứ vàng ban phát quyền lực. Một cách tất yếu, các lựa chọn [147] được quyết định bởi những cân nhắc tiền bạc thay vì bởi các xác tín tinh thần hay các nguyên tắc đạo đức. Sự thôi thúc tích lũy của cải là không bao giờ thỏa

how much a person may have, he still avidly craves more.

A crippling effect of this form of mental distortion is self-centeredness. The individual suffering from this affliction too often wishes to receive everything and to give nothing. The state of the universe is determined for him by what he succeeds in acquiring. He regards himself as a terminal point, and acknowledges no responsibility to confer on others the benefits he himself has received.

Are not intellectual riches and spiritual treasure aspects of wealth that should claim our efforts? They may be shared with all, and he who gives away all he has, finds himself richer than he was before. The urge to acquire material goods may some day be transmuted into the desire to amass knowledge and the will to acquire the jewels of the spirit.

4. *Fear*. In countless ways the phantoms of fear torment the sons of men. These illusory shapes perplex and frighten them, acting as shackles on their feet and a millstone around their necks. Many people cower cravenly when haunted by the harrowing fears of ridicule, failure, the unknown, old age, chance and death.

Can these fears be eliminated? The experience of Hercules suggests that they can be overcome by raising consciousness to a higher point of integration. When a person's life is refocused about a higher purpose, the threatening shadows of fear are pressed back to the periphery of thought. As long as the indeterminate monsters of fear prowl in the twilight of the subconscious,

mãn. Dù một người có bao nhiêu đi nữa, y vẫn khao khát có thêm.

Một tác động làm tê liệt của dạng méo mó trí tuệ này là tính vị kỷ. Cá nhân mắc phải căn bệnh này quá thường mong nhận mọi thứ mà không muốn cho đi điều gì. Trạng thái của vũ trụ, đối với y, được quyết định bởi những gì y chiếm hữu được. Y xem mình là điểm tận cùng, và không thừa nhận bất cứ trách nhiệm nào trong việc chia sẻ cho kẻ khác những lợi ích mà chính mình đã nhận lãnh.

Chẳng phải sự phong phú trí tuệ và kho tàng tinh thần cũng là những dạng của cải đáng để chúng ta nỗ lực hay sao? Chúng có thể được chia sẻ với tất cả, và người nào cho đi tất cả những gì mình có thì lại thấy mình giàu có hơn trước. Sự thôi thúc tích lũy của cải vật chất có thể một ngày nào đó được chuyển hóa thành khát vọng tích lũy tri thức và ý chí thâu nhận những viên ngọc của tinh thần.

4. Sợ hãi. Vô số hình thái của những bóng ma sợ hãi đang hành hạ các con của nhân loại. Những hình ảnh huyễn hoặc này làm họ hoang mang và khiếp đảm, như những xiềng xích trói chân và tảng đá cối xay treo quanh cổ. Nhiều người run rẩy hèn nhát khi bị ám ảnh bởi những nỗi sợ hãi ghê rợn về sự chế giễu, thất bại, điều chưa biết, tuổi già, ngẫu nhiên và cái chết.

Liệu những nỗi sợ hãi này có thể bị loại bỏ không? Trải nghiệm của Hercules cho thấy rằng chúng có thể được vượt qua bằng cách nâng tâm thức lên một điểm hội nhập cao hơn. Khi đời sống của một người được tái định hướng quanh một mục đích cao hơn, những bóng tối đe dọa của sợ hãi bị đẩy lùi ra vùng ngoại biên của tư tưởng. Chừng nào những quái vật vô định của sợ hãi còn lang

they will have the power to blanch the cheek and turn the heart to ice.

thang trong vùng chạng vạng của tiềm thức, thì chúng vẫn có quyền năng làm tái mét gương mặt và làm trái tim hóa băng.

A soldier, intent on defeating the enemy, risks life itself. A mother, snatching her child from danger, forgets her own fears. The motorist, hurtling down a highway at breakneck speed, jeopardises life and limb for the sake of adventure. These [148] persons have focused their attention above the point where fear is found. The spiritually-oriented individual has centered his thought at a level too rarefied for fear to reach.

Người lính, chú tâm vào việc đánh bại kẻ thù, liều cả mạng sống. Người mẹ, lao tới cứu đứa con khỏi nguy hiểm, quên mất nỗi sợ của chính mình. Người lái xe, phóng như bay trên xa lộ, đánh cược sinh mạng vì sự phiêu lưu. Những con người này [148] đã đặt tiêu điểm chú tâm của mình lên trên điểm mà sợ hãi tồn tại. Cá nhân định hướng tinh thần đã đặt tư duy của mình ở một tầng mức quá cao để sợ hãi có thể với tới.

5. *Hatred*. Hate is rooted in negation. It is the opposite of the desire for union. Raised to a higher dimension, hate is transmuted into the repudiation of all that is unreal. When hate is divested of all emotional content, it can become an energy that causes a man to reject the form for the sake of the life which animates it. Upon the lower arc, it is assuredly destructive; upon the higher, when thoroughly purified, it may be seen as the obverse side of love.

5. Hận thù. Hận thù bắt rễ trong sự phủ định. Nó là đối cực của khát vọng hợp nhất. Khi được nâng lên một chiều kích cao hơn, hận thù được chuyển hóa thành sự khước từ tất cả những gì là hư ảo. Khi bị tước bỏ toàn bộ nội dung cảm xúc, hận thù có thể trở thành một năng lượng khiến con người từ chối hình tướng vì sự sống làm hình tướng ấy sinh động. Trên vòng cung thấp, nó chắc chắn mang tính hủy diệt; trên vòng cung cao, khi đã được thanh lọc hoàn toàn, nó có thể được nhìn như mặt trái của tình thương.

6. *Desire for power*. During the past few hundred years man has released the energy of power far more than that of love. The result is imbalance and disequilibrium. Power, when unrelated to love, is a corrupting force. Many tragedies in human relations result from the uncontrolled desire to dominate the lives of others, to prescribe and regulate their conduct. He who substitutes, power considerations for ethical principles engenders perpetual strife. The high ideals that have served as beacons over the centuries, brotherhood, cooperation, idealism, glow dimly as long as power is the determining factor in society.

6. Khát vọng quyền lực. Trong vài thế kỷ qua, con người đã giải phóng năng lượng của quyền lực nhiều hơn rất nhiều so với năng lượng của tình thương. Kết quả là sự mất quân bình và bất điều hòa. Quyền lực, khi không gắn với tình thương, là một mãnh lực làm băng hoại. Nhiều bi kịch trong các mối quan hệ nhân loại phát sinh từ khát vọng không được kiểm soát nhằm thống trị đời sống của kẻ khác, nhằm áp đặt và điều khiển hành vi của họ. Kẻ nào thay thế các nguyên tắc đạo đức bằng những cân nhắc quyền lực sẽ gây ra xung đột triền miên. Những lý tưởng cao đẹp đã từng soi đường suốt nhiều thế kỷ — huynh đệ, hợp tác, chủ nghĩa lý

tưởng — trở nên mờ nhạt chừng nào quyền lực còn là yếu tố quyết định trong xã hội.

When transmuted, however, the will to power becomes the will to achieve and the will to sacrifice. The harsh, self-centered will is transformed into a distributing agent of beneficent gifts. Then, indeed, power serves love and love glorifies power.

Tuy nhiên, khi được chuyển hóa, ý chí quyền lực trở thành ý chí thành tựu và ý chí hy sinh. Ý chí khắc nghiệt, vị kỷ được biến đổi thành một tác nhân phân phối các ân huệ có lợi ích. Khi ấy, quyền lực thực sự phục vụ tình thương và tình thương tôn vinh quyền lực.

7. *Pride*. The walls built by pride incarcerate a man more securely than prison bars. Fastened by the heavy chains of self-exalting thoughts, he looks at other human beings with condescension. Thus he weakens the link that binds all men together in indissoluble brotherhood. Setting himself apart, he steps further and further beyond the circle of human sympathies.

7. Kiêu hãnh. Những bức tường do kiêu hãnh dựng lên giam cầm con người còn chắc chắn hơn song sắt nhà tù. Bị trói buộc bởi những xiềng xích nặng nề của các tư tưởng tự tôn, y nhìn những con người khác bằng thái độ bề trên. Như vậy, y làm suy yếu mối liên kết gắn kết tất cả nhân loại trong tình huynh đệ bất khả phân. Tự tách mình ra, y bước ngày càng xa khỏi vòng tròn của cảm thông nhân loại.

Hercules falls to his knees as he struggles with the hydra, symbolizing in this posture the spirit of humility that must be [149] attained. The exaltation of personality inclinations must be replaced by the expression of self-sacrificing tendencies.

Hercules quỳ gối khi vật lộn với con Hydra, biểu trưng trong tư thế này tinh thần khiêm nhường phải được [149] đạt tới. Sự tôn vinh các khuynh hướng của phàm ngã phải được thay thế bằng sự biểu lộ của những khuynh hướng hy sinh vị tha.

8. *Separativeness*. The analytical mind divides and subdivides, prizing the part above the whole. Greater emphasis is placed upon the indications of diversity than on the over-arching fact of unity. Such fragmented thinking militates against the impulse toward synthesis.

8. Tính chia rẽ. Trí phân tích chia tách và phân mảnh, coi trọng phần hơn toàn thể. Sự đa dạng được nhấn mạnh hơn là thực tại bao trùm của hợp nhất. Kiểu tư duy phân mảnh như vậy chống lại xung lực hướng tới sự tổng hợp.

The separative attitude is more conscious of the differences between men than of the similarities; it conceives of religion as a series of antagonistic units rather than a single expression of spiritual impulse; it considers the opposition of classes in society to be more important than the common humanity that makes men brothers; it views

Thái độ phân ly ý thức nhiều hơn về những khác biệt giữa con người so với những điểm tương đồng; nó quan niệm tôn giáo như một chuỗi các đơn vị đối kháng thay vì là một biểu hiện duy nhất của xung lực tinh thần; nó xem sự đối lập giai cấp trong xã hội là quan trọng hơn tính nhân loại chung khiến con người là huynh đệ; nó nhìn trái đất như

the earth as a series of disparate nations, rather than as one world.

một tập hợp các quốc gia rời rạc, thay vì như một thế giới duy nhất.

Hercules had to see the hydra as one monster, not a beast with nine different heads. As long as he sought to dissever the heads, one by one, he remained unsuccessful. When he finally dealt with it as a unit, he gained the victory.

Hercules đã phải nhìn con Hydra như một con quái vật duy nhất, chứ không phải như một sinh vật có chín cái đầu khác biệt. Chừng nào chàng còn tìm cách chặt từng cái đầu một, chàng vẫn thất bại. Khi cuối cùng chàng đối diện nó như một toàn thể, chàng đã giành được chiến thắng.

9. *Cruelty*. The satisfaction men experience in hurting others is a testimony to the existence of evil tendencies that corrode the mind. Delight in causing suffering to our fellow men is a disease. This ugly head of the hydra must be destroyed once and for all before a man can declare himself to be humanised. Modern life offers many examples of brutality and wanton cruelty. In many families sensitive children are taunted, ridiculed and disparaged by those who refuse to take the trouble to understand them; husbands and wives are daily proclaiming to the world in divorce appeals that they are victims of mental torture; the courts and hospitals produce cumulative evidence of the irrational pleasure which human beings take in tormenting each other. “We do it for thrills,” said a teenage gangster lately, “not for money”.

9. Sự tàn nhẫn. Sự thỏa mãn mà con người cảm thấy khi làm tổn thương kẻ khác là bằng chứng cho sự tồn tại của những khuynh hướng ác độc đang bào mòn thể trí. Niềm khoái trá trong việc gây đau khổ cho đồng loại là một căn bệnh. Cái đầu xấu xí này của con Hydra phải bị tiêu diệt hoàn toàn trước khi một người có thể tuyên bố mình đã được nhân hóa. Đời sống hiện đại đưa ra vô số ví dụ về sự tàn bạo và độc ác vô cớ. Trong nhiều gia đình, những đứa trẻ nhạy cảm bị trêu chọc, chế nhạo và hạ thấp bởi những người không chịu bỏ công sức để hiểu chúng; vợ chồng hằng ngày tuyên bố trước công luận trong các hồ sơ ly hôn rằng họ là nạn nhân của sự tra tấn tinh thần; các tòa án và bệnh viện đưa ra bằng chứng tích lũy về khoái cảm phi lý mà con người tìm thấy trong việc hành hạ lẫn nhau. “Chúng tôi làm vậy để tìm cảm giác mạnh,” một thiếu niên du đãng gần đây nói, “chứ không phải vì tiền.”

When this monster cruelty is held high in the air in the light of reason and compassion, it loses its power. The task of translating [150] the energy of cruelty into that of active compassion still remains. In two tests Hercules “killed” when he should have loved, but in Scorpio he achieved this transformation, rooting out of his own nature a tendency which would have crippled him in every future undertaking.

Khi con quái vật tàn nhẫn này được nâng cao lên không trung trong ánh sáng của lý trí và lòng từ bi, nó mất đi quyền năng của mình. Công tác chuyển hóa [150] năng lượng của sự tàn nhẫn thành năng lượng của lòng từ bi tích cực vẫn còn phải được thực hiện. Trong hai thử thách, Hercules đã “giết” khi chàng lẽ ra phải yêu thương, nhưng trong Hổ Cáp, chàng đã đạt được sự chuyển hóa này, nổ bật khỏi bản chất của mình một khuynh

hướng vốn sẽ làm chàng tàn phế trong mọi công tác tương lai.

Such is the achievement of Hercules, psychologically speaking, in this labor. He has admitted light into the dark recesses of the subconscious, grappled with the monstrous forces that wallow in subliminal slime, and has overcome the enemies of his own household. A cleansing process has taken place, and Hercules is now ready to embark upon the next labor in which he will have to demonstrate his ability to control the powers and potencies of the mind.

Đó chính là thành tựu của Hercules, xét theo phương diện tâm lý, trong công tác này. Chàng đã cho ánh sáng đi vào những ngóc ngách tối tăm của tiềm thức, vật lộn với những mãnh lực quái dị đang lăn lộn trong bùn nhầy của tầng tiềm thức, và đã vượt thắng những kẻ thù trong chính gia thất của mình. Một tiến trình thanh lọc đã diễn ra, và giờ đây Hercules đã sẵn sàng bước vào công tác kế tiếp, trong đó chàng sẽ phải chứng minh khả năng kiểm soát các quyền năng và tiềm lực của trí tuệ.

F.M.

F.M.

Applications to Life—Áp dụng vào Cuộc Sống

(Condensation of lecture by Alice Bailey)

(Bản cô đọng bài giảng của Alice Bailey)

Scorpio is the labor that from certain angles has engrossed us and will engross us for a long time because, unlike Hercules, we have not triumphed over the hydra. Most of us are occupied with the futile methods first employed by him in this test.

Hổ Cáp là một kỳ công mà từ một số góc độ nhất định, đã làm bận tâm chúng ta và sẽ còn làm chúng ta bận tâm trong một thời gian dài, bởi vì, không giống như Hercules, chúng ta vẫn chưa chiến thắng được con Hydra. Phần lớn chúng ta đang bận rộn với những phương pháp vô ích mà chàng đã sử dụng lúc ban đầu trong thử thách này.

This primarily is humanity's problem, but individually we are so profoundly concerned with our own evolution that we forget the larger view. If ever we are going to climb the mountain top in Capricorn we must lose sight of the personality and begin to function as souls.

Trước hết, đây là vấn đề của toàn nhân loại, nhưng về mặt cá nhân, chúng ta lại quá sâu sắc quan tâm đến sự tiến hóa riêng của mình đến nỗi quên mất cái nhìn rộng lớn hơn. Nếu chúng ta thực sự muốn leo lên đỉnh núi trong Ma Kết, chúng ta phải thôi chú mục vào phàm ngã và bắt đầu vận hành như những linh hồn.

In my highest moments I know theoretically what my attitude and actions should be, but I go muddling along. Why? Because of a

Trong những khoảnh khắc cao nhất của mình, tôi biết về mặt lý thuyết thái độ và hành động của tôi phải như thế nào, nhưng

fundamental law that everything in nature evolves sequentially, step by step, line upon line, precept upon precept. It might be a devastating experience if I so quickly cleared up my personality that the whole force of my soul could pour in. I would be swept off my feet by the power and light, the omniscience and omnipotence of my soul. I would not know [151] what to do with what I had. That does not mean that all I have to do is sit back and let the law work, rest on my oars and evolution will carry me along until at some time I achieve. It does mean that at this time I am on the battlefield, Kurukshetra, and I am going to deal with this hydra in Scorpio, for it is this labor which is engrossing humanity today.

tôi vẫn cứ lúng túng tiến bước. Vì sao? Bởi vì có một định luật căn bản rằng mọi sự trong thiên nhiên đều tiến hóa theo trình tự, từng bước một, từng dòng một, từng giới luật một. Nếu tôi quá nhanh chóng thanh lọc phàm ngã của mình để toàn bộ mãnh lực của linh hồn có thể tuôn tràn vào, thì đó hẳn sẽ là một trải nghiệm mang tính hủy diệt. Tôi sẽ bị cuốn phăng khỏi đôi chân mình bởi quyền năng và ánh sáng, bởi sự toàn tri và toàn năng của linh hồn mình. Tôi sẽ không biết phải làm gì [151] với tất cả những gì mình có. Điều đó không có nghĩa là tất cả những gì tôi cần làm chỉ là ngồi yên và để cho định luật vận hành, buông xuôi mái chèo và để cho tiến hóa đưa tôi đi cho đến khi, vào một lúc nào đó, tôi đạt được thành tựu. Nó có nghĩa là vào thời điểm này, tôi đang ở trên chiến trường, Kurukshetra, và tôi sẽ đối diện với con Hydra này trong Hổ Cáp, bởi chính công tác này đang cuốn hút nhân loại ngày nay.

The true Scorpio test never takes place until one is coordinated, until one's mind, emotional nature and physical nature are functioning as a unit. Then the man passes into Scorpio where his equilibrium is upset and desire seems rampant when he had thought he had got rid of it. He is fluidic, and he had thought he was balanced. The mind which he was quite sure was beginning to control his personality does not seem to function. As we study Hercules, we see ourselves.

Thử thách đích thực của Hổ Cáp không bao giờ diễn ra cho đến khi một người đã được phối hợp, cho đến khi thể trí, bản chất cảm xúc và bản chất thể xác của người ấy đang vận hành như một đơn vị. Khi đó, con người bước vào Hổ Cáp, nơi sự quân bình của y bị xáo trộn và dục vọng dường như hoành hành, ngay khi y đã nghĩ rằng mình đã loại bỏ được nó. Y trở nên lưu động, trong khi đã tưởng rằng mình quân bình. Thể trí mà y hoàn toàn tin rằng đã bắt đầu kiểm soát phàm ngã của mình dường như không còn vận hành. Khi chúng ta nghiên cứu Hercules, chúng ta thấy chính mình.

Remember that there are three things the disciple has to do in Scorpio. He has to demonstrate, not to the Hierarchy, not to the onlooker, but to himself, that he has overcome the great illusion; that matter, form, cannot hold him any longer. Hercules

Hãy nhớ rằng có ba điều mà người đệ tử phải làm trong Hổ Cáp. Y phải chứng minh — không phải với Thánh đoàn, không phải với người quan sát, mà với chính mình — rằng y đã vượt qua được đại ảo tưởng; rằng vật chất, hình tướng, không còn có thể trói buộc

has to demonstrate to himself that form is simply a channel of expression whereby he contacts a great field of divine manifestation. From reading some books on religion one might come to the conclusion that form, emotion and mind are all evil, undesirable things, to be got rid of. To my mind, it is fundamental to grasp the thought that if I get rid of physical form I have no means of contacting one divine expression, because God is in my fellow man, in this physical, tangible world in which I live, and if I have no form, none of my five senses, I shut off from myself God in one form. The personality is not to be killed, not be stamped out; it is to be recognized as a triple channel of expression for three divine aspects. All depends upon whether we use that triple personality for selfish or divine ends. The great illusion is the utilization of that personality for selfish ends. To sum up the whole story, in the sign Scorpio, the Self is determined to kill the little self in order to teach it the meaning of resurrection. [152]

y nữa. Hercules phải chứng minh cho chính mình rằng hình tướng chỉ đơn thuần là một kênh biểu lộ qua đó y tiếp xúc với một lĩnh vực rộng lớn của sự biểu lộ thiêng liêng. Khi đọc một số sách tôn giáo, người ta có thể đi đến kết luận rằng hình tướng, cảm xúc và trí tuệ đều là những điều xấu xa, không mong muốn, cần phải loại bỏ. Theo tôi, điều căn bản là phải nắm bắt tư tưởng rằng nếu tôi loại bỏ hình tướng vật chất, tôi sẽ không còn phương tiện nào để tiếp xúc với một sự biểu lộ thiêng liêng, bởi vì Thượng Đế hiện diện trong đồng loại của tôi, trong thế giới vật chất, hữu hình mà tôi đang sống, và nếu tôi không có hình tướng, không có năm giác quan, tôi sẽ tự cắt đứt mình khỏi Thượng Đế trong một hình thức biểu lộ của Ngài. Phàm ngã không phải để bị giết chết, không phải để bị tiêu diệt; nó phải được nhận thức như là một kênh biểu lộ tam phân cho ba phương diện thiêng liêng. Tất cả phụ thuộc vào việc chúng ta sử dụng phàm ngã tam phân ấy cho những mục đích ích kỷ hay cho những mục đích thiêng liêng. Đại ảo tưởng chính là việc sử dụng phàm ngã ấy cho các mục đích ích kỷ. Tóm lại toàn bộ câu chuyện, trong dấu hiệu Hổ Cáp, Chân ngã quyết tâm giết chết cái ngã nhỏ bé để dạy cho nó ý nghĩa của sự phục sinh. [152]

What is Death?

There are three death signs in the zodiac; three great deaths take place as we progress around the field of life. In Cancer, we have the death of the elemental being (namely, man) in order that the human being can come into existence. Right through the zodiac we can always say: “Here is death in order that...”

Có ba dấu hiệu về cái chết trong hoàng đạo; ba cái chết vĩ đại xảy ra khi chúng ta tiến triển chung quanh lĩnh vực cuộc sống. Trong Cự Giải, chúng ta có cái chết của một ‘tinh linh’ (elemental being), cụ thể là con người, để con người có thể tồn tại. Ngay qua vòng hoàng đạo, chúng ta luôn có thể nói: "Đây là cái chết để..."

Always, death is an entrance into a fuller life, fuller experience, fuller realization and scope. It is the death of the personality in

Chết luôn là cửa vào cho một đời sống đầy đủ hơn, trải nghiệm đầy đủ hơn, nhận thức và phạm vi đầy đủ hơn. Đó là cái chết của phàm

order that the soul may take over the personality and express life through it. In Pisces we have the crucifixion, the death of a world savior because he has perfectly fulfiled his function.

ngã để linh hồn có thể tiếp quản phàm ngã và thể hiện sự sống thông qua nó. Trong Song Ngư, chúng ta có sự đóng đinh, cái chết của một vị cứu thế bởi vì Ngài đã hoàn thành một cách hoàn hảo chức năng của mình.

Death in astrology may mean many things. Perhaps it may mean that we are going to die. That is one interpretation. Perhaps we are going to die to an old emotion. It has passed away—"death". Some crystallized, long-held ideas, dogmas, that have governed our activities until now have simply come to an end and we wonder how we could possibly have thought as we did. That line of thought has died. It is valuable to get the big picture and learn to interpret it in the various aspects of the personality.

Cái chết trong chiêm tinh học có thể mang nhiều ý nghĩa khác nhau. Có lẽ nó có nghĩa là chúng ta sẽ chết — đó là một cách diễn giải. Nhưng cũng có thể là chúng ta sẽ chết đi đối với một cảm xúc cũ; nó đã trôi qua — đó là "cái chết". Một số ý tưởng đã kết tinh, được nắm giữ lâu dài, những giáo điều đã chi phối các hoạt động của chúng ta cho đến nay, nay đơn giản đã chấm dứt, và chúng ta tự hỏi làm sao mình có thể đã từng nghĩ như vậy. Dòng tư tưởng ấy đã chết. Điều quan trọng là phải nắm được bức tranh toàn cảnh và học cách diễn giải nó trong các phương diện khác nhau của phàm ngã.

Scorpio, the Sign of Magic

Magic does not mean doing curious things: true magic is the expression of the soul through the medium of the form. Black magic is the use of form in order to gain what we want for the form. Black magic is unadulterated selfishness. White magic is use of the soul for purposes of human uplift, utilizing the personality. Why is Scorpio the sign of magic? An ancient book says: "Virgo is the witch, she prepares the ingredients which are weighed in the balances in Libra, and in Scorpio the magical work is carried forward". In terms of the aspirant this means that in Virgo I discovered the Christ in myself, that down the ages my form nature has nurtured a Christ; in Libra. I fluctuate between the pairs of opposites, form and the Christ [153] nature, until I achieve balance and the Christ and matter are in a stage of equilibrium. In Scorpio I am tested as to which will triumph, the form or

Huyền thuật không có nghĩa là làm những điều kì lạ: huyền thuật thực sự là sự thể hiện của linh hồn thông qua phương tiện hình tướng. Hắc thuật là việc sử dụng hình tướng để đạt được những gì chúng ta muốn cho hình tướng. Hắc thuật là sự ích kỷ hoàn toàn. Huyền thuật chánh đạo sử dụng linh hồn cho mục đích nâng cao con người, bằng cách sử dụng phàm ngã. Tại sao Hổ Cáp lại là dấu hiệu của huyền thuật? Một quyển sách cổ nói: "Xử Nữ là phù thủy, bà chuẩn bị các thành phần được cân trên cán cân ở Thiên Bình, và ở Hổ Cáp, công việc huyền thuật được thực hiện". Về mặt người chí nguyện, điều này có nghĩa là trong Xử Nữ, tôi đã khám phá ra Đức Christ trong chính tôi, rằng từ bao đời nay, bản chất hình tướng của tôi đã nuôi dưỡng một Đức Christ; trong Thiên Bình, tôi dao động giữa các cặp đối lập, hình tướng và bản chất Đấng Christ [153], cho đến khi tôi đạt được sự cân bằng, và Đức

the Christ, the higher Self or the lower self, the real or the unreal, the true or the illusion. That is the underlying story of Scorpio.

Christ và vật chất ở trong một giai đoạn cân bằng. Trong Hổ Cáp, tôi được thử thách xem cái nào sẽ chiến thắng, hình tướng hay Đức Christ, chân ngã hay phàm ngã, thực hay hư, chân lý hay ảo tưởng. Đó là câu chuyện tiềm ẩn của Hổ Cáp.

The Constellations and the Stars

Taurus, which is the opposite of Scorpio, is the sign of desire expressed predominantly on the physical plane as sex. At the heart of Scorpio we find *Antares,* one of the four royal stars, a red star. Red is the color of desire and this is the reddest star in the heavens; it symbolizes that red of desire that underlies every manifestation of divine life.

Trái ngược với Hổ Cáp, Kim Ngưu là dấu hiệu của ham muốn thể hiện chủ yếu trên cõi vật lý là tình dục. Tại trung tâm của Hổ Cáp, chúng ta tìm thấy *Antares*, một trong bốn ngôi sao hoàng gia, một ngôi sao màu đỏ. Màu đỏ là màu của dục vọng, và đây là ngôi sao đỏ nhất trên trời; nó tượng trưng cho màu đỏ của dục vọng làm nền tảng cho mọi biểu hiện của sự sống thiêng liêng.

In Gemini, in the gathering of the golden apples, Hercules also wrestled with *Antares.* Here again in Scorpio we are up against the red star. Why? Because the problem of humanity in this great solar system of ours is that of the attraction between the opposites (meaning desire). Always there is duality, that which is desired and the one who desires. Aquila, the eagle, is interchangeable with Scorpio. The eagle has much to do with the United States and the arrow of Sagittarius, the next sign, is also dominant in the seal of the United States. Aquila, the eagle, is the bird out of time and space and as Hercules struggles with the hydra he looks up, sees the eagle, and is reminded that he has come forth into incarnation and will fly back from whence he came.

Ở Song Tử, trong việc hái táo vàng, Hercules cũng đánh vật với Antares. Ở đây, một lần nữa trong Hổ Cáp, chúng ta đang chống lại ngôi sao đỏ. Tại sao? Bởi vì vấn đề của loài người trong hệ mặt trời vĩ đại này của chúng ta là sức hút giữa các mặt đối lập (nghĩa là ham muốn). Luôn tồn tại tính hai mặt, đối tượng được ham muốn và người ham muốn. Aquila, đại bàng, có thể hoán đổi cho Hổ Cáp. Đại bàng có liên quan nhiều đến Hoa Kỳ, và mũi tên của Nhân Mã, dấu hiệu tiếp theo, cũng chiếm ưu thế trong con dấu của Hoa Kỳ. Aquila, đại bàng, là một con chim vượt thời gian và không gian, và khi Hercules đấu tranh với hydra, chàng nhìn lên, nhìn thấy đại bàng, và được nhắc nhở rằng chàng đã đi vào lâm phàm và sẽ bay trở lại từ nơi chàng đến.

There are three constellations connected with this sign which are tremendously interesting. First, there is *Serpens,* the serpent of illusion, the serpent we meet in *Genesis,* which deluded Eve. The second one

Có ba chòm sao liên kết với dấu hiệu này và chúng vô cùng đáng quan tâm. Trước hết là *Serpens*, con rắn của ảo tưởng, con rắn mà chúng ta gặp trong *Sáng Thế Ký*, kẻ đã mê hoặc Eva. Chòm sao thứ hai là *Ophiuchus*,

is *Ophiuchus,* the man who wrestles with the serpent. The ancient zodiac portrays the serpent in the hands of this man. He seizes it with both hands and treads on its heart, which is the red star of desire. As he does this, he looks towards the constellation that we saw in Libra, the crown. So we have personality, symbolized by *Ophiuchus,* struggling [154] with the serpent of illusion, with the crown held before him, towards which he aspires.

người đang vật lộn với con rắn. Hoàng đạo cổ xưa mô tả con rắn nằm trong tay người này. Ông nắm lấy nó bằng cả hai tay và giẫm lên tim của nó, vốn là ngôi sao đỏ của dục vọng. Khi làm điều đó, ông hướng ánh nhìn về chòm sao mà chúng ta đã thấy trong Thiên Bình, vương miện. Như vậy, chúng ta có phàm ngã, được biểu trưng bởi *Ophiuchus*, đang vật lộn [154] với con rắn của ảo tưởng, với vương miện được đặt trước mặt, là điều mà phàm ngã khao khát hướng tới.

The third constellation is called *Hercules* and portrays the aspirant looking not at the crown but at the eagle, Aquila. Personality looks at the crown but says, "I am having such a difficult time, my environment is against me, my home conditions are difficult. but I will get a crown some day." Hercules, the disciple, is not concerned about the crown, he is looking at the eagle, the spirit aspect. He is occupied with that marvellous symbol of light emerging, which makes all victory possible.

Chòm sao thứ ba được gọi là *Hercules* và khắc họa người chí nguyện không nhìn vào vương miện mà nhìn về đại bàng, Aquila. Phàm ngã nhìn vào vương miện và nói: "Tôi đang gặp quá nhiều khó khăn, môi trường của tôi chống lại tôi, hoàn cảnh gia đình của tôi thật gian nan; nhưng rồi một ngày nào đó tôi sẽ có được vương miện." Hercules, người đệ tử, không bận tâm đến vương miện; chàng hướng ánh nhìn về đại bàng, phương diện tinh thần. Chàng bận tâm đến biểu tượng kỳ diệu ấy của ánh sáng đang trỗi dậy, ánh sáng làm cho mọi chiến thắng trở nên khả dĩ.

Keep your eye on the eagle; call down fire; do not look at the ground; be centered in divinity.

Hãy để mắt đến con đại bàng; triệu thỉnh lửa xuống; đừng nhìn xuống mặt đất; hãy tập trung vào thiên tính.

Alice Bailey [155]

Alice Bailey [155]

LABOR IX

Killing the Stymphalian Birds—Giết lũ chim Stymphalia

(Sagittarius, November 22nd—December 21st)

The Myth—Huyền thoại

Within the place of peace the Teacher stood, and spoke to Hercules. “O son of God who art also a son of man,” the Teacher said, “the time has come to tread another way. At Gate the ninth you stand. Pass through and find the marsh of Stymphalus where dwell the birds that havoc wreak. Discover, then, the way to flush them from their long secure abode.”

Vị Huấn Sư đứng trong nơi chốn yên bình, và nói chuyện với Hercules. "Này người con của Thượng đế mà cũng là người con của nhân loại, đã đến lúc con phải bước đi một con đường khác. Con đang đứng tại cửa thứ chín. Hãy đi qua và tìm kiếm những đầm lầy Stymphalus, nơi những con chim đang tàn phá. Sau đó, hãy tìm cách để xua đuổi chúng ra khỏi nơi trú ẩn an toàn lâu dài của chúng."

He paused a moment. “The flame that gleams beyond the mind reveals direction sure.” he added. “The task awaits. Through Gate the ninth you now must go.”

Vị Huấn Sư dừng lại trong chốc lát. “Ngọn lửa chiếu sáng vượt lên trên trí tuệ sẽ soi đường chỉ lối.” Vị Huấn Sư nói thêm. “Nhiệm vụ đang chờ đợi. Con phải đi qua Cửa thứ chín.”

Forward, then, went Hercules, the son of man who was also the son of God.

Hercules, con của loài người cũng là Con của Thượng Đế, tiến về phía trước, bắt đầu lên đường.

For long he searched until he came to Stymphalus. Before him lay the fetid marsh. A multitude of birds cawed raucously, a chorus menacing and dissonant, as he approached.

Chàng tìm kiếm trong một thời gian dài cho đến khi đến được Stymphalus. Trước mặt chàng là một đầm lầy hôi thối. Một đàn chim đông đúc kêu quang quác inh ỏi, tạo nên một âm thanh đáng sợ và chói tai khi chàng tiến gần.

At nearer view he saw the birds. Large and fierce and hideous they were. Each had an iron beak that was sharpened like a sword. The feathers, too, seemed like steel shafts and, falling, could cleave in twain the pates of weary travellers. Their talons matched their beaks in sharpness and in strength.

Nhìn kỹ hơn, chàng thấy những con chim. Chúng to lớn, dữ tợn và gớm ghiếc. Mỗi con có một cái mỏ sắt sắc bén như thanh kiếm. Lông của chúng cũng giống như những mũi tên thép, và khi rơi xuống, có thể chẻ đôi đầu của những lữ khách kiệt sức. Móng vuốt của chúng sắc nhọn và mạnh mẽ không kém gì mỏ.

Three birds, perceiving Hercules, swooped down upon him. He stood his ground, and warded off attacks with the heavy club he bore. One bird he struck resoundingly upon the back; two feathers plummeted to earth and quivered as they plunged into yielding ground. At length the birds withdrew.

Khi nhìn thấy Hercules, ba con chim lao xuống tấn công chàng. Chàng vẫn đứng vững, dùng cây chùy nặng mà chàng mang theo để chống đỡ. Một con bị chàng đánh mạnh vào lưng; hai chiếc lông rơi xuống đất và rung lên khi cắm vào nền đất mềm. Cuối cùng, những con chim rút lui.

Before the marsh stood Hercules, and pondered how he might achieve the task assigned, how rid the place of these predacious birds. [156]

Hercules đứng lặng trước đầm lầy, suy ngẫm về cách chàng có thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm thế nào để quét sạch những con chim ăn mồi này khỏi nơi đây. [156]

By many means he sought to find a way. At first he tried to kill them with a quiverful of arrows. The few he slew were but a fraction of the many that remained. They rose in clouds so thick they hid the sun.

Chàng thử nhiều cách khác nhau. Đầu tiên, chàng dùng một bao đầy tên để bắn hạ chúng. Nhưng số chim chàng giết được chỉ là một phần nhỏ so với vô số con còn lại. Chúng bay lên thành những đám mây dày đặc đến mức che khuất cả mặt trời.

He thought of setting traps within the marsh. Nor boat nor human feet could traverse the bog. Hercules paused. The words he then recalled of counsel given. “The flame that gleams beyond the mind reveals direction sure.” Reflecting long, a method came to mind.

Chàng nghĩ đến việc đặt bẫy trong đầm lầy. Nhưng không có thuyền hay bước chân con người nào có thể đi qua vùng lầy lội này. Hercules dừng lại. Chàng nhớ lại những lời khuyên đã được ban cho chàng: “Ngọn lửa chiếu sáng vượt lên trên trí tuệ sẽ soi đường chỉ lối.” Sau một hồi suy tư, một phương pháp chợt lóe lên trong tâm trí chàng.

Two cymbals had he, large and brazen, that gave forth an unearthly screeching sound; a sound so piercing and so harsh it could affright the dead. To Hercules himself the sound was so intolerable, he covered both his ears with pads.

Chàng có hai chiếc chập chõa lớn bằng đồng, phát ra một âm thanh chói tai không giống bất cứ âm thanh nào khác—một âm thanh sắc bén và gay gắt đến mức có thể khiến người chết cũng phải kinh hoàng. Ngay cả với chính Hercules, âm thanh đó không thể chịu đựng nổi đến mức chàng phải bịt tai lại bằng những tấm đệm.

At twilight when the marsh was dense with countless birds, Hercules returned. The cymbals then he sharply clashed, again and yet again. A clangor and a din so strident then ensued that he himself could scarce

Vào lúc hoàng hôn, khi đầm lầy tràn ngập vô số con chim, Hercules quay lại. Chàng đập mạnh hai chiếc chập chõa vào nhau, hết lần này đến lần khác. Một tiếng động chói tai vang lên, tạo nên một sự hỗn loạn đến mức

endure the sound. Such ear-assaulting dissonance had not been heard in Stymphalus before.

chính chàng cũng khó có thể chịu được âm thanh ấy. Chưa bao giờ tại Stymphalus có một âm thanh nào chát chúa đến vậy.

Bewildered and disturbed by such a monstrous noise, the predatory birds rose in the air with wildly flapping brazen wings, and screeched in hoarse dismay. Utterly confused, the vast cloud of birds fled in frantic haste, never to return. Silence spread across the marsh. The horrid birds had disappeared. The soft gleam of a westering sun was seen as it flickered on the darkening landscape.

Bị hoang mang và kích động bởi tiếng ồn quái dị này, đàn chim ăn thịt hoảng loạn bay lên trời, vỗ những đôi cánh bằng đồng một cách cuồng loạn, kêu lên những tiếng thét khàn đặc đầy hoảng sợ. Bị xáo trộn hoàn toàn, đàn chim khổng lồ vội vã tháo chạy, không bao giờ quay trở lại. Sự im lặng bao trùm khắp đầm lầy. Những con chim gớm ghiếc đã biến mất. Những tia sáng nhẹ nhàng của mặt trời đang lặn phản chiếu trên cảnh vật dần tối.

When Hercules returned, the Teacher greeted him: “The birds of slaughter have been driven off. The labor is achieved.”

Khi Hercules quay trở lại, Vị Huấn Sư chào đón chàng: “Những con chim tàn sát đã bị xua đuổi. Công việc đã hoàn thành.”

F.M.

Interpretation of the Labor—Giải thích kỳ công

(Edited Lecture by A.A.B., 1937)

Biên tập lại từ Bài giảng của A.A.B., 1937

Sagittarius is to my mind most interesting because it has such a peculiar application to each one of us answering to the name “aspirant”. [157]

Theo quan điểm của tôi, Nhân Mã là dấu hiệu thú vị nhất vì nó có sự ứng dụng đặc biệt đối với mỗi người chúng ta, những người đang mang danh “người chí nguyện.” [157]

There are two words I want to see ruled out of the vocabulary of the occultist, “initiate” and “master”. “Initiate” is delightfully separative, it is a pedestal word. “Master” has bred in the consciousness of people the feeling that there exist superhuman men who assume the attitude of directors or masters over their disciples; who tell them what to do and how to do it. No real adept has ever been known to do that.

Có hai từ tôi muốn loại bỏ khỏi từ vựng của nhà huyền bí học: “điểm đạo đồ” và “Chân Sư.” “Điểm đạo đồ” là một từ ngữ mang tính phân biệt, một từ đặt trên bệ cao. “Chân Sư” đã tạo ra trong tâm thức con người cảm giác rằng có những người siêu phàm giữ vai trò chỉ đạo hoặc làm chủ các đệ tử, bảo họ phải làm gì và làm như thế nào. Không một chân sư thực sự nào từng làm như vậy.

I like the words aspirant" and "disciple". Aspirant is a blanket word that covers us at every stage of our development. If you want a more technical word, use disciple; it is a hiding word, because an aspirant of the lowest degree is a disciple. The Christ himself is also a disciple. It does away with grades and classes and degrees and varied stages of evolution.

Tôi thích các từ "người chí nguyện" và "đệ tử." "Người chí nguyện" là một thuật ngữ bao quát, áp dụng cho chúng ta ở mọi giai đoạn phát triển. Nếu bạn muốn một thuật ngữ mang tính kỹ thuật hơn, hãy dùng từ "đệ tử"; đây là một từ ẩn giấu, bởi vì ngay cả một người chí nguyện ở cấp thấp nhất cũng là một đệ tử. Chính Đức Christ cũng là một đệ tử. Điều này xóa bỏ sự phân biệt về cấp bậc, tầng lớp, giai đoạn tiến hóa khác nhau.

Where we stand on the ladder of evolution is our own private affair. The world will know what we are, when we have done the work that is outlined for us in this labor of Sagittarius.

Chúng ta đang đứng ở bậc nào trên nấc thang tiến hóa là việc riêng của mỗi người. Thế giới sẽ biết chúng ta là ai khi chúng ta hoàn thành công việc được định sẵn cho chúng ta trong nhiệm vụ của Nhân Mã.

We have already dealt with the stupendous sign Scorpio, in which Hercules demonstrated to himself the fact that he could no longer be taken in by the serpent of illusion. He was free from fear and glamor, from all that could beguile him. The vision could be seen.

Chúng ta đã đề cập đến dấu hiệu vĩ đại của Hổ Cáp, nơi Hercules chứng minh cho bản thân rằng chàng không còn bị lừa dối bởi con rắn ảo tưởng. Chàng đã thoát khỏi sợ hãi và ảo cảm, thoát khỏi tất cả những gì có thể mê hoặc chàng. Tầm nhìn đã được hé mở.

Because Sagittarius is such a tremendously important sign I want to give you a brief resumé of what has happened up to the present time; it covers what lies behind us. I am assuming that each one of us is the one-pointed aspirant, the archer on the horse, going straight as an arrow to his goal.

Vì Nhân Mã là một dấu hiệu vô cùng quan trọng, tôi muốn trình bày ngắn gọn những gì đã xảy ra cho đến nay; điều này bao gồm những gì nằm phía sau chúng ta. Tôi giả định rằng mỗi người trong chúng ta là người chí nguyện nhất tâm, cung thủ cưỡi trên lưng ngựa, lao thẳng như mũi tên đến mục tiêu của mình.

It is interesting that the United States' standard shows the arrows of Sagittarius in the talons of an eagle, because Aquila is interchangeable astrologically with Sagittarius and is the symbol of the spirit manifesting through the soul, which the aspirant on the physical plane is one-pointedly seeking. There is prophecy in the United States standard, of the goal of this

Thật thú vị khi lá cờ của Hoa Kỳ có hình những mũi tên của Nhân Mã trong móng vuốt của đại bàng, vì theo chiêm tinh học, Aquila có thể thay thế cho Nhân Mã, và là biểu tượng của tinh thần biểu lộ qua linh hồn, mà người chí nguyện trên cõi trần đang nhất tâm tìm kiếm. Có một lời tiên tri trong biểu tượng của Hoa Kỳ về mục tiêu của dân tộc này khi nó trưởng thành, bởi vì chính

race when it is grown up, for it is within this race that there will emerge that group of aspirants, merging in their turn into a [158] group of disciples, who will demonstrate to the planet the fact of the subjective world. That is the destiny of this race. It will be the achievement of all the races gathered together in the United States.

trong dân tộc này sẽ xuất hiện một nhóm những người chí nguyện, và rồi họ sẽ hợp nhất thành một [158] nhóm các đệ tử, những người sẽ chứng minh cho hành tinh thấy sự tồn tại của thế giới chủ quan. Đó là định mệnh của dân tộc này. Đó sẽ là thành tựu của tất cả các giống dân hội tụ tại Hoa Kỳ.

Let us narrow the story down to Hercules, the aspirant, and what he has done in each sign.

Hãy thu hẹp câu chuyện lại với Hercules, người chí nguyện, và những gì chàng đã làm trong mỗi dấu hiệu.

In Aries, Hercules began on the plane of the mind in his endeavor to capture the man-eating mares, and met with failure because he dealt with them in a personality way. He dealt with thought from the standpoint of personality; he did not work with his problem from the standpoint of the soul. In Sagittarius he slaughtered the man-eating birds. He was back again to the same problem on the plane of the mind where he demonstrated complete control of that which is the first thing the aspirant to initiation has to do. We control our thoughts and consequently control our words. There is no initiation for us until we do. In Aries he began to control thought.

Trong Bạch Dương, Hercules bắt đầu trên cõi trí trong nỗ lực thuần hóa những con ngựa cái ăn thịt người, nhưng thất bại vì chàng xử lý chúng theo cách của phàm ngã. Chàng đối diện với tư tưởng từ quan điểm của phàm ngã, chứ không phải từ quan điểm của linh hồn. Trong Nhân Mã, chàng tiêu diệt đàn chim ăn thịt người. Chàng quay trở lại cùng một vấn đề trên cõi trí, nơi chàng chứng tỏ sự kiểm soát hoàn toàn đối với điều mà người chí nguyện bước vào điểm đạo phải làm đầu tiên: kiểm soát tư tưởng, và từ đó kiểm soát lời nói. Không có điểm đạo nào cho đến khi chúng ta làm được điều này. Trong Bạch Dương, chàng bắt đầu kiểm soát tư tưởng.

In Taurus he worked down to the astral plane and came up against the problem of sex, the demonstration of the great law of attraction in the universe in its lowest aspect. He had fairly good success. He did control the bull and drove it into the city of the Cyclops.

Trong Kim Ngưu, chàng làm việc trên cõi cảm dục và đối diện với vấn đề tình dục, sự biểu hiện của định luật hấp dẫn vũ trụ trong khía cạnh thấp nhất của nó. Chàng đạt được thành công tương đối. Chàng đã kiểm soát được con bò và dẫn nó vào thành phố của những người Cyclops.

In Gemini it began to dawn upon him that he was dual; he was engrossed with the problem of soul and body and how to coordinate them. That is why Gemini fluctuates in the early stages.

Trong Song Tử, chàng bắt đầu nhận ra bản thân có tính nhị nguyên; chàng đối mặt với vấn đề linh hồn và thân thể, cũng như cách phối hợp chúng. Đó là lý do tại sao Song Tử thường dao động trong giai đoạn đầu.

In Cancer he passed on to a certain amount of mass consciousness; he took form. That is a stage of human incarnation. With many, the fact that they are human beings with relationship to other human beings just does not enter into their consciousness at all. In Cancer, Hercules began to get that viewpoint. The moment you get that, you capture the timid doe of the intuition, and you begin to be intuitive, not psychic.

Trong Cự Giải, chàng phát triển một mức độ tâm thức tập thể nhất định; chàng khoác lấy hình tướng. Đây là một giai đoạn của sự nhập thể nhân loại. Với nhiều người, việc họ là con người và có mối quan hệ với những con người khác vẫn chưa thực sự đi vào nhận thức của họ. Trong Cự Giải, Hercules bắt đầu có quan điểm đó. Ngay khi bạn có quan điểm này, bạn bắt được con nai nhút nhát của trực giác, và bạn bắt đầu có trực giác thay vì chỉ là khả năng thông linh.

Then Hercules passed into that difficult sign Leo, where so many now are, and became a very forceful individual. He was [159] sure he could do everything, he stood alone: a stage of power. At this stage you are going to rule men, and you begin by ruling them wrongly. You assert yourself too forcefully, and you think you are more important than you are. You have to get rid of the sense of "I am". That is the whole story of the life of the aspirant. You must become so identified with the real spiritual entity that lies back of all forms that you are not occupied with your own form, or mental or emotional reactions, or your own usefulness.

Sau đó, Hercules bước vào một dấu hiệu khó khăn, dấu hiệu Sư Tử, nơi nhiều người đang đứng, và trở thành một cá nhân rất mạnh mẽ. Chàng [159] tin rằng mình có thể làm tất cả, chàng đứng một mình: một giai đoạn quyền lực. Ở giai đoạn này, bạn muốn cai trị con người, và bạn bắt đầu bằng cách cai trị họ một cách sai lầm. Bạn thể hiện bản thân quá mạnh mẽ và nghĩ rằng mình quan trọng hơn thực tế. Bạn phải loại bỏ cảm thức "tôi là". Đó là toàn bộ câu chuyện về đời sống của người chí nguyện. Bạn phải hòa nhập hoàn toàn với thực thể tinh thần đằng sau mọi hình tướng, đến mức bạn không còn bận tâm đến chính hình tướng của mình, hay các phản ứng trí tuệ hoặc cảm xúc của mình, hoặc sự hữu dụng của bản thân.

In Virgo, Hercules became conscious, not of soul and body placed in juxtaposition to each other, but of the fact that latent within himself was the infinite Christ; that the personality, the form side, was nurturing a beautiful hidden something, and his eyes were opened.

Trong Xử Nữ, Hercules ý thức không phải về linh hồn và thân thể đặt cạnh nhau, mà về sự thật rằng bên trong chàng có tiềm ẩn Đấng Christ vô hạn; rằng phàm ngã—khía cạnh hình tướng—đang nuôi dưỡng một điều gì đó đẹp đẽ tiềm ẩn, và đôi mắt chàng đã được mở ra.

In Libra he went through a difficult stage of achieving equilibrium, a very abstruse sign in many ways because the man is neither the soul nor the body. Libra is the balancing on the physical plane of the pairs of opposites.

Trong Thiên Bình, chàng trải qua giai đoạn khó khăn để đạt được sự cân bằng, một dấu hiệu rất trừu tượng theo nhiều cách, vì con người lúc này không hoàn toàn là linh hồn hay thân thể. Thiên Bình là sự cân bằng trên cõi trần của các cặp đối cực. Chàng đã cân

He has balanced them so much that he does not feel that he is getting anywhere.

bằng chúng đến mức không còn cảm thấy mình đang tiến về đâu.

In Scorpio, on the astral plane, he takes up again the work begun in Taurus, completes it and clears away the great mire, the great illusion and stands free with the goal clear in front of him.

Trong Hổ Cáp, trên cõi cảm dục, chàng tiếp tục công việc đã bắt đầu trong Kim Ngưu, hoàn tất nó, dọn sạch vũng bùn lầy lớn, đại ảo tưởng, và đứng tự do với mục tiêu rõ ràng phía trước.

Gemini is the opposite of Sagittarius; Gemini duality; Sagittarius unity, the one-pointed going forward, the unified personality, conscious of the soul, determined to enter the sign Capricorn where the great transition is made out of the fourth into the fifth or spiritual kingdom.

Song Tử đối lập với Nhân Mã; Song Tử là nhị nguyên, Nhân Mã là hợp nhất, sự tiến lên một cách nhất tâm, một phàm ngã hợp nhất, ý thức về linh hồn, quyết tâm bước vào Ma Kết, nơi diễn ra sự chuyển đổi vĩ đại từ giới thứ tư sang giới thứ năm, tức giới tinh thần.

Sagittarius is the archer on the white horse, sometimes pictured as the centaur with the bow and arrows. In these two modes of picturing—the centaur half human and half animal, the archer on the white horse, half human and half divine—you have the whole story. A white horse is always the symbol of divinity. Christ came forth riding on a white horse. There you have Sagittarius in the *Book of Revelation*. It is a [160] double sign, and whenever you have a double sign you have a problem.

Nhân Mã là cung thủ trên con ngựa trắng, đôi khi được mô tả như nhân mã với cung và tên. Trong hai cách mô tả này—nhân mã nửa người nửa thú, và cung thủ trên ngựa trắng nửa người nửa thiêng liêng—các bạn có toàn bộ câu chuyện. Một con ngựa trắng luôn là biểu tượng của thiên tính. Đức Christ cưỡi ngựa trắng khi Ngài xuất hiện trong *Khải Huyền*, thể hiện Nhân Mã. Đây là một [160] dấu hiệu kép, và khi có dấu hiệu kép, sẽ có vấn đề cần giải quyết.

In Sagittarius, just as in Scorpio Hercules took up and completed the work started in Taurus, he took up and completed the work started in Aries. In Aries he was dealing with thought at its source. In this sign he demonstrates complete control of thought and speech.

Trong Nhân Mã, cũng như trong Hổ Cáp, nơi Hercules tiếp tục và hoàn thành công việc đã bắt đầu trong Kim Ngưu, chàng cũng tiếp tục và hoàn thành công việc đã bắt đầu trong Bạch Dương. Trong Bạch Dương, chàng xử lý tư tưởng ngay từ nguồn gốc của nó. Trong dấu hiệu này, chàng thể hiện sự kiểm soát hoàn toàn đối với tư tưởng và lời nói.

Sagittarius has sometimes been called “the sign of the effect of Scorpio”. The moment we have freed ourselves from illusion, that moment we enter into Sagittarius and we

Nhân Mã đôi khi được gọi là “dấu hiệu của tác động từ Hổ Cáp.” Ngay khi chúng ta tự giải thoát khỏi ảo tưởng, chúng ta bước vào Nhân Mã và nhìn thấy mục tiêu. Trước đó,

see the goal. We have never really seen it before, because between us and the goal there is always to be found that cloud of thought forms that prevents us from seeing it.

chúng ta chưa bao giờ thực sự nhìn thấy nó, bởi vì luôn có một đám mây hình tư tưởng che khuất giữa chúng ta và mục tiêu.

We talk about spiritual love, devotion to the Christ, devotion to the elder brothers of the race, to the soul; and as we are occupied with these thoughts we build clouds of thought forms because we are thinking, and as we think we build. Therefore we have built around ourselves such a cloud of thought forms about our aspirations, that we do not see the goal. I am not cutting away the ground under your feet, *but stop thinking so much about what to do and learn more simply "to be."*

Chúng ta thường nói về tình yêu thương tinh thần, sự tận hiến đối với Đức Christ, sự tận hiến đối với các huynh trưởng của nhân loại, đối với linh hồn; và khi chúng ta bị cuốn vào những tư tưởng này, chúng ta tạo ra những đám mây hình tư tưởng bởi vì chúng ta đang suy nghĩ, và khi chúng ta suy nghĩ, chúng ta xây dựng. Do đó, chúng ta đã dựng lên xung quanh mình một đám mây hình tư tưởng về những khát vọng của chúng ta, đến mức chúng ta không còn nhìn thấy mục tiêu. Tôi không làm mất đi nền tảng dưới chân các bạn, nhưng hãy ngừng suy nghĩ quá nhiều về những gì cần làm và học cách đơn giản hơn để "hiện hữu."

Silence—Im lặng

Sagittarius is the sign preparatory to Capricorn and it is called in some ancient books "the sign of silence". In ancient mysteries the newly admitted brother had to sit in silence, he was not allowed to walk or speak; he had to be, to work and to watch, because one cannot enter the fifth kingdom in nature, the spiritual kingdom, or climb the mountain of Capricorn, until there has been restraint of speech and control of thought. *That is the lesson of Sagittarius: restraint of speech through control of thought.* That will keep us busy, because after you have given up using the ordinary forms of speech, such as gossip, then you have to learn restraint of speech about things spiritual. You have to learn what *not* to say about the life of the soul, very [161] copious talking about things for which people may not as yet be ready.

Nhân Mã là dấu hiệu chuẩn bị cho Ma Kết, và trong một số sách cổ, nó được gọi là "dấu hiệu của sự tĩnh lặng." Trong các huyền nhiệm cổ đại, người huynh đệ mới được nhập môn phải ngồi trong im lặng; y không được phép đi lại hay nói chuyện; y phải tồn tại, làm việc và quan sát, bởi vì không ai có thể bước vào giới thứ năm trong tự nhiên—giới tinh thần—hay leo lên ngọn núi của Ma Kết nếu chưa đạt được sự kiềm chế lời nói và kiểm soát tư tưởng. Đó là bài học của Nhân Mã: kiềm chế lời nói thông qua kiểm soát tư tưởng. Điều này sẽ khiến chúng ta bận rộn, bởi vì sau khi từ bỏ những hình thức nói năng thông thường như nói chuyện phiếm, chúng ta còn phải học cách kiềm chế lời nói về những điều thuộc tinh thần. Chúng ta phải học điều gì không nên nói về đời sống của linh hồn, tránh [161] nói quá nhiều về

những điều mà người khác có thể chưa sẵn sàng để hiểu.

Right use of thought, restraint of speech, and consequent harmlessness on the physical plane, result in liberation; for we are held in the human unit, we are imprisoned to the planet not by some outside force that holds us there, but by what we ourselves have said and done. The moment we no longer set up wrong relations with people by the things we say that should not have been said, the moment we stop thinking things about people that we should not think, little by little those ties that hold us to planetary existence are severed, we are freed and we climb the mountain like the goat in Capricorn.

Việc sử dụng đúng tư tưởng, kiềm chế lời nói, và do đó thực hành tính vô tổn hại trên cõi trần, sẽ dẫn đến sự giải thoát; vì chúng ta bị ràng buộc trong đơn vị nhân loại, chúng ta bị giam hãm trên hành tinh này không phải bởi một lực bên ngoài nào đó, mà bởi chính những gì chúng ta đã nói và làm. Ngay khi chúng ta không còn thiết lập những mối quan hệ sai lầm với người khác bằng những lời nói không nên nói, ngay khi chúng ta ngừng suy nghĩ những điều không nên nghĩ về người khác, từng chút một, những sợi dây ràng buộc chúng ta với sự tồn tại hành tinh sẽ bị cắt đứt, chúng ta được giải thoát và có thể leo lên núi như con dê trong Ma Kết.

It has been asked: “Must we never make karma for ourselves or do anything that would tie us to any human being, because as long as we tie ourselves to any human being, we have got to go on reincarnating?” Well, I am going to tie myself to humanity by service, by love, by disinterested thought. That means something. But I am not going to tie myself by critical thought, self-pitying thoughts, by gossip, by words that I should not say. I am not going to have for my motive my own liberation.

Có người hỏi: “Chúng ta có nên tránh tạo nghiệp hay làm bất cứ điều gì có thể ràng buộc mình với một con người khác không? Vì chừng nào chúng ta còn tự ràng buộc mình với một con người nào đó, chúng ta sẽ còn phải tiếp tục tái sinh?” Vâng, tôi sẽ tự ràng buộc mình với nhân loại bằng sự phụng sự, bằng tình thương, bằng những tư tưởng vị tha. Điều đó có ý nghĩa thực sự. Nhưng tôi sẽ không ràng buộc mình bằng những tư tưởng chỉ trích, những tư tưởng tự thương hại, bằng chuyện phiếm, bằng những lời lẽ không nên nói. Tôi sẽ không lấy sự giải thoát của chính mình làm động cơ thúc đẩy.

A caution: don’t be good, don’t be harmless, don’t serve merely in order to get away from it all, which is what a lot of people do. Stay with humanity as Christ does, or like that great Life whom we are told will stay in His appointed place until the last pilgrim has found his way home.

Một lời cảnh báo: đừng trở nên tốt đẹp, đừng thực hành tính vô tổn hại, đừng phụng sự chỉ để thoát khỏi tất cả những điều này—đó là điều mà rất nhiều người làm. Hãy ở lại cùng nhân loại như Đức Christ đã làm, hoặc như Đấng Vĩ Đại mà chúng ta được biết rằng Ngài sẽ vẫn ở lại vị trí của mình cho đến khi người lữ khách cuối cùng tìm thấy con đường về nhà.

Two Gates, Three Constellations—Hai Cổng, Ba Chòm Sao

Sagittarius is the little gate to Capricorn. There are two cosmic gates: Cancer, the gate into incarnation; Capricorn, the gate into the spiritual kingdom. Prior to Capricorn is Sagittarius, spoken of as "a lesser gate". I like to think of it as the little gate at the foot of the hill through which we pass before climbing the mountain and in passing through that little gate, we demonstrate our ability to rightly use the arrows of thought. That is the great test. [162]

Nhân Mã là cánh cổng nhỏ dẫn vào Ma Kết. Có hai cánh cổng vũ trụ: Cự Giải—cánh cổng dẫn vào sự nhập thể; Ma Kết—cánh cổng dẫn vào giới tinh thần. Trước Ma Kết là Nhân Mã, được gọi là "một cánh cổng nhỏ hơn." Tôi thích nghĩ về nó như một cánh cổng nhỏ nằm ở chân đồi mà chúng ta phải đi qua trước khi leo lên ngọn núi, và khi đi qua cánh cổng nhỏ đó, chúng ta thể hiện khả năng sử dụng đúng đắn những mũi tên tư tưởng. Đó là thử thách vĩ đại. [162]

There are two birds to be seen in the heavens close to Sagittarius. One, Aquila, the eagle flying straight into the face of the sun, the bird out of time and space, the symbol of immortality, the symbol of that secret hidden thing that lies back of our souls even; for we are told that matter or form is the vehicle for the manifestation of soul, and soul on a higher turn of the spiral is the vehicle for the manifestation of spirit, and these three are a trinity unified by life that pervades them all.

Có hai chòm sao có thể được nhìn thấy trên bầu trời gần Nhân Mã. Một là Aquila, đại bàng bay thẳng vào mặt trời, loài chim vượt ra ngoài thời gian và không gian, biểu tượng của sự bất tử, biểu tượng của điều bí ẩn nằm đằng sau ngay cả linh hồn chúng ta; bởi vì chúng ta được dạy rằng vật chất hay hình tướng là phương tiện cho sự biểu hiện của linh hồn, và linh hồn, ở một vòng xoắn ốc cao hơn, lại là phương tiện cho sự biểu hiện của tinh thần, và ba yếu tố này là một tam vị được thống nhất bởi sự sống thấm nhuần tất cả.

The other constellation is Cygnus, symbol of soul. Sagittarius, the aspirant, looking to the left and to the right: to the right seeing Aquila and saying to himself, "I am spirit flying straight for my home"; looking the other side and seeing Cygnus, the swan, with its four stars in the form of a cross and saying, "I am the soul crucified in matter from which I shall release myself."

Chòm sao còn lại là Cygnus, biểu tượng của linh hồn. Nhân Mã, người chí nguyện, nhìn về bên phải và bên trái: nhìn về bên phải, chàng thấy Aquila và tự nhủ, "Tôi là tinh thần bay thẳng về quê hương của tôi"; nhìn về phía bên kia, chàng thấy Cygnus, con thiên nga với bốn ngôi sao tạo thành hình thập giá, và nói, "Tôi là linh hồn bị đóng đinh trong vật chất mà từ đó tôi sẽ tự giải thoát."

Remember, the day is coming when we shall talk about the soul as we now talk about the personality, as something from which we have eventually to be released. That is the problem, if I may use that word, of the man

Hãy nhớ rằng, ngày sẽ đến khi chúng ta nói về linh hồn như cách chúng ta hiện đang nói về phàm ngã—như một điều mà cuối cùng chúng ta phải tự giải thoát khỏi. Đó là vấn đề, nếu tôi có thể dùng từ này, của người đã

who has taken the third initiation, to release himself from soul.

trải qua lần điểm đạo thứ ba—giải phóng bản thân khỏi linh hồn.

Will you take those three constellations as your symbol: Cygnus, Aquila and Sagittarius? Aquila, the eagle in the U.S. standard; the arrows of Sagittarius. And have you ever thought that wherever you go you see the cross of Cygnus, the Red Cross? That is what the United States stands for. You have it right in the heavens.

Hãy lấy ba chòm sao này làm biểu tượng của các bạn: Cygnus, Aquila và Nhân Mã. Aquila —đại bàng trên lá cờ Hoa Kỳ; những mũi tên của Nhân Mã. Và các bạn có bao giờ để ý rằng dù đi đến đâu, các bạn cũng thấy thập giá của Cygnus, Thập Giá Đỏ? Đó chính là điều mà Hoa Kỳ đại diện. Các bạn có thể thấy điều đó ngay trên bầu trời.

Sagittarius is the ninth sign. Think about this sequence of thought. In Virgo, the sixth sign, we have the indication of life; in Sagittarius, the ninth sign, the completion of the prenatal period before the birth of the Christ in Capricorn in December. It is amazing how your correspondences, your analogies work out. That is why we are told to study the human being. It is through the symbolism of the human being that we arrive at understanding of the great Life which includes us all in its existence. [163]

Nhân Mã là dấu hiệu thứ chín. Hãy suy ngẫm về chuỗi tư tưởng này. Trong Xử Nữ, dấu hiệu thứ sáu, chúng ta có dấu hiệu của sự sống; trong Nhân Mã, dấu hiệu thứ chín, là sự hoàn tất của giai đoạn tiền sinh trước khi Đức Christ ra đời trong Ma Kết vào tháng Mười Hai. Thật đáng kinh ngạc khi các sự tương ứng và luật tương đồng được hé lộ. Đó là lý do tại sao chúng ta được dạy để nghiên cứu con người, bởi vì chính qua biểu tượng của con người mà chúng ta đạt đến sự hiểu biết về Đấng Sống Vĩ Đại, Đấng bao trùm tất cả chúng ta trong sự tồn tại của Ngài. [163]

The Chrysalis Symbol—Biểu tượng con nhộng

Sagittarius, curiously enough, has been called the chrysalis stage; the man is neither one thing nor the other. In the chrysalis you have the strange triplicity of the caterpillar, the chrysalis and the butterfly. The caterpillar, we are told, reincarnates five times; it sloughs its skin five times, five is the number of man. Then there comes that curious happening in the life of the caterpillar where there is a complete change, and from a thing crawling about prompted by desire, eating all the time, there comes the stage of the chrysalis. What goes on in that chrysalis stage is a most mysterious happening. We are told that inside the hard shell of chrysalis which the caterpillar has

Một cách kỳ lạ, Nhân Mã đã được gọi là giai đoạn kén nhộng; con người lúc này không phải là một trạng thái cụ thể nào. Trong quá trình tiến hóa của nhộng, chúng ta thấy một bộ ba kỳ lạ: sâu bướm, kén, và bướm. Chúng ta được dạy rằng sâu bướm tái sinh năm lần; nó lột da năm lần, và số năm là con số của nhân loại. Sau đó, có một sự kiện kỳ lạ trong vòng đời của sâu bướm, nơi có sự biến đổi hoàn toàn. Từ một sinh vật bò quanh được thúc đẩy bởi dục vọng, chỉ biết ăn liên tục, nó bước vào giai đoạn kén nhộng. Điều diễn ra bên trong kén là một hiện tượng vô cùng bí ẩn. Chúng ta được dạy rằng bên trong lớp vỏ cứng của kén, mà sâu bướm tự tạo ra, không còn gì ngoài một chất lỏng. Mọi thứ

constructed, there is nothing but a fluid. Every single thing has broken down and in that fluid are what are called three centers of life, and because of the interplay between those three local points of energy, a change goes on, a rebuilding, until there emerges out of the period of silence, a wonderful butterfly. It is almost as though in the chrysalis there were three aspects of divinity symbolized and working to a pattern, the Christ pattern.

đã hoàn toàn tan rã, và trong chất lỏng đó tồn tại ba trung tâm của sự sống. Nhờ vào sự tương tác giữa ba điểm năng lượng này, một quá trình biến đổi xảy ra, một sự tái cấu trúc diễn ra, cho đến khi từ giai đoạn tĩnh lặng đó, một con bướm tuyệt đẹp xuất hiện. Dường như trong kén nhộng, có ba khía cạnh của thiên tính đang hoạt động theo một mô hình—mô hình của Đức Christ.

Consider what goes on in the life of the individual aspirant in Sagittarius. There has been a complete breaking down of everything in Scorpio; everything has been reduced to fluid, for Scorpio is an astral sign and water is the symbol. In the life of the aspirant of today, I need not enlarge upon it, there has been a complete breaking down of everything. As one person said to me, there is nothing left to live for, there is nothing interesting enough to pull one through existence. Why? Because you are an aspirant, a disciple; it is the best indication you can have of your status on the ladder of evolution. Everything has broken down and you know it. But the three aspects of divinity are still there in the fluid; and they will work and the pattern is there. The chrysalis stage is Sagittarius. It is interesting to carry the sequence of thought or achievement from Scorpio into the power and success developed in Sagittarius, for it is a sign of power. [164]

Hãy xem xét những gì diễn ra trong cuộc đời của người chí nguyện ở dấu hiệu Nhân Mã. Trong Hổ Cáp, mọi thứ đã bị phá vỡ hoàn toàn; tất cả đã tan rã thành một dạng chất lỏng, vì Hổ Cáp là một dấu hiệu cảm dục, và nước là biểu tượng của nó. Trong cuộc sống của một người chí nguyện ngày nay, tôi không cần phải nói quá nhiều—mọi thứ đã sụp đổ hoàn toàn. Như một người từng nói với tôi: "Không còn gì để sống, không còn gì đủ thú vị để kéo ta tiếp tục tồn tại." Tại sao? Bởi vì bạn là một người chí nguyện, một đệ tử; đây là dấu hiệu rõ ràng nhất về vị trí của bạn trên nấc thang tiến hóa. Mọi thứ đã tan rã, và bạn biết điều đó. Nhưng ba khía cạnh của thiên tính vẫn hiện diện trong dòng chất lỏng ấy, và chúng sẽ hoạt động; mô hình vẫn tồn tại. Giai đoạn kén nhộng chính là Nhân Mã. Thật thú vị khi theo dõi chuỗi tư tưởng hoặc thành tựu từ Hổ Cáp sang sức mạnh và thành công được phát triển trong Nhân Mã, vì đây là một dấu hiệu của quyền năng. [164]

The true Sagittarian is a very potent person; potent because it is the sign of silence; potent because it is the sign of one-pointedness and the goal is seen for the first time clearly; potent because it is the period immediately preceding the birth of the Christ.

Người Nhân Mã chân chính là một cá nhân vô cùng mạnh mẽ; mạnh mẽ vì đây là dấu hiệu của sự tĩnh lặng; mạnh mẽ vì đây là dấu hiệu của sự nhất tâm, nơi mục tiêu lần đầu tiên được nhìn thấy một cách rõ ràng; mạnh mẽ vì đây là giai đoạn ngay trước sự ra đời của Đức Christ.

The Spirit of Truth—Tinh Thần Chân Lý

Sagittarius, we are told, is the spirit of truth; *it is the sum of all Truth growing out of individual revelation.*

Chúng ta được dạy, Nhân Mã là tinh thần của chân lý; đó là tổng hợp của tất cả Chân Lý phát triển từ sự mặc khải cá nhân.

Now the usual happening when there is an individual revelation is sectarianism; an illustration of Sagittarius misused. I had a revelation; God has revealed this, that and the other to me. I immediately impose upon my fellow men my personal interpretation of truth. I see no truth but my truth. I am an aspirant, but all aspirants must interpret truth as I see it; if not, they are not aspirants. You must believe in reincarnation because it is the truth; you must believe in the Masters of Wisdom because they exist; you must believe this, that and the other.

Tuy nhiên, điều thường xảy ra khi có một sự mặc khải cá nhân là chủ nghĩa bè phái—một ví dụ về sự lạm dụng Nhân Mã. Tôi có một sự mặc khải; Thượng Đế đã tiết lộ điều này, điều kia cho tôi. Ngay lập tức, tôi áp đặt cách diễn giải cá nhân của mình về chân lý lên đồng loại. Tôi không thấy chân lý nào khác ngoài chân lý của tôi. Tôi là một người chí nguyện, và tất cả những người chí nguyện phải diễn giải chân lý theo cách tôi thấy; nếu không, họ không phải là người chí nguyện. Bạn *phải* tin vào luân hồi vì đó là chân lý; bạn *phải* tin vào các Chân sư Minh triết vì các Ngài tồn tại; bạn *phải* tin vào điều này, điều kia.

One-pointed, yes. But a little bit of the truth. Just so much of the truth as your poor little brain can grasp, and yet such a tremendous revelation to you that you think it is all of the truth.

Nhất tâm, đúng vậy. Nhưng đó chỉ là một phần nhỏ của chân lý. Chỉ một phần của chân lý mà bộ não nhỏ bé của bạn có thể tiếp nhận, và dù vậy, nó vẫn là một sự mặc khải vĩ đại đối với bạn đến mức bạn nghĩ rằng đó là toàn bộ chân lý.

In Sagittarius, the first of the great universal signs, we see truth as the whole when we are using arrows of thought rightly. I will say, this is for me, my formulation of the truth, because it helps me to live. Other groups use other terminologies and only as I can grasp my brother's way of looking at the truth is it possible for me to have the vision.

Trong Nhân Mã, dấu hiệu đầu tiên của những dấu hiệu mang tính phổ quát vĩ đại, chúng ta thấy chân lý như một tổng thể khi chúng ta sử dụng đúng đắn những mũi tên tư tưởng. Tôi sẽ nói rằng, *đây là chân lý của tôi*, cách tôi diễn đạt chân lý, bởi vì nó giúp tôi sống. Những nhóm khác sử dụng các thuật ngữ khác nhau, và chỉ khi tôi có thể thấu hiểu cách nhìn nhận chân lý của người huynh đệ của mình, tôi mới có thể có được tầm nhìn rộng lớn hơn.

All the various truths form one Truth; that is what is realized in Sagittarius, and you cannot go through the gate at the foot of the mountain until you have seen where your

Tất cả những chân lý riêng lẻ hợp thành một Chân Lý duy nhất; đó là điều được nhận thức trong Nhân Mã, và bạn không thể đi qua cánh cổng ở chân núi cho đến khi bạn thấy

little bit of truth forms part of the group mosaic. That is all. [165]

rằng phần nhỏ bé của chân lý mà bạn nắm giữ là một mảnh ghép trong bức tranh tổng thể của nhóm. Chỉ vậy thôi. [165]

The Spirit of Right—Tinh Thần Công Chính

Sagittarius has been called the sign of the spirit of right, growing out of the contentions of the previous eight signs. When I am really functioning in Sagittarius, I will have learned to discriminate between right and wrong. I will know what is right for myself, but I will also have learned this lesson: that my right may be my brother's wrong, and my brother's wrong may be my right; that it is impossible for me to say what is right for you because we all have a different equipment, different heredity, different tradition and background, different racial tendencies. We are all so diverse, and carrying that thought on, we all come along different rays. We have different egoic rays and different personality rays, and the more you know about these things the less you can talk about them.

Nhân Mã đã được gọi là dấu hiệu của tinh thần chính trực, phát triển từ những xung đột của tám dấu hiệu trước đó. Khi tôi thực sự hoạt động trong Nhân Mã, tôi sẽ học được cách phân biện giữa đúng và sai. Tôi sẽ biết điều gì là đúng đối với bản thân, nhưng tôi cũng sẽ học được bài học quan trọng này: rằng cái đúng của tôi có thể là cái sai của huynh đệ tôi, và cái sai của huynh đệ tôi có thể là cái đúng của tôi; rằng tôi không thể nói điều gì là đúng đối với bạn, vì chúng ta đều có những năng lực khác nhau, những di truyền khác nhau, những truyền thống và bối cảnh khác nhau, những khuynh hướng chủng tộc khác nhau. Chúng ta quá đa dạng, và khi mở rộng tư tưởng này, chúng ta nhận ra rằng mỗi người đi trên một cung khác nhau. Chúng ta có các cung linh hồn khác nhau và các cung phàm ngã khác nhau, và càng hiểu rõ về những điều này, chúng ta càng ít có thể nói về chúng.

I know what is right for me and I will endeavor to live by my right, my idea of right. I do not know what is right for you, but I will give you the credit for doing the best you know. If we could assume that attitude towards each other, the spirit of harmlessness, control of thought and restraint of speech would emerge in the world and we would escape from our world problems. The world will never be put right by fighting, but by right thought, and it will be a soul process. Someone has said that in Scorpio we have conviction of sin; in Sagittarius we have conviction of right.

Tôi biết điều gì là đúng đối với mình và tôi sẽ cố gắng sống theo đúng nguyên tắc của mình, theo quan niệm của tôi về điều đúng. Nhưng tôi không biết điều gì là đúng đối với bạn, và tôi sẽ dành cho bạn sự tín nhiệm rằng bạn đang làm điều tốt nhất mà bạn biết. Nếu chúng ta có thể áp dụng thái độ này đối với nhau, tinh thần vô tổn hại, kiểm soát tư tưởng và kiềm chế lời nói sẽ xuất hiện trong thế giới, và chúng ta sẽ thoát khỏi những vấn đề của nhân loại. Thế giới sẽ không bao giờ được sửa chữa bằng tranh đấu, mà bằng tư tưởng đúng đắn, và đó sẽ là một quá trình của linh hồn. Có người đã nói rằng trong Hổ Cáp, chúng ta có sự xác tín về

tội lỗi; trong Nhân Mã, chúng ta có sự xác tín về chính trực.

Three Gifts—Ba món quà

We are told in some books on astrology that there are three signs of beneficent outpouring in the zodiac. One is Aries from which there is pouring out upon us the gift of existence. A quotation from a Hindu scripture tells us that there are three things which by the grace of God we have: the gift of being a human being, the longing for liberation, and coming under the guidance of a perfect sage, in your own heart.

Chúng ta được dạy trong một số sách chiêm tinh rằng có ba dấu hiệu trong hoàng đạo mang lại sự ban rải lợi lạc. Một là Bạch Dương, từ đó tràn đổ xuống chúng ta món quà của sự hiện hữu. Một câu trích dẫn từ kinh điển Hindu nói rằng có ba điều mà nhờ ân sủng của Thượng Đế chúng ta có được: món quà được làm một con người, khát vọng giải thoát, và sự dẫn dắt của một bậc thánh sư hoàn hảo trong chính trái tim mình.

The gift of existence in Aries is the wonder of being a human being. If you can think of yourself as a mineral, from such [166] limitations you will arrive at the wonder of being, because it means freedom from the standpoint of the mineral. Complete freedom.

Món quà của sự hiện hữu trong Bạch Dương chính là điều kỳ diệu của việc được làm một con người. Nếu bạn có thể hình dung mình là một khoáng vật, thì từ những [166] giới hạn ấy, bạn sẽ nhận ra điều kỳ diệu của sự tồn tại, bởi vì điều đó có nghĩa là tự do—từ quan điểm của khoáng vật, đó là sự tự do hoàn toàn.

In Leo, the gift of opportunity. I am an individual. I shall use life for myself, if I am a little Leo; or I shall use the opportunity to open the gates for other people.

Trong Sư Tử, chúng ta có món quà của cơ hội. Tôi là một cá nhân. Nếu tôi là một người thuộc dấu hiệu Sư Tử chưa trưởng thành, tôi sẽ sử dụng cuộc sống cho chính mình; nhưng nếu tôi trưởng thành hơn, tôi sẽ dùng cơ hội này để mở cánh cổng cho những người khác.

In Sagittarius, the gift of power. Do you feel able to have power? One definition of an occultist is a human being who works in the world of powers and forces. I do not know anyone who can safely be trusted to wield power. Why? Because Sagittarius has not done its work. Restraint of speech has not yet been learned. Control of thought has not been mastered, and the soul is not potent enough. When we love enough we may have power. When we love enough and are

Trong Nhân Mã, chúng ta có món quà của quyền năng. Bạn có cảm thấy đủ khả năng để có quyền năng không? Một định nghĩa về một nhà huyền bí là một con người hoạt động trong thế giới của quyền năng và mãnh lực. Tôi không biết ai có thể được tin tưởng giao phó quyền năng một cách an toàn. Tại sao? Bởi vì Nhân Mã chưa hoàn thành công việc của nó. Sự kiềm chế lời nói chưa được học hỏi. Sự kiểm soát tư tưởng chưa được làm chủ, và linh hồn chưa đủ mạnh mẽ. Khi

harmless enough then the gates of heaven and hell will be put into our hands, but not before.

chúng ta đủ yêu thương, chúng ta có thể có quyền năng. Khi chúng ta yêu thương đủ nhiều và đủ vô tổn hại, khi đó cánh cổng thiên đàng và địa ngục sẽ được đặt vào tay chúng ta, nhưng không phải trước đó.

Let us begin to love, not sentimentally, but through beginning really to understand human beings, to identify ourselves with them and love them. You can know what a human being is, with all his faults, and you can love him; not from a superior standpoint of saving "poor thing, some day he will be where I am", but from the standpoint of saying, "I have been just like that", or "I am just like that".

Hãy bắt đầu yêu thương—không phải một cách ủy mị, mà bằng cách thật sự hiểu con người, đồng cảm với họ và yêu thương họ. Bạn có thể nhìn thấy một con người với tất cả sai lầm của y, và bạn vẫn có thể yêu thương y—không phải từ quan điểm cao ngạo rằng "tội nghiệp, một ngày nào đó y sẽ đạt đến nơi tôi đang đứng," mà từ quan điểm rằng "tôi đã từng như vậy" hoặc "tôi cũng như vậy."

The gift of existence, the gift of opportunity, and the gift of power; the three great gifts of the zodiac.

Món quà của sự hiện hữu, món quà của cơ hội, và món quà của quyền năng—ba món quà vĩ đại của hoàng đạo.

Three Constellations—Ba Chòm Sao

There are three constellations connected with this sign, the three most beautiful. *Lyra,* the seven-stringed harp. The aspirant learns to play upon the harp and he makes music with his life.

Có ba chòm sao liên kết với dấu hiệu này, và chúng là ba chòm sao đẹp nhất. Lyra, cây đàn hạc bảy dây. Người chí nguyện học cách chơi trên cây đàn hạc và tạo ra âm nhạc từ chính cuộc đời mình.

Ara, the altar, because the aspirant places all upon the altar, not in the spirit of sad renunciation, bracing himself to be perfectly miserable, but in the spirit of "there is nothing else to [167] do. I am detaching myself from these things in order that I may more perfectly and fully serve".

Ara, bàn thờ, bởi vì người chí nguyện đặt tất cả lên bàn thờ—không phải với tinh thần từ bỏ trong buồn bã, tự ép mình chịu đựng khổ đau hoàn toàn, mà với tinh thần "không còn gì khác để [167] làm. Tôi đang tự tách mình khỏi những điều này để có thể phụng sự một cách trọn vẹn và hoàn hảo hơn."

Draco, the serpent. We met the hydra, the serpent, in Gemini; now we meet Draco, the serpent of wisdom.

Draco, con rắn. Chúng ta đã gặp Hydra, con rắn, trong Song Tử; bây giờ, chúng ta gặp Draco, con rắn của minh triết.

Music in the life of harmony, sacrifices in the personality reactions and desires, and wisdom.

Âm nhạc trong đời sống của sự hòa hợp, sự hy sinh trong các phản ứng và dục vọng của phàm ngã, và minh triết.

And hovering over two other constellations: Aquila, spirit; and Cygnus, the soul.

Và lơ lửng trên hai chòm sao khác: Aquila, tinh thần; và Cygnus, linh hồn.

Do you see why I am so thrilled over Sagittarius? It is such a beautiful sign and there is so much to say about it. I have omitted so much.

Bạn có thấy tại sao tôi lại hứng khởi đến thế về Nhân Mã không? Đó là một dấu hiệu tuyệt đẹp, và có quá nhiều điều để nói về nó. Tôi đã phải bỏ qua rất nhiều điều.

Details of the Story—Chi tiết của câu chuyện

We read that the marshes of Acadia were filled with man-eating birds, pictured in ancient books as ferocious storks, the birds of Stymphalus. They were three in number; three major birds, but there were many small ones. They were wasting the land, but they could not be seen; they were hidden in the brush, in the undergrowth, doing damage, but they could not be located.

Chúng ta đọc rằng các đầm lầy của Acadia đầy rẫy những loài chim ăn thịt người, được miêu tả trong các sách cổ như những con cò hung dữ—những con chim của Stymphalus. Chúng có ba con chính, ba con chim chủ yếu, nhưng có rất nhiều con nhỏ khác. Chúng tàn phá vùng đất, nhưng không thể bị nhìn thấy; chúng ẩn mình trong bụi rậm, dưới các tầng cây, gây ra tổn hại, nhưng không thể định vị được.

As usual, Hercules rushes to the land of Acadia and determines to rid the land of these man-eating birds. We are told he was very clever in the way he did it. He had freed himself from illusion and Athena had given him some cymbals which he clashed so loudly that the birds arose out of the marsh into the air and tried to fly away; then he mounted on his winged horse and shot them with his arrows. It is a wonderful story.

Như thường lệ, Hercules vội vã đến vùng đất Acadia và quyết tâm quét sạch những con chim ăn thịt người này. Chúng ta được dạy rằng chàng rất khéo léo trong cách thực hiện. Chàng đã tự giải phóng khỏi ảo tưởng, và Athena đã trao cho chàng những chiếc chập chõa mà chàng đập vào nhau thật lớn, khiến những con chim bay vút lên không trung trong hoảng loạn và cố gắng bay đi; sau đó chàng cưỡi lên con ngựa có cánh của mình và bắn hạ chúng bằng những mũi tên của mình. Đó là một câu chuyện tuyệt vời.

Marshes are a symbol of the mind plus emotion, Hercules discovers that although he may be an aspirant and he may have triumphed in Scorpio, he still possesses an emotional nature, and he finds that the birds

Các đầm lầy là biểu tượng của sự kết hợp giữa trí tuệ và cảm xúc. Hercules phát hiện rằng mặc dù chàng có thể là một người chí nguyện và đã chiến thắng trong Hổ Cáp, chàng vẫn có một bản chất cảm xúc, và

of Stymphalus, especially three of them, are of a man-eating kind and that he must do something about it.

chàng nhận ra rằng những con chim của Stymphalus, đặc biệt là ba con trong số đó, mang bản chất ăn thịt người, và chàng phải làm điều gì đó để chế ngự chúng.

Picture his reaction, the conqueror discovering that he is a devastating force; that by his words and thoughts he is doing [168] harm. Remember this, the further on you go along the path of return, and the more you function as a spiritual entity, the more potent you become and the more harm you can do. You are forceful, you are wielding power, you are probably the center of your group. If you are an aspirant, if you are a disciple, the thought and speech activity is your main enterprise. You weigh your thoughts because there is potency back of your thought, and when you think wrongly the harm you do is much more potent than the harm that a less evolved person does.

Hãy hình dung phản ứng của chàng: người chiến thắng nay phát hiện rằng mình là một lực phá hủy; rằng bằng lời nói và tư tưởng của mình, chàng đang gây [168] tổn hại. Hãy nhớ rằng, càng tiến xa trên con đường trở về, và càng hoạt động như một thực thể tinh thần, chúng ta càng trở nên mạnh mẽ, và tác hại mà chúng ta có thể gây ra cũng lớn hơn. Bạn có sức mạnh, bạn đang sử dụng quyền năng, có thể bạn đang là trung tâm của nhóm của mình. Nếu bạn là một người chí nguyện, nếu bạn là một đệ tử, thì hoạt động tư tưởng và lời nói chính là công việc chủ đạo của bạn. Bạn phải cân nhắc tư tưởng của mình, bởi vì có sức mạnh phía sau những tư tưởng ấy, và khi bạn suy nghĩ sai lầm, tác hại bạn gây ra mạnh mẽ hơn nhiều so với một người kém tiến hóa hơn.

We must get the birds out of the marshes and into the clear air where we can see them and conquer them.

Chúng ta phải đưa những con chim ra khỏi đầm lầy và vào không khí trong lành, nơi chúng ta có thể nhìn thấy và chế ngự chúng.

The birds that did the most harm were three in number. In one book they are enumerated: cruel gossip; talk of the self, selfish talk; and casting of pearls before swine. What does that mean?

Những con chim gây tổn hại nhiều nhất có số lượng ba con. Trong một quyển sách, chúng được liệt kê như sau: nói chuyện phiếm độc ác, nói về bản thân một cách ích kỷ, và ném ngọc trai cho lợn. Điều đó có ý nghĩa gì?

It has been said that gossip is “spiritual murder”. Do I need to discuss cruel gossip, how lives have been wrecked by it? There is an unbroken law, if you gossip you will be gossiped about. We get what we give. If you give service you will get service; kindness, kindness; love, love. If humanity is mistreating you, search yourself and find out where you are at fault. An ancient

Người ta nói rằng nói chuyện phiếm là một dạng “sát nhân tinh thần”. Tôi có cần bàn về những lời nói phiếm độc ác đã phá hủy cuộc đời của biết bao người không? Có một định luật bất biến: nếu bạn nói chuyện phiếm, bạn sẽ bị nói chuyện phiếm về mình. Chúng ta nhận lại những gì chúng ta cho đi. Nếu bạn phục vụ, bạn sẽ nhận được sự phục vụ; nếu bạn ban tặng lòng tốt, bạn sẽ nhận được

scripture says, to him who is harmless all enmity ceases. I know that when I achieve harmlessness in thought, word and deed, then I will have no problems. The fact that we have problems presupposes our harmfulness.

lòng tốt; nếu bạn trao đi tình thương, bạn sẽ nhận lại tình thương. Nếu nhân loại đang đối xử bất công với bạn, hãy tự soi xét bản thân và tìm ra nơi mà bạn đã sai lầm. Một câu kinh cổ dạy rằng, "Với người vô tổn hại, mọi thù địch đều chấm dứt." Tôi biết rằng khi tôi đạt được sự vô tổn hại trong tư tưởng, lời nói và hành động, khi đó tôi sẽ không còn vấn đề nào nữa. Thực tế rằng chúng ta vẫn còn gặp vấn đề chính là dấu hiệu cho thấy chúng ta vẫn còn gây tổn hại.

Talking about oneself, we are always occupied with our own problems, our own affairs. Casting pearls before swine: talking about the occult troubles for which the hearers are not ready. If you are a disciple you will know to what I refer.

Nói về bản thân—chúng ta luôn bận tâm với những vấn đề của riêng mình, những chuyện của bản thân. Ném ngọc trai cho lợn—nói về những vấn đề huyền môn với những người chưa sẵn sàng để tiếp nhận. Nếu bạn là một đệ tử, bạn sẽ hiểu điều này.

The problem is clear: I am a Sagittarian and so are you. We are living with the emblem of Sagittarius in front of us all the time. We are trying to bring harmony into our lives, trying to lead the "altar" life, seeking to contact the serpent of wisdom. Begin with thought and speech, and begin today. [169]

Vấn đề đã rõ ràng: tôi là một người thuộc dấu hiệu Nhân Mã, và các bạn cũng vậy. Chúng ta đang sống với biểu tượng của Nhân Mã trước mắt mình mọi lúc. Chúng ta đang cố gắng mang lại sự hòa hợp vào cuộc sống, cố gắng sống đời sống của "bàn thờ," tìm cách tiếp cận con rắn của minh triết. Hãy bắt đầu bằng tư tưởng và lời nói, và hãy bắt đầu ngay hôm nay. [169]

LABOR X

The Slaying of Cerberus, Guardian of Hades

(Capricorn, December 22nd—January 20th)

The Myth—Huyền thoại

"The light of life must now shine forth within a world of dark," the great Presiding One declared. The Teacher understood.

"Ánh sáng của sự sống bây giờ phải tỏa sáng trong một thế giới đen tối," Đấng Chủ Tọa vĩ đại tuyên bố. Vị Huấn Sư hiểu những gì đấng Chủ Tọa Vĩ Đại nói.

"The son of man who is also the son of God must pass through Gate the tenth". He said. "Within this very hour Hercules shall venture forth."

"Người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế phải đi qua Cổng thứ 10", Ngài nói. "Chính trong giờ phút này Hercules phải mạo hiểm tiến lên."

When Hercules stood face to face with him who was his guide, the latter spoke:

Khi Hercules đứng đối mặt với vị Huấn Sư, Ngài nói

"A thousand dangers you have braved, O Hercules," the Teacher said, "and much has been achieved. Wisdom and strength are yours. Will you make use of them to rescue one in agony, a prey to vast and unremitting suffering?"

"Này Hercules, con đã đối đầu với ngàn hiểm nguy, và đã đạt được nhiều điều. Minh triết và sức mạnh là của con. Con sẽ dùng những cái đó để giải cứu một người đang đau đớn, đang chịu sự đau khổ cùng cực không ngừng".

The Teacher gently touched the forehead of Hercules. Before the latter's inner eye a vision rose. A man lay prone upon a rock, and groaned as if his heart would break. His hands and legs were shackled; the massive chains that bound him were tied to iron rings. A vulture, fierce and bold, kept pecking at the prostrate victim's liver; in consequence, a trickling stream of blood flowed from his side. The man uplifted his manacled hands and cried out for help; but his words echoed vainly in the desolation, and were swallowed by the wind. The vision faded. Hercules stood, as before, at the side of his guide.

Vị Thầy chạm nhẹ lên trán Hercules. Một linh ảnh xuất hiện trước nội nhãn của chàng. Một người đàn ông nằm sấp trên một tảng đá, rên rỉ dường như trái tim của y tan vỡ. Tay và chân của ông bị còng; những sợi xích nặng trói ông được buộc vào những vòng sắt. Một con kền kền, dữ dằn và táo bạo liên tiếp mổ vào gan của nạn nhân nằm dài; kết quả là một dòng máu chảy ra từ bên hông. Người đàn ông nâng bàn tay bị còng của mình lên, kêu được giúp đỡ; nhưng lời nói của ông vang trong vô vọng, bị gió nuốt mất. Linh ảnh mờ dần. Hercules đứng, như trước đây, ở bên cạnh Vị hướng dẫn của mình.

“The shackled one whom you have seen is called Prometheus,” the Teacher said. “For ages has he suffered thus, and [170] yet he cannot die, being immortal. From heaven he stole the fire; for this he has been punished. The place of his abode is known as Hell, the domain of Hades. Unto Prometheus, O Hercules, you are asked to be a savior. Go down into the depths, and there upon the outer planes release him from his suffering.”

“Người bị cùm là Prometheus,” Vị Huấn Sư nói. “Chàng đã chịu đựng rất lâu rồi và [170] vẫn không thể chết, vì y bất tử. Chàng đã đánh cắp lửa từ cõi trời; vì điều này, y đã bị trừng phạt. Nơi cư trú của y là Địa Ngục, lãnh thổ của Hades (Diêm Vương). Này Hercules, con được yêu cầu trở thành người cứu Prometheus. Hãy đi xuống những chốn sâu thẳm, và ở đó trên các cõi bên ngoài, giải thoát y khỏi đau khổ”.

Having heard and understood, the son of man who was also a son of God, embarked upon this quest, and passed through Gate the tenth.

Sau khi đã nghe và hiểu, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế bắt tay vào nhiệm vụ này, và đi qua cổng thứ mười.

Downward, ever downward, did he travel into the binding worlds of form. The atmosphere grew stifling, the darkness steadily more intense. And yet his will was firm. This steep descent continued long and long. Alone, yet not all alone, he wandered on, for when he sought within he heard the silvery voice of the wisdom-goddess, Athena, and the strengthening words of Hermes.

Chàng đi xuống, đi xuống mãi, đi vào những thế giới trói buộc của hình tướng. Bầu không khí ngày càng trở nên ngột ngạt, bóng tối càng lúc càng nhiều hơn. Thế nhưng ý chí của chàng vẫn vững vàng. Cuộc đi xuống dốc đứng này còn tiếp tục lâu dài. Chàng đi một mình, nhưng thật ra không phải hoàn toàn đơn độc, bởi vì khi chàng tìm kiếm bên trong nội tâm chàng nghe giọng nói bạc của nữ thần minh triết Athena, và những lời động viên của Hermes.

At length he came to that dark, envenomed river called the Styx, a river that the souls of the deceased must cross. An obolus or penny had to be paid to Charon, the ferryman, that he might take them to the other side. The somber visitor from earth affrighted Charon, and forgetting the fee, he ferried the stranger across.

Cuối cùng chàng đi đến dòng sông đen, chứa chất độc gọi là Styx, một dòng sông mà các linh hồn của người chết phải vượt qua. Khách qua sông phải trả một obolus hoặc một xu để Charon, người lái đò, đưa họ đến bờ bên kia. Người khách buồn bã từ mặt đất đã khiến Charon hoảng sợ, y quên cả tiền, y chở người khách lạ qua sông mà quên không lấy chi phí.

Hercules at last had entered Hades, a dim and misty region where the shades, or better said, the shells of those departed flitted by.

Hercules cuối cùng đi vào âm phủ, một vùng đất mờ tối và đầy sương mù, nơi những bóng ma, hay nói đúng hơn là những lớp vỏ của người đã chết, lướt qua.

When Hercules perceived Medusa, her hair entwined with hissing snakes, he seized his sword, and thrust at her, but struck naught save empty air.

Khi Hercules nhận ra Medusa, mái tóc của y thị gắn quyện chặt với những con rắn đang rít lên, chàng cầm lấy thanh gươm của mình, chém vào y thị, nhưng chàng chẳng chém trúng gì ngoài không khí.

Through labyrinthine paths he threaded his way until he came to the court of the king who ruled the underworld, Hades. The latter, grim and stern, with threatening mien, sat stiffly on his jet black throne as Hercules approached.

Chàng tìm đường đi qua mê cung đến cung điện của Diêm Vương, vị vua cai trị thế giới dưới mặt đất, âm phủ. Khi Hercules đến gần, thấy Diêm Vương ngồi cứng nhắc trên chiếc ngai màu đen với dáng vẻ dữ tợn và nghiêm khắc, đe dọa.

“What seek you, a living mortal, in my realms?” Hades demanded.

Diêm Vương hỏi, "Ngươi, một người còn sống, muốn tìm kiếm gì trong vương quốc của ta?"

Hercules said, “I seek to free Prometheus.” [171]

Hercules trả lời: "Tôi tìm cách giải thoát cho Prometheus." [171]

“The path is guarded by the monster Cerberus, a dog with three great heads, each of which has serpents coiled about it,” Hades replied. “If you can conquer him with your bare hands, a feat no one has yet performed, you may unbind the suffering Prometheus.”

Diêm Vương nói: "Đường đến đó được canh giữ bởi con quái vật Cerberus, một con chó có ba đầu lớn, mỗi đầu có những con rắn cuộn quanh nó. Nếu ngươi có thể chinh phục nó bằng tay không, một kỳ tích chưa ai thực hiện được, ngươi có thể thả Prometheus đau khổ."

Satisfied with this response, Hercules proceeded. Soon he saw the triple-headed dog, and heard its piercing bark. Snarling, it sprang upon him. Grasping the primary throat of Cerberus, Hercules held it in his vice-like grip. Goaded to frenzied fury, the monster thrashed about. At length, its strength subsiding, Hercules mastered it.

Thỏa mãn với câu trả lời, Hercules ra đi. Chẳng mấy chốc chàng thấy con chó ba đầu, và nghe tiếng sủa dữ dằn của nó. Con chó gầm gừ nhảy chồm lên chàng. Chàng nắm cổ họng quan trọng nhất của Cerberus, bóp chặt nó như trong một cái ê-tô. Con quái thú nổi điên, quẫy người xung quanh. Cuối cùng, nó kiệt sức, và Hercules làm chủ được nó.

This done, Hercules went on, and found Prometheus. Upon a slab of stone he lay, in agonizing pain. Quickly Hercules then broke the chains, and set the sufferer free.

Xong Hercules tiếp tục đi và tìm thấy Prometheus. Ông nằm đau đớn trên một tảng đá. Nhanh chóng chàng phá vỡ xiềng xích và giải phóng kẻ đau khổ.

Retracing his steps, Hercules returned as he had come. When once again he reached the world of living things, he found his Teacher there.

Hercules quay về nơi mà chàng đã ra đi. Khi chàng trở lại thế giới người sống, chàng gặp vị Huấn Sư ở đó.

"The light now shines within the world of dark." the Teacher said. "The labor is achieved. Rest now, my son."

"Ánh sáng bây giờ tỏa chiếu bên trong thế giới tăm tối. Kỳ Công đã hoàn thành. Con hãy nghỉ ngơi." Vị Huấn Sư nói.

F.M.

F.M.

Prologue—Mở đầu

The sign of Capricorn, says the Tibetan, is one of the most difficult signs about which to write and is the most mysterious of all the twelve. So we have found it. Even the symbol of the sign has never been correctly drawn, we are told, because its correct delineation would produce an inflow of force that would be undesirable; also this symbol is sometimes called the signature of God".

Theo lời Chân sư Tây Tạng, Dấu hiệu Ma Kết là một trong những dấu hiệu khó viết nhất, và cũng là dấu hiệu huyền bí nhất trong mười hai dấu hiệu. Và chúng ta đã nhận thấy điều đó. Ngay cả biểu tượng của dấu hiệu này cũng chưa bao giờ được vẽ đúng, vì chúng ta được dạy rằng nếu nó được mô tả chính xác, sẽ có một luồng mãnh lực tuôn đổ không mong muốn; ngoài ra, biểu tượng này đôi khi còn được gọi là "chữ ký của Thượng Đế."

At the foot of the mountain the goat, the materialist, seeks for nourishment in arid places. The scapegoat on the way up finds the flowers of attained desire, each with its own thorn of satiety and disillusionment. At the top of the mountain the sacred goat sees the vision and the initiate appears. In other [172] writings the symbols are the goat, the crocodile and the unicorn.

Dưới chân núi, con dê—biểu tượng của người duy vật—tìm kiếm nguồn dinh dưỡng ở những vùng đất khô cằn. Con dê gánh tội, trên con đường đi lên, tìm thấy những bông hoa của dục vọng đã được thỏa mãn, mỗi bông đều mang một chiếc gai của sự nhàm chán và vỡ mộng. Trên đỉnh núi, con dê thiêng liêng nhìn thấy khải tượng và điểm đạo đồ xuất hiện. Trong các [172] tài liệu khác, những biểu tượng gắn với Ma Kết là con dê, con cá sấu, và con kỳ lân.

One myth puts the emphasis on the descent into hell to free humanity (in the figure of the tortured Prometheus). Another deals more with Cerberus, some slaying him, others bringing him up to earth. We submit

Một huyền thoại nhấn mạnh vào sự giáng xuống địa ngục để giải phóng nhân loại, như hình tượng Prometheus bị hành hạ. Một huyền thoại khác tập trung vào Cerberus, có người tiêu diệt nó, có người mang nó lên mặt đất. Chúng tôi đưa ra những biến thể này để

these variations for the reader's consideration of their spiritual significance.

độc giả suy ngẫm về ý nghĩa tinh thần của chúng.

One remembers that, according to the Creed the Christed Jesus "descended into hell". Why? Surely because his all inclusive love covered the so-called "lost souls", since we are told that the Christ broods over humanity until the last "little one" shall have come home.

Hãy nhớ rằng, theo Kinh Tin Kính, Đức Jesus đã trở nên Christ "đã xuống địa ngục." Tại sao? Chắc chắn là vì tình thương bao gồm tất cả của Ngài bao trùm cả những linh hồn bị gọi là "lạc lối," bởi vì chúng ta được dạy rằng Đức Christ luôn bao phủ nhân loại trong lòng từ bi của Ngài cho đến khi người nhỏ bé cuối cùng cũng tìm được đường về nhà.

And who are we to interpret the "signature of God"? With humility we submit these points for pondering. We are told that it is on his knees that the Capricornian offers heart and life to the soul and only then, when self-initiated, can he be trusted with the secrets of life and the higher powers.

Và ai trong chúng ta có thể diễn giải "chữ ký của Thượng Đế"? Với sự khiêm nhường, chúng tôi xin đưa ra những điểm này để suy tư. Chúng ta được dạy rằng chỉ khi quỳ gối dâng hiến trái tim và đời sống mình cho linh hồn, người thuộc dấu hiệu Ma Kết mới có thể tự điểm đạo và chỉ khi đó, y mới có thể được tin tưởng trao cho bí mật của sự sống và các quyền năng cao hơn.

Interpretations of the Labor in Capricorn—Giải thích Kỳ Công trong Ma Kết

There are two gates of dominant importance: Cancer, into what we erroneously call life, and Capricorn, the gate into the spiritual kingdom. Capricorn, the gate through which we finally pass when we no longer identify ourselves with the form side of existence but become identified with the spirit. This is what it means to be initiate.

Có hai cánh cổng mang tầm quan trọng chi phối: Cự Giải, cánh cổng dẫn vào điều mà chúng ta sai lầm gọi là sự sống, và Ma Kết, cánh cổng dẫn vào vương quốc tinh thần. Ma Kết là cánh cổng mà cuối cùng chúng ta sẽ vượt qua khi không còn đồng nhất bản thân với khía cạnh hình tướng của sự tồn tại, mà thay vào đó, hòa nhập với tinh thần. Đây chính là ý nghĩa của việc trở thành điểm đạo đồ.

An initiate is a person who is no longer placing his consciousness in his mind, or desires, or physical body. He can use these if he chooses; and he does, to help all humanity, but that is not where his consciousness is focused. He is focused in what we call the soul, which is that aspect of ourselves which is free from form. It is in soul consciousness that we eventually

Một điểm đạo đồ là người không còn đặt tâm thức mình vào trí tuệ, dục vọng hay thể xác. Chàng có thể sử dụng chúng khi y muốn, và thực tế y vẫn làm vậy để phụng sự toàn thể nhân loại, nhưng tâm thức của y không tập trung vào đó. Chàng định vị tâm thức mình trong điều mà chúng ta gọi là linh hồn—khía cạnh của bản thân vốn tự do khỏi hình tướng. Chính trong tâm thức linh hồn mà

function in Capricorn, know ourselves to be initiates and enter upon two great universal signs of service to humanity. For it is interesting that, in Aquarius, we are dealing symbolically with [173] animals in bulk, since in that sign Hercules has the job of cleaning out the Augean stables, his first work as a world disciple. But in Pisces he captures, not the bull, but all of the oxen, carrying into our consciousness the idea of the universality of world work, of group consciousness, of universal consciousness and of universal service.

cuối cùng chúng ta vận hành trong Ma Kết, nhận biết mình là điểm đạo đồ, và bước vào hai dấu hiệu mang tính phổ quát vĩ đại của sự phụng sự nhân loại. Thật thú vị khi trong Bảo Bình, biểu tượng của dấu hiệu này gắn với hình ảnh [173] động vật theo bầy đàn, vì trong dấu hiệu này, Hercules nhận nhiệm vụ dọn dẹp chuồng ngựa Augeas, công việc đầu tiên của chàng với tư cách là một đệ tử thế gian. Nhưng trong Song Ngư, chàng không chỉ bắt một con bò, mà bắt cả đàn bò, điều này khắc sâu vào tâm thức chúng ta ý niệm về tính phổ quát của công việc thế gian, tâm thức nhóm, tâm thức vũ trụ và sự phụng sự toàn cầu.

If you were born in the sign Capricorn, please do not get the idea that you are an initiate. We should lay emphasis on a sense of proportion and the status of evolution. Aspirants either suffer from an inferiority complex that makes them feel it is not possible to do anything, or they have an exaggerated idea of their importance; they have a touch of soul consciousness, but only a tiny touch, which they think is the whole thing and they become inflated. This shows no sense of proportion.

Nếu bạn sinh vào dấu hiệu Ma Kết, đừng vội nghĩ rằng điều đó có nghĩa bạn là một điểm đạo đồ. Chúng ta cần nhấn mạnh về Ý thức về tỉ lệ và vị trí thực sự trong tiến hóa. Những người chí nguyện thường hoặc là mắc mặc cảm tự ti, cảm thấy mình không thể làm được gì, hoặc là có ảo tưởng phóng đại về tầm quan trọng của bản thân. Họ có một chút trải nghiệm về tâm thức linh hồn, nhưng chỉ là một tia sáng nhỏ bé, và họ nghĩ đó là toàn bộ chân lý, rồi trở nên kiêu căng. Điều này cho thấy việc thiếu Ý thức về tỉ lệ.

This sign symbolizes the third initiation, the first of the major initiations. In Matthew 17 we read that Christ took three disciples, Peter, James and John, up into a high mountain and was transfigured before them. They fell on their faces and Peter said, “Let us build three huts”. In Hindu philosophy this is called “initiation of the man who builds his hut.” Peter, a rock or foundation, is the symbol of the physical body. James, the deceiver, symbolizes the emotional nature, the source of all glamor. John symbolizes the mind, the name meaning, “The Lord has Spoken.” There you have the symbolism of three aspects of the

Dấu hiệu này tượng trưng cho lần điểm đạo thứ ba, lần điểm đạo đầu tiên trong các lần điểm đạo chính yếu. Trong Ma-thi-ơ 17, chúng ta đọc thấy rằng Đức Christ đã đưa ba đệ tử của Ngài—Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng—lên một ngọn núi cao và biến hình trước mặt họ. Họ ngã sấp mặt xuống đất, và Phi-e-rơ nói: "Chúng ta hãy dựng ba lều ở đây." Trong triết lý Hindu, đây được gọi là "lễ điểm đạo của người xây dựng túp lều." Phi-e-rơ, nghĩa là "tảng đá" hay "nền tảng", tượng trưng cho thể xác. Gia-cơ, "kẻ lừa dối", tượng trưng cho bản chất cảm xúc, nguồn gốc của mọi ảo cảm. Giăng, tên có nghĩa là "Chúa đã phán", tượng trưng cho trí tuệ. Ba khía cạnh này

personality, on their faces before the glorified Christ, in Capricorn at his transfiguration.

chính là ba khía cạnh của phàm ngã, nằm phủ phục trước Đức Christ vinh quang, trong Ma Kết, tại thời điểm biến hình.

Meanings of the Sign—Ý nghĩa của dấu hiệu

This is the sign of the goat; it is a superhuman sign, a universal and impersonal sign. All the labors of Hercules heretofore have been concerned with his own liberation. Now we enter upon three signs that have no relation to his personal achievements. He is free. He is an initiate, a world disciple. He has passed round and round the zodiac, learned all the lessons of the signs and climbed the mountain of initiation; he [174] has undergone transfiguration; he is perfectly free and so can work universally on labors that have no relation to himself whatsoever. He works as a superhuman being in a human body. The great stages of development upon the path of expansion, which we call initiations, are recorded in the brain and *will not be told to you by someone else.* I never met a true initiate who was willing to admit that he was one, never. The hallmark of the initiate is silence. Capricorn is a sad sign, it is the sign of intense suffering and loneliness, for these also are marks of the initiate.

Đây là dấu hiệu của dê; nó là một dấu hiệu siêu nhân loại, một dấu hiệu phổ quát và vô ngã. Tất cả những công việc của Hercules trước đây đều liên quan đến sự giải thoát của chính chàng. Giờ đây, chúng ta bước vào ba dấu hiệu không liên quan đến thành tựu cá nhân của chàng. Chàng đã tự do. Chàng là một điểm đạo đồ, một đệ tử thế gian. Chàng đã đi qua vòng hoàng đạo nhiều lần, học được tất cả các bài học của các dấu hiệu và đã leo lên ngọn núi của điểm đạo; chàng [174] đã trải qua sự biến hình; chàng hoàn toàn tự do và do đó có thể làm việc một cách phổ quát trên những công việc không liên quan gì đến bản thân chàng. Chàng làm việc như một thực thể siêu nhân trong một thân thể con người. Những giai đoạn phát triển vĩ đại trên con đường mở rộng, mà chúng ta gọi là điểm đạo, được ghi lại trong bộ não và sẽ không có ai nói cho các bạn biết điều đó. Tôi chưa từng gặp một điểm đạo đồ chân chính nào sẵn sàng thừa nhận rằng y là một điểm đạo đồ, chưa từng. Dấu ấn của một điểm đạo đồ là sự im lặng. Ma Kết là một dấu hiệu buồn bã, nó là dấu hiệu của nỗi khổ đau dữ dội và cô đơn, vì đây cũng là những dấu hiệu của một điểm đạo đồ.

Impersonality is based upon a fundamental personality achievement. You must have been tremendously attached before you can know the meaning of impersonality. That is a paradox, but there is no achievement in being impersonal if there is no temptation to be personal. The impersonality we must develop is an expansion of the personal love we have for an individual, our family, our circle of friends, into exactly the same

Tính phi cá nhân dựa trên một thành tựu cơ bản của phàm ngã. Các bạn phải từng có sự gắn bó mãnh liệt trước khi có thể hiểu ý nghĩa của phi cá nhân. Đó là một nghịch lý, nhưng không có thành tựu nào trong việc trở nên phi cá nhân nếu không có sự cám dỗ để mang tính cá nhân. Tính phi cá nhân mà chúng ta phải phát triển là sự mở rộng của tình yêu cá nhân mà chúng ta dành cho một cá nhân, gia đình của chúng ta, vòng bạn bè

attitude for humanity, but it has nothing to do with sentimentality. We can love all mankind because we know the meaning of personal love, and we must give the same love to everybody that we have given to the individuals close to us. Impersonality is not shutting yourself off, putting up walls; it is loving everyone because we are able to see people as they truly are with their faults, their failings, their achievements, everything that goes to make them what they are and, seeing them clear-eyed, to love them just the same. In the Rules of the Road it is written: "Each sees and knows the villany of each. And yet there is, with that great revelation, no turning back, no spurning of each other". That is the condition to be attained in Capricorn. That which we have to develop does not come by hardening the heart, nor by tremendous detachment, nor by climbing a pedestal.

của chúng ta, thành một thái độ y như vậy đối với toàn thể nhân loại, nhưng nó không liên quan gì đến tính đa cảm. Chúng ta có thể yêu thương toàn thể nhân loại bởi vì chúng ta biết ý nghĩa của tình yêu cá nhân, và chúng ta phải dành tình yêu ấy cho tất cả mọi người như cách chúng ta đã dành cho những cá nhân thân cận với mình. Tính phi cá nhân không có nghĩa là khép mình, dựng lên những bức tường; nó là yêu thương tất cả mọi người bởi vì chúng ta có thể nhìn thấy họ đúng như bản chất thật sự của họ—với những sai lầm, thất bại, thành tựu, tất cả những gì tạo nên họ—và khi thấy họ một cách sáng suốt, chúng ta vẫn yêu thương họ như vậy. Trong Quy Luật của Đường Đạo có viết: "Mỗi người thấy và biết điều quấy của mình. Thế nhưng, sự phô bày đó không khiến họ lùi bước, bài bác lẫn nhau." Đó là trạng thái cần đạt được trong Ma Kết. Những gì chúng ta phải phát triển không đến từ việc làm cứng lòng mình, cũng không từ sự tách biệt mãnh liệt, cũng không từ việc trèo lên một bệ cao.

The world disciple does not only do what Hercules did, go down into hell to conquer Cerberus, but he works among men all the time, interested in his fellow man. He is impersonal. [175] I wonder if this impersonality does not refer to ourselves rather than to the other persons. We talk, about being impersonal in our dealing. If we were quite impersonal in dealing with ourselves, our reactions to our fellowmen would be just right.

Đệ tử thế gian không chỉ làm những gì Hercules đã làm, đi xuống địa ngục để chinh phục Cerberus, mà còn làm việc giữa nhân loại mọi lúc, quan tâm đến đồng loại của mình. Chàng là một người vô ngã. [175] Tôi tự hỏi liệu tính vô ngã này có liên quan đến chính bản thân chúng ta hơn là đến những người khác hay không. Chúng ta nói về việc vô ngã trong cách đối đãi của mình. Nếu chúng ta hoàn toàn vô ngã trong cách đối đãi với chính mình, phản ứng của chúng ta đối với đồng loại sẽ trở nên đúng đắn.

Constellations—Các chòm sao

There are three constellations connected with the sign Capricorn. One is called *Sagitta*, the arrow. It has no connection with the sign Sagittarius. In that sign we had the

Có ba chòm sao liên kết với dấu hiệu Ma Kết. Một trong số đó được gọi là Sagitta, mũi tên. Nó không có liên hệ gì với dấu hiệu Nhân Mã. Trong dấu hiệu đó, chúng ta có người xạ thủ

bowman with the arrow whereby the achieving aspirant pierced the personality. Here you have the arrow that comes from a cosmic source, piercing the heart of the son of God, called the Christ, the nearest to us of the great world saviors, a man of sorrows and acquainted with grief. He was pierced by the arrow Sagitta, the cosmic arrow.

với mũi tên mà nhờ đó người chí nguyện đạt được đã xuyên thủng phàm ngã. Ở đây, các bạn có một mũi tên đến từ một nguồn vũ trụ, xuyên thủng trái tim của Con của Thượng Đế, được gọi là Đức Christ, Đấng gần gũi nhất với chúng ta trong số các Đấng Cứu Thế vĩ đại của thế gian, một Con Người của khổ đau và thấu hiểu sự sầu muộn. Ngài đã bị mũi tên Sagitta, mũi tên vũ trụ, xuyên thấu.

The Hebrew name for this arrow means “the desolate one”, and the path that every disciple treads is necessarily a lonely one. The path of the initiate is more lonely still. The path of a world savior is the most lonely of all. I think that this condition is going to be alleviated. Down the ages we have had these tremendous comings out, one here, one there. Have you ever considered their loneliness? They had none who understood. Perhaps they were canonized hundreds of years after they died. But now there are so so many aspirants, so many upon the path of discipleship, that perhaps the group consciousness which is beginning to demonstrate in world affairs will result in a group loneliness rather than in individual loneliness.

Tên tiếng Hebrew của mũi tên này có nghĩa là "kẻ cô đơn", và con đường mà mỗi đệ tử bước đi tất yếu là một con đường cô đơn. Con đường của điểm đạo đồ còn cô đơn hơn nữa. Con đường của một Đấng Cứu Thế thế gian là con đường cô đơn nhất trong tất cả. Tôi nghĩ rằng tình trạng này đang dần được cải thiện. Qua nhiều thời đại, chúng ta đã chứng kiến những sự xuất hiện vĩ đại, một nơi này, một nơi khác. Các bạn đã bao giờ nghĩ đến sự cô đơn của các Ngài chưa? Các Ngài không có ai thấu hiểu. Có lẽ hàng trăm năm sau khi các Ngài qua đời, các Ngài mới được phong thánh. Nhưng giờ đây có rất nhiều người chí nguyện, rất nhiều người trên Con Đường Đệ Tử, có lẽ tâm thức nhóm đang bắt đầu biểu hiện trong các vấn đề thế gian sẽ dẫn đến một sự cô đơn mang tính tập thể thay vì sự cô đơn cá nhân.

Aquila, the eagle, is regarded as being as closely related to Capricorn as to Sagittarius. You have the bird of light (symbol of the highest aspect of man) manifesting as the soul (the second aspect) which has achieved.

Aquila, đại bàng, được xem là có liên hệ mật thiết với Ma Kết cũng như với Nhân Mã. Các bạn có biểu tượng của loài chim ánh sáng (tượng trưng cho khía cạnh cao nhất của con người) thể hiện như linh hồn (khía cạnh thứ hai) đã đạt được thành tựu.

In *Delphinus* you have a very interesting constellation that holds in it an amazing piece of symbolism. It is pictured in an ancient zodiac as a fish full of life leaping out of the water into the air and playing. That is the symbol of the son of God who, [176]

Trong Delphinus, các bạn có một chòm sao rất thú vị chứa đựng một biểu tượng đáng kinh ngạc. Trong một vòng hoàng đạo cổ đại, nó được mô tả như một con cá đầy sức sống nhảy vọt khỏi mặt nước lên không trung và vui đùa. Đó là biểu tượng của Con

working under the law, takes form and lives in the water and the air; and since he is no longer held by the physical law he can play with the forces of nature. We are beginning to learn about these forces, but it will be some time yet before Delphinus, the dolphin, will have much personal significance for us.

của Thượng Đế, người [176] hoạt động theo định luật, khoác lấy hình tướng và sống trong nước và không khí; và bởi vì Ngài không còn bị ràng buộc bởi các định luật vật chất nữa, Ngài có thể vui đùa với các mãnh lực của thiên nhiên. Chúng ta đang bắt đầu học hỏi về những mãnh lực này, nhưng còn một thời gian dài nữa trước khi Delphinus, cá heo, có nhiều ý nghĩa cá nhân đối với chúng ta.

The Climbing of the Mountain—Leo lên đỉnh núi

Capricorn tells the story of the climbing of the mountain and of the descent into hell. There are three great ascensions of every soul. Masonry down the ages has been a custodian of this tradition. First there is the raising of matter into heaven. We find that in Virgo. Then there is the raising up of the psychic nature from below the diaphragm. You are no longer emotional and self-centered, living in the solar plexus, but are focused in the heart and are conscious of the group; your feelings and desires are related to the group.

Ma Kết kể câu chuyện về sự leo lên đỉnh núi và sự giáng xuống địa ngục. Có ba cuộc thăng thiên vĩ đại của mỗi linh hồn. Hội Tam Điểm qua các thời đại đã là người bảo tồn truyền thống này. Đầu tiên là sự nâng vật chất lên thiên đàng. Chúng ta tìm thấy điều đó trong Xử Nữ. Sau đó là sự nâng cao bản chất thông linh từ bên dưới cơ hoành. Các bạn không còn sống bằng cảm xúc và sự vị kỷ, không còn tập trung vào tùng thái dương, mà đã định vị trong trái tim và ý thức được nhóm; cảm xúc và khát vọng của các bạn liên quan đến nhóm.

You no longer live in the animal nature, interested in creation on the physical plane, but you become a spiritual creature working in mental matter. You are no longer held by form, but have so dealt with it that you have raised it to the head consciousness and from the head you control your throat, your heart, your solar plexus and every part of your body. You do this not by centering on them, not by thinking about them, but by living as a conscious son of God seated on "the throne between the eyebrows", the ajna center (or pituitary gland) as the Hindus name it. That is the second great ascension.

Các bạn không còn sống trong bản chất thú vật, không còn quan tâm đến sự sáng tạo trên cõi trần, mà trở thành một thực thể tinh thần làm việc trong chất trí. Các bạn không còn bị hình tướng kìm giữ, mà đã xử lý nó đến mức nâng nó lên tâm thức của đầu, và từ đầu, các bạn kiểm soát cổ họng, tim, tùng thái dương và mọi phần trong cơ thể. Các bạn làm điều này không phải bằng cách tập trung vào chúng, không phải bằng cách suy nghĩ về chúng, mà bằng cách sống như một người con có ý thức của Thượng Đế, ngự trên "ngai vàng giữa hai chân mày", trung tâm ajna (hay tuyến yên) theo cách gọi của người Hindu. Đó là cuộc thăng thiên vĩ đại thứ hai.

The final ascension is that which marks the emancipation of the initiate of very high degree who becomes consciously a world savior. But it is the second initiation, the raising up of the lower psychic nature, on which we have to work so that every desire, mood and every emotion is lifted up into "heaven".

Cuộc thăng thiên cuối cùng là dấu mốc giải thoát của một điểm đạo đồ cấp rất cao, người trở thành một Đấng Cứu Thế thế gian một cách có ý thức. Nhưng chính lần điểm đạo thứ hai, sự nâng cao bản chất thông linh thấp hơn, là điều mà chúng ta cần phải làm việc để sao cho mọi ham muốn, tâm trạng và cảm xúc đều được nâng lên "thiên đàng".

Preparation for the Descent into Hades—Chuẩn bị đi xuống vào địa ngục

There were three things that Hercules had to do before starting down into hell. The order in which they came is interesting. [177] First he had to purify himself. Hercules, the son of God who had triumphed, been transfigured, was going down into hell to work and the word came to purify himself. He thought he was so pure. How he underwent the process of purification we are not told, but I have the idea that he had to demonstrate freedom from irritability and selfishness in that uninteresting circle where he was living as a human being. It is a rule in occultism that, on the ladder of initiation, if you cannot live purely in your own home circle you are of no use in heaven or hell. What do I mean by "pure"? We use the word largely in its physical sense but "pure" really is freedom from the limitations of matter. If I am in any way imprisoned even by my mind, which is a form of subtle matter, I am not pure. If I have any selfish emotions, I am not pure. Hercules had to purify himself.

Có ba điều mà Hercules phải làm trước khi bắt đầu đi xuống địa ngục. Trình tự của chúng rất đáng chú ý. [177] Trước hết, chàng phải tự thanh tẩy. Hercules, Con của Thượng Đế, người đã chiến thắng, đã biến hình, giờ đây sắp xuống địa ngục để làm việc, và lời dạy đến với chàng rằng phải thanh tẩy bản thân. Chàng nghĩ rằng mình đã rất thanh khiết. Chúng ta không được kể về cách chàng trải qua quá trình thanh tẩy, nhưng tôi có ý nghĩ rằng chàng phải chứng tỏ sự tự do khỏi cáu giận và ích kỷ trong vòng tròn nhỏ bé mà chàng đang sống như một con người bình thường. Có một quy luật trong huyền bí học rằng, trên bậc thang của điểm đạo, nếu các bạn không thể sống một cách thanh khiết trong chính gia đình mình, thì các bạn cũng không có ích gì trên thiên đàng hay dưới địa ngục. "Thanh khiết" có nghĩa là gì? Chúng ta thường sử dụng từ này theo nghĩa vật chất, nhưng thật ra "thanh khiết" chính là sự tự do khỏi những giới hạn của vật chất. Nếu tôi bị giam cầm theo bất kỳ cách nào, thậm chí bởi trí tuệ của tôi, vốn cũng là một dạng vật chất vi tế, thì tôi không thanh khiết. Nếu tôi có bất kỳ cảm xúc ích kỷ nào, tôi không thanh khiết. Hercules phải tự thanh tẩy.

Then we read that he had to be initiated into the mysteries. As far as I can understand it (and I may be wrong) this means that you go

Sau đó, chúng ta đọc rằng chàng phải được điểm đạo vào các huyền nhiệm. Theo sự hiểu biết của tôi (và có thể tôi sai), điều này có

through your own personal hell before you can go through the universal hell. You have a terrible time in your own life and you are initiated as you undergo your own hell. You learn the nature of the universal by individual experience; only that is realization. You cannot learn by hearsay.

nghĩa là các bạn phải trải qua chính địa ngục cá nhân của mình trước khi có thể đi qua địa ngục vũ trụ. Các bạn phải chịu đựng một giai đoạn kinh khủng trong đời mình và được điểm đạo khi trải qua địa ngục cá nhân đó. Các bạn học được bản chất của điều phổ quát qua trải nghiệm cá nhân; chỉ có như vậy mới là sự nhận thức thật sự. Các bạn không thể học bằng cách nghe kể lại.

As has happened before in the myths, Hercules then had to pause and perform an act of service before he could advance upon Cerberus. He saw two people bound and being attacked by cattle. He had to deliver them before he could meet his own problem. Always for the initiate service comes first; the letting go of what he has set himself to do if there is need to help. That is the story of the initiate always, because it is based on group consciousness.

Như đã xảy ra trước đây trong các thần thoại, Hercules sau đó phải dừng lại và thực hiện một hành động phụng sự trước khi có thể tiến đến đối đầu với Cerberus. Chàng nhìn thấy hai người bị trói và bị gia súc tấn công. Chàng phải giải cứu họ trước khi có thể đối diện với thử thách của chính mình. Đối với một điểm đạo đồ, phụng sự luôn là ưu tiên hàng đầu; đó là việc từ bỏ những gì y đã đặt ra cho bản thân nếu có nhu cầu cần giúp đỡ. Đó luôn là câu chuyện của một điểm đạo đồ, vì nó dựa trên tâm thức nhóm.

The Symbol of Cerberus—Biểu tượng con chó Cerberus

The three-headed dog Cerberus with a terrific bark, with snakes growing out all over his body and with snakes for a tail, was the guardian of Hades. The three heads symbolize sensation, [178] desire and good intentions. It is love of sensation that drives humanity hither and thither to satisfy hunger in the economic world or to satisfy desire for happiness in the world of pleasure. The violent impacts of sensation are sought to keep the mind occupied. The central head was grasped by Hercules first because it was the most important, since desire underlies all sensations; it is what desire seeks to express and so gain satisfaction in the outer world. The third head is good intentions, not carried out. So you have desire in the center, on one side you have sensation typifying all impacts, and on the other side the third head

Con chó ba đầu Cerberus, với tiếng sủa kinh hoàng, với những con rắn mọc khắp thân mình và có rắn làm đuôi, là kẻ canh giữ Hades. Ba cái đầu của nó tượng trưng cho cảm giác, [178] khát vọng và ý định tốt. Chính tình yêu đối với cảm giác đã khiến nhân loại bị cuốn theo dòng chảy để thỏa mãn cơn đói trong thế giới kinh tế hoặc để tìm kiếm hạnh phúc trong thế giới khoái lạc. Những tác động mạnh mẽ của cảm giác được tìm kiếm nhằm duy trì sự bận rộn của trí tuệ. Hercules nắm lấy đầu trung tâm đầu tiên vì đó là đầu quan trọng nhất, bởi vì khát vọng là nền tảng của mọi cảm giác; nó là điều mà khát vọng tìm cách biểu đạt để đạt được sự thỏa mãn trong thế giới bên ngoài. Cái đầu thứ ba tượng trưng cho ý định tốt nhưng không được thực hiện. Như vậy, các bạn có khát vọng ở trung tâm, một bên là

of good intentions not thought through, never performed, of which it has long been said: “Hell is paved with good intentions”.

cảm giác tượng trưng cho tất cả những tác động bên ngoài, và bên kia là cái đầu thứ ba của những ý định tốt chưa được suy xét kỹ lưỡng, chưa bao giờ được thực hiện, điều mà từ lâu đã được nói rằng: “Địa ngục được lát bằng những ý định tốt.”

The tail made of serpents typifies all illusions that impede the progress of spiritual life; the materiality that holds us down; the lower psychic nature that causes such destruction; fear along every possible line; the fear of failure which holds so many back from activity and breeds only inertia, the great fault, we are told, of aspirants and disciples.

Chiếc đuôi làm bằng rắn tượng trưng cho tất cả những ảo tưởng cản trở tiến trình của đời sống tinh thần; tính vật chất kìm hãm chúng ta; bản chất thông linh thấp hơn gây ra sự hủy hoại; và nỗi sợ hãi trên mọi phương diện có thể xảy ra—nỗi sợ thất bại kìm hãm rất nhiều người khỏi hoạt động và chỉ sinh ra sự trì trệ, một sai lầm lớn mà chúng ta được bảo rằng những người chí nguyện và đệ tử thường mắc phải.

Hercules grasped Cerberus by the central head and conquered him, because all sun gods are occupied with the problems of humanity and because desolate they go down into hell alone to save humanity; hence all sun gods are born in the sign of Capricorn.

Hercules đã nắm lấy Cerberus bằng cái đầu trung tâm và chinh phục nó, bởi vì tất cả các vị thần mặt trời đều đối mặt với những vấn đề của nhân loại và, trong sự cô đơn, họ đi xuống địa ngục một mình để cứu rỗi nhân loại; do đó, tất cả các vị thần mặt trời đều được sinh ra dưới dấu hiệu Ma Kết.

(Lecture by A.A.B., condensed and edited.)

(Bài giảng của A.A.B., được cô đọng và biên tập.)

Epilogue—Lời kết

The great swing in Capricorn is epitomized by the keywords. Upon the ordinary wheel these are, “And the word said: let ambition rule and let the door stand wide.” This is the key to the evolutionary urge and the secret of rebirth. (The Tibetan). When a true sense of reality supersedes both earthly and spiritual ambition the man can say with truth, “lost am I in light supernal, yet on that light I turn my back.” So goes the world disciple, initiate in Capricorn, on his way to

Sự dao động vĩ đại trong Ma Kết được thể hiện qua những từ khóa. Trên bánh xe thông thường, chúng là: “Và Linh từ phán: Hãy để tham vọng cai quản và cánh cửa mở rộng.” Đây là chìa khóa cho sự thôi thúc tiến hóa và là bí mật của tái sinh. (Chân sư Tây Tạng). Khi một ý thức chân thật về thực tại thay thế cả tham vọng trần thế lẫn tham vọng tinh thần, con người có thể chân thành nói rằng: “Tôi chìm trong ánh sáng thiên thượng, thế nhưng Tôi quay lưng lại ánh sáng đó.” Đó là

serve humanity in [179] Aquarius. In that sign he cleans the Augean stables (of the karma of all past ignorance and error, the Dweller on the Threshold) and so becomes in Pisces a world savior. One remembers that the last act of the Christ on his way to Gethsemane and Calvary was to wash the feet of his disciples.

con đường của đệ tử thế gian, điểm đạo đồ trong Ma Kết, trên hành trình phụng sự nhân loại trong [179] Bảo Bình. Trong dấu hiệu đó, chàng thanh tẩy chuồng gia súc Augean (nghiệp quả của mọi vô minh và sai lầm trong quá khứ, Kẻ Chận Ngõ), và do đó trở thành một Đấng Cứu Thế thế gian trong Song Ngư. Người ta nhớ rằng hành động cuối cùng của Đức Christ trên đường đến Gethsemane và Golgotha là rửa chân cho các đệ tử của Ngài.

It has been said: "Christianity has not failed: it has never been tried." Are we now, after two thousand years, really beginning to try, individually and in group formation? This is the work that makes it possible for the Christ to reappear and also which prepares humanity to recognize him and to be able to endure the quality of the emanations that attend his coming.

Người ta từng nói: "Cơ Đốc giáo không thất bại: nó chưa bao giờ thực sự được thử nghiệm." Liệu bây giờ, sau hai ngàn năm, chúng ta có thực sự bắt đầu thử nghiệm, cá nhân và trong các nhóm? Đây là công việc làm cho sự tái lâm của Đức Christ trở nên khả thi và cũng là điều chuẩn bị cho nhân loại nhận ra Ngài cũng như có thể chịu đựng phẩm tính của những xuất lộ phát xạ đi kèm với sự xuất hiện của Ngài.

(Amplification of *Esoteric Astrology*, pp. 153-174.)

(Khai triển từ *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tr. 153-174.)

Let every man remember that the destiny of mankind is incomparable and that it depends greatly on his will to collaborate in the transcendent task. Let him remember that the law is, and always has been, to struggle; and that the fight has lost nothing of its violence by being transposed from the material onto the spiritual plane. Let him remember that his own dignity, his nobility as a human being, must emerge from his efforts to liberate himself from his bondage and to obey his deeper aspirations. And let him above all never forget that the divine spark is in him, in him alone, and that he is free to disregard it, to kill it, or to come closer to God by showing his eagerness to work with Him, and for Him.

Hãy để mỗi người nhớ rằng vận mệnh của nhân loại là vô song và nó phụ thuộc rất nhiều vào ý chí hợp tác của y trong nhiệm vụ siêu việt. Hãy để y nhớ rằng định luật là, và luôn luôn là, chiến đấu; và rằng cuộc chiến không hề mất đi tính khốc liệt khi nó được chuyển từ bình diện vật chất sang bình diện tinh thần. Hãy để y nhớ rằng phẩm giá của chính mình, sự cao quý của y với tư cách là một con người, phải nổi lên từ những nỗ lực tự giải phóng bản thân khỏi sự ràng buộc và tuân theo những khát vọng sâu xa hơn của y. Và trên hết, hãy để y không bao giờ quên rằng tia lửa thiêng liêng ở trong y, chỉ trong y, và rằng y có quyền tự do phớt lờ nó, dập tắt nó, hoặc tiến gần hơn đến Thượng Đế bằng cách thể hiện lòng khao khát làm việc với Ngài và vì Ngài.

Le Comte du Noüy. [180]

— Le Comte du Noüy. [180]

LABOR XI

Cleansing the Augean Stables—Dọn sạch chuồng gia súc Augea

(Aquarius, January 21st—February 19th)

(Bảo Bình, 21 Tháng Giêng – 19 Tháng Hai)

The Myth—Thần Thoại

Within the Place of Peace the Great Presiding One poured forth the radiance of his exalted thought. The Teacher drew nigh.

Bên trong Nơi Bình An đấng Chủ Tọa Vĩ đại tuôn rải ánh sáng rực rỡ của tư tưởng cao cả của Ngài. Vị Huấn Sư bước đến gần.

"The single flame must light the other forty-nine," the Great Presiding One affirmed. "So be it," the Teacher answered. "Having lit his own lamp Hercules now must bring the Light to others." Not long thereafter, the Teacher summoned Hercules.

"Ngọn lửa duy nhất phải thắp sáng bốn mươi chín ngọn lửa khác," Đấng Chủ Tọa Vĩ đại khẳng định. "Vâng, sẽ phải như thế," vị Huấn Sư trả lời. "Sau khi đã thắp sáng ngọn đèn của riêng mình, bây giờ Hercules phải mang Ánh Sáng đến những người khác." Không lâu sau đó, vị Thầy triệu Hercules đến.

"Eleven times the wheel has turned, and now you stand before another Gate. For long you have pursued the light which flickered first uncertainly, then waxed to a steady beacon, and now shines for you like a blazing sun. Turn now your back upon the brightness; reverse your steps; go back to those for whom the light is but a transient point, and help them make it grow. Direct your steps to Augeas whose kingdom must be cleansed of ancient evil. I have spoken."

"Bánh xe đã quay mười một lần, và bây giờ con đứng trước một Cổng khác. Đã bao lâu nay con đã theo đuổi ánh sáng chập chờn không chắc chắn lúc ban đầu, sau đó sáng lên trở thành một ngọn hải đăng ổn định, và bây giờ tỏa sáng cho con như một mặt trời rực rỡ. Bây giờ con hãy quay lưng lại ánh sáng đó; bước ngược lại; hãy quay trở lại với những người mà ánh sáng còn le lói và giúp họ làm cho nó phát triển. Hãy đi đến gặp Augeas mà vương quốc cần được tẩy sạch khỏi cái ác cổ xưa. Thầy đã nói thế"

Forth went Hercules through Gate the eleventh in search of Augeas the king.

Hercules đi qua Cổng thứ 11 để tìm vua Augeas.

When Hercules approached the realm where Augeas was the ruler, a horrid stench that made him faint and weak assailed his nostrils. For years, he learned, King Augeas had never cleared away the dung his cattle left within the royal stables. Then, too, the pastures were so amply dunged, no crops could grow. In consequence, a blighting

Khi Hercules tiếp cận lãnh thổ của vua Augeas, một mùi hôi thối khủng khiếp xộc vào mũi của chàng đã khiến chàng suýt ngất xỉu và yếu đi. Chàng được biết rằng trong nhiều năm qua, Vua Augeas đã không bao giờ dọn đi những phân gia súc của ông để lại trong các chuồng gia súc hoàng gia. Khi đó, những cánh đồng cỏ quá nhiều phân đến nỗi

pestilence was sweeping through the land, wreaking havoc with human lives. [181]

không cây trồng nào có thể phát triển. Kết quả là bệnh dịch tàn phá đã quét qua vùng đất, tàn phá đời sống người dân. [181]

To the palace then went Hercules and sought out Augeas, informed that Hercules would cleanse the stenchy stables, Augeas displayed distrust and disbelief.

Hercules đi đến cung điện và thông báo cho Augeas rằng chàng sẽ dọn sạch các chuồng gia súc. Tuy nhiên, Augeas tỏ ra nghi ngờ và không tin.

“You say that you will do this mighty task without reward?” the King declared suspiciously. “I have no faith in those who make such boasts. Some cunning plan you have contrived, O Hercules, to take my throne from me. Of men who seek to serve the world without a recompense, I have not heard. At this point, though, I’d welcome any fool who sought to help. But a bargain must be struck, lest I be chided as a foolish king. If you, within a single day, shall do what you have promised, one-tenth of my great flock of cattle shall be yours; but if you fail, your life and fortune will be in my hands. Of course, I do not think you can fulfil your boast, but try you may.”

"Ngươi nói rằng ngươi sẽ làm công việc vĩ đại này mà không cần phần thưởng?" Nhà Vua tuyên bố một cách ngờ vực. "Ta không có niềm tin vào những người tự cao như vậy. Này Hercules, ngươi đã trù bị một số kế hoạch xảo quyệt để truất ngôi ta. Ta chưa bao giờ nghe những con người tìm cách phục vụ thế gian mà không cần tưởng thưởng. Mặc dù thế, tại thời điểm này ta muốn chào đón bất cứ kẻ nào tìm cách giúp đỡ. Nhưng phải có sự mặc cả, kẻo ta bị chê trách là một vị vua ngu ngốc. Nếu ngươi trong vòng một ngày làm được những gì ngươi đã hứa, ta sẽ cho ngươi một phần mười của bầy gia súc lớn của ta; nhưng nếu ngươi thất bại, cuộc sống và tài sản của ngươi sẽ nằm trong tay ta. Tất nhiên, ta không nghĩ rằng ngươi có thể thực hiện những gì ngươi khoác lác, nhưng ngươi có thể thử."

Hercules then left the King. He wandered through the blighted place, and saw a cart go by piled high with dead, the victims of the pestilence.

Sau đó Hercules rời nhà vua. Chàng lang thang qua những nơi bị tàn phá, và nhìn thấy một chiếc xe đi ngang qua chất đầy xác chết, các nạn nhân của bệnh dịch.

Two rivers, he observed, the Alpheus and the Peneus, flowed quietly nearby. Standing on the banks of one, the answer to his problem flashed upon his mind.

Chàng quan sát thấy Hai con sông Alpheus và Peneus chảy lặng lẽ gần đó. Đứng trên bờ một con sông, câu trả lời cho vấn đề lóe lên trong tâm trí của chàng.

With might and main he labored. By great exertions he succeeded in diverting both these streams from courses they had followed for decades. The Alpheus and the Peneus were made to pour their waters

Chàng dốc hết sức lực và thành công trong việc làm chuyển hướng dòng chảy của hai dòng sông ra khỏi hướng mà chúng đã chảy trong nhiều thập kỷ. Hai dòng sông Alpheus và Peneus được điều khiển để đổ nước của

through the dung-filled stables of King Augeas. The rushing torrents swept away the long-accumulated filth. The realm was purged of all its fetid murk. Within a single day the task impossible had been performed.

chúng qua các chuồng đầy phân của vua Augeas. Dòng nước lũ chảy xiết vội vã cuốn đi sự bẩn thỉu tích lũy từ lâu. Vương quốc được thanh lọc khỏi tất cả các tối tăm hôi thối của nó. Chỉ trong vòng một ngày nhiệm vụ bất khả thi đã được thực hiện.

When Hercules, quite satisfied with this result, returned to Augeas, the latter scowled.

Khi Hercules rất hài lòng với kết quả này, trở về với vua Augeas, nhà vua cau có.

“You have succeeded by a trick,” King Augeas cried out in rage. “The rivers did the work, not you. It was a ruse to take from me my cattle, a plot against my throne. Rewards you shall not have. Go, get you hence ere I cut down your stature by a head.” [182]

Vua Augeas la lên trong cơn giận dữ: "Ngươi đã thành công nhờ mưu mẹo. Các con sông đã làm công việc đó chứ không phải ngươi. Đó là mưu mẹo nhằm chiếm đoạt đàn gia súc của ta, một âm mưu chống lại ngai vàng của ta. Ngươi sẽ không có phần thưởng. Hãy cút đi, trước khi ta lấy đầu của ngươi." [182]

The angry King thus banished Hercules, and bade him nevermore set foot within his realm on penalty of sudden death.

Nhà Vua tức giận trục xuất Hercules và ra lệnh cho chàng không bao giờ được đặt chân vào lãnh địa của mình lần nữa nếu không muốn bị tử hình.

Having performed the task assigned, the son of man who also was the Son of God went back to him from whom he came.

Khi đã thực hiện nhiệm vụ được giao, người con của nhân loại và cũng là người con của Thượng đế trở về với Đấng mà từ đó chàng đến.

“A server of the world you have become,” the Teacher said when Hercules drew nigh. “You have gone on by going back; you have come to the House of Light by yet another path; you have spent your light that the light of others might shine. The jewel that the eleventh labor gives is yours forever more.”

Vị Thầy nói khi Hercules đến gần Ngài: "Con đã trở thành người phụng sự thế gian. Con đã tiến lên bằng cách quay lại; con đã đến Ngôi Nhà của Ánh Sáng bằng con đường khác; con đã tiêu phí ánh sáng của con để cho ánh sáng của người khác có thể tỏa sáng. Viên ngọc mà Kỳ công thứ XI ban cho con mãi mãi là của con."

F.M.

The Energies of Aquarius—Năng Lượng của Bảo Bình

(Lecture by A.A.B. 1937)

(Bài giảng của A.A.B. năm 1937)

There is a phrase in the New Testament, "The end of the world". It is just beginning to dawn upon many of us that what was really meant was that the sign Pisces, in which Christ, the Great World Savior, came, would end at a particular date, and we are right in that time now. We are not facing a judgment day in which the sheep and goats will be divided and some go to heaven and others go to hell. Many ridiculous interpretations have been put upon the symbolism of the Bible.

Có một cụm từ trong Tân Ước: "Tận thế." Giờ đây, nhiều người trong chúng ta mới bắt đầu nhận ra rằng ý nghĩa thực sự của nó là dấu hiệu Song Ngư, trong đó Đức Christ, Đấng Cứu Thế Vĩ Đại, đã đến, sẽ kết thúc vào một thời điểm nhất định—và chúng ta đang ở ngay trong khoảng thời gian đó. Chúng ta không phải đối diện với một ngày phán xét, nơi chiên và dê sẽ bị phân chia, một số lên thiên đàng, số khác xuống địa ngục. Rất nhiều cách diễn giải vô lý đã được gán cho biểu tượng của Kinh Thánh.

It has been thought that the sheep went to heaven and the goats went to hell. It is the other way round. The goat in Capricorn is the initiate and from a certain esoteric angle the goats do go to heaven because they function in the spiritual kingdom which is heaven; the sheep remain on earth (which after all is the only hell one can possibly predicate) until they are no longer sheep, until they learn to have individual thought, become goats, climb the mountain and exchange the position of follower to that of independent seekers.

Người ta vẫn nghĩ rằng chiên được lên thiên đàng và dê bị đày xuống địa ngục. Nhưng thực tế lại ngược lại. Con dê trong Ma Kết tượng trưng cho điểm đạo đồ, và từ một góc độ huyền môn nhất định, những con dê thực sự đi lên thiên đàng vì chúng hoạt động trong giới tinh thần, tức thiên đàng; còn những con chiên thì ở lại trần thế (vốn là địa ngục duy nhất mà ta có thể giả định) cho đến khi chúng không còn là chiên nữa, cho đến khi chúng học được cách suy nghĩ độc lập, trở thành dê, leo lên núi và đổi vai trò từ kẻ đi theo thành những người tìm kiếm tự do.

Entrance into heaven is entrance into the Aquarian age, begun during the last two hundred years. We are told that about the year two thousand our pole star and another star (Vega) in the heavens will be in conjunction with each other [183] and the Aquarian age will be fully with us, but only fully with us in the sense that we shall be entering it and Piscean forces will be receding rapidly. All that transpires in physical plane expression is due to subjective forces.

Việc bước vào thiên đàng đồng nghĩa với việc tiến vào thời đại Bảo Bình, vốn đã bắt đầu trong hai trăm năm qua. Chúng ta được cho biết rằng vào khoảng năm 2000, sao cực của chúng ta và một ngôi sao khác (Vega) trên bầu trời sẽ đồng vị với nhau [183], và thời đại Bảo Bình sẽ đến với nhân loại một cách trọn vẹn. Nhưng điều đó chỉ có nghĩa rằng chúng ta sẽ bắt đầu tiến vào nó, trong khi các lực Song Ngư sẽ rút lui nhanh chóng. Mọi diễn biến trên cõi trần đều là kết quả của các mãnh lực chủ quan.

A school of thought exists which traces all the mysteries, all the teachings that we are now calling the Ageless Wisdom, to a form of animal worship and temple mysteries of a sordid and sexual kind. I shall not go into details, but I want to tell you what I think is of vital interest for us to grasp, because it is something in the Aquarian age which will be emerging in greater fullness right along. It is one thing to be subjected to blind force, it is another to have an intelligent outlook upon what is happening and to understand and look for certain occurrences. Perhaps for the first time in the history of our race there is a sufficient number of intelligent men and women to anticipate happenings with an understanding based on what has transpired in the past, so enabling them to predicate what will happen in the future.

Một trường phái tư tưởng tồn tại, truy nguyên tất cả các huyền bí, tất cả các giáo lý mà chúng ta hiện gọi là Minh Triết Ngàn Đời, về một hình thức thờ cúng động vật và những huyền bí trong đền thờ mang tính nhơ nhuốc và liên quan đến tình dục. Tôi sẽ không đi vào chi tiết, nhưng tôi muốn nói với các bạn điều mà tôi cho là có ý nghĩa quan trọng để chúng ta nắm bắt, vì đó là điều sẽ xuất hiện đầy đủ hơn trong thời đại Bảo Bình. Chịu sự tác động của một mãnh lực mù quáng là một chuyện, nhưng có một cái nhìn trí tuệ về những gì đang diễn ra, hiểu được và dự đoán trước một số hiện tượng là một chuyện khác. Có lẽ lần đầu tiên trong lịch sử giống dân của chúng ta, có đủ số lượng những người nam và nữ có trí tuệ để tiên liệu các sự kiện với sự thấu hiểu dựa trên những gì đã diễn ra trong quá khứ, nhờ đó có thể suy đoán về những gì sẽ xảy ra trong tương lai.

What caused the worship of the bull in Taurus? Not the bestial nature of humanity that took the bull as a symbol of the animal nature and deified it, which is what the average human being who investigates the mysteries says. It is because there were subjective forces playing upon our planet as our sun passed through the sign Taurus. The lesson for man is that under the symbol of

Điều gì đã khiến nhân loại thờ cúng con bò đực trong Kim Ngưu? Không phải bản chất thú tính của con người đã lấy con bò làm biểu tượng của bản năng động vật và thần thánh hóa nó, như cách mà nhiều người khi nghiên cứu về các bí ẩn vẫn nghĩ. Đó là vì những mãnh lực chủ quan đã tác động lên hành tinh của chúng ta khi mặt trời đi qua dấu hiệu Kim Ngưu. Bài học dành cho con

the bull he had to wrestle with the animal in himself.

người là, dưới biểu tượng của con bò đực, y phải vật lộn với phần bản năng thú tính trong chính mình.

Then our sun passed into Aries, the Ram, and we had the sacrifice of the lamb, showing that the sacrifice of the animal nature was beginning to succeed the concept of wrestling with the animal nature.

Sau đó, mặt trời đi vào Bạch Dương, biểu tượng con cừu, và chúng ta có sự hy sinh của con chiên, cho thấy rằng sự hy sinh bản năng động vật đã bắt đầu thay thế khái niệm đấu tranh với bản năng đó.

Then the sun passed into Pisces, the fishes. The forces that played upon our planet at that time brought into the consciousness of man his essential duality and the link between the two parts of himself, two fishes linked by a band. This consciousness, on a large scale, began to make its impact upon [184] the human being, i.e. that he is soul and body. Christ came in Pisces to demonstrate to us perfectly what would be our ultimate achievement when we had linked those two together, the fish, the symbol of the second person, the fish Avatar, and the fish swimming in matter, the symbol of the human being in incarnation. There you have the story.

Kế đến, mặt trời đi vào Song Ngư, dấu hiệu của những con cá. Những mãnh lực tác động lên hành tinh của chúng ta vào thời điểm đó đã đem đến cho con người tâm thức về tính nhị nguyên của mình và mối liên kết giữa hai phần trong chính y—hai con cá được buộc lại bằng một dải ràng buộc. Tâm thức này, ở quy mô lớn, đã bắt đầu tạo ra ảnh hưởng đối với [184] con người, nghĩa là y nhận ra rằng y vừa là linh hồn vừa là thân thể. Đức Christ đã đến trong thời kỳ Song Ngư để hoàn thiện việc minh chứng cho chúng ta thấy thành tựu tối hậu của mình sẽ là gì khi chúng ta đã kết hợp hai phần đó lại với nhau—con cá, biểu tượng của ngôi thứ hai trong Ba Ngôi, Đấng Hóa Thân hình cá, và con cá đang bơi trong vật chất, biểu tượng của con người khi nhập thế. Đó chính là câu chuyện.

Having traced that wonderful, idealistic, evolutionary teaching down the last five to six thousand years as the result of subjective forces playing upon humanity, we are now passing into the sign Aquarius where, through symbolism of water and purification, we shall learn how to be the soul and not the human being. That is what is going to happen in Aquarius.

Sau khi đã theo dõi dòng chảy tuyệt vời của giáo lý tiến hóa mang tính lý tưởng qua năm đến sáu ngàn năm qua, vốn là kết quả của các mãnh lực bên trong tác động lên nhân loại, giờ đây chúng ta đang bước vào dấu hiệu Bảo Bình, nơi mà, thông qua biểu tượng của nước và sự thanh tẩy, chúng ta sẽ học cách trở thành linh hồn chứ không còn chỉ là một con người. Đó chính là điều sẽ xảy ra trong thời đại Bảo Bình.

At the end of the Aquarian age, approximately two thousand five hundred years hence, can you picture what humanity

Vào cuối thời đại Bảo Bình, khoảng hai ngàn năm trăm năm nữa, bạn có thể hình dung nhân loại sẽ như thế nào không? Bản chất

will be like? The animal nature, the emotional nature and the mentality will be secondary, and the soul, the consciousness aspect, that universal urge in each of us that puts us en rapport with God, will have surged to the front. Putting it another way, we shall have left behind the human kingdom and, though we may be inhabiting bodies, our consciousness will be focused in the fifth kingdom of nature, the spiritual kingdom. That is the prophecy, the thing that lies ahead for humanity in two thousand five hundred years' time.

thú tính, bản chất cảm xúc và trí tuệ sẽ trở nên thứ yếu, trong khi linh hồn—khía cạnh tâm thức, xung lực phổ quát trong mỗi chúng ta, kết nối chúng ta với Thượng Đế—sẽ trỗi dậy và dẫn dắt. Nói cách khác, chúng ta sẽ vượt ra khỏi giới nhân loại, và dù vẫn cư ngụ trong những thân thể, tâm thức của chúng ta sẽ tập trung vào giới thứ năm của thiên nhiên—giới tinh thần. Đó là lời tiên tri, là điều đang chờ đợi nhân loại trong hai ngàn năm trăm năm tới.

The opposite sign to Aquarius is Leo, the sign of the individual, the man who has found himself as a human being. He stood upon his own feet; he was the center of his universe; the stars revolved around him, everything happened in himself. By that he learned certain great lessons: that it was just possible he was not as important as he thought, and that by subjecting himself to certain training he could find a larger self; and so he passed on into Scorpio, where he was tested to see how much persistence he had. The outstanding characteristic of the aspirant is endurance and the sign that calls for the utmost endurance is Scorpio. He triumphs in Scorpio. and in Sagittarius he becomes the one-pointed disciple who, having [185] put his hand to the plow, *cannot turn back;* he may want to put he cannot turn back. He goes on, and because he goes on he climbs to the top of the mountain in Capricorn and undergoes the transfiguration.

Dấu hiệu đối lập với Bảo Bình là Sư Tử, dấu hiệu của cá nhân, của con người đã tìm ra chính mình. Y đứng vững trên đôi chân của chính mình, y là trung tâm của vũ trụ; các vì sao xoay quanh y, mọi thứ xảy ra bên trong y. Qua đó, y học được những bài học vĩ đại: rằng có lẽ y không quan trọng như y từng nghĩ, và rằng bằng cách tự đặt mình vào quá trình rèn luyện, y có thể tìm thấy một cái ngã rộng lớn hơn. Rồi y bước vào Hổ Cáp, nơi y bị thử thách để kiểm chứng mức độ kiên trì của mình. Đặc điểm nổi bật của người chí nguyện là sự bền bỉ, và dấu hiệu đòi hỏi sự kiên trì tối đa chính là Hổ Cáp. Y chiến thắng trong Hổ Cáp, và trong Nhân Mã, y trở thành đệ tử nhất tâm—người đã [185] đặt tay lên cày thì không thể quay đầu lại; y có thể muốn quay lại, nhưng y không thể. Y tiếp tục tiến lên, và chính vì tiếp tục tiến lên, y leo đến đỉnh núi trong Ma Kết và trải qua sự biến hình.

In Aquarius the disciple becomes the serving master. We shall take up the subject of world saviors in Pisces. In Aquarius the man is a serving master. That is the keynote I want you to hold in your minds. He can be a master because he has learned to serve, and

Trong Bảo Bình, đệ tử trở thành vị Chân Sư phụng sự. Chúng ta sẽ bàn về các Đấng Cứu Thế trong dấu hiệu Song Ngư. Nhưng trong Bảo Bình, con người trở thành vị Chân Sư phụng sự. Đó là chủ đề chính mà tôi muốn các bạn ghi nhớ. Con người có thể là một

he can serve because he is a master. Those two go together.

Chân Sư vì con người đã học được cách phụng sự, và con người có thể phụng sự vì con người là một Chân Sư. Hai điều đó luôn đi đôi với nhau.

The ruler of the first decanate of Aquarius is Saturn. Saturn gives us discipline; Saturn opens for us the door of opportunity. Saturn, through spiritual exercises and trial, strengthens our spiritual muscles and enables us to emerge out of darkness into light.

Chủ tinh của thập độ đầu tiên của Bảo Bình là Thổ Tinh. Thổ Tinh mang đến cho chúng ta sự kỷ luật; Thổ Tinh mở ra cánh cửa cơ hội. Thông qua những bài tập tinh thần và thử thách, Thổ Tinh củng cố "cơ bắp tinh thần" của chúng ta và giúp chúng ta bước ra khỏi bóng tối để tiến vào ánh sáng.

Hallmarks of the Initiate— Những Dấu Ấn Của Một Điểm Đạo Đồ

Hercules being the initiate is pledged to do three things, which can be summed up as the outstanding characteristics of all true initiates. If they are not present in some measure the man is not an initiate.

Hercules, với tư cách là một điểm đạo đồ, cam kết thực hiện ba điều, vốn có thể được xem như những đặc điểm nổi bật của tất cả các điểm đạo đồ chân chính. Nếu chúng không hiện diện ở một mức độ nào đó, thì một người chưa thể được xem là một điểm đạo đồ.

1. *Unselfish service*. This is not the service that we render because we are told that service is a way to liberation, but service rendered because our consciousness is no longer self centered. We are no longer interested in ourselves but our consciousness being universal there is nothing for us to do but to assimilate the troubles of our fellowmen and help them. It is no effort for the true Aquarian master to do so.

1. *Phụng sự vị tha.* Đây không phải là sự phụng sự mà chúng ta thực hiện chỉ vì được bảo rằng phụng sự là con đường dẫn đến giải thoát, mà là sự phụng sự xuất phát từ việc tâm thức của chúng ta không còn tập trung vào bản thân nữa. Chúng ta không còn quan tâm đến chính mình, mà vì tâm thức đã trở nên phổ quát, nên không còn gì khác để làm ngoài việc đồng cảm với những khó khăn của đồng loại và giúp đỡ họ. Đối với một Chân Sư Bảo Bình chân chính, điều đó không phải là một nỗ lực, mà là tự nhiên.

2. *Group work*. This is something that we know little about as yet. The world is full of organizations and societies, brotherhoods that are happy training grounds for ambitious people. I do not mean to be

2. *Làm việc nhóm.* Đây là một điều mà hiện tại chúng ta vẫn chưa hiểu rõ. Thế giới đầy rẫy các tổ chức, hội đoàn và huynh đệ, vốn là những môi trường huấn luyện lý tưởng cho những kẻ tham vọng. Tôi không có ý chê bai,

unkind, but my experience with the average group is that it is a hotbed of jealousies, people trying to impress the others with the amount of their knowledge and the wonder of their self-sacrificing lives. This is not group work. [186]

nhưng kinh nghiệm của tôi với các nhóm trung bình là chúng thường là nơi nuôi dưỡng sự ganh tị, nơi con người cố gắng gây ấn tượng với người khác bằng kiến thức của họ và bằng việc khoe khoang cuộc sống tự hy sinh của họ. Đó không phải là làm việc nhóm. [186]

Group work is standing alone spiritually in the handling of one's own affairs with complete forgetting of one's own self and affairs in the welfare of the particular section of humanity with which we are associated. It negates ambition; it negates the progress upward in any lodge or organization; it negates all assuming of official prerogatives. I do not think the new groups will have any officials but will work automatically because of the intuitional spiritual interplay between the minds of the units in the groups. We do not know anything about it yet.

Làm việc nhóm có nghĩa là đứng vững một mình về mặt tinh thần khi giải quyết các vấn đề cá nhân, đồng thời hoàn toàn quên bản thân và những vấn đề cá nhân để hướng tới lợi ích của phần nhân loại mà chúng ta gắn bó. Điều này phủ nhận tham vọng; nó phủ nhận sự leo thang lên các cấp bậc trong bất kỳ hội đoàn hay tổ chức nào; nó phủ nhận mọi sự chiếm giữ các đặc quyền chính thức. Tôi nghĩ rằng các nhóm mới trong tương lai sẽ không có bất kỳ chức danh nào, mà sẽ vận hành một cách tự động nhờ sự tương tác trực giác và tinh thần giữa thể trí của các thành viên trong nhóm. Chúng ta chưa biết gì về điều đó.

Can you think of a group so united on spiritual levels that letters, pamphlets, books, etc., can be done away with; that the inter-communication between the minds of the members of the group is perfect? That is the Aquarian group and it is not with us yet.

Bạn có thể hình dung về một nhóm được kết nối hoàn toàn trên các cấp độ tinh thần đến mức không cần thư từ, sách báo hay tài liệu gì không? Nơi mà sự giao tiếp giữa thể trí của các thành viên là hoàn hảo? Đó chính là nhóm Bảo Bình, nhưng nó vẫn chưa hiện diện trong thế giới của chúng ta.

3. *Self-sacrifice*. The meaning of self-sacrifice is making the self holy. That deals with the self of the group and the self of the individual; that is the work of the initiate.

3. *Hy sinh bản thân.* Ý nghĩa thực sự của sự hy sinh bản thân là làm cho bản thân trở nên thiêng liêng. Điều này liên quan đến cái ngã của nhóm cũng như bản thân cá nhân; và đó chính là công việc của một điểm đạo đồ.

From the top of the mountain in Capricorn, Hercules has to come down literally into material filth and clean the Augean stables. I want to give you an idea of his psychology. He had climbed up to the top of the mountain. He had passed all the great tests,

Từ đỉnh núi Ma Kết, Hercules phải thực sự bước xuống vùng ô uế vật chất để làm sạch chuồng gia súc Augean. Tôi muốn bạn hiểu tâm lý của chàng trong tình huống đó. Chàng đã leo lên đỉnh núi, vượt qua tất cả các thử thách vĩ đại, đi qua Ma Kết để bước

passed from Capricorn into the spiritual kingdom and knew somewhat the significance of mystical ecstasy, and in that highly spiritual state he received word to go down and clean the stables. What an anti-climax. No great world work, but to clean stables.

vào giới tinh thần và phần nào đó đã hiểu được ý nghĩa của sự xuất thần huyền bí. Và trong trạng thái tinh thần cao vời đó, chàng nhận được lệnh phải xuống trần gian để dọn dẹp chuồng gia súc. Một nghịch cảnh đầy bất ngờ. Không phải một nhiệm vụ vĩ đại cứu thế, mà chỉ là dọn dẹp chuồng gia súc.

The object of the test can be summed up in this way: Hercules had to aid in the cleansing of the world by the right direction of the forces of life through it. You appreciate that we are entering into the Aquarian age where materialism, as we know it, will have completely died out at the close and when the whole life will be interpreted in terms of energies. We are dealing entirely with forces. We shall probably have a new language, the symbolic language of energy itself. We shall all be practical occultists, the occultist who lives and works in a [187] world of forces and who begins with the forces within himself. You will get a little understanding of what is meant by the wielding of forces if you watch your speech. Why do you raise your voice when emoting? Because the energy sweeping through you has an effect upon your vocal apparatus. You are dealing with energies and you are misusing energies. Watch yourself and begin to work in the world of forces within yourself.

Mục đích của thử thách này có thể được tóm tắt như sau: Hercules phải giúp thanh tẩy thế giới bằng cách hướng dẫn các mãnh lực của sự sống chảy qua nó theo con đường đúng đắn. Bạn hãy hiểu rằng chúng ta đang bước vào thời đại Bảo Bình, nơi mà chủ nghĩa duy vật, như chúng ta biết, sẽ hoàn toàn biến mất vào cuối chu kỳ và toàn bộ sự sống sẽ được diễn giải thông qua năng lượng. Chúng ta sẽ hoàn toàn làm việc với các mãnh lực. Có lẽ chúng ta sẽ có một ngôn ngữ mới—ngôn ngữ biểu tượng của chính năng lượng. Tất cả chúng ta sẽ là những nhà huyền bí thực tiễn, những người sống và làm việc trong một [187] thế giới của mãnh lực, bắt đầu từ việc kiểm soát các mãnh lực bên trong chính mình. Bạn sẽ hiểu phần nào ý nghĩa của việc vận dụng mãnh lực nếu quan sát lời nói của mình. Tại sao khi xúc động, bạn lại nâng cao giọng? Vì năng lượng đang tràn qua bạn có tác động đến cơ quan phát âm của bạn. Bạn đang xử lý năng lượng, nhưng lại đang lạm dụng nó. Hãy tự quan sát và bắt đầu làm việc với thế giới mãnh lực bên trong mình.

This sign inaugurates the school of world saviors. It is almost a “John the Baptist” sign, a sign of preparation for what the next Piscean age is going to bring in.

Dấu hiệu này khởi xướng trường đào tạo các Đấng Cứu Thế Thế Giới. Nó gần như là một dấu hiệu của “John Báp Tít”, một dấu hiệu của sự chuẩn bị cho những gì thời đại Song Ngư tiếp theo sẽ mang lại.

Aquarius is depicted as a man holding an inverted vase. The man inverts the vase and out of it come two streams of water, the river of life and the river of love, and those two words, life and love, are the two words that

Bảo Bình được biểu tượng bằng hình ảnh một người đàn ông cầm một chiếc bình lật ngược. Khi người đó nghiêng chiếc bình, từ đó tuôn ra hai dòng nước: dòng sông sự sống và dòng sông tình thương. Hai từ này—sự

embody the technique of the Aquarian age; not form, not mind, but life and love. Two words we use constantly but which, back of them, do not bear any adequate concept.

sống và tình thương—chính là hai từ cốt lõi thể hiện kỹ thuật của thời đại Bảo Bình; không phải hình tướng, không phải trí tuệ, mà là sự sống và tình thương. Hai từ này được chúng ta sử dụng thường xuyên, nhưng cho đến nay, chúng ta vẫn chưa thực sự hiểu rõ ý nghĩa sâu xa của chúng.

Decanates, Rulers and Constellations— Thập độ, Chủ tinh và Chòm sao

Aquarius, like other signs, is divided into three decanates. We are now entering the first decanate governed by Saturn, hence our present difficulties, our political upheaval, the dividing of the world stage into great groups, with people who are national, patriotic, and those who are beginning to vision the international spirit. In the churches, in the religious field, division again, between those who are getting a picture of the universality of the love of God, and those who bow to authority and dogma.

Bảo Bình, giống như các dấu hiệu khác, được chia thành ba thập độ. Chúng ta hiện đang bước vào thập độ đầu tiên, do Thổ Tinh cai quản, do đó có những khó khăn hiện tại, những biến động chính trị, sự phân chia thế giới thành các nhóm lớn—giữa những người mang tư tưởng dân tộc, yêu nước và những người bắt đầu có cái nhìn về tinh thần quốc tế. Trong tôn giáo, lại có sự phân ly—giữa những người nhận thức được tính phổ quát của tình thương Thượng Đế và những người vẫn cúi đầu trước quyền uy và giáo điều.

In the field of economics a tremendous turmoil is brought about by Saturn, between those who bow to material things and those who are letting them go in order to get the better things; between those who grab possessions for themselves, those who hoard and keep, and those who let go in order to acquire what Christ calls “treasures in heaven”. In almost any field of thought we find these two compelling forces because of [188] the impact of Piscean and Aquarian energies. There are two diverse groups: those who are tied to the past and to the material aspect, and those who are getting the vision and are seeing the life, the consciousness, the purpose and the plan emerging through the medium of them all.

Trong lĩnh vực kinh tế, một cuộc khủng hoảng lớn do Thổ Tinh gây ra diễn ra giữa những kẻ tôn thờ vật chất và những người sẵn sàng buông bỏ để đạt được điều tốt đẹp hơn; giữa những kẻ tích trữ của cải và những người sẵn sàng buông bỏ để có được những “kho báu trên trời” mà Đức Christ đã nói đến. Trong gần như mọi lĩnh vực tư tưởng, chúng ta đều thấy hai mãnh lực thôi thúc này, xuất phát từ [188] tác động của các năng lượng Song Ngư và Bảo Bình. Có hai nhóm rõ rệt: những người bị trói buộc vào quá khứ và vào khía cạnh vật chất, và những người đang có tầm nhìn về sự sống, tâm thức, mục đích và Thiên Cơ đang dần hé mở thông qua mọi hình tướng.

The wonderful thing, if you study the world intuitively, if you keep apace with what is going on in this and other sections of

Một điều kỳ diệu là, nếu bạn nghiên cứu thế giới một cách trực giác, nếu bạn theo kịp những gì đang diễn ra trong các khu vực

humanity, is that you will see that, in spite of superficial disturbances and dire happenings, the spirit of man is sound and pure, is rising to the occasion and we are coming through, but don't think it will be in a week or a year! We may get better conditions, improvements here, there and everywhere. It is up to us how fast we learn the lesson of how to let go, in order that the Piscean age of materialism and of authority, possession and mentality can be superseded by the age of spirituality, of intuition, and of universal consciousness.

khác nhau của nhân loại, bạn sẽ thấy rằng, bất chấp những xáo trộn bề mặt và những biến cố nghiệt ngã, tinh thần con người vẫn lành mạnh và thuần khiết, đang trỗi dậy để đương đầu với thời cuộc, và chúng ta đang vượt qua. Nhưng đừng nghĩ rằng điều này sẽ diễn ra trong một tuần hay một năm! Chúng ta có thể chứng kiến những điều kiện tốt hơn, những sự cải thiện ở đây và đó, nhưng tốc độ học hỏi bài học của nhân loại—bài học về buông bỏ—sẽ quyết định việc liệu thời đại Song Ngư, với chủ nghĩa vật chất, quyền lực, sở hữu và lý trí, có được thay thế bằng thời đại tinh thần, trực giác và tâm thức phổ quát hay không.

The second decanate of Aquarius is governed by Mercury, and out of the present time will come illumination. The illumination that came in Leo, the opposite of Aquarius, was "I am the self", the illumination we call self consciousness. Illumination coming, in Aquarius is "I am That", I am group conscious. My self consciousness has dropped away, my individuality is of no importance, my personality is only a mechanism, and my consciousness is one with all that is.

Thập độ thứ hai của Bảo Bình do Thủy Tinh cai quản, và từ thời đại hiện tại sẽ nảy sinh sự khai sáng. Sự khai sáng đã xuất hiện trong Sư Tử, dấu hiệu đối lập với Bảo Bình, là: *"Tôi là cái ngã"—sự* khai sáng mà chúng ta gọi là ngã thức. Trong Bảo Bình, sự khai sáng này sẽ trở thành: *"Tôi là Cái Đó"*, tức là *Tôi có tâm thức nhóm.* Ngã thức của tôi đã rơi rụng, cá tính của tôi không còn quan trọng, phàm ngã của tôi chỉ là một cơ chế, và tâm thức của tôi hợp nhất với tất cả những gì tồn tại.

In the third decanate, governed by Venus, we have the emergence of inclusive love. About two thousand years from now we may really express brotherly love. It will be, must be, a manifested fact before humanity *as a whole* can pass into Capricorn. They will enter that sign in a loving spirit. The individual aspirant cannot take initiation until he has learned to love disinterestedly, to love not only those who think as he does and act as he desires.

Trong thập độ thứ ba, do Kim Tinh cai quản, chúng ta sẽ chứng kiến sự trỗi dậy của tình thương bao gồm. Khoảng hai ngàn năm nữa, nhân loại có thể thực sự biểu lộ tình huynh đệ. Điều này phải trở thành một thực tại rõ ràng trước khi nhân loại nói chung có thể bước vào Ma Kết. Họ sẽ tiến vào dấu hiệu đó với một tinh thần yêu thương. Một người chí nguyện không thể bước vào điểm đạo cho đến khi y học được cách yêu thương một cách vô vị lợi—yêu thương không chỉ những người có cùng tư tưởng với y và hành động theo mong muốn của y.

The Lawgivers— Những Đấng Lập Pháp

There are two lawgivers in the Zodiac, *Regulus* and *Kefus*. In Leo we have one of the four royal stars, *Regulus*, the lawgiver, [189] the law for the individual, the law of selfishness, if you like, the law of competition, the law that sets every man against his fellowman, the law that makes him grab and grasp, the law under which we live, the law of competition.

Có hai Đấng Lập Pháp trong Hoàng đạo: *Regulus* và *Kefus*. Trong Sư Tử, chúng ta có một trong bốn ngôi sao hoàng gia, *Regulus*, vị lập pháp, [189] luật cho cá nhân, luật của sự ích kỷ nếu bạn muốn gọi như vậy, luật cạnh tranh, luật khiến mỗi người chống lại đồng loại, luật khiến y vơ vét và nắm giữ, luật mà chúng ta đang sống theo, luật cạnh tranh.

Regulus, the law of the individual, has to give place to Kefus, the law of Aquarius, where we shall have a new law based on suffering, illumination and love. It would be interesting to see how far you yourself can grasp what those types of law will be, based upon the suffering of the individual that has led him to lose interest in himself. When you have suffered enough you do not care about yourself any more. You find that the only way to happiness is not to be free from suffering but to lose yourself in something outside yourself.

Regulus, luật pháp của cá nhân, phải nhường chỗ cho *Kefus*, luật pháp của Bảo Bình, nơi nhân loại sẽ có một bộ luật mới, dựa trên đau khổ, khai sáng và tình thương. Sẽ rất thú vị nếu bạn có thể nhận thức được những loại luật pháp này sẽ ra sao—chúng sẽ dựa trên sự đau khổ của cá nhân, điều đã dẫn y đến việc từ bỏ sự quan tâm vào bản thân. Khi một người đã chịu đựng đủ, y không còn quan tâm đến bản thân nữa. Y nhận ra rằng con đường duy nhất dẫn đến hạnh phúc không phải là thoát khỏi khổ đau mà là đánh mất chính mình trong một điều gì đó ở bên ngoài chính mình.

The Aquarian law is based on spiritual illumination, on intuitive perception and brotherly love which is identification with every form in every kingdom in nature. A tremendous future lies ahead; two thousand five hundred years will have been consummated. We are on our way.

Luật Bảo Bình dựa trên sự khai sáng tinh thần, trên nhận thức trực giác và tình huynh đệ—tức là sự đồng nhất với mọi hình tướng trong mọi giới của thiên nhiên. Một tương lai vĩ đại đang mở ra; khi đó, hai ngàn năm trăm năm đã trôi qua. Chúng ta đang trên hành trình tiến về phía trước.

Remember, the more rarefied the forms through which the life is acting, the more rapid the reaction. That is why we have this tremendous speed in every department of life, why we are all so strung up. We have Piscean bodies and we are trying to vibrate to the Aquarian age. *We are not Aquarians yet*; there are no true Aquarians; we are not yet equipped. For that age some of the

Hãy nhớ rằng, càng tinh luyện hình tướng mà sự sống đang hoạt động qua đó, thì phản ứng càng nhanh chóng. Đó là lý do vì sao chúng ta đang trải qua tốc độ biến đổi dữ dội trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, và vì sao tất cả chúng ta đều cảm thấy căng thẳng. Chúng ta có những thân thể Song Ngư, nhưng lại cố gắng rung động theo thời đại Bảo Bình. *Chúng ta chưa phải là những con*

children coming in have the earmarks, but even they are few and far between.

người Bảo Bình thực sự; chưa có ai là một Bảo Bình đúng nghĩa, vì chúng ta chưa được trang bị đầy đủ. Một số trẻ em mới sinh ra có những dấu hiệu của thời đại này, nhưng ngay cả trong số chúng, số lượng cũng rất ít.

The Aquarian age is going to manifest over the whole world; there will be Aquarians born everywhere because there is the working out of the subjective spirit in every part of the planet. It is possible that in America, Canada, Australia, New Zealand and South Africa there will be focal points of the energy, but what will really happen is the coming into incarnation all over the world in every kingdom of nature of those human beings and other forms of life, all merging under the new Aquarian influence.

Thời đại Bảo Bình sẽ hiển lộ trên toàn thế giới; sẽ có những người sinh ra dưới dấu hiệu Bảo Bình ở khắp mọi nơi, bởi vì tinh thần chủ quan đang vận hành trong mọi phần của hành tinh. Có thể ở Mỹ, Canada, Úc, New Zealand và Nam Phi sẽ có những điểm tập trung của năng lượng, nhưng điều thực sự sẽ xảy ra là sự giáng nhập trên khắp thế giới, trong mọi giới tự nhiên, của những con người và các hình tướng khác của sự sống, tất cả đều hội tụ dưới ảnh hưởng mới của Bảo Bình.

A marvellous thing is taking place; let us get the [190] world ready so that our children, and children's children, can see it all happen.

Một điều kỳ diệu đang diễn ra; hãy cùng nhau chuẩn bị [190] thế giới để con cái chúng ta, và con cái của chúng, có thể chứng kiến tất cả điều đó thành hiện thực.

Christ sounded the note "for the time of the end" when he said, "A new commandment I give unto you, that you love one another." The eleventh commandment, eleventh sign. It is only now we are discovering what a marvellous astrologer Christ was. He knew that the cycle he inaugurated would pass away, that a new method of work would have to emerge whereby the Masters would employ a new mode of reaching humanity, but he prepared the way for his own later work.

Đức Christ đã vang lên hồi chuông "cho thời điểm kết thúc" khi Ngài nói: "Ta ban cho các ngươi một điều răn mới: Hãy yêu thương nhau." Điều răn thứ mười một—tương ứng với dấu hiệu thứ mười một. Chỉ đến bây giờ, chúng ta mới khám phá ra rằng Đức Christ là một nhà chiêm tinh học vĩ đại như thế nào. Ngài biết rằng chu kỳ mà Ngài khai mở sẽ trôi qua, rằng một phương pháp mới sẽ xuất hiện, theo đó các Chân Sư sẽ sử dụng một cách tiếp cận mới để dẫn dắt nhân loại, nhưng Ngài đã chuẩn bị con đường cho công việc của chính Ngài về sau.

There are three constellations in Aquarius. The Southern Fish, *Pisces Australes*, picturing in connection with Aquarius the coming world saviors. Note that here, in the culmination of Pisces, we have one fish, the avatar, not the two fishes banded together.

Có ba chòm sao liên kết với Bảo Bình. Cá Phương Nam (Pisces Australis)—đại diện cho các Đấng Cứu Thế tương lai. Lưu ý rằng ở đây, trong giai đoạn hoàn tất của Song Ngư, chỉ còn một con cá, tượng trưng cho Đấng Hóa Thân, thay vì hai con cá bị ràng buộc với

The second constellation is *Pegasus*, the winged horse, ever the inspiring symbol of the higher mind, love, spurning the earth, at home in the air. On a lower level we are reminded of the winged feet of Mercury, ever wings of the mind remembering also that one definition of love is "the cold, clear light of reason". The third constellation takes yet a further flight, for we have *Cygnus*, the Swan, flying in mid-heaven. The swan of eternity, flying in time and space, is the symbol of Life itself, the cleansing, purifying "living waters" of Aquarius.

nhau. Pegasus, con ngựa có cánh—biểu tượng truyền cảm của thượng trí và tình thương, bay lên khỏi mặt đất, tự do giữa bầu trời. Ở cấp độ thấp hơn, nó gợi nhớ về đôi chân có cánh của Thủy Tinh, luôn là đôi cánh của trí tuệ, và cũng nhắc chúng ta rằng một định nghĩa của tình thương là "ánh sáng lạnh lẽo và trong sáng của lý trí." Chòm sao thứ ba còn bay xa hơn nữa, vì chúng ta có Cygnus, Thiên Nga, bay giữa thiên không. Thiên nga của cõi vĩnh hằng, bay qua thời gian và không gian, là biểu tượng của chính Sự Sống, dòng "nước sống" của Bảo Bình, mang tính thanh tẩy và tinh lọc.

(Interpolated)

(Phần xen thêm)

Interpretation of the Test—Giải thích của Thử Thách

Augeas, the son of Neptune, the god of the waters and the sun, kept herds of animals and for thirty years the stables had not been cleared so that the filth had accumulated. Hercules was told to do something about it; many people had attempted to clean the stables and failed; it was always beyond them.

Augeas, con trai của Neptune—vị thần của các dòng nước và mặt trời—nuôi giữ những đàn gia súc, và trong suốt ba mươi năm, chuồng gia súc của ông chưa từng được dọn dẹp, khiến phân súc vật tích tụ thành đống. Hercules được giao nhiệm vụ giải quyết vấn đề này; trước đó đã có nhiều người cố gắng dọn dẹp chuồng gia súc nhưng đều thất bại, vì công việc đó luôn vượt quá khả năng của họ.

Hercules being an initiate and having much common sense, which real initiates always have, went down from the mountain top and contemplated the problem; he studied the stables.

Hercules, với tư cách là một điểm đạo đồ và sở hữu nhiều lương tri—một đặc điểm mà mọi điểm đạo đồ chân chính đều có—đã xuống núi và xem xét vấn đề. Chàng quan sát kỹ lưỡng chuồng gia súc.

First he broke down the wall that surrounded the stables, then he made two great holes in its opposite sides, and turned [191] two rivers through them. He did not try to sweep and clean, as others had, but he

Trước tiên, chàng phá vỡ bức tường bao quanh chuồng gia súc, sau đó chàng tạo ra hai lỗ lớn ở hai phía đối diện của chuồng, rồi dẫn [191] hai dòng sông chảy xuyên qua. Chàng không cố quét dọn như những người

broke down barriers by using two rivers. Without effort on his part the stables were cleaned.

khác đã làm trước đó, mà chàng phá vỡ những rào cản và sử dụng hai dòng sông. Không cần nỗ lực gì thêm, chuồng gia súc đã được dọn sạch hoàn toàn.

Very pleased with himself Hercules rushed off to Augeas and shouted, “I have cleaned the stables. They are perfectly clean.” And we read that Augeas turned his back on him, refused to recognize what he had done, and said it was a trick.

Rất hài lòng với thành công của mình, Hercules vội vàng chạy đến gặp Augeas và reo lên: “Tôi đã dọn sạch chuồng gia súc. Nó hoàn toàn sạch sẽ rồi!” Nhưng theo tường thuật, Augeas quay lưng lại với y, từ chối công nhận những gì chàng đã làm, và gọi đó là một trò lừa bịp.

It might be said that the emotional desire nature of that great Life in Whom we live and move and have our being, also keeps herds of animals that answer to the name of human beings!

Có thể nói rằng bản chất cảm xúc và dục vọng của Sự sống Vĩ Đại, Đấng mà chúng ta đang sống, chuyển động và tồn tại trong Ngài, cũng duy trì những đàn gia súc mang tên nhân loại!

To my mind, the word God, three little letters, is just a symbol. I do not pretend to know what it is a symbol of, but I know it stands for me as a symbol of a life that is immanent in all forms and transcendent also. I am one of the herd animals that has been kept by Augeas, and the stables in which the animals dwelt have not been cleaned for 30 years, 3 multiplied by 10, and 3 is the number of the personality and 10 is the number of completion.

Theo cách hiểu của tôi, từ tiếng Anh “God”, gồm ba chữ cái chỉ là một biểu tượng. Tôi không giả vờ rằng mình biết nó tượng trưng cho điều gì, nhưng tôi biết nó là biểu tượng của một sự sống vừa hiện diện trong mọi hình tướng vừa siêu việt trên tất cả. Tôi cũng là một trong những con gia súc mà Augeas nuôi giữ, và chuồng gia súc nơi những con vật này cư trú đã không được dọn dẹp suốt ba mươi năm—ba lần mười, trong đó ba là con số của phàm ngã và mười là con số của sự hoàn tất.

What if I told you that now, in your day and mine, for the first time humanity is a coordinated complete unit with mind, emotional nature and physical body functioning as one, and that the stables have not been cleaned for 30 years?

Giả sử tôi nói với bạn rằng ngay trong thời đại của chúng ta, lần đầu tiên nhân loại đang trở thành một đơn vị hoàn chỉnh, với thể trí, bản chất cảm xúc và thể xác vận hành như một thể thống nhất, và rằng chuồng gia súc đã không được dọn dẹp trong ba mươi năm, thì sao?

What are the two things that Hercules did? He broke down the barriers. That is the first thing that has to happen in the Aquarian age. We are just beginning to do it. We are

Hercules đã làm hai điều gì? Chàng phá vỡ những rào cản. Đó là điều đầu tiên phải diễn ra trong thời đại Bảo Bình. Chúng ta chỉ mới bắt đầu thực hiện điều đó. Chúng ta chỉ mới

just beginning to think in broad terms, to leave off being exclusive. Emerging in the world are groups of men and women everywhere who are wrestling with themselves in order to be inclusive in their thought, because in the Aquarian age nations as we know them now will have to go; nations fighting for themselves and for what they want, nation against nation, the cultivation of patriotism which is frequently the cultivation of hatred. We have to teach people that they are human beings with certain responsibilities, yes, but we can begin to get a [192] larger picture, develop the consciousness of humanity as a whole. As Browning says:

bắt đầu tư duy theo những khái niệm rộng lớn, dần từ bỏ sự chia rẽ. Trên khắp thế giới, những nhóm người nam và nữ đang đấu tranh với chính mình để trở nên bao gồm hơn trong tư tưởng, bởi vì trong thời đại Bảo Bình, các quốc gia như chúng ta biết ngày nay sẽ không còn nữa; những quốc gia chiến đấu cho lợi ích riêng của mình, quốc gia chống lại quốc gia, lòng yêu nước (mà thường chỉ là sự nuôi dưỡng hận thù) sẽ phải nhường chỗ. Chúng ta cần dạy mọi người rằng họ là con người với những trách nhiệm nhất định, nhưng đồng thời, chúng ta phải giúp họ phát triển một [192] tầm nhìn rộng lớn hơn, mở rộng tâm thức của nhân loại như một tổng thể. Như Browning đã nói:

"Mankind made up of all the single men

In such a unity the picture ends."

"Nhân loại được tạo thành từ những con người riêng lẻ,

Và trong sự hợp nhất đó, bức tranh sẽ hoàn tất."

That is going to happen in Aquarius, that is what lies ahead, that is what the United Nations, movements for international peace and other groups in religious, political and economic fields are working for; the breaking down of prejudice and learning to think in general terms, in wholes. The breaking down of barriers on a large scale has to be brought about by public opinion, and this is of slow growth and largely emotional; that is the trouble.

Đó chính là điều sẽ xảy ra trong Bảo Bình, đó là viễn cảnh phía trước, đó là những gì Liên Hiệp Quốc, các phong trào hòa bình quốc tế và những tổ chức trong các lĩnh vực tôn giáo, chính trị, kinh tế đang nỗ lực thực hiện—phá bỏ định kiến và học cách tư duy tổng thể. Việc phá bỏ những rào cản trên quy mô lớn cần có sự tác động của dư luận, và điều này tiến triển chậm, phần lớn vẫn mang tính cảm xúc—đó chính là vấn đề.

In the Aquarian age, especially in the second decanate, when Mercury the messenger from the soul to the brain via the mind is ruling, we will have public opinion moulded by thought and not by emotion, and we shall have the world full of thinkers. The function of those who write and think along these lines, and there are thousands everywhere in the world, is to begin to think constructively

Trong thời đại Bảo Bình, đặc biệt là trong thập độ thứ hai, khi Thủy Tinh—sứ giả từ linh hồn đến não bộ thông qua thể trí—nắm quyền cai quản, chúng ta sẽ có dư luận được định hình bởi tư tưởng chứ không phải bởi cảm xúc, và thế giới sẽ tràn ngập những nhà tư tưởng. Vai trò của những người viết lách và tư duy theo hướng này—và hiện nay có hàng ngàn người như vậy trên khắp thế giới

along right lines so that the foundations will be well laid for the force pouring in; we build for the future.

—là bắt đầu tư duy một cách xây dựng theo những đường lối đúng đắn, để đặt nền móng vững chắc cho mãnh lực đang tuôn vào; chúng ta đang xây dựng tương lai.

Inclusive consciousness does not mean humanly conscious; it is more, you must become time conscious. The time is coming in Aquarius when past, present and future will pass out altogether and you will always have the eternal present that will include every sphere and aspect of consciousness which we can call strictly human. That is the position of the humanist, as I interpret it; he takes the position "Let us be truly human" before we attempt to be superhuman. We are now only emotional, watery, fluidic creatures that are as yet unilluminated, struggling with separativeness. We are not able to be world conscious, to be en rapport with every phase of human thought. We shall be some day.

Tâm thức bao gồm không chỉ là tâm thức nhân loại; nó còn hơn thế nữa, các bạn phải trở nên có ý thức về thời gian. Đến một thời điểm trong thời đại Bảo Bình, quá khứ, hiện tại và tương lai sẽ không còn tách biệt, và chúng ta sẽ luôn sống trong hiện tại vĩnh cửu, bao trùm mọi lĩnh vực và khía cạnh của tâm thức mà chúng ta có thể gọi là thuần túy nhân loại. Đó là vị thế của nhà nhân văn, theo cách tôi hiểu; y đưa ra quan điểm: "Hãy thực sự là con người" trước khi cố gắng trở thành siêu nhân. Hiện tại, chúng ta vẫn chỉ là những sinh mệnh đầy cảm xúc, lỏng lẻo, trôi nổi, chưa được soi sáng, và vẫn đang vật lộn với sự chia rẽ. Chúng ta chưa thể có tâm thức thế giới, chưa thể đồng cảm với mọi giai đoạn của tư tưởng nhân loại. Nhưng một ngày nào đó, điều đó sẽ xảy ra.

Let me ask a question. Are you able to enter intelligently, sympathetically and understandingly into the consciousness of [193] the immediate members of your family and know why they think as they do, understanding why they act in a particular way under a particular condition? Cultivate the Aquarian spirit of leaving people free, cultivate the capacity of trust. Cut out distrust of all with whom you associate, believe in them and they will not let you down. Impute wrong motives and they will let you down and it will be your own fault. Let us be as fair as we can with the light we have. Let us cultivate the Aquarian spirit of non-separativeness, love, understanding, intelligence, free from authority, drawing out of every human being we meet the best that is in them. And if you do not draw out of them the best in them, blame yourself and

Tôi xin đặt một câu hỏi: Bạn có thể thấu hiểu, đồng cảm và hiểu biết một cách thông minh về tâm thức của [193] những người thân cận trong gia đình mình không? Bạn có biết vì sao họ tư duy như vậy, vì sao họ hành động theo cách đó trong những hoàn cảnh nhất định không? Hãy trau dồi tinh thần Bảo Bình—tinh thần để người khác được tự do, hãy phát triển khả năng tin tưởng. Loại bỏ sự nghi ngờ với tất cả những ai bạn tiếp xúc, tin tưởng họ, và họ sẽ không làm bạn thất vọng. Nếu bạn quy kết động cơ sai lầm cho người khác, họ sẽ làm bạn thất vọng—và lỗi thuộc về bạn. Hãy công bằng nhất có thể với ánh sáng mà bạn có. Hãy nuôi dưỡng tinh thần Bảo Bình—tinh thần không phân biệt, tình thương, sự thấu hiểu, trí tuệ, thoát khỏi sự áp đặt, và khả năng khơi dậy những gì tốt nhất trong mỗi con người bạn gặp. Nếu bạn không thể làm điều đó, hãy tự trách mình,

not them. That is the truth. If a person misinterprets you, it is because you are not clear. Self reference is always necessary for the Aquarian, but not that self-consciousness that we find now.

chứ đừng trách họ. Đó là sự thật. Nếu ai đó hiểu sai bạn, thì đó là vì bạn chưa đủ rõ ràng. Tự kiểm tra bản thân là điều cần thiết đối với người Bảo Bình, nhưng không phải là kiểu ngã thức như hiện nay.

When we have broken down barriers of separativeness, then we let in the two rivers, the water of life and the river of love. I cannot talk, about those two rivers because I do not know what they are. Many talk about life and love; they use words.

Khi chúng ta phá bỏ những rào cản của sự chia rẽ, thì hai dòng sông sẽ tràn vào—dòng nước sự sống và dòng sông tình thương. Tôi không thể nói về hai dòng sông đó, bởi vì tôi không thực sự biết chúng là gì. Nhiều người nói về sự sống và tình thương; họ sử dụng những từ ngữ đó.

I do not know what life is yet, and we certainly do not know what love is.

Nhưng tôi chưa thực sự biết sự sống là gì, và chắc chắn chúng ta chưa biết tình thương thực sự là gì.

It is interesting to try to express to yourself what you understand by the river of life and the river of love which, by breaking down the walls, flow through the human family. We are entering increasingly into the age of energy, entering into the age of love. Do you appreciate that a great hole was made in walls during the war, and that since the war, life and energy have come to mean something more than they did before?

Thật thú vị khi tự mình suy ngẫm về ý nghĩa của dòng sông sự sống và dòng sông tình thương, những dòng chảy sẽ xuyên qua gia đình nhân loại khi các bức tường bị phá vỡ. Chúng ta đang ngày càng tiến sâu vào thời đại của năng lượng, tiến vào thời đại của tình thương. Bạn có nhận ra rằng trong chiến tranh, một lỗ hổng lớn đã được tạo ra trong những bức tường cũ kỹ, và kể từ sau chiến tranh, sự sống và năng lượng đã mang một ý nghĩa sâu sắc hơn trước kia?

When you have done all you can to break down the walls and to express life and love, aided by your own soul whose nature is love-wisdom, do not look for recognition; you won't get it. The hard task of the pioneer in any field of thought, of any person who is endeavoring to express the new ideals, is always non-recognition and sometimes worse. You won't be praised, you won't be pitied, you will have a difficult time, but [194] remember, you are hewing the path so that in the future, hatred and separation may die out.

Khi bạn đã làm tất cả những gì có thể để phá vỡ các bức tường ngăn cách và biểu đạt sự sống cũng như tình thương—với sự hỗ trợ của chính linh hồn bạn, bản chất vốn là tình thương và minh triết—đừng mong đợi sự công nhận; bạn sẽ không nhận được đâu. Công việc khó khăn của người tiên phong trong bất kỳ lĩnh vực tư tưởng nào, của bất kỳ ai đang cố gắng thể hiện những lý tưởng mới, luôn là sự không được công nhận, và đôi khi còn tệ hơn thế. Bạn sẽ không được ca ngợi, bạn sẽ không được thương hại, bạn sẽ gặp nhiều khó khăn, nhưng [194] hãy nhớ

rằng bạn đang khai mở con đường để trong tương lai, hận thù và chia rẽ có thể bị xóa bỏ.

I like to think of Aquarius as the “John the Baptist sign” in terms of the initiate. We are leaving Pisces in one respect and we are headed toward a Piscean era in another respect when the World Savior will come. And as we look upon the Aquarian age as a John the Baptist sign, so we can look upon ourselves in our own fields wherever we may be. In view of the cosmic picture, doing all we can do at this particular time, we are fulfiling the function of John the Baptist and preparing the way for that extraordinary happening that is going to take place individually when the World Savior will again emerge and humanity will learn the next great truth and step forward and up. [195]

Tôi thích nghĩ về Bảo Bình như một “dấu hiệu của John Báp Tít” khi xét trên phương diện điểm đạo đồ. Chúng ta đang rời khỏi Song Ngư ở một khía cạnh, nhưng đồng thời cũng đang hướng tới một kỷ nguyên Song Ngư khác, nơi Đấng Cứu Thế của Thế Giới sẽ xuất hiện. Và cũng như chúng ta nhìn thời đại Bảo Bình như một dấu hiệu của John Báp Tít, chúng ta cũng có thể nhìn nhận chính mình theo cách tương tự trong lĩnh vực của mình, dù đó là lĩnh vực nào. Xét trên bức tranh vũ trụ rộng lớn, chúng ta đang làm tất cả những gì có thể trong thời điểm này—chúng ta đang thực hiện vai trò của Gioan Tẩy Giả, chuẩn bị con đường cho một sự kiện phi thường sắp xảy ra ở cấp độ cá nhân. Đó là khi Đấng Cứu Thế Thế Giới sẽ lại xuất hiện, và nhân loại sẽ học được một chân lý vĩ đại mới, tiếp tục tiến bước và thăng hoa lên một tầm mức mới. [195]

Alice Bailey

LABOR XII

The Capture of the Red Cattle of Geryon

Bắt Giữ Đàn Gia Súc Màu Đỏ của Geryon

(Pisces, February 20th—March 20th)

The Myth

Within the sacred Council Chamber, the great Presiding One revealed unto the Teacher the Will of What Must Be.

Bên trong Phòng Hội Đồng Thiêng Liêng, Đấng Chủ Tọa Vĩ Đại đã tiết lộ cho Vị Huấn Sư về Ý Chí của Điều Phải Là.

“Lost he is, and found; dead, yet vibrant with Life. The server becomes the savior, and homeward turns.”

"Y bị lạc lối, nhưng rồi được tìm thấy; đã chết, nhưng vẫn tràn đầy Sự Sống. Người phụng sự trở thành Đấng Cứu Rỗi, và quay về nhà."

The Teacher pondered; then he called for Hercules. “Before the last gate now you stand,” the Teacher said, “One labor yet remains before the circle is complete, and liberation is attained. Proceed to that dark place called Erytheia where Great Illusion is enthroned where Geryon, the monster of three heads, three bodies and six hands, is lord and king. Unlawfully he holds a herd of dark red cattle. From Erytheia to our Sacred City must you drive this herd. Beware of Eurytion, the shepherd, and his two-headed dog, Orthrus.” He paused. “One caution I can give,” he added slowly. “Invoke the aid of Helius.”

Vị Huấn Sư suy ngẫm, rồi triệu gọi Hercules. "Giờ đây con đang đứng trước cánh cửa cuối cùng," Vị Huấn Sư nói. "Còn một công việc nữa trước khi vòng tròn được hoàn tất và đạt đến sự giải thoát. Hãy đi đến nơi tối tăm mang tên Erytheia, nơi Đại Ảo Tưởng ngự trị, nơi Geryon—con quái vật ba đầu, ba thân và sáu tay—làm chúa tể và vua. Hắn đang giữ đàn gia súc đỏ thẫm một cách bất hợp pháp. Con phải lùa chúng từ Erytheia về Thành Phố Thiêng của chúng ta. Hãy cẩn trọng với Eurytion, người chăn súc, và con chó hai đầu Orthrus của hắn." Ngài dừng lại. "Ta có thể ban cho con một lời khuyên," Ngài chậm rãi nói thêm, "hãy cầu xin sự trợ giúp của Helius."

Through Gate the Twelfth the son of man who was also the Son of God departed. In search of Geryon he went.

Qua Cổng thứ Mười Hai, người con của nhân loại, cũng là Con của Thượng Đế, khởi hành. Chàng lên đường tìm kiếm Geryon.

Within a temple Hercules made offerings to Helius, the god of fire in the sun. For seven days he meditated, and then a favor was bestowed on him. A golden chalice fell upon the ground before his feet. He knew within himself that this bright object would enable

Trong một ngôi đền, Hercules dâng lễ vật lên Helius, vị thần lửa trong mặt trời. Trong bảy ngày, chàng tham thiền, rồi một ân huệ được ban xuống. Một chiếc chén vàng rơi xuống ngay trước chân chàng. Chàng tự hiểu rõ

him to cross the seas to reach the land of Erytheia.

rằng vật thể sáng rực này sẽ giúp chàng vượt biển để đến vùng đất Erytheia.

And so it was. Within the safe protection of the golden chalice, he sailed across the tossing seas until he came to Erytheia. Upon a strand in that far country, Hercules debarked. [196]

Và đúng như vậy. Dưới sự bảo vệ an toàn của chiếc chén vàng, chàng vượt qua những cơn sóng dữ cho đến khi đến được Erytheia. Trên một bờ cát xa xôi của vùng đất ấy, Hercules đặt chân lên bờ. [196]

Not long thereafter he came upon the pasture land where the red-hued cattle grazed. Guarded were they by the shepherd Eurytion and the double-headed dog, Orthrus.

Không lâu sau đó, chàng đến đồng cỏ nơi đàn gia súc đỏ thẫm đang gặm cỏ. Chúng được canh giữ bởi người chăn gia súc Eurytion và con chó hai đầu Orthrus.

When Hercules approached, the dog sped forward like an arrow to its target. Upon the visitor the creature hurled itself, snarling viciously, its bared fangs fiercely snapping. With one decisive blow did Hercules lay the monster low.Then Eurytion, fearful of the brave warrior who stood before him, supplicated that his life be spared. Hercules conceded his request. Driving the blood-red cattle before him, Hercules turned his face toward the Sacred City.

Khi Hercules tiếp cận, con chó lao tới như một mũi tên nhắm vào mục tiêu. Nó phóng đến kẻ lạ mặt, gầm gừ dữ tợn, nhe những chiếc nanh và cắn táp dữ dội. Chỉ với một cú đánh dứt khoát, Hercules đã hạ gục con quái vật. Eurytion, khiếp sợ trước dũng sĩ oai hùng đứng trước mặt, cầu xin được tha mạng. Hercules chấp thuận lời cầu xin ấy. Chàng lùa đàn gia súc đỏ như máu tiến về Thành Phố Thiêng.

Not far had he gone when he perceived a distant cloud of dust that rapidly grew larger. Surmising that the monster Geryon had come in mad pursuit, he turned to face his foe. Soon Geryon and Hercules stood face to face. Breathing fire and flame from all three heads at once, the monster came upon him.

Đi chưa được bao xa thì nhận thấy một đám bụi cuộn lên từ phía xa, mỗi lúc một lớn dần. Đoán rằng quái vật Geryon đang điên cuồng truy đuổi, chàng quay lại đối mặt với kẻ thù. Chẳng mấy chốc, Geryon và Hercules đối diện nhau. Lửa và những ngọn lửa phun ra từ cả ba cái đầu cùng lúc, con quái vật lao tới.

Geryon hurled a spear at Hercules that almost hit its mark. Stepping agilely aside, Hercules evaded the deadly shaft.

Geryon phóng một cây giáo về phía Hercules, suýt trúng đích. Chàng nhanh nhẹn né sang một bên, tránh được mũi giáo chết người.

Stretching taut his bow, Hercules let fly an arrow that seemed to burn the air as he

Hercules giương cung bắn ra một mũi tên, nó xuyên qua không trung như thiêu đốt

released it, and struck the monster squarely in the side. With such great impetus had it been shot that all three bodies of fierce Geryon were pierced. With a shrill, despairing groan, the monster swayed, then fell, nevermore to rise.

không khí, cắm thẳng vào sườn quái vật. Với sức mạnh to lớn của mũi tên, cả ba thân thể hung tợn của Geryon đều bị xuyên thủng. Con quái vật rên lên chói tai đầy tuyệt vọng, lảo đảo rồi đổ gục, vĩnh viễn không còn đứng lên được nữa.

Toward the Sacred City, then, Hercules drove the sleek, red cattle. Difficult was the task. Again and yet again some cattle strayed, and Hercules would leave the herd in search of errant wanderers.

Hercules tiếp tục lùa đàn gia súc bóng mượt, đỏ hướng về Thành Phố Thiêng. Nhiệm vụ này vô cùng gian nan. Hết lần này đến lần khác, một vài con đi lạc, Hercules lại rời đàn để đi tìm những con đi lạc.

Across the Alps he drove his cattle, and into Italy. Wherever wrong had triumphed he dealt the powers of evil a deadly blow, and righted the balance in favor of justice. When Eryx the wrestler challenged him, Hercules cast him down so forcefully that there he stayed. Again, when the giant Alcyoneus threw a rock that weighed a ton at Hercules, the latter caught it [197] on his club, and hurled it back to kill the one who sent it forth. At times he lost his way, but always Hercules turned back, retraced his steps, and journeyed on. Though wearied by this most exacting labor, Hercules at last returned. The Teacher awaited his coming.

Chàng lùa đàn gia súc băng qua dãy Alps, tiến vào nước Ý. Ở bất kỳ nơi nào cái ác hoành hành, chàng đều giáng một đòn chí mạng vào thế lực tà ác, thiết lập lại sự công bằng. Khi Eryx, đô vật thách thức chàng, Hercules quật ngã hắn một cách mạnh mẽ đến mức hắn không thể đứng dậy. Một lần khác, khi gã khổng lồ Alcyoneus ném một tảng đá nặng cả tấn vào chàng, Hercules đã dùng chùy đỡ lấy [197] rồi ném trả, hạ gục kẻ tấn công. Đôi khi chàng lạc lối, nhưng luôn quay lại, lần theo dấu chân cũ, và tiếp tục cuộc hành trình. Dù kiệt sức vì nhiệm vụ đầy gian khổ này, cuối cùng, Hercules cũng trở về. Huấn Sư đã chờ sẵn để đón chàng.

“Welcome, O Son of God who is also a son of man,” he greeted the returning warrior. “The jewel of immortality is yours. By these twelve labors have you overcome the human, and put on the divine. Home have you come, no more to leave. Upon the starry firmament your name shall be inscribed, a symbol to the struggling sons of men of their immortal destiny. The human labors ended, your cosmic tasks begin.”

"Chào mừng con, hỡi Người Con của Thượng Đế mà cũng là người con của nhân loại," Ngài chào đón người chiến binh trở về. "Viên ngọc bất tử đã thuộc về con. Qua mười hai công việc này, con đã vượt qua bản chất con người và khoác lên mình phẩm tính thiêng liêng. Con đã về nhà, sẽ không bao giờ phải rời đi nữa. Trên bầu trời đầy sao, tên con sẽ được khắc ghi, trở thành biểu tượng cho những người con của nhân loại đang phấn đấu cho vận mệnh bất tử của họ. Những kỳ công trong cảnh giới con người đã chấm dứt, nhiệm vụ vũ trụ của con nay khởi đầu."

From out the Council Chamber came a voice that said, “well done, O Son of God.”

Từ Phòng Hội Đồng vang lên một giọng nói: "Hỡi Người Con của Thượng Đế, ngươi đã hoàn thành tốt lắm."

F.M.

Interpretation of the Story—Giải thích câu chuyện

There are several variations of the myth concerning the labor of Hercules in the sign Pisces. We are told that there was an island where lived a human monster called Geryon with a body of three men united. He had a herd of red cattle, guarded by a shepherd and a two-headed dog. Hercules received orders (Pisces is the sign of obedience) to bring these cattle from the island, across land and water to the sacred city.

Có nhiều dị bản về huyền thoại liên quan đến công việc của Hercules dưới dấu hiệu Song Ngư. Người ta kể rằng có một hòn đảo nơi một quái vật hình người tên là Geryon sinh sống, với ba cơ thể của ba người hợp lại thành một. Hắn sở hữu một đàn gia súc màu đỏ thẫm, được canh giữ bởi một người chăn và một con chó hai đầu. Hercules nhận lệnh (Song Ngư là dấu hiệu của sự vâng phục) phải đưa đàn gia súc từ hòn đảo, vượt qua đất liền và biển cả, đến Thành Phố Thiêng.

Hercules sailed to the island in a golden cup and when he arrived there he climbed to the top of a mountain and spent the night in prayer. Then he killed the two-headed dog but he did not kill the shepherd. He also killed the owner of the red cattle. Here is the beautiful part of the story: Hercules placed all of the cattle in the golden cup, in which he had sailed over to the island, took them to the Sacred City, and offered them in sacrifice to Athena, Goddess of Wisdom. This sacred city consisted of two towns connected by a wonderful wall and a gateway called the Gateway of the Lion. After the cattle were delivered Hercules’ work was over. We hear no more about him but he may have gone on to greater cosmic work. [198]

Hercules vượt biển đến hòn đảo trên một chiếc chén vàng. Khi đến nơi, chàng leo lên đỉnh núi và trải qua đêm trong lời cầu nguyện. Sau đó, chàng giết con chó hai đầu nhưng không giết người chăn. Chàng cũng giết chủ nhân của đàn gia súc đỏ thẫm. Đây là phần tuyệt đẹp của câu chuyện: Hercules đặt tất cả gia súc vào chiếc chén vàng mà chàng đã dùng để vượt biển, rồi mang chúng đến Thành Phố Thiêng và dâng lên Athena, Nữ thần Minh Triết, như một lễ vật hiến tế. Thành Phố Thiêng này gồm hai thị trấn được nối liền bởi một bức tường kỳ diệu và một cổng vào được gọi là Cổng Sư Tử. Khi đàn gia súc đã được giao nộp, công việc của Hercules hoàn tất. Chúng ta không còn nghe thêm điều gì về chàng, nhưng có lẽ chàng đã tiếp tục những công việc vũ trụ cao cả hơn. [198]

Let us think of Hercules as a world savior. He has had a vision of something he has to do. He sees humanity owned by a monster, a three-bodied man, the symbol of a human being with mental, emotional and physical bodies united. I think that this labor has not yet been completed; this accomplishment lies ahead. There have been other sons of men gathered out of the human family from time to time, one here one there, a group here and another there, as when the Buddha was on earth and it is said that he saved nine hundred. Now humanity, the human monster, is ready for salvation and the real work of The World Savior can begin as a whole with the group concept underlying the work rather than individual soul saving.

Chúng ta hãy nghĩ về Hercules như một Đấng Cứu Thế. Chàng có một linh ảnh về điều mình phải làm. Chàng nhận thấy nhân loại bị một quái vật sở hữu—một con người ba thân, tượng trưng cho một con người với ba thể—thể trí, thể cảm dục và thể xác—hợp nhất. Tôi cho rằng nhiệm vụ này vẫn chưa hoàn thành; thành tựu đó vẫn còn nằm ở phía trước. Trong quá khứ, đã có những người con của nhân loại được chọn lọc từ nhân loại, một người ở đây, một người ở kia, một nhóm ở đây, một nhóm khác ở kia, giống như khi Đức Phật giáng thế, người ta nói rằng Ngài đã cứu độ chín trăm người. Giờ đây, nhân loại—con quái vật ba thân—đã sẵn sàng để được cứu độ, và công việc thực sự của Đấng Cứu Thế có thể bắt đầu, với ý niệm về nhóm là nền tảng của công việc, thay vì chỉ cứu rỗi từng linh hồn riêng lẻ.

The symbolism of the red cattle is plainly that of the lower desires, desire being ever an outstanding characteristic of humanity. They are guarded by a shepherd, which is the mind, the two-headed dog representing the matter aspect and the psychic nature. You see why Hercules spared the shepherd. The mind can still be the shepherd of the cattle but the two-headed dog, the psychic-emotional nature and the matter aspect, Hercules killed, which means that they were deprived of any power. The shepherd still had power and I can conceive of no time in which a human being in incarnation will not need to use the mind as the interpreter of spiritual energy.

Biểu tượng của đàn gia súc đỏ thẫm rõ ràng là biểu tượng của dục vọng thấp kém, vì dục vọng luôn là một đặc điểm nổi bật của nhân loại. Chúng được một người chăn gia súc canh giữ, tượng trưng cho trí tuệ, còn con chó hai đầu đại diện cho khía cạnh vật chất và bản chất thông linh. Đó là lý do tại sao Hercules tha mạng cho người chăn gia súc. Trí tuệ vẫn có thể là người chăn giữ đàn gia súc, nhưng con chó hai đầu, tức bản chất thông linh-cảm xúc và khía cạnh vật chất, đã bị Hercules tiêu diệt, nghĩa là chúng bị tước đoạt mọi quyền năng. Người chăn vẫn còn quyền năng, và tôi không thể hình dung một thời điểm nào mà con người nhập thế lại không cần sử dụng trí tuệ như một công cụ diễn giải năng lượng tinh thần.

If Jesus as a human being, en rapport with his soul, becomes a transmitter of light to the sons of men, so we can extend the concept and think of humanity as a whole with all minds held steady in the light, transmitting to lower kingdoms in nature

Nếu Đức Jesus, với tư cách một con người, hoà hợp với linh hồn mình, trở thành một người truyền dẫn ánh sáng cho nhân loại, thì chúng ta có thể mở rộng khái niệm này và nghĩ về nhân loại như một tổng thể, với mọi trí tuệ được giữ vững trong ánh sáng, truyền

that spiritual energy which will raise them up into heaven. That is the work of humanity. We are so occupied with our own problems that we forget the larger picture. It is to be noted again that the keeper of the cattle, the form aspect, was also killed but the shepherd and the cattle were raised up in the golden cup. Here you have the Holy Grail; and so the work was accomplished. The World Savior had fulfiled his [199] function. He had lifted up humanity. That is what all world saviors have done. They all did what, to a greater extent, Christ did.

đạt năng lượng tinh thần xuống các giới thấp hơn trong thiên nhiên, nâng chúng lên thiên đường. Đó là công việc của nhân loại. Chúng ta quá bận tâm với những vấn đề của riêng mình mà quên đi bức tranh toàn cảnh. Một lần nữa, cần lưu ý rằng kẻ giữ gia súc—khía cạnh hình tướng—cũng đã bị giết, nhưng người chăn và đàn gia súc được nâng lên trong chiếc chén vàng. Ở đây, các bạn có hình ảnh của Chén Thánh, và như vậy, công việc đã hoàn tất. Đấng Cứu Thế đã hoàn thành sứ mệnh [199] của mình. Ngài đã nâng nhân loại lên cao. Đó là điều mà tất cả các Đấng Cứu Thế trên thế gian đã làm. Họ đều thực hiện điều mà trên một mức độ cao hơn Đức Christ đã thực hiện.

We hear about the failure of Christianity. I do not see failure anywhere in the Great Plan. Perhaps slowness, but do you know how disastrous it would be if evolution were too rapid, how dangerous it would be if people were over-stimulated before they were ready? All teachers know the dangers of over-stimulation, the disasters that occur when a person makes certain contacts before the mechanism is sufficiently tuned up. World saviors have to work slowly, but time means nothing to them.

Chúng ta thường nghe về sự thất bại của Cơ Đốc giáo. Tôi không thấy có sự thất bại nào trong Thiên Cơ Vĩ Đại. Có thể là sự chậm chạp, nhưng liệu các bạn có biết rằng nếu sự tiến hóa diễn ra quá nhanh, điều đó sẽ tai hại đến mức nào, nếu con người bị kích thích quá mức trước khi họ sẵn sàng thì sẽ nguy hiểm ra sao không? Mọi huấn sư đều biết rõ những nguy hiểm của sự kích thích quá mức, những thảm họa xảy ra khi một người thiết lập những tiếp xúc nhất định trước khi cơ cấu của họ được điều chỉnh phù hợp. Các Đấng Cứu Thế phải làm việc một cách chậm rãi, nhưng thời gian không có ý nghĩa gì đối với các Ngài.

The term, world savior, has until now been associated with the thought of the emergence of a great son of God out of the Father's home, called by the need of humanity to do a great work. Down the ages they have come, dwelt in physical bodies, worked through an emotional nature and have been exceedingly intelligent. They have by their lives set an example that we may follow in their steps; by their words they have sounded the note, the message that

Thuật ngữ "Đấng Cứu Thế " cho đến nay vẫn gắn liền với hình ảnh của một Người Con Vĩ đại của Thượng Đế xuất hiện từ Nhà của Cha, được nhân loại khẩn cầu bởi nhu cầu cấp thiết để thực hiện một sứ mệnh vĩ đại. Xuyên suốt các thời đại, các Ngài đã đến, nhập thế trong thân xác hồng trần, làm việc qua một bản chất cảm xúc và sở hữu trí tuệ siêu việt. Qua cuộc sống của mình, các Ngài đã nêu gương để nhân loại có thể noi theo; qua lời dạy, các Ngài đã vang lên âm điệu,

humanity needed in order to take the immediate next step forward. In their acts they have given a demonstration of service, gone about the world doing good, and their names have stayed with us down the ages. You must be a very dominant figure to remain in the minds of men for thousands of years. Most of us are forgotten in twenty.

truyền đạt thông điệp mà nhân loại cần để tiến lên bước kế tiếp; qua hành động, các Ngài đã thể hiện sự phụng sự, đi khắp thế gian để làm điều thiện, và tên tuổi các Ngài vẫn còn vang vọng qua các thời đại. Để một người còn được nhớ đến trong tâm trí nhân loại suốt hàng ngàn năm, hẳn người đó phải là một nhân vật phi thường. Trong khi hầu hết chúng ta đều bị lãng quên chỉ sau hai mươi năm.

Significant Aspect of the Sign—Phương Diện Có Ý Nghĩa của Dấu hiệu

The sign Pisces marks a triangular place in the heavens, a symbol of reality. This sign rules the feet and hence the idea of treading the Path and attaining the goal has been the underlying spiritual revelation of the Piscean age.

Dấu hiệu Song Ngư đánh dấu một vị trí tam giác trên thiên giới, một biểu tượng của thực tại. Dấu hiệu này chi phối đôi chân, do đó ý niệm về việc dấn bước trên Đường Đạo và đạt đến mục tiêu đã trở thành sự mặc khải tinh thần chủ đạo của thời đại Song Ngư.

Pisces is also the sign of death in various aspects. The death of the body sometimes, or it may be that an old foolishness has come to an end, an undesirable friendship will cease, devotion to some religious form of thought that has held you will now [200] end and you will emerge and set your feet upon a new path. It is the sign of death to the personality. If we could give up the idea of the personality veils, we would be willing to let the personality go. It also means the death of a world savior for it is the sign of crucifixion and marks the end of a zodiacal cycle.

Song Ngư cũng là dấu hiệu của cái chết dưới nhiều khía cạnh khác nhau. Đôi khi đó là cái chết của thể xác, hoặc có thể là sự chấm dứt của một sự ngu muội cũ, một mối quan hệ không mong muốn kết thúc, hay sự tận hiến đối với một hình thức tư tưởng tôn giáo đã kìm giữ bạn giờ đây [200] chấm dứt, và bạn sẽ xuất hiện, đặt chân lên một con đường mới. Đây là dấu hiệu của cái chết đối với phàm ngã. Nếu chúng ta có thể từ bỏ ý niệm rằng phàm ngã là tấm màn che phủ, thì chúng ta sẽ sẵn lòng để buông bỏ nó. Nó cũng tượng trưng cho cái chết của một Đấng Cứu Thế thế gian, vì đây là dấu hiệu của sự đóng đinh và đánh dấu sự kết thúc của một chu kỳ hoàng đạo.

There are three signs of salvation in the Zodiac. First, Leo, where the word goes out to the human being, “work out your own salvation”. So we have in Leo the man determined to stand on his own legs, he becomes bumptious and assertive but this is necessary to salvation because only by

Có ba dấu hiệu của sự cứu rỗi trong Hoàng đạo. Thứ nhất là Sư Tử, nơi phát ra thông điệp đến con người: “Hãy tự thực hiện sự cứu rỗi của bạn.” Vì vậy, trong dấu hiệu Sư Tử, con người quyết tâm đứng vững trên đôi chân của mình, y trở nên kiêu hãnh và khẳng định bản thân, nhưng điều này là cần

trying out his equipment will he arrive at the point where a broader view appears. The second sign of salvation is Sagittarius, the sign of service and silence, where the assertive man, tired of talking of himself and pushing himself forward, loses sight of himself in the goal and silently serves. Then we come to the third sign Pisces, that of world saviors.

thiết cho sự cứu rỗi, vì chỉ khi thử nghiệm khả năng của mình, y mới đạt đến điểm nơi một tầm nhìn rộng lớn hơn xuất hiện. Dấu hiệu thứ hai của sự cứu rỗi là Nhân Mã, dấu hiệu của sự phụng sự và im lặng, nơi con người từng khẳng định cái tôi, sau khi đã mệt mỏi với việc nói về bản thân và tự đẩy mình lên trước, đánh mất chính mình trong mục tiêu và phụng sự một cách lặng lẽ. Sau đó, chúng ta đến với dấu hiệu thứ ba, Song Ngư, dấu hiệu của các Đấng Cứu Thế thế gian.

The first constellation in Pisces is that curious cluster of stars called "The Band", connecting the two fishes, one fish headed straight to the north and the other swimming on the horizon. The fish headed toward the north is the symbol of the aspirant to the mysteries while the fish on the horizon represents the average person.

Chòm sao đầu tiên trong Song Ngư là cụm sao kỳ lạ có tên "Dải Băng," kết nối hai con cá, một con hướng thẳng về phương bắc và con kia bơi theo đường chân trời. Con cá hướng về phương bắc là biểu tượng của người chí nguyện đang hướng về các huyền nhiệm, trong khi con cá trên đường chân trời đại diện cho con người trung bình.

The second constellation is Andromeda, the chained woman. We have three women among the constellations, Cassiopeia in Aries representing matter seated in her chair, dominant; Coma Berenices in Virgo who sacrificed her hair to be of service, representing the soul only beginning to assert itself. Andromeda, the chained woman in Pisces represents matter harnessed.

Chòm sao thứ hai là Andromeda, người phụ nữ bị xiềng xích. Có ba người phụ nữ trong các chòm sao: Cassiopeia trong Bạch Dương, tượng trưng cho vật chất ngự trên ngai của nó, đang thống trị; Coma Berenices trong Xử Nữ, người đã hiến dâng mái tóc của mình để phụng sự, tượng trưng cho linh hồn mới bắt đầu khẳng định chính nó; và Andromeda, người phụ nữ bị xiềng xích trong Song Ngư, đại diện cho vật chất đã được chế ngự.

The third constellation in Pisces is the King named Cepheus, the husband of Cassiopeia and the father of Andromeda. This suggests that "The King" represents the Spirit or Father aspect.

Chòm sao thứ ba trong Song Ngư là vị vua mang tên Cepheus, chồng của Cassiopeia và cha của Andromeda. Điều này gợi ý rằng "Nhà Vua" tượng trưng cho Khía cạnh Tinh thần hay Khía cạnh Cha.

There is in nature the human kingdom and above it are other kingdoms, spiritual and cosmic, and below it there are the animal, vegetable and mineral kingdoms. The work of the intelligent sons of God is to act as

Trong thiên nhiên, có giới nhân loại, và bên trên nó là các giới tinh thần và vũ trụ, trong khi bên dưới nó là các giới động vật, thảo mộc và khoáng vật. Công việc của những người con thông tuệ của Thượng Đế là đóng

transmitters, via the mind, of [201] spiritual energy, which will save and vitalize all lower kingdoms of nature.

vai trò như những kẻ truyền dẫn, thông qua trí tuệ, [201] năng lượng tinh thần, để cứu rỗi và tiếp sinh lực cho tất cả các giới thấp hơn trong thiên nhiên.

The Second Coming of the Christ—Sự Tái Lâm của Đức Christ

How can the World Savior come? He might come as he came before, in a physical body with its incidental handicaps. There are emerging in the world today new faculties that were not demonstrating when he came before. We are much more sensitive than we ever were; we are wide open to each other's thoughts for one thing, and if such a potent thinker as the Christ, whatever we may mean by that word, is en rapport with world affairs, it seems to me he might try another method.

Làm thế nào Đấng Cứu Thế có thể đến? Ngài có thể đến theo cách Ngài đã đến trước đây, trong một thân xác vật lý với những hạn chế tất yếu của nó. Tuy nhiên, ngày nay, trên thế giới đang xuất hiện những năng lực mới mà trước đây chưa từng biểu lộ khi Ngài đến. Chúng ta nhạy cảm hơn bao giờ hết; chúng ta cởi mở với tư tưởng của nhau hơn, và nếu một tư tưởng gia đầy quyền năng như Đức Christ—dù chúng ta hiểu từ đó theo nghĩa nào đi nữa—có sự hoà hợp với các vấn đề thế giới, thì dường như Ngài có thể thử một phương pháp khác.

He may work with his own in every land, over-shadowing his disciples wherever they are found, and because his soul and their souls are one, communicate to them the Plan, indicate to them the tendencies, give them the new message, and repeat himself in every country. It is already happening today. in every country there are to be found those who know; I did not say those who say they know. But there is a group of human beings, integrating now, who make no noise, are not interested in themselves, but upon whom is laid the burden of leading humanity. They are starting movements that have in them the new vibration, they are saying things that are universal in their tone, they are enunciating principles that are cosmic, they are inclusive and not exclusive, they do not care what terminology a man uses; they insist that a man shall keep his own inner structure of truth to himself and not impose it on any one else, they recognize each other wherever

Ngài có thể làm việc với những người của Ngài ở mọi quốc gia, phủ bóng lên các đệ tử của Ngài ở bất cứ nơi nào họ được tìm thấy, và bởi vì linh hồn của Ngài và linh hồn của họ là một, Ngài có thể truyền đạt cho họ Thiên Cơ, chỉ ra những khuynh hướng, ban cho họ thông điệp mới, và lặp lại chính mình ở mỗi quốc gia. Điều này thực ra đã và đang diễn ra ngày nay. Ở khắp mọi nơi đều có những người biết—tôi không nói đến những người tuyên bố rằng họ biết. Nhưng có một nhóm người hiện đang tích hợp lại, những người không gây ồn ào, không quan tâm đến bản thân mình, nhưng đang gánh vác trọng trách lãnh đạo nhân loại. Họ đang khởi xướng những phong trào có rung động mới, họ đang nói những điều mang tính phổ quát, họ đang công bố những nguyên lý mang tính vũ trụ, họ bao trùm chứ không loại trừ, họ không bận tâm đến thuật ngữ mà một người sử dụng; họ nhấn mạnh rằng mỗi người nên giữ cấu trúc nội tại của chân lý cho riêng mình và không áp đặt nó lên bất

they meet, they speak a universal language, they demonstrate the universal light, they are servers and they have no interest in themselves.

kỳ ai khác. Họ nhận ra nhau bất cứ khi nào họ gặp gỡ, họ nói một ngôn ngữ phổ quát, họ thể hiện ánh sáng phổ quát, họ là những người phụng sự và không có chút quan tâm nào đến bản thân mình.

I am convinced that no individual World Savior, utilizing a physical body, will come to us. I believe in that individual World Savior, but I believe that he will save the world through the group. I believe that he will work through his own; that he [202] is training people now so that the day will come when this group will be so potent through its silent meditation and the force of its world service, that it will be recognized as the Savior; but not in our day.

Tôi tin chắc rằng sẽ không có một Đấng Cứu Thế Hoàn Cầu đơn lẻ nào nhập thể trong một thân xác vật lý đến với chúng ta. Tôi tin vào một Đấng Cứu Thế thế gian, nhưng tôi tin rằng Ngài sẽ cứu thế giới thông qua nhóm. Tôi tin rằng Ngài sẽ làm việc thông qua những người của Ngài; rằng Ngài [202] đang đào luyện những con người ngay lúc này để đến một ngày nhóm này sẽ trở nên đầy quyền năng đến mức, thông qua tham thiền thầm lặng và sức mạnh của sự phụng sự thế gian, nó sẽ được công nhận là Đấng Cứu Thế —nhưng không phải trong thời đại của chúng ta.

Editor's Note: (written in 1958)

Lời chú của Biên tập viên (viết năm 1958):

When A.A.B. made this statement in 1936 it appears to have been the ashramic view that the status of humanity would not permit more than an over-shadowing by the Christ. When The Reappearance of the Christ, dictated by the Tibetan, appeared in 1948, the discipline of the war, the destruction of material values, the suffering and the mental growth of humanity had produced an effect which we are told exceeded the expectations of the Hierarchy. In the book on the reappearance the following statements are found: "The point of decision, as it is called in all hierarchical circles, was reached during the period the Full Moon of June 1936 and the Full Moon of June 1945. The point of decision covered, therefore, nine years, a relatively brief time; it resulted in the decision arrived at by the Christ to reappear or return to visible presence on

Khi Bà A.A.B. đưa ra tuyên bố này vào năm 1936, dường như quan điểm của ashram khi đó là tình trạng của nhân loại không cho phép có điều gì hơn ngoài sự phủ bóng của Đức Christ. Khi quyển *Sự Tái Lâm Của Đức Christ*, được Chân sư Tây Tạng truyền đạt, xuất bản vào năm 1948, người ta đã thấy rằng sự kỷ luật của chiến tranh, sự hủy hoại các giá trị vật chất, những đau khổ và sự trưởng thành về trí tuệ của nhân loại đã tạo ra một hiệu ứng vượt ngoài mong đợi của Thánh đoàn. Trong cuốn sách về sự tái lâm, có những tuyên bố sau đây: "Điểm quyết định, như nó được gọi trong tất cả các vòng tròn của Thánh đoàn, đã được đạt tới trong khoảng thời gian từ Kỳ Trăng Tròn tháng Sáu năm 1936 đến Kỳ Trăng Tròn tháng Sáu năm 1945. Do đó, điểm quyết định này kéo dài trong chín năm, một khoảng thời gian tương đối ngắn; kết quả là quyết định của Đức Christ để tái xuất hay trở lại sự hiện diện

Earth as soon as possible and considerably earlier than had been planned."

hữu hình trên Trái Đất sớm nhất có thể và sớm hơn đáng kể so với kế hoạch ban đầu."

It is indeed a momentous thing to realize that humanity could so notably affect the time and manner of the reappearance of the Christ by a change in its receptivity. We have repeatedly been told that only humanity could condition these points. Here is a dramatic instance of humanity's potential and responsibility in speeding up the evolutionary process.

Đây thực sự là một điều trọng đại để nhận ra rằng nhân loại có thể ảnh hưởng rõ rệt đến thời gian và cách thức của sự tái lâm của Đức Christ chỉ bằng cách thay đổi mức độ tiếp nhận của mình. Chúng ta đã nhiều lần được dạy rằng chỉ nhân loại mới có thể quyết định những thời điểm quan trọng này. Đây là một minh chứng đầy kịch tính về tiềm năng và trách nhiệm của nhân loại trong việc đẩy nhanh tiến trình tiến hóa.

The New Group of World Servers—Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian

Such a group as has just been described already exists. There are two things for us to do. First, to learn to recognize the new note as it comes from disciples wherever found and, secondly, to fit ourselves to form part of that group. The hallmark of those people is not self-assertiveness; they are too busy doing salvage work to have time to talk about themselves. They work through meditation, which keeps them in touch with the spirituality that is themselves, and therefore is in touch with the Great Life, the World Savior, who pours his force and energy through them and toward the world. They orient their minds in that direction, serve intelligently and are not in a hurry. [203]

Một nhóm như vừa được mô tả đã thực sự tồn tại. Có hai điều mà chúng ta cần làm. Trước hết, học cách nhận ra rung động mới khi nó phát ra từ các đệ tử ở bất kỳ đâu. Thứ hai, tự rèn luyện để trở thành một phần của nhóm đó. Dấu ấn của những con người này không phải là sự khẳng định bản thân; họ quá bận rộn với công việc cứu rỗi nên không có thời gian để nói về chính mình. Họ làm việc thông qua tham thiền, điều này giúp họ duy trì sự kết nối với phần tinh thần, vốn chính là bản thể của họ, và do đó duy trì sự liên hệ với Sự sống Vĩ đại, Đấng Cứu Thế Thế Gian, Đấng đổ tràn năng lượng và mãnh lực của Ngài qua họ và hướng đến thế gian. Họ định hướng tâm trí của họ theo hướng đó, phụng sự một cách thông tuệ và không vội vã. [203]

The message that comes to them from the inner side is couched in the symbolic words, "What I tell you in the dark, that speak you in the light." Each one will be told a different thing according to the need of the people around him, and will deliberately go into the dark in order to deliver a message in the

Thông điệp đến với họ từ thế giới nội giới được diễn đạt bằng những lời mang tính biểu tượng: *"Điều ta nói với các con trong bóng tối, hãy tuyên bố nó trong ánh sáng."* Mỗi người sẽ nhận được một thông điệp khác nhau tùy theo nhu cầu của những người xung quanh mình, và họ sẽ chủ động đi vào

light. Therefore, they are tied by no dogmas or doctrines because they have the word which has come to them in the dark, which they have wrought out for themselves in the strife and stress of their own souls. They meet the need of their fellow men, and theirs is the message of Christ, "A new commandment I give you that you love one another." This is no sentiment. Let us be loving and kind. That is just decent behavior; but the love the Christ enunciated is an intelligent understanding and appreciation of the need of the individual just as you find him. When you are up against the desperate need of people you have no time to think about "being loving" in the usual sense. You can perhaps create such an atmosphere around yourself that they will think themselves through to their own solution. That is the real way to work. As long as you are occupied with being loving you are occupied with your own personality.

bóng tối để rồi truyền tải thông điệp trong ánh sáng. Do đó, họ không bị ràng buộc bởi bất kỳ giáo điều hay tín lý nào, vì họ đã nhận được lời dạy trong bóng tối, điều mà họ đã tự mình thấu hiểu qua những đấu tranh và thử thách nội tâm. Họ đáp ứng nhu cầu của đồng loại, và thông điệp của họ là thông điệp của Đức Christ: *"Ta ban cho các con một điều răn mới, rằng các con hãy yêu thương lẫn nhau."* Điều này không phải là tình cảm hời hợt. Chúng ta hãy yêu thương và nhân từ. Đó chỉ là hành vi đúng đắn thông thường, nhưng tình yêu mà Đức Christ nhấn mạnh chính là sự thấu hiểu thông tuệ và sự trân trọng đối với nhu cầu của mỗi cá nhân, đúng với bản chất của họ. Khi đối diện với nhu cầu cấp bách của nhân loại, bạn sẽ không có thời gian để suy nghĩ về việc "cảm thấy yêu thương" theo nghĩa thông thường. Bạn có thể tạo ra một bầu không khí xung quanh mình đến mức họ tự mình tìm ra giải pháp cho vấn đề của họ. Đó mới là cách làm việc thực sự. Chừng nào bạn còn bị ám ảnh bởi việc "thể hiện tình yêu", thì bạn vẫn chỉ đang bận tâm với chính phàm ngã của mình.

"A new commandment I give you" can be summed up in "inclusiveness", the hallmark of the New Age, the universal spirit, identification, oneness with all your fellowmen. That is love and it will keep you busy; you will have no time to talk about love, you will be busy doing things, big things and little things, unimportant and important things.

Câu nói *"Ta ban cho các con một điều răn mới"* có thể được tóm gọn trong từ *"bao gồm"*, dấu ấn của Kỷ Nguyên Mới, tinh thần phổ quát, sự đồng nhất, hợp nhất với toàn thể đồng loại. Đó chính là tình yêu thương, và nó sẽ khiến bạn luôn bận rộn; bạn sẽ không có thời gian để nói về tình thương mà sẽ phải hành động—từ những việc lớn đến những việc nhỏ nhặt, từ những điều không quan trọng đến những điều quan trọng.

How shall we fit ourselves to meet that requirement, to possess those characteristics which automatically put us into the group of world servers? You will never get there by talking about it, or by theoretical appreciation of the problem. You will get there by doing the next thing

Vậy, chúng ta phải rèn luyện bản thân như thế nào để đáp ứng yêu cầu đó, để sở hữu những phẩm chất sẽ tự động đưa chúng ta vào nhóm những người phụng sự thế gian? Bạn sẽ không đạt được điều đó bằng cách chỉ nói về nó, hay chỉ đánh giá lý thuyết về vấn đề này. Bạn sẽ đạt được điều đó bằng cách

correctly. That sounds very uninteresting, but whatever is your duty, do it. Cultivate the right inner attitude and be wide open to all your fellow men. Learn to meditate, and really learn to meditate. I am not [204] talking of entering into the silence, of sitting down and having a blissful and peaceful time emoting, hoping that you will get up feeling better. Meditation when rightly carried forward is hard mental work for it means orienting the mind to the soul, and you cannot do it. It means that when you have learned to focus your mind on the soul you must hold it steady, which you cannot do; and when you have learned to do that you must learn to listen in your mind to what the soul is telling you, and that you cannot do. Then you must learn to take what the soul has told you and form it into words and phrases and throw it down into your waiting brain. That is meditation, and it is by following that process that you will become a world server for you will then be the force of what you have accomplished. You will automatically find yourself overshadowed by that Great One whose mission it is to lift humanity out of darkness into light, from.the unreal into the real. [205]

làm đúng đắn mọi việc kế tiếp. Điều đó nghe có vẻ không hấp dẫn, nhưng bất cứ điều gì là bổn phận của bạn, hãy làm nó. Hãy rèn luyện thái độ nội tâm đúng đắn và mở lòng với toàn thể đồng loại. Hãy học tham thiền, và thực sự học tham thiền. Tôi không [204] nói về việc *đi vào im lặng*, ngồi xuống và có một khoảng thời gian an lạc, yên bình và chìm trong cảm xúc, hy vọng rằng bạn sẽ cảm thấy tốt hơn khi đứng dậy. Khi được thực hành đúng đắn, tham thiền là một công việc trí tuệ đầy thử thách, vì nó đòi hỏi phải định hướng tâm trí về phía linh hồn—và bạn không thể làm điều đó ngay lập tức. Nó có nghĩa là khi bạn đã học cách tập trung tâm trí vào linh hồn, bạn phải giữ nó vững vàng —điều mà bạn cũng chưa thể làm được. Và khi bạn đã học cách giữ vững nó, bạn phải học cách lắng nghe trong tâm trí điều mà linh hồn đang nói với bạn—và đó là điều bạn vẫn chưa làm được. Sau đó, bạn phải học cách lấy những điều linh hồn đã nói với bạn, định hình chúng thành từ ngữ và câu, rồi truyền tải chúng xuống bộ não đang chờ đợi của mình. Đó chính là tham thiền, và chính bằng cách thực hành quy trình này, bạn sẽ trở thành một người phụng sự thế gian, bởi khi đó bạn sẽ là hiện thân của những gì bạn đã đạt được. Bạn sẽ tự động nhận thấy bản thân được phủ bóng bởi Đấng Vĩ Đại, Đấng có sứ mệnh nâng nhân loại ra khỏi bóng tối để bước vào ánh sáng, từ điều hư ảo đến điều chân thực. [205]

Lecture by A.A.B.—1936. Edited and condensed.

Bài giảng của A.A.B.—1936. Được biên tập và cô đọng.

The Purpose of the Study of the Hercules Myth—Mục đích của việc Nghiên cứu Thần Thoại Hercules

(The following material was prepared by Dorothea Cochran at Mrs. Bailey's request and was found among her papers. This

(Tài liệu sau đây được soạn thảo bởi Dorothea Cochran theo yêu cầu của bà Bailey và được tìm thấy trong các tài liệu của bà. Đoạn trích

excerpt seems to provide an appropriate concluding note for the Hercules series.)

này dường như là một kết thúc thích hợp cho loạt bài về Hercules.)

The first scriptures for the human race were written by God on the Earth and Heavens. The reading of these Scriptures is Science. Familiarity with the grass and trees, the insects and the infusoria, teaches us deeper lessons of love and faith than we can glean from the writings of Fénelon and Augustine. The great Bible of God is ever open before mankind.

Những kinh điển đầu tiên dành cho nhân loại đã được Thượng Đế khắc ghi trên Đất và Trời. Việc đọc những kinh điển này chính là Khoa Học. Sự quen thuộc với cỏ cây, côn trùng và vi sinh vật dạy chúng ta những bài học sâu sắc về tình yêu và đức tin hơn bất kỳ điều gì ta có thể thu nhận từ các tác phẩm của Fénelon và Augustine. Đại Thánh Kinh của Thượng Đế luôn rộng mở trước nhân loại.

- Albert Pike.

— Albert Pike.

The heavens declare the glory of God; and the firmament sheweth his handywork.

"Các tầng trời tường thuật vinh quang của Thượng Đế; bầu trời tuyên bố công trình của Ngài."

- Psalm 19, 1.

— Thi Thiên 19:1

The progress of a world disciple is illustrated in the heavens by the Labors of Hercules through the zodiacal signs. It is as though God had pictured in space his Plan for the working out of the evolution of the human spirit back to its source.

Sự tiến bộ của một đệ tử thế giới được minh hoạ trên các tầng trời qua những Kỳ Công của Hercules khi chàng đi qua các dấu hiệu hoàng đạo. Dường như Thượng Đế đã phác hoạ trong không gian Kế Hoạch của Ngài cho việc triển khai tiến trình tiến hoá của tinh thần con người, đưa nó quay trở về nguồn cội của mình.

The intense interest evinced at this time in the spiritual life is, in itself, the warrant for such a study as the Labors of Hercules. Academic, dogmatic and theological religion has no longer its ancient appeal but, in spite of a widespread revolt against organized, or ecclesiastical religion, the urge towards the spiritual realities has never been more keen than it is today. The period of empirical experience on a large scale is with us. Men and women everywhere are refusing any longer to believe the authoritative

Sự quan tâm mãnh liệt đối với đời sống tinh thần vào thời điểm này chính là bằng chứng rõ ràng cho giá trị của một nghiên cứu như *Những Kỳ Công của Hercules.* Những tôn giáo mang tính học thuật, giáo điều và thần học không còn hấp dẫn như xưa, nhưng mặc dù có sự chống đối rộng khắp đối với các tôn giáo có tổ chức hay hệ thống giáo hội, sự khát khao hướng đến những thực tại tinh thần chưa bao giờ mãnh liệt như ngày nay. Chúng ta đang sống trong thời kỳ của những trải nghiệm thực nghiệm trên quy mô lớn.

pronouncements of the churches or to accept blindly the dicta of any theology. They are determined to know for themselves the facts of the inner mystical experience, if such facts can be ascertained, and to grasp for themselves the nature of that identity which we call the soul.

Khắp nơi, những người nam và nữ không còn chấp nhận những tuyên bố đầy quyền uy của các giáo hội, cũng như không còn tin tưởng mù quáng vào bất kỳ tín lý thần học nào. Họ quyết tâm tự mình khám phá các sự thật về trải nghiệm nội tâm huyền bí—nếu những sự thật đó có thể được xác minh—và tự mình nắm bắt bản chất của bản thể mà chúng ta gọi là linh hồn.

The world setting is ripe for a renewal of a living faith and religion which will be based upon personal knowledge and not upon the pronouncements and the interpretations of limited minds. Dr. Rufus Jones, the great Quaker leader, calls attention to this fact in words which are worth noting:

Bối cảnh thế giới hiện nay đã sẵn sàng cho một sự đổi mới về niềm tin và tôn giáo sống động, một tôn giáo dựa trên tri thức cá nhân thay vì những tuyên bố và sự diễn giải hạn hẹp của con người. Tiến sĩ Rufus Jones, vị lãnh đạo Quaker vĩ đại, đã nhấn mạnh thực tế này bằng những lời đáng lưu ý.

"...an outbreak of mysticism is always a sign that the soul of man is uttering a vigoros protest against the encroachment of some organized system of life... which threatens to leave scant scope and area for its own free initiative and its spontaneous creative activity. It is a proclamation that the soul has certain inherent rights and capacities, a dominion of its own, which must be respected and held sacred. Sometimes mysticism has been the protest of man's spirit against the hardening crust of dogma, sometimes a revolt against ecclesiasticism."

"... sự bùng phát của chủ nghĩa thần bí luôn là dấu hiệu cho thấy linh hồn con người đang lên tiếng phản kháng mạnh mẽ trước sự xâm lấn của một hệ thống tổ chức nào đó trong đời sống... hệ thống ấy đe dọa thu hẹp phạm vi và không gian cho sự chủ động tự do và hoạt động sáng tạo tự phát của linh hồn. Đó là một tuyên ngôn khẳng định rằng linh hồn có những quyền và khả năng vốn có, một lãnh địa của riêng mình, điều phải được tôn trọng và xem là thiêng liêng. Đôi khi, chủ nghĩa thần bí chính là sự phản kháng của tinh thần con người trước lớp vỏ giáo điều ngày càng cứng rắn, đôi khi đó là một cuộc nổi dậy chống lại hệ thống giáo hội."

The Philosophic Basis of Mysticism by T.H. Hughes, page 46.

— Nền tảng Triết học của Chủ nghĩa Thần bí, T.H. Hughes, trang 46.

In days of darkness and apparent spiritual deadness, this revival of interest in the higher realities inevitably appears, guaranteeing that the spirit of man is on its way, and that the reality remains unchanged behind the changing surface of material

Trong những thời kỳ tăm tối và khi đời sống tinh thần dường như cằn cỗi, sự hồi sinh mối quan tâm đến các thực tại cao siêu luôn xuất hiện một cách tất yếu, đảm bảo rằng tinh thần con người vẫn tiếp tục hành trình của nó, và rằng thực tại vẫn không thay đổi

events. The very need of the hour calls for the sounding of a clear note and to the newly emerging mystic and knower is given the task of this sounding. “What we find in the mystic is an intensified organ for the affirmation of the reality of God and for the richer interpretation of His character.” With these clear words, Dr. Jones calls our attention to the work eternally done in the spiritual field by the awakened seeker.

đằng sau bề mặt biến động của các sự kiện vật chất. Chính nhu cầu của thời đại kêu gọi sự vang lên của một âm hưởng rõ ràng, và trách nhiệm phát ra âm hưởng đó được trao cho những nhà thần bí và những bậc thức giả mới xuất hiện. *"Những gì chúng ta tìm thấy ở nhà thần bí là một cơ quan nhạy bén hơn để khẳng định thực tại của Thượng Đế và để diễn giải phong phú hơn về bản tính của Ngài."* Với những lời lẽ rõ ràng này, Tiến sĩ Rufus Jones nhắc chúng ta nhớ về công việc vĩnh cửu được thực hiện trong lĩnh vực tinh thần bởi những người tìm kiếm đã thức tỉnh.

Truth is, phoenix-like, emerging anew in the field of human experience, but it will be the truth which is felt and known and not the truth which is enforced through authoritarianism and ancient tradition; for truth, as Bernard Shaw tells us, is “what you know by your experience to be true and feel in your soul to be true”. Such renewals of the spiritual life of the race are [207] recurrent and cyclic; they can be of an emotional or an intellectual nature but they serve to lead the subjective life of the race into a new and richer phase of experience, and to offset, and sometimes to interpret, the more material and scientific paralleling trends which can be seen.

Chân lý, tựa như phượng hoàng, đang tái sinh trong lĩnh vực trải nghiệm nhân loại, nhưng đó sẽ là chân lý được cảm nhận và được nhận biết, chứ không phải chân lý bị áp đặt thông qua quyền uy hay truyền thống cổ xưa. Vì chân lý, như Bernard Shaw nói, là *"những gì bạn biết là đúng dựa trên kinh nghiệm của bạn, và những gì bạn cảm nhận trong linh hồn mình là chân lý."* Những sự đổi mới trong đời sống tinh thần của nhân loại [207] luôn tái diễn theo chu kỳ; chúng có thể mang tính cảm xúc hoặc trí tuệ, nhưng chúng phục vụ mục đích dẫn dắt đời sống nội tại của nhân loại vào một giai đoạn trải nghiệm mới và phong phú hơn. Đồng thời, chúng cũng có thể hóa giải hoặc thậm chí diễn giải những xu hướng khoa học và vật chất đang song hành trong thế giới.

The problem of every writer and teacher today is to discover new ways in which to express the same foundational truths, and so to present the ancient formulas and rules of the road which will lead man to the next stage in his spiritual development. The old truths will then acquire new meanings and vibrate with fresh life. There have been many books written upon the subject of the Path of Discipleship. Restatement of the problems to be encountered upon the

Vấn đề của mỗi nhà văn và huấn sư ngày nay là khám phá những cách thức mới để diễn đạt những chân lý nền tảng, nhằm trình bày lại các công thức cổ xưa và những quy luật trên Đường Đạo theo cách có thể dẫn dắt con người đến giai đoạn tiếp theo trong sự phát triển tinh thần của họ. Những chân lý xưa cũ khi đó sẽ mang những ý nghĩa mới và rung động với sức sống tươi mới. Đã có nhiều cuốn sách viết về Con Đường Đệ Tử. Việc nhắc lại các vấn đề phải đối mặt trên Đường

universal Path, and analysis of the difficulties to be faced whilst treading it is not warranted, unless the application can be general, practical and couched in such terms that meets the need of the modern student. A study of the Twelve Labors of Hercules, covering as they do every aspect of the disciple's life, may enable us to achieve a different attitude and release us into that joy on the Path and that freedom in service which is a more than adequate compensation for the temporary losses and momentary distresses which may try the lower nature.

Đạo phổ quát, hay phân tích những khó khăn trong quá trình dấn bước trên đó, là không cần thiết trừ khi những điều đó có thể được ứng dụng một cách phổ quát, thực tiễn và được trình bày bằng những thuật ngữ phù hợp với nhu cầu của người học hiện đại. Một nghiên cứu về *Mười Hai Công Việc của Hercules*, bao quát mọi khía cạnh trong đời sống của một đệ tử, có thể giúp chúng ta đạt được một thái độ khác và giải phóng chúng ta vào niềm hoan hỷ trên Đường Đạo, cùng với sự tự do trong phụng sự—đây chính là sự đền bù xứng đáng cho những mất mát tạm thời và những thử thách thoáng qua mà bản chất thấp có thể phải trải qua.

One of the great revelations which has come almost unnoticed to humanity during the past century has been the slow dawning upon our consciousness of the fact of our own inherent essential divinity. Men are recognizing that they are in very truth "made in the image of God", and are one in nature with their Father in Heaven. Today also, the purposes and plans underlying God's creative work are being studied widely from both the scientific and religious angles, bringing definite changes in man's attitude to life as a whole. It is this unfolding plan for man, individual and racial, that is revealed in the story of this ancient Son of God. We are given a synthetic and complete picture of the progress of the soul from ignorance to wisdom, [208] from material desire to spirit aspiration, and from the blindness of infant humanity to the pure vision of those who see God. A point is reached in the story where intelligent cooperation with soul purpose takes the place of blind endeavor and struggle, and Hercules, who is a Son of God as well as a son of man, can proceed upon the *Way* with his face turned towards the light, irradiated by the joy of those who know.

Một trong những sự mặc khải vĩ đại đã đến với nhân loại trong thế kỷ qua, nhưng gần như không được chú ý, chính là sự thức tỉnh chậm rãi trong tâm thức về bản chất thiêng liêng vốn có của chính chúng ta. Con người đang nhận ra rằng họ thực sự *"được tạo dựng theo hình ảnh của Thượng Đế"*, và rằng họ đồng nhất trong bản chất với Cha Trên Trời của họ. Ngày nay, những mục đích và kế hoạch nền tảng của công cuộc sáng tạo của Thượng Đế đang được nghiên cứu rộng rãi từ cả góc độ khoa học và tôn giáo, mang lại những thay đổi rõ rệt trong thái độ của con người đối với cuộc sống nói chung. Chính kế hoạch tiến hóa dành cho nhân loại—cả cá nhân lẫn tập thể—được mặc khải trong câu chuyện về Người Con Thiêng Liêng cổ xưa này. Chúng ta được trao một bức tranh tổng hợp và hoàn chỉnh về tiến trình của linh hồn—từ vô minh đến minh triết, [208] từ dục vọng vật chất đến khát vọng tinh thần, và từ sự mù quáng của nhân loại sơ khai đến nhãn quang trong sáng của những người nhìn thấy Thượng Đế. Có một điểm trong câu chuyện mà ở đó, sự hợp tác thông tuệ với mục đích của linh hồn thay thế cho nỗ lực mù quáng và đấu tranh. Khi đó, Hercules—người vừa là Con của Thượng Đế, vừa là con của nhân loại—có thể tiếp tục hành trình

trên Đường Đạo với khuôn mặt hướng về ánh sáng, được chiếu rọi bởi niềm hoan hỷ của những người đã đạt đến sự hiểu biết.

This old tale leaves untouched no phases in the life of the aspirant and yet links him ceaselessly with cosmic enterprise. Its theme will be found to be so inclusive that all of us, immersed in the problems of life, can make application to ourselves of the tests and trials, the failures and achievements of this heroic figure, who strove, centuries ago, towards the same goal as we are striving. Through the reading of this story, fresh interest in the spiritual life may be evoked in the mind of the bewildered aspirant, and he will go forward with fresh courage as he gains a sequential picture of universal development and destiny.

Câu chuyện cổ này không bỏ qua bất kỳ khía cạnh nào trong đời sống của người chí nguyện, đồng thời liên kết y một cách không ngừng nghỉ với sứ mệnh vũ trụ. Chủ đề của nó bao quát đến mức tất cả chúng ta—những người đang chìm đắm trong những vấn đề của cuộc sống—đều có thể áp dụng những thử thách và gian nan, những thất bại và thành tựu của nhân vật anh hùng này vào chính bản thân mình. Hàng thế kỷ trước, Hercules đã nỗ lực hướng đến cùng một mục tiêu mà chúng ta đang phấn đấu ngày nay. Thông qua việc đọc câu chuyện này, một mối quan tâm mới đối với đời sống tinh thần có thể được khơi dậy trong tâm trí của người chí nguyện đang bối rối, và y sẽ tiếp tục tiến lên với lòng can đảm mới khi có được một bức tranh theo trình tự về sự phát triển và vận mệnh phổ quát.

We find, as we study this ancient myth that Hercules undertook certain tasks, symbolic in nature but universal in character, and that he passed through certain episodes and events which portray, for all time, the nature of the training and the attainments which should characterize a son of God, marching on towards perfection. He stands for the incarnated but not yet perfected Son of God, who, at a particular stage in the evolutionary cycle, takes his lower nature in hand and willingly subjects himself to the discipline which will eventually bring about the emergence of his innate divinity. Out of an erring but sincerely earnest human being, intelligently aware of the work to be done, a World Savior is created, and we see in the last two labors how that work of saving was carried out.

Khi nghiên cứu huyền thoại cổ xưa này, chúng ta thấy rằng Hercules đã đảm nhận những nhiệm vụ nhất định, mang tính biểu tượng nhưng có tính phổ quát, và rằng chàng đã trải qua những sự kiện và thử thách phản ánh một cách vĩnh cửu bản chất của sự huấn luyện và những thành tựu nên có của một Con của Thượng Đế đang tiến bước trên con đường hoàn thiện. Chàng đại diện cho một Con của Thượng Đế đã nhập thế nhưng chưa đạt đến sự toàn thiện—một người, ở một giai đoạn nhất định trong chu kỳ tiến hóa, quyết tâm kiểm soát bản chất thấp của mình và tự nguyện tuân theo kỷ luật sẽ giúp biểu lộ thiên tính vốn có của chàng. Từ một con người đầy sai lầm nhưng chân thành và nghiêm túc, với nhận thức thông tuệ về công việc cần làm, một Đấng Cứu Thế Hoàn Cầu được tạo thành. Và trong hai công việc cuối cùng của Hercules, chúng

ta chứng kiến cách mà sứ mệnh cứu độ đó đã được thực hiện.

Three great and dramatic stories have been told constantly to mankind down the ages: those of Hercules, the Buddha and the Christ, each of them portraying one of the stages upon the Path of Divinity. In the story of Hercules, we have portrayed for us the experiences of the Path of Discipleship and the early [209] stages of the Path of Initiation. In the case of the Buddha, the story starts later than that of Hercules and we see the Buddha achieve final illumination, passing through initiations of which Hercules knew nothing. Then came the historic Christ, embodying in Himself something so ineffable that we regard Him, in a unique way, as the representative of God. These three stories progressively reveal God's plan for man's development, and call us to follow in the steps of Hercules, who trod the Path of Discipleship and attained his goal.

Ba câu chuyện vĩ đại và đầy kịch tính đã được kể lại cho nhân loại qua các thời đại: câu chuyện của Hercules, Đức Phật và Đức Christ—mỗi câu chuyện đều minh họa một giai đoạn trên Con Đường Thiêng Liêng. Trong câu chuyện về Hercules, chúng ta thấy được những trải nghiệm trên Con Đường Đệ Tử và những [209] giai đoạn đầu tiên của Con Đường Điểm Đạo. Trong trường hợp của Đức Phật, câu chuyện bắt đầu muộn hơn so với Hercules, và chúng ta chứng kiến Ngài đạt đến sự giác ngộ tối thượng, vượt qua những lần điểm đạo mà Hercules chưa từng biết đến. Sau đó là Đức Christ lịch sử, Đấng đã hiện thân một điều gì đó quá ư huyền nhiệm đến mức chúng ta xem Ngài, theo một cách đặc biệt, là Đại diện của Thượng Đế. Ba câu chuyện này tuần tự tiết lộ Thiên Cơ về sự phát triển của nhân loại, và mời gọi chúng ta noi theo bước chân của Hercules—người đã dấn bước trên Con Đường Đệ Tử và đạt đến mục tiêu của mình.

The oracle has spoken and down the centuries the cry has gone forth: "Know thyself". This knowledge is the outstanding attainment upon the Path of Discipleship, and it is seen how sequentially and intelligently Hercules attained this knowledge. We see him passing around the great pathway of the heavens and in each sign performing one of the twelve labors, which all disciples are called upon to perform. We see him from two viewpoints: that of the individual disciple and that of humanity as a whole, the great world disciple of which he is the prototype. It is possible to regard humanity as having reached, en masse, the stage of the aspirant, and to regard the race as standing upon the probationary path, the path of purification.

Lời sấm truyền đã vang lên, và xuyên suốt các thế kỷ, tiếng kêu gọi đã được cất lên: *"Hãy tự biết mình."* Đây là sự hiểu biết nổi bật nhất mà người đệ tử đạt được trên Con Đường Đệ Tử, và chúng ta thấy rõ Hercules đã đạt được sự hiểu biết này một cách tuần tự và thông tuệ như thế nào. Chúng ta thấy chàng đi vòng quanh con đường vĩ đại của thiên giới và trong mỗi dấu hiệu hoàng đạo, chàng thực hiện một trong mười hai công việc—những công việc mà tất cả các đệ tử đều được kêu gọi để hoàn thành. Hercules có thể được nhìn nhận từ hai góc độ: với tư cách là một đệ tử cá nhân và với tư cách là biểu tượng của toàn thể nhân loại—Đệ tử Hoàn Cầu vĩ đại, mà chàng là nguyên mẫu. Có thể coi nhân loại, xét trên bình diện tổng thể, đã đạt đến giai đoạn của người chí nguyện và

If suffering is the great purifier, then the above statement is indeed true. Men today are intelligent, earnestly seeking a way out from the present material impasse and learning to coordinate their abilities and capacities, mental, emotional and physical, in an effort to rise above all that has hitherto held them down to earth. This stage has always been expressed by the more advanced types of men, but never before has the entire human family been in this condition. Herein lies the wonder of past achievement, and herein lies the hour of our wonderful opportunity.

đang đứng trên Con Đường Dự Bị—Con Đường của sự thanh luyện. Nếu đau khổ là phương tiện thanh luyện vĩ đại, thì tuyên bố trên quả thực là đúng. Ngày nay, con người có trí tuệ, đang nỗ lực nghiêm túc để tìm ra lối thoát khỏi bế tắc vật chất hiện tại, và họ đang học cách phối hợp các khả năng trí tuệ, cảm xúc và thể xác của mình nhằm vượt lên trên tất cả những gì đã từng giữ họ lại trên mặt đất. Giai đoạn này từ lâu đã được biểu hiện bởi những con người tiến hóa cao, nhưng chưa bao giờ toàn thể nhân loại lại đồng loạt rơi vào trạng thái này như bây giờ. Chính trong sự thật này mà ta thấy được kỳ công của những thành tựu trong quá khứ, và chính trong đó ta nhận ra cơ hội phi thường của thời đại chúng ta.

We find Hercules starting at this point and passing through varying experiences until he comes to the open door in Leo, through which he can pass onto the Path of Discipleship. We see him learning the lessons of equilibrium, of selflessness and [210] of victory over the desire nature until he becomes the one-pointed disciple in Sagittarius, prior to passing through the gate which leads to the mount of initiation. Slowly and painfully, he learns the lesson that competition and selfish grasping must disappear and that the seizing of anything for the separated lower self is no part of the mission of a son of God. He finds himself as an individual only to discover that individualism must be intelligently sacrificed to the good of the group; he learns that personal greed has no place in the life of the aspirant who is seeking liberation from the ever recurring cycle of existence and constant crucifixion upon the cross of matter and form. The characteristics of the man immersed in form life and under the rule of matter are fear, individual competition and greed. These have to give place to spiritual confidence, cooperation,

Chúng ta thấy Hercules bắt đầu hành trình từ điểm này và trải qua nhiều trải nghiệm khác nhau cho đến khi chàng bước qua cánh cửa rộng mở trong dấu hiệu Sư Tử, cho phép chàng tiến vào Con Đường Đệ Tử. Chúng ta thấy chàng học những bài học về quân bình, về sự vô ngã, và [210] về chiến thắng bản chất dục vọng của mình, cho đến khi chàng trở thành một đệ tử nhất tâm trong dấu hiệu Nhân Mã, trước khi bước qua cánh cổng dẫn đến đỉnh điểm đạo. Một cách chậm rãi và đầy gian khổ, chàng học được bài học rằng cạnh tranh và lòng tham vị kỷ phải biến mất, và rằng việc chiếm đoạt bất cứ thứ gì cho phàm ngã riêng biệt của mình không thuộc về sứ mệnh của một Con của Thượng Đế. Chàng tìm thấy bản ngã cá nhân của mình, chỉ để rồi nhận ra rằng chủ nghĩa cá nhân phải được hy sinh một cách thông tuệ vì lợi ích của nhóm. Chàng hiểu rằng lòng tham cá nhân không có chỗ trong đời sống của người chí nguyện đang tìm kiếm sự giải thoát khỏi chu kỳ tồn tại lặp đi lặp lại và sự đóng đinh liên tục trên thập giá của vật chất và hình tướng. Những đặc điểm của một con người bị nhấn chìm trong đời sống hình tướng và bị cai trị bởi vật chất là sự sợ hãi, sự cạnh

group awareness and selflessness. These are the lessons which Hercules brings to us.

tranh cá nhân và lòng tham. Những điều này phải được thay thế bằng sự tự tin tinh thần, sự hợp tác, nhận thức nhóm và tinh thần vô ngã. Đây chính là những bài học mà Hercules mang đến cho chúng ta.

This is also the story of the cosmic Christ, crucified from the beginning of creation upon the fixed cross of the heavens. This is the story of the historical Christ, given us in the gospel story and enacted for us two thousand years ago in Palestine, when our sun entered the sign of the world Savior, the sign of Pisces, the fishes. This is the story of every individual man, crucified upon the cross of matter and of existence, and discovering that he is in truth a son of God incarnated in each human being. God, incarnate in matter. Such is the story of the solar system, the story of our planet, the story of every man. As we look at the starry heavens above us, we have this great drama, eternally pictured for us. [211]

Đây cũng là câu chuyện về Đức Christ Vũ Trụ, Đấng đã bị đóng đinh ngay từ buổi sơ khai của công cuộc sáng tạo trên Thập Giá Cố Định của thiên giới. Đây là câu chuyện về Đức Christ lịch sử, được ghi lại trong các sách Phúc Âm và được tái hiện cách đây hai nghìn năm tại Palestine, khi mặt trời của chúng ta tiến vào dấu hiệu của Đấng Cứu Thế Hoàn Cầu—dấu hiệu Song Ngư, biểu tượng của hai con cá. Đây cũng là câu chuyện của mỗi con người, bị đóng đinh trên thập giá của vật chất và của sự tồn tại, để rồi khám phá rằng y thực sự là một Con của Thượng Đế nhập thế trong mỗi hình hài con người—Thượng Đế, hóa thân trong vật chất. Đó chính là câu chuyện của hệ mặt trời, câu chuyện của hành tinh chúng ta, và câu chuyện của từng con người. Khi ngước nhìn bầu trời đầy sao trên cao, chúng ta thấy vở kịch vĩ đại này được tái hiện mãi mãi trước mắt mình. [211]

Summary of Lessons learned in each Zodiacal Sign

The following abstract of notes on the zodiacal signs is offered as a basis for further study and quick reference.

Bản tóm lược sau đây về các ghi chú liên quan đến các dấu hiệu hoàng đạo được đưa ra như một cơ sở để nghiên cứu sâu hơn và tra cứu nhanh.

Aries, the Ram

Bạch Dương, Con Cừu Đực

Element: Fire sign (as are also Leo and Sagittarius).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành hỏa (cũng như Sư Tử và Nhân Mã).

Quality: Initiating. Beginnings. Will or Power expresses itself through the great creative processes. In the early stages, activities are directed toward the material side of life; later, toward the spiritual.

Phẩm chất: Khởi xướng. Bắt đầu. Ý chí hoặc Quyền năng thể hiện qua các tiến trình sáng tạo vĩ đại. Ở các giai đoạn đầu, hoạt động hướng đến khía cạnh vật chất của đời sống; sau đó, hướng đến tinh thần.

Polar Opposite: Libra. An air sign (balance).

Đối cực: Thiên Bình. Dấu hiệu hành khí (cân bằng).

Rulers: Exoteric, Mars; Esoteric, Mercury.

Chủ tinh: Ngoại môn, Sao Hỏa; Nội môn, Sao Thủy.

Keywords:

Từ khóa:

From the angle of form, “Let form again be sought”;

o Từ góc độ hình tướng: “Hãy để hình tướng một lần nữa được tìm kiếm.”

from the angle of soul, “I come forth and from the plane of mind, I rule”.

o Từ góc độ linh hồn: “Tôi xuất hiện và từ cõi trí Tôi cai quản.”

Taurus, the Bull

Kim Ngưu, Con Bò Đực

Element: Earth sign (as are also Virgo and Capricorn).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành thổ (cũng như Xử Nữ và Ma Kết).

Quality: Desire, for the mass of men; will or directed purpose for the disciple.

Phẩm chất: Dục vọng, đối với đại chúng; ý chí hoặc mục đích định hướng, đối với đệ tử.

Polar Opposite: Scorpio, water sign (conflict of duality; desire overcome; triumphant discipleship).

Đối cực: Hổ Cáp, dấu hiệu hành thủy (xung đột nhị nguyên; dục vọng được vượt qua; đời sống đệ tử chiến thắng).

Rulers: Exoteric, Venus; Esoteric, Vulcan.

Chủ tinh: Ngoại môn, Sao Kim; Nội môn, Vulcan.

Keywords:

Từ khóa:

From the angle of form, "Let struggle be undismayed";

o Từ góc độ hình tướng: "Hãy để cuộc đấu tranh không nao núng."

from the angle of soul, "I see and when the Eye is opened, all is illumined".

o Từ góc độ linh hồn: "Tôi thấy, và khi con mắt mở ra, mọi sự đều được soi sáng."

Gemini, the Twins

Song Tử, Cặp Song Sinh

Element: Air sign (as are also Libra and Aquarius).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành khí (cũng như Thiên Bình và Bảo Bình).

Quality: Duality. Love-Wisdom. Fluidity. Control of every pair of opposites. The underlying love of Deity reaches our solar system through Gemini.

Phẩm chất: Nhị nguyên. Bác Ái – Minh Triết. Linh hoạt. Kiểm soát mọi cặp đối lập. Tình yêu nền tảng của Thượng Đế đến với hệ mặt trời của chúng ta qua Song Tử.

Polar Opposite: Sagittarius. A fire sign (one-pointedness; preparation for initiation).

Đối cực: Nhân Mã, dấu hiệu hành hỏa (nhất tâm; chuẩn bị cho điểm đạo).

Rulers: Exoteric, Mercury; Esoteric, Venus.

Chủ tinh: Ngoại môn, Sao Thủy; Nội môn, Sao Kim.

Keywords:

Từ khóa:

From the angle of form, "Let instability do its work";

o Từ góc độ hình tướng: "Hãy để sự bất ổn làm công việc của nó."

from the angle of soul, "I recognize my other [212] self and in the waning of that self I grow and glow".

o Từ góc độ linh hồn: "Tôi nhận ra cái [212] ngã kia của mình và trong sự suy tàn của cái ngã ấy, Tôi tăng trưởng và rực sáng."

Cancer, the Crab

Cự Giải, Con Cua

Element: Water sign (as are also Scorpio and Pisces).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành thủy (cũng như Hổ Cáp và Song Ngư).

Quality: Mass sensitivity; for the average man, mass identification with form; for the disciple, service for the masses.

Phẩm chất: Nhạy cảm với quần chúng; đối với người bình thường, sự đồng nhất của quần chúng với hình tướng; đối với đệ tử, phụng sự quần chúng.

Polar Opposite: Capricorn. An earth sign (spiritual awareness after struggle; birthplace of the Christ).

Đối cực: Ma Kết, dấu hiệu hành thổ (ý thức tinh thần sau khi đấu tranh; nơi khai sinh của Đức Christ).

Rulers: Exoteric, the Moon; Esoteric, Neptune.

Chủ tinh: Ngoại môn, Mặt Trăng; Nội môn, Hải Vương Tinh.

Keywords:

Từ khóa:

From the angle of form, "Let isolation be the rule, and yet the crowd exists";

o Từ góc độ hình tướng: "Hãy để sự cô lập là quy luật, tuy vậy đám đông vẫn tồn tại."

from the angle of soul, "I build a lighted house and therein dwell".

o Từ góc độ linh hồn: "Tôi xây một ngôi nhà được thắp sáng và ngự trong đó."

Leo, the Lion

Sư Tử, Con Sư Tử

Element: Fire sign (as are also Aries and Sagittarius).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành hỏa (cũng như Bạch Dương và Nhân Mã).

Quality: Sensitivity leading to individual awareness. Emergence out of the herd. Self-consciousness. Self assertion.

Phẩm tính: Nhạy cảm dẫn đến ý thức cá nhân. Thoát ra khỏi bầy đàn. Ngã thức. Khẳng định bản thân.

Polar Opposite: Aquarius. An air sign (group awareness, world service.

Đối cực: Bảo Bình. Một dấu hiệu hành khí (ý thức nhóm, phụng sự thế giới).

Rulers: Exoteric and Esoteric are the same, the Sun.

Chủ tinh: Ngoại môn và nội môn đều giống nhau, Mặt Trời.

Keywords: From the angle of form, "Let other forms exist, I am because I am"; from the angle of soul, "I am That and That am I".

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy để các hình tướng khác tồn tại, Tôi là vì Tôi là"; từ góc độ linh hồn, "Tôi là Cái Đó và Tôi cũng là Cái Đó".

Virgo, the Virgin

Xử Nữ, Trinh Nữ

Element: Earth sign (as are also Taurus and Capricorn).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành thổ (cũng như Kim Ngưu và Ma Kết).

Quality: The unique service in Virgo is that both the form and the spirit are nurtured, shielding "Christ in you the hope of glory".

Phẩm tính: Sự phụng sự độc đáo của Xử Nữ là nuôi dưỡng cả hình tướng và tinh thần, che chở "Đức Christ trong các bạn, niềm hy vọng về vinh quang".

Polar Opposite: Pisces. A water sign (Christ consciousness revealed as a World Savior).

Đối cực: Song Ngư. Một dấu hiệu hành thủy (tâm thức Christ được bày tỏ như một Đấng Cứu Thế của thế gian).

Rulers: Exoteric, Mercury; Esoteric, the Moon.

Chủ tinh: Ngoại môn, Thủy Tinh; Nội môn, Mặt Trăng.

Keywords: From the angle of form, "Let matter reign"; from the angle of soul, "I am the Mother and the Child. I, God, I, matter am". [213]

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy để vật chất thống trị"; từ góc độ linh hồn, "Tôi là Mẹ và là Con. Tôi, Thượng đế, Tôi là vật chất". [213]

Libra, the Balance

Thiên Bình, Cái Cân

Element: Air sign (as are also Gemini and Aquarius).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành khí (cũng như Song Tử và Bảo Bình).

Quality: Equilibrium. An interlude where duality is known and the life of soul and form is balanced (Law, Sex, Money).

Phẩm tính: Cân bằng. Một giai đoạn tạm dừng nơi nhị nguyên được nhận biết và đời sống của linh hồn và hình tướng được cân bằng (Luật, Tính dục, Tiền bạc).

Polar Opposite: Aries. A fire sign (subjective, latent consciousness, will to incarnate).

Đối cực: Bạch Dương. Một dấu hiệu hành hỏa (tâm thức chủ quan, tiềm ẩn, ý chí để nhập thể).

Rulers: Exoteric, Venus; Esoteric, Uranus.

Chủ tinh: Ngoại môn, Kim Tinh; Nội môn, Thiên Vương Tinh.

Keywords: From the angle of form, "Let choice be made"; from the angle of soul. "I choose the way which leads between the two great lines of force".

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy để sự chọn lựa được thực hiện"; từ góc độ linh hồn, "Tôi chọn con đường đi giữa hai lực tuyến lớn".

Scorpio, the Scorpion

Hổ Cáp, Con Bọ Cạp

Element: Water sign (as are also Cancer and Pisces).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành thủy (cũng như Cự Giải và Song Ngư).

Quality: Conflict. Test. Trial. Triumph. Points of crisis. Moments of reorientation. Turning point in the life of humanity and of the individual. Hercules became the triumphant disciple in Scorpio.

Phẩm tính: Xung đột. Thử thách. Thử nghiệm. Chiến thắng. Những điểm khủng hoảng. Những khoảnh khắc tái định hướng. Bước ngoặt trong đời sống của nhân loại và cá nhân. Hercules trở thành đệ tử chiến thắng trong Hổ Cáp.

Polar Opposite: Taurus. An earth sign (desire, and growth of soul light).

Đối cực: Kim Ngưu. Một dấu hiệu hành thổ (dục vọng và sự phát triển ánh sáng linh hồn).

Rulers: Exoteric and Esoteric, the same, Mars.

Chủ tinh: Ngoại môn và nội môn giống nhau, Hỏa Tinh.

Keywords: From the angle of form, "Let Maya flourish and let deception rule"; from the angle of soul, "Warrior I am and from the battle I emerge triumphant".

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy để ảo lực sinh sôi và sự lừa dối cai trị"; từ góc độ linh hồn, "Tôi là chiến binh, và từ trận chiến Tôi bước ra trong chiến thắng".

Sagittarius, the Archer

Nhân Mã, Người Cung Thủ

Element: Fire sign (as are also Aries and Leo).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành hỏa (cũng như Bạch Dương và Sư Tử).

Quality: Focused direction. One-pointed activity. In the early stages, satisfaction of desire; in later stages aspiration for the goal of initiation.

Phẩm tính: Định hướng tập trung. Hoạt động nhất tâm. Trong giai đoạn đầu, thỏa mãn dục vọng; ở các giai đoạn sau, khát vọng hướng đến mục tiêu điểm đạo.

Polar Opposite: Gemini. An air sign (eventual control of fluidity and pairs of opposites; fusion, synthesis, at-one-ment).

Đối cực: Song Tử. Một dấu hiệu hành khí (sự kiểm soát cuối cùng đối với tính lưu động và cặp đôi đối lập; sự dung hợp, tổng hợp, hợp nhất).

Rulers: Exoteric, Jupiter; Esoteric, Earth.

Chủ tinh: Ngoại môn, Mộc Tinh; Nội môn, Địa Cầu.

Keywords: From the angle of form, "Let food be sought"; from the angle of soul, "I see the goal. I reach that goal and then I see another". [214]

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy tìm kiếm thức ăn"; từ góc độ linh hồn, "Tôi thấy mục tiêu. Tôi đạt mục tiêu và thấy một mục tiêu khác". [214]

Capricorn, the Goat

Ma Kết, Con Dê

Element: Earth sign (as are also Taurus and Virgo).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành thổ (cũng như Kim Ngưu và Xử Nữ).

Quality: Extreme characteristics of the worst and best types. Ambition. Crystallization. Struggle overcome. Transfiguration. Initiate consciousness. "The unicorn of God."

Phẩm tính: Các đặc tính cực đoan của cả hai loại tốt nhất và tệ nhất. Tham vọng. Kết tinh. Cuộc đấu tranh được vượt qua. Sự biến hình. Tâm thức điểm đạo đồ. "Con kỳ lân của Thượng Đế".

Polar Opposite: Cancer. A water sign (first door to incarnation).

Đối cực: Cự Giải. Một dấu hiệu hành thủy (cánh cửa đầu tiên để nhập thể).

Rulers: Exoteric and Esoteric the same, Saturn.

Chủ tinh: Ngoại môn và nội môn giống nhau, Thổ Tinh.

Keywords: From the angle of form, "Let ambition rule and let the door stand wide"; from the angle of soul, "Lost am I in light supernal, yet on that light I turn my back".

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy để tham vọng cai quản và cánh cửa mở rộng"; từ góc độ linh hồn, "Tôi chìm trong ánh sáng thiên thượng, thế nhưng Tôi quay lưng lại ánh sáng đó".

Aquarius, the Water Carrier

Bảo Bình, Người Mang Nước

Element: Air sign (as are also Gemini and Libra).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành khí (cũng như Song Tử và Thiên Bình).

Quality: Will to serve, first the lower self, then the higher Self. World service. Individual consciousness transmuted into group consciousness.

Phẩm tính: Ý chí phụng sự, trước tiên là phàm ngã, sau đó là chân ngã. Phụng sự thế gian. Tâm thức cá nhân được chuyển hóa thành tâm thức nhóm.

Polar Opposite: Leo, A fire sign (individual awareness; urge toward self-knowledge; eventual self-mastery preparatory to selfless service).

Đối cực: Sư Tử. Một dấu hiệu hành hỏa (ý thức cá nhân; thôi thúc hướng đến tự tri; cuối cùng là tự chủ, chuẩn bị cho sự phụng sự vô ngã).

Rulers: Exoteric, Uranus; Esoteric, Jupiter.

Chủ tinh: Ngoại môn, Thiên Vương Tinh; Nội môn, Mộc Tinh.

Keywords: From the angle of form, "Let desire in form be the rule"; from the angle of soul, "Water of Life am I, poured forth for thirsty men".

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy để dục vọng trong hình tướng là quy luật"; từ góc độ linh hồn, "Tôi là nước của sự sống, tuôn chảy cho những người đang khát".

Pisces, the Fishes

Song Ngư, Hai Con Cá

Element: Water sign (as are also Cancer and Scorpio).

Nguyên tố: Dấu hiệu hành thủy (cũng như Cự Giải và Hổ Cáp).

Quality: Duality. Fluidity endowed with instinctual consciousness. Mediumistic. Polarized mind unawakened. Intuition dormant. Death of the personality. Release of the soul from captivity. Christ, the World Savior.

Phẩm tính: Nhị nguyên. Tính lưu động được ban cho tâm thức bản năng. Tính đồng cốt. Thể trí phân cực nhưng chưa thức tỉnh. Trực giác còn ngủ yên. Sự chết của phàm ngã. Sự giải thoát linh hồn khỏi giam cầm. Đức Christ, Đấng Cứu Thế của thế gian.

Polar Opposite: Virgo. An earth sign (matter; Christ in the cave of the heart).

Đối cực: Xử Nữ. Một dấu hiệu hành thổ (vật chất; Đức Christ trong hang động của trái tim).

Rulers: Exoteric, Jupiter; Esoteric, Pluto.

Chủ tinh: Ngoại môn, Mộc Tinh; Nội môn, Diêm Vương Tinh.

Keywords: Keywords: From the angle of form, "Go forth into matter"; from the angle of soul, I leave my Father's home and turning back, I save". [215]

Từ khóa: Từ góc độ hình tướng, "Hãy đi vào vật chất"; từ góc độ linh hồn, "Tôi rời Nhà Cha, và khi quay lại, Tôi cứu rỗi". [215]

The Path of the Soul through the Zodiac

"The path of souls to ascension lies through the twelve signs of the Zodiac... the descending path is the same."

- Clement of Alexandria

Editor's Note: Lest we be lost in the colorful labors of Hercules, and the marvels of this allegory of the labors of all disciples on their evolutionary way, or be confined to the personal correlation with our own sun sign in this one incarnation, it seems wise to turn our thoughts to the deeper significance of the energies of these signs which fall upon our little planet, and the use we make of them. The larger picture of the effect on world and racial evolution should receive our thought. The Tibetan tells us that all depends upon our degree of receptivity and response, which is determined by our status of evolution.

In the life of Hercules, the soul in incarnation, and his progress round the Zodiac from Aries to Pisces on the reversed wheel, the path of the disciple, it might be helpful to briefly define the Zodiac so that we can follow his labors intelligently. It might also be of benefit to ascertain whether, in our western Christian tradition, there are indications of the influence of the ancient science of astrology.

There have been many definitions of the word "Zodiac". The most usual is as follows:

"Con đường của các linh hồn hướng đến thăng thiên đi qua mười hai dấu hiệu của Hoàng Đạo... con đường đi xuống cũng giống như vậy."

— Clement thành Alexandria

Lời của Biên tập viên: Để tránh bị lạc lối trong những Kỳ Công huyền diệu của Hercules, trong những điều kỳ diệu của câu chuyện ngụ ngôn về những công việc lao động của tất cả các đệ tử trên con đường tiến hóa của họ, hoặc bị giới hạn trong mối liên hệ cá nhân với dấu hiệu Mặt Trời của chính mình trong kiếp sống hiện tại, có lẽ chúng ta nên hướng tư tưởng của mình đến ý nghĩa sâu xa hơn của các năng lượng thuộc các dấu hiệu này, vốn chiếu xuống hành tinh nhỏ bé của chúng ta, và cách chúng ta sử dụng chúng. Bức tranh rộng lớn hơn về ảnh hưởng của chúng đối với sự tiến hóa thế giới và nhân loại đáng để chúng ta suy ngẫm. Chân sư Tây Tạng dạy rằng tất cả phụ thuộc vào mức độ tiếp nhận và phản ứng của chúng ta, điều này được xác định bởi trình độ tiến hóa của mỗi người.

Trong cuộc đời của Hercules, linh hồn trong trạng thái nhập thể, và sự tiến bộ của chàng qua Hoàng Đạo từ Bạch Dương đến Song Ngư theo vòng bánh xe đảo ngược, tức con đường của đệ tử, có lẽ sẽ hữu ích khi chúng ta định nghĩa sơ lược về Hoàng Đạo để có thể theo dõi một cách sáng suốt những công việc của chàng. Cũng sẽ có lợi nếu xem xét liệu trong truyền thống Cơ Đốc giáo phương Tây, có dấu hiệu nào cho thấy ảnh hưởng của khoa chiêm tinh học cổ đại hay không.

Đã có nhiều định nghĩa về từ "Hoàng Đạo". Định nghĩa phổ biến nhất như sau:

"... the word is derived from the Greek 'zodian', a little animal, full expression being the zodiacal circle, or circle of animals. This was an imaginary belt in the sky, formed by two circles equidistant from the ecliptic and about eighteen degrees apart, which marked out the path of the sun either in its annual revolution when the twelve divisions indicated the succession of months in the year, or in its diurnal course, when the divisions marked the hours of the day and night."

Astrology, the Link between Two Worlds. by S. Elizabeth Hall, M.A.

Valentia Stratton might also be quoted here:

"...in astronomy, says science, the Zodiac is an imaginary [216] belt in the heavens, sixteen or eighteen degrees broad, through the middle of which passes the sun's path (the ecliptic). It contains the twelve constellations, which constitute the twelve signs of the Zodiac, and from which they are named.... The astrological Zodiac proper, however, is an imaginary circle passing around the earth in the plane of the ecliptic, its first point being called Aries, 0 degrees. It is divided into twelve equal parts called 'signs of the Zodiac', each containing thirty degrees of space, and on it is measured the right ascension of the celestial bodies. The movable or natural Zodiac is a succession of constellations forming a belt of 47 degrees in width, lying north and south of the ecliptic."

Glossary of *The Celestial Ship of the North.*

"... từ này bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp 'zodian', nghĩa là một con vật nhỏ, và cụm từ đầy đủ là 'vòng tròn Hoàng Đạo', hay 'vòng tròn của các loài vật'. Đây là một dải tưởng tượng trên bầu trời, được hình thành bởi hai vòng tròn cách đều đường hoàng đạo và cách nhau khoảng mười tám độ, đánh dấu đường đi của Mặt Trời, hoặc trong vòng quay hàng năm của nó—khi mười hai phân đoạn biểu thị sự kế tiếp của các tháng trong năm—hoặc trong chu kỳ hàng ngày của nó—khi các phân đoạn này đánh dấu các giờ của ngày và đêm."

— *Astrology, the Link between Two Worlds*, S. Elizabeth Hall, M.A.

Valentia Stratton cũng có thể được trích dẫn ở đây:

"... Trong thiên văn học, khoa học cho rằng Hoàng Đạo là một [216] dải tưởng tượng trên bầu trời, rộng khoảng mười sáu đến mười tám độ, giữa đó là đường đi của Mặt Trời (hoàng đạo). Nó chứa mười hai chòm sao tạo nên mười hai dấu hiệu của Hoàng Đạo và được đặt tên theo các chòm sao đó... Tuy nhiên, Hoàng Đạo chiêm tinh học thực chất là một vòng tròn tưởng tượng bao quanh Trái Đất trên mặt phẳng hoàng đạo, điểm đầu tiên của nó được gọi là Bạch Dương, 0 độ. Nó được chia thành mười hai phần bằng nhau gọi là 'dấu hiệu Hoàng Đạo', mỗi phần chứa ba mươi độ không gian, và trên đó, xích kinh của các thiên thể được đo lường. Hoàng Đạo tự nhiên hoặc di động là một dãy các chòm sao tạo thành một dải rộng 47 độ, nằm về phía bắc và nam của hoàng đạo."

— *Glossary of The Celestial Ship of the North*

Walter H. Sampson gives us a very simple explanation of the imaginary belt. He says:

"The Zodiac, properly speaking, is that belt of the heavens through which passes the apparent path of the sun; its point of commencement is the Vernal Equinox which, as we know, is in continuous retrograde movement through a circle of constellations which lie near the ecliptic. The Zodiac is divided into twelve equal portions of thirty degrees each, corresponding loosely to the twelve constellations of Aries, Taurus, Gemini, Cancer, Leo, Virgo, Libra, Scorpio, Sagittarius, Capricorn, Aquarius and Pisces."

The Zodiac: A Life Epitome.

Alan Leo tells us also:

"...the constellations are groups of fixed stars, the twelve central groups being called by the same names as the twelve signs, although they do not cover the same area of the heavens. The precession of the equinoxes, caused by the 'motion' of the sun through space, makes the constellations appear to move forward against the order of the signs at the rate of *50 1/3* seconds per year."

Dictionary of Astrology, p. 204.

Another point to be remembered is made by Alan Leo in the following: [217]

"The twelve constellations form the Zodiac of the whole solar system... just as the rotation of the earth makes the signs rise and set, a new sign being on the ascendant every two hours on an average; so, as the

Walter H. Sampson đưa ra một giải thích đơn giản về dải tưởng tượng này:

"Hoàng Đạo, đúng nghĩa, là dải bầu trời mà qua đó đường đi biểu kiến của Mặt Trời đi qua; điểm khởi đầu của nó là Xuân phân, mà như chúng ta biết, đang liên tục chuyển động giật lùi qua một vòng các chòm sao gần hoàng đạo. Hoàng Đạo được chia thành mười hai phần bằng nhau, mỗi phần ba mươi độ, tương ứng một cách gần đúng với mười hai chòm sao: Bạch Dương, Kim Ngưu, Song Tử, Cự Giải, Sư Tử, Xử Nữ, Thiên Bình, Hổ Cáp, Nhân Mã, Ma Kết, Bảo Bình và Song Ngư."

— *The Zodiac: A Life Epitome*

Alan Leo cũng nói rằng:

"... Các chòm sao là các nhóm sao cố định, mười hai nhóm chính được gọi bằng cùng tên với mười hai dấu hiệu, mặc dù chúng không chiếm cùng khu vực trên bầu trời. Sự tiến động của các điểm phân, do sự 'chuyển động' của Mặt Trời trong không gian, khiến các chòm sao có vẻ như di chuyển về phía trước theo thứ tự ngược lại với các dấu hiệu, với tốc độ 50 1/3 giây mỗi năm."

— *Dictionary of Astrology*, tr. 204

Một điểm khác cũng cần được ghi nhớ, như Alan Leo đã đề cập: [217]

"Mười hai chòm sao tạo thành Hoàng Đạo của toàn bộ hệ mặt trời... giống như sự quay của Trái Đất khiến các dấu hiệu mọc lên và lặn xuống, một dấu hiệu mới xuất hiện tại điểm mọc trung bình mỗi hai giờ; thì do sự

result of the precession, the far greater circle of the constellations passes across the earth's ascendant, the equinoctial point, the beginning of the Zodiac. In this way, the great day of precession, comprising over twenty-five thousand of our years, corresponds with one of our days, because during that period all the twelve constellations rise and set once." *Ibid, p. 167*

tiến động, vòng tròn lớn hơn của các chòm sao cũng di chuyển qua điểm mọc của Trái Đất, điểm Xuân phân, điểm khởi đầu của Hoàng Đạo. Theo cách này, đại chu kỳ tiến động kéo dài hơn hai mươi lăm nghìn năm của chúng ta tương ứng với một ngày của chúng ta, vì trong khoảng thời gian đó, tất cả mười hai chòm sao mọc và lặn một lần." — *Ibid*, tr. 167

The second thing, therefore, to remember is that there are two Zodiacs, the greater and the lesser. The former comprises the twelve constellations through which the sun and planetary system appear to pass in a great cycle of over *25,000* years. The latter is the same circle of constellations through which the earth appears to pass in its annual revolution around the sun, and it is upon this that the astrologers base their predictions and cast the horoscope. Thus we have in these two Zodiacs the symbol of the progress of the Life informing a solar system, a planet and a man.

Vì vậy, điều thứ hai cần ghi nhớ là có hai Hoàng Đạo: Hoàng Đạo lớn và Hoàng Đạo nhỏ. Hoàng Đạo lớn bao gồm mười hai chòm sao mà Mặt Trời và hệ hành tinh của chúng ta dường như đi qua trong một chu kỳ lớn kéo dài hơn 25.000 năm. Hoàng Đạo nhỏ là cùng một vòng chòm sao mà Trái Đất dường như đi qua trong quỹ đạo hàng năm quanh Mặt Trời, và trên cơ sở này, các nhà chiêm tinh đưa ra dự đoán và lập lá số chiêm tinh. Như vậy, trong hai Hoàng Đạo này, chúng ta có biểu tượng về sự tiến hóa của Sự Sống thông qua một hệ mặt trời, một hành tinh và một con người.

"As the earth in its yearly journey around the sun passes through a sign of the Zodiac each month, so does our solar system during its great journey around the central sun of the universe (Alcyone) pass through each sign of the Zodiac; but in this greater cycle instead of a month our solar system requires approximately two thousand and sixty years to traverse each sign."

"Giống như Trái Đất trên hành trình hàng năm quanh Mặt Trời đi qua một dấu hiệu Hoàng Đạo mỗi tháng, thì hệ mặt trời của chúng ta trong chuyến hành trình vĩ đại quanh Mặt Trời trung tâm của vũ trụ (Alcyone) cũng đi qua từng dấu hiệu Hoàng Đạo; nhưng trong chu kỳ lớn hơn này, thay vì một tháng, hệ mặt trời của chúng ta cần khoảng hai nghìn sáu mươi năm để đi qua mỗi dấu hiệu."

The Message of Aquaria, p. 23,by Homer Curtiss.

— *The Message of Aquaria*, tr. 23, Homer Curtiss

An interesting and more probable definition of the word "Zodiac" is given by Dr. Ethelbert Bullinger in his book *The Witness of the Stars.* He says:

Một định nghĩa thú vị và có lẽ xác thực hơn về từ "Hoàng Đạo" được đưa ra bởi Tiến sĩ Ethelbert Bullinger trong cuốn *The Witness of the Stars*. Ông viết:

"The word Zodiac itself is from the Greek 'Zodiakon', which is not from 'zoon' 'to live', but from a primitive root, through the Hebrew 'sodi', which in Sanskrit means 'a way. Its [218] etymology has no connection with living creatures, but denotes a way, or steps and is used for the way or path which the sun appears to follow amongst the stars in the course of a year."

"Từ Hoàng Đạo xuất phát từ tiếng Hy Lạp 'Zodiakon', không phải từ 'zoon' (sống), mà từ một gốc nguyên thủy, thông qua tiếng Hebrew 'sodi', có nghĩa là 'một con đường' trong tiếng Sanskrit. Từ nguyên [218] của nó không có mối liên hệ nào với các sinh vật sống, mà biểu thị một con đường, hay những bước đi, và được dùng để chỉ con đường mà Mặt Trời dường như theo giữa các ngôi sao trong một năm."

The Zodiac, therefore, is the Path or Way. When Christ spoke to His disciples as the Cosmic Christ, He told them "I am the Way", and to this it is possible to give an astrological significance, for all three types of lives tread this cosmic Way, the Cosmic Christ, the Planetary Spirit and the human being.

Do đó, Hoàng Đạo chính là Đạo Lộ. Khi Đức Christ, với tư cách Đức Christ Vũ Trụ, nói với các đệ tử rằng "Ta là Đường Đi", có thể điều này mang ý nghĩa chiêm tinh, vì ba loại sự sống—Đức Christ Vũ Trụ, Chân Linh Hành Tinh và con người—đều bước đi trên con đường vũ trụ này.

It is interesting to note that the Zodiac is spoken of as an illusion and as an imaginary path, an appearance. Webster's Dictionary, for instance, defines the Zodiac as "the imaginary path of the sun through the heavens", and in all books of reference upon the subject the emphasis is laid upon the fact that it is all appearance, the great illusion. One writer tells us that:

Thật thú vị khi lưu ý rằng Hoàng Đạo được nhắc đến như một ảo tưởng và một con đường tưởng tượng, một biểu kiến. Từ điển Webster, chẳng hạn, định nghĩa Hoàng Đạo là "con đường tưởng tượng của Mặt Trời qua bầu trời", và trong tất cả các tài liệu tham khảo về chủ đề này, trọng tâm đều nhấn mạnh vào thực tế rằng đó chỉ là biểu kiến, là đại ảo tưởng. Một tác giả đã viết:

"... to the astronomer the Zodiac is merely the pathway of the sun, the moon and the planets, possessing no more reality than the tracks of liners shown upon an atlas for the information of the intending travellers."

"... Đối với nhà thiên văn học, Hoàng Đạo đơn thuần là lối đi của Mặt Trời, Mặt Trăng và các hành tinh, không có thực tại nào hơn những tuyến đường của tàu biển được vẽ trên bản đồ để hướng dẫn những người sắp du hành."

The Zodiac and the Soul, p. 1by C.E.O. Carter

— *The Zodiac and the Soul*, tr. 1, C.E.O. Carter

As we study this imaginary path two thoughts emerge. We are brought face to face with the concept of a steady and unceasing progression around and around

Khi chúng ta nghiên cứu con đường tưởng tượng này, hai ý tưởng nảy sinh. Chúng ta đối diện trực tiếp với khái niệm về một sự tiến triển liên tục và không ngừng nghỉ

this vast belt of constellations. The idea of eternal recurrence and of constant activity, bringing with it, we hope and believe, a constant development, gives us a grasp of the magnitude of the One Life and a vision of an ever-emerging plan and purpose, which embodies the intelligent working out of God's thought.

quanh dải chòm sao rộng lớn này. Ý tưởng về sự tái diễn vĩnh viễn và hoạt động không ngừng, cùng với đó, chúng ta hy vọng và tin tưởng vào một sự phát triển không ngừng, giúp chúng ta có cái nhìn sâu rộng hơn về Sự Sống Duy Nhất và nhận ra một kế hoạch cũng như mục đích đang dần được hé lộ, thể hiện sự vận hành thông tuệ của tư tưởng Thượng Đế.

The second idea, which found such a strong response in the human mind that it constitutes what is called "the science of astrology" and forms its basic premise, is that each of these signs, through which the sun and earth appear to pass, are embodiments of energies which have a potent effect upon all forms of life on our planet, and upon the world of ideas. [219]

Ý tưởng thứ hai, điều đã gây được tiếng vang mạnh mẽ trong tâm trí con người đến mức nó tạo thành cái gọi là "khoa chiêm tinh học" và trở thành tiền đề cơ bản của nó, chính là việc mỗi dấu hiệu trong số này—nơi mà Mặt Trời và Trái Đất dường như đi qua—đều là những hiện thân của các năng lượng có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tất cả các hình thái sự sống trên hành tinh chúng ta, cũng như đối với thế giới tư tưởng. [219]

Humanity, it is contended, has been and is affected by energies contacted by our solar system as it passes in and out of the various constellations. If this is a fact, and if we can get a wide enough retrospect, it should surely be possible to demonstrate the truth of this contention.

Người ta cho rằng nhân loại đã và đang chịu ảnh hưởng của các năng lượng mà hệ Mặt Trời tiếp xúc khi nó đi vào và ra khỏi các chòm sao khác nhau. Nếu điều này là sự thật, và nếu chúng ta có thể nhìn lại đủ xa, chắc chắn sẽ có thể chứng minh được tính xác thực của luận điểm này.

How then can these energies be effective? It is said that it is through the thought form that they are transmitted. We glibly use the phrase, "energy follows thought". Here the reality of this belief is put to a cosmic test. Death is also said to be "a figment of our imagination".

Vậy thì những năng lượng này có thể tác động như thế nào? Người ta nói rằng chúng được truyền qua hình tư tưởng. Chúng ta thường dễ dàng sử dụng cụm từ, "năng lượng theo sau tư tưởng". Ở đây, thực tế của niềm tin này được đặt vào một thử nghiệm mang tính vũ trụ. Cái chết cũng được cho là "một sản phẩm của trí tưởng tượng chúng ta."

Testimony as to the Effectiveness of Zodiacal Energies on Earth Life

In the larger picture certain interesting facts emerge. We can say, for instance, that between four and five thousand years ago

Trong bức tranh tổng thể, một số sự kiện thú vị xuất hiện. Chẳng hạn, chúng ta có thể nói rằng cách đây khoảng bốn đến năm nghìn

the sun was somewhere in the sign Taurus, the Bull. Then we had the worship of the bull in Egypt and in India, and the sacrifice of the sacred ox, as in the Mysteries of Mithras.

năm, Mặt Trời nằm đâu đó trong dấu hiệu Kim Ngưu, con bò đực. Khi đó, ta thấy có sự thờ cúng bò đực ở Ai Cập và Ấn Độ, cũng như việc hiến tế con bò thiêng trong các Bí nhiệm Mithras.

Approximately two thousand years before the birth of Christ, astronomers tell us, the sun passed into the sign Aries, the Ram or Lamb, and the Jewish dispensation came into being. At that time, therefore, we have the inauguration of the Jewish Passover and the lamb sacrifice. It is interesting to note in this connection the true significance of the sin of the Children of Israel in the wilderness. We read that they made a golden calf and fell down and worshipped it, thus reverting in this act to ancient forms and sacrifices. Their sin consisted in a reactionary attitude and in not grasping the significance of the new age which was upon them.

Khoảng hai nghìn năm trước khi Đức Christ ra đời, các nhà thiên văn học cho biết Mặt Trời đã chuyển vào dấu hiệu Bạch Dương, con cừu đực hay con chiên, và hệ thống tôn giáo Do Thái bắt đầu hình thành. Thời điểm đó, chúng ta có lễ Vượt Qua của người Do Thái và nghi thức hiến tế chiên con. Thật thú vị khi lưu ý đến ý nghĩa thực sự của tội lỗi của con cái Israel trong hoang mạc. Chúng ta đọc thấy rằng họ đã đúc một con bê vàng và cúi xuống thờ lạy nó, qua đó quay trở lại với những hình thức và nghi lễ hiến tế cổ xưa. Tội lỗi của họ nằm ở thái độ phản động và không nắm bắt được ý nghĩa của thời đại mới đang đến với họ.

Again the astronomers tell us that, when Christ was born in Palestine, the date from which our Christian dispensation starts, the sun passed in to the sign Pisces, the Fishes. We have, therefore, the emphasis laid in the Gospel story upon the fish symbology. Christ chose fishermen to be among His disciples; He performed miracles with fishes; He sent His disciples out into the world to be fishers of men; for nearly two thousand years it [220] has been customary to eat fish on Good Friday and on fast days. So we find the lamb sacrifice following upon the bull sacrifice, and the fish symbol upon that of the lamb, and this as the sun passed apparently from Taurus into Aries and from Aries into Pisces.

Tiếp tục, các nhà thiên văn học nói rằng khi Đức Christ ra đời ở Palestine—thời điểm đánh dấu khởi đầu kỷ nguyên Cơ Đốc giáo—Mặt Trời đã đi vào dấu hiệu Song Ngư, hai con cá. Vì vậy, ta thấy trong các sách Phúc Âm có nhấn mạnh đến biểu tượng cá. Đức Christ đã chọn những ngư phủ làm môn đồ của Ngài; Ngài thực hiện các phép lạ với cá; Ngài sai các môn đồ đi khắp thế gian để trở thành "những kẻ đánh lưới người"; trong gần hai nghìn năm, [220] vào Thứ Sáu Tuần Thánh và các ngày ăn chay, người ta vẫn thường ăn cá. Như vậy, ta thấy sự thay thế lần lượt của biểu tượng: nghi lễ hiến tế chiên con kế tục nghi lễ hiến tế bò, và biểu tượng cá lại thay thế biểu tượng chiên con, khi Mặt Trời dường như di chuyển từ Kim Ngưu sang Bạch Dương, rồi từ Bạch Dương sang Song Ngư.

Now we are passing into the sign Aquarius, the water carrier, though we have not yet entered fully into that sign, a process that will take approximately a further two hundred years. We are informed by the astronomers that we began to transit into that sign about two hundred years ago, and it is discernible how, since then, Aquarius, the water carrier, has begun to make his presence felt in the development of sanitation and the prolific use of water. But Aquarius is an air sign and the skies are full of aircraft. Even, therefore, in its exoteric forms, the influence of the signs is surely substantiated and there is a real foundation for the claim of the esotericist that each new sign brings to the earth distinctive energies, new concepts and new opportunities.

Giờ đây, chúng ta đang bước vào dấu hiệu Bảo Bình, người mang nước, dù chưa hoàn toàn đi vào dấu hiệu này, một quá trình sẽ kéo dài khoảng hai trăm năm nữa. Các nhà thiên văn học cho biết quá trình chuyển tiếp này đã bắt đầu từ khoảng hai trăm năm trước, và chúng ta có thể thấy rõ rằng kể từ đó, Bảo Bình—người mang nước—đã bắt đầu để lại dấu ấn của mình trong sự phát triển của vệ sinh và việc sử dụng nước một cách rộng rãi. Nhưng Bảo Bình là một dấu hiệu hành khí, và bầu trời hiện đầy những phi cơ. Do đó, ngay cả dưới hình thức ngoại môn, ảnh hưởng của các dấu hiệu này cũng được xác nhận rõ ràng, và tuyên bố của các nhà bí truyền học rằng mỗi dấu hiệu mới mang đến cho Trái Đất những năng lượng đặc trưng, những khái niệm mới và những cơ hội mới, thực sự có cơ sở.

It can also be shown that these astrological factors have set their mark upon our Christian tradition and upon our Church usage. It is interesting to note in this connection that on Christmas Eve, the brightest of the fixed stars, Sirius, is seen to the left of the meridian line somewhat to the south. Two thousand years ago, owing to the precession of the equinoxes, it stood on the meridian line. This is the Star in the East. At the same time, the constellation Virgo, the Virgin, became visible in the east, and it is interesting to note the coincidence that Spica, the brightest star in that constellation, means "an ear of wheat" and Bethlehem, the town in which Christ was born, means "the house of bread". When this arrangement cyclically comes about in the heavens, the great historic Sons of God make their appearance for the uplift of humanity and the saving of the world. It is also said that the conjunction of Saturn and Jupiter created a brilliant, arresting appearance. [221]

Cũng có thể thấy rằng các yếu tố chiêm tinh này đã để lại dấu ấn trên truyền thống Cơ Đốc giáo và cách thức thực hành của Giáo hội. Một điểm thú vị cần lưu ý là vào đêm Giáng Sinh, ngôi sao sáng nhất trong số các sao cố định—Sirius—xuất hiện bên trái đường kinh tuyến, hơi chếch về phía nam. Hai nghìn năm trước, do sự tiến động của điểm phân, nó đứng ngay trên đường kinh tuyến. Đây chính là Ngôi Sao Phương Đông. Đồng thời, chòm sao Xử Nữ, Trinh Nữ, bắt đầu xuất hiện ở phương đông, và thật đáng chú ý khi biết rằng Spica—ngôi sao sáng nhất trong chòm sao này—có nghĩa là "một bông lúa mì", trong khi Bethlehem, nơi Đức Christ được sinh ra, có nghĩa là "ngôi nhà của bánh". Khi sự sắp xếp này theo chu kỳ diễn ra trên bầu trời, những Đấng Con của Thượng Đế vĩ đại xuất hiện để nâng đỡ nhân loại và cứu rỗi thế giới. Người ta cũng nói rằng sự đồng vị của Thổ Tinh và Mộc Tinh đã tạo ra một hiện tượng rực rỡ và đáng chú ý. [221]

One other instance of the effect of the constellations upon our Christian faith might be given. Two festivals are kept in the Roman Catholic and the Anglican Churches, called the Assumption of the Virgin, celebrated on August 15th, and the Birth of the Virgin on September 8th. Each year the sun enters the sign Virgo around August 15th and the stars of which it is composed are lost sight of in the glory of the sun's rays. At the time of the ancient picturing of the Zodiac, August 15th would see the actual disappearance of the cluster Virgo, but now the time is not exact, though the Church perpetuates the original date. On or about September 8th the constellation can be seen from our planet slowly emerging from out of the rays of the sun and reappearing. This we speak of as the birth of the Virgin.

Một ví dụ khác về ảnh hưởng của các chòm sao đối với đức tin Cơ Đốc có thể được đưa ra. Hai ngày lễ được cử hành trong Giáo hội Công giáo La Mã và Anh giáo là Lễ Đức Mẹ Lên Trời (Assumption of the Virgin) vào ngày 15 tháng 8 và Lễ Sinh Nhật của Đức Mẹ (Birth of the Virgin) vào ngày 8 tháng 9. Mỗi năm, Mặt Trời đi vào dấu hiệu Xử Nữ vào khoảng ngày 15 tháng 8, và các ngôi sao thuộc chòm sao này bị che khuất bởi ánh sáng rực rỡ của Mặt Trời. Khi Hoàng Đạo được vẽ trong thời cổ đại, ngày 15 tháng 8 chính là lúc cụm sao Xử Nữ biến mất khỏi tầm nhìn, nhưng ngày nay thời điểm này không còn chính xác nữa, dù Giáo hội vẫn duy trì ngày lễ theo truyền thống cũ. Vào khoảng ngày 8 tháng 9, chòm sao này có thể được nhìn thấy từ Trái Đất khi nó dần dần xuất hiện trở lại từ ánh sáng Mặt Trời. Đây

chính là điều chúng ta gọi là sự ra đời của Đức Trinh Nữ.

Two other indications can be given to show how widely and deeply the Zodiac has affected our religious beliefs. One will be seen as we study the significance of the Twelve Sons of Jacob and the pronouncements made by their father, and the other emerges as we study the origin of the Cross.

Hai dấu hiệu khác cũng có thể được đưa ra để cho thấy Hoàng Đạo đã ảnh hưởng sâu rộng đến niềm tin tôn giáo của chúng ta như thế nào. Một dấu hiệu được tìm thấy khi chúng ta nghiên cứu ý nghĩa của Mười Hai Người Con của Gia-cốp và những lời tiên tri của ông dành cho họ, và dấu hiệu còn lại xuất hiện khi chúng ta nghiên cứu nguồn gốc của Thánh Giá.

The Crosses

The subject of the Cross is too vast a one to be elucidated here. The cross within the circle is one of be most ancient of the world's symbols, antedating the Christian era by thousands of years. The cross is originally formed by the interplay between the twelve signs of the Zodiac. There are in the Zodiac thirty-six crosses, for each sign is divided into what are called three decanates, which used to be known as "the thirty-six crossing stars". The Zodiac is completed with 360 degrees, the square of 90 degrees is one fourth of the circle, creating the four corners, which is the cross within the circle.

Chủ đề về Thập Giá quá rộng lớn để có thể giải thích đầy đủ ở đây. Thập giá bên trong vòng tròn là một trong những biểu tượng cổ xưa nhất của thế giới, có từ hàng ngàn năm trước kỷ nguyên Cơ Đốc giáo. Thập giá ban đầu được hình thành từ sự tương tác giữa mười hai dấu hiệu Hoàng Đạo. Trong Hoàng Đạo, có tổng cộng ba mươi sáu thập giá, vì mỗi dấu hiệu được chia thành ba thập độ (decanate), vốn được gọi là "ba mươi sáu ngôi sao giao nhau". Hoàng Đạo hoàn chỉnh có 360 độ, mỗi góc vuông 90 độ tạo thành một phần tư vòng tròn, từ đó hình thành bốn góc, tạo nên thập giá bên trong vòng tròn.

There are, however, three main crosses which in their symbology represent the three divine aspects, Spirit, Soul and Body. They are as follows: [222]

Tuy nhiên, có ba Thập Giá chính mà trong biểu tượng học thể hiện ba khía cạnh thiêng liêng: Tinh thần, Linh hồn và Thân thể. Chúng được phân loại như sau: [222]

The Cardinal Cross, consisting of the four constellations:

Thập Giá Chủ Yếu, bao gồm bốn chòm sao:

Aries—Creation, commencement.

Bạch Dương – Sự sáng tạo, khởi đầu.

Cancer—The first door into existence.

Cự Giải – Cánh cửa đầu tiên vào sự tồn tại.

Libra—The balance between life and form.

Thiên Bình – Sự cân bằng giữa sự sống và hình tướng.

Capricorn The door into spiritual life.

Ma Kết – Cánh cửa dẫn vào đời sống tinh thần.

This is the cross of Spirit or of the initiate and it is interesting to note that the word "cardinal" comes from a Latin word meaning "the hinge of a door". The word "door" enters much into the concept of discipleship and it implies the period preparatory to passing through the door or gate of initiation. Here we have the idea of the door through which the Cosmic Christ passes at the end of the age when the heavens and the earth are dissolved and God's plans are consummated.

Đây là thập giá của Tinh thần hoặc của điểm đạo đồ, và thật thú vị khi lưu ý rằng từ "cardinal" bắt nguồn từ một từ Latin có nghĩa là "bản lề của một cánh cửa". Từ "cánh cửa" xuất hiện nhiều trong khái niệm về đệ tử và ngụ ý giai đoạn chuẩn bị trước khi đi qua cánh cửa hoặc cổng của điểm đạo. Ở đây, ta có hình ảnh của cánh cửa mà Đức Christ Vũ Trụ đi qua vào cuối chu kỳ khi trời đất tan rã và kế hoạch của Thượng Đế được hoàn thành.

The Fixed Cross, consisting of the four constellations:

Thập Giá Cố Định, bao gồm bốn chòm sao:

Taurus Illumination. Mind.

Kim Ngưu – Soi sáng. Trí tuệ.

Leo Individuality. Self-consciousness.

Sư Tử – Cá tính. Ngã thức.

Scorpio The final freeing from illusion.

Hổ Cáp – Sự giải thoát cuối cùng khỏi ảo tưởng.

Aquarius Server of the race, pouring out the living water of purification.

Bảo Bình – Người phụng sự nhân loại, tuôn đổ nước sự sống để thanh tẩy.

This is pre-eminently the cross of the soul and of real interest because it is the cross of the disciple Hercules. He personified these four signs, and was crucified upon this Fixed Cross. These four signs are regarded in our Christian belief as the Sacred Four and we find them presented to us in the four living creatures of the prophet Ezekiel. These four had the face of a man, Aquarius; the face of a lion, Leo; the face of an ox, Taurus; and the face of an eagle, Scorpio. Aquila, the Eagle is

Đây chính là thập giá của linh hồn và có ý nghĩa đặc biệt, vì đây là thập giá của đệ tử Hercules. Chàng đã thể hiện bốn dấu hiệu này và bị đóng đinh trên Thập Giá Cố Định. Trong niềm tin Cơ Đốc giáo, bốn dấu hiệu này được coi là *Bộ Bốn Thiêng Liêng*, và ta thấy chúng xuất hiện trong hình ảnh bốn sinh vật sống trong lời tiên tri của Ezekiel. Bốn sinh vật này có: mặt người (Bảo Bình), mặt sư tử (Sư Tử), mặt bò (Kim Ngưu), và mặt đại bàng (Hổ Cáp). Trong chiêm tinh

astrologically interchangeable with Scorpio. They are symbolized again in the four evangelists, and in the four beasts of Revelations. This cross is the cross of all world saviors, and the cardinal cross is that of Deity, crucified in the water of space.

học, *Aquila*, chòm sao Đại Bàng, có thể thay thế Hổ Cáp về mặt biểu tượng. Chúng cũng được biểu tượng hóa trong bốn thánh sử và bốn thú vật trong sách Khải Huyền. Thập giá này là thập giá của tất cả các Đấng Cứu Thế của thế gian, còn Thập Giá Chủ Yếu là thập giá của Thượng Đế, bị đóng đinh trong nước của không gian.

The Mutable or Common Cross, consisting of the four constellations: [223]

Thập Giá Biến Đổi (hay Thập Giá Chung), bao gồm bốn chòm sao: [223]

Gemini The interplay between higher and lower.

Song Tử – Sự tương tác giữa cái cao và cái thấp.

Virgo The form which nurtures the Christ child.

Xử Nữ – Hình tướng nuôi dưỡng Đấng Christ Hài Đồng.

Sagittarius The aspirant, speeding towards the goal.

Nhân Mã – Người chí nguyện, tiến nhanh về phía mục tiêu.

Pisces Death. Consummation. The World Savior.

Song Ngư – Cái chết. Sự viên mãn. Đấng Cứu Thế của thế gian.

This is the cross of everyday life to which all the sons of men are subjected. It is the cross of daily crucifixion and of difficulty and symbolizes the incarnation period of growth and development through the medium of form and its use. In these three crosses is summed up the story of the Cosmic Christ, God crucified in matter, of Hercules and of all disciples, and of the average human being. They constitute the totality of the twelve signs.

Đây là thập giá của đời sống hàng ngày mà tất cả con người đều phải chịu đựng. Nó là thập giá của sự đóng đinh mỗi ngày và của khó khăn, tượng trưng cho giai đoạn nhập thể, phát triển và tiến hóa thông qua hình tướng và việc sử dụng hình tướng. Trong ba thập giá này, câu chuyện về Đức Christ Vũ Trụ, Thượng Đế bị đóng đinh trong vật chất, về Hercules và tất cả các đệ tử, cũng như về con người bình thường, đều được tổng hợp lại. Chúng cấu thành tổng thể của mười hai dấu hiệu Hoàng Đạo.

The Sign Son of Jacob Remarks

Aries, the Ram, Lamb Naphtali Naphtali is a play upon the He brew word “talceh”, the Ram. It means the twisting and struggling

Bạch Dương, Con Cừu Đực, Con Chiên – Naphthali. Naphthali là một cách chơi chữ dựa trên từ tiếng Hebrew *talceh*, có nghĩa là

ram. Note the story of Abraham and the ram caught in the thicket.

Con Cừu Đực. Nó mang ý nghĩa về sự xoắn vặn và đấu tranh của con cừu đực. Lưu ý câu chuyện về Abraham và con cừu bị mắc kẹt trong bụi rậm.

Taurus, the Bull. Issachar "He bowed his shoulders to bear." This refers to the yoke and the work of the ox in producing crops.

Kim Ngưu, Con Bò Đực – Issachar. "Issachar cúi vai để gánh vác." Điều này ám chỉ đến cái ách và công việc của con bò trong việc cày ruộng, tạo ra mùa màng.

Gemini, the Twins. Simeon and Levi "Simeon and Levi are brothers".

Song Tử, Hai Anh Em – Simeon và Levi. "Simeon và Levi là anh em."

Cancer, the Crab Zebulon He "wished for habitation, dwelling at the haven of the sea". The crab carries its habitation on its back, and dwells on the sea shore.

Cự Giải, Con Cua – Zebulon. Zebulon "mong muốn có chỗ ở, cư trú tại bến cảng của biển." Con cua mang nhà của nó trên lưng và sống dọc theo bờ biển.

Leo, the Lion Judah Judah is a lion's whelp. "He couched as a lion."

Sư Tử, Con Sư Tử – Judah. Judah là "một con sư tử con." "Nó cúi mình như một con sư tử."

Virgo, the Virgin Asher This name is from Ishtar. Ashera is the goddess of plenty. She is depicted as a virgin, carrying a sheaf of wheat. See Gen. 49, 20.

Xử Nữ, Trinh Nữ – Asher. Tên này có nguồn gốc từ *Ishtar*. Ashera là nữ thần của sự sung túc. Bà được miêu tả như một trinh nữ, mang một bó lúa mì. Xem *Sáng Thế Ký 49:20*.

Libra, the Scales or Balances Dan "Dan shall judge his people."

Thiên Bình, Cái Cân – Dan. "Dan sẽ xét xử dân tộc mình."

Scorpio, the Serpent or Adder Dan Mentioned twice as two sons are assigned to Gemini. "Dan shall be a serpent... that biteth the horses' heels."

Hổ Cáp, Con Rắn hoặc Rắn Lục – Dan. Được nhắc đến hai lần vì hai người con trai được gán cho Song Tử. "Dan sẽ là một con rắn... cắn vào gót chân ngựa."

Sagittarius, the Archer Joseph "His bow abode in strength". His horse is the one that Scorpio follows fast after.

Nhân Mã, Người Cung Thủ – Joseph. "Cung của y giữ vững sức mạnh." Con ngựa của y là con mà Hổ Cáp bám sát phía sau.

Capricorn, the Goat Benjamin In the Egyptian mysteries Capricorn is represented

Ma Kết, Con Dê – Benjamin. Trong các Bí nhiệm Ai Cập, Ma Kết được biểu tượng hóa

as a God with a wolf's head. "Benjamin shall raven as a wolf."

như một vị thần với đầu sói. "Benjamin sẽ như một con sói dữ."

Aquarius, the Water Carrier Reuben Means "the pouring out of water". The living water.

Bảo Bình, Người Mang Nước – Reuben. Có nghĩa là "tuôn đổ nước." Nước sự sống.

Pisces, the Fishes Gad A play on "Dag", the fish.

Song Ngư, Hai Con Cá – Gad. Một cách chơi chữ với từ *Dag*, nghĩa là "cá."

[225]

[225]

Journey through the Signs

(As a back-drop to the drama enacted in each Sign this brief summary seems to integrate the Hercules Series)

(Là bối cảnh cho vở kịch được diễn ra trong mỗi dấu hiệu, bản tóm tắt ngắn gọn này dường như tích hợp chuỗi câu chuyện về Hercules.)

The progress of Hercules from the mental plane, through the emotional or desire plane and out into physical manifestation, and then his journey through the twelve signs, and by means of the twelve labors, to the point where he becomes an inspired Initiate, can be outlined for us briefly in the following statement:

Tiến trình của Hercules từ cõi trí, qua cõi cảm xúc hay dục vọng, và sau đó tiến ra biểu hiện trên cõi trần, rồi hành trình của chàng qua mười hai dấu hiệu cùng mười hai công việc, cho đến điểm mà chàng trở thành một điểm đạo đồ được truyền cảm hứng, có thể được phác thảo ngắn gọn như sau:

In *Aries* (March 21—April 20, the Ram), (The dates given are approximate, they vary according to different authorities.) through the capture of the Man-Eating Mares, we see him make his start, react to thought impulse, and learn something of mind control. As the intelligent disciple, he starts out upon his career, beginning with an undefined spiritual urge to righteousness and ending as the world savior.

Trong Bạch Dương *(21 tháng 3 – 20 tháng 4, Con Cừu Đực)*, (Các ngày nêu ở đây là gần đúng; chúng khác nhau tùy nguồn có thẩm quyền.) thông qua việc bắt giữ Bầy Ngựa Cái Ăn Thịt Người, ta thấy Hercules khởi hành, phản ứng lại với xung lực tư tưởng, và học được một phần về việc kiểm soát trí tuệ. Như một đệ tử có trí tuệ, chàng bắt đầu sự nghiệp của mình, khởi đi với một sự thôi thúc tinh thần chưa xác định rõ ràng về sự chính trực và kết thúc như một Đấng Cứu Thế của thế gian.

In *Taurus* (April 21—May 20, the Bull), he has to learn the nature of desire, to transmute it into aspiration, to dominate

Trong Kim Ngưu *(21 tháng 4 – 20 tháng 5, Con Bò Đực)*, chàng phải học về bản chất của dục vọng, chuyển hóa nó thành khát vọng

sex, and use it rightly, and thus capture the Cretan Bull. This strong urge, and the potency of attraction, is that, as we shall see, which produces the great illusion, but which can, eventually, become the cause of illumination.

tâm linh, chế ngự năng lượng tính dục và sử dụng nó một cách đúng đắn, từ đó bắt giữ được Con Bò Cretan. Sự thôi thúc mạnh mẽ này, cùng với mãnh lực hấp dẫn, là yếu tố tạo ra ảo tưởng lớn, nhưng cuối cùng cũng có thể trở thành nguyên nhân của sự soi sáng.

Passing on into the sign *Gemini* (May 21—June 20, the Twins), the progress of the disciple, hitherto subjective and characterized by thought and desire, works out into expression on the physical plane. In this sign he arrives at knowledge of himself as a personality and gathers the golden apples of knowledge, subordinating to his enterprise the three aspects of the personal lower self, the physical body, the desire-feeling nature and the mind.

Bước vào dấu hiệu Song Tử *(21 tháng 5 – 20 tháng 6, Hai Anh Em)*, sự tiến bộ của đệ tử, vốn trước đây mang tính chủ quan và đặc trưng bởi tư tưởng và dục vọng, giờ đây bắt đầu biểu hiện trên cõi trần. Trong dấu hiệu này, chàng nhận thức về chính mình như một phàm ngã, thu thập những quả táo vàng của tri thức, và đặt ba phương diện của phàm ngã dưới sự chỉ đạo của công cuộc ấy: thể xác, bản chất dục vọng-cảm xúc, và trí tuệ.

In *Cancer* (June 21—July 21, the Crab), the higher faculty of the intuition is brought into play, and this is symbolized for us [226] in the capture of the elusive Doe, or Hind, sensitive and difficult to find. In his previous cycles of life experience, he has transmuted instinct into intellect, but now as the disciple, he must transmute intellect into intuition. The higher correspondences of all the lower powers have to be developed and utilized.

Trong Cự Giải *(21 tháng 6 – 21 tháng 7, Con Cua)*, năng lực cao hơn của trực giác được đưa vào hoạt động, điều này được tượng trưng cho chúng ta [226] qua việc bắt giữ Con Nai Cái Trốn Tránh, một sinh vật nhạy cảm và khó tìm thấy. Trong các chu kỳ kinh nghiệm sống trước đây, chàng đã chuyển hóa bản năng thành trí tuệ, nhưng giờ đây, với tư cách một đệ tử, chàng phải chuyển hóa trí tuệ thành trực giác. Các đối ứng cao của mọi năng lực thấp hơn cần được đưa vào hoạt động và vận dụng.

Thus equipped, in *Leo* (*July* 22—August 21, the Lion), he undertakes the best known of his labors, the killing of the Nemean Lion. He demonstrates in this test the power to do two things and proves to his watching master, Eurystheus, that his refocused and coordinated personality is characterized by that determined courage which is the gift of people born in this sign, and he testifies through this labor also that the lower can be subordinated to the higher. Through the service rendered and the sanity of his

Được trang bị như vậy, trong Sư Tử *(22 tháng 7 – 21 tháng 8, Con Sư Tử)*, chàng đảm nhận một trong những công việc nổi tiếng nhất—giết Con Sư Tử Nemean. Trong thử thách này, chàng thể hiện năng lực để thực hiện hai điều: chứng minh với sư phụ Eurystheus rằng phàm ngã đã được tái tập trung và điều phối, đặc trưng bởi lòng can đảm quyết tâm—món quà của những người sinh ra dưới dấu hiệu này. Đồng thời, chàng chứng minh rằng cái thấp có thể được khuất phục trước cái cao. Thông qua sự phụng sự và cách tiếp

procedure he gives a guarantee of the strength of his purpose.

cận sáng suốt, chàng khẳng định sức mạnh của mục đích mình theo đuổi.

We might regard these five labors in Aries, Taurus, Gemini, Cancer and Leo, as covering the entire period of the Path of Probation, and the killing of the Nemean Lion is the climax of that part of the struggle. Now he is ready to tread the Path of Discipleship, in which the indwelling Christ is gradually revealed, matter is steadily subordinated to the uses of the soul, and the form aspect comes to be regarded simply as the mother of the Christ Child. This progressive knowledge begins in Virgo, the sixth sign, the sign of the manger, and is consummated in Capricorn, the tenth sign, the birth sign of all the sun gods. On the Path of Discipleship, he has, secondly, to demonstrate that he has overcome illusion, that the magical glamor that matter imposes upon spirit no longer deludes. This is dramatically shown in the labor performed in Scorpio, the killing of the Nine-Headed Hydra. After Capricorn, he becomes a server of humanity, consecrated to the work of the Hierarchy, and this spiritual dedication to service finds its expression in the two last signs of the zodiacal round, those of Aquarius and Pisces. [227]

Chúng ta có thể coi năm công việc này trong Bạch Dương, Kim Ngưu, Song Tử, Cự Giải và Sư Tử như đại diện cho toàn bộ giai đoạn Con Đường Dự Bị, và việc giết Con Sư Tử Nemean là đỉnh điểm của giai đoạn này. Giờ đây, chàng sẵn sàng bước vào Con Đường Đệ Tử, nơi Đức Christ nội tại dần dần được bộc lộ, vật chất ngày càng được đặt dưới sự kiểm soát của linh hồn, và hình tướng được xem như người mẹ của Hài Nhi Christ. Tiến trình này bắt đầu trong Xử Nữ, dấu hiệu thứ sáu—dấu hiệu của máng cỏ—và đạt đến đỉnh điểm trong Ma Kết, dấu hiệu thứ mười—dấu hiệu sinh ra của tất cả các vị thần mặt trời. Trên Con Đường Đệ Tử, chàng tiếp tục chứng tỏ rằng chàng đã vượt qua ảo tưởng, rằng ảo cảm ma thuật do vật chất áp đặt lên tinh thần không còn mê hoặc chàng nữa. Điều này được thể hiện rõ ràng qua công việc chàng thực hiện trong Hổ Cáp—giết con Hydra Chín Đầu. Sau Ma Kết, chàng trở thành người phụng sự nhân loại, tận hiến cho công việc của Thánh Đoàn, và sự tận hiến tinh thần này được thể hiện qua hai dấu hiệu cuối cùng của vòng Hoàng Đạo: Bảo Bình và Song Ngư. [227]

In Virgo (August 22—September 21, the Virgin), therefore, the first of the disciple signs, he performs his sixth labor, and seizes the girdle of Hippolyte, the Queen of the Amazons. It is interesting to note that the first labor on the probationary path started with a partial failure, in Aries, and the first labor on the Path of Discipleship in Virgo is also "done, but badly done". The disciple must never be off his guard, for there is always the danger of error and of mistake. His very virtues can become his problem and we are told that it is possible even for a

Trong Xử Nữ *(22 tháng 8 – 21 tháng 9, Trinh Nữ)*, dấu hiệu đầu tiên trên Con Đường Đệ Tử, chàng thực hiện công việc thứ sáu—đoạt lấy chiếc đai của Hippolyte, Nữ Hoàng Amazon. Thật thú vị khi lưu ý rằng công việc đầu tiên trên Con Đường Dự Bị trong Bạch Dương bắt đầu với một phần thất bại, và công việc đầu tiên trên Con Đường Đệ Tử trong Xử Nữ cũng "đã làm xong, nhưng làm tồi". Đệ tử không bao giờ được lơi lỏng cảnh giác, vì luôn tồn tại nguy cơ sai lầm. Chính những đức hạnh của y cũng có thể trở thành thử thách. Người ta nói rằng ngay cả một

high initiate son of God to drop back from the Path of Attainment. His failure is, however, only temporary. Fresh opportunities occur. The consequence of his mistake has been delay, but the day of restoration and of renewal inevitably recurs. In Virgo we have depicted the preparation for the first initiation, the birth of the Christ, called in Christianity the birth of the Christ in the heart. This is a physical plane happening as well as a transcendental one, as we find when we study the signs of Virgo and of Capricorn.

người con của Thượng Đế đã là điểm đạo đồ cao cấp cũng có thể rời khỏi Con Đường Thành Tựu. Tuy nhiên, thất bại chỉ là tạm thời. Những cơ hội mới sẽ đến. Hậu quả của sai lầm là sự trì hoãn, nhưng ngày của sự phục hồi và đổi mới luôn luôn xuất hiện trở lại. Trong Xử Nữ, ta thấy được sự chuẩn bị cho lần điểm đạo đầu tiên—sự giáng sinh của Đức Christ—trong truyền thống Cơ Đốc gọi là sự giáng sinh của Đức Christ trong trái tim. Đây vừa là một sự kiện trên cõi trần vừa là một sự kiện siêu việt, điều mà ta có thể thấy khi nghiên cứu mối liên hệ giữa Xử Nữ và Ma Kết.

In *Libra* (September 22—October 21, the Balance), Hercules captures the Boar and, through the performance of this labor, demonstrates his fitness to take the second initiation, which concerns the emotional body. He balances the pairs of opposites and demonstrates it in an amusing and symbolic manner. He proves that poise and equilibrium are now achieved characteristics and that he is fit to undertake the tremendous task provided for him in the next sign.

Trong Thiên Bình *(22 tháng 9 – 21 tháng 10, Cái Cân)*, Hercules bắt giữ Con Lợn Rừng, và qua công việc này, chàng chứng minh được sự thích hợp để bước vào lần điểm đạo thứ hai, điều liên quan đến thể cảm dục. Chàng cân bằng các cặp đối cực và thể hiện điều đó theo một cách vừa hài hước vừa mang tính biểu tượng. Chàng chứng minh rằng sự bình thản và cân bằng giờ đây đã trở thành đặc điểm nội tại, và chàng sẵn sàng đảm nhận thử thách vĩ đại tiếp theo trong dấu hiệu kế tiếp.

In *Scorpio* (October 23—November 22, the Scorpion), he enters upon his supreme test, which is also the supreme test for humanity, and which, if we study the times and seasons, appears that to which humanity is subjected at the present time. The problem before Hercules was his emancipation from illusion and the freeing of perception from the mists and miasmas, the glamor and the appearances, behind which Reality veils itself. In this sign he passes successfully through his greatest trial and [228] thenceforth his problem changes. He has controlled and demonstrated his capacity to overcome desire; he is poised and balanced in his point of view; now, because he is no

Trong Hổ Cáp *(23 tháng 10 – 22 tháng 11, Con Bọ Cạp)*, Hercules bước vào thử thách tối cao của mình, cũng là thử thách tối cao của nhân loại. Nếu chúng ta nghiên cứu về thời đại và chu kỳ vận động, có thể thấy rằng đây chính là thử thách mà nhân loại đang đối diện trong thời điểm hiện tại. Vấn đề mà Hercules phải vượt qua là giải thoát khỏi ảo tưởng, làm sáng tỏ tri giác khỏi những màn sương mờ, những khí độc, những ảo cảm và sự giả tướng, nơi mà Thực Tại tự che giấu mình. Trong dấu hiệu này, chàng đã vượt qua thử thách vĩ đại nhất của mình, và [228] từ đây, vấn đề của chàng thay đổi. Chàng đã kiểm soát và chứng tỏ khả năng chế ngự dục vọng; chàng đạt được trạng thái thăng bằng

longer taken in by that which appears and because he can walk one-pointedly in the Light, he becomes a world worker.

và cân đối trong nhận thức; và giờ đây, vì không còn bị lừa dối bởi những hình tướng bề ngoài và có thể bước đi nhất tâm trong Ánh Sáng, chàng trở thành một người làm việc vì thế gian.

This one-pointedness is demonstrated for us in *Sagittarius* (November 23 —December 22, the Archer), where we have the consummation of the task begun in Aries, which was the right use and control of thought. In Aries he captured the Man-Eating Mares and bent them to his use. Now he slays the Man-Eating Birds of Stymphalus and puts an end to all tendencies to use thought destructively.

Sự nhất tâm này được thể hiện trong Nhân Mã *(23 tháng 11 – 22 tháng 12, Người Cung Thủ)*, nơi chàng hoàn tất nhiệm vụ đã khởi sự từ Bạch Dương—sử dụng đúng đắn và kiểm soát tư tưởng. Trong Bạch Dương, chàng bắt giữ Bầy Ngựa Cái Ăn Thịt Người và khuất phục chúng theo ý chí của mình. Giờ đây, chàng giết Những Con Chim Ăn Thịt Người ở Stymphalus, chấm dứt mọi khuynh hướng sử dụng tư tưởng một cách phá hoại.

In *Capricorn* (December 23—January 20, the Goat), he becomes an initiate and appears before the world as a savior, a liberated son of God, able to work in Hell, on Earth, or in Heaven. He carries Cerberus up from Hades, and through the symbolism of the three-headed dog portrays the elevation of the personality, the triple matter aspect, into Heaven. Thus he demonstrates that he has undergone the necessary development and experienced the strengthening tests which will enable him successfully to pass through the experience of the third initiation, that of the Transfiguration.

Trong Ma Kết *(23 tháng 12 – 20 tháng 1, Con Dê)*, chàng trở thành một điểm đạo đồ và xuất hiện trước thế gian như một Đấng Cứu Thế, một người con của Thượng Đế đã được giải thoát, có thể hoạt động trong Địa Ngục, trên Trái Đất, hay trên Thiên Đàng. Chàng mang Cerberus từ địa ngục lên, và qua hình ảnh của con chó ba đầu, chàng biểu thị sự nâng cao phàm ngã—tam phân của vật chất—lên Thiên Đàng. Như vậy, chàng chứng minh rằng mình đã trải qua đủ sự rèn luyện cần thiết và đã vượt qua các thử thách để có thể bước vào trải nghiệm của lần điểm đạo thứ ba—Biến Hình.

The next two signs, Aquarius and Pisces, show us the liberated Hercules at his work, the saving of the world. His tests are no longer personal and individual, but are universal in their application and demonstrate to us the inclusiveness of the consciousness and the vastness of the methods employed by the disciple who has climbed the mountain in Capricorn and has no longer any personal problems.

Hai dấu hiệu tiếp theo, Bảo Bình và Song Ngư, thể hiện Hercules trong công việc của một người đã được giải thoát—công việc cứu thế gian. Các thử thách của chàng giờ đây không còn mang tính cá nhân và riêng biệt nữa, mà có tính phổ quát, thể hiện sự bao trùm của tâm thức và sự rộng lớn trong phương pháp của một đệ tử đã leo lên đỉnh núi trong Ma Kết và giờ đây không còn bất kỳ vấn đề cá nhân nào.

In *Aquarius* (January 21—February 19, the Water Carrier), Hercules cleaned the Augean Stables by turning a river through them. They had not been cleaned for many years. Thus did he symbolically pour out the cleansing waters in service to man. This is the important sign into which we are now entering; the [229] most menial of all the labors falls in this, next to the culminating labor of all. One may think with reverence of Jesus the Christ washing the feet of his disciples, after following the man with the water pitcher on his shoulder, into the upper room.

Trong *Bảo Bình (21 tháng 1 – 19 tháng 2, Người Mang Nước)*, Hercules dọn sạch Chuồng Gia Súc Augean bằng cách dẫn một dòng sông chảy qua. Chuồng gia súc này đã không được dọn sạch trong nhiều năm. Như vậy, một cách tượng trưng, chàng đã tuôn đổ dòng nước thanh tẩy vì lợi ích của nhân loại. Đây chính là dấu hiệu quan trọng mà hiện nay chúng ta đang bước vào. Công việc này là nhiệm vụ hèn mọn nhất [229] trong tất cả các công việc, nhưng nó lại ngay trước thử thách tối hậu. Chúng ta có thể suy ngẫm với lòng tôn kính về hình ảnh Đức Jesus Christ rửa chân cho các môn đồ, sau khi theo chân người mang vò nước trên vai vào căn phòng ở tầng trên.

In Pisces (February 20—March 20, the Fishes), we find by contrast the most exalted symbol. For here Hercules captured the Red Cattle, placed them in a golden bowl (the Holy Grail), and flew them to the Temple. Such is the crowning beauty of the sign in which man becomes a world savior, all that is of animality having been redeemed and transcended. *Interpolated.*

Trong *Song Ngư (20 tháng 2 – 20 tháng 3, Hai Con Cá)*, ta thấy hình ảnh biểu tượng cao quý nhất. Ở đây, Hercules bắt giữ Đàn Gia Súc Đỏ, đặt chúng vào một chiếc bát vàng *(Chén Thánh)*, rồi đưa chúng bay đến Đền Thánh. Đây là vẻ đẹp tối thượng của dấu hiệu mà trong đó con người trở thành một Đấng Cứu Thế của thế gian, bởi vì tất cả những gì thuộc về thú tính đã được cứu chuộc và vượt lên trên. (Phần xen thêm.)

This short analysis of the twelve labors will give us a somewhat synthetic picture of the work done by every disciple who is truly in earnest, as he progresses from Aries to Pisces. It is a work arduous, slow and carried forward under great difficulties, and often in blind ignorance of the forces released and of the results to be achieved. But step by step the aspirant is led along the path of self-knowledge. His character and nature have been tested and tried until the qualities which characterize the form have been transmuted into those which reveal the soul.

Bản phân tích ngắn gọn này về mười hai công việc sẽ mang lại cho chúng ta một bức tranh tổng hợp về con đường mà mọi đệ tử chân chính phải đi qua khi tiến từ Bạch Dương đến Song Ngư. Đây là một hành trình gian nan, chậm chạp, được thực hiện trong muôn vàn khó khăn, và thường xuyên diễn ra trong sự vô minh trước những mãnh lực được giải phóng và những kết quả cần đạt được. Nhưng từng bước một, người chí nguyện được dẫn dắt trên con đường tự tri. Tính cách và bản chất của y đã được thử thách và tôi luyện, cho đến khi những phẩm tính của hình tướng được chuyển hóa thành những phẩm tính biểu hiện linh hồn.

“The help has to come from a source other than this limited existence, but this source must not be something wholly outside us, in the sense that it has no understanding of our limitations, and hence is not in any way sympathetic with us. The source of help must have the same heart as ours so that there will be a current of compassion running between the two. The source-power must be within us and yet outside. If not within us, it could not understand us; if not outside, it would be subject to the same conditions. This is an eternal problem, to be and not to be, to be within and yet to be outside, to be finite and yet ready to serve the infinite.”

D. T. Suzuki.

“Sự trợ giúp phải đến từ một nguồn vượt lên trên sự hiện hữu giới hạn này, nhưng nguồn ấy không thể là một thứ hoàn toàn bên ngoài chúng ta, theo nghĩa nó không có sự thấu hiểu về những giới hạn của chúng ta, và do đó không thể cảm thông với chúng ta. Nguồn trợ giúp ấy phải có cùng một trái tim như chúng ta, để có thể tạo nên một dòng chảy của lòng từ bi giữa hai bên. Nguồn quyền năng ấy phải ở trong chúng ta nhưng đồng thời cũng ở bên ngoài. Nếu không ở trong chúng ta, nó sẽ không thể hiểu chúng ta; nếu không ở bên ngoài, nó cũng sẽ bị chi phối bởi những điều kiện giống như chúng ta. Đây là một vấn đề muôn thuở—vừa tồn tại nhưng cũng vừa không tồn tại, vừa ở trong mà cũng vừa ở ngoài, vừa hữu hạn nhưng sẵn sàng phục vụ cái vô hạn.”

— D. T. Suzuki